

Số: **2375** /BKHT-KTĐPLT  
V/v Thẩm định hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

Hà Nội, ngày **31** tháng **3** năm **2023**



Kính gửi: Bộ Tư pháp

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Chính trị, Đảng đoàn Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ<sup>1</sup> về xây dựng dự thảo Nghị quyết thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (dự thảo Nghị quyết), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, ngành liên quan hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và các hồ sơ liên quan để trình Chính phủ cho ý kiến đề báo cáo Quốc hội xem xét ban hành Nghị quyết tại kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

Theo quy định tại Điều 58, Điều 59 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (có sửa đổi bổ sung năm 2020), Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Bộ Tư pháp Hồ sơ để thẩm định theo quy định, gồm:

- (1) Dự thảo Tờ trình Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị quyết.
- (2) Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội.
- (3) Phụ lục các cơ chế, chính sách được phân loại thành 4 nhóm.
- (4) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Quốc hội.
- (5) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của các Bộ, cơ quan trung ương; kèm theo bản chụp ý kiến góp ý.

<sup>1</sup> Tại Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã giao nhiệm vụ Ban cán sự đảng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành phối hợp với Thành phố hoàn chỉnh Đề án ban hành Nghị quyết mới về thí điểm cơ chế, chính sách vượt trội phát triển Thành phố trình Quốc hội.

- Tại Thông báo số 1305-TB/ĐBQH15 ngày 26/12/2022, Đảng đoàn Quốc hội đã có ý kiến: Thống nhất chủ trương cần xây dựng Nghị quyết của Quốc hội để thể chế hóa Nghị quyết của Bộ Chính trị, thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội; Đề nghị Thành ủy TP Hồ Chí Minh hoàn thiện Đề án, hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trình Chính phủ xem xét để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5 (tháng 5/2023).

- Tại các văn bản: số 7876/VPCP-QHĐP ngày 23/11/2022, số 8000/VPCP-QHĐP ngày 29/11/2022 và số 8670/VPCP-QHĐP ngày 23/12/2022 đã giao: Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Thành phố và các Bộ, cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; Đồng ý chủ trương cho phép lập hồ sơ Đề nghị xây dựng Nghị quyết và dự thảo Nghị quyết mới, báo cáo Chính phủ xem xét để trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV (tháng 5/2023) theo trình tự, thủ tục rút gọn tại một kỳ họp Quốc hội.

- Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 20/3/2023 của Chính phủ về thông qua đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội.

(6) Nghị quyết của Chính phủ số 38/NQ-CP ngày 20/3/2023 về thông qua đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội.

(7) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết.

(8) Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến đề nghị xây dựng Nghị quyết.

(9) Đề án một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

(10) Báo cáo số 417/BC-CP ngày 16/10/2022 của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Do tiến độ hiện nay rất gấp, đề kịp thời gian báo cáo Chính phủ, Quốc hội, kính đề nghị Bộ Tư pháp xem xét việc sớm thẩm định Hồ sơ xây dựng Nghị quyết để bảo đảm các hồ sơ, tài liệu đáp ứng đủ điều kiện theo quy định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự hợp tác chặt chẽ của Quý Bộ/.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để ph/h);
- TP Hồ Chí Minh: UBND, Sở KHĐT (để ph/h);
- Bộ KHĐT: Bộ trưởng (để b/c); Vụ PC (để ph/h)
- Lưu: VT, Vụ KTĐPLT (HTH. 5).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Duy Đông**

## DANH MỤC HỒ SƠ

### Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

MỤC	NỘI DUNG
1.	Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội (dự thảo)
2.	Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội
3.	Phụ lục chia các cơ chế chính sách thành 4 nhóm
4.	Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Quốc hội
5.	Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý, Bản chụp ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan Trung ương
6.	Nghị quyết của Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội (số 38/NQ-CP ngày 20/3/2023)
7.	Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết của Quốc hội
8.	Báo cáo đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng, phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045
9.	Đề án một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh
10.	Báo cáo số 417/BC-CP ngày 16/10/2022 của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/202017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Số: /TT- BKĐT

*Hà Nội, ngày tháng 3 năm 2022*

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 31-NQ/TW); Nghị quyết số 76/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV; văn bản số 8670/VPCP-QHĐP ngày 23/12/2022 của Văn phòng Chính phủ về xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm phát triển Thành phố Hồ Chí Minh và Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 20/3/2023 của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã khẩn trương chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (UBND Thành phố) và các Bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (Thành phố) theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ nội dung dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (dự thảo Nghị quyết) như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

Thành phố Hồ Chí Minh là một đô thị đặc biệt, lớn nhất cả nước về dân số và quy mô kinh tế; là một trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, văn hóa, khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, giáo dục - đào tạo của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nói riêng và cả nước nói chung; là cửa ngõ quan trọng kết nối khu vực và thế giới. Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XI và 05 năm thực hiện thí điểm Nghị quyết số 54/2017/QH14 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (Nghị quyết số 54/2017/QH14), Thành phố tiếp tục phát huy vị trí đầu tàu của cả nước; cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, từng bước phát triển theo chiều sâu dựa trên nền tảng ứng dụng khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo; quy mô kinh tế tăng gấp 2,7 lần so năm 2010, GRDP bình quân đầu người tăng gấp đôi so với năm 2010, đạt hơn 6.200 USD/người; số thu ngân sách chuyển về Trung ương cao nhất cả

nước (27%)<sup>1</sup>; công tác giáo dục đào tạo, chăm sóc sức khỏe người dân, phát triển văn hóa, xã hội đạt nhiều kết quả quan trọng. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân Thành phố từng bước được cải thiện và nâng cao.

Việc Quốc hội ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14 là quyết sách kịp thời, tạo không gian cho Thành phố phát triển; đồng thời tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm, phát huy tính năng động sáng tạo cũng như thúc đẩy tự tháo gỡ những vấn đề khó khăn, vướng mắc cho Thành phố. Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14, Thành phố đã đạt được một số kết quả nổi bật như: Tiến độ triển khai các dự án nhóm A được đẩy nhanh hơn; Huy động nguồn lực từ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính để bổ sung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển; Chủ động, xem xét chuyển mục đích của các dự án sử dụng đất trồng lúa giúp rút ngắn thời gian thực hiện và đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án;... và nhiều chính sách khác đã phát huy hiệu quả.

Tuy nhiên, qua đánh giá tổng kết, nhiều nội dung triển khai Nghị quyết số 54/2017/QH14 còn chậm so với kế hoạch, hiệu quả chưa cao<sup>2</sup>. Việc chậm triển khai các nội dung của Nghị quyết số 54/2017/QH14 có cả nguyên nhân chủ quan và khách quan như: nguyên nhân do các cơ chế, chính sách thí điểm cơ bản là những nội dung mới, có tác động lớn, lâu dài, khi triển khai cụ thể cần nghiên cứu kỹ trước khi xem xét, quyết định. Ngoài ra, trong 5 năm thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 thì Thành phố dành năm đầu tiên xây dựng kế hoạch và công tác chuẩn bị triển khai; đồng thời có 02 năm Thành phố chịu tác động nghiêm trọng bởi dịch Covid-19, nên thực tế Thành phố không có nhiều thời gian để phát huy toàn diện các cơ chế, chính sách của Nghị quyết.

Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 7/10/2022 về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 24-NQ/TW) của Bộ Chính trị xác định mục tiêu phát triển của Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 là: *“Thành phố Hồ Chí Minh phải là thành phố văn minh, hiện đại, năng động sáng tạo, là nơi thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đến sinh sống và làm việc; trung tâm tài chính quốc tế, phát triển ngang tầm các thành phố lớn trong khu vực Châu Á, đóng vai trò là cực tăng trưởng của vùng; nơi tập trung của các định chế tài chính quốc tế, các tập đoàn kinh tế lớn của*

<sup>1</sup> Tỷ lệ điều tiết các khoản thu phân chia về ngân sách Trung ương tăng từ 77% (giai đoạn 2011 - 2016) lên 82% (giai đoạn 2017-2020).

<sup>2</sup> Các cơ chế điều chỉnh chính sách thu, thực hiện cổ phần hóa, thu từ sắp xếp nhà đất của các cơ quan Trung ương, chi ứng vốn cho các dự án Trung ương trên địa bàn; thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt chưa áp dụng được nhiều; mục tiêu hàng năm huy động thêm nguồn lực cho đầu tư phát triển của Thành phố chưa đạt yêu cầu. Thực tế giai đoạn 2018-2022, mới chỉ có nguồn từ thương và đầu tư trở lại từ NSTW (1.654 tỷ đồng), thu từ cổ phần hóa và thoái vốn (1.786,6 tỷ đồng), phát hành trái phiếu chính quyền địa phương (2.800 tỷ đồng) và từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước cho Thành phố vay lại (11.387,3 tỷ đồng), thu được từ phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp (132,6 tỷ đồng); ...

*thế giới”*; mục tiêu đến năm 2045 là: *“Thành phố Hồ Chí Minh là hạt nhân, cực tăng trưởng của vùng; nơi thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, trí thức trẻ đến sinh sống và làm việc; nơi tập trung các định chế tài chính quốc tế, các tập đoàn kinh tế lớn của thế giới”*.

Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 về phương hướng phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết số 31-NQ/TW) của Bộ Chính trị đã xác định Thành phố Hồ Chí Minh có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng đối với vùng Đông Nam bộ và cả nước, mục tiêu đến năm 2030 là: *“Thành phố Hồ Chí Minh trở thành thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình, năng động sáng tạo, có nguồn nhân lực chất lượng cao; là thành phố dịch vụ - công nghiệp hiện đại, đầu tàu về kinh tế số, xã hội số; trung tâm kinh tế, tài chính; thương mại, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ của cả nước, hội nhập quốc tế sâu rộng, có vị thế nổi trội trong khu vực Đông Nam Á”* và tầm nhìn đến năm 2045: *“Thành phố Hồ Chí Minh phát triển ngang tầm các đô thị lớn trên thế giới, trở thành trung tâm kinh tế, tài chính, dịch vụ của Châu Á; là điểm đến hấp dẫn toàn cầu; kinh tế, văn hóa phát triển đặc sắc, người dân có chất lượng cuộc sống cao; là hạt nhân của vùng Thành phố Hồ Chí Minh và vùng Đông Nam Bộ, cực tăng trưởng của cả nước; nơi thu hút các định chế tài chính và tập đoàn kinh tế quốc tế”*.

Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 9/01/2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể Quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Nghị quyết số 81/2023/QH15), đã xác định: *“Xây dựng, phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị năng động, sáng tạo, dẫn dắt và tạo hiệu ứng lan tỏa, liên kết vùng đô thị; đủ sức cạnh tranh, hội nhập khu vực và quốc tế, có vai trò quan trọng trong mạng lưới đô thị của khu vực Đông Nam Á, châu Á”*; *“Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị hạt nhân, trung tâm phát triển của toàn vùng; chuyển nhanh sang dịch vụ chất lượng cao, trở thành trung tâm tài chính quốc tế có tính cạnh tranh trong khu vực; đi đầu về công nghiệp công nghệ cao, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.... Nghiên cứu khai thác tiềm năng và lợi thế để phát triển khu vực Thủ Đức, Cần Giờ trở thành động lực tăng trưởng mới cho Thành phố Hồ Chí Minh...”*.

Đề đạt được các mục tiêu đề ra tại các Nghị quyết nêu trên, đòi hỏi phải có một Nghị quyết mới của Quốc hội thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 nhằm tạo điều kiện cho Thành phố Hồ Chí Minh khơi thông nguồn lực, tạo đà phát triển, khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của Thành phố để tương xứng với vị trí đầu tàu về kinh tế - xã hội của Vùng Đông Nam Bộ và cả nước.

Vì vậy, việc ban hành một Nghị quyết mới về cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 nhằm thể chế hóa các quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển đã nêu trong nghị

quyết 24-NQ/TW, Nghị quyết 31-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 81/2023/QH15 của Quốc hội đề ra là cần thiết.

## **II. MỤC TIÊU, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục tiêu**

Xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội nhằm tạo cơ sở pháp lý hữu hiệu để phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo đột phá, giải quyết các điểm nghẽn, nút thắt về phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, góp phần xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045 như mục tiêu đã đặt ra tại Nghị quyết số 24-NQ/TW, Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội.

### **2. Quan điểm**

- Bảo đảm tuân thủ các quy định của Hiến pháp 2013, phù hợp với định hướng phát triển tại Nghị quyết số 24-NQ/TW, Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 81/2023/QH15 của Quốc hội.

- Quy định một số cơ chế, chính sách đặc thù để phát triển Thành phố thuộc thẩm quyền của Quốc hội, khác với các quy định của luật hiện hành hoặc chưa có luật điều chỉnh. Việc xây dựng cơ chế, chính sách không phải chỉ riêng cho Thành phố mà còn tạo điều kiện cho Thành phố phát huy vai trò là đầu tàu, dẫn dắt phát triển kinh tế của cả nước.

- Cho phép tiếp tục áp dụng các cơ chế, chính sách thực hiện đạt kết quả tại Nghị quyết số 54/2017/QH14; bổ sung các cơ chế chính sách phù hợp đang được thí điểm tại một số địa phương và một số cơ chế chính sách có trong dự thảo Luật đất đai sửa đổi, Luật Nhà ở sửa đổi dự kiến trình Quốc hội thời gian tới. Việc ban hành các chính sách mới phải bảo đảm sự ổn định và tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố.

- Quy định cơ chế, chính sách đặc thù cho Thành phố phải có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với bối cảnh thực tiễn phát triển của Thành phố và phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực của Nhà nước, trên cơ sở huy động đa dạng các nguồn lực xã hội để tập trung phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, từng bước giải quyết các thách thức, đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới.

- Tăng cường phân cấp, ủy quyền cho Thành phố và gắn chính quyền Thành phố với quận, huyện, thành phố trực thuộc nhằm tạo sự chủ động, sáng tạo, tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của Thành phố. Thực hiện phân cấp, ủy quyền tối đa cho Thành phố theo hướng tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Thành phố phát triển theo nguyên tắc phân cấp, ủy quyền theo hướng phân cấp 01 cấp, đồng thời bảo đảm nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Quốc hội, Chính phủ, Hội đồng nhân dân các cấp của Thành phố và có cơ chế kiểm soát quyền lực, thực hiện công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình. Việc ban hành các

chính sách mới phải được đồng thuận của người dân và doanh nghiệp; bảo đảm sự ổn định và tạo động lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội, không ảnh hưởng lớn đến môi trường đầu tư, kinh doanh.

### III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ<sup>3</sup>, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã khẩn trương phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, cơ quan trung ương thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập, xây dựng dự thảo Nghị quyết và lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan; tổ chức các cuộc họp Tổ biên tập, Ban soạn thảo; tổ chức các Hội thảo lấy ý kiến góp ý các chuyên gia, nhà khoa học. Đến nay, dự thảo Nghị quyết đã được các Bộ, ngành góp ý 2 lần, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái, Thường trực Chính phủ đã họp và cho ý kiến vào dự thảo Nghị quyết.

Trên cơ sở ý kiến chỉ đạo của Thường trực Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, các chuyên gia, nhà khoa học, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã hoàn thiện hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và được Chính phủ ban hành Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 20/3/2023 thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết, gửi Bộ Tư pháp thẩm định, hoàn thiện trình Chính phủ cho ý kiến và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội để trình Quốc hội cho ý kiến, thông qua tại Kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa XV.

Thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP của Chính phủ nêu trên và trên cơ sở đề xuất của UBND Thành phố Hồ Chí Minh tại văn bản số 1234/UBND-TH ngày 31/3/2023, góp ý của các Bộ, cơ quan trung ương (*tổng hợp tại hồ sơ kèm theo*), Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

### IV. BỐ CỤC CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết bao gồm 12 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1, Điều 2, Điều 3: Phạm vi điều chỉnh; Giải thích từ ngữ và Đối tượng áp dụng;

Điều 4: Về quản lý đầu tư

<sup>3</sup> Tại các văn bản số: 7876/VPCP-QHĐP ngày 23/11/2022 và số 8670/VPCP-QHĐP ngày 23/12/2022.



Điều 5: Về tài chính ngân sách

Điều 6: Về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường

Điều 7: Về ngành nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh

Điều 8: Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo

Điều 9: Về tổ chức bộ máy của Thành phố

Điều 10: Về tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức

Điều 11, Điều 12: Quy định về Áp dụng pháp luật và Điều khoản thi hành

## V. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Các cơ chế, chính sách trong dự thảo Nghị quyết được xây dựng theo 7 nhóm, gồm: (1) Quản lý đầu tư; (2) Tài chính ngân sách; (3) Quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; (4) Thu hút nhà đầu tư chiến lược; (5) Quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; (6) Tổ chức bộ máy của Thành phố; (7) Tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức.

### 1. Về quản lý đầu tư (Điều 4)

*1.1. Khoản 1 Điều 4 Dự thảo Nghị quyết quy định (1) Hội đồng nhân dân Thành phố (HĐND Thành phố) được phân bổ nguồn tăng thu ngân sách địa phương cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ mới sau khi bố trí đủ vốn ngân sách địa phương cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ trong tổng số vốn đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương; (2) HĐND Thành phố quyết định bố trí vốn đầu tư công để hỗ trợ giảm nghèo, giải quyết việc làm thông qua việc giao UBND Thành phố được bố trí vốn đầu tư công để ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cho vay hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, giải quyết việc làm.*

- Thành phố có nhu cầu lớn đối với việc bố trí vốn từ nguồn tăng thu của ngân sách địa phương (NSĐP) cho các dự án khởi công mới sau khi đã dự kiến bố trí đủ vốn cho các dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn. Theo quy định của Luật đầu tư công, các dự án khởi công mới này cần phải thực hiện trình tự, thủ tục báo cáo Quốc hội cho phép bổ sung vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn trước khi triển khai thực hiện phân bổ vốn.

Thành phố dự kiến có thể huy động từ các nguồn tăng thu khoảng 119 nghìn tỷ đồng, ngoài mức vốn đã được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025<sup>4</sup> để bố trí cho các dự án trọng điểm, cấp thiết ngoài các dự án đã được Thủ tướng Chính phủ giao trong kế hoạch đầu tư công trung hạn. Chính sách này cho phép HĐND Thành phố quyết định để tạo sự chủ động, linh hoạt trong việc bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương.

<sup>4</sup> Tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg là 142.557 tỷ đồng

- Chính sách hỗ trợ giảm nghèo, giải quyết việc làm đã được Thành phố triển khai thực hiện trong giai đoạn 2016-2020. Theo quy định tại Điều 5 Luật Đầu tư công, Thành phố không thể bố trí nguồn vốn đầu tư công để tiếp tục thực hiện chính sách này do chưa thuộc đối tượng đầu tư công. Chính sách này giúp cho Thành phố tiếp tục triển khai kịp thời nguồn vốn đến hộ nghèo, hộ cận nghèo, các đối tượng chính sách và người lao động nghèo trên địa bàn Thành phố để ổn định sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm, tạo nguồn thu nhập cho người lao động, qua đó giảm nghèo bền vững, giảm tỷ lệ thất nghiệp.

**1.2. Khoản 2 Điều 4 Dự thảo Nghị quyết quy định thí điểm mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông (TOD):** Thành phố sử dụng ngân sách địa phương để triển khai dự án đầu tư công độc lập để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư vùng phụ cận các nhà ga thuộc tuyến đường sắt được cấp thẩm quyền phê duyệt dọc theo tuyến Đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành - Suối Tiên), Đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành - Tham Lương), vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường Vành đai 3 thuộc địa phận Thành phố để thu hồi đất, chỉnh trang, phát triển đô thị, thực hiện tái định cư tại chỗ, tạo quỹ đất để đấu giá lựa chọn nhà đầu tư các dự án phát triển đô thị.

Chính sách này nhằm mục tiêu huy động các nguồn lực xã hội hóa thực hiện đầu tư các dự án thuộc vùng phụ cận các nhà ga tuyến đường sắt đô thị, các tuyến cao tốc theo các đề án quy hoạch đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhằm tạo sự đồng bộ trong phát triển đô thị và giao thông. Chính sách này đã được một số quốc gia trong khu vực như Singapore, Hồng Kông (Trung Quốc) thực hiện thành công. Theo đó, để thực hiện chính sách này, dự thảo Nghị quyết quy định cho phép Thành phố được sử dụng ngân sách Thành phố lập dự án đầu tư công độc lập để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất và đấu giá khu đất thuộc vùng phụ cận làm cơ sở triển khai các dự án phát triển đô thị theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Việc thu hồi đất tại các vùng phụ cận đã được quy định tại điểm d Khoản 4 Điều 39 Luật Đất đai 2013 và tại điểm c khoản 4 Điều 64 dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đính kèm Tờ trình số 473/TTr-CP ngày 05/12/2022 của Chính phủ. Theo đó, cho phép xác định vị trí đất thu hồi trong vùng phụ cận để thực hiện dự án tái định cư tại chỗ, nhà ở, thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, Luật Đất đai năm 2013 không quy định việc Nhà nước thu hồi để thực hiện các dự án tái định cư tại chỗ, nhà ở, thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh trong vùng phụ cận của các dự án xây dựng, chỉnh trang khu đô thị. Nhằm tạo mặt bằng sạch tổ chức đấu giá các khu đất để có nguồn lực triển khai thực hiện các dự án giao thông quy mô lớn, đảm bảo nguồn thu của ngân sách nhà nước từ chênh lệch địa tô của các khu đất đem lại thì cần phải có chính sách quy định như dự thảo Nghị quyết. Do thực hiện thí điểm nên Thành phố đề xuất phạm vi áp

dụng chỉ đối với vùng phụ cận của các nhà ga thuộc tuyến đường sắt đô thị số 1, số 2 và các nút giao của tuyến đường vành đai 3 trên địa bàn Thành phố. Đây là các dự án chuẩn bị đi vào hoạt động hoặc đã được cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư.

Luật Đầu tư công chỉ cho phép tách giải phóng mặt bằng đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A. Đối với dự án nhóm B, nhóm C, Luật Đầu tư công không cho phép tách riêng việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập. Hiện nay, Quốc hội đã cho phép Khánh Hòa tách việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập đối với các dự án nhóm B trong lĩnh vực giao thông, thủy lợi. Vì vậy, dự thảo Nghị quyết đề xuất cho phép tách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án thuộc khu vực lân cận không quy định quy mô dự án để tháo gỡ khó khăn trên.

**1.3. Khoản 3, khoản 4 Điều 4 Dự thảo Nghị quyết quy định các điều kiện để Thành phố tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất.**

Luật Đất đai quy định việc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thương mại, dịch vụ nhưng không quy định về việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án hỗn hợp trong đó có các mục đích thương mại (trung tâm thương mại) và mục đích công cộng (bãi đỗ xe bus). Đối với phần đất công nằm xen cài trong ranh giới khu đất chuẩn bị lựa chọn nhà đầu tư, việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất thực hiện đấu giá theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công không quy định hình thức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư khi xử lý tài sản công dẫn đến Thành phố gặp vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Việc thực hiện chính sách này nhằm giải quyết việc lựa chọn nhà đầu tư đối với các khu đất có mục đích hỗn hợp và trong đó có phần đất công, đồng thời đảm bảo tính đồng bộ giữa quy định của Luật Đấu thầu, Luật Quản lý sử dụng tài sản công và Luật Đầu tư trong quá trình thực hiện dự án.

**1.4. Khoản 5 Điều 4 Dự thảo Nghị quyết quy định:**

**(1) Điểm a, b khoản 5 Điều 4 Dự thảo Nghị quyết quy định mở rộng lĩnh vực được áp dụng đấu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa. Tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP trong lĩnh vực trên không thấp hơn 100 tỷ, trừ loại hợp đồng O&M.**

Hiện nay, tại Thành phố nhiều công trình do Nhà nước quản lý trong các lĩnh vực thể thao (sân vận động, nhà thi đấu đa năng, hồ bơi...), bảo tàng, di tích, di sản văn hóa đã xuống cấp, cần được đầu tư nâng cấp, sửa chữa. Nhiều dự án công trình thể thao chuyên nghiệp như Khu liên hiệp thể dục thể thao

chưa được đầu tư mới trong khi Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) không quy định áp dụng thực hiện trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa. Do đó, để có căn cứ huy động nguồn lực xã hội hóa theo phương thức đầu tư PPP, dự thảo Nghị quyết bổ sung các lĩnh vực nêu trên là đối tượng được áp dụng theo Luật PPP.

Việc quy định quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP không thấp hơn 100 tỷ đồng để áp dụng phương thức đầu tư PPP là cần thiết nhằm ưu tiên đầu tư PPP đối với các dự án quan trọng, khuyến khích thu hút nguồn lực đầu tư từ khu vực tư nhân thuộc các lĩnh vực được xác định, tránh tình trạng đầu tư tràn lan, không kiểm soát được rủi ro do các dự án PPP còn liên quan đến các nghĩa vụ từ phía khu vực công như bảo đảm đầu tư, cơ chế chia sẻ rủi ro về doanh thu...

*(2) Điểm c khoản 5 Điều 4 Dự thảo Nghị quyết quy định Thành phố được áp dụng hợp đồng BOT đối với dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu. Trường hợp chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng chiếm tỷ trọng lớn hơn 50% trong tổng mức đầu tư của dự án và phương án tài chính sơ bộ của dự án PPP không đảm bảo khả năng hoàn vốn, Thành phố được tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP không lớn hơn 70% tổng mức đầu tư của dự án.*

Phần lớn các tuyến đường trực chính hiện hữu của Thành phố đã có trong quy hoạch đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển nhưng chưa được triển khai do nguồn ngân sách Thành phố còn hạn chế. Trong khi đó, Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 của UBTV Quốc hội quy định đối với các dự án đường bộ thì không áp dụng hình thức BOT đối với các dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường hiện hữu. Khoản 4 Điều 45 Luật PPP quy định không áp dụng loại hợp đồng thông qua cơ chế thu phí trực tiếp từ người sử dụng đối với các dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng, kinh doanh công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có.

Quy định như dự thảo Nghị quyết để tạo điều kiện Thành phố có cơ sở thực hiện thí điểm huy động nguồn vốn xã hội hóa để đầu tư hệ thống đường bộ hiện hữu, tập trung đối với các tuyến đường trực chính đô thị, kết nối vùng, quốc lộ đi qua địa phận Thành phố Hồ Chí Minh như: Quốc lộ 1, Quốc lộ 13, Quốc lộ 22, đường trục Bắc - Nam, hoàn chỉnh mặt cắt ngang Vành đai 2,... với quy mô đầu tư mở rộng theo lộ giới quy hoạch đã được phê duyệt, đầu tư đường trên cao.

Với đặc thù các dự án nâng cấp, mở rộng đường hiện hữu tại Thành phố là các tuyến đường đô thị, có mật độ xây dựng cao, đa số các dự án được xác định có chi phí GPMB chiếm tỷ trọng trên 60% trong tổng mức đầu tư (chi phí bồi thường, giải tỏa nhà dân, các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, ...). Do đó, dự

thảo Nghị quyết quy định cho phép tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP không lớn hơn 70%, để tăng hiệu quả đầu tư dự án, thu hút nhà đầu tư tham gia, giảm mức chi trả của người dân và đảm bảo tính khả thi thực hiện chính sách.

**(3) Điểm d khoản 5 Điều 4 Dự thảo Nghị quyết quy định Thành phố được thực hiện dự án đầu tư theo Hợp đồng BT; quyết định sử dụng vốn ngân sách Thành phố và bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, dự toán ngân sách hàng năm để thanh toán cho nhà đầu tư căn cứ giá trị, tiến độ quy định trong Hợp đồng BT.**

Trước khi Luật PPP được ban hành, trên địa bàn Thành phố đã triển khai các dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BT thanh toán bằng quỹ đất như dự án xây dựng đường dẫn kết nối cầu Phú Mỹ, dự án xây dựng đường D3 kết nối và cảng Sài Gòn - Hiệp Phước, dự án xây dựng cầu Thủ Thiêm 2, ...; hợp đồng BT thanh toán bằng tiền như cầu Kênh Tẻ 2, cầu Ông Lãnh, cầu Văn Thánh 2, cầu Nguyễn Tri Phương, dự án xây dựng cầu Sài Gòn 2.

Hiện nay, Thành phố có nhiều công trình giao thông cấp bách, cần triển khai thực hiện ngay nhưng chưa bố trí được nguồn vốn ngân sách để thực hiện, gây tắc nghẽn giao thông, cản trở hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống của người dân, doanh nghiệp<sup>5</sup>. Do vậy, cần huy động tối đa nguồn lực xã hội với các phương thức hợp tác đa dạng tham gia vào đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng của Thành phố. Thực tiễn triển khai các dự án BT của Thành phố trước đây cho thấy, các dự án được áp dụng hình thức hợp đồng BT có thể triển khai đầu tư ngay trong giai đoạn 2023-2025. Do đó, việc đề xuất thực hiện các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực giao thông theo hình thức hợp đồng BT sẽ tăng cường khả năng huy động nguồn lực đầu tư từ xã hội trong khi ngân sách Thành phố còn chưa đáp ứng, góp phần tổ chức phát triển không gian đô thị hợp lý, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội. Việc thanh toán bằng tiền sẽ thuận lợi hơn thanh toán bằng quỹ đất do việc thanh toán bằng quỹ đất chịu sự điều chỉnh của nhiều quy định pháp luật liên quan (Luật Đất đai, Luật Quản lý tài sản công, Luật Đầu tư, ...) và cần tiếp tục nghiên cứu có các giải pháp hạn chế các tồn tại của mô hình thanh toán theo hợp đồng BT bằng đất trước đây. Do đó, dự thảo Nghị quyết trước mắt quy định thí điểm thanh toán hợp đồng BT bằng tiền.

## **2. Cơ chế, chính sách về tài chính ngân sách (Điều 5)**

**2.1. Khoản 1 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định HĐND Thành phố quyết định áp dụng, điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí, trừ án phí, lệ phí Tòa án; Ngân sách Thành phố được hưởng 100% số thu tăng thêm từ**

<sup>5</sup> Một số dự án như: Dự án Xây dựng cầu Cần Giờ; Dự án xây dựng cầu đường Nguyễn Khoái; Dự án Nâng cấp mở rộng đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây (đoạn từ nút giao An Phú đến đường Vành đai 2); Dự án Mở rộng đường dẫn cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương (đoạn Bình Thuận - Chợ đêm và Tân Tạo - Chợ Đệm). Dự án Mở rộng đường Ung Văn Khiêm và xây dựng nút giao Đài Liệt Sĩ; Dự án Xây dựng nút giao thông Ngã tư Bốn Xã (chi tiết các dự án tại Báo cáo đánh giá tác động chính sách).

*các khoản thu do việc điều chỉnh chính sách phí, lệ phí nêu trên và không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách Thành phố;*

Chính sách này đã được quy định tại khoản 2, khoản 4 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội. Việc đề xuất Quốc hội tiếp tục cho phép Thành phố được chủ động, linh hoạt trong thực hiện chính sách phí, lệ phí trên địa bàn sẽ tạo điều kiện cho Thành phố phát huy hiệu quả vai trò công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô của chính sách phí, lệ phí; thực hiện tái phân phối thu nhập xã hội tốt hơn cho nền kinh tế; động viên, khuyến khích đầu tư sản xuất kinh doanh đối với những ngành nghề, lĩnh vực ưu tiên phát triển và có thể mạnh; tăng khả năng huy động nguồn thu đóng góp cho ngân sách nhà nước từ một số ngành, lĩnh vực có tăng trưởng tốt.

**2.2. Khoản 2 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định HĐND Thành phố quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố bảo đảm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.**

Chính sách này đã được quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội nhằm thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố nhằm tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực như quản lý đầu tư, tài chính - ngân sách, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ.

**2.3. Khoản 3 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định HĐND Thành phố sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố; ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách và chi thu nhập tăng thêm; các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư để tăng chi đầu tư, mua sắm, hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị và chi thu nhập tăng thêm.**

Chính sách này đã được quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14. Thực hiện mục tiêu tại Nghị quyết số 24-NQ/TW, Nghị quyết số 31-NQ/TW đã đề ra cho Thành phố trong việc phát triển cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đồng thời thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao, việc tiếp tục cho phép Thành phố thực hiện các cơ chế chính sách trên là cần thiết để Thành phố có thêm kênh huy động nguồn lực đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách; tiếp tục tạo động lực cống hiến, thu hút thêm nguồn nhân lực cho hệ thống chính trị của Thành phố, cũng như định hướng, tăng cường việc quản lý nguồn thu của các cơ quan và đơn vị trên địa bàn Thành phố để tích lũy nguồn lực thực hiện cải cách chính sách tiền lương và các nội dung khác.

**2.4. Khoản 4 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định Thành phố được tăng tổng mức dư nợ vay không vượt quá 120% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp.**

Theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, Thành phố Hồ Chí Minh có tổng mức dư nợ vay không vượt quá 90% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Trong giai đoạn tới, Thành phố dự kiến triển khai thêm một số dự án đến năm 2030 như tuyến Metro số 2 (Bến Thành - Tham Lương), tuyến Metro số 5 (ngã tư Bảy Hiền - cầu Sài Gòn, giai đoạn 1), Dự án Cải thiện hệ thống thoát nước, nước thải và thích ứng biến đổi khí hậu tại lưu vực Tham Lương - Bến Cát, ... với tổng nhu cầu vay là khoảng 92.020 tỷ đồng. Theo Thành phố tính toán, từ sau năm 2026 thì Thành phố không còn bảo đảm hạn mức dư nợ vay để vay tiếp.

Do đó, dự thảo Nghị quyết đề xuất Quốc hội cho phép nâng mức nợ vay của ngân sách Thành phố lên 120% nhằm đáp ứng được nhu cầu huy động nguồn lực để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội quan trọng của Thành phố. Đề xuất nâng mức dư nợ vay của Thành phố là có căn cứ dựa trên nhu cầu thực tiễn của địa phương.

**2.5. Khoản 5 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định hằng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách Thành phố không quá 70% số tăng thu ngân sách trung ương từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao.**

Với cơ chế thường vượt dự toán các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách, Thành phố được tăng thêm nguồn lực để đầu tư các công trình cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, nhất là các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội thiết yếu. Chính sách này đã được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14 và Quốc hội cũng đã cho phép áp dụng với các thành phố Hải Phòng, Cần Thơ và các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An.

**2.6. Khoản 6 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định Ủy ban nhân dân quận thuộc Thành phố Hồ Chí Minh được bố trí khoản chưa phân bổ từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách quận để thực hiện chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói, nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác mà chưa được dự toán.**

Trước khi Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện mô hình chính quyền đô thị tại Nghị quyết số 131/2020/QH14 (ngày 30/6/2021 trở về trước) thì quận là một cấp ngân sách, được bố trí các nguồn lực như dự phòng, chi khác và nguồn kết dư để chủ động quản lý, điều hành kinh tế - xã hội của quận. Từ khi thực hiện chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 131/2020/QH14, quận là một đơn vị dự toán thuộc ngân sách Thành phố. Ủy ban nhân dân quận không còn quyền điều hành cân đối ngân sách, mà chỉ được điều hành trong phạm vi dự toán ngân

sách nhà nước đã được giao. Do đó, dự thảo Nghị quyết quy định UBND quận được bố trí khoản chưa phân bổ từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách quận theo Luật Ngân sách nhà nước để bảo đảm tính chủ động cho các quận thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, quan trọng về quốc phòng, an ninh, phòng, chống, khắc phục thiên tai, dịch bệnh và nhiệm vụ phát sinh đột xuất

**2.7. Khoản 7 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định HĐND Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện dự án, công trình giao thông đường bộ có tính chất vùng, liên vùng nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa Thành phố và địa phương khác, các dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa bàn Thành phố; hỗ trợ các địa phương khác trong nước, hỗ trợ một số địa phương tại một số nước khác trong các trường hợp cần thiết.**

Khoản 1 Điều 36 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định nhiệm vụ chi của ngân sách Trung ương bao gồm chi đầu tư cho các dự án có tính chất liên vùng. Khoản 9 Điều 9 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 quy định không được dùng ngân sách của cấp này để chi cho nhiệm vụ của cấp khác và không được dùng ngân sách của địa phương này để chi cho nhiệm vụ của địa phương khác, trừ một số trường hợp được quy định tại Luật Ngân sách nhà nước.

Dự thảo Nghị quyết đề xuất chính sách nêu trên nhằm có cơ sở pháp lý để Thành phố sử dụng nguồn vốn ngân sách Thành phố chi cho các khoản đầu tư thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Trung ương hoặc của địa phương khác, nước khác.

Hiện nay, nhu cầu đầu tư các dự án có tính chất vùng, liên vùng nhất là các công trình giao thông trọng điểm tại khu vực là rất lớn. Trong khi đó, một số địa phương khác trong vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc ngân sách trung ương chưa cân đối được nguồn vốn nên nhiều dự án có tính động lực, liên vùng thuộc địa giới hành chính của các địa phương khác kết nối với Thành phố chưa được bố trí nguồn vốn để triển khai thực hiện. Đồng thời, trên thực tế, thời gian qua Thành phố đã bố trí kinh phí đầu tư hỗ trợ một số công trình của nước bạn Lào. Do đó, dự thảo Nghị quyết quy định cho phép thực hiện chính sách này góp phần huy động nguồn lực của ngân sách Thành phố vào các dự án liên vùng để sớm hoàn thành, giúp cải thiện năng lực cạnh tranh của nền kinh tế qua việc giúp các địa phương trong vùng Đông Nam Bộ giảm ùn tắc giao thông và thực hiện các nhiệm vụ chính trị, đối ngoại.

**2.8. Khoản 8 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định các cơ chế, chính sách để tăng vốn điều lệ cho công ty đầu tư tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC) từ nguồn thu từ cổ phần hóa các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố, từ nguồn lợi nhuận còn lại của HFIC sau khi trích lập các quỹ theo quy định. HĐND Thành phố được bố trí vốn đầu tư công từ ngân sách Thành phố để hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được HFIC cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.**



HFIC hoạt động theo mô hình công ty TNHH một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ theo Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13), đồng thời thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Quỹ đầu tư phát triển địa phương (Quỹ ĐTPPTĐP) là một quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố. Do hoạt động theo hai mô hình nêu trên nên nhiều hoạt động hỗ trợ từ HFIC để triển khai các nhiệm vụ của Thành phố không thực hiện được do vướng quy định hiện hành nhất là huy động nguồn vốn. Cụ thể, do là doanh nghiệp nhà nước nên HFIC phải nộp toàn bộ lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ về ngân sách nhà nước theo quy định của Khoản 3, Điều 34 Luật số 69/2014/QH13. Theo quy định tại Khoản 1, Điều 37 và Khoản 1 Điều 38 Luật Ngân sách nhà nước thì nguồn thu từ cổ phần hóa ngân sách được hưởng 100% và chỉ được chi đầu tư và hỗ trợ vốn cho các các tổ chức, tổ chức tài chính của địa phương theo quy định.

Chính sách tăng vốn điều lệ nêu trên cho HFIC nhằm phát huy hơn nữa vai trò của HFIC là công cụ tài chính của thành phố, góp phần tập trung nguồn lực, tăng cường năng lực tài chính của HFIC để tạo vốn đối ứng nhằm thu hút nhiều hơn nữa các nguồn lực xã hội đáp ứng nhu cầu đầu tư phát triển hạ tầng đô thị của Thành phố trong thời gian tới. Đồng thời cho phép HFIC áp dụng cơ chế tương tự các Quỹ ĐTPPTĐP khác là HFIC được giữ lại lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định và bổ sung vào Quỹ Đầu tư phát triển của HFIC để tăng vốn điều lệ của Công ty.

**2.9. Khoản 9 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định Thành phố được thu tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất từ các doanh nghiệp trong khu nhằm nâng cao tiện ích cho doanh nghiệp và người lao động, không vì mục tiêu lợi nhuận.** UBND Thành phố ban hành Quy chế thu và sử dụng tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng, đảm bảo tính minh bạch, gắn với cơ chế tự chủ tài chính của Ban Quản lý Khu chế xuất và khu công nghiệp.

Phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng khu chế xuất, khu công nghiệp không được quy định trong danh mục phí, lệ phí tại Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015.

Thời gian vừa qua chính sách này đã được thực hiện thí điểm tại Thành phố theo Quyết định số 43/2008/QĐ-BTC ngày 25/6/2008 và Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC ngày 25/6/2008 của Bộ Tài chính. Quá trình thực hiện đã nhận được sự đồng thuận của các doanh nghiệp thuê đất trong KCN, KCX, công ty phát triển hạ tầng các KCN, KCX trên địa bàn Thành phố. Theo đó, tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng do các doanh nghiệp thuê đất trong KCN, KCX nộp cho Công ty phát triển hạ tầng KCN, KCX theo mức thỏa thuận tại hợp đồng thuê đất. Toàn bộ nguồn thu duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng được Công ty phát triển hạ

tầng KCN, KCX theo dõi và hoạch toán riêng với các khoản thu hoạt động khác và chỉ để phục vụ cho công tác duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng của khu.

Nguồn thu này đảm bảo kinh phí tự chủ của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, tiết kiệm cho ngân sách nhà nước; đồng thời có thêm nguồn lực để các khu công nghiệp, khu chế xuất xây dựng các khu tiện ích, văn hóa, vui chơi cho người lao động đang làm việc trong các KCN, KCX không vì mục đích lợi nhuận, nâng cao đời sống cho người lao động. Việc quy định chính sách tại dự thảo Nghị quyết để Thành phố tiếp tục được thực hiện chính sách này và đảm bảo phù hợp với Luật Ngân sách nhà nước.

**2.10. Khoản 10 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định thí điểm cơ chế tài chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon; tín chỉ các-bon được giao dịch với các nhà đầu tư trong nước, quốc tế; nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon là nguồn thu ngân sách Thành phố hưởng 100%.**

Khoản 2 Điều 139 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định về tổ chức và phát triển thị trường các-bon. Pháp luật về ngân sách nhà nước chưa quy định việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ việc trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon.

Việc quy định chính sách tại dự thảo Nghị quyết sẽ tạo điều kiện cho Thành phố tạo ra tín chỉ các-bon được hình thành từ các dự án giảm thải khí nhà kính và thực hiện giao dịch trao đổi tín chỉ các-bon với nhà đầu tư trong nước, quốc tế theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước và quốc tế phù hợp với quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Việc trao đổi này sẽ tạo thêm nguồn lực tài chính mới cho Thành phố để thực hiện các chương trình, dự án giảm phát thải khí nhà kính, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chống biến đổi khí hậu trên địa bàn, góp phần thực hiện mục tiêu cam kết của Việt Nam về trung hòa phát thải ròng các-bon đến năm 2050 tại Hội nghị thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên Hợp Quốc năm 2021 (COP26).

**2.11. Khoản 11 Điều 5 Dự thảo Nghị quyết quy định cho phép sử dụng các mái nhà của các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, trụ sở của các cơ quan, đơn vị được xác định là tài sản công trên địa bàn Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời để cung cấp điện phục vụ cho hoạt động của trụ sở. Phần điện còn thừa do không sử dụng hết thực hiện theo quy định pháp luật về điện lực.**

Pháp luật quản lý tài sản công chưa quy định việc sử dụng trụ sở cơ quan để lắp đặt hệ thống điện mặt trời. Dự thảo Nghị quyết đề xuất chính sách nhằm sử dụng các mái nhà của các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công để lắp đặt hệ thống điện mặt trời, trước mắt đáp ứng nhu cầu sử dụng của chính

các tòa nhà, giảm tải cho lưới điện Thành phố và có thể hòa vào lưới điện Thành phố theo quy định pháp luật hiện hành.

### **3. Cơ chế, chính sách về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường (Điều 6)**

**3.1. Khoản 1 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định HĐND Thành phố quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền quyết định.**

Việc đề xuất phân cấp cho Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nêu trên là kế thừa Nghị quyết số 54/2017/QH14 và có điều chỉnh quy mô diện tích đất lúa tối đa được quyết định chuyển đổi là 500 ha tương tự như chính sách Quốc hội đã cho phép áp dụng tại các tỉnh, thành phố như Hải Phòng, Thanh Hóa, Nghệ An, Khánh Hòa.

**3.2. Khoản 2 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật; quy định cụ thể các điều kiện về lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng khi điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.**

Theo quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch thì thẩm quyền thẩm định, phê duyệt các quy hoạch khu chức năng, quy hoạch chung đô thị, quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật thuộc Bộ Xây dựng và Thủ tướng Chính phủ.

Chính sách này đã được Quốc hội cho phép áp dụng đối với tỉnh Nghệ An, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Khánh Hòa, thành phố Hải Phòng.

Ngoài ra, khoản 5 Điều 47 Luật quy hoạch đô thị và điểm đ khoản 2 Điều 35 Luật Xây dựng (được sửa đổi bởi Khoản 10 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch) quy định việc điều chỉnh quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng cần có điều kiện “Phục vụ lợi ích quốc gia và lợi ích cộng đồng”. Tuy nhiên, trong thực tiễn, điều kiện này gây ra một số vướng mắc do còn mang tính khái quát, chưa cụ thể. Do đó, cần thiết bổ sung các quy định cụ thể về lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng, tạo điều kiện để cơ quan nhà nước có cơ sở thực hiện xây dựng, đánh giá các lý do đề xuất điều chỉnh quy hoạch tại địa phương.

### **3.3. Khoản 3 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết:**

**(1) Điểm a khoản 3 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội: Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết được lập đồng thời với việc lập đồ án quy hoạch chi tiết; việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan đối với nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết được thực hiện cùng một thời**

*điểm. Việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết phải được thực hiện trước, làm cơ sở thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết.*

Việc cho phép thực hiện đồng thời việc lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết, lấy ý kiến cộng đồng dân cư cùng một lúc sẽ rút ngắn thời gian lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết so với thực hiện tuân tự theo quy định của Luật quy hoạch đô thị; giúp đẩy nhanh tiến độ lập dự án đầu tư xây dựng và cấp giấy phép xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, tăng nguồn cung nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố đáp ứng yêu cầu cấp thiết hiện nay.

**(2) Điểm b khoản 3 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy hoạch khi có sự chưa phù hợp giữa quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu và quy hoạch chung.**

Theo quy định của Luật Đầu tư, Nhà nước chỉ chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án phù hợp với quy hoạch nhưng không quy định cụ thể phải phù hợp với cấp độ quy hoạch đô thị nào. Thực tế triển khai dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, trường hợp tăng mật độ xây dựng hoặc hệ số sử dụng đất nhằm tăng hiệu quả khai thác quỹ đất, đáp ứng nhu cầu nhà ở xã hội thì phải điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết. Tuy nhiên, quy định hiện hành không quy định rõ phải điều chỉnh trước khi chấp thuận chủ trương đầu tư hay không. Nếu thực hiện tuân tự các thủ tục điều chỉnh quy hoạch phân khu, điều chỉnh quy hoạch chi tiết, chấp thuận chủ trương đầu tư thì sẽ kéo dài thời gian thực hiện thủ tục đầu tư ít nhất 01 năm đến 02 năm.

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách này nhằm tháo gỡ được vướng mắc khi thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, tạo điều kiện cho các dự án nhanh chóng triển khai, thu hút thêm các nhà đầu tư đưa quỹ đất vào phát triển nhà ở xã hội trong thời gian tới.

**(3) Điểm c khoản 3 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định UBND Thành phố phê duyệt quy hoạch, bố trí quỹ đất nhà ở xã hội trong dự án nhà ở thương mại theo quy định hiện hành hoặc phê duyệt quy hoạch, bố trí quỹ đất nhà ở xã hội ở vị trí khác tương đương về quy mô.**

Pháp luật hiện hành quy định dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại phải dành 20% tổng diện tích đất ở dành để xây dựng nhà ở xã hội<sup>6</sup>. Quy định này có một số điểm chưa phù hợp trong thực tiễn áp dụng, đặc biệt đối với những dự án có quy mô nhỏ hoặc các dự án nằm trong khu đất có giá trị thương mại rất cao, nếu phải bố trí quỹ đất này sẽ không bảo đảm hiệu quả dự án. Mặt khác, tại một số dự án, người dân sống tại khu vực nhà ở xã hội sẽ gặp khó khăn khi phải trả các chi phí dịch vụ, hàng hóa cao như người dân sống tại khu vực nhà ở thương mại cao cấp. Bên cạnh đó, còn dẫn đến quỹ đất nhà ở xã hội dần trải, nhỏ

<sup>6</sup> Khoản 2 Điều 16 Luật Nhà ở năm 2014; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ.

lẽ theo các dự án nhà ở thương mại, không phát huy được sự chủ động, linh hoạt của địa phương trong việc quản lý, bố trí quỹ đất nhà ở xã hội.

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách này thí điểm giao Thành phố quyết định linh hoạt trong việc quy hoạch bố trí nhà ở xã hội phù hợp thực tiễn của các dự án nhưng vẫn đảm bảo trách nhiệm của các chủ đầu tư nhà ở thương mại trong việc thực hiện trách nhiệm xây dựng nhà ở xã hội.

**(4) Điểm d khoản 3 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định các loại đất để phát triển nhà ở xã hội bao gồm: các trường hợp theo quy định của pháp luật về nhà ở, các loại đất khác phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.**

Điều 56 Luật Nhà ở năm 2014 quy định nhà đầu tư nhận chuyển nhượng các loại đất khác không phải là đất ở hoặc nhà đầu tư đang có quyền sử dụng đất nhưng không phải là đất ở thì sẽ không đáp ứng được điều kiện để phát triển nhà ở xã hội. Trong khi đó, Điều 57 Luật Nhà ở năm 2014 quy định doanh nghiệp, hợp tác xã có quyền sử dụng đất hợp pháp (tất cả các hình thức sử dụng đất) là được giao làm chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở xã hội.

Trong khi đó, pháp luật về đầu tư và pháp luật về đất đai đã có quy định cho phép thực hiện dự án nhà ở xã hội trong trường hợp nhà đầu tư có quyền sử dụng đất (bao gồm đất ở và đất khác không phải là đất ở). Do đó, dự thảo Nghị quyết đề xuất bổ sung quy định về đất khác để phát triển nhà ở xã hội, nhằm tháo gỡ tháo gỡ vướng mắc liên quan đến việc áp dụng Điều 56, Điều 57 Luật Nhà ở năm 2014 và có căn cứ thực hiện trong thực tiễn.

**3.4. Khoản 4 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định UBND Thành phố xây dựng và ban hành hệ số điều chỉnh giá đất phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố để áp dụng tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với tất cả các khu đất, thửa đất (không phân biệt giá trị tính theo bảng giá đất) trong trường hợp Bảng giá đất đã thu thập thông tin thị trường và xây dựng đến từng thửa đất.**

Điều 113 Luật Đất đai quy định Chính phủ ban hành khung giá đất định kỳ 05 năm một lần đối với từng loại đất, theo từng vùng. Quá trình thực hiện thời gian qua cho thấy khung giá đất không theo kịp biến động giá đất trong thực tế, chưa điều chỉnh kịp thời, biên độ quá rộng. Một số địa phương đề nghị cho phép ban hành bảng giá đất vượt khung giá, có địa phương đề nghị bỏ khung giá đất.

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách này giúp cho địa phương chủ động trong việc ban hành bảng giá đất; khắc phục được các vướng mắc trong thực tế triển khai, đảm bảo việc định giá công khai, minh bạch, đẩy nhanh quá trình xác định, phê duyệt giá đất cụ thể; hạn chế việc khiếu nại liên quan đến giá đất. Chính sách này tương tự như chính sách được đề xuất tại khoản 3 Điều 155

dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đính kèm Tờ trình số 473/TTr-CP ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

**3.5. Khoản 5 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi hoặc bằng đất khác mục đích sử dụng với loại đất bị thu hồi hoặc nhà ở, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi.**

Khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai quy định, trường hợp có quỹ đất để bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thì việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích với loại đất thu hồi. Việc quy định như trên đã làm hạn chế phương thức thực hiện bồi thường bằng đất trong trường hợp địa phương không có quỹ đất có cùng mục đích với loại đất thu hồi nhưng lại có quỹ đất có mục đích khác, trong khi nhu cầu của người có đất thu hồi lại mong muốn được nhận bồi thường bằng đất hoặc nhà, không nhận bồi thường bằng tiền.

Bên cạnh đó, việc chậm triển khai công tác giải phóng mặt bằng dẫn tới kéo dài thời gian thực hiện dự án, tăng chi phí bồi thường, hỗ trợ làm tăng vốn đầu tư, dẫn đến phải thực hiện điều chỉnh dự án, làm chậm tiến độ thực hiện chung của dự án. Do đó, chính sách đề xuất tại dự thảo Nghị quyết sẽ khắc phục các vướng mắc trong thực tế triển khai, bảo đảm người có đất bị thu hồi có chỗ ở, đảm bảo cuộc sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ, tạo điều kiện triển khai công tác giải phóng mặt bằng ngay sau khi phê duyệt chủ trương đầu tư.

Chính sách này tương tự như chính sách được đề xuất tại khoản 2, 3 Điều 89 dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đính kèm Tờ trình số 473/TTr-CP ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

**3.6. Khoản 6 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định Thành phố được quyết định việc cho phép các tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm, mà tiền thuê đất không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thì có quyền thế chấp, chuyển nhượng hoặc cho thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất.**

Hiện tại pháp luật hiện hành chưa quy định các tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chính sách nêu trên. Theo thống kê trên địa bàn Thành phố, số lượng các trường hợp tổ chức đang sử dụng đất theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm là rất lớn, nhưng các quy định về quyền và nghĩa vụ của tổ chức sử dụng đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm tại Điều 175 Luật Đất đai 2013 vẫn chưa cho phép thực hiện đối với quyền thế chấp, cho thuê và chuyển nhượng “quyền thuê đất” đóng tiền hàng năm.

Do đó, cần có cơ chế cho phép các tổ chức sử dụng đất thực hiện các quyền thế chấp, cho thuê và chuyển nhượng “quyền thuê đất” đóng tiền hàng năm. Chính sách này tương tự như chính sách được đề xuất tại khoản 1 Điều 36

dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đính kèm Tờ trình số 473/TTr-CP ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

**3.7. Khoản 7 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định việc sử dụng quỹ đất do nhà nước quản lý thuộc trường hợp sắp xếp lại, xử lý tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư đối với dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) được ký kết theo đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký hợp đồng BT trước ngày Luật PPP có hiệu lực mà chưa hoàn thành việc thanh toán cho nhà đầu tư.**

Luật Đất đai 2013 chưa quy định về việc Nhà nước được thực hiện thu hồi đất để thanh toán quỹ đất cho nhà đầu tư thực hiện Dự án theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BT) mà chỉ có một số quy định có thể áp dụng như cơ chế Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai 2013 đối với quỹ đất thanh toán sử dụng vào mục đích xây dựng khu đô thị mới hoặc khu dân cư nông thôn mới. Đối với các trường hợp còn lại như quỹ đất sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ thì không áp dụng cơ chế nhà nước thu hồi đất dẫn đến các vướng mắc kéo dài cho đến nay. Do đó, dự thảo Nghị quyết quy định chính sách để giải quyết vấn đề trong thực tiễn này là cần thiết.

Chính sách này tương tự như chính sách được quy định tại Điều 78, Điều 116, Điều 198 dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đính kèm Tờ trình số 473/TTr-CP ngày 05/12/2022 của Chính phủ.

**3.8. Khoản 8 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định đối với diện tích đất hình thành sau khi thực hiện lấn biển, Thành phố thực hiện thủ tục về giao đất, thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.**

Đối với các dự án lấn biển, việc giao đất, cho thuê đất, thuê đất có mặt nước vừa thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Đất đai, vừa thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Tuy nhiên, phần đất hình thành sau khi thực hiện nhận chìm, bồi lấp của các dự án lấn biển chưa được quy định về việc áp dụng trình tự giao thuê trong các Luật trên, gây nên những khó khăn bất cập cho cơ quan quản lý nhà nước trong việc áp dụng căn cứ pháp luật để thực hiện các thủ tục giao thuê. Do đó, cần thiết ban hành chính sách như tại dự thảo Nghị quyết để làm rõ việc áp dụng pháp luật đối với diện tích đất hình thành sau khi thực hiện lấn biển.

Chính sách này tương tự như chính sách được quy định tại Khoản 2, Điều 78 dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đính kèm Tờ trình số 473/TTr-CP ngày 05/12/2022 của Chính phủ.

**3.9. Khoản 9 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định các trường hợp gia hạn sử dụng đất nông nghiệp.**

Theo quy định của Luật Đất đai, việc gia hạn sử dụng đất nông nghiệp chỉ áp dụng đối với hộ gia đình và cá nhân, không áp dụng cho các đối tượng khác.

Mặt khác theo khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai năm 2013, thời hạn sử dụng đất nông nghiệp là 50 năm, trong khi đó các giấy quyền sử dụng đất nông nghiệp trước đây được cấp theo Luật Đất đai năm 1993 là 20 năm. Hiện nay, Thành phố có nhiều trường hợp chủ đầu tư mua tài sản phát mãi là quyền sử dụng đất Nhà nước nhưng chưa thực hiện thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất mà đã hết hạn sử dụng đất. Do đó, cần có chính sách để bổ sung đối tượng và cho phép gia hạn để làm các thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định đến hết ngày 30/6/2024.

Chính sách này tương tự như chính sách được quy định tại Khoản 1, Điều 168 dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đính kèm Tờ trình số 473/TTr-CP ngày 05/12/2022 của Chính phủ.

**3.10. Khoản 10 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định về điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn các công trình công cộng (nhà, sân bãi để xe; nhà vệ sinh công cộng) trên đất do nhà nước quản lý.**

Các công trình công cộng (nhà, sân bãi để xe, nhà vệ sinh công cộng) có thể bố trí tại các vị trí trên đất của đường bộ, đất công viên hoặc đất quy hoạch xây dựng công trình công cộng nhưng chưa thực hiện dự án nên chưa khai thác hết công năng. Pháp luật hiện hành chưa có quy định việc xây dựng công trình này như dự thảo Nghị quyết. Việc xây dựng các công trình công cộng tại các khu vực trung tâm, nơi thu hút người dân đến mua sắm, làm việc như các trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng, địa điểm du lịch nổi tiếng là yêu cầu cấp bách tại Thành phố.

Do đó, việc ban hành chính sách cấp giấy phép xây dựng có thời hạn các công trình công cộng trong phạm vi đất do nhà nước quản lý là cần thiết nhằm góp phần giải quyết nhu cầu đỗ xe của nhân dân, góp phần kéo giảm ùn tắc giao thông, tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông, đồng thời khai thác hiệu quả kết cấu hạ tầng giao thông hiện có. Để đảm bảo mục đích sử dụng các khu đất theo quy hoạch, dự thảo Nghị quyết cũng quy định khi hết thời hạn của công trình trong Giấy phép xây dựng và khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, chủ đầu tư phải cam kết tự phá dỡ công trình, nếu không tự phá dỡ thì bị cưỡng chế và chịu mọi chi phí phá dỡ.

**3.11. Khoản 11 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định nhà đầu tư đang thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang đốt phát điện được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung khối lượng chất thải rắn sinh hoạt theo hình thức đặt hàng.**

Khoản 2 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định Ủy ban nhân dân các cấp lựa chọn cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt thông qua hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu; trường hợp không thể



lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu thì thực hiện theo hình thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Luật Bảo vệ môi trường không có quy định áp dụng cho các cơ sở xử lý chất thải đã đi vào hoạt động trước ngày Luật có hiệu lực thi hành, nay thực hiện chuyển đổi công nghệ theo các Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ mà muốn chuyển đổi công nghệ cao hơn công suất trong Hợp đồng đã ký kết với Thành phố.

Thực tế của Thành phố hiện nay có 5 cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng công nghệ chủ yếu là chôn lấp hợp vệ sinh, đến nay các khu chôn lấp hầu như là quá tải, gây ô nhiễm môi trường. Vì vậy, cần có cơ chế để khuyến khích các doanh nghiệp xử lý rác thải trên địa bàn Thành phố tự thực hiện chuyển đổi công nghệ để xử lý được lượng rác nhiều hơn, đồng thời giảm rủi ro về an ninh chất thải, ô nhiễm môi trường trên địa bàn Thành phố.

Do đó, cần ban hành chính sách như dự thảo Nghị quyết để khuyến khích các cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt hiện hữu chuyển đổi, nâng cấp công nghệ xử lý rác, đưa vào vận hành các nhà máy xử lý rác thải theo hướng công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường.

**3.12. Khoản 12 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định thực hiện trước việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất đối với dự án xây dựng khu công nghiệp, khu công nghệ cao (KCN, KCNC), kết cấu hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, địa phương, giao thông, khu văn hóa thể thao vui chơi giải trí cộng đồng, có quy mô từ 300 ha trở lên hoặc có từ 1.000 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất, các dự án đầu tư công độc lập.**

Trình tự thực hiện công tác thu hồi đất được quy định tại Điều 69 Luật Đất đai 2013 kéo dài thời gian khi phải thông qua các bước: Xây dựng và thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; Lập, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định thu hồi đất, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Việc triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng thường mất nhiều thời gian, nhất là các dự án có quy mô lớn từ 300 ha trở lên hoặc có từ 1000 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất. Do đó, cần thiết có cơ chế đặc thù để cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện trước công tác điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm ngay sau khi chủ trương đầu tư thực hiện dự án được phê duyệt mà không chờ đến Thông báo thu hồi đất được ban hành mới thực hiện, để phục vụ việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho đối tượng có đất bị thu hồi, từ đó rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án, giảm bớt áp lực về tiến độ thực hiện cho các Nhà đầu tư.

Cơ chế chính sách này đã được Quốc hội cho phép áp dụng đối với tỉnh Khánh Hòa.

**3.13. Khoản 13 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết quy định HĐND Thành phố sử dụng ngân sách Thành phố để ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ việc chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch; thu mua, đổi phương tiện giao thông cũ sang phương tiện giao thông mới sử dụng năng lượng sạch để giảm ô nhiễm môi trường; sử dụng phương tiện giao thông công cộng để hạn chế ùn tắc giao thông.**

Hiện nay chưa có quy định về kiểm định khí thải định kỳ cho phương tiện giao thông cơ giới đường bộ là xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy đang lưu hành, phương tiện vận tải đường thủy. Để giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường, chống ùn tắc giao thông cần thiết ban hành quy định, chế tài quản lý về phát thải đối với các phương tiện giao thông và quy định cho phép HĐND Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để khuyến khích, hỗ trợ ưu đãi và lộ trình thực hiện đối với các cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch, thu mua, đổi phương tiện giao thông cũ sang phương tiện giao thông mới sử dụng năng lượng sạch để giảm ô nhiễm môi trường; sử dụng phương tiện giao thông công cộng để hạn chế ùn tắc giao thông.

#### **4. Cơ chế, chính sách về ngành nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh (Điều 7)**

**Điều 7 Dự thảo Nghị quyết quy định ngành nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược; các điều kiện mà nhà đầu tư chiến lược cần đáp ứng; trình tự thủ tục đăng ký thực hiện dự án và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược; các ưu đãi nhà đầu tư chiến lược được hưởng.**

Thời gian qua, Thành phố đã lỡ nhiều cơ hội thu hút đầu tư dự án công nghệ cao có quy mô lớn do không có cơ sở và thẩm quyền áp dụng cơ chế ưu đãi do nhà đầu tư đề xuất nhất là các lĩnh vực mà Việt Nam đang ưu tiên thu hút như chất bán dẫn, sản xuất chip, vật liệu mới, công nghệ pin mới. Việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược nếu qua quy trình thông thường thì thường các tập đoàn lớn không tham gia do không xác định được lộ trình triển khai, thời gian thực hiện dài, nguy cơ ảnh hưởng đến thương hiệu và giá trị doanh nghiệp nếu không được lựa chọn.

Do đó, cần thiết xác định được ngành nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược, có trình tự thủ tục rõ ràng để lựa chọn nhà đầu tư chiến lược và có mức ưu đãi hấp dẫn đủ mạnh để Thành phố có thể cạnh tranh với các địa phương ở các quốc gia khác. Chính sách về ngành nghề ưu tiên thu hút đầu tư chiến lược vào Thành phố kế thừa các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt quy định tại Điều 20 Luật Đầu tư 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020.

Cơ chế chính sách này đã được Quốc hội cho phép áp dụng đối với tỉnh Khánh Hòa.

### **5. Cơ chế, chính sách về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo (Điều 8)**

*Điều 8 Dự thảo Nghị quyết quy định hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố gồm: (1) Miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tổ chức khoa học và công nghệ; tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (2) Miễn thuế thu nhập cá nhân đối với các chuyên gia, nhà khoa học... làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Trung tâm đổi mới sáng tạo,..(3) Hội đồng nhân dân thành phố quy định tiêu chí, lĩnh vực thử nghiệm các giải pháp công nghệ mới trong phạm vi KCNC, KCN thông tin tập trung, Trung tâm đổi mới sáng tạo (4) Hỗ trợ chi phí uơm tạo dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo. Chính sách thu hút và giữ chân nguồn nhân lực cho khoa học công nghệ.*

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm được xác định là khâu đột phá cho Thành phố trong thời gian tới là phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là các chuyên gia, nhà khoa học, kỹ sư có trình độ và tay nghề cao. Để thực hiện được các mục tiêu này thì phải có chính sách đủ mạnh, cơ chế khuyến khích, ưu đãi đủ mức hấp dẫn thì mới có thể thu hút được các đối tượng như mục tiêu đề ra.

Thông qua ưu đãi đầu tư sẽ tạo động lực thu hút nguồn vốn từ bên ngoài, thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực ưu tiên; khuyến khích tạo việc làm; thúc đẩy xuất khẩu, gia tăng sản phẩm nội địa sản xuất trong nước; hoặc phát triển khoa học và công nghệ,... Trong thời gian ngắn hạn có thể sẽ giảm nguồn thu ngân sách, nhưng về dài hạn sẽ giúp các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nâng cao năng lực tích lũy, năng lực cạnh tranh qua đó thúc đẩy kinh tế phát triển và tạo ra “hiệu ứng lan tỏa” khác cho nền kinh tế.

Bên cạnh đó, chính sách này sẽ thúc đẩy sự ra đời của các tổ chức khoa học và công nghệ; tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố. Đây sẽ là nguồn lực quan trọng để phát triển các giải pháp đổi mới sáng tạo trong tương lai để phục vụ cho các Chương trình lớn của Thành phố.

Về chính sách ưu đãi thuế thu nhập cá nhân đối với nhà đầu tư cá nhân sẽ tạo điều kiện cho Thành phố xây dựng một hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có lợi thế cạnh tranh trong khu vực. Thành phố sẽ tạo được nguồn lực quan trọng về đổi mới sáng tạo, giúp tạo ra các sản phẩm dịch vụ ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong 5 năm hoặc 10 năm tới

Trong bối cảnh tiền lương, tiền công, thù lao trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ tại Thành phố Hồ Chí Minh được áp dụng theo quy định

thống nhất cả nước thì cần có ưu đãi về tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và các chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố để giữ chân lực lượng hoạt động nghiên cứu và phát triển và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Chính sách này cũng đã được Quốc hội cho phép thí điểm áp dụng tại Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Hiện nay, mới chỉ có Luật công nghệ cao (Điều 31) quy định khu công nghệ cao được nghiên cứu, thử nghiệm công nghệ mới, sản xuất sản phẩm công nghệ cao nhưng chưa có quy định hướng dẫn cụ thể về tiêu chí, lĩnh vực thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới và nội dung hỗ trợ các tổ chức, cá nhân thực hiện hoạt động này. Do đó, dự thảo Nghị quyết quy định Hội đồng nhân dân thành phố quy định tiêu chí, lĩnh vực thử nghiệm các giải pháp công nghệ mới trong phạm vi một số khu vực có kiểm soát như Khu công nghệ cao, KCN thông tin tập trung, Trung tâm đổi mới sáng tạo để Thành phố được chủ động thí điểm, triển khai áp dụng các công nghệ mới, tận dụng thành tựu của cuộc CNCM 4.0, nâng cao năng suất lao động, giá trị gia tăng sản phẩm và sức cạnh tranh của nền kinh tế Thành phố.

## **6. Cơ chế, chính sách về tổ chức bộ máy của Thành phố (Điều 9)**

**6.1 Khoản 1 Điều 9 Dự thảo Nghị quyết quy định về chuyển chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố từ Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương để thành lập Sở An toàn thực phẩm; Ủy ban nhân dân huyện thuộc Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có từ 50.000 dân trở lên có không quá ba Phó Chủ tịch; Việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn và cán bộ phường thực hiện theo quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế công chức hành chính được giao hằng năm; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố**

- Hiện nay, chưa có các quy định pháp luật dành riêng cho cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Một số chức năng, nhiệm vụ như thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm dự kiến giao cho Sở An toàn thực phẩm được quy định tại các luật: Luật An toàn thực phẩm, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Luật Thú y. Các chức năng này đang được giao cho các cơ quan chuyên môn khác trên địa bàn theo quy định của Luật chuyên ngành. Qua đánh giá quá trình triển khai thực hiện thí điểm thành lập Ban An toàn thực phẩm cho thấy việc thành lập Sở An toàn thực phẩm là cần thiết và để

thống nhất đầu mỗi quản lý về an toàn thực phẩm được quy định tại các luật chuyên ngành cho Sở An toàn thực phẩm.

- Về số lượng các Phó Chủ tịch huyện, phường, xã, thị trấn: Chính sách đề xuất tăng từ mức 02 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và 02 Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn theo quy định hiện nay lên 03 Phó Chủ tịch để đảm bảo nguồn nhân lực lãnh đạo, điều hành, tham mưu giúp việc cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn trên địa bàn Thành phố vì theo thống kê hiện nay Thành phố có những đặc điểm đặc thù như mật độ dân số của Thành phố là 4.292 người/km<sup>2</sup>, có 48 phường có dân số 80.000 dân trở lên, có 06 phường có dân số trên 100.000 dân. Do đó, để có thêm cán bộ giải quyết công việc đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng thì cần phải bổ sung thêm lãnh đạo UBND huyện, xã trên địa bàn.

- Dự thảo quy định thống nhất việc bầu, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện theo quy định về bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế công chức được giao hằng năm. Thống nhất trong các quy định pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng, kỷ luật, khen thưởng, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức; không phân biệt giữa cán bộ, công chức cấp huyện và cán bộ, công chức cấp xã để tạo sự liên thông, đồng bộ trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động và bố trí nguồn lực nhân sự phục vụ công tác xây dựng, tham mưu quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố.

- Theo quy định hiện nay, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố được ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp. Dự thảo Nghị quyết đề xuất được ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác và đơn vị sự công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình nhằm nâng cao vai trò chủ động cho người đứng đầu các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập và giảm tải áp lực công việc cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

**6.2 Khoản 2 Điều 9 Dự thảo Nghị quyết quy định Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định cơ cấu số lượng cán bộ, công chức tại các phường, xã, thị trấn; quyết định số lượng, chức danh, chế độ chính sách của người hoạt động không chuyên trách tại các phường, xã, thị trấn; quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ.**

Chính sách này phân cấp cho Hội đồng nhân dân Thành phố thực hiện, khác với khoản 5 Điều 61 của Luật Cán bộ, công chức năm 2008 do Chính phủ quy định cụ thể số lượng cán bộ, công chức cấp xã để tạo tính chủ động cho

Thành phố trong xây dựng nguồn lực tại cơ sở đáp ứng công tác triển khai các nội dung quản lý nhà nước tại địa phương, thực hiện các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ nhân dân.

Về chi thu nhập tăng thêm, dự thảo Nghị quyết quy định chính sách tương tự như khoản 3, Điều 6 Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội đã cho phép Thành phố thực hiện. Để tránh mâu thuẫn với Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII quy định về chi thu nhập bình quân tăng thêm không quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản, dự thảo Nghị quyết đã quy định chi trả thu nhập tăng thêm như dự thảo Nghị quyết được thực hiện cho đến khi cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.

**6.3 Khoản 3 Điều 9 Dự thảo Nghị quyết quy định một số quyền hạn, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố.**

Dự thảo Nghị quyết đề xuất cơ chế chính sách giao thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ được quy định trong Luật Tổ chức chính phủ cho Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; và giao thẩm quyền của Chính phủ được quy định trong Luật Tổ chức chính phủ cho Ủy ban nhân dân Thành phố giao chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cho Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức, các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác nhằm giải quyết được các khó khăn, bất cập hiện nay như: giảm bớt các quy trình, thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian, chi phí cho cơ quan nhà nước và đơn vị đề xuất; phù hợp với tình hình và nhu cầu thực tế của địa phương; tăng tính chủ động và tự chịu trách nhiệm của Thành phố.

**6.4 Khoản 4 Điều 9 Dự thảo Nghị quyết đề xuất về hoàn thiện cơ chế “một cửa tại chỗ” tại Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.**

Dự thảo Nghị quyết đề xuất phân cấp các nội dung đang thuộc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Tài nguyên môi trường phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng và quy hoạch nông thôn, thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường,.. cho Ban Quản lý KCNC, Ban quản lý các KCX và CN Thành phố nhằm phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn nhưng vẫn đảm bảo thực hiện đầy đủ, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ theo quy định và đảm bảo hiệu quả công tác quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Cơ chế này đã được Quốc hội cho phép thí điểm đối với Ban quản lý Khu kinh tế Vân Phong, tỉnh Khánh Hòa.

## **7. Cơ chế, chính sách về tổ chức bộ máy của Thành phố Thủ Đức (Điều 10)**

*7.1 Khoản 1 Điều 10 Dự thảo Nghị quyết quy định giao một số chức năng nhiệm vụ thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.*

Chính sách này tạo điều kiện cho thành phố Thủ Đức chủ động trong giải quyết các thủ tục hành chính, các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Điều 19, Điều 21 và Điều 22 Luật Tổ Chức chính quyền địa phương năm 2015. Cơ chế này tạo ra sự chủ động trong quản lý điều hành, hỗ trợ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức dưới sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức. Việc thí điểm các chức năng, nhiệm vụ này tại Thủ Đức là cơ sở để tổng kết, đánh giá xem xét nhân rộng mô hình chính quyền đô thị thành phố thuộc thành phố tại một số địa phương khác trong thời gian tới đây.

*7.2 Khoản 2 Điều 10 Dự thảo Nghị quyết quy định Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập tổ chức bộ máy của Thanh tra xây dựng, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.*

Việc thành lập mới các phòng ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện chưa được pháp luật hiện hành quy định. Qua quá trình hoạt động từ khi thành lập thành phố Thủ Đức đến nay cho thấy một số cơ quan như Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Đội Thanh tra trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Thủ Đức... cần tổ chức lại với tên gọi, chức năng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu phát triển thành phố Thủ Đức.

Đối với việc thành lập Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức: Theo thống kê của Thành phố, trong năm 2022, Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức đã giải quyết khoảng 141.116 hồ sơ, trong đó trên 71 nghìn hồ sơ đúng hạn, đạt tỷ lệ là 80,8% hồ sơ cần phải giải quyết. Nguyên nhân của số hồ sơ bị chậm là do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai của Thành phố. Hiện nay nguồn nhân lực được bố trí không đáp ứng yêu cầu của công việc.

Đây chỉ mới là số lượng hồ sơ phục vụ khoảng 1,2 triệu dân trong giai đoạn hiện nay. Theo quy hoạch chung thành phố Thủ Đức thì đến năm 2030 thành phố Thủ Đức sẽ có 2,2 triệu dân và đến năm 2040 sẽ là 3 triệu dân, việc vận hành theo mô hình hiện nay sẽ không đáp ứng được yêu cầu phát triển của thành phố Thủ Đức trong giai đoạn tới. Do đó, dự thảo Nghị quyết quy định

thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức để phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp, đáp ứng nhiệm vụ chính trị quan trọng của thành phố Thủ Đức.

**7.3 Khoản 3 Điều 10 Dự thảo Nghị quyết quy định về thành lập Ban đô thị thuộc Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức; cơ cấu tổ chức bộ máy, số lượng biên chế của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.**

Khoản 1 Điều 48 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định Ủy ban nhân dân quận loại I có không quá ba Phó Chủ tịch. Do yêu cầu công việc nhiều, áp lực lớn với đầu mỗi quản lý 34 đơn vị hành chính cấp phường, 600 cơ sở giáo dục, 154 cơ sở tín ngưỡng, 285 cơ sở tôn giáo, trên địa bàn Thành phố Thủ Đức đã và đang triển khai 300 dự án đầu tư ở các lĩnh vực khác nhau... UBND thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy cần thiết phải thành lập Ban đô thị thuộc Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức để thực hiện công tác giám sát về lĩnh vực đô thị, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; đồng thời đề xuất tăng số lượng biên chế đối với cấp phó của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và các đại biểu chuyên trách của Hội đồng nhân dân nhằm đáp ứng khối lượng công việc của thành phố trong thành phố trực thuộc Trung ương đầu tiên trong cả nước, đáp ứng mục tiêu thành lập thành phố Thủ Đức theo Nghị quyết số 1111/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **8. Về áp dụng pháp luật (Điều 11)**

Dự thảo Nghị quyết quy định: trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này với luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì áp dụng quy định của Nghị quyết này. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn Nghị quyết này thì việc áp dụng do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định; và việc áp dụng các mức hưởng ưu đãi đầu tư cho đến hết thời gian thực hiện dự án đối với các nhà đầu tư chiến lược quy định tại Điều 7 dự thảo Nghị quyết.

### **9. Về điều khoản thi hành (Điều 12)**

Dự thảo Nghị quyết quy định: thời điểm Nghị quyết có hiệu lực thi hành; giao Chính phủ trình Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh quốc tế để xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh; thí điểm cơ chế chính sách đặc thù phát triển liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (SaiGon Coop) hoạt động theo mô hình Liên đoàn Hợp tác xã; giao UBND Thành phố và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

## **VI. TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN CỦA CÁC CƠ QUAN**

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có các văn bản số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 và số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/2/2023 gửi các cơ



quan đề nghị góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết. Đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được văn bản góp ý lần 2 của 16/16 bộ, ngành liên quan. Các bộ, ngành có ý kiến tham gia đều thống nhất về sự cần thiết xây dựng Đề án và ban hành Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh và có một số góp ý cụ thể. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết, cụ thể là:

1. Các Bộ thống nhất với dự thảo Nghị quyết: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Ngoại giao.

2. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, hoàn thiện nội dung dự thảo Nghị quyết theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hoàn thiện các hồ sơ tài liệu liên quan theo trình tự 2 bước (lập Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội và Hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết của Quốc hội), để trình Chính phủ xem xét, quyết định. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã trình Chính phủ hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết và được Chính phủ ban hành Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 20/3/2023 về việc thông qua Đề nghị xây dựng Nghị quyết; Giải trình các cơ chế, chính sách thành 04 nhóm chính sách để dễ theo dõi.

3. Tiếp thu ý kiến Bộ Nội vụ bổ sung Phụ lục quy định cụ thể mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với từng chức danh lãnh đạo của thành phố Thủ Đức.

4. Tiếp thu ý kiến của Bộ Giao thông vận tải bổ sung quy định cho phép HĐND Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện dự án có tính chất vùng, liên vùng.

5. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài nguyên và môi trường về: giao Thành phố xây dựng và ban hành hệ số điều chỉnh giá đất; áp dụng nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi về đất; cho phép các tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất hằng năm có quyền thế chấp, chuyển nhượng hoặc cho thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất; phân cấp việc xác định giá đất để bồi thường, hỗ trợ cho UBND cấp quận, huyện và một số nội dung khác liên quan đến tài nguyên, đất đai.

6. Tiếp thu ý kiến của Bộ Xây dựng bổ sung quy định cho phép Thành phố điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị; quy định hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở; triển khai đầu tư các công trình có thời hạn.

7. Tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính về đấu thầu các dự án có phần diện tích đất công thì không phải sắp xếp, xử lý tài sản công; về tài chính ngân sách; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường.

*(Chi tiết các ý kiến góp ý và tiếp thu, giải trình tại Phụ lục kèm theo).*

## **VII. TIẾP THU, Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA BỘ TƯ PHÁP**

.....

## VIII. NỘI DUNG XIN Ý KIẾN

Trong quá trình xây dựng, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết, một số nội dung còn có ý kiến khác nhau hoặc cần làm rõ thêm, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo Chính phủ và xin ý kiến các nội dung sau:

1. Về việc mở rộng lĩnh vực các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa (điểm a khoản 5 Điều 4 dự thảo Nghị quyết).

Trong quá trình tổng kết thực hiện dự án PPP trong 20 năm để xây dựng Luật PPP đã xác định: các dự án PPP được triển khai chủ yếu thuộc hai lĩnh vực trọng điểm là giao thông vận tải, năng lượng, do đó hiện nay Luật PPP không quy định áp dụng thực hiện dự án PPP trong lĩnh vực thể thao và văn hóa. Thành phố nêu khó khăn, hạn chế của nguồn ngân sách Thành phố khi đầu tư vào các dự án thuộc lĩnh vực thể thao, văn hóa, bảo tàng, di tích, di sản văn hóa đã xuống cấp cần được nâng cấp, sửa chữa nên cần thiết mở rộng lĩnh vực của dự án PPP để có thêm nguồn lực ngoài ngân sách thực hiện các dự án trong lĩnh vực này. Trong trường hợp này, ngoài việc áp dụng PPP, để thu hút nguồn lực tư nhân, Thành phố có thể áp dụng chính sách khuyến khích xã hội hóa quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ và Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ cho các dự án thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa. Trên cơ sở pháp lý và thực tiễn triển khai như nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến đối với 2 phương án:

- Phương án 1: Ủy ban nhân dân Thành phố được áp dụng Luật PPP để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa.

- Phương án 2: Ủy ban nhân dân Thành phố áp dụng quy định về chính sách khuyến khích xã hội hóa để thu hút tư nhân thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa.

2. Về áp dụng hợp đồng BOT đối với dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu (điểm c khoản 5 Điều 4 dự thảo Nghị quyết).

- Nghị quyết số 437/NQ-UBTVQH14 ngày 21/10/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định không đầu tư theo hình thức hợp BOT đối với các dự án cải tạo, nâng cấp các tuyến đường độc đạo hiện hữu. Khoản 4 Điều 45 Luật PPP quy định không áp dụng loại hợp đồng thông qua cơ chế thu phí trực tiếp từ người sử dụng đối với các dự án PPP thực hiện các hoạt động cải tạo, nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa, vận hành, kinh doanh công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có.

- Đối với thực tiễn của Thành phố, phần lớn các tuyến đường trục chính hiện hữu về cơ bản đã có trong quy hoạch, cần mở rộng mặt cắt ngang theo quy hoạch, đầu tư đường trên cao trên các tuyến đường hiện hữu để đáp ứng nhu cầu lưu thông, kéo giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông và giải quyết điểm nghẽn về hạ tầng giao thông góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và các tỉnh lân cận nhưng chưa được đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo quy hoạch được phê duyệt do nguồn ngân sách Thành phố còn hạn chế.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến Chính phủ về việc cho phép thí điểm áp dụng hợp đồng BOT đối với dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu.

3. Về sử dụng vốn ngân sách Thành phố và bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, dự toán ngân sách hằng năm để thanh toán cho nhà đầu tư (thanh toán hợp đồng BT bằng tiền tại điểm d khoản 5 Điều 4 dự thảo Nghị quyết).

- Việc triển khai dự án BT trong giai đoạn trước phát sinh một số tồn tại, hạn chế như tổng mức đầu tư công trình BT cao, phải trả lãi vay cho nhà đầu tư do đó, đối với dự án BT thanh toán bằng tiền thì Nhà nước ứng trước tiền để nhà đầu tư triển khai thi công; Luật PPP (điểm d khoản 5 Điều 101) quy định dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT.

- Đối với Thành phố, các dự án BT trước đây đã thực hiện thanh toán bằng quỹ đất như dự án xây dựng đường dẫn kết nối cầu Phú Mỹ, dự án xây dựng đường D3 kết nối và cảng Sài Gòn - Hiệp Phước, dự án xây dựng cầu Thủ Thiêm 2, ...; và được thanh toán bằng tiền như cầu Kênh Tẻ 2, cầu Ông Lãnh, cầu Văn Thánh 2, cầu Nguyễn Tri Phương, dự án xây dựng cầu Sài Gòn 2,.... Theo báo cáo của Thành phố thì việc thanh toán trả chậm cho nhà đầu tư bằng ngân sách Thành phố sẽ có nhiều thuận lợi, phù hợp với việc triển khai các dự án giao thông của Thành phố so với các hình thức hợp đồng khác (BTL, BLT).

- Thành phố đã cân nhắc, xem xét thanh toán vốn cho nhà đầu tư áp dụng hình thức Hợp đồng BTL, BLT nhưng tại Thành phố chưa có mô hình áp dụng thành công đối với Hợp đồng BTL, BLT để có thể làm bài học kinh nghiệm áp dụng. Hiện nay, cũng chưa có Thông tư hướng dẫn tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư theo hình thức hợp đồng BTL, BLT.

- Dự thảo Nghị quyết đề xuất thực hiện các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực giao thông theo hình thức hợp đồng BT sẽ tăng cường khả năng huy động nguồn lực đầu tư từ xã hội trong khi ngân sách Thành phố còn chưa đáp ứng, góp phần tổ chức phát triển không gian đô thị hợp lý, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội. Việc thanh toán bằng tiền sẽ thuận lợi hơn thanh toán bằng quỹ đất do việc thanh toán bằng quỹ đất chịu sự điều chỉnh của nhiều quy định pháp luật liên quan.

Trên cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến Thành viên Chính phủ 02 phương án như sau:

- Phương án 1: Ủy ban nhân dân Thành phố được áp dụng loại hợp đồng BT thanh toán bằng ngân sách Thành phố.

- Phương án 2: Ủy ban nhân dân Thành phố áp dụng quy định đầu tư công hoặc đầu tư theo phương thức PPP (loại hợp đồng BTL, BLT) để thực hiện các dự án.

4. Về quyết định cơ cấu số lượng cán bộ, công chức tại các phường, xã, thị trấn (điểm a khoản 5 Điều 9 dự thảo Nghị quyết).

- Khoản 5 Điều 61 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 quy định Chính phủ quy định cụ thể số lượng cán bộ, công chức cấp xã. Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn được phân bổ theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ. Quá trình thực hiện tại Thành phố đã phát sinh những vướng mắc, khó khăn do số lượng cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn được phân bổ theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP chưa phù hợp với các phường, xã, thị trấn đông dân và có địa hình rộng, tính chất phức tạp và đang trong quá trình đô thị hóa.

- Dự thảo Nghị quyết đề xuất chính sách phân cấp cho Hội đồng nhân dân Thành phố căn cứ quy mô dân số, hoạt động kinh tế và đặc điểm địa bàn, quyết định cơ cấu số lượng cán bộ, công chức tại các phường, xã, thị trấn; quyết định số lượng, chức danh, chế độ chính sách của người hoạt động không chuyên trách tại các phường, xã, thị trấn, bảo đảm tinh gọn tổ chức bộ máy và không vượt quá tổng số lượng cán bộ công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của Chính phủ.

Bên cạnh đó, tại Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022, Ban Chấp hành Trung ương đã quyết định tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã của cả nước giai đoạn 2022-2026 nên trường hợp Thành phố thay đổi cơ cấu số lượng cán bộ, công chức tại cấp xã của Thành phố (dẫn đến thay đổi cơ cấu số lượng của cả nước) thì cần thiết phải xin ý kiến Bộ Chính trị.

Bộ Nội vụ có ý kiến đề nghị Thành phố bảo đảm tinh gọn tổ chức bộ máy và không vượt quá tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã của Thành phố theo quy định của Chính phủ<sup>7</sup>.

Do đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến Thành viên Chính phủ 02 phương án:

- Phương án 1: Cho phép Thành phố thực hiện như dự thảo Nghị quyết, quyết định cơ cấu số lượng cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không

<sup>7</sup> Văn bản số 925/BNV-CQĐP ngày 6/3/2023 của Bộ Nội vụ.

chuyên trách bảo đảm không vượt quá tổng số lượng cán bộ công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của Chính phủ.

- Phương án 2: Giữ nguyên theo số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn được Chính phủ giao theo quy định tại Nghị định số 33/2021/NĐ-CP và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP.

5. Về bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức... với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ (điểm b khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị quyết).

- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII quy định về chi thu nhập bình quân tăng thêm không quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản.

- Dự thảo Nghị quyết đề xuất chính sách tương tự như khoản 3, Điều 6 Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội đã cho phép Thành phố thực hiện là chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức... với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ.

- Để bảo đảm mức chi thu nhập bình quân tăng thêm phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW, dự thảo Nghị quyết đã quy định chi trả thu nhập tăng thêm được thực hiện cho đến khi cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định chế độ tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến Chính phủ về việc quy định như dự thảo Nghị quyết về nội dung này.

6. Về thành lập **Văn phòng Đăng ký đất đai** trực thuộc UBND thành phố Thủ Đức (khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị quyết).

Việc thành lập mới các phòng ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp quận, huyện chưa được pháp luật hiện hành quy định.

Về việc này, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị không thành lập Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc UBND thành phố Thủ Đức<sup>8</sup> vì điểm 11 phần III Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31/10/2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới quy định: Tiếp tục củng cố, hoàn thiện tổ chức, cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất theo mô hình dịch vụ công, tập trung một cấp tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và có các chi nhánh đặt tại các quận, huyện, khu vực đông dân cư để tạo thuận lợi cho người dân; trước mắt thực hiện đối với khu vực đô thị.

Đối với Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2022, Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức đạt tỷ lệ tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn là 80,8% hồ sơ cần phải giải quyết. Nguyên nhân của số hồ sơ bị chậm là do Văn phòng đăng ký đất

<sup>8</sup> Tại văn bản số 1086/BTNMT-KHTC ngày 26/2/2023

đai thành phố Thủ Đức trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai và hiện nay nguồn nhân lực được bố trí không đáp ứng yêu cầu của công việc.

Theo quy hoạch chung thành phố Thủ Đức thì đến năm 2030 thành phố Thủ Đức sẽ có 2,2 triệu dân và đến năm 2040 sẽ là 3 triệu dân, việc vận hành theo mô hình hiện nay sẽ không đáp ứng được yêu cầu phát triển của thành phố Thủ Đức trong giai đoạn tới. Do đó, dự thảo Nghị quyết quy định thành lập Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức để phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp, đáp ứng nhiệm vụ chính trị quan trọng của thành phố Thủ Đức.

Việc thành lập Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức không ảnh hưởng đến quá trình vận hành hiện nay vì vẫn thực hiện theo quy trình thủ tục hiện hành, liên thông dữ liệu toàn hệ thống theo chỉ đạo chuyên môn thống nhất của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến Chính phủ về việc cho phép thí điểm thành lập Văn phòng đất đai tại Thành phố Thủ Đức để nhằm giải quyết kịp thời yêu cầu công việc và nhu cầu của nhân dân.

### **IX. KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở các ý kiến nêu trên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ:

1. Cho ý kiến về các vấn đề xin ý kiến để hoàn thiện hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Để đáp ứng được yêu cầu về thời gian, tiến độ và chất lượng nội dung dự thảo Nghị quyết trình Quốc hội cho ý kiến thông qua vào kỳ họp thứ 5 của Quốc hội khóa XV, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ cho phép xây dựng dự thảo Nghị quyết theo trình tự thủ tục rút gọn và thông qua tại một kỳ họp. Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ để trình Quốc hội cho ý kiến, thông qua tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV theo quy trình thông qua tại một Kỳ họp (tháng 5 năm 2023).

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin gửi kèm Tờ trình các tài liệu theo quy định tại Điều 59 Luật Ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, gồm:

- (1) Dự thảo Nghị quyết.
- (2) Báo cáo thẩm định; báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định.
- (3) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý (kèm bản chụp ý kiến góp ý).
- (4) Nghị quyết của Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội (số 38/NQ-CP ngày 20/3/2023)
- (5) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị quyết của Quốc hội.
- (6) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.

(7) Báo cáo đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội.

(8) Các cơ chế, chính sách dự kiến được chia theo các nhóm.

(9) Đề án một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

(10) Báo cáo số 417/BC-CP ngày 16/10/2022 của Chính phủ về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTCP (để b/c); Phó TTCP Lê Minh Khái (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan TW: NHNN; các Bộ: TP; NV; CT; GTVT; TC; TNMT; VHTTDL; XD; Y tế; GD&ĐT; KH&ĐT; L&ĐT; NG; NN&PTNT; TTTT;
- TP Hồ Chí Minh: Thành ủy, UBND, Sở KH&ĐT;
- Bộ KH&ĐT: Thứ trưởng Trần Duy Đông; các Cục, Vụ: PTDN, ĐTN, QL&ĐT, PTKTHT, THKTQD, PC, PTH&ĐT, QL&KT, NIC;
- Lưu: VT, KT&PLT, (HTH ).

**BỘ TRƯỞNG**

**Nguyễn Chí Dũng**

QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: ..../...../.....

Hà Nội, ngày .... tháng ... năm 2023

**DỰ THẢO**

## NGHỊ QUYẾT

Về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển  
Thành phố Hồ Chí Minh

## QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14;

### QUYẾT NGHỊ:

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Thành phố) về quản lý đầu tư; tài chính, ngân sách nhà nước; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố; quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy của chính quyền Thành phố và thành phố Thủ Đức.

#### Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là doanh nghiệp thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh.

2. Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyên giao công nghệ, tổ chức đổi mới công nghệ, tổ



chức thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển đổi số, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

3. Mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông (TOD) là mô hình lấy định hướng phát triển giao thông công cộng làm cơ sở cho quy hoạch, phát triển đô thị nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, công trình công cộng, giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường.

4. Hợp đồng xây dựng - chuyển giao (hợp đồng BT) là hợp đồng được ký kết giữa cơ quan có thẩm quyền và nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án (nếu có) để xây dựng công trình kết cấu hạ tầng; sau khi xây dựng xong, nhà đầu tư chuyển giao công trình đó cho Nhà nước và được thanh toán bằng ngân sách nhà nước để thu hồi vốn đầu tư và lợi nhuận theo thỏa thuận tại Hợp đồng.

### **Điều 3. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
2. Tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.
3. Các doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ công lập, các chuyên gia và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### **Điều 4. Về quản lý đầu tư**

1. Về phân bổ và bố trí vốn đầu tư công:

a) Sau khi bố trí đủ vốn ngân sách địa phương cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ trong tổng số vốn đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương đã được Quốc hội quyết định, trường hợp có tăng chi đầu tư phát triển từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân Thành phố được phân bổ cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ mới và bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn, báo cáo Quốc hội kết quả vào giữa kỳ và cuối kỳ kế hoạch.

Hội đồng nhân dân Thành phố đảm bảo việc bố trí vốn cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ phải tuân thủ quy định Luật đầu tư công, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương, không làm tăng mức bội chi ngân sách hằng năm và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.

b) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định bố trí vốn đầu tư công để hỗ trợ giảm nghèo, giải quyết việc làm thông qua việc giao Ủy ban nhân dân Thành phố ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cho vay hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo tiêu chí, điều kiện, quy trình do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.

2. Thí điểm mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông:

a) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách địa phương để triển khai dự án đầu tư công độc lập để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư theo đồ án thiết kế đô thị riêng, đồ án quy hoạch đô thị vùng phụ cận các nhà ga thuộc tuyến đường sắt được cấp thẩm quyền phê duyệt dọc theo tuyến Đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành - Suối Tiên), Đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành - Tham Lương), vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường vành đai 3 thuộc địa phận Thành phố theo quy định của pháp luật để thu hồi đất, chỉnh trang, phát triển đô thị, thực hiện tái định cư tại chỗ, tạo quỹ đất để đấu giá lựa chọn nhà đầu tư các dự án phát triển đô thị theo quy định.

b) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục đầu tư, xây dựng đối với dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quy định tại điểm a khoản này được thực hiện theo trình tự, thủ tục của dự án đầu tư công nhóm A theo tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công.

c) Đối với vùng phụ cận các nhà ga, các nút giao thông quy định tại Điểm a Khoản này, Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tăng so với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy chuẩn xây dựng nhưng phải bảo đảm đáp ứng về hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được xác định trong nội dung đồ án quy hoạch chung Thành phố.

d) Thành phố thực hiện thu hồi đất đối với các dự án quy định tại Điểm a Khoản này sau khi đảm bảo các điều kiện sau:

- Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn.

- Vị trí, ranh giới, diện tích đất thu hồi của dự án trong vùng phụ cận đã được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

3. Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

a) Thuộc danh mục dự án cần thu hồi đất theo trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai;

b) Có diện tích đất do nhà nước quản lý trong khu đất thực hiện dự án;

c) Đất chưa được giải phóng mặt bằng.

4. Phần diện tích đất do nhà nước quản lý trong các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án nêu tại khoản 3 Điều này không phải thực hiện thủ tục sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

5. Về các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP):

a) Thành phố được áp dụng đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa. Trình tự thủ tục thực hiện các dự án quy định tại điểm này theo quy định pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và pháp luật có liên quan.

b) Quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP trong lĩnh vực tại điểm a khoản này không thấp hơn 100 tỷ, trừ loại hợp đồng O&M;

c) Thành phố được áp dụng hợp đồng BOT đối với dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu, phù hợp theo quy hoạch được phê duyệt đối với loại đường phố chính đô thị, đường trên cao.

Các dự án đầu tư theo hình thức này phải đảm bảo quyền lợi của người dân. Trình tự, thủ tục thực hiện dự án, lựa chọn nhà đầu tư phải tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục dự án quy định tại Khoản này và tổ chức giám sát đảm bảo quyền lợi của người dân. Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện đầy đủ, công khai minh bạch các thông tin về dự án để thuận lợi cho người dân giám sát.

Trường hợp chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng chiếm tỷ trọng lớn hơn 50% trong tổng mức đầu tư của dự án và phương án tài chính sơ bộ của dự án PPP không đảm bảo khả năng hoàn vốn, Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP không lớn hơn 70% tổng mức đầu tư của dự án.

d) Thành phố được thực hiện dự án đầu tư theo Hợp đồng BT đảm bảo hiệu quả kinh tế xã hội, chất lượng công trình dự án, không gây thất thoát ngân sách nhà nước.

Thẩm quyền, trình tự, thủ tục về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý dự án, chi phí đầu tư, chất lượng xây dựng công trình, dự án thực hiện theo Hợp đồng BT được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng. Dự án chỉ được quyết định chủ trương đầu tư khi xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn. Tổng mức đầu tư của dự án BT được xác định như đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công theo pháp luật về xây dựng, lãi vay và lợi nhuận hợp lý.

Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án BT thực hiện như dự án PPP theo pháp luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP). Ủy ban nhân dân Thành phố quy định tiêu chuẩn đánh giá về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật, tài chính.

Hội đồng nhân dân quyết định sử dụng vốn ngân sách Thành phố và bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, dự toán ngân sách hàng năm để thanh toán cho nhà đầu tư căn cứ giá trị, tiến độ quy định trong Hợp đồng BT.

Giao Chính phủ quy định lãi vay, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán thực hiện dự án BT.

### **Điều 5. Về tài chính ngân sách**

1. Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn:

a) Phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí, trừ án phí, lệ phí Tòa án;

b) Ngân sách Thành phố được hưởng 100% số thu tăng thêm từ các khoản thu do việc điều chỉnh chính sách phí, lệ phí quy định tại điểm a khoản này để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ chi khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố và Điểm a Khoản 10 Điều này và không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách Thành phố;

c) Việc thí điểm thực hiện chính sách phí, lệ phí trên địa bàn Thành phố quy định tại điểm a khoản này phải tuân thủ các nguyên tắc: bảo đảm có lộ trình, phù hợp với khả năng và yêu cầu phát triển của Thành phố; tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, ngành, nghề ưu đãi đầu tư; không gây ra tiêu cực, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm sự thống nhất của thị trường, không cản trở lưu thông hàng hóa, dịch vụ; thực hiện điều tiết hợp lý đối với một số hàng hóa, dịch vụ và nguồn thu nhập hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố; bảo đảm công khai, minh bạch, cải cách hành chính nhà nước.

2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước hằng năm đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao và căn cứ vào tình hình thực tế của Thành phố, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố bảo đảm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.

3. Thành phố thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Sau khi ngân sách Thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định:

a) Sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố; cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để

đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết này;

b) Tỷ lệ trích nguồn thu được để lại theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý có số thu lớn cho phù hợp; bảo đảm nguyên tắc để các cơ quan, đơn vị này tự sắp xếp bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình do cơ quan có thẩm quyền quyết định; ngân sách nhà nước không bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương cho các cơ quan, đơn vị này;

c) Cho phép các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư để tăng chi đầu tư, mua sắm, hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết này.

4. Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 120% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách Thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Hằng năm, trong quá trình chấp hành ngân sách, Hội đồng nhân dân Thành phố được chủ động quyết định cụ thể nguồn vay trong nước và nguồn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ, nhưng phải đảm bảo trong tổng mức vay và mức bội chi ngân sách Thành phố đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao.

5. Hằng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách Thành phố không quá 70% số tăng thu ngân sách trung ương từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao (phần còn lại sau khi thực hiện thường vượt thu theo quy định tại khoản 4 Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14) và các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100% quy định tại các điểm b, c, d, g, h, i và q khoản 1 Điều 35 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14 so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao, nhưng không vượt quá tổng số tăng thu ngân sách trung ương trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước và ngân sách trung ương không hụt thu. Việc xác định số bổ sung có mục tiêu trên cơ sở tổng các khoản thu, không tính riêng từng khoản thu.

6. Dự toán chi ngân sách của Ủy ban nhân dân quận thuộc Thành phố Hồ Chí Minh được bố trí khoản chưa phân bổ từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách quận để thực hiện chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói, nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác mà chưa được dự toán. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định chi từ khoản chưa phân bổ, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

7. Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện dự án, công trình giao thông đường bộ có tính chất vùng, liên vùng nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa Thành phố và địa phương khác, các dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa bàn Thành phố; hỗ trợ các địa phương khác trong nước, hỗ trợ một số địa phương tại một số nước khác trong các trường hợp cần thiết;

8. Công ty đầu tư tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC):

a) Hội đồng nhân dân Thành phố được bố trí nguồn thu từ cổ phần hóa các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố để tăng vốn điều lệ cho HFIC;

b) Lợi nhuận còn lại của HFIC sau khi trích lập các quỹ theo quy định được giữ lại bổ sung vào Quỹ Đầu tư phát triển của HFIC để bổ sung vốn điều lệ. Việc đầu tư bổ sung vốn điều lệ của HFIC thực hiện như các Quỹ Đầu tư phát triển địa phương khác.

c) Hội đồng nhân dân Thành phố được bố trí vốn đầu tư công từ ngân sách Thành phố để hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được HFIC cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố theo đối tượng, điều kiện, quy trình do Hội đồng nhân dân thành phố quyết định. Việc bố trí vốn được thực hiện theo đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở nhu cầu của các dự án được hỗ trợ lãi suất.

9. Thành phố được thu tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất từ các doanh nghiệp trong khu nhằm nâng cao tiện ích cho doanh nghiệp và người lao động, không vì mục tiêu lợi nhuận. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế thu và sử dụng tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng, trong đó quy định cụ thể đối tượng, nguyên tắc thu, cơ chế quản lý và sử dụng nguồn thu, đảm bảo tính minh bạch, gắn với cơ chế tự chủ tài chính của Ban Quản lý Khu chế xuất và khu công nghiệp. Khoản tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng và là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp nộp.

10. Về thí điểm cơ chế tài chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon

Tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách Thành phố được giao dịch với các nhà đầu tư trong nước, quốc tế. Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với các bộ Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường xác định tỷ lệ đóng góp về lượng giảm phát thải/ hấp thụ khí nhà kính trên địa bàn Thành phố cho mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính của quốc gia trước khi giao dịch tín chỉ các-bon.

Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy trình và quyết định lựa chọn nhà đầu tư. Nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon là nguồn thu ngân sách Thành phố hưởng 100%.

Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn Thành phố.

11. Cho phép sử dụng các mái nhà đảm bảo các điều kiện kỹ thuật của các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, trụ sở của các cơ quan, đơn vị được xác định là tài sản công trên địa bàn Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời để cung cấp điện phục vụ cho hoạt động của trụ sở. Phần điện còn thừa do không sử dụng hết thực hiện theo quy định pháp luật về điện lực.

## **Điều 6. Về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường**

1. Đối với dự án sử dụng đất trồng lúa vào các mục đích khác, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền quyết định.

a) Việc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa phải thực hiện công khai, lấy ý kiến người dân, đối tượng chịu sự tác động của việc chuyển mục đích sử dụng và bảo đảm nguyên tắc, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.

## **2. Về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị**

a) Trên cơ sở đồ án quy hoạch xây dựng khu chức năng, quy hoạch đô thị đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật theo thủ tục, trình tự do Thủ tướng Chính phủ quy định và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

b) Việc điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về xây dựng, quy hoạch đô thị được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau:

- Tăng chỉ tiêu đất hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật;
- Giảm mật độ xây dựng;
- Tăng chỉ tiêu diện tích sàn ở bình quân đầu người nhưng phải bảo đảm kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố, không tăng mật độ xây dựng và không làm quá tải hạ tầng khu vực;
- Trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này;
- Bổ sung các công trình công cộng hoặc cải thiện cảnh quan đô thị nhằm nâng cao chất lượng, điều kiện sống, sinh hoạt, làm việc của người dân trong khu vực.

### 3. Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội

a) Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết được lập đồng thời với việc lập đồ án quy hoạch chi tiết; việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan đối với nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết được thực hiện cùng một thời điểm. Việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết phải được thực hiện trước, làm cơ sở thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết.

b) Tại thời điểm chấp thuận chủ trương đầu tư, trường hợp quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu chưa phù hợp quy hoạch chung thì cho phép thực hiện việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy hoạch chung và chỉ tiêu về hệ số sử dụng đất hoặc mật độ xây dựng theo quy định của pháp luật về nhà ở xã hội.

Trường hợp quy hoạch chi tiết chưa phù hợp quy hoạch chung và quy hoạch phân khu thì cho phép thực hiện việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và chỉ tiêu về hệ số sử dụng đất hoặc mật độ xây dựng theo quy định của pháp luật về nhà ở xã hội.

Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phải được phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh theo quy định của pháp luật trước khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và triển khai các bước tiếp theo của dự án.

c) Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy hoạch, bố trí quỹ đất nhà ở xã hội trong dự án nhà ở thương mại theo quy định hiện hành hoặc phê duyệt quy hoạch, bố trí quỹ đất nhà ở xã hội ở vị trí khác tương đương về quy mô, ngoài phạm vi dự án nhà ở thương mại đáp ứng nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn theo Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở đã được phê duyệt. Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với quỹ đất được hoán đổi trong dự án nhà ở thương mại theo quy định của pháp luật về đất đai.



d) Đất để phát triển nhà ở xã hội bao gồm: các trường hợp theo quy định của pháp luật về nhà ở, các loại đất khác phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật, đáp ứng điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

4. Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng và ban hành hệ số điều chỉnh giá đất phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố, trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua để áp dụng tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với tất cả các khu đất, thửa đất (không phân biệt giá trị tính theo bảng giá đất) trong trường hợp Bảng giá đất đã thu thập thông tin thị trường và xây dựng đến từng thửa đất để áp dụng cho các trường hợp sau:

a) Nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích vượt hạn mức của hộ gia đình, cá nhân.

b) Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm đối với tổ chức, cá nhân trừ trường hợp sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại.

5. Nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất như sau:

a) Việc bồi thường về đất bảo đảm người có đất bị thu hồi có chỗ ở và điều kiện sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ;

b) Việc bồi thường về đất được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Đối với hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi nếu có nhu cầu bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với đất thu hồi hoặc bằng nhà ở và Thành phố có điều kiện về quỹ đất, quỹ nhà ở thì được xem xét bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với loại đất bị thu hồi hoặc nhà ở. Giao Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định tỷ lệ quy đổi, điều kiện bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với đất thu hồi hoặc nhà ở phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

6. Thành phố được quyết định việc cho phép các tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, mà tiền thuê đất không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thì có quyền thế chấp, chuyển nhượng hoặc cho thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất theo quy định sau đây:

a) Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu

nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

b) Tài sản gắn liền với đất thuê được tạo lập hợp pháp theo quy định của pháp luật;

c) Đã hoàn thành việc xây dựng theo đúng quy hoạch xây dựng chi tiết và dự án đầu tư đã được phê duyệt, chấp thuận, trừ trường hợp phải thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực thi hành hoặc kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về thanh tra, kiểm tra;

d) Đất không có tranh chấp;

đ) Trong thời hạn sử dụng đất;

e) Người mua, thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất phải đảm bảo điều kiện: có năng lực tài chính để thực hiện dự án đầu tư; có ngành nghề kinh doanh phù hợp với dự án đầu tư; không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án trước đó.

g) Người mua, thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất được tiếp tục sử dụng đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại, sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định trong dự án và phải thực hiện thủ tục đăng ký thế chấp, chuyển nhượng, cho thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất; văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm đăng ký đất đai vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai trên cơ sở hợp đồng đã ký kết.

7. Đối với dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) được ký kết theo đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký hợp đồng BT trước ngày Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư có hiệu lực mà chưa hoàn thành việc thanh toán cho nhà đầu tư, việc sử dụng quỹ đất do nhà nước quản lý thuộc trường hợp sắp xếp lại, xử lý tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư được thực hiện như sau:

a) Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện thu hồi đất đối với các quỹ đất do nhà nước quản lý thuộc trường hợp sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được xác định tại Hợp đồng BT.

b) Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện thủ tục đầu tư, thủ tục quy hoạch xây dựng và thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định căn cứ Hợp đồng BT đã ký kết, quy hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thời điểm thực hiện giao đất, cho thuê đất để thanh toán thực hiện sau khi công trình dự án BT được nghiệm thu và kiểm toán. Giá tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được xác định tại thời điểm quyết định giao đất, cho thuê đất.

8. Đối với diện tích đất hình thành sau khi thực hiện lấn biển, Thành phố thực hiện thủ tục về giao đất, thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

9. Chủ đầu tư mua tài sản phát mãi là quyền sử dụng đất nông nghiệp từ các tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng, tòa án, thi hành án, thừa phát lại để thực hiện dự án phi nông nghiệp nhưng chưa thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất hoặc chủ đầu tư các dự án đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án phi nông nghiệp đang thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất thì được gia hạn sử dụng đất đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.

10. Điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn các công trình công cộng (nhà, sân bãi để xe; nhà vệ sinh công cộng) trên đất do nhà nước quản lý gồm:

a) Thuộc khu vực có quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, công bố nhưng chưa thực hiện và chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

b) Quy mô công trình phù hợp quy chuẩn xây dựng, không làm quá tải hạ tầng và đảm bảo cảnh quan đô thị, thời hạn tồn tại của công trình theo kế hoạch thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

c) Khi hết thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình, nếu không tự phá dỡ thì bị cưỡng chế và chịu mọi chi phí cho việc phá dỡ. Trường hợp quá thời hạn này mà quy hoạch xây dựng chưa thực hiện được, chủ đầu tư được tiếp tục sử dụng công trình theo thời hạn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.

Các điều kiện khác ngoài điều kiện chung về cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và quản lý trật tự xây dựng được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.

11. Nhà đầu tư đang thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang đốt phát điện được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung khối lượng chất thải rắn sinh hoạt theo hình thức đặt hàng. Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, lộ trình đối với công nghệ được chuyển đổi và điều kiện, định mức, đơn

giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng bổ sung, đảm bảo công khai minh bạch.

12. Việc thực hiện chuẩn bị thu hồi đất của một số dự án tại Thành phố được thực hiện như sau:

a) Đối với các dự án xây dựng khu công nghiệp, khu công nghệ cao, kết cấu hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, địa phương, giao thông, khu văn hóa thể thao vui chơi giải trí cộng đồng thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai và có quy mô từ 300 ha trở lên hoặc có từ 1.000 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất trở lên, các dự án đầu tư công độc lập thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư tại điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này, căn cứ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục các dự án tổ chức thực hiện trước điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản này;

b) Căn cứ danh mục dự án quy định tại điểm a khoản này, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai, ban hành thông báo tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất.

Thông báo tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất được gửi đến từng người sử dụng đất và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư;

c) Trên cơ sở thông báo tại điểm b khoản này, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đất đai được phép triển khai việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất trước khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thông báo thu hồi đất.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất.

Người sử dụng đất có trách nhiệm phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;

d) Sau khi lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định của pháp luật hiện hành, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai ban hành thông báo thu hồi đất và sử dụng kết quả điều tra, khảo

sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Việc lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và quyết định thu hồi đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai;

đ) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách địa phương thực hiện các nội dung quy định tại điểm c khoản này và ban hành trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản này.

### 13. Về kiểm soát khí thải phương tiện giao thông:

a) Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi và lộ trình thực hiện đối với các cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch; thu mua, đổi phương tiện giao thông cũ sang phương tiện giao thông mới sử dụng năng lượng sạch để giảm ô nhiễm môi trường; sử dụng phương tiện giao thông công cộng để hạn chế ùn tắc giao thông.

b) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện các nội dung quy định tại điểm a khoản này và ban hành tiêu chí, trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản này.

c) Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ các chính sách quy định tại khoản a, khoản b điều này để tổ chức triển khai thực hiện việc hạn chế hoạt động phương tiện cơ giới đường bộ sử dụng nhiên liệu hóa thạch tham gia giao thông theo phân vùng khu vực trên địa bàn Thành phố và tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp không chấp hành theo quy định.

## **Điều 7. Về ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh.**

1. Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố:

a) Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư nghiên cứu và hỗ trợ chuyển giao công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa, công nghệ vật liệu mới, năng lượng sạch có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên;

b) Đầu tư dự án trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, pin công nghệ mới, vật liệu mới, công nghiệp năng lượng sạch có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên;

c) Đầu tư dự án xây dựng Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ theo quy hoạch có quy mô vốn đầu tư từ 50.000 tỷ đồng trở lên;

2. Nhà đầu tư chiến lược là nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

3. Nhà đầu tư chiến lược phải đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có vốn điều lệ từ 500 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên.

b) Có vốn điều lệ từ 5.000 tỷ đồng trở lên hoặc có tổng tài sản từ 25.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên;

c) Có vốn điều lệ từ 9.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm c khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên;

4. Nhà đầu tư chiến lược phải có cam kết bằng văn bản về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng các điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam.

5. Nhà đầu tư chiến lược quy định tại khoản 2 Điều này được lựa chọn theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 7 Điều này để thực hiện dự án đầu tư thuộc Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này thì được hưởng ưu đãi đầu tư và có nghĩa vụ quy định tại khoản 8 và khoản 9 Điều này.

6. Căn cứ Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này, nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề xuất dự án đầu tư. Đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án thực hiện trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và quy định tại khoản 7 Điều này.

7. Trình tự, thủ tục đăng ký thực hiện dự án và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược đối với dự án không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư được thực hiện như sau:

a) Căn cứ quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án quy định tại khoản 6 Điều này, Cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền của Thành phố công bố thông tin dự án, yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư và điều kiện xác định nhà đầu tư chiến lược trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

b) Căn cứ nội dung thông tin được công bố quy định tại điểm a khoản này, nhà đầu tư chuẩn bị và nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án. Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án của nhà đầu tư bao gồm: văn bản đăng ký thực hiện dự án; hồ sơ về tư cách pháp lý, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; các tài liệu chứng minh việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này và các tài liệu khác có liên quan (nếu có);

c) Hết thời hạn đăng ký thực hiện dự án, Cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền của Thành phố tổ chức đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án. Căn cứ kết quả đánh giá sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, Người có thẩm quyền quyết định lựa chọn nhà đầu tư quyết định việc tổ chức thực hiện theo một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e khoản này;

d) Trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư đã đăng ký và đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm hoặc có nhiều nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có 01 nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thì thực hiện chấp thuận nhà đầu tư đó theo quy định của pháp luật về đầu tư;

đ) Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm trong đó chỉ có 01 nhà đầu tư được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản này thì thực hiện chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư chiến lược đó theo quy định của pháp luật về đầu tư;

e) Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm trong đó có từ 02 nhà đầu tư trở lên được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản này thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng hoặc chọn áp dụng pháp luật về đấu thầu để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư trong số những nhà đầu tư được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược;

g) Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết về mẫu công bố thông tin dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

8. Nhà đầu tư chiến lược được hưởng ưu đãi sau đây:

a) Được hỗ trợ một phần chi phí của dự án đầu tư từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố. Tiêu chí, điều kiện, mức hỗ trợ, nội dung, hình thức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ cụ thể do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.

b) Được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) bằng 150% chi phí thực tế của hoạt

động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) thực tế được xác định theo quy định của pháp luật về kế toán;

c) Được hưởng chế độ ưu tiên về thủ tục hải quan theo quy định của pháp luật về hải quan và thủ tục về thuế theo quy định của pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của dự án đầu tư do nhà đầu tư chiến lược thực hiện tại Thành phố khi đáp ứng các điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định của pháp luật về hải quan và thuế, trừ điều kiện về kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu.

9. Nhà đầu tư chiến lược có các nghĩa vụ sau đây:

a) Tổ chức thực hiện dự án theo các nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;

b) Nhà đầu tư chiến lược phải giải ngân vốn đầu tư trong thời hạn 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. Trong thời gian này, nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng dự án.

c) Hỗ trợ kinh phí để đào tạo nghề đối với lao động bị ảnh hưởng tại khu vực dự án; ưu tiên tiếp nhận lao động địa phương vào làm việc tại dự án; thực hiện cam kết về việc ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao (nếu có).

10. Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, trường hợp nhà đầu tư chiến lược không đáp ứng điều kiện về vốn, tiến độ giải ngân và các điều kiện khác đối với nhà đầu tư chiến lược thì không được hưởng ưu đãi quy định tại Nghị quyết này. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về các hậu quả phát sinh do không thực hiện đúng cam kết của mình theo quy định của pháp luật.

### **Điều 8. Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo**

1. Hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố.

a) Miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố.

b) Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.



c) Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm từ thời điểm phát sinh thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố.

Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định tiêu chí, điều kiện chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo.

d) Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn thành phố được thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trong phạm vi Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm Đổi mới sáng tạo.

Hội đồng nhân dân Thành phố quy định tiêu chí, lĩnh vực thử nghiệm giải pháp công nghệ mới và nội dung hỗ trợ (nếu có).

đ) Hỗ trợ không hoàn lại từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố chi phí ươm tạo dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo bao gồm: chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; tiền công lao động trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung.

Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại điểm này.

## 2. Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định:

a) Tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và các chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập được xác định trên cơ sở trình độ, năng lực và yêu cầu công việc.

b) Thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

c) Tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tại điểm a và điểm b khoản này.

## **Điều 9. Về tổ chức bộ máy của Thành phố**

1. Chuyên chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố từ Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương để thành lập Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.

2. Ủy ban nhân dân huyện thuộc Thành phố Hồ Chí Minh có không quá ba Phó Chủ tịch. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có từ 50.000 dân trở lên có không quá ba Phó Chủ tịch.

3. Việc bầu, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn và cán bộ phường thực hiện theo quy định về bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế công chức hành chính được giao hằng năm. Giao Chính phủ quy định chi tiết điểm này.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố được ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.

5. Hội đồng nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

a) Căn cứ quy mô dân số, hoạt động kinh tế và đặc điểm địa bàn, quyết định cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức tại các phường, xã, thị trấn; quyết định số lượng, chức danh, chế độ chính sách của người hoạt động không chuyên trách tại các phường, xã, thị trấn, bảo đảm tinh gọn tổ chức bộ máy và không vượt quá tổng số lượng cán bộ công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của Chính phủ.

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức đối với số lượng cán bộ, công chức tại xã, phường, thị trấn.

b) Quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn, người lao động thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội có tính chất đặc thù và một số cơ quan trung ương trên địa bàn Thành phố, theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ.

Quy định chi trả thu nhập tăng thêm tại khoản này được thực hiện cho đến khi cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định chế độ tiền lương mới.

c) Quyết định mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố; Quyết định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, mức thu nhập và các chính sách khác để tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có trình độ cao phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của Thành phố.

6. Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện theo quy định pháp luật;

b) Quyết định chuyển một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cho các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức.

4. Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được phê duyệt, điều chỉnh nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 trong phạm vi khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu công nghiệp được giao quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức trong phạm vi khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu công nghiệp được giao quản lý.

#### **Điều 10. Về tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức**

1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định giao một số chức năng nhiệm vụ thuộc thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong các lĩnh vực: quản lý đầu tư; tài chính ngân sách; quản lý kinh tế; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; quản lý văn hóa xã hội; tổ chức bộ máy quản lý hành chính của chính quyền đô thị và cán bộ, công chức, viên chức.

Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức được ủy quyền cho Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường một số nhiệm vụ, quyền hạn, trừ những nội dung đã được Thành phố ủy quyền.

2. Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định tổ chức bộ máy, số lượng và chức năng, nhiệm vụ các phòng ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc thành phố Thủ Đức.

Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Thanh tra xây dựng, Trung tâm Phát triển quỹ đất và **Văn phòng đăng ký đất đai** trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi thành phố Thủ Đức.

3. Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức quyết định thành lập Ban đô thị thuộc Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức. Hội đồng nhân dân thành phố Thủ

Đức có không quá 02 Phó Chủ tịch và có không quá 08 đại biểu chuyên trách. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức có không quá 04 Phó Chủ tịch.

Phụ cấp chức vụ đối với các chức danh lãnh đạo cơ quan Đảng, đoàn thể, chính quyền của thành phố Thủ Đức thực hiện theo Phụ lục 1 kèm theo.

### **Điều 11. Áp dụng pháp luật**

1. Việc quản lý đầu tư; tài chính ngân sách; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh; quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, ủy quyền và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền và tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này. Trường hợp Nghị quyết này không có quy định thì áp dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này với luật, nghị quyết khác của Quốc hội thì áp dụng quy định của Nghị quyết này. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn Nghị quyết này thì việc áp dụng do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.

3. Sau khi Nghị quyết này hết hiệu lực, trường hợp các chương trình, dự án và các đối tượng khác được cơ quan có thẩm quyền quyết định thực hiện theo các cơ chế, chính sách được quy định Nghị quyết này chưa kết thúc thì được tiếp tục triển khai theo các quyết định đã ban hành hoặc theo quy định pháp luật tại thời điểm đó.

4. Các dự án quy định tại Điều 7 của Nghị quyết này được chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong thời gian Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định tại Điều 7 của Nghị quyết này cho đến hết thời gian thực hiện dự án.

5. Trường hợp các dự án quy định tại Điều 7 của Nghị quyết này thuộc diện hưởng ưu đãi theo quy định của pháp luật hiện hành với mức cao hơn hoặc được hưởng hình thức ưu đãi khác so với quy định tại Nghị quyết này thì tiếp tục được hưởng ưu đãi đó theo quy định của pháp luật.

### **Điều 12. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm ..... cho đến khi có Nghị quyết hoặc văn bản luật mới thay thế.

2. Chính phủ có trách nhiệm sau đây:

a) Ban hành nghị định của Chính phủ cụ thể hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết này; chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với Thành phố cải cách thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý các vấn đề chưa phân cấp, phân quyền cho Thành phố.

b) Trình Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh quốc tế để xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh; thí điểm cơ chế chính sách đặc thù phát triển liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (SaiGon Coop) hoạt động theo mô hình Liên đoàn Hợp tác xã.

c) Ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm điều chỉnh, bổ sung các quy định phù hợp giải quyết những bất cập phát sinh trong thực tiễn quản lý, phát triển Thành phố, trên nguyên tắc cho phép Thành phố thực hiện thí điểm. Mở rộng việc phân cấp, ủy quyền cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố so với các quy định hiện hành trên lĩnh vực quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức. Ưu tiên bố trí nguồn lực để hoàn thiện kết cấu hạ tầng có tính chất liên vùng, đảm bảo vai trò hạt nhân của Thành phố trong vùng Thành phố Hồ Chí Minh và vùng Đông Nam Bộ.

d) Chỉ đạo Thành phố định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Quốc hội;

đ) Xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa Bộ ngành Trung ương với Thành phố trong tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Ủy ban nhân dân Thành phố chủ động xây dựng quy định, quy trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này trên cơ sở các quy định, quy trình đã được các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, trường hợp cần thiết thì tham khảo ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan.

4. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa ....., kỳ họp thứ .... thông qua ngày ..... tháng ..... năm ..../.

**PHỤ LỤC 1**

**Phụ cấp chức vụ đối với các chức danh lãnh đạo cơ quan Đảng, đoàn thể, chính quyền của thành phố Thủ Đức**

<b>STT</b>	<b>CHỨC DANH</b>	<b>MỨC PHỤ CẤP</b>
<b>I</b>	<b>Đối với các chức danh cơ quan Đảng, đề nghị Ban Tổ chức Trung ương có hướng dẫn riêng</b>	
<b>II</b>	<b>MẶT TRẬN TỔ QUỐC, ĐOÀN THỂ</b>	
1	Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Thủ Đức	0.8
2	Chủ tịch, Bí thư các đoàn thể.	0.7
3	Phó Chủ tịch Ủy ban Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố Thủ Đức Phó Chủ tịch, Phó Bí thư các đoàn thể	0.5
4	Ủy viên chuyên trách Mặt trận và các đoàn thể	0.4
<b>III</b>	<b>HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC</b>	
1	Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức.	1.0
2	Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức.	0.8
3	Trưởng các Ban chuyên trách của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức.	0.6
4	Phó Trưởng Ban chuyên trách Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức.	0.4
<b>IV</b>	<b>ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC</b>	
1	Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.	1.0

2	Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.	0.8
3	Chánh Thanh tra, Chánh Văn phòng, Trưởng phòng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.	0.6
4	Phó Chánh Thanh tra, Phó Chánh Văn phòng, Phó Trưởng phòng cơ quan chuyên môn, Chủ tịch UBND phường thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.	0.4
5	Phó Chủ tịch UBND phường thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức.	0.3

Phụ lục 1

CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐÃ ĐƯỢC QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 54/2017/QH14

Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 54/2017/QH14	Ghi chú
I	<b>CÁC NỘI DUNG KẾ THỪA TOÀN BỘ</b>		
1	<b>Điều 5. Tài chính ngân sách</b>		
1.1	<p><b>Khoản 2 Điều 5:</b></p> <p>Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước hằng năm đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao và căn cứ vào tình hình thực tế của Thành phố, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố bảo đảm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.</p>	Khoản 5 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14	
1.2	<p><b>Khoản 3 Điều 5:</b> Thành phố thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Sau khi ngân sách Thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định:</p> <p>a) Sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố; cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết này;</p> <p>b) Tỷ lệ trích nguồn thu được để lại theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý có số thu lớn cho phù hợp; bảo đảm nguyên tắc để các cơ quan, đơn vị này tự sắp xếp bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình do cơ quan</p>	Khoản 6 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14	



Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 54/2017/QH14	Ghi chú
	<p>có thẩm quyền quyết định; ngân sách nhà nước không bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương cho các cơ quan, đơn vị này;</p> <p>c) Cho phép các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư để tăng chi đầu tư, mua sắm, hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết này.</p>		
<b>II</b>	<b>CÁC NỘI DUNG KẾ THỪA, CÓ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG</b>		
<b>1</b>	<b>Điều 5. Tài chính ngân sách</b>		
<b>1.1</b>	<p><b>Khoản 1 Điều 5:</b></p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn:</p> <p>a) Phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí, trừ án phí, lệ phí Tòa án;</p> <p>b) Ngân sách Thành phố được hưởng 100% số thu tăng thêm từ các khoản thu do việc điều chỉnh chính sách phí, lệ phí quy định tại điểm a khoản này để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ chi khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố và Khoản 10 Điều này và không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách Trung ương và ngân sách Thành phố;</p>	<p>Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14: Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn Thành phố:</p> <p>a) Phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí;</p> <p>b) Tăng mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí.</p> <p>Khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14: 3. Việc thí điểm thực hiện chính sách thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố quy định tại khoản 1 và</p>	

Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 54/2017/QH14	Ghi chú
	<p>c) Việc thí điểm thực hiện chính sách phí, lệ phí trên địa bàn Thành phố quy định tại điểm a khoản này phải tuân thủ các nguyên tắc: bảo đảm có lộ trình, phù hợp với khả năng và yêu cầu phát triển của Thành phố; tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, ngành, nghề ưu đãi đầu tư; không gây ra tiêu cực, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm sự thống nhất của thị trường, không cản trở lưu thông hàng hóa, dịch vụ; thực hiện điều tiết hợp lý đối với một số hàng hóa, dịch vụ và nguồn thu nhập hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố; bảo đảm công khai, minh bạch, cải cách hành chính nhà nước.</p>	<p>khoản 2 Điều này phải tuân thủ các nguyên tắc sau đây:</p> <p>a) Bảo đảm có lộ trình phù hợp với trình độ và yêu cầu phát triển của Thành phố; tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, ngành, nghề ưu đãi đầu tư;</p> <p>b) Bảo đảm sự thống nhất của thị trường, không cản trở lưu thông hàng hóa, dịch vụ; thực hiện điều tiết hợp lý đối với một số hàng hóa, dịch vụ và nguồn thu nhập hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố;</p> <p>c) Công khai, minh bạch, cải cách hành chính nhà nước, bao gồm cả cải cách hành chính quản lý thuế.</p> <p>Khoản 4 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14: Ngân sách Thành phố được hưởng 100% số thu tăng thêm từ các khoản thu do việc điều chỉnh chính sách thu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này so với quy định hiện hành để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố và không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố.</p>	
1.2	<b>Khoản 4 Điều 5:</b>	Khoản 7 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14	

Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 54/2017/QH14	Ghi chú
	<p>Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 120% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách Thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Hằng năm, trong quá trình chấp hành ngân sách, Hội đồng nhân dân Thành phố được chủ động quyết định cụ thể nguồn vay trong nước và nguồn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ, nhưng phải đảm bảo trong tổng mức vay và mức bội chi ngân sách Thành phố đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao.</p>	<p>Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 90% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách Thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Ngân sách Nhà nước;</li> <li>- Luật Quản lý Nợ công.</li> <li>- Tình hình thực tiễn;</li> </ul>	
1.3	<p><b>Khoản 5 Điều 5:</b></p> <p>Hằng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách Thành phố không quá 70% số tăng thu ngân sách trung ương từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao (phần còn lại sau khi thực hiện thường vượt thu theo quy định tại khoản 4 Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14) và các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100% quy định tại các điểm b, c, d, g, h, i và q khoản 1 Điều 35 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14 so với dự toán được Thủ tướng</p>	<p><b>Khoản 8 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14:</b></p> <p>Hằng năm, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách Thành phố tương ứng 70% số tăng thu ngân sách trung ương từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (phần còn lại sau khi thực hiện thường vượt thu theo quy định tại khoản 4 Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13) và số tăng thu từ các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100% quy định tại</p>	

Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 54/2017/QH14	Ghi chú
	Chính phủ giao, nhưng không vượt quá tổng số tăng thu ngân sách trung ương trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước và ngân sách trung ương không hụt thu. Việc xác định số bổ sung có mục tiêu trên cơ sở tổng các khoản thu, không tính riêng từng khoản thu.	các điểm b, c, d, g, h, i và q khoản 1 Điều 35 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao; số bổ sung có mục tiêu không cao hơn số tăng thu ngân sách trung ương trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước.	
2	<b>Điều 9. Về tổ chức bộ máy của Thành phố</b>		
2.1	<p><b>Điểm b Khoản 5 Điều 9:</b></p> <p>Quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn, người lao động thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội có tính chất đặc thù và một số cơ quan trung ương trên địa bàn Thành phố, theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ.</p> <p>Quy định chi trả thu nhập tăng thêm tại khoản này được thực hiện cho đến khi cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định chế độ tiền lương mới.</p> <p><b>Điểm c Khoản 5 Điều 9:</b></p> <p>Quyết định mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố; Quyết định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, mức thu nhập và các chính sách khác để tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có trình độ cao phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của Thành phố.</p>	<p>Khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 54/2017/QH14</p> <p>3. Hội đồng nhân dân Thành phố được quyền quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ. Mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.</p>	

Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Cơ chế, chính sách tại Nghị quyết số 54/2017/QH14	Ghi chú
2.2	<p><b>Điểm b Khoản 6 Điều 9:</b></p> <p>Quyết định chuyển một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cho các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức.</p>	<p><b>Khoản 4 Điều 6 Nghị quyết số 54/2017/QH14:</b></p> <p>Ủy ban nhân dân Thành phố được quyền điều chỉnh tên gọi, chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố để phù hợp với đặc điểm của Thành phố.</p>	

## Phụ lục 2

### CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH CÓ NỘI DUNG TƯƠNG TỰ ĐÃ ĐƯỢC QUY ĐỊNH TẠI CÁC NGHỊ QUYẾT ĐẶC THÙ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG KHÁC

Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Cơ chế, chính sách tương tự tại các Nghị quyết đặc thù khác	Ghi chú
1	<b>Điều 6. Về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường</b>		
1.1	<b>Khoản 1 Điều 6:</b> Đối với dự án sử dụng đất trồng lúa vào các mục đích khác, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền quyết định. a) Việc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa phải thực hiện công khai, lấy ý kiến người dân, đối tượng chịu sự tác động của việc chuyển mục đích sử dụng và bảo đảm nguyên tắc, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan. b) Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.	Điều 5 Nghị quyết số 55/2022/QH15 (Khánh Hòa)	
1.2	<b>Điểm a Khoản 2 Điều 6:</b> Trên cơ sở đồ án quy hoạch xây dựng khu chức năng, quy hoạch đô thị đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật theo thủ tục, trình tự do Thủ tướng Chính phủ quy định và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.	Điều 4 Nghị quyết số 55/2022/QH15 (Khánh Hòa); Điều 5 Nghị quyết số 35/2021/QH15 (Hải Phòng); Điều 5 Nghị quyết số 45/2022/QH15 (Cần Thơ); Điều 5 Nghị quyết số 36/2021/QH15 (Nghệ An); Điều 5 Nghị quyết số 37/2021/QH15 (Thanh Hóa);	
1.3	<b>Khoản 13 Điều 6:</b> Việc thực hiện chuẩn bị thu hồi đất của một số dự án tại Thành phố được thực hiện như sau:	Khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 55/2022/QH15 về cơ chế đặc thù cho tỉnh Khánh Hòa.	

Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Cơ chế, chính sách tương tự tại các Nghị quyết đặc thù khác	Ghi chú
	<p>a) Đối với các dự án xây dựng khu công nghiệp, khu công nghệ cao, kết cấu hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, địa phương, giao thông, khu văn hóa thể thao vui chơi giải trí cộng đồng thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai và có quy mô từ 300 ha trở lên hoặc có từ 1.000 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất trở lên, các dự án đầu tư công độc lập thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư tại điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này, căn cứ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục các dự án tổ chức thực hiện trước điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản này;</p> <p>b) Căn cứ danh mục dự án quy định tại điểm a khoản này, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai, ban hành thông báo tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất.</p> <p>Thông báo tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất được gửi đến từng người sử dụng đất và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư;</p> <p>c) Trên cơ sở thông báo tại điểm b khoản này, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đất đai được phép triển khai việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất trước khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thông báo thu hồi đất.</p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất.</p>		

Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Cơ chế, chính sách tương tự tại các Nghị quyết đặc thù khác	Ghi chú
	<p>Người sử dụng đất có trách nhiệm phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;</p> <p>d) Sau khi lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định của pháp luật hiện hành, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai ban hành thông báo thu hồi đất và sử dụng kết quả điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.</p> <p>Việc lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và quyết định thu hồi đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai;</p> <p>đ) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách địa phương thực hiện các nội dung quy định tại điểm c khoản này và ban hành trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản này.</p>		
2	<b>Điều 8. Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo</b>		
2.1	<p><b>Khoản 2 Điều 8:</b> Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định:</p> <p>a) Tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và các chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập được xác định trên cơ sở trình độ, năng lực và yêu cầu công việc.</p> <p>b) Thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.</p> <p>c) Tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tại điểm a và điểm b khoản này.</p>	Điều 6 Nghị quyết số 72/2022/QH15 (Đắc Lắc):	



Phụ lục 3

CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH MỚI ĐƯỢC CÁC BỘ, NGÀNH ĐƯA VÀO CÁC DỰ THẢO LUẬT DỰ KIẾN TRÌNH QUỐC HỘI TRONG THỜI GIAN SẮP TỚI

Stt	Tên nội dung trong Nghị quyết	Dự thảo Luật được vận dụng để đề xuất cơ chế, chính sách	Ghi chú
1	<b>Điều 6. Về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường</b>		
1.1	<p><b>Khoản 4 Điều 6:</b> Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng và ban hành hệ số điều chỉnh giá đất phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố, trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua để áp dụng tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với tất cả các khu đất, thửa đất (không phân biệt giá trị tính theo bảng giá đất) trong trường hợp Bảng giá đất đã thu thập thông tin thị trường và xây dựng đến từng thửa đất để áp dụng cho các trường hợp sau:</p> <p>a) Nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích vượt hạn mức của hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>b) Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm đối với tổ chức, cá nhân trừ trường hợp sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại.</p>	<p>Quy định tại Khoản 3 Điều 155 dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)</p> <p>Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013</p> <p>Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước</p>	
1.2	<p><b>Khoản 5 Điều 6:</b> Nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất như sau:</p> <p>a) Việc bồi thường về đất bảo đảm người có đất bị thu hồi có chỗ ở và điều kiện sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ;</p> <p>b) Việc bồi thường về đất được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;</p> <p>Đối với hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi nếu có nhu cầu bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với đất thu hồi hoặc bằng nhà ở và Thành phố có điều kiện về quỹ đất, quỹ nhà ở thì được xem xét bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với loại đất bị thu hồi hoặc nhà ở. Giao Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định tỷ lệ quy đổi,</p>	<p>Quy định tại Khoản 2, 3 Điều 89 dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)</p> <p>Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013</p>	

	<p>điều kiện bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với đất thu hồi hoặc nhà ở phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.</p>		
<p><b>1.3</b></p>	<p><b>Khoản 6 Điều 6:</b></p> <p>Thành phố được quyết định việc cho phép các tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm, mà tiền thuê đất không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thì có quyền thế chấp, chuyển nhượng hoặc cho thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất theo quy định sau đây:</p> <p>a) Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).</p> <p>b) Tài sản gắn liền với đất thuê được tạo lập hợp pháp theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Đã hoàn thành việc xây dựng theo đúng quy hoạch xây dựng chi tiết và dự án đầu tư đã được phê duyệt, chấp thuận, trừ trường hợp phải thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực thi hành hoặc kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về thanh tra, kiểm tra;</p> <p>d) Đất không có tranh chấp;</p> <p>đ) Trong thời hạn sử dụng đất;</p> <p>e) Người mua, thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất phải đảm bảo điều kiện: có năng lực tài chính để thực hiện dự án đầu tư; có ngành nghề kinh doanh phù hợp với dự án đầu tư; không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án trước đó.</p> <p>g) Người mua, thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất được tiếp tục sử dụng đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại, sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định trong dự án và phải thực hiện thủ tục đăng ký thế chấp, chuyển nhượng, cho thuê quyền thuê trong</p>	<p>Quy định tại Khoản 1 Điều 36 Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)</p> <p>Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29 tháng 11 năm 2013</p> <p>Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai</p> <p>Nghị định số 85-CP ngày 17 tháng 12 năm 1996 của Chính phủ quy định việc thi hành pháp lệnh về quyền và nghĩa vụ của các tổ chức trong nước được nhà nước giao đất, cho thuê đất</p>	

	<p>hợp đồng thuê đất; văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm đăng ký đất đai vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai trên cơ sở hợp đồng đã ký kết.</p>		
1.4	<p><b>Khoản 7 Điều 6:</b></p> <p>Đối với dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) được ký kết theo đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký hợp đồng BT trước ngày Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư có hiệu lực mà chưa hoàn thành việc thanh toán cho nhà đầu tư, việc sử dụng quỹ đất do nhà nước quản lý thuộc trường hợp sắp xếp lại, xử lý tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư được thực hiện như sau:</p> <p>a) Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện thu hồi đất đối với các quỹ đất do nhà nước quản lý thuộc trường hợp sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được xác định tại Hợp đồng BT.</p> <p>b) Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện thủ tục đầu tư, thủ tục quy hoạch xây dựng và thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định căn cứ Hợp đồng BT đã ký kết, quy hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thời điểm thực hiện giao đất, cho thuê đất để thanh toán thực hiện sau khi công trình dự án BT được nghiệm thu và kiểm toán. Giá tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được xác định tại thời điểm quyết định giao đất, cho thuê đất.</p>	<p>Quy định tại khoản 1 Điều 78, khoản 1 Điều 116, Điều 198 của Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)</p> <p>Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư số 64/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020</p>	
1.5	<p><b>Khoản 8 Điều 6:</b></p> <p>Đối với diện tích đất hình thành sau khi thực hiện lấn biển, Thành phố thực hiện thủ tục về giao đất, thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p>	<p>Quy định tại Điểm k khoản 2 Điều 78 dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)</p> <p>Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo số 82/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015</p>	
1.6	<p><b>Khoản 9 Điều 6:</b></p> <p>Chủ đầu tư mua tài sản phát mãi là quyền sử dụng đất nông nghiệp từ các tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng, tòa án, thi hành án, thừa phát lại để thực hiện dự án phi nông</p>	<p>Quy định tại khoản 1 Điều 168 Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi)</p>	

	<p>ngiệp nhưng chưa thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất hoặc chủ đầu tư các dự án đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án phi nông nghiệp đang thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất thì được gia hạn sử dụng đất đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.</p>	<p>Khoản 1 Điều 126 Luật Đất đai năm 2013</p> <p>Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành luật đất đai</p> <p>Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 05 năm 2014 về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai</p> <p>Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 03 năm 2021 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư</p>	
--	--	---	--

Phụ lục 4

CÁC CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH MỚI, CHƯA ĐƯỢC QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 54/2017/QH14  
VÀ CÁC NGHỊ QUYẾT ĐẶC THÙ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG KHÁC

STT	Tên nội dung trong Nghị quyết
1	<b>Điều 4. Quản lý đầu tư</b>
1.1	<b>Khoản 1 Điều 4:</b> Về phân bổ và bố trí vốn đầu tư công: a) Sau khi bố trí đủ vốn ngân sách địa phương cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ trong tổng số vốn đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương đã được Quốc hội quyết định, trường hợp có tăng chi đầu tư phát triển từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân Thành phố được phân bổ cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ mới và bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn, báo cáo Quốc hội kết quả vào giữa kỳ và cuối kỳ kế hoạch; Hội đồng nhân dân Thành phố đảm bảo việc bố trí vốn cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ phải tuân thủ quy định Luật đầu tư công, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương, không làm tăng mức bội chi ngân sách hằng năm và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; b) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định bố trí vốn đầu tư công để hỗ trợ giảm nghèo, giải quyết việc làm thông qua việc giao Ủy ban nhân dân Thành phố ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cho vay hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo tiêu chí, điều kiện, quy trình do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.
1.2	<b>Khoản 2 Điều 4:</b> Thí điểm mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông: a) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách địa phương để triển khai dự án đầu tư công độc lập để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư theo đồ án thiết kế đô thị riêng, đồ án quy hoạch đô thị vùng phụ cận các nhà ga thuộc tuyến đường sắt được cấp thẩm quyền phê duyệt dọc theo tuyến Đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành - Suối Tiên), Đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành - Tham Lương), vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường Vành đai 3 thuộc địa phận Thành phố theo quy định của pháp luật để thu hồi đất, chỉnh trang, phát triển đô thị, thực hiện tái định cư tại chỗ, tạo quỹ đất để đấu giá lựa chọn nhà đầu tư các dự án phát triển đô thị theo quy định. b) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục đầu tư, xây dựng đối với dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quy định tại điểm a khoản này được thực hiện theo trình tự, thủ tục của dự án đầu tư công nhóm A theo tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công. c) Đối với vùng phụ cận các nhà ga, các nút giao thông quy định tại Điểm a Khoản này, Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tăng so với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về

	<p>quy chuẩn xây dựng nhưng phải bảo đảm đáp ứng về hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được xác định trong nội dung đồ án quy hoạch chung Thành phố.</p> <p>d) Thành phố thực hiện thu hồi đất đối với các dự án quy định tại Điểm a Khoản này sau khi đảm bảo các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn.</li> <li>- Vị trí, ranh giới, diện tích đất thu hồi của dự án trong vùng phụ cận đã được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.</li> </ul>
1.3	<p><b>Khoản 3 Điều 4:</b> Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Thuộc danh mục dự án cần thu hồi đất theo trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai;</li> <li>b) Có diện tích đất do nhà nước quản lý trong khu đất thực hiện dự án;</li> <li>c) Đất chưa được giải phóng mặt bằng.</li> </ul> <p><b>Khoản 4 Điều 4:</b> Phần diện tích đất do nhà nước quản lý trong các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án nêu tại khoản 3 Điều này không phải thực hiện thủ tục sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.</p>
1.4	<p><b>Khoản 5 Điều 4:</b> Về các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Thành phố được áp dụng đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa. Trình tự thủ tục thực hiện các dự án quy định tại điểm này theo quy định pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và pháp luật có liên quan;</li> <li>b) Quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP trong lĩnh vực tại điểm a khoản này không thấp hơn 100 tỷ, trừ loại hợp đồng O&amp;M;</li> <li>c) Thành phố được áp dụng hợp đồng BOT đối với dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu, phù hợp theo quy hoạch được phê duyệt đối với loại đường phố chính đô thị, đường trên cao;</li> </ul> <p>Các dự án đầu tư theo hình thức này phải đảm bảo quyền lợi của người dân. Trình tự, thủ tục thực hiện dự án, lựa chọn nhà đầu tư phải tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư;</p>

	<p>Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục dự án quy định tại Khoản này và tổ chức giám sát đảm bảo quyền lợi của người dân. Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện đầy đủ, công khai minh bạch các thông tin về dự án để thuận lợi cho người dân giám sát;</p> <p>Trường hợp chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng chiếm tỷ trọng lớn hơn 50% trong tổng mức đầu tư của dự án và phương án tài chính sơ bộ của dự án PPP không đảm bảo khả năng hoàn vốn, Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP không lớn hơn 70% tổng mức đầu tư của dự án;</p> <p>d) Thành phố được thực hiện dự án đầu tư theo Hợp đồng BT đảm bảo hiệu quả kinh tế xã hội, chất lượng công trình dự án, không gây thất thoát ngân sách nhà nước;</p> <p>Thẩm quyền, trình tự, thủ tục về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý dự án, chi phí đầu tư, chất lượng xây dựng công trình, dự án thực hiện theo Hợp đồng BT được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng. Dự án chỉ được quyết định chủ trương đầu tư khi xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn. Tổng mức đầu tư của dự án BT được xác định như đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công theo pháp luật về xây dựng, lãi vay và lợi nhuận hợp lý;</p> <p>Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án BT thực hiện như dự án PPP theo pháp luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP). Ủy ban nhân dân Thành phố quy định tiêu chuẩn đánh giá về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật, tài chính;</p> <p>Hội đồng nhân dân quyết định sử dụng vốn ngân sách Thành phố và bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, dự toán ngân sách hàng năm để thanh toán cho nhà đầu tư căn cứ giá trị, tiến độ quy định trong Hợp đồng BT;</p> <p>Giao Chính phủ quy định lãi vay, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán thực hiện dự án BT.</p>
2	<b>Điều 5. Tài chính ngân sách</b>
2.1	<p><b>Khoản 6 Điều 5:</b></p> <p>Dự toán chi ngân sách của Ủy ban nhân dân quận thuộc Thành phố Hồ Chí Minh được bố trí khoản chưa phân bổ từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách quận để thực hiện chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói, nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác mà chưa được dự toán. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định chi từ khoản chưa phân bổ, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.</p>

2.2	<p><b>Khoản 7 Điều 5:</b> Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện dự án, công trình giao thông đường bộ có tính chất vùng, liên vùng nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa Thành phố và địa phương khác, các dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa bàn Thành phố; hỗ trợ các địa phương khác trong nước, hỗ trợ một số địa phương tại một số nước khác trong các trường hợp cần thiết.</p>
2.3	<p><b>Khoản 8 Điều 5:</b> Công ty đầu tư tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC):</p> <p>a) Hội đồng nhân dân Thành phố được bố trí nguồn thu từ cổ phần hóa các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố để tăng vốn điều lệ cho HFIC;</p> <p>b) Lợi nhuận còn lại của HFIC sau khi trích lập các quỹ theo quy định được giữ lại bổ sung vào Quỹ Đầu tư phát triển của HFIC để bổ sung vốn điều lệ. Việc đầu tư bổ sung vốn điều lệ của HFIC thực hiện như các Quỹ Đầu tư phát triển địa phương khác.</p> <p>c) Hội đồng nhân dân Thành phố được bố trí vốn đầu tư công từ ngân sách Thành phố để hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được HFIC cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố theo đối tượng, điều kiện, quy trình do Hội đồng nhân dân thành phố quyết định. Việc bố trí vốn được thực hiện theo đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở nhu cầu của các dự án được hỗ trợ lãi suất.</p>
2.4	<p><b>Khoản 9 Điều 5:</b> Thành phố được thu tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất từ các doanh nghiệp trong khu nhằm nâng cao tiện ích cho doanh nghiệp và người lao động, không vì mục tiêu lợi nhuận. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế thu và sử dụng tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng, trong đó quy định cụ thể đối tượng, nguyên tắc thu, cơ chế quản lý và sử dụng nguồn thu, đảm bảo tính minh bạch, gắn với cơ chế tự chủ tài chính của Ban Quản lý Khu chế xuất và khu công nghiệp. Khoản tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng và là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp của doanh nghiệp nộp.</p>
2.5	<p><b>Khoản 10 Điều 5:</b> Về thí điểm cơ chế tài chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon</p> <p>Tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách Thành phố được giao dịch với các nhà đầu tư trong nước, quốc tế. Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với các bộ Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường xác định tỷ lệ đóng góp về lượng giảm phát thải/ hấp thụ khí nhà kính trên địa bàn Thành phố cho mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính của quốc gia trước khi</p>



	<p>giao dịch tín chỉ các-bon.</p> <p>Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy trình và quyết định lựa chọn nhà đầu tư. Nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon là nguồn thu ngân sách Thành phố hưởng 100%.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn Thành phố.</p>
2.6	<p><b>Khoản 11 Điều 5:</b> Cho phép sử dụng các mái nhà đảm bảo các điều kiện kỹ thuật của các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, trụ sở của các cơ quan, đơn vị được xác định là tài sản công trên địa bàn Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời để cung cấp điện phục vụ cho hoạt động của trụ sở; phần điện còn thừa do không sử dụng hết thực hiện theo quy định pháp luật về điện lực.</p>
3	<p><b>Điều 6. Về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường</b></p>
3.1	<p><b>Điểm b Khoản 2 Điều 6:</b> Việc điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về xây dựng, quy hoạch đô thị được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng chỉ tiêu đất hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật;</li> <li>- Giảm mật độ xây dựng;</li> <li>- Tăng chỉ tiêu diện tích sàn ở bình quân đầu người nhưng phải bảo đảm kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố, không tăng mật độ xây dựng và không làm quá tải hạ tầng khu vực;</li> <li>- Trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này;</li> <li>- Bổ sung các công trình công cộng hoặc cải thiện cảnh quan đô thị nhằm nâng cao chất lượng, điều kiện sống, sinh hoạt, làm việc của người dân trong khu vực.</li> </ul>
3.2	<p><b>Khoản 3 Điều 6:</b> Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội</p> <p>a) Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết được lập đồng thời với việc lập đồ án quy hoạch chi tiết; việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan đối với nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết được thực hiện cùng một thời điểm. Việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết phải được thực hiện trước, làm cơ sở thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết;</p>

	<p>b) Tại thời điểm chấp thuận chủ trương đầu tư, trường hợp quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu chưa phù hợp quy hoạch chung thì cho phép thực hiện việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy hoạch chung và chỉ tiêu về hệ số sử dụng đất hoặc mật độ xây dựng theo quy định của pháp luật về nhà ở xã hội;</p> <p>Trường hợp quy hoạch chi tiết chưa phù hợp quy hoạch chung và quy hoạch phân khu thì cho phép thực hiện việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và chỉ tiêu về hệ số sử dụng đất hoặc mật độ xây dựng theo quy định của pháp luật về nhà ở xã hội;</p> <p>Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phải được phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh theo quy định của pháp luật trước khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và triển khai các bước tiếp theo của dự án;</p> <p>c) Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy hoạch, bố trí quỹ đất nhà ở xã hội trong dự án nhà ở thương mại theo quy định hiện hành hoặc phê duyệt quy hoạch, bố trí quỹ đất nhà ở xã hội ở vị trí khác tương đương về quy mô, ngoài phạm vi dự án nhà ở thương mại đáp ứng nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn theo Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở đã được phê duyệt. Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với quỹ đất được hoán đổi trong dự án nhà ở thương mại theo quy định của pháp luật về đất đai;</p> <p>d) Đất để phát triển nhà ở xã hội bao gồm: các trường hợp theo quy định của pháp luật về nhà ở, các loại đất khác phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật, đáp ứng điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.</p>
3.3	<p><b>Khoản 10 Điều 6:</b> Điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn các công trình công cộng (nhà, sân bãi để xe; nhà vệ sinh công cộng) trên đất do nhà nước quản lý gồm:</p> <p>a) Thuộc khu vực có quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, công bố nhưng chưa thực hiện và chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;</p> <p>b) Quy mô công trình phù hợp quy chuẩn xây dựng, không làm quá tải hạ tầng và đảm bảo cảnh quan đô thị, thời hạn tồn tại của công trình theo kế hoạch thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>c) Khi hết thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình, nếu không tự phá dỡ thì bị cưỡng chế và chịu mọi chi phí cho việc phá dỡ. Trường hợp quá thời hạn này mà quy hoạch xây dựng chưa thực hiện được, chủ đầu tư được tiếp tục sử dụng công trình theo thời</p>

	<p>hạn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định;</p> <p>Các điều kiện khác ngoài điều kiện chung về cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và quản lý trật tự xây dựng được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.</p>
<b>3.4</b>	<p><b>Khoản 11 Điều 6:</b></p> <p>Nhà đầu tư đang thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang đốt phát điện được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung khối lượng chất thải rắn sinh hoạt theo hình thức đặt hàng. Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, lộ trình đối với công nghệ được chuyển đổi và điều kiện, định mức, đơn giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng bổ sung, đảm bảo công khai minh bạch.</p>
<b>3.6</b>	<p><b>Khoản 14 Điều 6: Về kiểm soát khí thải phương tiện giao thông:</b></p> <p>a) Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi và lộ trình thực hiện đối với các cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch; thu mua, đổi phương tiện giao thông cũ sang phương tiện giao thông mới sử dụng năng lượng sạch để giảm ô nhiễm môi trường; sử dụng phương tiện giao thông công cộng để hạn chế ùn tắc giao thông.</p> <p>b) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện các nội dung quy định tại điểm a khoản này và ban hành tiêu chí, trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản này.</p> <p>c) Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ các chính sách quy định tại khoản a, khoản b điều này để tổ chức triển khai thực hiện việc hạn chế hoạt động phương tiện cơ giới đường bộ sử dụng nhiên liệu hóa thạch tham gia giao thông theo phân vùng khu vực trên địa bàn Thành phố và tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp không chấp hành theo quy định.</p>
<b>4</b>	<p><b>Điều 7. Về ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh</b></p>
	<p><b>Khoản 1 Điều 7:</b> Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố:</p> <p>a) Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&amp;D); đầu tư nghiên cứu và hỗ trợ chuyển giao công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa, công nghệ vật liệu mới, năng lượng sạch có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên;</p> <p>b) Đầu tư dự án trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp</p>

(IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, pin công nghệ mới, vật liệu mới, công nghiệp năng lượng sạch có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên;

c) Đầu tư dự án xây dựng Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ theo quy hoạch có quy mô vốn đầu tư từ 50.000 tỷ đồng trở lên;

**Khoản 2 Điều 7:** Nhà đầu tư chiến lược là nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

**Khoản 3 Điều 7:** Nhà đầu tư chiến lược phải đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có vốn điều lệ từ 500 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên;

b) Có vốn điều lệ từ 5.000 tỷ đồng trở lên hoặc có tổng tài sản từ 25.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên;

c) Có vốn điều lệ từ 9.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm c khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên.

**Khoản 4 Điều 7:** Nhà đầu tư chiến lược phải có cam kết bằng văn bản về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng các điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam.

**Khoản 5 Điều 7:** Nhà đầu tư chiến lược quy định tại khoản 2 Điều này được lựa chọn theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 7 Điều này để thực hiện dự án đầu tư thuộc Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này thì được hưởng ưu đãi đầu tư và có nghĩa vụ quy định tại khoản 8 và khoản 9 Điều này.

**Khoản 6 Điều 7:** Căn cứ Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này, nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề xuất dự án đầu tư. Đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án thực hiện trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và quy định tại khoản 7 Điều này.

**Khoản 7 Điều 7:** Trình tự, thủ tục đăng ký thực hiện dự án và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược đối với dự án không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư được thực hiện như sau:

a) Căn cứ quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án quy định tại khoản 6 Điều này, Cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền của Thành phố công bố thông tin dự án, yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư và điều kiện xác định nhà đầu tư chiến lược trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

b) Căn cứ nội dung thông tin được công bố quy định tại điểm a khoản này, nhà đầu tư chuẩn bị và nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án. Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án của nhà đầu tư bao gồm: văn bản đăng ký thực hiện dự án; hồ sơ về tư cách pháp lý, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; các tài liệu chứng minh việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này và các tài liệu khác có liên quan (nếu có);

c) Hết thời hạn đăng ký thực hiện dự án, Cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền của Thành phố tổ chức đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án. Căn cứ kết quả đánh giá sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, Người có thẩm quyền quyết định lựa chọn nhà đầu tư quyết định việc tổ chức thực hiện theo một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e khoản này;

d) Trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư đã đăng ký và đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm hoặc có nhiều nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có 01 nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thì thực hiện chấp thuận nhà đầu tư đó theo quy định của pháp luật về đầu tư;

đ) Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm trong đó chỉ có 01 nhà đầu tư được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản này thì thực hiện chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư chiến lược đó theo quy định của pháp luật về đầu tư;

e) Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm trong đó có từ 02 nhà đầu tư trở lên được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản này thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng hoặc chọn áp dụng pháp luật về đấu thầu để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư trong số những nhà đầu tư được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược;

g) Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết về mẫu công bố thông tin dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.

**Khoản 8 Điều 7:** Nhà đầu tư chiến lược được hưởng ưu đãi sau đây:

a) Được hỗ trợ một phần chi phí của dự án đầu tư từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố. Tiêu chí, điều kiện, mức hỗ trợ, nội dung, hình thức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ cụ thể do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định;

b) Được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) bằng 150% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) thực tế được xác định theo quy định của pháp luật về kế toán;

c) Được hưởng chế độ ưu tiên về thủ tục hải quan theo quy định của pháp luật về hải quan và thủ tục về thuế theo quy định của

	<p>pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của dự án đầu tư do nhà đầu tư chiến lược thực hiện tại Thành phố khi đáp ứng các điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định của pháp luật về hải quan và thuế, trừ điều kiện về kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu.</p> <p><b>Khoản 9 Điều 7:</b> Nhà đầu tư chiến lược có các nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Tổ chức thực hiện dự án theo các nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;</p> <p>b) Nhà đầu tư chiến lược phải giải ngân vốn đầu tư trong thời hạn 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư. Trong thời gian này, nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng dự án;</p> <p>c) Hỗ trợ kinh phí để đào tạo nghề đối với lao động bị ảnh hưởng tại khu vực dự án; ưu tiên tiếp nhận lao động địa phương vào làm việc tại dự án; thực hiện cam kết về việc ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao (nếu có).</p> <p><b>Khoản 10 Điều 7:</b> Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, trường hợp nhà đầu tư chiến lược không đáp ứng điều kiện về vốn, tiến độ giải ngân và các điều kiện khác đối với nhà đầu tư chiến lược thì không được hưởng ưu đãi quy định tại Nghị quyết này. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về các hậu quả phát sinh do không thực hiện đúng cam kết của mình theo quy định của pháp luật.</p>
5	<p><b>Điều 8: Về đổi mới khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo</b></p>
5.1	<p><b>Khoản 1 Điều 8:</b> Hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố.</p> <p>a) Miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố.</p> <p>b) Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.</p> <p>c) Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm từ thời điểm phát sinh thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định tiêu chí, điều kiện chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi</p>

	<p>nghiệp sáng tạo.</p> <p>d) Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn thành phố được thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trong phạm vi Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm Đổi mới sáng tạo.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố quy định tiêu chí, lĩnh vực thử nghiệm giải pháp công nghệ mới và nội dung hỗ trợ (nếu có).</p> <p>đ) Hỗ trợ không hoàn lại từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố chi phí ươm tạo dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo bao gồm: chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; tiền công lao động trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại điểm này.</p>
<b>6</b>	<b>Điều 9. Về tổ chức bộ máy của Thành phố</b>
<b>6.1</b>	<b>Khoản 1 Điều 9:</b> Chuyên chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố từ Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương để thành lập Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố.
<b>6.2</b>	<b>Khoản 2 Điều 9:</b> Ủy ban nhân dân huyện thuộc Thành phố Hồ Chí Minh có không quá ba Phó Chủ tịch. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có từ 50.000 dân trở lên có không quá ba Phó Chủ tịch.
<b>6.3</b>	<b>Khoản 3 Điều 9:</b> Việc bầu, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn và cán bộ phường thực hiện theo quy định về bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế công chức hành chính được giao hằng năm. Giao Chính phủ quy định chi tiết điểm này.
<b>6.4</b>	<b>Khoản 4 Điều 9:</b> Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố được ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.
<b>6.5</b>	<b>Điểm a Khoản 5 Điều 9:</b> Hội đồng nhân dân Thành phố có thẩm quyền:

	<p>a) Căn cứ quy mô dân số, hoạt động kinh tế và đặc điểm địa bàn, quyết định cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức tại các phường, xã, thị trấn; quyết định số lượng, chức danh, chế độ chính sách của người hoạt động không chuyên trách tại các phường, xã, thị trấn, bảo đảm tinh gọn tổ chức bộ máy và không vượt quá tổng số lượng cán bộ công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định của Chính phủ.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức đối với số lượng cán bộ, công chức tại xã, phường, thị trấn.</p>
<b>6.6</b>	<p><b>Điểm a Khoản 6 Điều 9:</b> Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:</p> <p>a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện theo quy định pháp luật;</p>
<b>6.7</b>	<p><b>Khoản 7 Điều 9:</b> Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được phê duyệt, điều chỉnh nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 trong phạm vi khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu công nghiệp được giao quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức trong phạm vi khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu công nghiệp được giao quản lý.</p>
<b>7</b>	<p><b>Điều 10: Về tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức</b></p>
<b>7.1</b>	<p><b>Khoản 1 Điều 10:</b></p> <p>Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định giao một số chức năng nhiệm vụ thuộc thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong các lĩnh vực: quản lý đầu tư; tài chính ngân sách; quản lý kinh tế; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; quản lý văn hóa xã hội; tổ chức bộ máy quản lý hành chính của chính quyền đô thị và cán bộ, công chức, viên chức.</p> <p>Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức được ủy quyền cho Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường một số nhiệm vụ, quyền hạn, trừ những nội dung đã được Thành phố ủy quyền.</p>




7.2	<p><b>Khoản 2 Điều 10:</b></p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định tổ chức bộ máy, số lượng và chức năng, nhiệm vụ các phòng ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc thành phố Thủ Đức.</p> <p>Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Thanh tra xây dựng, Trung tâm Phát triển quỹ đất và <u>Văn phòng đăng ký đất đai</u> trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi thành phố Thủ Đức.</p>
7.3	<p><b>Khoản 3 Điều 10:</b></p> <p>Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức quyết định thành lập Ban đô thị thuộc Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức. Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức có không quá 02 Phó Chủ tịch và có không quá 08 đại biểu chuyên trách. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức có không quá 04 Phó Chủ tịch.</p> <p>Phụ cấp chức vụ đối với các chức danh lãnh đạo cơ quan Đảng, đoàn thể, chính quyền của thành phố Thủ Đức thực hiện theo Phụ lục 1 kèm theo.</p>

**BÁO CÁO RÀ SOÁT CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT  
CỦA QUỐC HỘI VỀ THÍ ĐIỂM MỘT SỐ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ  
MINH**

(Kèm theo Văn bản số 2375/BCHĐT-KTDPLT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu Tư)

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<b>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</b>			
<p>Nghị quyết này quy định thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi là Thành phố) về quản lý đầu tư; tài chính, ngân sách nhà nước; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố; quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy của chính quyền Thành phố và thành phố Thủ Đức.</p>			<p>Sau Nghị quyết 54/2017/QH14, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó tại điểm d khoản 4 Điều 10 có quy định Chính phủ “<i>Quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành cơ chế, chính sách đặc thù đối với thành phố thuộc Thành phố</i>”. Sau hơn 1 năm thực hiện chính quyền đô thị, Thành phố cũng đã xác định được các cơ chế, chính sách cần được thể chế hóa để tạo nền tảng cho sự phát triển của thành phố Thủ Đức, cũng như nhìn nhận thấy một số bất cập phát sinh trong quá trình triển khai Nghị quyết số 131/2020/QH14 cần được điều chỉnh bởi Quốc hội.</p> <p>Đồng thời, Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07 tháng 10 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó phân nhiệm vụ, giải pháp có nêu: <i>Thí điểm một số cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh quốc tế để xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm tài chính quốc tế.</i>”</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p><b>Điều 2. Giải thích từ ngữ</b></p> <p>Trong Nghị quyết này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>1. Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là doanh nghiệp thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh.</p> <p>2. Tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyển giao công nghệ, tổ chức đổi mới công nghệ, tổ chức thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và</p>			<p>Quy định phù hợp với quy định của khoản 5 Điều 69 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>phát triển công nghệ, chuyên đổi số, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.</p> <p>3. Mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông (TOD) là mô hình lấy định hướng phát triển giao thông công cộng làm cơ sở cho quy hoạch, phát triển đô thị nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, công trình công cộng, giảm ùn tắc giao thông và ô nhiễm môi trường.</p> <p>4. Hợp đồng xây dựng - chuyển giao (hợp đồng BT) là hợp đồng được ký kết giữa cơ quan có thẩm quyền và nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án (nếu có) để xây dựng công trình kết cấu hạ tầng; sau khi xây dựng xong, nhà đầu tư chuyển giao công trình đó cho Nhà nước và được thanh toán bằng ngân sách nhà nước để thu hồi vốn đầu tư và lợi nhuận theo thỏa thuận tại Hợp đồng.</p>			
<p><b>Điều 3. Đối tượng áp dụng</b></p> <p>1. Cơ quan nhà nước, tổ chức</p>			<p>Quy định tương tự như Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.</p> <p>2. Tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp.</p> <p>3. Các doanh nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ công lập, các chuyên gia và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.</p>			phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.
<b>Điều 4. Về quản lý đầu tư</b>			
<p>1. Về phân bổ và bố trí vốn đầu tư công:</p> <p>a) Sau khi bố trí đủ vốn ngân sách địa phương cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ trong tổng số vốn đầu tư công trung hạn ngân sách địa phương đã được Quốc hội quyết định, trường hợp có tăng chi đầu tư phát triển từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương, Hội đồng nhân dân Thành phố được phân bổ cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ mới và bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn, báo cáo Quốc hội kết quả vào giữa kỳ và cuối kỳ kế hoạch.</p>	<p>1. Luật Đầu tư công năm 2019: Điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 60 quy định:</p> <p><i>“2. Trên cơ sở ý kiến của Quốc hội khóa trước, Chính phủ trình Quốc hội khóa mới tại kỳ họp thứ nhất các nội dung theo quy định tại Điều 49 của Luật này. Quốc hội xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn bao gồm các nội dung sau đây:</i></p> <p>...</p> <p><i>b) Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước, bao gồm vốn ngân sách trung ương, <u>vốn ngân sách từng địa phương</u>:</i></p> <p>...</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, Nghị quyết số 29/2021/QH15 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều</i></p>	<p>Việc thực hiện theo quy định hiện hành dẫn đến các khó khăn, vướng mắc sau:</p> <p>- Theo nguyên tắc của Luật Đầu tư công và các Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các dự án đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn phải ưu tiên trước cho các dự án chuyên tiếp và các dự án có thể hoàn thành theo tiến độ được duyệt. Đồng thời, tổng danh mục các dự án và mức vốn bố trí phải nằm trong mức vốn thông báo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg (142.557 tỷ đồng). Trên cơ sở Kế hoạch trung hạn được duyệt, hằng năm việc bố trí vốn thực hiện các dự án căn cứ theo nhu cầu của chủ đầu tư, tiến độ triển khai của các dự án nhưng phải đảm bảo nguyên tắc, các dự án bố trí vốn trong Kế hoạch đầu tư công hằng năm phải có trong danh mục các dự án tại Kế hoạch trung hạn và mức vốn bố trí phải không lớn hơn số trung hạn đã giao.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>Hội đồng nhân dân Thành phố đảm bảo việc bố trí vốn cho các chương trình, dự án, nhiệm vụ phải tuân thủ quy định Luật đầu tư công, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương, không làm tăng mức bội chi ngân sách hằng năm và không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.</p>	<p>3. Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, bao gồm <u>tổng số vốn và cơ cấu vốn ngân sách nhà nước cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương; danh mục, mức vốn của các chương trình, dự án đầu tư công, mức vốn cho nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư và đối tượng đầu tư công khác nguồn vốn ngân sách trung ương</u>”.</p> <p>2. Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025:</p> <p>Khoản 6 Điều 7 quy định: “<u>Đối với vốn cân đối ngân sách địa phương, các địa phương được giao Kế hoạch đầu tư công hàng năm nguồn vốn trong cân đối ngân sách địa phương trên cơ sở khả năng thu thực tế, bảo đảm không tăng mức bội chi của ngân sách địa phương hằng năm</u>”.</p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị</p>	<p>chính hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>- Căn cứ các nguyên tắc nêu trên, số vốn Thủ tướng Chính phủ giao (142.557 tỷ đồng) đã được Thành phố tập trung bố trí cho các dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016 - 2020 qua giai đoạn 2021 - 2025. Tuy nhiên, các dự án được bố trí chủ yếu là các dự án chuyển tiếp (với tổng vốn bố trí là 104.936,144 tỷ đồng, chiếm 73,6% tổng vốn ngân sách địa phương trong trung hạn). Trong tổng 3.607 dự án chuyển tiếp có 753 dự án đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố kéo dài thời gian bố trí vốn. Như vậy, rất nhiều các dự án chuyển tiếp đều là các dự án gặp vướng mắc trong quá trình triển khai, đặc biệt là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, dẫn đến khả năng hấp thụ vốn kém, nhu cầu vốn bố trí hằng năm thấp.</p> <p>- Thành phố có nhu cầu rất lớn đối với việc bố trí vốn cho các dự án khởi công mới. Nếu đưa được các dự án mới vào thì có thể bố trí vốn hằng năm và giải ngân nhanh. Hiện nay, qua rà soát, Thành phố dự kiến có thể huy động từ các nguồn thu của Thành phố khoảng 119 ngàn tỷ, ngoài mức vốn thông báo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg (142.557 tỷ đồng) để đáp ứng cho các dự án này.</p> <p>- Khoản 6 Điều 7 Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Quốc hội đã cho phép thực hiện cơ chế “<u>các địa phương được giao Kế hoạch đầu tư công hàng năm nguồn vốn trong cân đối ngân sách địa phương trên cơ sở khả năng thu thực tế</u>”. Tuy nhiên, nội dung trên</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>quyết đề quy định:  <i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		<p><b>không đề cập đến Kế hoạch đầu tư công trung hạn</b>, dẫn đến không rõ các địa phương có được phép giao Kế hoạch đầu tư công hằng năm vượt mức vốn trung hạn đã được Quốc hội giao và ngoài danh mục các dự án đã được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua hay không. Do đó, dù các địa phương được giao Kế hoạch đầu tư công hằng năm linh hoạt theo cơ sở khả năng thu thực tế nhưng vẫn phải đảm bảo tuân thủ theo quy định tại khoản 2 Điều 47 và Điều 53 Luật Đầu tư công năm 2019, tức là vẫn phải nằm trong mức vốn và danh mục các dự án Kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được giao.</p> <p>- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 nguồn ngân sách Thành phố đã được Quốc hội thông qua và Thủ tướng Chính phủ giao là 142.557 tỷ đồng đã cố định với danh mục dự án cụ thể được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua. Do đó, không thể bố trí vốn cho các dự án khởi công mới. Nếu bố trí sẽ làm vượt tổng kế hoạch vốn trung hạn đã được Quốc hội thông qua, làm ảnh hưởng đến tính chủ động bố trí ngân sách địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh trong khi Thành phố vẫn có khả năng cân đối thêm ngoài mức vốn 142.557 tỷ đồng được giao.</p> <p>Mặt khác, các nguồn thu hợp pháp của Thành phố để cân đối cho đầu tư công là rất lớn, cụ thể từ nguồn thu sử dụng đất, đấu giá tài sản công, nguồn thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn, nguồn thu cổ phần hóa doanh</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>           nghiệp nhà nước,... Theo các số liệu Thành phố đã rà soát sơ bộ đã báo cáo Bộ ngành trung ương thì ngoài mức vốn được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg là 142.557 tỷ đồng, Thành phố có khả năng có thể cân đối nguồn vốn chi đầu tư phát triển cho Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 là 261.967,923 tỷ đồng, cao hơn 119.410,922 tỷ đồng so với mức vốn thông báo của Thủ tướng Chính phủ (142.557 tỷ đồng). Như vậy, trong giai đoạn 2021 - 2025, thay vì 142.557 tỷ đồng, Thành phố có thể cân đối cho Kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và bố trí cho các dự án với tổng số vốn là 261.967,923 tỷ đồng.         </p> <p>           Tại buổi làm việc với Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, Thành phố Hồ Chí Minh đã kiến nghị Quốc hội cho phép Thành phố được thực hiện cơ chế: Đối với các nguồn vốn mà Thành phố có thể huy động từ các nguồn thu của Thành phố ngoài mức vốn thông báo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg (142.557 tỷ đồng), Thành phố được phép chủ động quyết định việc bổ sung tổng mức vốn và danh mục các dự án đầu tư công trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của Thành phố theo nguyên tắc bảo đảm không tăng mức bội chi của ngân sách địa phương của Thành phố, không làm phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản.         </p> <p>           Tại Thông báo số 852/TB-TTKQH ngày 31 tháng 3 năm 2022, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ cũng đã có ý kiến như sau: “Về chủ trương,         </p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p><i>cơ bản nhất trí với đề xuất của Thành phố về nội dung này theo khả năng ngân sách của Thành phố và quy định pháp luật về đầu tư công; đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính rà soát, xem xét, có văn bản hướng dẫn trả lời đối với kiến nghị nêu trên, hoàn thành trước ngày 15/4/2022”.</i></p> <p>Trên cơ sở Thành phố được linh hoạt bố trí Kế hoạch đầu tư công hằng năm theo cơ chế đã được Quốc hội chấp thuận tại khoản 6 Điều 7 Nghị quyết số 29/2021/QH15 và chủ trương cho phép Thành phố nâng trần mức Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 của Chủ tịch Quốc hội nêu trên, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã hướng dẫn Thành phố về nội dung này tại các Công văn số 4647/BTC-ĐT ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Bộ Tài chính và Công văn số 3603/BKHĐT-KTĐPLT ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Theo đó, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng đã có ý kiến “<i>Trường hợp Thành phố có khả năng huy động từ các nguồn thu của Thành phố ngoài mức vốn đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2020, đề nghị Thành phố tính toán, xác định cụ thể từng nguồn thu, chi ngân sách địa phương, đảm bảo chắc chắn, khả thi và dành nguồn cải cách tiền lương theo quy định, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025, dự kiến cùng với thời điểm xây</i></p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 (trong đó báo cáo lại tỷ lệ điều tiết giai đoạn 2021-2025), đảm bảo các quy định của Luật Đầu tư công năm 2019, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị quyết số 29/2021/QH15 của Quốc hội”.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để chủ động linh hoạt trong việc điều hành ngân sách địa phương, tận dụng tối đa tiềm lực sẵn có về nguồn chi đầu tư phát triển để phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội sau khi chịu tác động rất lớn từ dịch Covid-19; bố trí vốn đầu tư các dự án mới để phát triển kinh tế xã hội của Thành phố, giúp cải thiện năng lực cạnh tranh của nền kinh tế qua việc giúp vùng kinh tế trọng điểm phía Nam (Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Tiền Giang và Bà Rịa - Vũng Tàu) thoát khỏi tác nghẽn...; tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn đầu tư công do có thể bố trí ngay cho các dự án khởi công mới có nhu cầu vốn cao, có thể giải ngân được ngay. Đối với các dự án đang vướng mắc về thủ tục (trong đó có công tác bồi thường giải phóng mặt bằng) có thể linh hoạt bố trí vốn hằng năm trong các năm tiếp theo sau khi đã tháo gỡ được các vướng mắc. Đồng thời, giải quyết được các vấn đề về tắc nghẽn giao thông, cải tạo môi trường, áp lực lên hệ thống y tế, giáo dục; đẩy nhanh việc triển khai các dự án sẽ tạo sự đồng thuận xã hội, hạn chế các bức xúc của người dân về việc chậm triển khai các dự án, “quy hoạch treo”; việc phân bổ hiệu quả các dự</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>án đầu tư công sẽ giúp cải thiện chất lượng cuộc sống người dân, tạo cơ hội tiếp cận giáo dục bình đẳng và hưởng thụ các dịch vụ y tế, văn hóa. Từ đó, giúp nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, mở ra cơ hội tiếp cận các dịch vụ công cộng cho tất cả người dân.</p>
<p>b) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định bố trí vốn đầu tư công để hỗ trợ giảm nghèo, giải quyết việc làm thông qua việc giao Ủy ban nhân dân Thành phố ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cho vay hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo theo tiêu chí, điều kiện, quy trình do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.</p>	<p>1. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015:          Điều c khoản 1 Điều 38 quy định:  <i>“Điều 38. Nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.</i>  <i>1. Chi đầu tư phát triển:</i>  <i>a) Đầu tư cho các dự án do địa phương quản lý theo các lĩnh vực được quy định tại khoản 2 Điều này;</i>  <i>b) Đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật;</i>  <i>c) Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật”.</i></p> <p>2. Luật Đầu tư công năm 2019:          Khoản 5, 6 Điều 5 quy định:  <i>“Điều 5. Đối tượng đầu tư công</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 38 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 thì các khoản chi đầu tư phát triển khác trong nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương phải được cụ thể hóa bởi quy định pháp luật.</p> <p>Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền <b>quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương</b> (ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành) để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ.</p> <p>Hiện nay, Thành phố đang gặp khó khăn trong việc vận dụng các quy định nêu trên để triển khai chính sách cho vay hỗ trợ giảm nghèo và giải quyết việc làm của Thành phố, gây kéo dài thời gian bố trí nguồn vốn, không kịp đáp ứng nhu cầu vay vốn tín dụng ưu đãi của người nghèo và các đối tượng chính sách khác.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>...</p> <p>5. Đầu tư phục vụ công tác lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch.</p> <p>6. Cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng chính sách khác theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>... ”</p> <p>3. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước:</p> <p>Khoản 3 Điều 21 quy định:</p> <p>“Điều 21. Thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định định mức phân bổ và chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu ngân sách</p> <p>...</p> <p>3. Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa</p>		<p>Cho vay tín dụng ưu đãi là một trong những giải pháp chính sách hỗ trợ giảm nghèo, tạo vốn, tạo nguồn lực để người nghèo có điều kiện tham gia sản xuất, kinh doanh, tăng thu nhập để ổn định cuộc sống, góp phần thực hiện mục tiêu giải quyết việc làm tại Thành phố. Trong bối cảnh kinh tế xã hội Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều biến động, thiên tai, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp dẫn đến tỷ lệ thất nghiệp tăng, hộ nghèo dễ có nguy cơ tái nghèo thì việc duy trì và phát triển mở rộng nguồn vốn cho vay ưu đãi cho người nghèo, các đối tượng chính sách và người lao động nghèo của Thành phố có nguồn vốn để phát triển sản xuất kinh doanh, có thu nhập ổn định, cũng là một giải pháp căn cơ, nâng cao sức chống chịu trước biến cố để vươn lên thoát nghèo bền vững.</p> <p>Do đó, để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025; trong đó, đến cuối năm 2025, cơ bản không còn hộ nghèo theo tiêu chuẩn nghèo cả nước, còn dưới 0,5% hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố và Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân Thành phố về Chương trình Giảm nghèo bền vững thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2025, Thành phố kiến nghị cho phép Hội đồng nhân dân Thành phố được phép quyết định sử dụng vốn đầu tư công để cho vay hỗ trợ giảm nghèo và cho vay giải quyết việc làm thông qua bố trí nguồn vốn ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội, phù hợp với chính sách do Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương, ngân sách trung ương không hỗ trợ. Riêng những chế độ chi có tính chất tiền lương, tiền công, phụ cấp, trước khi quyết định phải có ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các bộ quản lý ngành, lĩnh vực trực tiếp....”</i></p> <p>4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
2. Thí điểm mô hình phát	1. Luật Đất đai năm 2013, Luật	1. Quy định này đảm bảo	Về tổng thể, Luật Đất đai đã có các quy định áp

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông:</p> <p>a) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách địa phương để triển khai dự án đầu tư công độc lập để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư theo đề án thiết kế đô thị riêng, đề án quy hoạch đô thị vùng phụ cận các nhà ga thuộc tuyến đường sắt được cấp thẩm quyền phê duyệt dọc theo tuyến Đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành - Suối Tiên), Đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành - Tham Lương), vùng phụ cận các nút giao thông dọc tuyến đường Vành đai 3 thuộc địa phận Thành phố theo quy định của pháp luật để thu hồi đất, chỉnh trang, phát triển đô thị, thực hiện tái định cư tại chỗ, tạo quỹ đất để đấu giá lựa chọn nhà đầu tư các dự án phát triển đô thị theo quy định.</p> <p>b) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục đầu tư, xây dựng đối với dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái</p>	<p>Đấu thầu năm 2013, Luật Xây dựng năm 2014, Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Luật Đầu tư công năm 2019, Luật Đầu tư năm 2020, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020:</p> <p>Các Luật đều có quy định thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.</p> <p>Khoản 1 Điều 5 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định:</p> <p><i>“1. Đầu tư chương trình, dự án kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Trường hợp thật sự cần thiết tách riêng việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập, đối với dự án quan trọng quốc gia do Quốc hội xem xét, quyết định; đối với dự án nhóm A do Thủ tướng Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Việc tách riêng dự án độc lập được thực hiện khi phê duyệt chủ trương đầu tư dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A”.</i></p> <p>Điều 9 Luật Đầu tư công năm</p>	<p>tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đầu tư công năm 2019 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>dụng cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng (sau đây gọi là công tác giải phóng mặt bằng) để thực hiện dự án đầu tư.</p> <p>Đồng thời, tùy theo loại dự án, nguồn vốn sử dụng, việc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng được quy định tại các Luật liên quan đến dự án đầu tư như: Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP) và các quy định của pháp luật khác như: Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Bảo vệ môi trường,...</p> <p>Tuy nhiên, công tác giải phóng mặt bằng đã từ lâu được xem là một trong số những <i>“điểm nghẽn”</i> trong việc thực hiện các dự án đầu tư, bất kể nguồn vốn đầu tư được sử dụng. Các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng đã tạo ra những tác động, hậu quả như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với dự án có yêu cầu sử dụng đất, các vướng mắc này ảnh hưởng đến tính khả thi, tiến độ thực hiện dự án; làm giảm cơ hội đầu tư của các nhà đầu tư, hiệu quả thu hút đầu tư, vị thế đàm phán của các cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương, nhất là các dự án đầu tư kinh doanh có nhu cầu xây dựng nhanh, tranh thủ cơ hội của thị trường, liên kết chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng,...</li> <li>- Tác động trực tiếp làm chậm tiến độ triển khai, hoàn thành, đưa dự án vào khai thác sử dụng, giảm hiệu quả đầu tư và tăng chi phí xây dựng, lắp đặt, vận hành dự án, tác động đến chi phí cơ hội của nhà đầu tư.</li> </ul>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>định cư quy định tại điểm a khoản này được thực hiện theo trình tự, thủ tục của dự án đầu tư công nhóm A theo tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công.</p> <p>c) Đối với vùng phụ cận các nhà ga, các nút giao thông quy định tại Điểm a Khoản này, Ủy ban nhân dân Thành phố được quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chi tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tăng so với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy chuẩn xây dựng nhưng phải bảo đảm đáp ứng về hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được xác định trong nội dung đồ án quy hoạch chung Thành phố.</p>	<p>2019 quy định:</p> <p><i>“Điều 9. Tiêu chí phân loại dự án nhóm B</i></p> <p><i>1. Dự án thuộc lĩnh vực quy định tại khoản 2 Điều 8 của Luật này có tổng mức đầu tư từ 120 tỷ đồng đến dưới 2.300 tỷ đồng.</i></p> <p><i>2. Dự án thuộc lĩnh vực quy định tại khoản 3 Điều 8 của Luật này có tổng mức đầu tư từ 80 tỷ đồng đến dưới 1.500 tỷ đồng.</i></p> <p><i>3. Dự án thuộc lĩnh vực quy định tại khoản 4 Điều 8 của Luật này có tổng mức đầu tư từ 60 tỷ đồng đến dưới 1.000 tỷ đồng.</i></p> <p><i>4. Dự án thuộc lĩnh vực quy định tại khoản 5 Điều 8 của Luật này có tổng mức đầu tư từ 45 tỷ đồng đến dưới 800 tỷ đồng”.</i></p> <p>Khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư công quy định:</p> <p><i>“Điều 52. Điều kiện để chương trình, dự án, nhiệm vụ, đối tượng đầu tư công khác được đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn</i></p>		<p>- Công tác giải phóng mặt bằng kéo dài, trong khi cơ chế, chính sách áp dụng thay đổi theo quy định tương ứng với thời gian (giá đất, đơn giá bồi thường,...), dẫn đến việc phải áp dụng khung giá bồi thường cao hơn so với khung giá đã được phê duyệt từ đầu, làm tăng chi phí giải phóng mặt bằng dẫn đến tăng tổng mức đầu tư dự án, dẫn đến phải thực hiện điều chỉnh nhiều lần, làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn vốn.</p> <p>- Phát sinh các vướng mắc, rườ r, tranh chấp mặt pháp lý, có thể tác động đến tâm lý, đời sống người dân bị ảnh hưởng, gây ra khiếu kiện kéo dài, ảnh hưởng đến niềm tin xã hội và tính chấp hành, kỷ cương của pháp luật.</p> <p>- Đối với dự án đầu tư công, ảnh hưởng đến khả năng, tiến độ giải ngân kế hoạch vốn bố trí cho dự án, ảnh hưởng tới khả năng bố trí vốn cho các dự án khác, gây ứ đọng vốn khi các dự án không thể thực hiện được khi chưa có mặt bằng “sạch”.</p> <p>Do đó, các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng đã gây ảnh hưởng không tốt tới hiệu quả sử dụng nguồn vốn đã có sẵn và khả năng thu hút các nguồn vốn để thực hiện dự án đầu tư trong tương lai.</p> <p>Việc tách công tác giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đang được xem là một giải pháp để tạo điều kiện đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng, giảm bớt các hệ lụy tiêu cực có thể xảy ra. Pháp luật hiện hành đã quy định việc cho phép tách công tác giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập, dự án thành phần hoặc tiểu dự án để thực hiện đối</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>...</p> <p>2. Các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, các dự án mới phải bảo đảm thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm A không quá 06 năm, nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm.</p> <p>...”</p> <p>Khoản 3 Điều 54 Luật Đầu tư công quy định:</p> <p>“Điều 54. Vốn chuẩn bị đầu tư, vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch và vốn thực hiện dự án trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm</p> <p>...</p> <p>1. Vốn thực hiện dự án được bố trí để giải phóng mặt bằng, lập thiết kế kỹ thuật, lập thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán của dự án hoặc hạng mục của dự án, tổ chức thi công và các công việc khác theo quyết định phê duyệt dự án”.</p> <p>Điều 56 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư</p>		<p>với một số loại dự án cụ thể. Tuy nhiên, vẫn còn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc như sau:</p> <p>a) Đối với dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A</p> <p>Luật Đầu tư công năm 2019 quy định cơ sở pháp lý cho việc tách công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập để thực hiện tại bước quyết định chủ trương đầu tư dự án đối với dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A nhưng cần phải chứng minh được các trường hợp thực sự cần thiết phải tách dự án giải phóng mặt bằng ngay trong giai đoạn quyết định chủ trương đầu tư.</p> <p>b) Đối với dự án nhóm B, nhóm C</p> <p>Đối với dự án nhóm B, dự án nhóm C không được tách công tác giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập tại bước quyết định chủ trương đầu tư như dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A. Việc giải phóng mặt bằng được triển khai tại bước thực hiện dự án<sup>1</sup>, sau khi đã hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư (lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định đầu tư). Đối với dự án do Bộ, cơ quan trung ương thực hiện đầu tư, Điều 29 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP đã cho phép tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành tiểu dự án riêng và tổ chức thực hiện độc lập. Tuy nhiên, việc này chỉ được thực hiện sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết định đầu tư.</p>

<sup>1</sup> Khoản 3 Điều 54 Luật Đầu tư công.



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>năm 2020 quy định:</p> <p><i>“Điều 56. Chuẩn bị mặt bằng xây dựng</i></p> <p><i>Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng tổ chức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và hoàn thành các thủ tục giao đất, cho thuê đất, bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật về đất đai, hợp đồng dự án PPP và các hợp đồng liên quan”.</i></p> <p>Điều 69 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020 quy định:</p> <p><i>“Điều 69. Sử dụng vốn nhà nước trong dự án PPP</i></p> <p><i>1. Vốn nhà nước được sử dụng cho các mục đích sau đây:</i></p> <p><i>a) Hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng thuộc dự án PPP;</i></p> <p><i>b) Thanh toán cho doanh nghiệp dự án PPP cung cấp sản phẩm, dịch vụ công;</i></p> <p><i>c) Chi trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư; hỗ trợ xây dựng công</i></p>		<p>Việc không cho phép tách riêng công tác giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập đối với dự án nhóm B, nhóm C tại bước phê duyệt chủ trương đầu tư dự án tạo ra một số vướng mắc, hạn chế trong triển khai, cụ thể như sau:</p> <p>(i) Chậm triển khai công tác giải phóng mặt bằng đối với các dự án có thể thực hiện giải phóng mặt bằng sớm, làm tăng chi phí giải phóng mặt bằng do tổ chức được giao thực hiện công tác giải phóng mặt bằng tại địa phương chưa có cơ sở tính toán, áp dụng khung giá bồi thường.</p> <p>Theo khoản 3 Điều 54 Luật Đầu tư công năm 2019, việc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đối với dự án đầu tư công chỉ được thực hiện sau khi dự án đã được phê duyệt quyết định đầu tư. Tuy nhiên, khoảng thời gian giữa lúc dự án được phê duyệt quyết định chủ trương đầu tư cho đến khi được phê duyệt quyết định đầu tư thường mất không ít thời gian do phải trải qua nhiều bước thủ tục khác nhau.</p> <p>Trong khoảng thời gian này có thể phát sinh những yếu tố làm tăng chi phí giải phóng mặt bằng (địa phương phê duyệt khung giá bồi thường mới, người dân yêu cầu mức bồi thường cao hơn khi biết được có dự án sắp triển khai, trực lợi chính sách,...) làm tăng chi phí giải phóng mặt bằng đã được phê duyệt trong tổng mức đầu tư dự án, dẫn đến phải điều chỉnh dự án. Đồng thời, đối với các dự án có yêu cầu xây dựng khu tái định cư cho người dân, việc xây dựng khu tái định cư cần triển khai thực hiện như một dự án thông thường (phải</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>hình tạm;</i></p> <p><i>d) Chi trả phần giám doanh thu;</i></p> <p><i>đ) Chi phí của cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng, đơn vị chuẩn bị dự án PPP, bên mời thầu để thực hiện các hoạt động thuộc nhiệm vụ của mình quy định tại Điều 11 của Luật này;</i></p> <p><i>e) Chi phí của Hội đồng thẩm định dự án PPP, đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định dự án PPP.</i></p> <p>2. Tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP theo quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều này không quá 50% tổng mức đầu tư của dự án. Đối với dự án có nhiều dự án thành phần, trong đó có dự án thành phần đầu tư theo phương thức PPP thì tỷ lệ vốn nhà nước quy định tại khoản này được xác định trên tổng mức đầu tư của dự án thành phần đó.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý, sử dụng vốn nhà nước trong dự án PPP".</p> <p>Điều 72 Luật Đầu tư theo</p>		<p>thực hiện đầy đủ các bước hoàn thiện thủ tục đầu tư, lựa chọn nhà thầu tư vấn, thi công,...), đồng thời việc di dời người dân chỉ có thể được thực hiện khi đã hoàn thiện khu tái định cư cũng là yếu tố gây kéo dài thời gian thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.</p> <p>Vấn đề này tạo ra "vòng lặp" trong quá trình thực hiện khi dự án vừa được phê duyệt đã phải điều chỉnh, thậm chí điều chỉnh nhiều lần do các nội dung phê duyệt không còn phù hợp với tình hình thực tế. Dự án được phê duyệt nhưng việc thực hiện công tác giải phóng mặt bằng chậm dần tới kéo dài thời gian thực hiện, tăng tổng mức đầu tư, phải thực hiện điều chỉnh dự án, điều chỉnh chủ trương đầu tư và lại gây ảnh hưởng đến công tác giải phóng mặt bằng. Như vậy, công tác giải phóng mặt bằng chậm, dự án tăng tổng mức đầu tư phải điều chỉnh dự án, lại gây chậm trong công tác giải phóng mặt bằng.</p> <p>(ii) Khó bảo đảm thời hạn bố trí vốn theo quy định do thời gian giải phóng mặt bằng kéo dài, đặc biệt đối với dự án nhóm B quy mô lớn, tiệm cận quy mô dự án nhóm A. Theo quy định của Luật Đầu tư công, đối với dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, dự án mới phải bảo đảm thời gian bố trí vốn thực hiện dự án nhóm B không quá 04 năm, nhóm C không quá 03 năm.</p> <p>Do đó, đối với dự án nhóm B, nhóm C thời gian thực hiện dự án là khá hạn hẹp khi phải triển khai công tác giải phóng mặt bằng (theo đúng quy trình thủ tục và thời gian quy định của từng bước, không</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>phương thức đối tác công tư năm 2020 quy định:</p> <p><i>“Điều 72. Vốn nhà nước bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư; hỗ trợ xây dựng công trình tạm</i></p> <p><i>1. Vốn nhà nước bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư; hỗ trợ xây dựng công trình tạm được bố trí từ nguồn vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công.</i></p> <p><i>2. Căn cứ quy mô, tính chất của từng dự án, cơ quan ký kết hợp đồng xem xét việc tách vốn nhà nước bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư; hỗ trợ xây dựng công trình tạm thành dự án thành phần hoặc tiểu dự án và thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật về đất đai”.</i></p> <p>Khoản 4 Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định:</p> <p><i>“Điều 9. Nguyên tắc phân cấp quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi và quan hệ giữa các cấp ngân sách</i></p> <p>...</p>		<p>phân biệt nhóm dự án) đi kèm với các công việc khác như lập thiết kế kỹ thuật, lập thiết kế bản vẽ thi công, lập dự toán dự án và các hạng mục của dự án, triển khai lựa chọn nhà thầu,... trước khi tổ chức thi công dự án. Trên thực tế, bản thân một số công việc phục vụ việc triển khai thi công công trình cũng mất rất nhiều thời gian tùy thuộc vào mức độ phức tạp của các hạng mục công trình trong dự án.</p> <p>Điều này dẫn đến 02 vấn đề: (1) Nhiều công việc phải triển khai trong thời gian tương đối ngắn, áp lực về thời hạn làm cho chất lượng không bảo đảm; (2) Quá trình thực hiện dự án quy định trong Luật không phản ánh được bản chất của việc thực hiện dự án trên thực tế khi mà một số công việc có tính chất chuẩn bị thực hiện dự án được đưa vào thực hiện dự án.</p> <p>Các vấn đề nêu trên càng có tác động mạnh hơn đối với các dự án nhóm B quy mô lớn (Luật Đầu tư công quy định dự án nhóm B có quy mô tổng mức đầu tư từ 45 tỷ đồng đến dưới 2.300 tỷ đồng tùy theo lĩnh vực đầu tư), thường là các dự án có yêu cầu về giải phóng mặt bằng trên diện tích lớn, chuyển đổi mục đích sử dụng đất,... và hầu hết khó có thể đáp ứng yêu cầu về thời hạn bố trí vốn nêu trên. Trong trường hợp đó, việc tiếp tục bố trí vốn để triển khai cần phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, có thể tiếp tục gây kéo dài thời gian thực hiện dự án.</p> <p>Đối với dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài, việc nhận nguồn</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>4. <i>Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm; việc ban hành và thực hiện chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách phải có giải pháp bảo đảm nguồn tài chính, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách từng cấp; việc quyết định đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách phải bảo đảm trong phạm vi ngân sách theo phân cấp</i>”.</p> <p>2. Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thực hiện thu hồi đất</p> <p>Điều 29 quy định:  <i>“Điều 29. Việc tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành tiểu dự án riêng và trách nhiệm tổ chức thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với dự án đầu tư thuộc các Bộ, ngành</i></p> <p>1. <i>Căn cứ quy mô thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư, cơ quan</i></p>		<p>vốn vay về khi chưa bảo đảm các điều kiện để thực hiện dự án gây phát sinh các chi phí liên quan đến việc không giải ngân được nguồn vốn vay, gây ảnh hưởng đến uy tín của Việt Nam. Trong một số trường hợp còn ảnh hưởng đến tính khả thi của việc thực hiện dự án khi một số nhà tài trợ nước ngoài yêu cầu dự án phải có mặt bằng “sạch” trước khi ký kết Hiệp định.</p> <p>c) <i>Đối với dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (dự án PPP)</i></p> <p>Đối với dự án PPP, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Luật PPP) quy định:</p> <p>(1) Cơ chế sử dụng vốn nhà nước để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật về đất đai<sup>2</sup>.</p> <p>(2) Giới hạn tỷ lệ vốn nhà nước tham gia thực hiện hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng và giải phóng mặt bằng dự án PPP không quá 50% tổng mức đầu tư dự án<sup>3</sup>.</p> <p>Các quy định này dẫn đến các khó khăn, vướng mắc sau trong việc tách công tác giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án PPP:</p> <p>(1) Dự án PPP gặp phải các vướng mắc tương tự trong việc tách công tác giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư như đối với dự án sử dụng 100% vốn đầu tư công.</p> <p>(2) Việc giới hạn tỷ lệ vốn nhà nước tham gia thực</p>

<sup>2</sup> Điều 56, 72 Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020.

<sup>3</sup> Điều 69 Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>có thẩm quyền phê duyệt dự án đầu tư có thể quyết định tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành tiêu dự án riêng và tổ chức thực hiện độc lập.</i></p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với dự án đầu tư thuộc diện nhà nước thu hồi đất của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty, đơn vị sự nghiệp thuộc Trung ương.</p> <p>3. Bộ, ngành có dự án đầu tư phải phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong quá trình tổ chức thực hiện; bảo đảm kinh phí cho việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định”.</p> <p>3. Luật Kiến trúc năm 2019: Điểm c khoản 2 Điều 39 quy định: “Điều 39. Sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật có liên quan đến hoạt động kiến trúc</p>		<p>hiện giải phóng mặt bằng trong tổng mức đầu tư dự án là không khả thi trong trường hợp chi phí cần thiết để giải phóng mặt bằng cao, vượt quá 50% tổng mức đầu tư dự án. Đồng thời, quy định này cũng không phản ánh được bản chất về phần vốn hỗ trợ của Nhà nước thực hiện dự án PPP, dẫn đến không hài hòa giữa quyền lợi của Nhà nước và nhà đầu tư, khó thu hút nhà đầu tư tham gia thực hiện dự án.</p> <p>Bên cạnh quy định của Luật PPP thì quy định của Luật Ngân sách nhà nước cũng tác động đến khả năng huy động các nguồn lực từ ngân sách địa phương, các nguồn lực khác cho công tác giải phóng mặt bằng các công trình do trung ương quản lý khi quy định nhiệm vụ chi cấp nào do cấp đó bảo đảm<sup>4</sup>.</p> <p><i>d) Đối với dự án đầu tư kinh doanh</i></p> <p>Đối với dự án đầu tư kinh doanh theo quy định của Luật Đầu tư, do đặc thù của các dự án loại này là đã có sẵn mặt bằng sạch (theo hình thức đấu giá) hoặc việc giải phóng mặt bằng chỉ được thực hiện sau khi đã xác định được nhà đầu tư (thông qua hình thức đấu thầu hoặc chấp thuận nhà đầu tư), việc tách công tác giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư không thể thực hiện được như đối với dự án đầu tư công hoặc dự án PPP.</p> <p>Vướng mắc đối với dự án đầu tư kinh doanh nằm ở 02 vấn đề cụ thể: (i) trong việc tạo mặt bằng sạch thông qua Quỹ phát triển đất đai và (ii) trong</p>

<sup>4</sup> Điều 9 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>...</p> <p>2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 77/2015/QH13 và Luật số 35/2018/QH14 như sau:</p> <p>...</p> <p>c) <u>Bãi bỏ Điều 60.</u></p> <p>...”</p> <p>4. Luật Quy hoạch đô thị năm 2009:</p> <p>Điều 60 quy định:</p> <p>“Điều 60. Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị</p> <p>1. Ủy ban nhân dân thành phố, thị xã, thị trấn ban hành Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị cho toàn bộ đô thị do mình quản lý.</p> <p>2. Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị phải phù hợp với đồ án quy hoạch đô thị, Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch, thiết kế đô thị đã được ban hành và điều kiện thực tế của đô thị.</p> <p>3. Quy chế quản lý quy hoạch,</p>		<p>việc dự án của nhà đầu tư không thuộc diện Nhà nước thực hiện thu hồi đất, nhà đầu tư tạo mặt bằng sạch thông qua thỏa thuận với người dân. Đây là hoạt động tiềm ẩn nhiều nguy cơ, có thể xảy ra vướng mắc, kiện tụng,...</p> <p>Do đó, cần thiết cho phép địa phương tách riêng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập nhằm thúc đẩy thời gian hoàn thiện dự án đầu tư và hạn chế khả năng làm tăng chi phí giải phóng mặt bằng, dẫn đến phải điều chỉnh dự án. Tạo điều kiện triển khai nhanh việc xây dựng khu tái định cư, tạo thêm thời gian cho các khâu lựa chọn nhà thầu, triển khai thi công công trình. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, tính khả thi của các dự án, bảo đảm thực hiện các cam kết quốc tế.</p> <p>Trước thời điểm Luật Kiến trúc có hiệu lực, căn cứ Điều 60 Luật Quy hoạch đô thị, chương III Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị và các văn bản hướng dẫn liên quan, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị chung Thành phố Hồ Chí Minh (tại Quyết định số 29/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 08 năm 2014) và Quy chế quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan đô thị khu trung tâm hiện hữu Thành phố Hồ Chí Minh (930ha) (tại Quyết định số 3457/QĐ-UBND ngày 28 tháng 06 năm 2013).</p> <p>Đó là hai cơ sở pháp lý quan trọng về mặt quy hoạch phục vụ công tác quản lý đầu tư phát triển</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>kiến trúc đô thị phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</i></p> <p>a) Quy định việc tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị, quản lý phát triển đô thị; đối với các khu vực đã có quy hoạch đô thị, thiết kế đô thị đã được phê duyệt và các khu vực khác trong đô thị;</p> <p>b) Quy định quản lý kiến trúc, không gian đô thị và các biện pháp khuyến khích, hạn chế;</p> <p>c) Các quy định đặc thù về quản lý và kiểm soát phát triển đô thị;</p> <p>d) Quy định về trách nhiệm của cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị và quản lý phát triển đô thị”.</p> <p>5. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điều b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật</p>		<p>theo định hướng phát triển nền hướng tới mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông trên địa bàn Thành phố (bao gồm phạm vi một số trung tâm khu vực của Thành phố, khu trung tâm quận, huyện và trong bán kính 400m so với nhà ga đường sắt đô thị). Với hình thức ưu đãi cụ thể về hệ số sử dụng đất tại những khu vực này, bước đầu chính sách đã phát huy tác dụng, được nhiều nhà đầu tư quan tâm tham gia xây dựng chỉnh trang đô thị dọc hướng tuyến đường sắt đô thị số 1 Bến Thành - Suối Tiên. Có thể kể đến như các dự án xung quanh nhà ga Bến Thành (quy mô từ 0,8 ha đến 1,2ha), ga Nhà hát Thành phố (quy mô từ 0,4 ha đến 0,9ha), ga Ba Son (25,3ha),... đều là những dự án lớn có chất lượng tốt về mặt kiến trúc và quy hoạch, sau khi hoàn thiện đưa vào sử dụng sẽ làm thay đổi rõ rệt diện mạo đô thị Thành phố.</p> <p>Tuy nhiên, từ thời điểm Luật Kiến trúc có hiệu lực, nội dung quy định về Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị đã bị bãi bỏ (điểm c khoản 2 Điều 39 Luật Kiến trúc), các Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị đã được phê duyệt theo quy định của Luật Quy hoạch đô thị trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 (khoản 1 Điều 41 Luật Kiến trúc). Theo nguyên tắc tuân thủ đô thị, tổ chức, cá nhân khi thực hiện các chương trình, kế hoạch đầu tư xây dựng phát triển đô thị nói chung và quản lý thực hiện các dự án đầu tư xây dựng trong đô thị, thực hiện quản lý</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<i>hiện hành</i> ".		<p>không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị hoặc thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến quy hoạch đô thị nói riêng phải tuân thủ quy hoạch đô thị đã được phê duyệt và Quy chế quản lý kiến trúc Thành phố. Về cơ bản, quy chế quản lý kiến trúc không bao gồm các nội dung quy định về mặt quy hoạch mà chỉ tập trung quản lý kiến trúc các thể loại công trình, xác định khu vực cần lập thiết kế đô thị riêng, tuyến phố; khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù.</p> <p>Việc điều chỉnh bãi bỏ và chưa có quy định thay thế nội dung tương ứng của quy chế quản lý quy hoạch đô thị trước đây dẫn đến các biện pháp khuyến khích, hạn chế cũng như quy định đặc thù về quản lý và kiểm soát phát triển đô thị cho Thành phố phục vụ định hướng chiến lược trong quy hoạch phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông của Thành phố không còn hành lang pháp lý để xem xét áp dụng trong thực thi quản lý theo quy hoạch được duyệt.</p> <p>Công tác phân nhóm, tích hợp các nội dung chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc cụ thể vào đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố cũng như điều chỉnh các đồ án quy hoạch phân khu liên quan nhằm đảm bảo chiến lược phát triển mô hình đô thị theo định hướng giao thông là cần tiếp tục thực hiện, tuy nhiên việc này sẽ đòi hỏi về mặt thời gian mang tính lâu dài. Trước mắt cần thiết nghiên cứu ban hành các giải pháp thích hợp để mời gọi, thu hút quan tâm đầu tư nhất là các doanh nghiệp tổ chức có vốn nước ngoài, tận dụng hiệu quả, tránh</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			lãng phí quỹ đất tiềm năng, có giá trị xung quanh các khu vực đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đầu mối hạ tầng giao thông quan trọng của Thành phố.
<p>d) Thành phố thực hiện thu hồi đất đối với các dự án quy định tại Điểm a Khoản này sau khi đảm bảo các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn.</li> <li>- Vị trí, ranh giới, diện tích đất thu hồi của dự án trong vùng phụ cận đã được xác định trong đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.</li> </ul>	<p>1. Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi: Khoản 52 Điều 3 quy định: <i>“Vùng phụ cận là vùng đất tiếp giáp với các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất”</i>.</p> <p>Điều 64 quy định: <i>“Điều 64. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh</i> ... <i>4. Nội dung kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, bao gồm:</i> <i>a) Xác định chỉ tiêu các loại đất quy định tại điểm b khoản 2 Điều này trong kỳ kế hoạch sử dụng đất theo từng năm và đến từng đơn vị hành chính cấp huyện;</i> <i>b) Xác định chỉ tiêu các loại đất cần chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 121 của Luật này trong kỳ kế hoạch sử dụng</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đất đai nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề nghị quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Hiện nay, Thành phố đang thực hiện các dự án đầu tư công trong lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, chỉnh trang khu đô thị như các Dự án tuyến Metro, Vành đai, Cao tốc, Rạch Xuyên Tâm, Khu Bình Quới – Thanh Đa. Đây là các dự án đầu tư công lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến thị trường bất động sản, thị trường quyền sử dụng đất trong vùng phụ cận, làm tăng giá đất, giá nhà và cũng là nguyên nhân chính dẫn đến việc đầu cơ đất đai tại các khu vực này.</p> <p>Ví dụ, đối với các dự án hạ tầng kỹ thuật, giao thông mà Thành phố đã đầu tư trước đây như tuyến đường Võ Văn Kiệt, tuyến đường Hoàng Sa – Trường Sa hay mới nhất là tuyến Metro số 1 Bến Thành – Suối Tiên. Trước khi thông tin quy hoạch được công bố, đã xuất hiện tình trạng người dân, tổ chức “đổ xô đi mua đất” vùng phụ cận các dự án trên. Việc này ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý, sử dụng đất theo quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, đồng thời gián tiếp làm tăng giá trị bồi thường khi Nhà nước cần thu hồi đất trong vùng phụ cận này để thực hiện các dự án đầu tư công khác.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này nhằm giúp cho việc thực hiện các dự án đầu tư</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>đất theo từng năm và đến từng đơn vị hành chính cấp huyện;</p> <p>c) Xác định quy mô, địa điểm công trình, dự án cấp quốc gia và cấp tỉnh sử dụng đất vào các mục đích quy định tại Điều 77 và Điều 78 của Luật này; các công trình, dự án đã có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn; công trình, dự án đã có chủ trương đầu tư; thực hiện trong kỳ kế hoạch sử dụng đất theo từng năm và đến từng đơn vị hành chính cấp huyện.</p> <p>Đối với dự án hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn thì phải đồng thời xác định vị trí, ranh giới, diện tích đất thu hồi trong vùng phụ cận để thực hiện dự án tái định cư tại chỗ, nhà ở, thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh;</p> <p>...”</p> <p>Tuy nhiên, tại Điều 77 và 78 dự thảo Luật Đất đai sửa đổi quy định về việc thu hồi đất để phục vụ các mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng lại <b>không</b> thể hiện</p>		<p>công trong vùng phụ cận của Thành phố được thuận lợi; Tăng được nguồn thu cho ngân sách nhà nước nói chung và ngân sách Thành phố nói riêng; tạo nguồn kinh phí cho Thành phố để tiếp tục thực hiện các dự án tương tự trong các vùng phụ cận. Bên cạnh đó, thể chế hóa, hiện thực hóa được các định hướng, chính sách được quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW về bảo đảm thị trường bất động sản phát triển lành mạnh, an toàn, bền vững; kiểm soát chặt chẽ, khắc phục tình trạng đầu cơ đất đai.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>quy định về việc Nhà nước được thu hồi để thực hiện các dự án tái định cư tại chỗ, nhà ở, thương mại, dịch vụ, sản xuất, kinh doanh trong vùng phụ cận của các dự án hạ tầng kỹ thuật, xây dựng, chỉnh trang khu đô thị, khu dân cư nông thôn.</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>3. Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:</p> <p>a) Thuộc danh mục dự án cần thu hồi đất theo trường hợp Nhà nước thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất</p>	<p>1. Luật Đấu thầu năm 2013:</p> <p>Luật Đấu thầu <b>không có quy định về việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án ngầm.</b></p> <p>Luật Đấu thầu quy định về đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thương mại, dịch vụ nhưng <b>không quy định về việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án hỗn hợp</b> trong đó có các mục đích thương mại</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của</p>	<p>Theo Điều 11 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ), việc đấu thầu chỉ được thực hiện trong trường hợp không đủ điều kiện đấu giá (đất chưa được giải phóng mặt bằng). Trong trường hợp này, không có cơ sở rõ ràng để xác định dự án không đủ điều kiện để tổ chức đấu giá (lý do: phần đất phía trên đang là công viên do Nhà nước quản lý, phần đất phía dưới là phần đất ngầm. Việc triển khai thực hiện dự án sẽ không</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>đại;</p> <p>b) Có diện tích đất do nhà nước quản lý trong khu đất thực hiện dự án;</p> <p>c) Đất chưa được giải phóng mặt bằng.</p> <p>4. Phần diện tích đất do nhà nước quản lý trong các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án nêu tại khoản 3 Điều này không phải thực hiện thủ tục sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.</p>	<p>(trung tâm thương mại) và mục đích công cộng (bãi đỗ xe bus).</p> <p>2. Điểm b khoản 4 Điều 128 Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi (dự thảo ngày 30 tháng 12 năm 2022):</p> <p><i>“Điều 128. Sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thông qua việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất</i></p> <p>4. Nhà nước có chính sách khuyến khích việc thỏa thuận về quyền sử dụng đất quy định tại khoản 1 Điều này, cụ thể như sau:</p> <p>b) Trường hợp trong khu vực đất thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này có diện tích đất do Nhà nước quản lý thì diện tích đất do Nhà nước quản lý được đưa vào tổng diện tích đất để lập dự án và được Nhà nước thu hồi để giao, cho thuê cho nhà đầu tư thực hiện dự án <u>không phải thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, không phải đấu thầu dự án có sử dụng đất;</u>”</p> <p>3. Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2020 của</p>	<p>Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>phải thực hiện đền bù, giải phóng mặt bằng).</p> <p>Thành phố Hồ Chí Minh là một đô thị đặc biệt. Với số lượng dân số ngày càng tăng đã dẫn tới sự quá tải cả về hạ tầng đô thị như: nhà ở, giao thông đô thị và không gian công cộng đô thị.... Quỹ đất xây dựng đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh đang ngày càng ít lại. Đứng trước vấn đề này, theo xu hướng mới ở Việt Nam và không mới đối với thế giới là phải tận dụng, khai thác và quản lý phát triển không gian ngầm có hiệu quả thì mới góp phần quản lý và phát triển đô thị hiện đại và bền vững. Cùng với việc đang hoàn thiện về quy hoạch không gian ngầm của Thành phố thì Thành phố cũng đang tập trung vào việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư các công trình ngầm; dự án sử dụng đất với nhiều mục tiêu, trong đó có mục tiêu kinh doanh và mục tiêu công cộng. Tuy nhiên, do xu hướng này chưa được phổ biến tại Việt Nam nên về cơ sở pháp lý để triển khai vẫn đang chờ bổ sung, sửa đổi, cập nhật để dần hoàn thiện. Do đó, Thành phố Hồ Chí Minh mong muốn có một cơ chế đặc thù để thí điểm thực hiện, từ đó làm tiền đề, tạo động lực cũng như hành lang pháp lý cho việc thực hiện các dự án công trình ngầm khác của cả nước.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư:</p> <p>Điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ) quy định:</p> <p><i>“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng</i></p> <p><i>1. Phạm vi điều chỉnh</i></p> <p><i>Nghị định này quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án, bao gồm:</i></p> <p>...</p> <p><i>b) Dự án đầu tư có sử dụng đất để xây dựng khu đô thị; xây dựng công trình dân dụng có một hoặc nhiều công năng gồm: nhà ở thương mại; trụ sở, văn phòng làm việc; công trình thương mại, dịch vụ;</i></p> <p>...”</p> <p>Điều 11 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 108 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ) quy định:</p> <p><i>“Điều 11. Điều kiện xác định dự án đầu tư có sử dụng đất</i></p> <p><i>Dự án đầu tư có sử dụng đất phải lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Nghị định này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:</i></p> <p><i>1. Thuộc các dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị định này mà không sử dụng vốn đầu tư công để xây dựng công trình. Dự án xây dựng khu đô thị, nhà ở thương mại; trụ sở văn phòng làm việc; công trình thương mại, dịch vụ được phân loại theo quy định của pháp luật về xây dựng. Trường hợp dự án có nhiều công năng, dự án đầu tư có sử dụng đất được xác định căn cứ công trình chính của dự án hoặc công trình chính có cấp cao nhất trong trường hợp dự án có nhiều công trình chính theo quy định của pháp luật về xây dựng.</i></p> <p><i>2. Thuộc danh mục dự án cần thu hồi đất được duyệt theo quy định của pháp luật về đất đai, thuộc khu đất do Nhà nước đang quản lý, sử dụng mà sẽ</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Ban quản lý khu kinh tế giao đất, cho thuê đất cho nhà đầu tư được chấp thuận.</p> <p>3. Thuộc chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; chương trình phát triển đô thị (nếu có) theo quy định của pháp luật về phát triển đô thị.</p> <p>4. Phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng có tỷ lệ 1/2.000 hoặc tỷ lệ 1/500 (nếu có) hoặc quy hoạch phân khu đô thị có tỷ lệ 1/2.000 hoặc tỷ lệ 1/5.000 theo quy định của pháp luật.</p> <p>5. <u>Không đủ điều kiện để tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</u></p> <p>6. Không thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 4 Điều 22 và Điều 26 của Luật Đấu thầu.”</p> <p>4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>5. Về các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP):</p> <p>a) Thành phố được áp dụng đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa. Trình tự thủ tục thực hiện các dự án quy định tại điểm này theo quy định pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và pháp luật có liên quan.</p>	<p>1. Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020:</p> <p>Khoản 1 Điều 4 quy định:</p> <p><i>“Điều 4. Lĩnh vực đầu tư, quy mô và phân loại dự án PPP</i></p> <p><i>1. Lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP bao gồm:</i></p> <p><i>a) Giao thông vận tải;</i></p> <p><i>b) Lưới điện, nhà máy điện, trù nhà máy thủy điện và các trường hợp Nhà nước độc quyền theo quy định của Luật Điện lực;</i></p> <p><i>c) Thủy lợi; cung cấp nước sạch; thoát nước và xử lý nước thải; xử lý chất thải;</i></p> <p><i>d) Y tế; giáo dục - đào tạo;</i></p> <p><i>đ) Hạ tầng công nghệ thông tin.”</i></p> <p>Theo quy định nêu trên, lĩnh vực công nghiệp văn hóa và thể thao không thuộc lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP.</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Việc đầu tư cho bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa đòi hỏi nguồn lực rất lớn. Tuy nhiên, về tổng thể, mức đầu tư cho văn hóa trong tổng chi ngân sách tương đối thấp so với các lĩnh vực khác, chưa tương xứng với thực tiễn, chưa đồng đều. Nguồn vốn đầu tư phát triển đầu tư cho các cơ sở vật chất kỹ thuật, các công trình, thiết kế văn hóa để đảm bảo cho hoạt động văn hóa.</p> <p>Thành phố Hồ Chí Minh đang có danh mục 53 dự án lớn, quan trọng về văn hóa, với vốn đầu tư hàng chục nghìn tỷ đồng. Nhưng hiện nay đầu tư công mới chỉ bố trí được 9 dự án, với khoảng 3.800 tỷ đồng, còn lại phải dựa vào hợp tác công tư.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để huy động nguồn lực và sử dụng hiệu quả nguồn lực cho phát triển văn hóa.</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>b) Quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP trong lĩnh vực tại điểm a khoản này không thấp hơn 100 tỷ, trừ loại hợp đồng O&amp;M;</p>	<p>1. Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020:</p> <p>Khoản 2 Điều 4 quy định:</p> <p><i>“Điều 4. Lĩnh vực đầu tư, quy mô và phân loại dự án PPP</i></p> <p>...</p> <p>2. Quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu của dự án PPP được quy định như sau:</p> <p><i>a) Không thấp hơn 200 tỷ đồng đối với dự án thuộc lĩnh vực quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều này; trường hợp thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư thì không</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với</i></p>	<p>Việc thực hiện theo quy định tại Điều 101 Luật PPP dẫn đến các khó khăn vướng mắc sau:</p> <p>- Theo hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở thuộc ngành văn hóa, thể thao và du lịch quản lý và ngoài công lập Thành phố Hồ Chí Minh, số lượng trung tâm văn hóa – thể thao cấp quận là 42. Số lượng nhà văn hóa – khu thể thao cấp xã là 88, số lượng Nhà văn hóa Khu thể thao cấp phường xã là 1.990, số lượng thiết chế văn hóa ngoài công lập là 2.330. Trong đó, đa phần các dự án sửa chữa cải tạo, nâng cấp các công trình văn hóa, thể thao đều có quy mô tổng mức đầu tư nhỏ. Do đó, việc quy định tổng mức đầu tư tối thiểu 100 tỷ đồng có thể không tiếp cận được các dự án nhóm này. Trong khi nhu cầu đầu tư cho các thiết chế văn hóa, thể thao là rất cần thiết.</p> <p>- Về lĩnh vực y tế, Thành phố Hồ Chí Minh hiện có mạng lưới y tế phát triển rộng khắp với 12 bệnh viện thuộc Bộ ngành với 7.335 giường bệnh, 32</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>thấp hơn 100 tỷ đồng;</i></p> <p><i>b) <u>Không thấp hơn 100 tỷ đồng đối với dự án thuộc lĩnh vực quy định tại điểm d khoản 1 Điều này:</u></i></p> <p><i>c) Quy định về quy mô tổng mức đầu tư tối thiểu tại điểm a và điểm b khoản này không áp dụng đối với dự án theo loại hợp đồng O&amp;M”.</i></p> <p>Điểm d khoản 1 Điều 4 quy định:</p> <p>“1. Lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP bao gồm:</p> <p>a) <i>Giao thông vận tải;</i></p> <p>b) <i>Lưới điện, nhà máy điện, trìn nhà máy thủy điện và các trường hợp Nhà nước độc quyền theo quy định của Luật Điện lực;</i></p> <p>c) <i>Thủy lợi; cung cấp nước sạch; thoát nước và xử lý nước thải; xử lý chất thải;</i></p> <p>d) <i>Y tế; giáo dục - đào tạo;</i></p> <p>đ) <i>Hạ tầng công nghệ thông tin”.</i></p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy</p>	<p><i>quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</i></p>	<p>bệnh viện đa khoa, chuyên khoa thuộc ngành y tế Thành phố với 21.055 giường bệnh, 23 Đơn vị y tế quận, huyện với 5.297 giường bệnh, 58 bệnh viện tư nhân với 5.025 giường bệnh cùng với hơn 6.000 phòng khám,... góp phần đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh, chăm sóc y tế của người dân. Tuy nhiên, việc thu hút tư nhân đầu tư vào lĩnh vực y tế còn gặp nhiều khó khăn, bất cập như còn thiếu quy định pháp lý cụ thể, nguồn nhân lực y tế còn thiếu, các quy định về tự chủ chưa hoàn thiện đặc biệt nguồn nhân lực làm công tác PPP hiện còn thiếu chuyên gia, cán bộ có kinh nghiệm làm công tác PPP. Cơ chế giá dịch vụ y tế, chi trả bảo hiểm y tế còn hạn chế... Thực tế các dự án PPP hiện nay ở thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và trong cả nước nói chung được triển khai chủ yếu thuộc một số lĩnh vực trọng điểm như giao thông vận tải, năng lượng, cung cấp nước sạch, xử lý nước thải, chất thải.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để tạo điều kiện cho Thành phố có thể chủ động linh hoạt trong việc kêu gọi, triển khai các thủ tục đầu tư PPP nhằm thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài Nhà nước, đẩy mạnh hợp tác công tư trong phát triển hạ tầng chiến lược, theo đúng mục tiêu tổng quát của Quốc hội đặt ra tại Nghị quyết số 29/2021/QH15 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai 2021 - 2025. Theo đó “<i>Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại đầu tư công, và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, giảm tỷ trọng vốn đầu tư công trong tổng số vốn</i></p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		<p><i>đầu tư toàn xã hội, phát huy vai trò dẫn dắt của đầu tư công, tăng cường thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các khu vực kinh tế ngoài nhà nước; tạo chuyển biến rõ nét trong đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội; góp phần quan trọng để thực hiện các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025”.</i></p>
<p>c) Thành phố được áp dụng hợp đồng BOT đối với dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu, phù hợp theo quy hoạch được phê duyệt đối với loại đường phố chính đô thị, đường trên cao.</p> <p>Các dự án đầu tư theo hình thức này phải đảm bảo quyền lợi của người dân. Trình tự, thủ tục thực hiện dự án, lựa chọn nhà đầu tư phải tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục dự án quy định tại Khoản này và tổ chức giám sát đảm bảo quyền lợi của người dân. Ủy ban nhân dân Thành phố thực</p>	<p>1. Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020:</p> <p>Điều b khoản 9 Điều 3 quy định:</p> <p><i>“9. Dự án PPP là tập hợp các đề xuất có liên quan đến việc đầu tư để cung cấp sản phẩm, dịch vụ công thông qua việc thực hiện một hoặc các hoạt động sau đây:</i></p> <p>...</p> <p><i>b) <u>Cải tạo, nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa, vận hành, kinh doanh công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có;</u></i></p> <p>...”.</p> <p>Điều 45 quy định:</p> <p><i>“Điều 45. Phân loại hợp đồng dự án PPP</i></p> <p><i>1. Nhóm hợp đồng dự án áp dụng cơ chế thu phí trực tiếp từ</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật</p>	<p>Hệ thống đường bộ (gồm đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ, bến phà đường bộ) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó nhiều tuyến đường giao thông trục chính, cửa ngõ, kết nối vùng, các tuyến Quốc lộ đi qua địa phận Thành phố Hồ Chí Minh rất cần mở rộng mặt cắt ngang theo quy hoạch, đầu tư đường trên cao trên các tuyến đường hiện hữu để đáp ứng nhu cầu lưu thông, kéo giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông và giải quyết điểm nghẽn về hạ tầng giao thông góp phần phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố và các tỉnh lân cận. Tuy nhiên, vướng mắc quy định Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư khi thực hiện theo hình thức hợp đồng BOT đã làm cho Thành phố gặp phải khó khăn trong việc huy động nguồn vốn ngoài ngân sách, thu xếp nguồn vốn triển khai đầu tư hoàn thiện các tuyến đường trục chính này trong bối cảnh ngân sách thành phố còn rất hạn hẹp.</p> <p>Phần lớn các tuyến đường trục chính hiện hữu của Thành phố Hồ Chí Minh về cơ bản đã có trong quy hoạch nhưng chưa được đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng theo đúng quy mô quy hoạch được</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>hiện đầy đủ, công khai minh bạch các thông tin về dự án để thuận lợi cho người dân giám sát.</p> <p>Trường hợp chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng chiếm tỷ trọng lớn hơn 50% trong tổng mức đầu tư của dự án và phương án tài chính sơ bộ của dự án PPP không đảm bảo khả năng hoàn vốn, Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP không lớn hơn 70% tổng mức đầu tư của dự án.</p>	<p><i>người sử dụng hoặc tổ chức bao tiêu sản phẩm, dịch vụ công, bao gồm:</i></p> <p><i>a) <u>Hợp đồng BOT</u> là hợp đồng mà nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP được nhượng quyền để xây dựng, kinh doanh, vận hành công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng trong thời hạn nhất định; hết thời hạn, nhà đầu tư, doanh nghiệp dự án PPP chuyển giao công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng đó cho Nhà nước;</i></p> <p>...</p> <p><i>4. Đối với dự án quy định tại điểm b khoản 9 Điều 3 của Luật này, <u>không áp dụng loại hợp đồng thông qua cơ chế thu phí trực tiếp từ người sử dụng</u>”.</i></p> <p>Khoản 1, 2 Điều 69 quy định:  <i>“Điều 69. Sử dụng vốn nhà nước trong dự án PPP</i></p> <p><i>1. Vốn nhà nước được sử dụng cho các mục đích sau đây:</i></p> <p><i>a) Hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng thuộc dự án PPP;</i></p> <p><i>b) Thanh toán cho doanh nghiệp dự án PPP cung cấp sản</i></p>	<p>năm 2015).</p>	<p>phê duyệt. Với quy định tại khoản 4 Điều 45 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020, việc đầu tư cải tạo, nâng cấp, mở rộng (không phải duy tu, sửa chữa) hoặc đầu tư đường trên cao các tuyến đường hiện hữu (<b>hệ thống cơ sở hạ tầng sẵn có</b>) theo đúng quy mô quy hoạch được duyệt là không được phép thực hiện đầu tư theo hình thức Hợp đồng BOT.</p> <p>Với đặc thù các dự án nâng cấp, mở rộng đường hiện hữu tại Thành phố Hồ Chí Minh là các tuyến đường đô thị, có mật độ xây dựng cao, đa số các dự án được xác định có chi phí giải phóng mặt bằng chiếm tỷ trọng trên 60% trong tổng mức đầu tư (chi phí bồi thường, giải tỏa nhà dân, các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội,...). Do đó, việc đề xuất tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP không lớn hơn 60%, để tăng hiệu quả đầu tư dự án, thu hút nhà đầu tư tham gia, giảm mức chi trả của người dân và đảm bảo tính khả thi thực hiện chính sách.</p> <p>Trong bối cảnh khả năng cân đối ngân sách Thành phố không thể đáp ứng đủ nhu cầu đầu tư phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng nói chung và kết cấu hạ tầng giao thông nói riêng phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, nguồn vốn ngân sách Thành phố còn hạn chế (Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được Thành phố thông qua bố trí cho lĩnh vực giao thông là 52.744 tỷ đồng, đạt 19,8% so với tổng nhu cầu vốn).</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>phâm, dịch vụ công;</i></p> <p><i>c) Chi trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư; hỗ trợ xây dựng công hình tạm;</i></p> <p><i>d) Chi trả phần giảm doanh thu;</i></p> <p><i>đ) Chi phí của cơ quan có thẩm quyền, cơ quan ký kết hợp đồng, đơn vị chuẩn bị dự án PPP, bên mời thầu để thực hiện các hoạt động thuộc nhiệm vụ của mình quy định tại Điều 11 của Luật này;</i></p> <p><i>e) Chi phí của Hội đồng thẩm định dự án PPP, đơn vị được giao nhiệm vụ thẩm định dự án PPP.</i></p> <p><i>2. Tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP theo quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều này không quá 50% tổng mức đầu tư của dự án. Đối với dự án có nhiều dự án thành phần, trong đó có dự án thành phần đầu tư theo phương thức PPP thì tỷ lệ vốn nhà nước quy định tại khoản này được xác định trên tổng mức đầu tư của dự án thành phần đó.</i></p>		<p>này với quy mô đầu tư mở rộng theo lộ giới quy hoạch, đầu tư đường trên cao thông qua việc thu hút được vốn đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng từ khu vực tư nhân, thông qua hình thức BOT là rất cần thiết để huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn Thành phố đã được nêu trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII: “huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả <b>mọi nguồn lực</b> cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính, hợp tác công – tư”, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 – 2025 và theo quy hoạch phát triển giao thông vận tải trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Đề án phát triển kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2020 - 2030 tại Quyết định số 4833/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 và Kế hoạch triển khai thực hiện tại Quyết định số 2085/QĐ-UBND ngày 09 tháng 6 năm 2021, theo đó tổng km đường dự kiến đầu tư khoảng 454km (gồm các tuyến đường cao tốc, vành đai, quốc lộ, các tuyến giao thông trục chính, cầu lớn,...) với tổng kinh phí dự kiến trong giai đoạn 2021 - 2025 khoảng 266.000 tỷ đồng (vốn ngân sách thành phố: 92.000 tỷ đồng chiếm 34,6%, vốn đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) là 174.000 tỷ đồng chiếm 65,4%).</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>...”</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>d) Thành phố được thực hiện dự án đầu tư theo Hợp đồng BT đảm bảo hiệu quả kinh tế xã hội, chất lượng công trình dự án, không gây thất thoát ngân sách nhà nước.</p> <p>Thẩm quyền, trình tự, thủ tục về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý dự án, chi phí đầu tư, chất lượng xây dựng công trình, dự án thực hiện theo Hợp đồng BT được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Xây dựng. Dự án chỉ được quyết định chủ trương đầu tư khi xác định được nguồn vốn và khả năng cân đối vốn. Tổng</p>	<p>1. Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020:</p> <p>Điểm d khoản 5 Điều 101 quy định:</p> <p><i>“5. Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, việc chuyển tiếp thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) được thực hiện như sau:</i></p> <p>...</p> <p><i>d) <u>Dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT</u>”.</i></p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đầu tư theo hình thức đối tác công tư năm 2020 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật</i></p>	<p>Thực tế trước khi Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư có hiệu lực thi hành trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đã triển khai nhiều dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BT (chủ yếu là các dự án đầu tư hạ tầng giao thông) theo các quy định trước đây tại Nghị định 108/2009/NĐ-CP của Chính phủ về đầu tư theo hình thức hợp đồng xây dựng – kinh doanh – chuyển giao, hợp đồng xây dựng – chuyển giao – kinh doanh, hợp đồng xây dựng – chuyển giao, Nghị định số 15/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư, Nghị định số 63/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công tư, Nghị định số 69/2019/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ quy định về việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho Nhà đầu tư khi thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>mức đầu tư của dự án BT được xác định như đối với dự án sử dụng vốn đầu tư công theo pháp luật về xây dựng, lãi vay và lợi nhuận hợp lý.</p> <p>Thẩm quyền, trình tự, thủ tục lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án BT thực hiện như dự án PPP theo pháp luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP). Ủy ban nhân dân Thành phố quy định tiêu chuẩn đánh giá về năng lực, kinh nghiệm, kỹ thuật, tài chính.</p> <p>Hội đồng nhân dân quyết định sử dụng vốn ngân sách Thành phố và bố trí vốn chuẩn bị đầu tư, dự toán ngân sách hàng năm để thanh toán cho nhà đầu tư căn cứ giá trị, tiến độ quy định trong Hợp đồng BT.</p> <p>Giao Chính phủ quy định lãi vay, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán thực hiện dự án BT.</p>	<p>định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>	<p><i>điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>thức hợp đồng xây dựng – Chuyển giao.</p> <p>Các dự án (thanh toán quỹ đất và tiền) trước đây đã thực hiện thành công như: thanh toán bằng quỹ đất (dự án xây dựng đường dẫn kết nối cầu Phú Mỹ, dự án xây dựng đường D3 kết nối và cảng Sài Gòn – Hiệp Phước, dự án xây dựng cầu Thủ Thiêm 2,...); thanh toán bằng tiền (cầu Kênh Tè 2, cầu Ông Lãnh, cầu Văn Thánh 2, cầu Nguyễn Tri Phương, dự án xây dựng cầu Sài Gòn 2,... hoặc trước khi có quy định về hình thức đầu tư đối tác công tư, được xác định là ứng vốn thi công, có thanh toán lãi cho đơn vị thi công (dự án xây dựng đường Liên tỉnh lộ 25B-giai đoạn 2,...).</p> <p>Thực tiễn đầu tư theo phương thức đối tác công tư trong thời gian vừa qua cho thấy Thành phố đã triển khai đầu tư dự án xây dựng cầu Sài Gòn 2 theo hình thức hợp đồng BT trả chậm thông qua hình thức tuyển chọn nhà đầu tư. Theo đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà đầu tư là từ tháng 01 năm 2011, tổ chức đánh giá hồ sơ dự tuyển chọn từ tháng 3 năm 2011; Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận kết quả lựa chọn nhà đầu tư tại Công văn số 457/UBND-ĐTMT-M ngày 30 tháng 9 năm 2011; đàm phán, thương thảo, hoàn thiện thủ tục và ký kết hợp đồng BT ngày 09 tháng 3 năm 2013.</li> <li>- Công trình được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng sớm hơn 01 tháng so với cam kết là 23 tháng (thông xe sớm hơn 04 tháng so với kế hoạch) và đã được Sở Tài chính thẩm tra và trình Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định</li> </ul>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>duyet quyết toán số 411/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2015.</p> <p>- Dự án xây dựng cầu Sài Gòn 2 đã được Kiểm toán nhà nước kiểm toán (Thông báo kết quả kiểm toán số 51/TB-KTNN ngày 19 tháng 01 năm 2017); qua đó, những mặt làm được có thể kể đến như sau:</p> <p>+ Việc đánh giá hồ sơ dự tuyển chọn, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư, đàm phán, thương thảo và ký kết hợp đồng BT đúng quy định hiện hành.</p> <p>+ Nội dung, quy mô và giải pháp thiết kế của dự án tuân thủ các quy chuẩn, phù hợp với chủ trương đầu tư và quy hoạch của Thành phố. Nội dung dự án, thiết kế cơ sở của dự án bám sát mục tiêu, quy mô đầu tư; tổng mức đầu tư được lập, thẩm định và phê duyệt đúng trình tự.</p> <p>+ Công tác khảo sát thực hiện tuân thủ theo đề cương, nhiệm vụ khảo sát được duyệt và phù hợp với tiêu chuẩn khảo sát, kết quả khảo sát đáp ứng được các yêu cầu đề ra. Thiết kế được lập phù hợp thiết kế cơ sở được duyệt. Tổng dự toán và dự toán được lập dựa trên các chế độ, chính sách của Nhà nước về định mức, đơn giá; khối lượng đưa vào dự toán cơ bản phù hợp với thiết kế, được thẩm tra, thẩm định, phê duyệt đúng trình tự theo quy định.</p> <p>+ Công tác quản lý chất lượng công trình được doanh nghiệp dự án và các đơn vị có liên quan thực hiện tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 15/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Hồ sơ quản lý</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>chất lượng, hồ sơ nghiệm thu, hồ sơ hoàn công công trình được lập tương đối đầy đủ, được lưu trữ theo quy định.</p> <p>+ Tiến độ thi công công trình được quản lý và chỉ đạo thực hiện tốt. Công trình được nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng sớm hơn 01 tháng so với cam kết (thông xe sớm hơn 04 tháng so với kế hoạch).</p> <p>+ Khối lượng được nghiệm thu hoàn thành phù hợp với thiết kế bản vẽ thi công, thực tế thi công xây dựng và quy định của hợp đồng. Công tác quản lý đơn giá và giá thanh toán tuân thủ theo hợp đồng đã ký, các chứng từ thanh toán được kiểm tra, xác nhận đầy đủ. Chi phí lãi vay được quy định cụ thể tại hợp đồng BT, được tính toán chi tiết tại hồ sơ thanh toán. Công trình được nghiệm thu hoàn thành, đưa vào sử dụng đúng quy định. Báo cáo quyết toán dự án hoàn thành được Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt tại Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2015.</p> <p>Với quá trình đầu tư nêu trên, dự án xây dựng cầu Sài Gòn 2 đã được Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo đầu tư hoàn thành trước thời hạn để đáp ứng yêu cầu cấp bách trong việc đầu tư phát triển và khai thác hạ tầng giao thông khu vực phía Đông – Đông Bắc Thành phố phục vụ phát triển kinh tế xã hội của Thành phố nói riêng và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nói chung.</p> <p>Trong bối cảnh khả năng cân đối ngân sách Thành phố không thể đáp ứng đủ nhu cầu đầu tư</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng nói chung và kết cấu hạ tầng giao thông nói riêng phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, nguồn vốn ngân sách thành phố còn hạn chế (Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đã được Thành phố thông qua bố trí cho lĩnh vực giao thông là 52.744 tỷ đồng, đạt 19,8% so với tổng nhu cầu vốn), chưa đáp ứng để thực hiện đầu tư phát triển kết cấu hệ thống hạ tầng giao thông theo các chỉ tiêu, định hướng của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra và các Đề án đã được Thành phố ban hành nêu trên. Trong khi đó, Thành phố Hồ Chí Minh có nhiều lợi thế về tiềm lực khai thác quỹ đất hấp dẫn nhà đầu tư tham gia đầu tư phát triển hạ tầng giao thông theo hình thức hợp đồng BT với phương thức nhà nước thanh toán cho nhà đầu tư bằng quỹ đất hoặc bằng vốn ngân sách Thành phố trả chậm.</p> <p>Như vậy, đối với các dự án đầu tư theo hình thức Hợp đồng BT thu hút rất nhiều sự quan tâm của các Nhà đầu tư (tổng mức vốn đầu tư từ hình thức Hợp đồng BOT, BT đã được huy động trong giai đoạn từ 2005 đến 2020 với tổng số 22 dự án (khoảng 51.040 tỷ đồng). Do đó, việc Thành phố được áp dụng hình thức đầu tư dự án theo Hợp đồng BT (Xây dựng – Chuyển giao); Nhà nước thanh toán trả chậm cho nhà đầu tư bằng ngân sách thành phố sẽ có nhiều thuận lợi, phù hợp với việc triển khai các dự án giao thông của Thành phố so với các hình thức hợp đồng khác (BTL, BLT) và</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>phương thức thanh toán hoàn vốn đầu tư cho nhà đầu tư bằng quỹ đất.</p> <p>Hiện nay, Thành phố có nhiều công trình giao thông cấp bách, cần triển khai thực hiện ngay nhưng chưa bố trí được nguồn vốn ngân sách, có thể áp dụng hình thức hợp đồng BT này để triển khai đầu tư ngay trong giai đoạn 2023-2025, như: cầu Cần Giờ, cầu đường Nguyễn Khoái, các đường dẫn kết nối cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành, Dầu Giây, cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Trung Lương, các nút giao (ngã năm Đài Liệt Sĩ, ngã tư bốn xã).</p> <p>Do đó, hệ thống đường bộ (gồm đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ, bến phà đường bộ) trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh, trong đó nhiều tuyến đường giao thông trục chính, cửa ngõ, kết nối vùng, các tuyến Quốc lộ đi qua địa phận Thành phố Hồ Chí Minh rất cần đầu tư theo quy hoạch để đáp ứng nhu cầu lưu thông, góp phần kéo giảm ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông và giải quyết điểm nghẽn phát triển kinh tế - xã hội Thành phố và các tỉnh lân cận.</p>
<b>Điều 5. Về tài chính ngân sách</b>			
1. Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn:	1. Nghị quyết số 54/2017/QH14 Khoản 2 Điều 5 quy định: “2. Hội đồng nhân dân Thành	1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước	Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua điều chỉnh 01 loại phí là mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>a) Phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; điều chỉnh mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí, trừ án phí, lệ phí Tòa án;</p>	<p><i>phổ quyết định áp dụng trên địa bàn Thành phố:</i></p> <p>a) <i>Phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí;</i></p> <p>b) <i>Tăng mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí”.</i></p>	<p>quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết có sửa đổi, bổ sung so với quy định của Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>	<p>phổ theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018<sup>5</sup> và năm 2022 thay thế bằng Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022<sup>6</sup>, với mục đích là tác động đến nhận thức, hành vi bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; nguồn thu được nộp vào ngân sách Nhà nước, góp một phần kinh phí cải thiện môi trường, hỗ trợ cho công tác duy tu, vận hành, bảo dưỡng hệ thống thoát nước và cơ sở hạ tầng Thành phố.</p> <p>Vi vậy, Thành phố đề xuất tiếp tục thực hiện quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>
<p>b) Ngân sách Thành phố được hưởng 100% số thu tăng thêm từ các khoản thu do việc điều chỉnh chính sách phí, lệ phí quy định tại điểm a khoản này để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ chi khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố và Điểm a Khoản 10 Điều này và không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách</p>	<p>1. Nghị quyết số 54/2017/QH14:</p> <p>Khoản 4 Điều 5 quy định:</p> <p><i>“4. Ngân sách Thành phố được hưởng 100% số thu tăng thêm từ các khoản thu do việc điều chỉnh chính sách thu quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này so với quy định hiện hành để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố và không dùng để xác định tỷ lệ phần</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết có sửa đổi, bổ sung so với quy định của Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>	<p>Khi triển khai quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14, Thành phố có thêm nguồn thu và sử dụng nguồn thu này để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, qua đó góp phần giúp người dân có điều kiện thuận lợi trong việc hưởng thụ các dịch vụ, hạ tầng giao thông, môi trường... Như phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp số thu đến tháng 3 năm 2022 là 132.595.502.331 đồng. Toàn bộ số tiền thu phí được nộp 100% vào ngân sách Thành phố để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách Thành phố và không dùng để xác định tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách</p>

<sup>5</sup> Trên cơ sở Tờ trình số 904/TTr-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

<sup>6</sup> Trên cơ sở Tờ trình số 4038/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
Trung ương và ngân sách Thành phố;	<i>trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố.”</i>		Thành phố. Vì vậy, Thành phố đề xuất tiếp tục thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14.
c) Việc thí điểm thực hiện chính sách phí, lệ phí trên địa bàn Thành phố quy định tại điểm a khoản này phải tuân thủ các nguyên tắc: bảo đảm có lộ trình, phù hợp với khả năng và yêu cầu phát triển của Thành phố; tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp gây ra tiêu cực, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm sự thống nhất của thị trường, không cản trở lưu thông hàng hóa, dịch vụ; thực hiện điều tiết hợp lý đối với một số hàng hóa, dịch vụ và nguồn thu nhập hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố; bảo đảm công khai, minh bạch, cải cách hành chính nhà nước.	1. Nghị quyết số 54/2017/QH14: Khoản 3 Điều 5 quy định: <i>“3. Việc thí điểm thực hiện chính sách thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải tuân thủ các nguyên tắc sau đây:</i> <i>a) Bảo đảm có lộ trình phù hợp với trình độ và yêu cầu phát triển của Thành phố; tạo môi trường sản xuất, kinh doanh thuận lợi, nhất là đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, ngành, nghề ưu đãi đầu tư;</i> <i>b) Bảo đảm sự thống nhất của thị trường, không cản trở lưu thông hàng hóa, dịch vụ; thực hiện điều tiết hợp lý đối với một số hàng hóa, dịch vụ và nguồn thu nhập hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố;</i> <i>c) Công khai, minh bạch, cải cách hành chính nhà nước, bao</i>	1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết có sửa đổi, bổ sung so với quy định của Nghị quyết số 54/2017/QH14.	Thành phố đề xuất tiếp tục thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<i>gồm cả cải cách hành chính quản lý thuế”.</i>		
<p>2. Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước hằng năm đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao và căn cứ vào tình hình thực tế của Thành phố, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố bảo đảm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.</p>	<p>1. Nghị quyết số 54/2017/QH14: Khoản 5 Điều 5 quy định: “5. <i>Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước hằng năm đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao và căn cứ vào tình hình thực tế của Thành phố, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố bảo đảm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.</i>”</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết giữ nguyên so với quy định của Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>	<p>Dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố hàng năm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ. Hội đồng nhân dân Thành phố đã xem xét, quyết định 05 Đề án: Đề án thực hiện sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư; Đề án thực hiện các loại phí, lệ phí chưa có trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí; Đề án tăng mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; Đề án tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập gắn với cải cách hành chính tăng sự hài lòng của người dân; sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và tinh giản biên chế; Đề án về chính sách mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố. Có ý kiến 03 Đề án: Đề án thí điểm tăng mức thuế hoặc thuế suất đối với một số hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ môi trường; Đề án huy động vốn đầu tư xã hội (phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước về cho Thành phố vay lại); Đề xuất ứng vốn</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>ngân sách Thành phố thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng quan trọng trên địa bàn Thành phố thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương.</p> <p>Thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14, hằng năm, Thành phố đã bố trí dự toán chi ngân sách chặt chẽ, chủ động, đảm bảo chi hoạt động thường xuyên theo đúng chính sách, chế độ, định mức chi tiêu hiện hành; chủ động bố trí dự phòng ngân sách để xử lý kịp thời các nhiệm vụ chi phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định.</p> <p>Vi vậy, Thành phố đề xuất tiếp tục thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>
<p>3. Thành phố thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Sau khi ngân sách Thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định:</p> <p>a) Sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố;</p>	<p>1. Nghị quyết số 54/2017/QH14:</p> <p>Khoản 6 Điều 5 quy định:</p> <p><i>“6. Thành phố thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Sau khi ngân sách Thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định:</i></p> <p><i>a) Sử dụng nguồn thực hiện cải</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết giữ nguyên so với quy định của Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>	<p>Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND và Thông tư của Bộ Tài chính hướng dẫn nhu cầu, nguồn và phương thức thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo lộ trình, các đơn vị thực hiện trích lập nguồn cải cách tiền lương theo quy định; trên cơ sở nguồn cải cách tiền lương các đơn vị đã trích theo đúng quy định, ngân sách nhà nước sẽ xem xét bổ sung nguồn cải cách tiền lương cho đơn vị để chi tăng lương theo lộ trình của Chính phủ và chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù trong trường hợp nguồn tại đơn vị thiếu.</p> <p>Vi vậy, Thành phố đề xuất tiếp tục thực hiện quy định tại khoản 6 Điều 5 Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết này;</p> <p>b) Tỷ lệ trích nguồn thu được để lại theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý có số thu lớn cho phù hợp; bảo đảm nguyên tắc để các cơ quan, đơn vị này tự sắp xếp bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình do cơ quan có thẩm quyền quyết định; ngân sách nhà nước không bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương cho các cơ quan, đơn vị này;</p> <p>c) Cho phép các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư để</p>	<p><i>cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố; cho phép ngân sách cấp dưới sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều 6 của Nghị quyết này;</i></p> <p><i>b) Tỷ lệ trích nguồn thu được để lại theo quy định để tạo nguồn cải cách tiền lương đối với các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý có số thu lớn cho phù hợp; bảo đảm nguyên tắc để các cơ quan, đơn vị này tự sắp xếp bố trí nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo lộ trình do cơ quan có thẩm quyền quyết định; ngân sách nhà nước không bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương cho các cơ quan, đơn vị này;</i></p> <p><i>c) Cho phép các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư để tăng chi đầu</i></p>		



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>tăng chi đầu tư, mua sắm, hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết này.</p>	<p><i>tu, mua sắm, hoạt động chuyên môn của cơ quan, tổ chức, đơn vị và chi thu nhập tăng thêm trên cơ sở tuân thủ quy định tại khoản 3 và khoản 5 Điều 6 của Nghị quyết này”.</i></p>		
<p>4. Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 120% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách Thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. Hằng năm, trong quá trình chấp hành ngân sách, Hội đồng nhân dân Thành phố được chủ động quyết định cụ thể nguồn vay trong nước và nguồn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ, nhưng phải đảm bảo trong tổng mức</p>	<p>1. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015: Điểm a khoản 6 Điều 7 quy định: “6. <i>Mức dư nợ vay của ngân sách địa phương:</i> a) <i>Đối với thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh không vượt quá 60% số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp;</i> ...” 2. Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh: Khoản 7 Điều 5 quy định: “<i>Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Nghị quyết số 54/2017/QH14 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề quy định: “<i>Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành</i>” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Đối với Đề án huy động vốn đầu tư xã hội (phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài về cho Thành phố vay lại), qua giám sát ghi nhận trong giai đoạn 2018 – 2022, Thành phố thực hiện kế hoạch vay và trả nợ chính quyền địa phương theo luật định, đảm bảo mức dư nợ vay theo quy định. Hằng năm, căn cứ nhu cầu giải ngân nguồn vốn vay lại từ Chính phủ và nhu cầu vay trong nước của các địa phương khi xây dựng dự toán, cũng như yêu cầu về an toàn nợ công quốc gia, tổng mức vay và bội chi của Thành phố được Quốc hội, Chính phủ và Bộ Tài chính giao cụ thể hàng năm, đảm bảo mức bội chi chung của cả nước và trong phạm vi hạn mức dư nợ vay tối đa của ngân sách Thành phố. Năm 2018, mức dư nợ cho phép tối đa không quá 90% thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp là 69.900 tỷ đồng. Thực hiện quyết toán năm 2018, Thành phố vay 985,667 tỷ đồng (vay trong nước bằng hình thức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương là 800 tỷ đồng; từ</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>vay và mức bội chi ngân sách Thành phố đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao.</p>	<p><i>nguồn vay nước ngoài của Chính phủ về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 90% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách Thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước."</i></p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>"b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành".</i></p>		<p>nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại là 185.667 tỷ đồng). Dư nợ đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 là 18.103,572 tỷ đồng, bằng 28,78 % mức dư nợ cho phép.</p> <p>Năm 2019, mức dư nợ cho phép tối đa không quá 90% thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp là 66.800 tỷ đồng. Thực hiện quyết toán năm 2019, Thành phố vay 63,592 tỷ đồng (vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại). Dư nợ đến ngày 31 tháng 12 năm 2019 là 16.391,404 tỷ đồng, bằng 27,26% mức dư nợ cho phép.</p> <p>Năm 2020, mức dư nợ cho phép tối đa không quá 90% thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp là 67.940 tỷ đồng. Thực hiện quyết toán năm 2020, Thành phố vay 11.687,939 tỷ đồng (vay trong nước bằng hình thức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương là 2.000 tỷ đồng; vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại là 9.687,939 tỷ đồng). Dư nợ đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 là 24.537,061 tỷ đồng, bằng 40,12% mức dư nợ cho phép.</p> <p>Năm 2021, mức dư nợ cho phép tối đa không quá 90% thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp là 75.709 tỷ đồng. Thực hiện năm 2021, Thành phố vay 1.450,164 tỷ đồng (vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại). Dư nợ đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 24.161,604 tỷ đồng, bằng 31,9% mức dư nợ cho phép.</p> <p>Nhu cầu cho các dự án hạ tầng giao thông giai</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>đoạn hiện nay của Thành phố là rất lớn, ngân sách được giữ lại của Thành phố không thể đáp ứng mà đòi hỏi phải huy động bổ sung thêm dưới nhiều hình thức khác, cụ thể như sau:</p> <p>Vì vậy, cần nâng hạn mức vay của Thành phố Hồ Chí Minh để bảo đảm cho Thành phố có thêm dự địa được vay và phù hợp với định hướng thực hiện đẩy mạnh cơ chế cho chính quyền địa phương vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước, thay vì cấp phát như hiện nay. Đồng thời, Thành phố sẽ có thêm nguồn thu và sử dụng nguồn thu này để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, qua đó góp phần giúp người dân có điều kiện thuận lợi trong việc hưởng thụ các dịch vụ, hạ tầng giao thông,...</p>
<p>5. Hằng năm, ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách Thành phố không quá 70% số tăng thu ngân sách trung ương từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao (phần còn lại sau khi thực hiện thường vượt thu theo quy định tại khoản 4 Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14) và</p>	<p>1. Nghị quyết số 54/2017/QH14: Khoản 8 Điều 5 quy định: “8. Hằng năm, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách Thành phố tương ứng 70% số tăng thu ngân sách trung ương từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (phần còn lại sau khi thực hiện thường vượt thu theo quy định tại khoản 4 Điều 59</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết khác so với quy định của Nghị quyết số 54/2017/QH14 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều</p>	<p>Việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để Thành phố sẽ được bổ sung có mục tiêu trọn vẹn 70% số tăng thu ngân sách trung ương từ các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (phần còn lại sau khi thực hiện thường vượt thu theo quy định tại khoản 4 Điều 59 của Luật Ngân sách nhà nước), để bổ sung thêm nguồn lực lớn để thực hiện đầu tư các cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển nền kinh tế của Thành phố nói riêng và cả nước nói chung.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100% quy định tại các điểm b, c, d, g, h, i và q khoản 1 Điều 35 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14 so với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao, nhưng không vượt quá tổng số tăng thu ngân sách trung ương trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước và ngân sách trung ương không hụt thu. Việc xác định số bổ sung có mục tiêu trên cơ sở tổng các khoản thu, không tính riêng từng khoản thu.</p>	<p><i>của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13) và số tăng thu từ các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100% quy định tại các điểm b, c, d, g, h, i và q khoản 1 Điều 35 của Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao; số bổ sung có mục tiêu không cao hơn số tăng thu ngân sách trung ương trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước.”</i></p> <p>2. Nghị định số 48/2017/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với Thành phố Hồ Chí Minh</p> <p>Khoản 3 Điều 6 quy định:</p> <p><i>“Điều 6. Thương và bổ sung có mục tiêu từ tăng thu ngân sách trung ương so dự toán Thủ tướng Chính phủ giao</i></p> <p>...</p> <p>3. Hằng năm, Thành phố được bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương không quá 70% số tăng thu ngân sách trung ương từ các khoản thu</p>	<p><i>chính hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</i></p>	

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách thành phố so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (phần còn lại sau khi thực hiện thường vượt thu theo quy định tại khoản 2 Điều này) và các khoản thu ngân sách trung ương hưởng 100% quy định tại điểm b, c, d, g, h, i, q khoản 1 Điều 35 Luật Ngân sách nhà nước tăng thu so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (không kể: Các khoản thu không giao Thành phố quản lý thu, không phát sinh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh mà chỉ hạch toán nộp ở Thành phố Hồ Chí Minh; các khoản thu đã được cấp có thẩm quyền cho phép sử dụng; các khoản hạch toán ghi thu, ghi chi và các khoản thu được để lại đơn vị chi quản lý qua ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật); số bổ sung có mục tiêu không cao hơn số tăng thu ngân sách trung ương trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước.</i></p> <p><u><i>Việc xác định số bổ sung có mục tiêu trên cơ sở tổng các</i></u></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>khoản thu, không tính riêng từng khoản thu.</i></p> <p>...”</p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</p>		
<p>6. Dự toán chi ngân sách của Ủy ban nhân dân quận thuộc Thành phố Hồ Chí Minh được bố trí khoản chưa phân bổ từ 2% đến 4% tổng chi ngân sách quận để thực hiện chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói, nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác mà chưa được dự toán. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định chi từ khoản chưa phân bổ, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân</p>	<p>1. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015:</p> <p>Điều 6 quy định:</p> <p>“Điều 6. Hệ thống ngân sách nhà nước</p> <p>1. Ngân sách nhà nước gồm ngân sách trung ương và ngân sách địa phương.</p> <p>2. <u>Ngân sách địa phương gồm ngân sách của các cấp chính quyền địa phương</u>”.</p> <p>Theo quy định trên, Ủy ban nhân dân quận là <u>một cấp ngân sách</u>, có các nguồn lực như dự phòng, chi khác và cả nguồn kết</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết khác so với quy định của Nghị quyết số 131/2020/QH14 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội</p>	<p>Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị dự toán ngân sách, Ủy ban nhân dân quận, phường chỉ được điều hành ngân sách trong phạm vi dự toán ngân sách nhà nước đã được giao. Nhưng với đặc thù quản lý địa bàn dân cư nên thường phát sinh rất nhiều nhiệm vụ chi đột xuất không thể dự kiến đầy đủ khi xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm. Từ đó, Ủy ban nhân dân quận chưa chủ động kịp thời trong công tác điều hành các nhiệm vụ phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cũng như gặp nhiều khó khăn trong việc đảm bảo kịp thời nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, quan trọng về quốc phòng, an ninh, phòng, chống, khắc phục thiên tai, dịch bệnh và nhiệm vụ phát sinh đột xuất trong năm trên địa bàn.</p> <p>Để giải quyết về nhu cầu kinh phí quản lý, điều</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>Thành phố đề báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp gần nhất.</p>	<p>đur đề chủ động quản lý, điều hành kinh tế - xã hội của quận.</p> <p>2. Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh:</p> <p>Khoản 1 Điều 5 quy định:</p> <p><i>“Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân quận</i></p> <p><i>1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; phân bổ dự toán ngân sách, điều chỉnh dự toán ngân sách, quyết toán ngân sách của phường trực thuộc.</i></p> <p>...”</p> <p>Theo quy định trên, Ủy ban nhân dân quận thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của <u>đơn vị dự toán ngân sách</u> trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 01 tháng 7 năm 2021. Khi đó, nguồn lực của quận phụ thuộc vào dự toán ngân sách nhà nước được Thành phố bố trí, cơ quan tài</p>	<p>nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>hành địa bàn của các quận, trong năm 2022 và 2023, Thành phố có bố trí cho các Ủy ban nhân dân quận thuộc Thành phố Hồ Chí Minh khoản dự toán kinh phí phục vụ nhiệm vụ điều hành kinh tế – xã hội trên địa bàn của quận. Tuy nhiên, về mặt thẩm quyền thì việc bố trí dự toán, điều chỉnh dự toán sử dụng vẫn thuộc thẩm quyền của Thành phố, chưa thật sự tạo sự chủ động, tự chịu trách nhiệm cho Ủy ban nhân dân quận.</p> <p>Những vấn đề nêu trên chưa đáp ứng mục tiêu đặt ra khi tổ chức chính quyền đô thị trên địa bàn Thành phố, chưa tạo được sự chủ động trong quản lý, điều hành của quận và gia tăng áp lực cho Thành phố về khối lượng công việc và khó đảm bảo thời gian thực hiện các nhiệm vụ tham mưu quan trọng của Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đề ra chủ trương “thực hiện và tổng kết việc thí điểm chính quyền đô thị nhằm xây dựng và vận hành các mô hình quản trị chính quyền đô thị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Mô hình chính quyền đô thị đề cao thẩm quyền, trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận với tư cách là người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương; bảo đảm tính chủ động, độc lập của chính quyền đô thị trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao; bảo đảm điều kiện về ngân sách và nguồn nhân lực các địa phương khi phân cấp, phân quyền trong quản lý đô thị; bảo đảm sự thông suốt, nhanh và hiệu quả, giảm bớt tổ chức trung gian, hướng tới chính</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>chính cùng cấp với Ủy ban nhân dân quận không còn là Phòng Tài chính – Kế hoạch quận. Khi đó, Ủy ban nhân dân quận chưa được giao hoàn toàn quyền điều hành, quản lý, phát triển kinh tế - xã hội như mục tiêu thực hiện mô hình chính quyền đô thị.</p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		<p>quyền đô thị một cấp thống nhất. Khi đó, nếu được quy định phát huy quyền quản lý, điều hành nguồn tài chính nhất định thì sẽ chủ động, hiệu quả hơn trong hoạt động.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để góp phần tạo sự chủ động, dám nghĩ, dám làm của quận trong quản lý, điều hành kinh tế - xã hội trên địa bàn, giúp người đứng đầu Ủy ban nhân dân quận có những quyết định nhanh chóng, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.</p>
<p>7. Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện dự án, công trình giao thông đường bộ có tính chất vùng, liên vùng nằm trên ranh giới, địa giới hành chính giữa Thành phố và địa phương khác, các dự án quốc lộ, cao tốc đi qua địa bàn Thành phố; hỗ trợ các địa phương</p>	<p>1. Luật Ngân sách nhà nước năm 2015:</p> <p>Khoản 1 Điều 36 quy định:</p> <p><i>“Điều 36. Nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương</i></p> <p><i>1. Chi đầu tư phát triển:</i></p> <p><i>a) Đầu tư cho các dự án, bao gồm cả các dự án có tính chất liên vùng, khu vực của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Ngân sách nhà nước nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong</p>	<p>Đại hội XIII định hướng phát triển vùng theo hướng: <i>“Khai thác tốt hơn và phát huy tốt nhất các lợi thế của mỗi vùng về kết cấu hạ tầng, điều kiện tự nhiên, vị trí địa kinh tế - chính trị, nguồn nhân lực và tăng cường tính liên kết nội vùng và liên vùng để tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu, tạo không gian phát triển mới...”.</i></p> <p>Đồng thời, trong quá trình thực hiện, có phát sinh một số trường hợp cần thiết phải hỗ trợ các địa phương khác trong nước, hỗ trợ một số địa phương tại một số nước khác; chẳng hạn: các địa</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>khác trong nước, hỗ trợ một số địa phương tại một số nước khác trong các trường hợp cần thiết.</p>	<p><i>thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương theo các lĩnh vực được quy định tại khoản 3 Điều này;</i></p> <p>...</p> <p>Điều 9 quy định:  <i>“Điều 9. Nguyên tắc phân cấp quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi và quan hệ giữa các cấp ngân sách</i></p> <p>...</p> <p><i>3. Ngân sách địa phương được phân cấp nguồn thu bảo đảm chủ động thực hiện những nhiệm vụ chi được giao. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách ở địa phương phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và trình độ quản lý của mỗi cấp trên địa bàn.</i></p> <p>...</p> <p><i>9. Không được dùng ngân sách của cấp này để chi cho nhiệm vụ của cấp khác và không được dùng ngân sách của địa phương này để chi cho nhiệm vụ của địa phương khác, trừ các trường</i></p>	<p>việc ban hành Nghị quyết đề quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>phương có đóng góp, các địa phương là nơi có ý nghĩa lớn trong cách mạng Việt Nam (Pác Bó, Cao Bằng, Nghệ An, Hậu Giang, Trà Vinh, Hòa Bình, Điện Biên, Bến Tre, Đồng Tháp,...) là vùng căn cứ kháng chiến cũ của Khu ủy Sài Gòn – Gia Định bị thiệt hại nhiều trong kháng chiến giành độc lập, thống nhất đất nước có đề nghị Thành phố hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhà tình thương, nhà tình nghĩa, một số công trình tưởng niệm trên địa bàn, hỗ trợ về cải tạo, mở rộng trường học,...; hỗ trợ thực hiện một số chương trình, công trình ở nước ngoài có ý nghĩa về mặt đối ngoại, chính trị, thắt chặt tình cảm, mối quan hệ lâu dài với một số địa phương tại một số nước như Campuchia, Lào, Cuba, Nga,...như: hỗ trợ đúc tượng Bác, tu bổ công viên Bác Hồ,...; duy trì quan hệ hợp tác trên một số lĩnh vực, duy trì quan hệ đối tác; hỗ trợ một số địa phương là vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, đặc biệt khó khăn trong cuộc sống.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để phân cấp thêm nguồn thu, ưu tiên bổ sung thêm định mức chi cho Thành phố khi xây dựng dự toán ngân sách nhà nước; kết hợp với khả năng cân đối nguồn vốn của Thành phố để Thành phố có đủ khả năng bảo đảm chủ động thực hiện dự án, công trình quan trọng có tính chất vùng, liên vùng.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>hợp sau:</i></p> <p>a) Ngân sách cấp dưới hỗ trợ cho các đơn vị thuộc cấp trên quản lý đóng trên địa bàn trong trường hợp cần khẩn trương huy động lực lượng cấp trên khi xảy ra thiên tai, thảm họa, dịch bệnh và các trường hợp cấp thiết khác để bảo đảm ổn định tình hình kinh tế - xã hội, an ninh và trật tự, an toàn xã hội của địa phương;</p> <p>b) Các đơn vị cấp trên quản lý đóng trên địa bàn khi thực hiện chức năng của mình, kết hợp thực hiện một số nhiệm vụ theo yêu cầu của cấp dưới;</p> <p>c) Sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để hỗ trợ các địa phương khác khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa nghiêm trọng.</p> <p>...”</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<i>quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i>		
<p>8. Công ty đầu tư tài chính nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC):</p> <p>a) Hội đồng nhân dân Thành phố được bố trí nguồn thu từ cổ phần hóa các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố để tăng vốn điều lệ cho HFIC;</p> <p>b) Lợi nhuận còn lại của HFIC sau khi trích lập các quỹ theo quy định được giữ lại bổ sung vào Quỹ Đầu tư phát triển của HFIC để bổ sung vốn điều lệ. Việc đầu tư bổ sung vốn điều lệ của HFIC thực hiện như các Quỹ Đầu tư phát triển địa phương khác.</p> <p>c) Hội đồng nhân dân Thành phố được bố trí vốn đầu tư công từ ngân sách Thành phố để hỗ trợ lãi suất đối với các dự án đầu tư được HFIC cho vay thuộc lĩnh vực ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội trên</p>	<p>1. Quyết định số 644/TTg, ngày 10 tháng 9 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Quỹ đầu tư phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>2. Luật Quản lý nợ công năm 2017:</p> <p>Điều 33 quy định:</p> <p><i>“1. Đối tượng được vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài bao gồm:</i></p> <p><i>a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</i></p> <p><i>b) Đơn vị sự nghiệp công lập;</i></p> <p><i>c) Doanh nghiệp.</i></p> <p><i>2. Cơ quan cho vay lại bao gồm Bộ Tài chính; ngân hàng chính sách của Nhà nước, tổ chức tín dụng được Bộ Tài chính ủy quyền thực hiện cho vay lại”.</i></p> <p>Từ quy định trên, các Quỹ đầu tư phát triển địa phương không còn là đối tượng được vay để cho vay lại các nguồn vốn ODA, vốn ưu đãi nước ngoài của Chính phủ.</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Quản lý nợ công năm 2017 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Công ty Đầu tư Tài chính nhà nước Thành phố được thành lập theo Quyết định số 576/QĐ-UBND ngày 02 tháng 02 năm 2010 của Ủy ban nhân dân Thành phố, là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu 100% vốn, trên cơ sở tổ chức lại Quỹ đầu tư phát triển đô thị Thành phố được thành lập theo Quyết định số 644/TTg ngày 10 tháng 9 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>Theo đó, Công ty đầu tư tài chính nhà nước Thành phố thực hiện chức năng huy động các nguồn vốn từ các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật; đầu tư trực tiếp và gián tiếp vào các lĩnh vực, ngành nghề mà Thành phố cần ưu tiên đầu tư; thực hiện cho vay đối với các dự án đầu tư thuộc các chương trình, mục tiêu theo chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố,...</p> <p>HFIC với vai trò tổ chức tài chính nhà nước ngoài ngân sách, có thêm nguồn lực tài chính để tạo đòn bẩy tiếp tục huy động thêm các nguồn vốn xã hội khác phục vụ tài trợ các dự án đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội theo các chương trình mục tiêu, kế hoạch phát triển hạ tầng của Thành phố. Trong giai đoạn 2010 - 2020, HFIC cho vay 215 dự án thuộc các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội ưu tiên phát triển của Thành phố</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>địa bàn Thành phố theo đối tượng, điều kiện, quy trình do Hội đồng nhân dân thành phố quyết định. Việc bố trí vốn được thực hiện theo đề nghị của Ủy ban nhân dân Thành phố trên cơ sở nhu cầu của các dự án được hỗ trợ lãi suất.</p>	<p>3. Nghị định số 147/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ đầu tư phát triển địa phương:</p> <p>Khoản 1 Điều 3 quy định:</p> <p><i>“Điều 3. Địa vị pháp lý và tư cách pháp nhân của Quỹ đầu tư phát triển địa phương</i></p> <p><i>1. Quỹ đầu tư phát triển địa phương là quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) thành lập, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, bảo toàn và phát triển vốn; thực hiện chức năng cho vay và đầu tư tại địa phương theo quy định tại Nghị định này. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu nhà nước đối với Quỹ.</i></p> <p>...”</p> <p>4. Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại</p>		<p>Hồ Chí Minh với số tiền cam kết cho vay là 15.875 tỷ đồng. Tính trên tổng nhu cầu vốn đầu tư của 215 dự án (ước tính khoảng 38.484 tỷ đồng) thì phần vốn tham gia của HFIC chiếm tỷ lệ 41%, tức 1 đồng vốn tham gia của HFIC có thể huy động được thêm 1,4 đồng vốn của xã hội để đầu tư các công trình cơ sở hạ tầng phát triển đô thị của Thành phố.</p> <p>Khác với các Quỹ đầu tư phát triển địa phương được giữ lại toàn bộ nguồn từ chênh lệch thu chi để hoạt động, HFIC phải thực hiện nộp ngân sách toàn bộ phần lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP. Đồng thời, theo quy định áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, việc tăng vốn điều lệ của HFIC phải được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Do đó, HFIC gặp khó khăn trong việc bổ sung thêm nguồn vốn mới để mở rộng hoạt động thực hiện chức năng Quỹ đầu tư phát triển địa phương.</p> <p>Ngoài ra, theo quy định áp dụng đối với doanh nghiệp nhà nước, mức điều chỉnh tăng vốn điều lệ phải được Thủ tướng chính phủ phê duyệt (Điều 9 Nghị định 91/2015/ND-CP), trong khi việc cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ đầu tư phát triển địa phương do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định (Điều 35 Nghị định 147/2020/NĐ-CP).</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để tạo điều kiện góp phần hỗ trợ Ủy ban nhân dân Thành phố chủ động trong cân đối các nguồn lực và tận dụng, phát huy được các công cụ hỗ trợ việc huy động vốn ngoài ngân sách để thực hiện</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>doanh nghiệp:</p> <p>Điểm e khoản 3 Điều 31 quy định:</p> <p><i>“Điều 31. Phân phối lợi nhuận</i>  <i>Lợi nhuận của doanh nghiệp nhà nước sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, trích Quỹ phát triển khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, phần lợi nhuận còn lại được phân phối theo thứ tự như sau:</i></p> <p>...</p> <p><i>3. Lợi nhuận còn lại sau khi trừ các khoản quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này được phân phối theo thứ tự như sau:</i></p> <p>...</p> <p><i>e) Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ quy định tại các Điểm a, b, c, d Khoản này được nộp về ngân sách nhà nước”.</i></p> <p>5. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị</p>		<p>các chương trình, dự án theo mục tiêu, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố trong từng thời kỳ thông qua định chế tài chính trung gian như HFIC - trong vai trò là quỹ tài chính ngoài ngân sách, thực hiện huy động các nguồn vốn để tài trợ các dự án, chương trình thuộc kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>9. Thành phố được thu tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất từ các doanh nghiệp trong khu nhằm nâng cao tiện ích cho doanh nghiệp và người lao động, không vì mục tiêu lợi nhuận. Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Quy chế thu và sử dụng tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng, trong đó quy định cụ thể đối tượng, nguyên tắc thu, cơ chế quản lý và sử dụng nguồn thu, đảm bảo tính minh bạch, gắn với cơ chế tự chủ tài chính của Ban Quản lý Khu chế xuất và khu công nghiệp. Khoản tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng không phải kê khai, tính nộp thuế giá trị gia tăng và là chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp</p>	<p>1. Quyết định số 43/2008/QĐ-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính về quy chế thu và sử dụng phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp và khu chế xuất thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng là khoản tiền do các doanh nghiệp thuê đất tại Khu chế xuất, Khu công nghiệp đóng góp, để vận hành, duy tu và tái tạo cơ sở hạ tầng Khu chế xuất, Khu công nghiệp tại Thành phố Hồ Chí Minh.</li> <li>- Phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng do các doanh nghiệp thuê đất nộp cho Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu chế xuất, Khu công nghiệp theo mức thỏa thuận tại hợp đồng thuê đất. Do đặc thù riêng nên mỗi Khu chế xuất, Khu công nghiệp có mức</li> </ul>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định chưa có quy định tại Luật Giá; Luật Phí, lệ phí và các văn bản có liên quan nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i>. (Khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).</p>	<p>Kể từ khi Luật phí và lệ phí năm 2015 được ban hành thì phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng Khu chế xuất, Khu công nghiệp không được quy định trong danh mục phí, lệ phí. Do đó, ngày 03 tháng 4 năm 2019, Bộ Tài chính có Công văn số 3988/BTC-CST gửi Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: <i>“(i) đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC, Quyết định số 43/2008/QĐ-BTC và đề xuất bãi bỏ 02 Quyết định này; (ii) hướng dẫn các Khu chế xuất, Khu công nghiệp thực hiện thu tiền sử dụng dịch vụ hạ tầng trong Khu chế xuất, Khu công nghiệp theo quy định pháp luật về giá; (iii) xác định hình thức sở hữu và cơ chế quản lý đối với tài sản hình thành từ thu phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng tại các Khu chế xuất, Khu công nghiệp theo quy định pháp luật; (iv) hướng dẫn Ban Quản lý các Khu chế xuất, Khu công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cơ chế tài chính theo pháp luật hiện hành. Đề xuất bãi bỏ Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC và Quyết định số 43/2008/QĐ-BTC xin gửi về Bộ Tài chính trước ngày 30/4/2019”</i>.</p> <p>Nếu tiền sử dụng dịch vụ hạ tầng trong Khu chế</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
của doanh nghiệp nộp.	<p>thu và hình thức thu phí duy tu khác nhau.</p> <p>- Toàn bộ nguồn thu phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng được các Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu chế xuất, Khu công nghiệp đưa vào tài khoản ngân hàng riêng, theo dõi và hạch toán riêng với các khoản doanh thu hoạt động khác và chi để phục vụ cho công tác công tác duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng. <b>Phí duy tu được quản lý riêng theo cơ chế chuyên thu, chuyên chi và không coi là doanh thu của công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng.</b></p> <p>- Hàng năm, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố kiểm tra, phê duyệt quyết toán và dự toán tình hình thu và sử dụng phí duy tu của các Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng sau khi được đơn vị độc lập thực hiện kiểm toán. Đồng thời, giám sát các Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng thực hiện thông báo công khai tình hình thu và sử dụng phí duy tu đến doanh nghiệp trong Khu chế xuất, Khu công nghiệp trên cơ</p>		<p>xuất, Khu công nghiệp theo quy định pháp luật về giá sẽ dẫn đến các bất cập sau:</p> <p>- Làm thay đổi bản chất thu và sử dụng phí. Các khoản thu và sử dụng phí duy tu tại Khu chế xuất, Khu công nghiệp sẽ được công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng hạch toán vào doanh thu, chi phí, kết chuyển vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận hàng năm. Trong khi, cơ sở hạ tầng qua thời gian sử dụng ngày càng xuống cấp, nhu cầu duy tu, tái tạo ngày càng tăng. Nguồn kinh phí để thực hiện duy tu, bảo dưỡng cơ sở hạ tầng phải lệ thuộc vào tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng, khó có thể đáp ứng kịp thời, hữu hiệu, đảm bảo cơ sở hạ tầng luôn trong tình trạng tốt phục vụ các nhà đầu tư. Trong trường hợp phải tái tạo lại các hạng mục hạ tầng, Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng sẽ không có nguồn để thực hiện. Trường hợp, Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng vì lý do nào đó không tồn tại, sẽ không còn đơn vị nào chịu trách nhiệm thực hiện việc duy tu hàng triệu m<sup>2</sup> đường giao thông, hàng chục nghìn mét đường ống cấp nước, thoát nước, hàng trăm trạm hạ thế cùng hệ thống chiếu sáng,... để phục vụ nhà đầu tư, khi đó để đảm bảo sự vận hành bình thường của các Khu chế xuất, Khu công nghiệp Nhà nước có thể phải thực hiện công việc này và sẽ gây gánh nặng cho ngân sách.</p> <p>- Làm thay đổi phương thức tính toán số thu: Tại Khu chế xuất Tân Thuận, công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng đang áp dụng thu tiền sử dụng kết cấu</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>sở thông báo duyệt của Ban Quản lý.</p> <p>2. Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC ngày 25 tháng 6 năm 2008 của Bộ Tài chính về ban hành Quy chế tự chủ kinh phí hoạt động của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố. Theo đó, hàng năm, các Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu chế xuất, Khu công nghiệp trích nộp về Ban Quản lý theo tỷ lệ % nguồn thu phí duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng. Đây là nguồn thu chủ yếu của Ban Quản lý và là cơ sở để Ban Quản lý thực hiện chế độ tự chủ tài chính mà không sử dụng ngân sách nhà nước.</p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điều b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		<p>hạ tầng theo kim ngạch xuất khẩu và Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp cùng phối hợp với công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng để tính số thu phí duy tu hàng tháng. Nếu chuyển sang áp dụng thu phí duy tu theo quy định pháp luật về giá, công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng không thể tính và kiểm soát số liệu về kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp. Do đó, buộc công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng phải thay đổi phương thức thu tiền khác, dựa trên tổng tiền thuê đất đã có cơ sở hạ tầng hoặc một chỉ tiêu khác. Điều này sẽ làm mất ổn định môi trường kinh doanh tại Khu chế xuất khi xuất hiện tình huống doanh nghiệp trước đây nộp phí ít thì nay phải nộp nhiều hơn và ngược lại. Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng phải thỏa thuận lại với từng doanh nghiệp trong Khu chế xuất (đa số là doanh nghiệp nước ngoài), việc này trước đây phải mất rất nhiều thời gian, công sức để đạt được sự đồng thuận như hiện nay. Nhất là, thu phí duy tu theo tổng tiền thuê đất đã có cơ sở hạ tầng sẽ không đủ kinh phí để duy trì tình trạng hạ tầng tốt như hiện nay.</p> <p>- Làm thay đổi cơ bản cơ chế của nguồn kinh phí hoạt động đối với Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, vừa tạo thêm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, vừa không còn tạo cơ chế tự chủ cho Ban Quản lý: Kinh phí hoạt động hiện nay của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố chủ yếu là phí duy tu được trích nộp từ các Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng. Nếu thay đổi sang thực hiện thu tiền sử dụng</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>hạ tầng theo quy định về giá, các công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng không có cơ sở để trích nộp cho Ban Quản lý. Khi đó, ngân sách Nhà nước phải cấp kinh phí để Ban Quản lý hoạt động (khoảng 22 tỷ đồng/năm). Điều này vừa tạo thêm áp lực cho ngân sách Nhà nước, vừa đi ngược với chủ trương của Nhà nước trong việc đổi mới tài chính công, tăng cường tự chủ về tài chính đối với các cơ quan hành chính Nhà nước theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước tại những địa bàn đủ điều kiện về nguồn thu và khó thu hút được nhân tài phục vụ lâu dài tại Ban Quản lý.</p> <p>Mặc dù có tên gọi là phí nhưng không thuộc sự điều chỉnh của Pháp lệnh phí, lệ phí hay Luật phí và lệ phí sau này, nhưng bản chất của loại phí này <i>khoản đóng góp từ doanh nghiệp</i> nhằm tạo nguồn phục vụ chi bảo dưỡng, sửa chữa cơ sở hạ tầng Khu chế xuất, Khu công nghiệp thường xuyên hàng năm, cũng như hình thành nguồn dự phòng cho các hoạt động duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng trong tương lai tại các Khu chế xuất, Khu công nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, đây không phải là khoản tiền doanh nghiệp trả khi được Nhà nước cung cấp dịch vụ công. Nhà nước không có cơ sở pháp lý để thu vào ngân sách (sau khi để lại tỷ lệ % cho đơn vị thu) sau đó lại cấp ra cho doanh nghiệp kinh doanh cơ sở hạ tầng Khu</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>chế xuất, Khu công nghiệp để bảo dưỡng, duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng tại các Khu chế xuất, Khu công nghiệp.</p> <p>Trong suốt gần 25 năm thực hiện (tính từ năm 1999), chính sách thu tiền duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng các Khu chế xuất, Khu công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh quy định tại Quyết định số 43/2008/QĐ-BTC và Quy chế tự chủ kinh phí hoạt động của Ban Quản lý quy định tại Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC đã ổn định và mang lại nhiều tác động tích cực cho cả doanh nghiệp lẫn cơ quan quản lý nhà nước. Hiện nay, chính sách này vẫn phát huy tác dụng khi không những tạo lập nguồn tài chính dự phòng đảm bảo cho công tác bảo dưỡng, duy tu, tái tạo cơ sở hạ tầng phục vụ nhu cầu hoạt động thường xuyên cho doanh nghiệp (tổng nguồn thu phí duy tu của doanh nghiệp từ năm 2008 đến năm 2022 là 2.971,62 tỷ đồng, trung bình mỗi năm thu được là 198,11 tỷ đồng/năm. Tổng chi phí duy tu lũy kế từ năm 2008 đến năm 2022 là 2.610,99 tỷ đồng, trung bình mỗi năm chi 174,07 tỷ đồng/năm). Đồng thời, giúp Ban Quản lý tự đảm bảo được nguồn kinh phí chi thường xuyên, nâng cao hiệu quả và chất lượng phục vụ các doanh nghiệp, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với Khu chế xuất, Khu công nghiệp, tiết kiệm chi cho ngân sách Nhà nước khoảng 289,9 tỷ đồng, tăng thu nhập cho công chức, người lao động. Các dịch vụ công tại Ban Quản lý về cơ bản đáp ứng được nhu cầu hoạt động và phát triển của trên 1.600 doanh nghiệp</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>hoạt động tại các Khu chế xuất, Khu công nghiệp Thành phố.</p> <p>Từ thực tiễn cần phải duy trì cơ chế đặc thù riêng về nguồn kinh phí duy tu tái tạo cơ sở hạ tầng các khu chế xuất, khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố và cơ chế tự chủ tài chính của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, ngày 10 tháng 01 năm 2023, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 81/UBND-KT gửi Bộ Tài chính về việc góp ý dự thảo Thông tư bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC và Quyết định số 43/2008/QĐ-BTC, trong đó có nội dung <i>“Hiện nay, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đang dự thảo báo cáo tổng kết kết quả thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh và sẽ trình Quốc hội nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị quyết này. Vì vậy, trên cơ sở thống nhất giữa Bộ Tài chính và Ủy Ban nhân dân thành phố tại cuộc họp ngày 10 tháng 5 năm 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố đã bổ sung nội dung “quy chế thu và sử dụng khoản kinh phí duy tu tái tạo cơ sở hạ tầng các khu chế xuất, khu công nghiệp Thành phố và cơ chế tự chủ tài chính của Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở kế thừa nội dung của Quyết định số 43/2008/QĐ-BTC và Quyết định số 42/2008/QĐ-BTC” vào dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết 54/2017/QH14.”</i></p>
10. Về thí điểm cơ chế tài	1. Luật Bảo vệ môi trường năm	1. Quy định này đảm bảo	Năm 2013, JICA đã phối hợp với Thành phố Hồ

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>chính thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon:</p> <p>Tín chỉ các-bon hình thành từ các chương trình, dự án theo các cơ chế trao đổi bù trừ tín chỉ các-bon đầu tư từ nguồn vốn của ngân sách Thành phố được giao dịch với các nhà đầu tư trong nước, quốc tế. Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với các bộ Công Thương, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường xác định tỷ lệ đóng góp về lượng giảm phát thải/ hấp thụ khí nhà kính trên địa bàn Thành phố cho mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính của quốc gia trước khi giao dịch tín chỉ các-bon.</p> <p>Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy trình và quyết định lựa chọn nhà đầu tư. Nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon là nguồn thu ngân sách Thành phố hưởng</p>	<p>2020:</p> <p>Điều 139 quy định về tổ chức và phát triển thị trường các-bon.</p> <p>2. Nghị định số 06/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô-dôn, trong đó quy định lộ trình thực hiện như sau: giai đoạn 2022 – 2024 là giai đoạn chuẩn bị cho thị trường các-bon (chẳng hạn việc kiểm kê khí nhà kính của doanh nghiệp trọng điểm, xây dựng và thẩm định kế hoạch giảm phát thải tại các doanh nghiệp trọng điểm,...), đến hết năm 2027 xây dựng quy định quản lý tín chỉ các-bon, quy chế vận hành sàn giao dịch tín chỉ các-bon,..., từ năm 2028 mới tổ chức vận hành sàn giao dịch tín chỉ các-bon chính thức.</p> <p>3. Pháp luật quản lý tài sản công chưa có quy định việc sử dụng trụ sở cơ quan để lắp đặt hệ thống điện mặt trời.</p> <p>4. Pháp luật quản lý ngân sách nhà nước chưa có quy định việc quản lý, sử dụng nguồn thu từ việc trao đổi, bù trừ tín chỉ các-</p>	<p>tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định chưa có luật điều chỉnh nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định “<i>Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành</i>”. (Khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).</p>	<p>Chí Minh thực hiện việc kiểm kê phát thải khí nhà kính trong các lĩnh vực về giao thông, chất thải, năng lượng cố định, quá trình công nghiệp và sử dụng sản phẩm, nông lâm nghiệp và sử dụng đất. Kết quả cho thấy, các lĩnh vực này đã phát thải gần 39 triệu tấn CO<sub>2</sub>; trong đó, phát thải từ năng lượng cố định (tòa nhà, sản xuất công nghiệp - thương mại, khai thác vận chuyển than, phát năng lượng cấp lên lưới) và giao thông là 2 lĩnh vực phát thải nhiều nhất. Theo thống kê, phát thải của Thành phố Hồ Chí Minh chiếm đến 16% lượng phát thải quốc gia, trong khi chỉ chiếm khoảng 9% dân số toàn quốc.</p> <p>Thành phố Hồ Chí Minh là đầu tàu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của cả nước trong 3 thập kỷ vừa qua, đóng góp 23% GDP của cả nước. Nhưng việc đô thị hóa chủ yếu từ việc chuyển đổi mục đích quyền sử dụng đất, diện tích đất dành cho ở, làm việc tăng nhanh nên tiêu thụ năng lượng lớn (chiếm bình quân 9,25% tổng nhu cầu tiêu thụ của cả nước trong giai đoạn 2010 – 2016), quá trình công nghiệp hóa nhanh nên làm tăng khí thải nhà kính (năm 2018: phát thải khí CO<sub>2</sub> lên đến 57,6 triệu tấn, chiếm ¼ tổng lượng khí thải của cả nước, trong đó chủ yếu là ngành năng lượng; năm 2021: là hơn 58 triệu tấn chủ yếu từ lĩnh vực sản xuất công nghiệp 30%, giao thông vận tải 20% (riêng xe máy chiếm trên 80%)).</p> <p>Nghiên cứu mới nhất của Viện Môi trường - Tài nguyên (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh) cho thấy, tổng phát thải khí nhà kính của</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>100%.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng nguồn thu từ giao dịch tín chỉ các-bon cho các chương trình, dự án ứng phó với biến đổi khí hậu, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn trên địa bàn Thành phố.</p>	<p>bon.</p> <p>5. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		<p>Thành phố năm 2022 ở mức trên 60 triệu tấn CO<sub>2</sub>; trong đó, lượng bụi mịn PM2.5 cùng các khí độc hại (như NO<sub>2</sub>, SO<sub>2</sub>, CO,...) đều vượt ngưỡng khuyến nghị cho sức khỏe từ 4 - 5 lần theo quy chuẩn của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO), là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây ra các rủi ro về sức khỏe. Hiện nay, mô hình phát triển kinh tế đang có bước chuyển biến rõ rệt theo định hướng phát triển bền vững, và để đạt được yêu cầu này, cần có một nguồn lực lớn để khuyến khích chuyển đổi công nghệ, cải tiến kỹ thuật để giảm lượng khí thải hiện nay.</p> <p>Thành phố Hồ Chí Minh đang phải đối mặt với nhiều vấn đề về môi trường và biến đổi khí hậu. Nhận thức được điều này, thời gian qua Thành phố đã chủ động thực hiện các giải pháp phi công trình và công trình để ứng phó với biến đổi khí hậu; tuy nhiên hiện cũng chỉ mới dừng lại ở giai đoạn khởi đầu và phía trước còn rất nhiều khó khăn, thách thức cần phải giải quyết. Một trong những vấn đề quan trọng hiện nay Thành phố Hồ Chí Minh đang triển khai là xây dựng quy trình quản lý, kiểm kê khí nhà kính và làm sao để triển khai trong toàn hệ thống chính trị và cộng đồng doanh nghiệp cùng tham gia nhằm giảm cường độ phát thải khí nhà kính, giảm thiểu biến đổi khí hậu.</p> <p>Do đó, Thành phố nhận thấy đây là thời cơ và là yêu cầu cấp thiết để Thành phố báo cáo Chính phủ, Quốc hội xem xét, cho chủ trương thí điểm trên địa bàn Thành phố việc tạo ra tín chỉ các-bon được hình thành từ các dự án giảm thải khí nhà</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			kính để từ đó tạo ra thêm nguồn lực tài chính mới cho Thành phố để thực hiện các chương trình, dự án giảm phát thải khí nhà kính, hấp thụ khí nhà kính, phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, chống biến đổi khí hậu trên địa bàn Thành phố.
<p>11. Cho phép sử dụng các mái nhà đảm bảo các điều kiện kỹ thuật của các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, trụ sở của các cơ quan, đơn vị được xác định là tài sản công trên địa bàn Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời để cung cấp điện phục vụ cho hoạt động của trụ sở, phần điện còn thừa do không sử dụng hết thực hiện theo quy định pháp luật về điện lực.</p>	<p>1. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017: Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 không quy định việc sử dụng mái nhà các trụ sở của các cơ quan, đơn vị được xác định là tài sản công trên địa bàn Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời.</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Điều b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định: <i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định chưa có luật điều chỉnh nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i> (Khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).</p>	<p>Thành phố có gần 1.572 tòa nhà công, trường hợp trang bị thiết bị tiết kiệm năng lượng thì có thể giúp tiết kiệm chi phí khoảng 160 triệu USD trong 15 năm với chi phí đầu tư khoảng 40 triệu USD và giúp giảm lượng phát thải là 2,3 triệu tấn. Khi đó, nếu có cơ chế quy đổi lượng khí thải giảm này sang tín chỉ các-bon thì Thành phố sẽ có thêm nguồn lực để giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu. Trường hợp lắp đặt điện mặt trời trong tòa nhà công thì theo dự kiến đánh giá sẽ tiết kiệm và giảm hơn 24,7 triệu tấn khí thải trong 10 năm.</p> <p>Vì vậy, Thành phố cần có cơ chế, chính sách đặc thù để ưu tiên phát triển điện mặt trời mái nhà trên các trụ sở công, từ đó lan tỏa và kêu gọi các thành phần kinh tế cùng tham gia đầu tư điện mặt trời mái nhà cũng như chính quyền Thành phố sẽ có những tính toán và kế hoạch hỗ trợ trong việc đầu tư phát triển điện mặt trời mái nhà trên địa bàn Thành phố.</p>
<p><b>Điều 6. Về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường</b></p>			

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>1. Đối với dự án sử dụng đất trồng lúa vào các mục đích khác, Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền quyết định.</p> <p>a) Việc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa phải thực hiện công khai, lấy ý kiến người dân, đối tượng chịu sự tác động của việc chuyển mục đích sử dụng và bảo đảm nguyên tắc, điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác theo quy định của pháp luật về đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p>b) Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 500 ha do Hội đồng</p>	<p>1. Luật Đầu tư năm 2020: Khoản 2 Điều 30 quy định: <i>“Điều 30. Thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội</i> <i>Quốc hội chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư sau đây:</i> ... 2. <u><i>Dự án đầu tư có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô từ 500 ha trở lên;</i></u> ...”</p> <p>2. Luật Đất đai năm 2013: Khoản 1 Điều 58 quy định: <i>“Điều 58. Điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư</i> <i>1. Đối với dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng vào các mục đích khác mà không thuộc</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết có điều chỉnh so với quy định của Nghị quyết số 54/2017/QH14, phù hợp với Luật Đầu tư năm 2020.</p> <p>3. Quốc hội đã cho phép áp dụng thí điểm chính sách tương tự tại Khánh Hòa nên quy định này của dự thảo Nghị quyết là bảo đảm tương đồng với Nghị quyết thí điểm khác có liên quan.</p>	<p>Từ khi có Nghị quyết 54/2017/QH14 của Quốc hội, Ủy ban nhân dân Thành phố có thể chủ động trình Danh mục dự án có sử dụng lúa trên 10 ha cùng thời điểm trình các Danh mục thu hồi đất, dự án sử dụng lúa dưới 10ha vào kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân thành phố (trước năm kế hoạch) trước khi duyệt Kế hoạch sử dụng đất theo quy định tại Điều 9 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Ngay sau khi kế hoạch sử dụng đất được duyệt, có thể thực hiện các bước thủ tục về đất đai, tiết kiệm được thời gian và đảm bảo việc đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án.</p> <p>Sau 05 năm thực hiện, Hội đồng nhân dân Thành phố đã quyết định thông qua 32 dự án có chuyển mục đích sử dụng trên 10 ha đất trồng lúa với tổng diện tích 1.843,79 ha<sup>7</sup>.</p> <p>Vì vậy, Thành phố đề xuất tiếp tục thực hiện quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 3 Nghị quyết số 54/2017/QH14 để rút ngắn thời gian xem xét việc chấp thuận việc chuyển mục đích và có thể rút ngắn thủ tục các dự án, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm.</p>

<sup>7</sup> (1) Nghị quyết 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án có chuyển mục đích đất trồng lúa; trong đó, có 28 dự án có chuyển mục đích sử dụng trên 10 ha đất trồng lúa với tổng diện tích 1.722,99 ha; (2) Nghị quyết 33/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án có chuyển mục đích đất trồng lúa; trong đó, có 03 dự án có chuyển mục đích sử dụng trên 10 ha đất trồng lúa với tổng diện tích 67,27 ha; (3) Nghị quyết 34/NQ-HĐND ngày 22/7/2019 thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án có chuyển mục đích đất trồng lúa; trong đó, có 01 dự án có chuyển mục đích sử dụng trên 10 ha đất trồng lúa với tổng diện tích 53,53 ha; (4) Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất; dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ; (5) Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 hủy bỏ các dự án cần thu hồi đất, dự án có chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>nhân dân Thành phố quy định.</p>	<p>trường hợp được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền chỉ được quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất khi có một trong các văn bản sau đây:</p> <p>a) <u>Văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng từ 10 héc ta đất trồng lúa trở lên; từ 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trở lên;</u></p> <p>b) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 héc ta đất trồng lúa; dưới 20 héc ta đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng.</p> <p>...”</p> <p>3. Nghị quyết số 54/2017/QH14:</p> <p>Khoản 1, 2, 3 Điều 3 quy định:</p> <p>“Điều 3. Quản lý đất đai</p> <p>1. Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định chuyển mục đích</p>		



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>sử dụng đất trồng lúa từ 10 ha trở lên phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa đã được cấp có thẩm quyền quyết định.</i></p> <p><i>2. Việc quyết định chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa quy định tại khoản 1 Điều này phải thực hiện công khai, lấy ý kiến người dân, đối tượng chịu sự tác động của việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</i></p> <p><i>3. Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa từ 10 ha trở lên quy định tại Điều này được thực hiện như trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha theo quy định của pháp luật về đất đai”.</i></p>		
<p>2. Về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị</p> <p>a) Trên cơ sở đồ án quy hoạch xây dựng khu chức năng, quy hoạch đô thị đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Thủ tướng Chính phủ quyết định việc phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành</p>	<p>1. Về thời hạn và quy trình rà soát:</p> <p>Theo khoản 1 Điều 46 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và khoản 1 Điều 15 Luật Xây dựng năm 2014 (được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định phù hợp so với quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm</p>	<p>a) Về thẩm quyền điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, trong thực tiễn triển khai các quy định trên tại Thành phố Hồ Chí Minh còn có vướng mắc, cụ thể như sau:</p> <p>- Nội dung báo cáo, yêu cầu lấy ý kiến của Bộ Xây dựng, các cơ quan liên quan, thời hạn phản hồi để đảm bảo đầy đủ cơ sở tổng hợp trong rà soát, thẩm định, trình phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chưa được quy định.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>phổ thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật theo thủ tục, trình tự do Thủ tướng Chính phủ quy định và báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.</p> <p>b) Việc điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về xây dựng, quy hoạch đô thị được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng chỉ tiêu đất hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật;</li> <li>- Giảm mật độ xây dựng;</li> <li>- Tăng chỉ tiêu diện tích sàn ở bình quân đầu người nhưng phải bảo đảm kế hoạch phát triển nhà ở của Thành phố, không tăng mật độ xây dựng và không làm quá tải hạ tầng khu vực;</li> <li>- Trường hợp quy định tại</li> </ul>	<p>hoạch năm 2018) về rà soát quy hoạch đô thị và rà soát quy hoạch xây dựng, thời hạn rà soát định kỳ theo quy định là 05 năm kể từ ngày quy hoạch được phê duyệt.</p> <p>Theo khoản 3, 4 Điều 46 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và khoản 3 Điều 15 Luật Xây dựng năm 2014, kết quả rà soát phải được báo cáo bằng văn bản với cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng để quyết định việc điều chỉnh quy hoạch.</p> <p>2. Về quy hoạch chung đô thị:</p> <p>- Cơ quan thẩm định:</p> <p>Khoản 2 Điều 51 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 (được sửa đổi bởi khoản 10 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018) về trình tự tiến hành điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị quy định:</p> <p><i>“Cơ quan quản lý quy hoạch đô thị có thẩm quyền quy định tại Điều 41 của Luật này thẩm định về các căn cứ, điều kiện và nội</i></p>	<p>2009, Nghị quyết số 61/2022/QH15.</p>	<p>- Việc quy định thời hạn định kỳ 05 năm trong công tác rà soát làm cơ sở để báo cáo xin ý kiến cơ quan có thẩm quyền phê duyệt và việc thông qua Bộ Xây dựng thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt không đáp ứng kịp thời trước những biến động về kinh tế, xã hội, môi trường, an ninh, dân cư cũng như nắm bắt các đề xuất kiến nghị có cơ hội làm tăng tính khả thi và nguồn thu cho ngân sách Thành phố trong thực hiện quy hoạch.</p> <p>- Qua quá trình quản lý chuyển tiếp giữa các đồ án quy hoạch xây dựng có nhiều yếu tố phát sinh như sai lệch giữa quy hoạch và thực tế hướng tuyến, ranh mốc quy hoạch; cải tiến công nghệ trong kỹ thuật xây dựng; biến đổi môi trường khí hậu; xu thế phát triển sau đại dịch,... cần xem xét điều chỉnh một số nội dung để kịp thời khắc phục các hạn chế và theo kịp nhu cầu đầu tư phát triển trên địa bàn Thành phố. Tuy nhiên, việc điều chỉnh quy hoạch phải thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục như đối với lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch lập mới từ trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đến gửi cơ quan thẩm định để thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch sẽ mất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố, ảnh hưởng trực tiếp đến tâm lý kỳ vọng của Nhà đầu tư trước các cơ hội và thời điểm quan trọng. Trong khi, nếu giao quyền chủ động cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức lập, tổ chức thẩm định, tổ chức lấy ý kiến,</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>khoản 3 Điều này, khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này;</p> <p>- Bổ sung các công trình công cộng hoặc cải thiện cảnh quan đô thị nhằm nâng cao chất lượng, điều kiện sống, sinh hoạt, làm việc của người dân trong khu vực.</p>	<p><i>dùng điều chỉnh cục bộ quy hoạch”.</i></p> <p>Khoản 1 Điều 41 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 về cơ quan thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị quy định:</p> <p><i>“Bộ Xây dựng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ”.</i></p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt:</p> <p>Khoản 1 Điều 44 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 (được sửa đổi bởi khoản 7 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018) về thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị, quy định Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị sau đây:</p> <p><i>“Điều 44. Thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị</i></p> <p><i>1. Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch đô thị sau đây:</i></p> <p><i>a) Quy hoạch chung thành phố</i></p>		<p>phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch theo trình tự, thủ tục do Thủ tướng Chính phủ quy định thì sẽ rút ngắn thời gian điều chỉnh, tăng cường phân cấp theo chỉ đạo của Đảng, Chính phủ.</p> <p>Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định nhiệm vụ, giải pháp: <i>“Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý và thực hiện quy hoạch; phát triển đô thị bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại”;</i> <i>“Thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố nhằm tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực... ”</i>. Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025; trong đó, Chương trình đột phá đổi mới quản lý Thành phố Hồ Chí Minh với yêu cầu <i>“Công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội phải được rút ngắn thời gian, quy trình xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện thống nhất trong các cấp chính quyền toàn Thành phố”</i> trong đề án tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>Do vậy, việc phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật theo trình tự, thủ tục do Thủ tướng Chính phủ quy</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>trực thuộc trung ương, quy hoạch chung thành phố thuộc tỉnh là đô thị loại I, quy hoạch chung đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương với đô thị loại III trở lên và đô thị mới có phạm vi quy hoạch liên quan đến địa giới hành chính của hai tỉnh trở lên;</p> <p>b) Quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị của thành phố trực thuộc trung ương là đô thị loại đặc biệt;</p> <p>c) Quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết của khu vực có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về chính trị, kinh tế - xã hội, văn hóa, lịch sử của quốc gia theo quy định của Chính phủ.</p> <p>...”.</p> <p>Khoản 3 Điều 51 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 (được sửa đổi bởi khoản 10 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018) về trình tự tiến hành điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị quy định:</p>		<p>định sẽ bảo đảm tính phân cấp, tạo sự chủ động cho địa phương, rút ngắn thời gian thực hiện điều chỉnh và góp phần thúc đẩy sớm thu hút một số dự án đầu tư trọng điểm có tính chất dẫn dắt, lan tỏa, thúc đẩy các ngành, lĩnh vực khác cùng phát triển đặc biệt là việc chủ động trong việc chuẩn bị kêu gọi các Nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia các dự án lớn như Dự án Công viên Sài Gòn Safari (quy mô 456,85ha), khu nông nghiệp kỹ thuật cao (quy mô 460ha), khu cảng sông logistics và bến du thuyền, bus sông (quy mô 50ha) tại huyện Củ Chi do Công ty Cổ phần tập đoàn Sovico đăng ký; Dự án khu đô thị sinh thái nông nghiệp thực phẩm công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh (quy mô 1.018,76ha) do Quỹ đầu tư CMLA Capital Partners và Công ty Surbana Jurong (Singapore) dự kiến đăng ký.</p> <p>Chính sách đặc thù tương tự đã được Quốc hội cho phép áp dụng đối với các tỉnh, thành phố: Đà Nẵng, Khánh Hòa, Thanh Hóa, Hải Phòng, Cần Thơ</p> <p>b) Về điều kiện điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị</p> <p>Theo quy định tại khoản 5 Điều 47 Luật Quy hoạch đô thị, điểm đ khoản 2 Điều 35 Luật Xây dựng (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 35/2018/QH14) thì quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng được điều chỉnh khi thuộc trường hợp “Phục vụ lợi ích quốc gia và lợi ích cộng đồng.”. Việc quy định điều kiện “Phục vụ lợi ích cộng đồng” còn mang tính khái quát, chưa</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>“Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch đô thị xem xét, quyết định việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch đô thị trên cơ sở ý kiến của cơ quan thẩm định quy hoạch đô thị.”</i></p> <p>4. Về quy hoạch khu chức năng:</p> <p>- Cơ quan thẩm định:</p> <p>Khoản 2 Điều 39 Luật Xây dựng năm 2014 (được sửa đổi bởi khoản 12 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018) về trình tự điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng:</p> <p><i>“Cơ quan quản lý quy hoạch có thẩm quyền quy định tại Điều 32 của Luật này thẩm định về các căn cứ, điều kiện và nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch”.</i></p> <p>Khoản 1 Điều 32 Luật Xây dựng năm 2014 về thẩm quyền thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng quy định:</p> <p><i>“Bộ Xây dựng thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền phê duyệt của</i></p>		<p>cụ thể trong việc xác định khái niệm, phạm vi nên thời gian qua trong quá trình triển khai thực hiện quy định này tại khoản 5 Điều 47 Luật Quy hoạch đô thị, điểm đ khoản 2 Điều 35 Luật Xây dựng (đã được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 35/2018/QH14), Thành phố đã gặp một số vướng mắc sau:</p> <p>Về cơ bản mục đích cuối cùng của công tác quản lý quy hoạch là tạo lập môi trường sống thích hợp cho người dân sống trong đô thị, tuy nhiên, việc thiếu tiêu chí cụ thể dẫn đến đối tượng về “phục vụ lợi ích cộng đồng” có thể được hiểu theo nhiều cách khác nhau tạo tiền đề cho các xung đột, khiếu nại giữa các bên có liên quan trong quá trình lập phê duyệt điều chỉnh quy hoạch.</p> <p>Từ khi Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng có hiệu lực cho đến hiện nay, Thành phố đã hoàn thành việc phủ kín quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 ÷ 1/5.000 trên phần diện tích đất xây dựng đô thị (với khoảng 600 đồ án với tổng diện tích khoảng 88.260ha). Số lượng đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 đã thẩm định điều chỉnh tổng thể 23 đồ án với tổng diện tích 2.320,042ha, điều chỉnh cục bộ 81 đồ án với tổng diện tích 628,1848ha, đang rà soát điều chỉnh khoảng 102 đồ án với tổng diện tích 10.486,98 ha. Riêng số liệu trong năm 2022 - 2023, trên địa bàn có 58 đồ án điều chỉnh quy hoạch đã trình thẩm duyệt với các lý do điều chỉnh quy hoạch xoay quanh các nội dung chính sai lệch ranh giới, hướng tuyến giao thông, yêu cầu điều chỉnh mở rộng ranh mảng xanh - công trình công cộng, đề xuất giảm mật độ</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>Thủ tướng Chính phủ</i>.</p> <p>- Cơ quan phê duyệt:</p> <p>Khoản 3 Điều 39 Luật Xây dựng năm 2014 (được sửa đổi bởi khoản 12 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018) về trình tự điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng:</p> <p><i>“Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch xây dựng xem xét, quyết định việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng trên cơ sở ý kiến của cơ quan thẩm định quy hoạch xây dựng”.</i></p> <p>Khoản 1 Điều 34 Luật Xây dựng năm 2014 (được sửa đổi bởi khoản 9 Điều 28 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018) về thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng, quy định Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng sai:</p> <p><i>“Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế, quy hoạch chung xây dựng khu công nghệ cao”</i></p>		<p>xây dựng, tăng chỉ tiêu diện tích sàn ở; theo đó các nội dung đều nhằm hướng tới việc nâng cao chất lượng sống, môi trường sinh hoạt, học tập, vui chơi của người dân, giải quyết các vướng mắc về đất đai theo quá trình lịch sử tồn tại và thực tế phát triển. Trong số 05 trường hợp được điều chỉnh quy hoạch theo Điều 47 Luật Quy hoạch đô thị, trên cơ sở nhận định các nội dung này phù hợp nhất về tính chất của trường hợp “phục vụ lợi ích cộng đồng”, cơ quan thẩm định đã trình Thành phố phê duyệt điều chỉnh quy hoạch.</p> <p>Tuy nhiên, qua các buổi tiếp xúc cử tri, ghi nhận ý kiến phản ánh của tổ chức cá nhân và tiếp thu ý kiến kết luận của các cơ quan quản lý cấp trên trong quá trình thanh kiểm tra liên quan đến công tác rà soát điều chỉnh quy hoạch đã cho thấy những nhận định đối với các trường hợp đề xuất điều chỉnh như đã đề cập nêu trên còn mang tính chủ quan, chưa đủ cơ sở lý luận, chưa đảm bảo tính minh bạch, công bằng và hiệu quả trong công tác quản lý quy hoạch. Hiện tại, các đề xuất điều chỉnh quy hoạch tương tự như trước đây không có đủ cơ sở để xem xét thẩm định.</p> <p>Do vậy, việc có quy định cụ thể điều kiện và tiêu chí đối với quy định “phục vụ lợi ích cộng đồng” là một nội dung quan trọng cần phải được bổ sung làm rõ một mặt giúp cơ quan quản lý nhà nước có đủ công cụ pháp lý để xem xét trong quá trình thẩm duyệt, mặt khác giúp các cá nhân, tổ chức có nhu cầu được rõ những yêu cầu cần đáp ứng để có thể được chấp thuận trong quá trình quản lý quy</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	và “ <i>Quy hoạch chung xây dựng khu du lịch, khu nghiên cứu, đào tạo, khu thể dục thể thao cấp quốc gia</i> ”.		hoạch, giảm thiểu thời gian, chi phí và công sức trong việc thuyết phục và đưa ra các quyết định liên quan.
<p>3. Đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội</p> <p>a) Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết được lập đồng thời với việc lập đồ án quy hoạch chi tiết; việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan đối với nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết được thực hiện cùng một thời điểm. Việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết phải được thực hiện trước, làm cơ sở thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết.</p> <p>b) Tại thời điểm chấp thuận chủ trương đầu tư, trường hợp quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu chưa phù hợp quy hoạch chung thì cho phép thực hiện việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy hoạch chung và chỉ tiêu về hệ số sử dụng đất hoặc mật độ xây dựng theo quy định của pháp luật về nhà ở</p>	<p>1. Luật Quy hoạch đô thị năm 2009:</p> <p>Điều 7 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 quy định:</p> <p><i>“Điều 7. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch đô thị</i></p> <p><i>Việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch đô thị phải theo trình tự sau đây:</i></p> <p><i>1. Lập nhiệm vụ quy hoạch đô thị;</i></p> <p><i>2. Thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch đô thị;</i></p> <p><i>3. Lập đồ án quy hoạch đô thị;</i></p> <p><i>4. Thẩm định và phê duyệt đồ án quy hoạch đô thị.”</i></p> <p>Khoản 1 Điều 24 Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 (được sửa đổi bởi khoản 4 Điều 29 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch) quy định:</p> <p><i>“Điều 24. Căn cứ lập đồ án quy hoạch đô thị</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề nghị: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Thời điểm trước đây, pháp luật về quy hoạch có cho phép Chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết khu vực đã được cấp giấy phép quy hoạch, là quy định hỗ trợ thuận lợi cho công tác lập quy hoạch chi tiết đối với dự án nhà ở xã hội. Hiện nay, việc tiến hành từng bước lập nhiệm vụ (gồm 01 tháng lập, 20 ngày thẩm định, 15 ngày phê duyệt) và lập đồ án quy hoạch chi tiết (06 tháng lập, 25 ngày thẩm định, 15 ngày phê duyệt) theo luật định đối với dự án nhà ở xã hội đã hạn chế tính chủ động cũng như khả năng đẩy nhanh tiến độ lập dự án đầu tư xây dựng và cấp giấy phép xây dựng nhà ở xã hội. Bên cạnh đó, các dự án nhà ở xã hội đều có nhu cầu tăng chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc về mật độ xây dựng hoặc hệ số sử dụng đất tối đa 1,5 lần so với quy hoạch được duyệt đảm bảo ru lãi theo luật định. Tuy nhiên, điều này dẫn đến thông số chỉ tiêu không phù hợp pháp lý quy hoạch hiện hành tại khu vực (cần thực hiện điều chỉnh cục bộ) nên không được xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư gây khó khăn trong công tác triển khai các bước tiếp theo của dự án.</p> <p>Ngoài ra, việc thực hiện tuân thủ các thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết, lập, thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết, lấy ý kiến cộng đồng dân cư có liên quan trong</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>xã hội.</p> <p>Trường hợp quy hoạch chi tiết chưa phù hợp quy hoạch chung và quy hoạch phân khu thì cho phép thực hiện việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy hoạch chung, quy hoạch phân khu và chỉ tiêu về hệ số sử dụng đất hoặc mật độ xây dựng theo quy định của pháp luật về nhà ở xã hội</p> <p>Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phải được phê duyệt hoặc phê duyệt điều chỉnh theo quy định của pháp luật trước khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng và triển khai các bước tiếp theo của dự án.</p> <p>c) Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt quy hoạch, bố trí quỹ đất nhà ở xã hội trong dự án nhà ở thương mại theo quy định hiện hành hoặc phê duyệt quy hoạch, bố trí quỹ đất nhà ở xã hội ở vị trí khác tương đương về quy mô, ngoài phạm vi dự án nhà ở thương mại đáp ứng nhu cầu nhà ở xã hội trên địa bàn theo</p>	<p>1. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành cao hơn đã được phê duyệt.</p> <p>...”</p> <p>Khoản 4 Điều 25 quy định:  “Điều 25. Đồ án quy hoạch chung thành phố trực thuộc trung ương</p> <p>...”</p> <p>4. Đồ án quy hoạch chung thành phố trực thuộc trung ương đã được phê duyệt là cơ sở để lập quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị và quy hoạch phân khu trong đô thị”.</p> <p>2. Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 – 2030:</p>		<p>quá trình lập nhiệm vụ, lập đồ án quy hoạch chi tiết thì thời gian thực hiện sẽ nhiều hơn so với lập đồng thời nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết, lấy ý kiến cộng đồng dân cư. Nếu thực hiện đồng thời việc lập nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết, lấy ý kiến cộng đồng dân cư cùng một lúc thì sẽ rút ngắn thời gian lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết so với thực hiện tuần tự theo quy định; giúp đẩy nhanh tiến độ lập dự án đầu tư xây dựng và cấp giấy phép xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, tăng nguồn cung nhà ở xã hội trên địa bàn thành phố đáp ứng yêu cầu cấp thiết hiện nay.</p> <p>Để làm cơ sở lập và triển khai thực hiện các dự án đầu tư phát triển đô thị, đến nay trên địa bàn Thành phố có 1.334 đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (kể cả bản vẽ quy hoạch tổng mặt bằng - phương án kiến trúc công trình tỷ lệ 1/500), với tổng diện tích khoảng 7.421 ha. Qua kinh nghiệm thẩm định và quản lý số lượng lớn các đồ án quy hoạch tại Thành phố Hồ Chí Minh, việc triển khai lập đồ án có thể thực hiện cùng lúc với công tác lập nhiệm vụ, lấy ý kiến cộng đồng dân cư cùng một lúc vẫn đảm bảo tính liên tục trong nội dung và chủ động rút ngắn tối đa thời gian hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt đồ án ngay sau khi nhiệm vụ được thông qua. Điển hình như đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu trung tâm phức hợp Sài Gòn - Ba Son (quy mô 25,29ha), đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu phức hợp Tân Cảng Sài Gòn (quy mô 43,33ha).</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở đã được phê duyệt. Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với quỹ đất được hoán đổi trong dự án nhà ở thương mại theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>d) Đất để phát triển nhà ở xã hội bao gồm: các trường hợp theo quy định của pháp luật về nhà ở, các loại đất khác phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật, đáp ứng điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Điểm c khoản 1 Điều 2 quy định:</p> <p><i>“Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu</i></p> <p><i>1. Cho phép Chính phủ, cơ quan có thẩm quyền và các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập quy hoạch được thực hiện ngay các giải pháp sau để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập các quy hoạch và bảo đảm chất lượng công tác quy hoạch:</i></p> <p>...</p> <p><i>c) <u>Lập đồng thời các quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch và các luật, pháp lệnh khác có quy định về quy hoạch; tập trung ưu tiên lập quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng. Quy hoạch được lập, thẩm định xong trước thì được quyết định hoặc phê duyệt trước.</u></i></p> <p><i>Khi quy hoạch được quyết định hoặc phê duyệt, nếu có mâu thuẫn giữa quy hoạch thấp hơn với quy hoạch cao hơn thì quy hoạch thấp hơn phải điều chỉnh theo quy hoạch cao hơn. Trường hợp có mâu thuẫn giữa</i></p>		<p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả trong công tác lập quy hoạch theo tinh thần Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu của Đề án “đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp (giai đoạn 2021-2030)” của Chính phủ tại Thông báo số 242/TB-VPCP ngày 10 tháng 8 năm 2022 về kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị trực tuyến thúc đẩy phát triển nhà ở xã hội cho công nhân, người thu nhập thấp.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>các quy hoạch cùng cấp, căn cứ vào Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, các văn kiện của Đảng, chiến lược phát triển ngành và từ yêu cầu thực tiễn, cấp có thẩm quyền quyết định hoặc phê duyệt quy hoạch quyết định điều chỉnh quy hoạch, bảo đảm tính liên kết, đồng bộ, kế thừa, ổn định và hệ thống giữa các quy hoạch.</i></p> <p><i>Việc điều chỉnh quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030 trong trường hợp có mâu thuẫn được thực hiện như sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li><i>- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch rà soát nội dung mâu thuẫn cần điều chỉnh; lập báo cáo điều chỉnh quy hoạch kèm theo dự thảo văn bản quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch gửi xin ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan có liên quan;</i></li> <li><i>- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch cần điều chỉnh có trách nhiệm tiếp thu, giải trình ý kiến của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan có liên quan, hoàn</i></li> </ul>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>thiện hồ sơ điều chỉnh quy hoạch và chịu trách nhiệm về nội dung điều chỉnh; trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hoặc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch; công bố điều chỉnh quy hoạch theo quy định của Luật Quy hoạch;</i></p> <p>...”</p> <p>3. Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư:</p> <p>Điểm c khoản 7 Điều 31 quy định:</p> <p>“7. Việc thẩm định sự phù hợp của dự án đầu tư với các quy hoạch theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư được thực hiện như sau:</p> <p>...</p> <p>c) Đối với quy hoạch đô thị, nội dung thẩm định phải có đánh giá về sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch chi tiết (nếu có), quy hoạch phân khu (nếu có); trường hợp quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu chưa được cấp có thẩm quyền</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>phê duyệt thì đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch chung.”</i></p> <p>4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:  Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:  <i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>4. Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng và ban hành hệ số điều chỉnh giá đất phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố, trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua để áp dụng tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với tất cả các khu đất, thửa đất (không phân biệt giá trị tính theo bảng giá đất) trong trường hợp Bảng giá đất đã thu thập thông tin thị trường và xây dựng đến từng thửa đất để áp dụng cho các trường hợp sau:</p>	<p>1. Luật Đất đai năm 2013:  Điều 113 quy định:  <i>“Điều 113. Khung giá đất</i>  <i>Chính phủ ban hành khung giá đất định kỳ 05 năm một lần đối với từng loại đất, theo từng vùng. Trong thời gian thực hiện khung giá đất mà giá đất phổ biến trên thị trường tăng từ 20% trở lên so với giá tối đa hoặc giảm từ 20% trở lên so với giá tối thiểu trong khung giá đất thì Chính phủ điều chỉnh khung giá đất cho phù hợp”.</i>  Khoản 3 Điều 114 quy định:</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đất đai năm 2013 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội</i></p>	<p>Việc áp dụng các phương pháp thẩm định giá theo quy định tại Nghị định số 44/2014/NĐ-CP và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT là phù hợp với thông lệ quốc tế. Tuy nhiên, khi áp dụng trong tình hình thực tiễn tại Việt Nam thì có một số bất cập, đặc biệt là việc thu thập thông tin và kiểm tra thông tin về giá giao dịch thực của bất động sản trên thị trường rất khó khăn, do việc giao dịch bất động sản theo luật định tại Thành phố Hồ Chí Minh chưa minh bạch như các nước phát triển trên thế giới.</p> <p>Khi áp dụng các phương pháp xác định giá đất cụ thể theo phương pháp so sánh, chiết trừ, thu nhập, thặng dư gặp rất nhiều khó khăn, vướng mắc như sau:</p> <p>1. Về tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn:</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>a) Nhà nước cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích vượt hạn mức của hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>b) Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm đối với tổ chức, cá nhân trừ trường hợp sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại.</p>	<p>“Điều 114. Bảng giá đất và giá đất cụ thể</p> <p>...</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giá đất cụ thể. Cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện, cơ quan quản lý đất đai cấp tỉnh được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể.</p> <p>...”</p> <p>2. Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất:</p> <p>Điều 4 quy định phương pháp định giá đất:</p> <p>“1. Phương pháp so sánh trực tiếp là phương pháp định giá đất thông qua việc phân tích mức giá của các thửa đất trống tương tự về mục đích sử dụng đất, vị trí, khả năng sinh lợi, điều kiện kết cấu hạ tầng, diện tích, hình thể, tính pháp lý về quyền sử dụng đất (sau đây gọi là thửa đất so sánh) đã chuyển</p>	<p>nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Theo quy định tại Điều 28 Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT (được sửa đổi bởi Điều 22 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường) thì phải lập kế hoạch định giá đất cụ thể trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt trên cơ sở đó tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn theo hình thức đấu thầu.</p> <p>2. Về áp dụng các phương pháp xác định giá đất cụ thể còn nhiều khó khăn, vướng mắc, hạn chế:</p> <p>a) Theo quy định tại Nghị định số 44/2014/NĐ-CP và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT, khi thực hiện xác định giá đất, các đơn vị tư vấn khảo sát, thu thập thông tin của tối thiểu 03 thửa đất có đặc điểm tương đồng với thửa đất cần định giá đã chuyển nhượng thành công trên thị trường, trúng đấu giá quyền sử dụng đất trong khoảng thời gian không quá 02 năm tính đến thời điểm định giá đất để tính toán.</p> <p>Thông tin về giá giao dịch của các bất động sản so sánh được thu thập từ các nguồn: Giá trúng đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất; Giá đất thị trường trong cơ sở dữ liệu về đất đai; Giá giao dịch thành trên sản giao dịch bất động sản; Giá đã giao dịch thành công trên thị trường do người chuyển nhượng hoặc người nhận chuyển nhượng cung cấp qua phỏng vấn trực tiếp. Tuy nhiên, việc thu thập thông tin về giá giao dịch thực của bất động sản trên thị trường rất khó khăn, do việc giao dịch bất động sản theo luật định tại Việt Nam chưa minh bạch như các nước phát triển trên thế giới,</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>nhượng trên thị trường, trúng đấu giá quyền sử dụng đất để so sánh, xác định giá của thửa đất cần định giá.</i></p> <p><i>2. Phương pháp chiết trừ là phương pháp định giá đất đối với thửa đất có tài sản gắn liền với đất bằng cách loại trừ phần giá trị tài sản gắn liền với đất ra khỏi tổng giá trị bất động sản (bao gồm giá trị đất và giá trị tài sản gắn liền với đất).</i></p> <p><i>3. Phương pháp thu nhập là phương pháp định giá đất tính bằng thương số giữa mức thu nhập ròng thu được bình quân một năm trên một đơn vị diện tích đất so với lãi suất tiền gửi tiết kiệm bình quân một năm tính đến thời điểm định giá đất của loại tiền gửi VNĐ kỳ hạn 12 tháng tại ngân hàng thương mại nhà nước có mức lãi suất tiền gửi tiết kiệm cao nhất trên địa bàn cấp tỉnh.</i></p> <p><i>4. Phương pháp thặng dư là phương pháp định giá đất đối với thửa đất có tiềm năng phát triển theo quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng hoặc được phép chuyển mục đích sử</i></p>		<p>không quy định phải qua sàn giao dịch hay công ty môi giới bất động sản và việc thanh toán tiền mua, bán bất động sản cũng không quy định phải qua ngân hàng và cũng chưa có những quy định cụ thể về quản lý giá chuyển nhượng bất động sản, nên giá giao dịch thực chưa thể hiện đầy đủ tại các hợp đồng giao dịch, dẫn đến mức giá khảo sát của các Công ty tư vấn thẩm định giá chỉ có tính tương đối, chưa đủ độ tin cậy, việc kiểm tra lại các thông tin của các cơ quan Nhà nước cũng mang tính tương đối;</p> <p>b) Tại thời điểm xác định, thẩm định, quyết định giá đất cụ thể, đơn vị tư vấn đã căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT để thu thập được từ 03 thông tin giao dịch thành tương đồng với thông tin so sánh trở lên để phân tích đánh giá làm cơ sở xác định giá đất cụ thể. Các cơ quan nhà nước đã căn cứ nguồn thông tin của đơn vị tư vấn để thẩm định, quyết định. Tuy nhiên, sau khi nhà đầu tư hoàn thành nghĩa vụ tài chính thì các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán kiểm tra lại và thu thập thêm nhiều thông tin khác để nhận định việc xác định, thẩm định và quyết định giá đất cụ thể trước đây chưa phù hợp;</p> <p>c) Chưa có quy định mang tính định lượng về việc điều chỉnh sự khác biệt giữa tài sản so sánh và tài sản thẩm định phụ thuộc vào ý kiến chủ quan và kinh nghiệm của thẩm định viên về giá;</p> <p>d) Các thông số tính toán xác định doanh thu, chi phí phát triển của dự án khi tính toán bằng phương pháp thặng dư, thu nhập được xác định dựa trên</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>dụng đất để sử dụng cao nhất và tốt nhất bằng cách loại trừ tổng chi phí ước tính ra khỏi tổng doanh thu phát triển giá định của bất động sản.</i></p> <p>5. Phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất là phương pháp định giá đất bằng cách sử dụng hệ số điều chỉnh giá đất nhân (x) với giá đất trong bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) ban hành”.</p> <p>3. Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất:</p> <p>Điều 28 Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT (được sửa đổi bởi Điều 22 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường) quy định:</p> <p>“Điều 28. Lập kế hoạch định</p>		<p>việc thu thập thông tin từ các dự án có đặc điểm tương tự, hoặc căn cứ vào đơn giá, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành chỉ mang tính tương đối, chưa có quy định cụ thể hướng dẫn việc xác định xu hướng và mức độ biến động giá chuyển nhượng, giá cho thuê và các yếu tố hình thành doanh thu, chi phí phát triển của dự án nên có thể chưa phản ánh đầy đủ giá trị thực trên thị trường của các thông số này (nhất là chi phí xây dựng và chi phí hoàn thiện căn hộ);</p> <p>đ) Các đơn vị tư vấn thẩm định giá còn chịu sự ảnh hưởng bởi tác động từ nhiều yếu tố ngoại cảnh, khách quan làm ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình thu thập thông tin, thời gian thực hiện chứng thu và kết quả xác định giá đất cụ thể;</p> <p>e) Theo Nghị định số 44/2014/NĐ-CP quy định về 05 phương pháp thẩm định giá đất là phương pháp so sánh trực tiếp, phương pháp chiết trừ, phương pháp thu thập, phương pháp thặng dư và phương pháp điều chỉnh giá đất. Tuy nhiên, đối tượng điều kiện áp dụng phương pháp định giá chưa được quy định cụ thể, nhiều trường hợp một thửa đất nếu áp dụng hai phương pháp định giá đất khác nhau sẽ ra kết quả định giá chênh lệch nhau.</p> <p>Có sự chênh lệch giữa các dự án có giá trị thửa đất hoặc khu đất dưới 30 tỷ đồng (áp dụng phương pháp hệ số điều chỉnh) và dự án có giá trị thửa đất hoặc khu đất từ 30 tỷ đồng trở lên (áp dụng phương pháp thặng dư, so sánh, thu nhập, chiết trừ) trong khi các thửa đất, khu đất có vị trí liền kề nhau.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>giá đất cụ thể</i></p> <p>1. Căn cứ dự thảo kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, kế hoạch cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, Sở Tài nguyên và Môi trường <u>lập kế hoạch định giá đất cụ thể của năm tiếp theo</u> trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đồng thời với kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; việc lựa chọn tổ chức có chức năng tư vấn giá đất thực hiện kế hoạch định giá đất cụ thể phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 3 hàng năm.</p> <p>2. Kế hoạch định giá đất cụ thể gồm các nội dung chính sau:</p> <p>a) Dự kiến các trường hợp cần định giá đất cụ thể;</p> <p>b) Dự kiến trường hợp phải thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất và số lượng tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất;</p> <p>c) Dự kiến thời gian và kinh phí thực hiện định giá đất”.</p> <p>4. Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền</p>		<p>3. Khó khăn của tổ chức, cá nhân sử dụng đất:</p> <p>a) Theo quy định hiện hành, giá đất cụ thể để xác định nghĩa vụ tài chính của các dự án chỉ được xác định khi có Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tức là sau khi chủ đầu tư đã nghiên cứu và bỏ chi phí đầu tư thực hiện bước chuẩn bị đầu tư, phê duyệt quy hoạch thẩm định thiết kế cơ sở và thực hiện xong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án. Do đó, chủ đầu tư bị động trong việc xác định hiệu quả dự án đầu tư do không dự kiến được mức nghĩa vụ tài chính phải nộp của Dự án;</p> <p>b) Đối với các trường hợp sử dụng vào mục đích kinh doanh thương mại, dịch vụ, sản xuất kinh doanh được Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm: Việc xác định giá đất cụ thể được xác định theo một trong bốn phương pháp so sánh, thặng dư, thu nhập, chiết trừ; đơn giá thuê đất xác định căn cứ giá đất cụ thể nêu trên được xác định và ổn định 5 năm từ thời điểm quyết định cho thuê đất. Tuy nhiên, theo quy định Nghị định số 46/2014/NĐ-CP của Chính phủ, chủ đầu tư được áp dụng chính sách miễn tiền thuê đất trong thời gian xây dựng cơ bản nên thực tế đơn giá thuê đất kỳ đầu xác định theo các phương pháp nêu trên chỉ áp dụng trong một thời gian rất ngắn; hết thời hạn ổn định 05 năm, đơn giá thuê đất cho các kỳ ổn định tiếp theo đến khi hết thời hạn thuê đất được xác định theo phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất. Do đó, với thủ tục xác định đơn giá thuê đất kỳ đầu theo 1 trong 4 phương pháp sẽ tăng thêm</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>thuê đất, thuê mặt nước:</p> <p>Khoản 2 Điều 19 quy định miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước:</p> <p><i>“2. <u>Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong thời gian xây dựng cơ bản</u> theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhưng tối đa không quá 03 năm kể từ ngày có quyết định cho thuê đất, thuê mặt nước. Trường hợp người thuê đất sử dụng đất vào mục đích sản xuất nông nghiệp (trồng cây lâu năm) theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì thời gian xây dựng cơ bản vườn cây được miễn tiền thuê đất áp dụng đối với từng loại cây thực hiện theo quy trình kỹ thuật trồng và chăm sóc cây lâu năm do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định. Việc miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước trong thời gian xây dựng cơ bản được thực hiện theo dự án gắn với việc Nhà nước cho thuê đất mới, chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang thuê đất, không bao gồm các trường hợp đầu tư xây dựng cải tạo,</i></p>		<p>thủ tục hành chính không cần thiết cho các thủ tục đầu tư khi thuê đất thực hiện các dự án.</p> <p>4. Về luân chuyển hồ sơ và thời gian thực hiện xác định giá đất:</p> <p>a) Đối với thửa đất hoặc khu đất có giá trị dưới 30 tỷ đồng theo bảng giá đất thì được áp dụng phương pháp hệ số điều chỉnh; trong thời hạn 05 ngày làm việc từ khi có quyết định giao đất, cho thuê đất, Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện chuyển thông tin địa chính cho Cơ quan Thuế và cơ quan Tài chính. Trong thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được phiếu chuyển thông tin của Sở Tài nguyên và Môi trường, cơ quan tài chính xác định số tiền khấu trừ vào tiền sử dụng đất, đơn giá thuê đất theo quy định.</p> <p>b) Đối với những thửa đất hoặc khu đất tính theo bảng giá đất có giá trị từ 30 tỷ đồng trở lên (áp dụng 1 trong 4 phương pháp: thặng dư, so sánh, thu nhập, chiết trừ): Tổng thời gian giải quyết hồ sơ thời gian từ 3 đến 6 tháng có trường hợp kéo dài từ một đến vài năm do nhiều nguyên nhân khách quan, trong đó có việc các quy định pháp luật liên quan đến công tác xác định, thẩm định giá đất thay đổi thường xuyên.</p> <p>Mặc dù đã giảm tối đa thời gian thực hiện quy trình xác định giá đất cụ thể nhưng thời gian thực hiện, luân chuyển hồ sơ để thực hiện các bước trong công tác xác định giá đất vẫn kéo dài.</p> <p>Việc chậm xác định, thẩm định, quyết định giá đất cụ thể dẫn đến chưa kịp thời huy động nguồn</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>mở rộng cơ sở sản xuất kinh doanh và tái canh vườn cây trên diện tích đất đang được Nhà nước cho thuê”.</i></p> <p>5. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:  Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:  <i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		<p>thu cho ngân sách nhà nước, mất cơ hội đầu tư của nhà đầu tư, làm chậm sự phát triển của kinh tế, xã hội. Do vậy, khi áp dụng phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá thu tiền sử dụng đất, thuê đất sẽ đảm bảo rút ngắn quy trình thực hiện, vừa tạo điều kiện nâng cao, hiệu quả công tác quản lý nhà nước vừa tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân sử dụng đất.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất cơ chế này để đảm bảo việc xác định giá đất cụ thể được công bằng giữa các chủ đầu tư trong sử dụng đất; khuyến khích các đơn vị phát huy hiệu quả trong sử dụng đất với các chỉ tiêu quy hoạch xây dựng được phê duyệt; Cải cách thủ tục hành chính trong xác định giá đất cụ thể đảm bảo công khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện.</p>
<p>5. Nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất như sau:</p> <p>a) Việc bồi thường về đất bảo đảm người có đất bị thu hồi có chỗ ở và điều kiện sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ;</p> <p>b) Việc bồi thường về đất được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại</p>	<p>1. Luật Đất đai năm 2013  Khoản 2 Điều 74 quy định:  <i>“Điều 74. Nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất</i>  ...  <i>2. Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi; nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đất đai nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền</i></p>	<p>Pháp luật đất đai hiện hành chỉ quy định việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất, chưa có quy định đối với việc thu hồi đất nông nghiệp thì được bồi thường bằng loại đất khác, dẫn đến những khó khăn nhất định trong việc áp dụng.</p> <p>Hiện nay, Thành phố đang triển khai rất nhiều dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đặc biệt có những dự án có kinh phí rất cao trên 10.000 tỷ đồng (trong đó kinh phí bồi thường chiếm tỷ lệ từ 50 - 70%). Để thực hiện các dự án nói trên thì nhu</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.</p> <p>Đối với hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi nếu có nhu cầu bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với đất thu hồi hoặc bằng nhà ở và Thành phố có điều kiện về quỹ đất, quỹ nhà ở thì được xem xét bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với loại đất bị thu hồi hoặc nhà ở. Giao Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định tỷ lệ quy đổi, điều kiện bồi thường bằng đất khác mục đích sử dụng với đất thu hồi hoặc nhà ở phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.</p>	<p><i>tại thời điểm quyết định thu hồi đất.</i></p> <p>...”</p> <p>2. Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi đã thể chế các chủ trương, định hướng trong Nghị quyết 18-NQ/TW vào sửa đổi, bổ sung các quy định, về nội dung nguyên tắc bồi thường về đất cũng đã bổ sung thêm “...<i>bồi thường bằng đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất bị thu hồi hoặc bằng tiền hoặc bằng loại đất bị thu hồi...</i>” (tại khoản 4 Điều 79 của dự thảo).</p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>	<p><i>quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>câu về vốn trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là rất lớn, nhưng khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư của Thành phố Hồ Chí Minh còn hạn chế do phải điều tiết phân bổ hợp lý nguồn vốn cho các dự án trọng điểm, cấp thiết khác như Vành đai 3, chống ngập, Metro 2,... Về nguyên tắc, thay vì phải bỏ ra kinh phí rất lớn để đầu tư các dự án nêu trên thì cần dùng đòn bẩy kinh tế bằng cách sử dụng quỹ đất và công cụ quy hoạch để quy hoạch thành các khu đất tái định cư, người dân bị thu hồi đất sẽ được bồi thường bằng cùng loại đất, nếu khác loại đất thì sẽ được hoán đổi theo tỉ lệ tương ứng và phù hợp với giá thị trường tại thời điểm triển khai dự án.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để Nhà nước không cần phải chi một số tiền quá lớn để đầu tư xây dựng các công trình trong điều kiện nguồn vốn ngân sách hạn chế không đáp ứng kịp thời cùng lúc thực hiện nhiều công trình thì phương thức bồi thường bằng đất ở hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng kỹ thuật là rất cần thiết, điều tiết giá trị tăng thêm cho người có đất bị thu hồi, rút ngắn thời gian thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, giải quyết hài hòa quyền lợi giữa Nhà nước và người dân, khắc phục tình trạng các dự án treo, dự án bị kéo dài.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>6. Thành phố được quyết định việc cho phép các tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm, mà tiền thuê đất không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thì có quyền thế chấp, chuyển nhượng hoặc cho thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất theo quy định sau đây:</p> <p>a) Có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).</p> <p>b) Tài sản gắn liền với đất thuê được tạo lập hợp pháp theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Đã hoàn thành việc xây dựng theo đúng quy hoạch xây dựng chi tiết và dự án đầu tư đã được phê duyệt, chấp thuận, trừ trường hợp phải thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có</p>	<p>1. Luật Đất đai năm 2013: Điều 175 quy định: <i>“Điều 175. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập sử dụng đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm</i></p> <p><i>1. Tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</i></p> <p><i>a) Quyền và nghĩa vụ chung quy định tại Điều 166 và Điều 170 của Luật này;</i></p> <p><i>b) Thế chấp tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất thuê tại các tổ chức tín dụng được phép hoạt động tại Việt Nam;</i></p> <p><i>c) Bán tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất thuê khi có đủ điều kiện quy định tại Điều 189 của Luật này; người mua tài sản được Nhà nước tiếp tục cho thuê đất theo mục đích đã được xác định;</i></p> <p><i>d) Góp vốn bằng tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất thuê; người nhận góp vốn bằng tài sản được Nhà nước</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đất đai năm 2013 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Trên địa bàn Thành phố, số lượng các trường hợp tổ chức đang sử dụng đất theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm là rất lớn, tuy nhiên các quy định về quyền và nghĩa vụ của tổ chức sử dụng đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm tại Điều 175 Luật Đất đai 2013 vẫn hạn chế, chưa cho phép thực hiện đối với quyền thế chấp, cho thuê và chuyển nhượng “quyền thuê đất” đóng tiền hàng năm. Việc này gây nhiều khó khăn trên thực tế cho các tổ chức sử dụng đất khi muốn thực hiện các quyền trên dẫn đến các tình trạng như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với chuyển nhượng là tình trạng “lách luật, né thuế” khi chỉ đăng ký, kê khai việc chuyển nhượng tài sản trên đất nhưng thực tế đã chuyển nhượng toàn bộ quyền sử dụng đất thuê trả tiền hàng năm và tài sản trên đất.</li> <li>- Đối với thế chấp là tình trạng các ngân hàng thẩm định giá trị tài sản thế chấp để cho vay lớn hơn thực tế (gồm cả giá trị quyền sử dụng đất thuê trả tiền hàng năm chứ không chỉ thẩm định riêng tài sản trên đất).</li> <li>- Đối với cho thuê là việc tổ chức sử dụng đất thuê trả tiền hàng năm không thể cho thuê được quyền sử dụng đất này mà chỉ cho thuê được tài sản trên đất dẫn đến những hạn chế trong việc khai thác, sử dụng theo nhu cầu, mục đích và chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp.</li> </ul> <p>Vì những lý do trên, có thể nói việc hạn chế, chưa cho phép các tổ chức sử dụng đất thực hiện các quyền thế chấp, cho thuê và chuyển nhượng</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>hiệu lực thi hành hoặc kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về thanh tra, kiểm tra;</p> <p>d) Đất không có tranh chấp;</p> <p>đ) Trong thời hạn sử dụng đất;</p> <p>e) Người mua, thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất phải đảm bảo điều kiện: có năng lực tài chính để thực hiện dự án đầu tư; có ngành nghề kinh doanh phù hợp với dự án đầu tư; không vi phạm quy định của pháp luật về đất đai đối với trường hợp đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án trước đó.</p> <p>g) Người mua, thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất được tiếp tục sử dụng đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại, sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định trong dự án và phải thực hiện thủ tục đăng ký thế chấp, chuyển nhượng, cho thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất; văn phòng đăng ký đất đai có trách nhiệm đăng</p>	<p><i>tiếp tục cho thuê đất theo mục đích đã được xác định;</i></p> <p><i>đ) Cho thuê lại quyền sử dụng đất theo hình thức trả tiền thuê đất hàng năm đối với đất đã được xây dựng xong kết cấu hạ tầng trong trường hợp được phép đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng đối với đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế.</i></p> <p><i>2. Tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập sử dụng đất thuê của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất thì có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về dân sự”.</i></p> <p>2. Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi:</p> <p>Điều 36 quy định:</p> <p><i>“Điều 36. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng đất thuê trả tiền thuê đất hàng năm</i></p> <p><i>1. Tổ chức kinh tế được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm, có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</i></p>		<p>“quyền thuê đất” đóng tiền hàng năm đã “kiếm hãm” nguồn lực đất đai và chưa hiện thực hóa được chủ trương “xây dựng thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất, trở thành kênh phân bổ đất đai hợp lý, công bằng, hiệu quả” theo tinh thần, định hướng của Nghị quyết số 18-NQ/TW. Do đó, cần có cơ chế để tạo điều kiện cho nhà đầu tư chủ động trong kế hoạch sản xuất kinh doanh, kích thích doanh nghiệp phát triển, đồng thời nhằm đảm bảo đất được tham gia rộng rãi thị trường bất động sản.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>ký đất đai vào Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai trên cơ sở hợp đồng đã ký kết.</p>	<p>a) Quyền và nghĩa vụ chung quy định tại Điều 27 và Điều 31 của Luật này;</p> <p>b) Thẻ chấp tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất và <u>quyền thuê</u> trong hợp đồng thuê đất tại các tổ chức tín dụng được phép hoạt động tại Việt Nam;</p> <p>c) Bán hoặc cho thuê tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất và <u>quyền thuê</u> trong hợp đồng thuê đất khi có đủ điều kiện quy định tại Điều 49 của Luật này; người mua tài sản gắn liền với đất và quyền thuê trong hợp đồng thuê đất được tiếp tục sử dụng đất theo mục đích đã được xác định;</p> <p>d) Góp vốn bằng tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất thuê; người nhận góp vốn bằng tài sản được Nhà nước tiếp tục cho thuê đất theo mục đích đã được xác định;</p> <p>đ) Cho thuê lại quyền sử dụng đất theo hình thức trả tiền thuê đất hàng năm đối với đất đã được xây dựng xong kết cấu hạ tầng trong trường hợp được phép đầu tư xây dựng kinh</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>doanh kết cấu hạ tầng đối với đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao.</p> <p>2. Đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm được Nhà nước miễn tiền thuê đất có trách nhiệm sử dụng đúng mục đích đã được giao phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; không được tự ý chuyển mục đích sử dụng đất. Việc khai thác sử dụng quỹ đất đã được nhà nước cho thuê đất kết hợp vào mục đích khác thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>a) Đối với quỹ đất đơn vị sự nghiệp được Nhà nước cho thuê đất được phép chủ động khai thác, <u>sử dụng kết hợp vào mục đích khác nhưng không được làm thay đổi mục đích sử dụng chính của quỹ đất đã được nhà nước giao đất, cho thuê đất.</u> Việc khai thác, kết hợp phải được hạch toán kinh doanh theo quy định của pháp luật về đơn vị sự nghiệp, pháp luật thuế và pháp luật có liên quan.</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>b) Đối với quỹ đất do đơn vị sự nghiệp công lập đang sử dụng có hoạt động liên doanh liên kết với tổ chức kinh tế thì phải xây dựng Phương án khai thác sử dụng quỹ đất kết hợp vào mục đích khác trình cơ quan chủ quản xem xét chấp thuận.</p> <p>3. Tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng đất thuê của tổ chức, cá nhân ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất thì có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về dân sự.</p> <p>4. Chính phủ quy định chi tiết khoản 2 Điều này”.</p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định: “b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</p>		
7. Đối với dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng -	1. Luật Đất đai năm 2013:	1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo	Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>Chuyển giao (BT) được ký kết theo đúng quy định của pháp luật tại thời điểm ký hợp đồng BT trước ngày Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư có hiệu lực mà chưa hoàn thành việc thanh toán cho nhà đầu tư, việc sử dụng quỹ đất do nhà nước quản lý thuộc trường hợp sắp xếp lại, xử lý tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư được thực hiện như sau:</p> <p>a) Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện thu hồi đất đối với các quỹ đất do nhà nước quản lý thuộc trường hợp sắp xếp lại, xử lý tài sản công đã được xác định tại Hợp đồng BT.</p> <p>b) Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện thủ tục đầu tư, thủ tục quy hoạch xây dựng và thủ tục giao đất, cho thuê đất theo quy định căn cứ Hợp đồng BT đã ký kết, quy hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Thời điểm thực hiện giao đất, cho thuê đất để</p>	<p>Khoản 3 Điều 62 quy định:  <i>“Điều 62. Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng</i>  ...  3. <i>Thực hiện các dự án do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận mà phải thu hồi đất bao gồm:</i></p> <p>a) <i>Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; công trình di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng, công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm, công trình sự nghiệp công cấp địa phương;</i></p> <p>b) <i>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương gồm giao thông, thủy lợi, cấp nước, thoát nước, điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng đô thị; công trình thu gom, xử lý chất thải;</i></p> <p>c) <i>Dự án xây dựng công trình phục vụ sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư; dự án tái định cư, nhà ở cho sinh viên, nhà ở xã hội, nhà ở công vụ;</i></p>	<p>phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đất đai năm 2013, nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>2021 đã dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT. Tuy nhiên, trên địa bàn Thành phố vẫn còn nhiều dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư theo hình thức hợp đồng BT đã được Thành phố ký kết Hợp đồng thực hiện dự án với các nhà đầu tư trúng thầu trước ngày này (Trong hợp đồng đã xác định quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư là các quỹ đất công).</p> <p>Luật Đất đai năm 2013 chưa có quy định về việc Nhà nước thực hiện thu hồi đất để thanh toán quỹ đất cho nhà đầu tư thực hiện Dự án theo phương thức đối tác công tư (hợp đồng BT) mà chỉ có một số quy định có thể áp dụng như cơ chế Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 đối với quỹ đất thanh toán sử dụng vào mục đích xây dựng khu đô thị mới hoặc khu dân cư nông thôn mới. Đối với các trường hợp còn lại như quỹ đất sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ thì không áp dụng cơ chế nhà nước thu hồi đất được dẫn đến các vướng mắc kéo dài cho đến nay.</p> <p>Về mặt trình tự và thủ tục pháp lý, các Chủ đầu tư thực hiện các dự án BT đều đã trải qua quá trình đấu thầu và được cơ quan có thẩm quyền công nhận trúng thầu dự án. Các quỹ đất dự kiến sử dụng thanh toán cho các nhà đầu tư trúng thầu các dự án PPP (theo hình thức BT) trước đây cũng đã được nghiên cứu và thỏa thuận trong Hợp đồng thực hiện dự án.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này vừa giải quyết việc giao, cho thuê đất đối với</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>thanh toán thực hiện sau khi công trình dự án BT được nghiệm thu và kiểm toán. Giá tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được xác định tại thời điểm quyết định giao đất, cho thuê đất.</p>	<p><i>xây dựng công trình của cơ sở tôn giáo; khu văn hóa, thể thao, vui chơi giải trí phục vụ công cộng; chợ; nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng;</i></p> <p><i>d) <u>Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn; cụm công nghiệp; khu sản xuất, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản, hải sản tập trung; dự án phát triển rừng phòng hộ, rừng đặc dụng;</u></i></p> <p><i>đ) Dự án khai thác khoáng sản được cơ quan có thẩm quyền cấp phép, trừ trường hợp khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, than bùn, khoáng sản tại các khu vực có khoáng sản phân tán, nhỏ lẻ và khai thác tận thu khoáng sản”.</i></p> <p>2. Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi: Điều 198 quy định: “Điều 198. Đất sử dụng vào mục đích công cộng; đất để thực hiện dự án hợp tác công tư có sử dụng đất (dự án PPP)</p> <p>1. Việc sử dụng đất vào mục đích công cộng phải phù hợp</p>		<p>các quỹ đất công đã được chấp thuận chủ trương sử dụng để thanh toán cho các nhà đầu tư trúng thầu dự án đầu tư theo hình thức BT trước đây sẽ góp phần giải quyết được các vướng mắc trong thời gian qua, giải tỏa được tâm lý của các nhà đầu tư đã trúng thầu các dự án BT vừa tối đa hóa được giá trị quyền sử dụng các khu đất dự kiến sử dụng thanh toán theo tinh thần của Nghị quyết 18-NQ/TW, tăng thêm các nguồn thu cho ngân sách nhà nước nói chung và ngân sách thành phố nói riêng.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>2. Đối với đất sử dụng vào mục đích công cộng phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng, trong đó phân định rõ các khu chức năng sử dụng vào mục đích công cộng không có mục đích kinh doanh và các khu chức năng sử dụng vào mục đích công cộng có mục đích kinh doanh.</p> <p>Đối với đất thuộc khu chức năng không có mục đích kinh doanh thì Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất theo quy định tại Điều 118 của Luật này; có mục đích kinh doanh thì Nhà nước cho thuê đất theo quy định tại Điều 119 của Luật này.</p> <p>3. <u>Nhà nước giao đất hoặc cho thuê đất đối với nhà đầu tư để thực hiện dự án hợp tác công tư có sử dụng đất theo quy định của Luật này.</u></p> <p>4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này”.</p> <p>Khoản 1 Điều 116 quy định:</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>“Điều 116. Căn cứ để giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất</i></p> <p><i>1. Căn cứ giao đất, cho thuê đất thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất là văn bản phê duyệt kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”.</i></p> <p><i>3. Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư năm 2020:</i></p> <p><i>Điều d khoản 5 Điều 101 quy định:</i></p> <p><i>“Điều 101. Quy định chuyển tiếp</i></p> <p><i>...</i></p> <p><i>5. Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, việc chuyển tiếp thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (BT) được thực hiện như sau:</i></p> <p><i>...</i></p> <p><i>d) <u>Dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT.</u></i></p> <p><i>...”</i></p> <p><i>4. Luật Ban hành văn bản quy</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>8. Đối với diện tích đất hình thành sau khi thực hiện lấn biển, Thành phố thực hiện thủ tục về giao đất, thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p>	<p>1. Bộ luật hàng hải Việt Nam năm 2015:</p> <p>Khoản 1 Điều 73 quy định: <i>“Cảng biển là khu vực bao gồm vùng đất cảng và vùng nước cảng, được xây dựng kết cấu hạ tầng, lắp đặt trang thiết bị cho tàu thuyền đến, rời để bốc dỡ hàng hóa, đón trả hành khách và thực hiện dịch vụ khác...”</i></p> <p>Khoản 9 Điều 4 quy định: <i>“Vùng nước cảng là vùng nước được giới hạn để thiết lập vùng nước trước cầu cảng, vùng quay trở tàu, khu neo đậu, khu chuyển tải, khu tránh bão, vùng đón trả hoa tiêu, vùng kiểm dịch, luồng hàng hải và xây dựng các công trình phụ trợ khác.”</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định phù hợp so với quy định của dự thảo Luật Đất đai sửa đổi.</p>	<p>Để hoàn thiện các thủ tục theo quy định trước khi tiến hành thực hiện xây dựng cảng biển, chủ đầu tư phải tiến hành thực hiện cả hai thủ tục có liên quan về thuê đất theo quy định của pháp luật đất đai (đối với diện tích nằm trong đường triều kiệt) và giao khu vực biển theo quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo (đối với diện tích nằm ngoài đường triều kiệt).</p> <p>Vì vậy, việc cho phép Thành phố thực hiện thủ tục về thuê đất, thuê đất có mặt nước theo quy định của pháp luật về đất đai; không thực hiện thủ tục thuê khu vực biển quy định tại Luật Biển Việt Nam và Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo như hiện nay sẽ giảm được thủ tục hành chính cho chủ đầu tư dự án và vẫn đảm bảo pháp lý chặt chẽ trong công tác quản lý đất đai, tài nguyên môi trường biển, hải đảo. Đối với các loại dự án này, phần diện tích xây dựng công trình được xác định là thuê đất, còn lại là thuê đất có mặt nước.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>2. Luật Đất đai năm 2013:</p> <p>Điểm e khoản 2 Điều 10 quy định: “<u>Đất sử dụng vào mục đích công công</u> gồm đất giao thông (gồm cảng hàng không, sân bay, <u>cảng đường thủy nội địa, cảng hàng hải, hệ thống đường sắt, hệ thống đường bộ và công trình giao thông khác</u>); <u>thủy lợi</u>; đất có di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; đất sinh hoạt cộng đồng, khu vui chơi, giải trí công cộng; đất công trình năng lượng; đất công trình bưu chính, viễn thông; đất chợ; đất bãi thải, xử lý chất thải và đất công trình công cộng khác”.</p> <p>Đối với các dự án về cảng biển, việc cho thuê đất sử dụng vào mục đích này thực hiện theo quy định của Luật Đất đai.</p> <p>3. Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi:</p> <p>Điểm k khoản 2 Điều 78 quy định:</p> <p>“Điều 78. Thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng</p> <p>...</p> <p>2. Dự án công trình để phát</p>		<p>này để tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước nói chung và ngân sách Thành phố nói riêng từ các khoản thu từ đấu giá quyền sử dụng đất và đấu thầu dự án có sử dụng đất hình thành sau khi thực hiện việc lấn biển thông qua nhận chìm và bồi lấp vật chất tạo quỹ đất.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này bao gồm:</i></p> <p>...</p> <p><i>k) Dự án lấn biển.</i></p> <p>..."</p>		
<p>9. Chủ đầu tư mua tài sản phát mãi là quyền sử dụng đất nông nghiệp từ các tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng, tòa án, thi hành án, thừa phát lại để thực hiện dự án phi nông nghiệp nhưng chưa thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất hoặc chủ đầu tư các dự án đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án phi nông nghiệp đang thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất thì được gia hạn sử dụng đất đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2024.</p>	<p>1. Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi: Khoản 1 Điều 178 đã bổ sung quy định:</p> <p><i>"Điều 178. Thời hạn sử dụng đất khi nhận chuyển quyền sử dụng đất</i></p> <p><i>1. Thời hạn sử dụng đất khi nhận chuyển quyền sử dụng đất đối với loại đất có quy định thời hạn là thời gian sử dụng đất còn lại của thời hạn sử dụng đất trước khi nhận chuyển quyền sử dụng đất. Khi hết thời hạn sử dụng đất, nếu có nhu cầu thì người nhận chuyển quyền sử dụng đất được Nhà nước xem xét gia hạn sử dụng đất.</i></p> <p><i>Trường hợp tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đã nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp trong hạn</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định phù hợp so với quy định của dự thảo Luật Đất đai sửa đổi.</p>	<p>Trường hợp chủ đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất thực hiện dự án nhưng chưa hoàn thành việc chuyển mục đích sử dụng đất (chưa có Quyết định chuyển mục đích sử dụng đất) thì thời hạn sử dụng đất nông nghiệp đã hết (do đa số các quyền sử dụng đất nông nghiệp được cấp theo Luật Đất đai năm 1993 có thời hạn 20 năm, nay đã hết hạn).</p> <p>a) Việc không có quy định dẫn tới lúng túng trong việc giải quyết thủ tục đất đai liên quan đến:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho phép nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp thực hiện dự án (bao gồm chuyển nhượng từ người sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân và chủ đầu tư đã nhận chuyển nhượng nay không tiếp tục thực hiện dự án chuyển nhượng lại cho nhà đầu tư kế tiếp thực hiện dự án).</li> <li>- Chấp thuận chủ trương đầu tư.</li> <li>- Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.</li> </ul> <p>Hiện nay rất nhiều vụ việc khi thi hành án (trong đó có trường hợp vụ án bà Hứa Thị Phần – Công</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><u>mức sử dụng của hộ gia đình, cá nhân thông qua nhân chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhân quyền sử dụng đất trong hợp đồng thế chấp để xử lý nợ, quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành mà hết hạn sử dụng đất nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì được Nhà nước xem xét cho gia hạn theo thời hạn quy định tại Điều 176 của Luật này”.</u></p> <p>2. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai:</p> <p>Khoản 29 Điều 2 quy định: “<u>Tổ chức kinh tế sử dụng đất do nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp không phải là đất thuê của hộ gia đình, cá nhân, trừ đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp và không chuyển mục đích sử dụng đất thì được tiếp tục sử dụng đất và không phải</u></p>		<p>văn số 2745/STNMT-QLĐ ngày 15 tháng 4 năm 2020 của Sở Tài nguyên và Môi trường) thì quyền sử dụng đất nông nghiệp đã hết thời hạn sử dụng.</p> <p>Quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân hết thời hạn sử dụng 20 năm khi thực hiện thế chấp bằng quyền sử dụng đất thì Ngân hàng buộc phải thực hiện trước thủ tục gia hạn. Điều này cũng gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.</p> <p>b) Việc không gia hạn gây tác động tiêu cực đến thực hiện các thủ tục hành chính, khó khăn cho cơ quan Nhà nước giải quyết các thủ tục đất đai và cả về phía người dân, doanh nghiệp, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền của người có quyền sử dụng đất hợp pháp chỉ vì chưa thực hiện thủ tục gia hạn, trong khi theo Luật Đất đai năm 2013, thời hạn sử dụng đất nông nghiệp nay thống nhất là 50 năm (khoản 1 Điều 126).</p> <p>Quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân cần phải được Nhà nước bảo hộ trong mọi trường hợp mà không liên quan đến thời hạn sử dụng đất, trừ trường hợp đất có nguồn gốc do Nhà nước trực tiếp giao, cho thuê vượt hạn mức.</p> <p>Thực tế việc sử dụng đất nông nghiệp tại Miền Nam có nguồn gốc do ông, bà để lại, do đó việc buộc phải gia hạn mới thực hiện các quyền là không phù hợp. Việc thực hiện thủ tục gia hạn trong trường hợp này là không cần thiết.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>chuyển sang thuê đất; thời hạn sử dụng đất được xác định theo thời hạn của dự án đầu tư quy định tại khoản 3 Điều 126 của Luật đất đai”.</i></p> <p>Như vậy, tổ chức nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp thực hiện dự án đầu tư sản xuất nông nghiệp nếu hết thời hạn thì được gia hạn và phải chuyển sang thuê đất. Đối với tổ chức nhận chuyển nhượng đất nông nghiệp thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp nếu đất nông nghiệp hết thời hạn sử dụng, pháp luật không quy định việc gia hạn.</p> <p>Bên cạnh đó, quy định gia hạn sử dụng đất nông nghiệp chỉ áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân (Điều 74 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP) và cơ sở tôn giáo (khoản 48 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP).</p> <p>3. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư:</p> <p>Khoản 6 Điều 27 quy định:</p>		<p>đất, đặc biệt là các tổ chức hạch toán được giá trị tài sản, quyền sử dụng đất vào nguồn vốn chủ sở hữu, qua đó cũng tạo được điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước về thuế, tài sản.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>“Điều 27. Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư</p> <p>...</p> <p>6. Trường hợp dự án đầu tư đáp ứng điều kiện gia hạn hoạt động quy định tại điểm b khoản 4 Điều này nhưng không đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a khoản 4 Điều này, cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư, cơ quan đăng ký đầu tư xem xét gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo từng năm cho đến khi có kế hoạch sử dụng đất hằng năm của cấp huyện theo quy định của pháp luật về đất đai. Nhà đầu tư chỉ thực hiện thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án cho năm đầu tiên gia hạn.</p> <p>...”</p> <p>Như vậy, trong trường hợp dự án có sử dụng đất hết thời hạn hoạt động, dự án vẫn đáp ứng được các điều kiện về giao đất, cho thuê đất, môi trường, công nghệ nhưng quy hoạch tại vị trí thực hiện dự án thay đổi thành mục đích khác và Nhà nước chưa có nhu cầu thu hồi đất để thực hiện theo quy hoạch (chưa</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>có kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện) thì pháp luật về đầu tư cho gia hạn thời hạn hoạt động của dự án hàng năm để dự án vẫn được tiếp tục hoạt động, tránh lãng phí đất đai trong thời gian quy hoạch chưa được thực hiện. Tuy nhiên, pháp luật về đất đai hiện chưa hướng dẫn thủ tục gia hạn thời hạn sử dụng đất hàng năm trong trường hợp này.</p>		
<p>10. Điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn các công trình công cộng (nhà, sân bãi để xe; nhà vệ sinh công cộng) trên đất do nhà nước quản lý gồm:</p> <p>a) Thuộc khu vực có quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, công bố nhưng chưa thực hiện và chưa có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;</p> <p>b) Quy mô công trình phù</p>	<p>1. Theo quy định tại Quy chuẩn Q1:2021/BXD về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng ban hành kèm Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng có yêu cầu về diện tích đỗ xe tối thiểu mà các công trình (khách sạn, văn phòng cao cấp, trụ sở cơ quan đối ngoại, trung tâm hội nghị, triển lãm, trung bày, trung tâm thương mại, chung cư) phải đáp ứng để bảo đảm việc hoạt động bình thường, 100m<sup>2</sup> sàn sử dụng cho trung tâm thương mại thì chủ đầu tư công trình phải bảo đảm bố trí tối thiểu 1 chỗ đỗ xe ô tô (diện tích 25m<sup>2</sup>). Nơi</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định chưa có luật điều chỉnh nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15</p>	<p>Công trình nhà đỗ xe cao tầng lắp ghép có thể bố trí tại các vị trí trên đất của đường bộ, đất công viên hoặc đất quy hoạch xây dựng công trình công cộng (nhưng chưa thực hiện dự án, chưa khai thác hết công năng). Tuy nhiên, việc xây dựng công trình này chưa có tiền lệ và cần xem xét đảm bảo đúng quy định.</p> <p>Khu vực trung tâm Thành phố ngoài việc có nhiều công trình thu hút người dân đến mua sắm, làm việc như các trung tâm thương mại, cao ốc văn phòng còn là nơi có nhiều địa điểm du lịch nổi tiếng như: đường đi bộ Nguyễn Huệ, công viên Bến Bạch Đằng, công viên 23 Tháng 9, công viên 30 Tháng 4, Nhà thờ Đức Bà, Bưu điện Thành phố, Thảo cầm viên, các bảo tàng,... nhu cầu về đỗ xe của người dân tại các công trình, địa điểm này hiện là vấn đề cấp thiết.</p> <p>Hiện nay, lượng ô tô Thành phố quản lý khoảng hơn 850.000 phương tiện, cùng hơn 7,8 triệu xe</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>hợp quy chuẩn xây dựng, không làm quá tải hạ tầng và đảm bảo cảnh quan đô thị, thời hạn tồn tại của công trình theo kế hoạch thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng hoặc quy hoạch chi tiết, quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;</p> <p>c) Khi hết thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình, nếu không tự phá dỡ thì bị cưỡng chế và chịu mọi chi phí cho việc phá dỡ. Trường hợp quá thời hạn này mà quy hoạch xây dựng chưa thực hiện được, chủ đầu tư được tiếp tục sử dụng công trình theo thời hạn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.</p>	<p>đề xe đạp xe máy, xe ô tô tại các cơ quan nhà nước thực hiện theo Tiêu chuẩn số TCVN 4601:2012.</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>	<p>Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>máy (tăng 2,8% so với cùng kỳ năm 2021), chưa tính xe vắng lái từ địa phương khác. Số liệu ghi nhận từ Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ - đường sắt - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, trên địa bàn Quận 1, 3, 5 đang có hơn 21.500 phương tiện ô tô. Chỉ tính trong 6 tháng đầu năm, xe ô tô đăng ký mới hơn 7.500 xe, tăng hơn 20% so với cùng kỳ. Trong khi hệ thống bến bãi ở Thành phố hiện chỉ đạt khoảng 20% quy hoạch (thiếu hơn 900 ha so với chỉ tiêu gần 1.200 ha) khiến nhu cầu đỗ, giữ xe ngày càng bức bách, đặc biệt ở khu trung tâm Thành phố.</p> <p>Theo quy hoạch có 4 bãi đỗ xe ngầm kết hợp dịch vụ thương mại và công cộng trong khu vực 930 ha tại: Sân khấu Trống Đồng, Công viên Lê Văn Tám, Công viên Tao Đàn và Sân vận động Hoa Lư (tổng công suất dự kiến là 5.708 xe ô tô, 5.793 xe 02 bánh) nhưng đến nay chưa có công trình nào được triển khai và hiện còn đang gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.</p> <p>Ngoài ra, trong 6 tháng đầu năm 2022, Thành phố đã đón hơn 11 triệu lượt khách nội địa<sup>8</sup> (tăng 43% so với cùng kỳ năm ngoái) và đón được gần 500.000 lượt khách quốc tế. Để đáp ứng nhu cầu vận chuyển khách du lịch, mỗi ngày Thành phố phải tiếp nhận hàng nghìn lượt xe từ 30 chỗ trở lên và khoảng 6.000 xe dưới 30 chỗ.</p> <p>Theo Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2022 về phương</p>

<sup>8</sup> Báo cáo số 949/BC-SDL ngày 10 tháng 6 năm 2022 của Sở Du lịch về tình hình hoạt động du lịch 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>Các điều kiện khác ngoài điều kiện chung về cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng có thời hạn và quản lý trật tự xây dựng được thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng.</p>			<p>hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó: Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài nguyên, nhất là đất đai nhằm tạo nguồn lực đầu tư phát triển.</p> <p>Việc triển khai các công trình phục vụ lợi ích công cộng như: nhà đậu xe cao tầng lắp ghép; các công trình phục vụ hoạt động văn hóa, thể thao..., xây dựng tạm thời là rất cần thiết nhằm góp phần giải quyết phần nào nhu cầu đỗ xe của Nhân dân, doanh nghiệp tại khu vực trung tâm Thành phố, góp phần kéo giảm ùn tắc giao thông, tăng cường bảo đảm trật tự an toàn giao thông, đồng thời khai thác hiệu quả kết cấu hạ tầng giao thông hiện có.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để phát huy tối đa nguồn lực từ sử dụng đất, tổ chức phát triển không gian đô thị, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội, tăng khả năng cung cấp dịch vụ, phát triển hoàn thiện đô thị và hạ tầng đô thị, đặc biệt phát triển hạ tầng giao thông theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tăng khả năng đáp ứng nhu cầu đậu xe và giảm các hao phí xã hội do nguyên nhân ùn tắc giao thông.</p>
<p>11. Nhà đầu tư đang thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang đốt phát điện được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung khối lượng chất thải rắn sinh</p>	<p>1. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020: Khoản 2 Điều 78 quy định: <i>“Ủy ban nhân dân các cấp lựa chọn cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt thông qua hình thức đấu thầu theo quy định của</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác</p>	<p>Để thực hiện chỉ tiêu về công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt “Đến năm 2025, tỷ lệ xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ mới hiện đại (đốt phát điện) và tái chế đạt ít nhất 80% (hướng tới 2030: 100%)” trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Thành phố cần kêu gọi các nhà đầu tư thực hiện chuyển đổi công nghệ xử lý</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>hoạt theo hình thức đặt hàng. Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, lộ trình đối với công nghệ được chuyển đổi và điều kiện, định mức, đơn giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng bỏ sung, đảm bảo công khai minh bạch.</p>	<p><i>pháp luật về đấu thầu; trường hợp không thể lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu thì thực hiện theo hình thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật”.</i></p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>	<p>so với quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>chất thải rắn sinh hoạt của các nhà máy hiện hữu. Tuy nhiên, việc tổ chức đấu thầu còn gặp phải nhiều vướng mắc pháp lý.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để tạo động lực thúc đẩy các nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt hiện hữu thực hiện chuyển đổi công nghệ xử lý và là cơ sở để Thành phố giải quyết kịp thời lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trên thực tế, qua đó đảm bảo được an ninh, an toàn trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.</p>
<p>12. Đối với các khu đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của các doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa đã chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần trước ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà không có phương án sử dụng đất được duyệt khi cổ phần hóa doanh nghiệp:</p> <p>a) Ủy ban nhân dân Thành phố được thực hiện các thủ</p>	<p>1. Luật Đất đai năm 2013:</p> <p>Theo Điều 57, 58 Luật Đất đai năm 2013, <u>người sử dụng đất được quyền chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với quy hoạch</u> đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; khi chuyển mục đích sử dụng đất thì phải đảm bảo thực hiện các thủ tục, trình tự và thực hiện nghĩa vụ tài chính ương ứng với mục đích mới.</p> <p>2. Luật Doanh nghiệp năm</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Nghị quyết số 82/2019/QH14 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề quy định:</p>	<p>Nhằm thống nhất hướng xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong trường hợp doanh nghiệp cổ phần hóa xin chuyển mục đích sử dụng đất. Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để tạo điều kiện thuận lợi cho chính quyền địa phương trong việc chủ động, linh hoạt và áp dụng quy định để hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục có liên quan đến khu đất đã được nhà nước giao/cho thuê.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>tục về quyết toán, chuyển thể doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa; thực hiện các thủ tục về giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho doanh nghiệp cổ phần theo quy định của pháp luật đất đai;</p> <p>b) Doanh nghiệp cổ phần hóa được thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án để chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>c) Giao Ủy ban nhân dân Thành phố và doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa nhưng chưa lập và chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa phải có trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng đất từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm quyết toán, chuyển thể</p>	<p>2020:</p> <p>Theo khoản 1 Điều 7 Luật doanh nghiệp (không phân biệt loại hình doanh nghiệp), <u>doanh nghiệp được tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm</u>; tự chủ kinh doanh và lựa chọn hình thức tổ chức kinh doanh; chủ động lựa chọn ngành, nghề, địa bàn, hình thức kinh doanh; <u>chủ động điều chỉnh quy mô và ngành, nghề kinh doanh</u>; lựa chọn hình thức, phương thức huy động, phân bổ và sử dụng vốn; <u>chiếm hữu, sử dụng, định đoạt tài sản của doanh nghiệp</u>;...</p> <p>Như vậy, <u>tùy thời điểm nhu cầu thị trường, định hướng hoạt động của doanh nghiệp,...</u>mà <u>doanh nghiệp cổ phần hóa xác định mục tiêu đầu tư, hoạt động tại địa điểm khu đất hiện hữu được trao quyền sử dụng đất sao cho có hiệu quả nhất mà vẫn đảm bảo quy hoạch</u> Nhà nước phê duyệt hoặc thậm chí doanh nghiệp cổ phần hóa quyết định bán, chuyển nhượng tài sản trên khu đất hoặc bán tài sản và chuyển nhượng quyền sử</p>	<p><i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>bảo đảm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai, tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai, tránh thất thoát vốn, tài sản của nhà nước.</p>	<p>dụng đất giao/thuê trả tiền 01 lần cho các tổ chức, cá nhân khác. <u>Trường hợp vì mục tiêu quản lý mà Nhà nước điều chỉnh quy hoạch khiến doanh nghiệp không thể tiếp tục thực hiện dự án theo mục tiêu cũ một cách có hiệu quả thì doanh nghiệp có thể thực hiện việc đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với quy hoạch theo các quy định nêu trên.</u></p> <p>3. Luật Đầu tư năm 2020:</p> <p>Theo điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Đầu tư năm 2020, khi doanh nghiệp đề nghị Nhà nước chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư thì phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>Việc thu hồi đất chỉ thực hiện nếu thuộc phạm vi điều chỉnh của Điều 61 Luật Đất đai năm 2013 (thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh), Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 (thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng), Điều 64 Luật Đất đai năm 2013 (thu hồi đất do vi phạm pháp</p>		



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>luật đất đai) và Điều 65 Luật Đất đai năm 2013 (thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất, có nguy cơ đe dọa tính mạng con người).</p> <p>Do vậy, trường hợp khu đất do doanh nghiệp cổ phần hóa đang quản lý, sử dụng hợp pháp không thuộc phạm vi thu hồi theo quy định trên thì không có căn cứ để thu hồi đất. <u>Trong trường hợp doanh nghiệp đáp ứng được điều kiện chuyên mục đích sử dụng đất thì doanh nghiệp được quyền chuyên mục đích sử dụng đất theo Điều 57 Luật Đất đai 2013.</u></p> <p>4. Thông tư số 03/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nội dung chi tiết phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; lập và phê duyệt phương án sử dụng đất đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần:</p> <p>Việc hướng dẫn lập Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>doanh nghiệp Nhà nước được hướng dẫn lần đầu tại Thông tư số 03/2021/TT-BTNMT. Tuy nhiên, Thông tư chỉ hướng dẫn lập phương án sử dụng đất đối với doanh nghiệp cổ phần hóa theo Nghị định số 126/2017/NĐ-CP (có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018).</p> <p>Như vậy, các doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa trước Nghị định số 109/2007/NĐ-CP có hiệu lực thì không phải thực hiện lập Phương án sử dụng đất do không có quy định.</p> <p>5. Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai tại đô thị:</p> <p>Điểm m khoản 2 Điều 2 quy định:</p> <p><i>“Điều 2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu</i></p> <p>...</p> <p><i>2. Đối với Chính phủ:</i></p> <p>...</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>m) Việc xác định giá trị quyền sử dụng đất vào giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa phải tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai. Doanh nghiệp sau cổ phần hóa phải thực hiện đúng phương án sử dụng đất đã được phê duyệt trong phương án cổ phần hóa doanh nghiệp. Việc chuyển mục đích sử dụng đất, thực hiện sắp xếp, xử lý nhà, đất của các doanh nghiệp cổ phần hóa phải tuân thủ quy hoạch, bảo đảm điều kiện, trình tự, thủ tục theo quy định. Kiên quyết thu hồi đất theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp vi phạm.</i></p> <p>...”</p> <p>6. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai:</p> <p>Khoản 3 Điều 43 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 27 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ) quy định:</p> <p>“Điều 43. Việc sử dụng đất</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>đối với trường hợp mua, bán, chuyển nhượng phần vốn góp, cổ phần trong doanh nghiệp; cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước</p> <p>...</p> <p>3. Xử lý tồn tại đối với các trường hợp doanh nghiệp cổ phần hóa đang sử dụng đất trước ngày Nghị định này có hiệu lực nhưng chưa hoàn thành thủ tục pháp lý về quyền sử dụng đất theo quy định:</p> <p>a) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện kiểm tra, rà soát việc quản lý sử dụng đất đai theo phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt để hoàn thành thủ tục giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho doanh nghiệp cổ phần theo quy định.</p> <p>...”</p> <p>Do không có “phương án sử dụng đất đã được phê duyệt trong phương án cổ phần hóa doanh nghiệp” nên khi thực hiện các trình tự, thủ tục hành</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>chính về đất đai liên quan đến doanh nghiệp Nhà nước đã cổ phần hóa, Sở Tài nguyên và Môi trường không có cơ sở thực hiện điểm m khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 82/2019/QH14 về kiểm tra “doanh nghiệp sau cổ phần hóa phải thực hiện đúng phương án sử dụng đất”.</p> <p>Hiện tại chỉ vướng mắc đối với trường hợp cổ phần hóa sau ngày Nghị định số 109/2007/NĐ-CP có hiệu lực vì sau thời điểm này Nghị định yêu cầu phải lập phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa; các trường hợp không lập phương án sử dụng đất là thực hiện sai quy định của Nghị định số 109/2007/NĐ-CP và như vậy, không có cơ sở thực hiện tiếp thủ tục về đất đai.</p> <p>Đối với trường hợp cổ phần hóa trước ngày Nghị định số 109/2007/NĐ-CP có hiệu lực, do pháp luật không yêu cầu phải lập phương án sử dụng đất nên khi doanh nghiệp thuộc diện này đề nghị gia hạn thời hạn sử dụng đất hoặc xin chuyển mục đích sử dụng đất,</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>Sở Tài nguyên và Môi trường vẫn tiến hành thủ tục về đất đai theo đề nghị của doanh nghiệp, không có vướng mắc với các trường hợp cổ phần hóa trước ngày Nghị định 109/2007/NĐ-CP có hiệu lực.</p> <p>7. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>13. Việc thực hiện chuẩn bị thu hồi đất của một số dự án tại Thành phố được thực hiện như sau:</p> <p>a) Đối với các dự án xây dựng khu công nghiệp, khu công nghệ cao, kết cấu hạ tầng kỹ thuật cấp quốc gia, địa phương, giao thông, khu văn hóa thể thao vui chơi giải trí cộng đồng thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất</p>	<p>1. Luật Đất đai năm 2013:</p> <p>Đối với dự án đầu tư vốn ngoài ngân sách phù hợp với quy hoạch được duyệt thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, việc bồi thường hỗ trợ tái định cư chỉ được thực hiện sau khi đã xác định được nhà đầu tư (thông qua hình thức đấu thầu hoặc chấp thuận nhà đầu tư). Công</p>	<p>3. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>4. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đất đai nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để</p>	<p>Để phục hồi và phát triển nền kinh tế của tỉnh, đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư toàn xã hội, cần thiết phải có các cơ chế đặc thù, linh hoạt nhằm rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục đầu tư, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và đưa vào khai thác các dự án đầu tư, nhất là các dự án lớn, diện tích thu hồi đất lớn trên địa bàn tỉnh. Nếu cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện trước công tác điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để phục vụ việc lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho đối tượng có đất bị thu hồi sẽ rút ngắn được thời gian triển khai dự án, tạo thêm thời gian, giảm bớt</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>theo quy định của pháp luật về đất đai và có quy mô từ 300 ha trở lên hoặc có từ 1.000 hộ gia đình, cá nhân, tổ chức bị thu hồi đất trở lên, các dự án đầu tư công độc lập thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư tại điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị quyết này, căn cứ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục các dự án tổ chức thực hiện trước điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản này;</p> <p>b) Căn cứ danh mục dự án quy định tại điểm a khoản này, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai, ban hành thông báo tổ chức thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất.</p> <p>Thông báo tổ chức thực</p>	<p>tác thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội được quy định tại Điều 69 Luật Đất đai năm 2013 theo trình tự: Xây dựng và thực hiện kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm; Lập, thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; Quyết định thu hồi đất, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.</p> <p>Căn cứ Điều 40 Luật Đất đai năm 2013 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch), nội dung quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đã thể hiện đầy đủ chỉ tiêu các loại đất, ranh giới dự án được cụ thể hóa trên bản đồ quy hoạch sử dụng đất. Việc thực hiện thu hồi đất phải được xây dựng đến kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện (trên cơ sở quy hoạch tỉnh và quy hoạch sử dụng đất cấp huyện). Việc thẩm định và phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thực hiện theo Nghị định số</p>	<p>quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p> <p>5. Quốc hội đã cho phép áp dụng thí điểm chính sách trong tự tại Khánh Hòa nên quy định này của dự thảo Nghị quyết là bảo đảm tương đồng với Nghị quyết thí điểm khác có liên quan.</p>	<p>áp lực về tiến độ thực hiện cho các nhà đầu tư trong việc triển khai dự án... qua đó gián tiếp nâng cao chất lượng công trình, sớm đưa dự án vào hoạt động.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất được gửi đến từng người sử dụng đất và thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư;</p> <p>c) Trên cơ sở thông báo tại điểm b khoản này, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đất đai được phép triển khai việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất trước khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thông báo thu hồi đất.</p> <p>Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất.</p> <p>Người sử dụng đất có trách</p>	<p>148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai thì trình tự, thủ tục thực hiện do Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập quy hoạch, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.</p> <p>Trường hợp quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được phê duyệt trước nhưng không phù hợp với quy hoạch tỉnh được phê duyệt sau thì quy hoạch sử dụng đất cấp huyện sẽ điều chỉnh lại cho phù hợp với quy hoạch cấp cao hơn.</p> <p>Trong quá trình thực hiện công tác thu hồi đất sẽ phát sinh các trường hợp: nếu người sử dụng đất bị thu hồi không phối hợp trong quá trình thực hiện điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm thì phải quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và tổ chức thực hiện cưỡng chế theo Điều 70 Luật Đất đai năm 2013; nếu người có đất bị thu hồi không bàn giao đất cho tổ chức làm</p>		



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>nhiệm phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện việc điều tra, khảo sát, đo đạc xác định diện tích đất, thống kê nhà ở, tài sản gắn liền với đất để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư;</p> <p>d) Sau khi lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện dự án theo quy định của pháp luật hiện hành, cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai ban hành thông báo thu hồi đất và sử dụng kết quả điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất được thực hiện theo quy định tại điểm c khoản này để lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.</p> <p>Việc lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và quyết định thu hồi đất thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai;</p>	<p>nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thì thực hiện cưỡng chế thu hồi đất theo Điều 71 Luật Đất đai năm 2013.</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
đ) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách địa phương thực hiện các nội dung quy định tại điểm c khoản này và ban hành trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản này.			
<p>14. Về kiểm soát khí thải phương tiện giao thông:</p> <p>a) Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ, ưu đãi và lộ trình thực hiện đối với các cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi phương tiện giao thông từ sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng sạch; thu mua, đổi phương tiện giao thông cũ sang phương tiện giao thông mới sử dụng năng lượng sạch để giảm ô nhiễm môi trường; sử dụng phương tiện giao thông công cộng để hạn chế ùn tắc giao thông.</p> <p>b) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách Thành phố để thực hiện các nội dung quy định tại điểm a khoản này và ban</p>	<p>1. Luật Giao thông đường bộ năm 2008:</p> <p>Khoản 3 Điều 55 quy định: “<i>Điều 55. Bảo đảm quy định về chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ</i> ...”</p> <p>3. <i>Xe ô tô và rơ moóc, sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô tham gia giao thông đường bộ phải được kiểm tra định kỳ về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (sau đây gọi là kiểm định).</i> ...”</p> <p>Từ căn cứ quy định nêu trên, chỉ có các phương tiện xe ô tô và rơ moóc, sơ mi rơ moóc được kéo bởi xe ô tô phải kiểm định định kỳ. Đối với xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Giao thông đường bộ, Luật Bảo vệ môi trường nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: “<i>Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành</i>” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Tính đến tháng 2 năm 2023, Thành phố đang quản lý 8.861.234 phương tiện (trong đó, có 896.129 xe ô tô và 7.965.105 xe mô tô). So với cùng kỳ năm 2022, tổng số phương tiện đang quản lý tăng 4,33% (ô tô tăng 7,88%, mô tô tăng 3,95%); trong 02 tháng đầu năm 2023, bình quân mỗi ngày có khoảng 130 ô tô và 637 mô tô đăng ký mới.</p> <p>Thời gian qua, tình hình ô nhiễm môi trường không khí trong cả nước nói chung và tại Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng diễn biến phức tạp, nồng độ các chất gây ô nhiễm không khí có xu hướng tăng. Ô nhiễm không khí trong đô thị do nhiều nguồn gây ra như công nghiệp, giao thông vận tải, sinh hoạt,... trong đó hoạt động của các loại xe cơ giới nói chung và xe mô tô, xe gắn máy sử dụng nhiên liệu hóa thạch (sau đây gọi chung là xe máy) nói riêng là một trong những nguồn phát thải trực tiếp một số chất có ảnh hưởng nguy hại đến sức khỏe của con người. Các kết quả quan trắc trên địa bàn Thành phố và các nghiên cứu cho thấy hoạt động giao thông vận tải phát thải các chất độc hại gây ô nhiễm không khí Thành phố. Trong các loại hình phương tiện giao thông</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>hành tiêu chí, trình tự, thủ tục thực hiện quy định tại khoản này.</p> <p>c) Ủy ban nhân dân Thành phố căn cứ các chính sách quy định tại khoản a, khoản b điều này để tổ chức triển khai thực hiện việc hạn chế hoạt động phương tiện cơ giới đường bộ sử dụng nhiên liệu hóa thạch tham gia giao thông theo phân vùng khu vực trên địa bàn Thành phố và tổ chức kiểm tra, xử lý các trường hợp không chấp hành theo quy định.</p>	<p>gắn máy không thuộc đối tượng quy định phải kiểm định.</p> <p>2. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020:</p> <p>Khoản 1, 7 Điều 65 quy định:</p> <p><i>“Điều 65. Bảo vệ môi trường trong hoạt động giao thông vận tải</i></p> <p><i>1. Phương tiện giao thông vận tải phải được cơ quan đăng kiểm kiểm định, xác nhận đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường theo quy định của pháp luật và điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.</i></p> <p>...</p> <p><i>7. Chính phủ ban hành chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích phát triển phương tiện giao thông công cộng, phương tiện giao thông sử dụng năng lượng tái tạo, mức tiêu hao nhiên liệu thấp, phát thải thấp hoặc không phát thải; lộ trình chuyển đổi, loại bỏ phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch, phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường.</i></p> <p>...”</p>		<p>tại Thành phố thì xe máy đóng góp lượng phát thải lớn vào môi trường.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để giảm thiểu tình trạng ô nhiễm môi trường, cần thiết ban hành quy định, chế tài quản lý về phát thải đối với các các phương tiện cơ giới trong đó có xe máy.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>Hiện nay, Chính phủ chưa ban hành nội dung nêu trên.</p> <p>Từ các căn cứ nêu trên, hiện nay chưa có quy định về kiểm định khí thải định kỳ cho phương tiện giao thông cơ giới đường bộ là xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh, xe gắn máy đang lưu hành. Đồng thời, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật dưới Luật đối với công tác kiểm tra khí thải chưa được ban hành như: quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với người điều khiển xe máy tham gia giao thông đường bộ không thực hiện kiểm định, xe không đảm bảo tiêu chuẩn khí thải,...</p> <p>3. Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường:</p> <p>Khoản 3 Điều 75 quy định:</p> <p><i>“Điều 75. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích phát triển phương tiện giao thông công cộng, phương tiện giao thông sử dụng năng lượng tái tạo, mức tiêu hao nhiên liệu thấp, phát thải thấp hoặc không phát</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>thải; lộ trình chuyển đổi, loại bỏ phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch, phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường</i></p> <p>...</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy định tại khoản 2 Điều này xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi, loại bỏ phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch, phương tiện giao thông gây ô nhiễm môi trường với các nội dung chính như sau:</p> <p>a) Chuyển đổi phương tiện giao thông cơ giới sử dụng nhiên liệu hóa thạch có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường không khí và phát thải khí nhà kính;</p> <p>b) Loại bỏ phương tiện giao thông cơ giới sử dụng nhiên liệu hóa thạch không đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường về khí thải theo quy định; phương tiện giao thông cơ giới cũ, đã sử dụng nhiều năm gây ô</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>nhiệm môi trường;</p> <p>c) Hạn chế và tiến tới loại bỏ xe máy hai bánh, ba bánh sử dụng nhiên liệu hóa thạch tham gia giao thông trong nội đô các đô thị lớn để giảm thiểu ô nhiễm môi trường không khí và bảo vệ sức khỏe nhân dân;</p> <p>d) Tổ chức phân luồng giao thông tại các đô thị để kiểm soát, hạn chế ô nhiễm môi trường không khí do phương tiện giao thông gây ra;</p> <p>...”</p> <p>4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</p>		
<p><b>Điều 7. Về ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh</b></p>			

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>1. Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố:</p> <p>a) Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&amp;D); đầu tư nghiên cứu và hỗ trợ chuyển giao công nghệ cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ tự động hóa, công nghệ vật liệu mới, năng lượng sạch có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên;</p> <p>b) Đầu tư dự án trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, pin công nghệ mới, vật liệu mới, công nghiệp năng lượng sạch có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên;</p> <p>c) Đầu tư dự án xây dựng</p>	<p>1. Luật Đầu tư năm 2020: Điều 18 quy định: <i>“Điều 18. Hình thức hỗ trợ đầu tư</i></p> <p><i>1. Các hình thức hỗ trợ đầu tư bao gồm:</i></p> <p><i>a) Hỗ trợ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong và ngoài hàng rào dự án đầu tư;</i></p> <p><i>b) Hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;</i></p> <p><i>c) Hỗ trợ tín dụng;</i></p> <p><i>d) Hỗ trợ tiếp cận mặt bằng sản xuất, kinh doanh; hỗ trợ cơ sở sản xuất, kinh doanh di dời theo quyết định của cơ quan nhà nước;</i></p> <p><i>đ) Hỗ trợ khoa học, kỹ thuật, chuyển giao công nghệ;</i></p> <p><i>e) Hỗ trợ phát triển thị trường, cung cấp thông tin;</i></p> <p><i>g) Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển.</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đầu tư năm 2020 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Chính sách hỗ trợ đầu tư của Nhà nước được quy định tại Điều 18 Luật Đầu tư năm 2020, tuy nhiên, thực tiễn việc hỗ trợ không thể thực hiện được, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về Hỗ trợ phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong và ngoài hàng rào dự án đầu tư nếu thực hiện từ nguồn ngân sách Trung ương hoặc ngân sách địa phương cần tuân thủ quy định pháp luật về đầu tư<sup>9</sup>, pháp luật về đầu tư công<sup>10</sup> và pháp luật về ngân sách nhà nước<sup>11</sup>, hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật trong hàng rào dự án đầu tư không thuộc đối tượng được hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; do đó, không có cơ sở thực hiện.</li> <li>- Về Hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ nghiên cứu và phát triển không thuộc các khoản chi theo Luật Ngân sách nhà nước và nhiệm vụ chi ngân sách địa phương.</li> <li>- Về Hỗ trợ khoa học, kỹ thuật, chuyển giao công nghệ,... phải vận dụng hình thức chi theo đề tài, dự án theo Quyết định số 48/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 về Quy chế quản lý nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, đối với các nhà đầu tư công nghệ cao lớn sẽ không phù</li> </ul>

<sup>9</sup> Điểm b khoản 3 Điều 4 Luật Đầu tư năm 2020

<sup>10</sup> Điều 5 Luật Đầu tư công năm 2019

<sup>11</sup> Điều 36, Điều 38 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Điều 14, Điều 16 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Điều 4, Điều 6 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>Cảng trung chuyên quốc tế Cần Giờ theo quy hoạch có quy mô vốn đầu tư từ 50.000 tỷ đồng trở lên;</p> <p>2. Nhà đầu tư chiến lược là nhà đầu tư đáp ứng các điều kiện quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.</p> <p>3. Nhà đầu tư chiến lược phải đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:</p> <p>a) Có vốn điều lệ từ 500 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm a khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 2.000 tỷ đồng trở lên.</p> <p>b) Có vốn điều lệ từ 5.000 tỷ đồng trở lên hoặc có tổng tài sản từ 25.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự án đầu tư quy định tại điểm b khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 10.000 tỷ đồng trở lên;</p> <p>c) Có vốn điều lệ từ 9.000 tỷ đồng trở lên khi thực hiện dự</p>	<p>2. Căn cứ định hướng phát triển kinh tế - xã hội và khả năng cân đối ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ, Chính phủ quy định chi tiết các hình thức hỗ trợ đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này đối với doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp đầu tư vào giáo dục, phổ biến pháp luật và các đối tượng khác”.</p> <p>Điều 20 quy định:</p> <p>“Điều 20. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt</p> <p>1. Chính phủ quyết định việc áp dụng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt nhằm khuyến khích phát triển một số dự án đầu tư có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm:</p> <p>a) Dự án đầu tư thành lập mới (bao gồm cả việc mở rộng dự án thành lập mới đó) các trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm</p>		<p>hợp.</p> <p>Đối với thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ không còn hấp dẫn với các doanh nghiệp công nghệ khi hiện nay Quy định về thuế tối thiểu toàn cầu do Tổ chức Hợp tác và phát triển kinh tế (OECD) công bố ngày 01 tháng 7 năm 2021 tại Paris có hiệu lực từ 2023, có nghĩa là dù Việt Nam cho nhà đầu tư FDI miễn thuế thu nhập doanh nghiệp, nhà đầu tư FDI vẫn phải đóng tối thiểu 15% tại quốc gia mẹ (đặc biệt Hoa Kỳ đang muốn giữ chân các công ty công nghệ lớn tiếp tục mở rộng đầu tư tại nước mình); do đó, chính sách ưu đãi đầu tư đặc biệt tại Quyết định số 29/2021/TTg-CP ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ không còn là lợi thế cạnh tranh để thu hút đầu tư các tập đoàn công nghệ cao.</p> <p>Vi vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để giải quyết tình trạng chông chéo cơ chế tài chính, nhiệm vụ chi và mục chi ngân sách Thành phố đối với nội dung hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư.</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>án đầu tư quy định tại điểm c khoản 1 Điều này và có kinh nghiệm đầu tư dự án trong lĩnh vực tương tự có tổng vốn đầu tư từ 25.000 tỷ đồng trở lên;</p> <p>4. Nhà đầu tư chiến lược phải có cam kết bằng văn bản về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng các điều kiện bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam.</p> <p>5. Nhà đầu tư chiến lược quy định tại khoản 2 Điều này được lựa chọn theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 7 Điều này để thực hiện dự án đầu tư thuộc Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này thì được hưởng ưu đãi đầu tư và có nghĩa vụ quy định tại khoản 8 và khoản 9 Điều này.</p> <p>6. Căn cứ Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút đầu tư quy định tại khoản 1 Điều này, nhà đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề</p>	<p><i> nghiên cứu và phát triển có tổng vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên, thực hiện giải ngân tối thiểu 1.000 tỷ đồng trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư; trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia được thành lập theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;</i></p> <p><i> b) Dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên, thực hiện giải ngân tối thiểu 10.000 tỷ đồng trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư.</i></p> <p><i> 3. Mức ưu đãi và thời hạn áp dụng ưu đãi đặc biệt thực hiện theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và pháp luật về đất đai.</i></p> <p><i> 4. Hỗ trợ đầu tư đặc biệt được thực hiện theo các hình thức quy định tại khoản 1 Điều 18 của Luật này.</i></p> <p><i> 5. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt quy định tại Điều này</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>xuất dự án đầu tư. Đối với dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án thực hiện trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư và quy định tại khoản 7 Điều này.</p> <p>7. Trình tự, thủ tục đăng ký thực hiện dự án và lựa chọn nhà đầu tư chiến lược đối với dự án không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 29 của Luật Đầu tư được thực hiện như sau:</p> <p>a) Căn cứ quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án quy định tại khoản 6 Điều này, Cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền của Thành phố công bố thông tin dự án, yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư và điều kiện xác định nhà đầu tư chiến lược trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;</p> <p>b) Căn cứ nội dung thông tin được công bố quy định tại</p>	<p><i>không áp dụng đối với các trường hợp sau đây:</i></p> <p>a) Dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành;</p> <p>b) Dự án đầu tư quy định tại khoản 5 Điều 15 của Luật này.</p> <p>6. Chính phủ trình Quốc hội quyết định áp dụng các ưu đãi đầu tư khác với ưu đãi đầu tư được quy định tại Luật này và các luật khác trong trường hợp cần khuyến khích phát triển một dự án đầu tư đặc biệt quan trọng hoặc đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt</p> <p>7. Chính phủ quy định chi tiết Điều này”.</p> <p>2. Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt:</p> <p>Điều 6 quy định:</p> <p>“Điều 6. Thời gian miễn giảm thuế thu nhập doanh nghiệp</p> <p>1. Miễn thuế 5 năm, giảm 50%</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>điểm a khoản này, nhà đầu tư chuẩn bị và nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án. Hồ sơ đăng ký thực hiện dự án của nhà đầu tư bao gồm: văn bản đăng ký thực hiện dự án; hồ sơ về tư cách pháp lý, năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; các tài liệu chứng minh việc đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều này và các tài liệu khác có liên quan (nếu có);</p> <p>c) Hết thời hạn đăng ký thực hiện dự án, Cơ quan đăng ký đầu tư có thẩm quyền của Thành phố tổ chức đánh giá sơ bộ năng lực, kinh nghiệm của các nhà đầu tư đã nộp hồ sơ đăng ký thực hiện dự án. Căn cứ kết quả đánh giá sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm, Người có thẩm quyền quyết định lựa chọn nhà đầu tư quyết định việc tổ chức thực hiện theo một trong các trường hợp quy định tại các điểm d, đ và e khoản này;</p> <p>d) Trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư đã đăng ký và đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực,</p>	<p><i>số thuế phải nộp trong 10 năm tiếp theo đối với thu nhập của tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 5 Quyết định này.</i></p> <p><i>2. Miễn thuế 6 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 12 năm tiếp theo đối với thu nhập của tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 5 Quyết định này.</i></p> <p><i>3. Miễn thuế 6 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 13 năm tiếp theo đối với thu nhập từ các hoạt động của đối tượng hoặc tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 5 Quyết định này”.</i></p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định: “b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>kinh nghiệm hoặc có nhiều nhà đầu tư đăng ký nhưng chỉ có 01 nhà đầu tư đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm thì thực hiện chấp thuận nhà đầu tư đó theo quy định của pháp luật về đầu tư;</p> <p>đ) Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm trong đó chỉ có 01 nhà đầu tư được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản này thì thực hiện chấp thuận nhà đầu tư đối với nhà đầu tư chiến lược đó theo quy định của pháp luật về đầu tư;</p> <p>e) Trường hợp có từ 02 nhà đầu tư trở lên đáp ứng yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm trong đó có từ 02 nhà đầu tư trở lên được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược quy định tại điểm a khoản này thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền áp dụng hoặc chọn áp dụng pháp luật về đầu tư để tổ chức lựa chọn nhà đầu</p>	<p><i>hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>tư trong số những nhà đầu tư được xác định đáp ứng điều kiện đối với nhà đầu tư chiến lược;</p> <p>g) Ủy ban nhân dân Thành phố quy định chi tiết về mẫu công bố thông tin dự án thu hút nhà đầu tư chiến lược bao gồm yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư; hồ sơ đăng ký thực hiện dự án.</p> <p>8. Nhà đầu tư chiến lược được hưởng ưu đãi sau đây:</p> <p>a) Được hỗ trợ một phần chi phí của dự án đầu tư từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố. Tiêu chí, điều kiện, mức hỗ trợ, nội dung, hình thức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ cụ thể do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.</p> <p>b) Được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&amp;D) bằng 150% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Chi phí nghiên cứu</p>			

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>và phát triển (R&amp;D) thực tế được xác định theo quy định của pháp luật về kế toán;</p> <p>c) Được hưởng chế độ ưu tiên về thủ tục hải quan theo quy định của pháp luật về hải quan và thủ tục về thuế theo quy định của pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của dự án đầu tư do nhà đầu tư chiến lược thực hiện tại Thành phố khi đáp ứng các điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định của pháp luật về hải quan và thuế, trừ điều kiện về kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu.</p> <p>9. Nhà đầu tư chiến lược có các nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Tổ chức thực hiện dự án theo các nội dung quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư;</p> <p>b) Nhà đầu tư chiến lược phải giải ngân vốn đầu tư trong thời hạn 05 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc Quyết định chấp thuận chủ</p>			

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>trương đầu tư. Trong thời gian này, nhà đầu tư chiến lược không được chuyển nhượng dự án.</p> <p>c) Hỗ trợ kinh phí để đào tạo nghề đối với lao động bị ảnh hưởng tại khu vực dự án; ưu tiên tiếp nhận lao động địa phương vào làm việc tại dự án; thực hiện cam kết về việc ứng dụng, chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao (nếu có).</p> <p>10. Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, trường hợp nhà đầu tư chiến lược không đáp ứng điều kiện về vốn, tiến độ giải ngân và các điều kiện khác đối với nhà đầu tư chiến lược thì không được hưởng ưu đãi quy định tại Nghị quyết này. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm về các hậu quả phát sinh do không thực hiện đúng cam kết của mình theo quy định của pháp luật.</p>			
<p><b>Điều 8. Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo</b></p>			
<p>1. Hỗ trợ hoạt động đổi mới</p>	<p>1. Luật Hỗ trợ doanh nghiệp</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo</p>	<p>Thành phố Hồ Chí Minh hiện có gần 2.000</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>sáng tạo và khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố.</p> <p>a) Miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tổ chức khoa học và công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố.</p>	<p>nhỏ và vừa năm 2017:</p> <p>Điều 18 quy định đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tuy nhiên chưa quy định cụ thể thời gian và mức hỗ trợ thuế thu nhập doanh nghiệp cho nhà đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.</p> <p>2. Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia:</p> <p>Khoản 2 Điều 13 quy định :  <i>“Điều 13. Về cơ chế, chính sách ưu đãi khác</i>  <i>Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoạt động tại Trung tâm được hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi sau:</i>  ...  2. Được hưởng các ưu đãi cao nhất về thuế được quy định tại pháp luật về thuế”.</p> <p>Tuy nhiên chưa có mức quy định cụ thể, chưa có chính sách dành cho các tổ chức trung gian</p>	<p>tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, trong đó 65% tập trung ở lĩnh vực công nghệ thông tin. Hơn 44 cơ sở ươm tạo và tăng tốc khởi nghiệp (cả nhà nước và tư nhân). Các cơ sở ươm tạo nhà nước hầu hết tập trung vào các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ cao hay công nghệ sinh học, cơ khí tự động hóa, đây là các lĩnh vực cần thời gian ươm tạo dài, vốn đầu tư lớn, nhưng chính các lĩnh vực này mới tạo ra được các công nghệ lõi cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đây là yếu tố quan trọng để hệ sinh thái khởi nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh phát triển bền vững và có lợi thế cạnh tranh. Trong khi đó, các cơ sở ươm tạo tư nhân phần lớn tập trung ươm tạo và tăng tốc cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong các lĩnh vực như công nghệ thông tin, thương mại điện tử và công nghệ tài chính,... do chi phí đầu tư không lớn, thời gian ươm tạo ngắn và thoái vốn nhanh - đây là các nhóm đối tượng quan trọng trong việc ươm mầm và phát triển các sản phẩm, dịch vụ đổi mới sáng tạo cho Thành phố.</p> <p>Đồng hành với các cơ sở ươm tạo là các tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyên giao</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>này.</p> <p>3. Về thuế thu nhập doanh nghiệp:</p> <p>Khoản 1 Điều 10 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 quy định:</p> <p><i>“Điều 10. Hỗ trợ thuế, kế toán</i></p> <p><i>1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa được áp dụng có thời hạn mức thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp thấp hơn mức thuế suất thông thường áp dụng cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.</i></p> <p><i>...”</i></p> <p>Theo đó, chính sách ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo sẽ được tham chiếu pháp luật chung về thuế thu nhập doanh nghiệp mà chưa có quy định cụ thể về mức thuế suất áp dụng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Nói cách khác, ưu đãi này vẫn chưa được cụ thể hóa riêng cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trên thực tế, các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo phải áp dụng theo những ưu đãi của</p>		<p>công nghệ, tổ chức đổi mới công nghệ, tổ chức thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyên đổi số, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, đây là các tổ chức thúc đẩy việc phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo ngày càng hiệu quả và có chất lượng hơn.</p> <p>Tỷ lệ thất bại trong đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là hơn 95%, đồng nghĩa với việc rủi ro cho đầu tư vào khởi nghiệp cao nên nếu không có chính sách này thì không khuyến khích được vốn tư nhân cho hoạt động đầu tư khởi nghiệp sáng tạo.</p> <p>Đồng thời, để đạt được mục tiêu tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”: <i>“...hỗ trợ được 800 dự án... Đến năm 2025: Hỗ trợ phát triển 2.000 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”</i>.</p> <p>Vi vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để phát huy hiệu quả của các chính sách về khoa học và công nghệ.</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>3. Nhà đầu tư cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo tại khoản 1 Điều này được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp có thời hạn đối với thu nhập từ khoản đầu tư vào doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.</p> <p>...”</p> <p>2. Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2008:</p> <p>Khoản 6 Điều 4 quy định:</p> <p>“Điều 4. Thu nhập được miễn thuế</p> <p>...</p> <p>6. Thu nhập được chia từ hoạt động góp vốn, liên doanh, liên kết với doanh nghiệp trong nước, sau khi đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Luật này.</p> <p>...”</p> <p>Tuy nhiên chưa có chính sách ưu đãi về thuế cho nhà đầu tư khi họ thực hiện việc chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi</p>	<p>đề quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>sáng tạo dù thất bại hay thành công đều phải đóng thuế khi chuyển nhượng hoặc góp vốn.</p> <p>Đồng thời, để đạt được mục tiêu tại Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”: “...hỗ trợ được 800 dự án... Đến năm 2025: Hỗ trợ phát triển 2.000 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo”.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để xây dựng được một hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có lợi thế cạnh tranh trong khu vực, tăng tính minh bạch cho Nhà đầu tư nước ngoài khi tham gia đầu tư tại Việt Nam.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>ngiệp.</p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>c) Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm từ thời điểm phát sinh thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành</p>	<p>1. Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2007:</p> <p>Điều 4 Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2007 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân) quy định:</p> <p><i>“Điều 4. Thu nhập được miễn thuế</i></p> <p><i>1. Thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản giữa vợ với chồng; cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ; cha nuôi, mẹ nuôi với con nuôi; cha chồng, mẹ chồng với con dâu; cha vợ, mẹ vợ với con rể; ông nội, bà nội với cháu</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Thuế thu nhập cá nhân năm 2007 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh</i></p>	<p>Số lượng doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh là 1.926 doanh nghiệp, chiếm gần 50% của cả nước. Ngoài Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh đang được xây dựng, một số trung tâm là đơn vị sự nghiệp công của Thành phố cũng có hoạt động đổi mới sáng tạo, đều là loại hình các trung tâm đổi mới sáng tạo, ươm tạo, tăng tốc, thương mại hóa.</p> <p>Các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong 5 năm đầu hầu như không có lợi nhuận, họ hoạt động nhờ nguồn vốn từ các nhà đầu tư thiên thần và một số quỹ đầu tư ở giai đoạn hạt giống, các sáng lập viên và đồng sáng lập thường ký hợp đồng với nhà đầu tư để nhận tiền và phải đóng thuế thu nhập cá nhân cho các khoản thu nhập này. Do đó, trong giai đoạn đầu các cá nhân này rất cần sự chính sách hỗ trợ và ưu đãi về thuế thu nhập cá</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>phổ quyết định tiêu chí, điều kiện chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo.</p>	<p><i>nội; ông ngoại, bà ngoại với cháu ngoại; anh, chị, em ruột với nhau.</i></p> <p><i>2. Thu nhập từ chuyển nhượng nhà ở, quyền sử dụng đất ở và tài sản gắn liền với đất ở của cá nhân trong trường hợp cá nhân chỉ có một nhà ở, đất ở duy nhất.</i></p> <p><i>3. Thu nhập từ giá trị quyền sử dụng đất của cá nhân được Nhà nước giao đất.</i></p> <p><i>4. Thu nhập từ nhận thừa kế, quà tặng là bất động sản giữa vợ với chồng; cha đẻ, mẹ đẻ với con đẻ; cha nuôi, mẹ nuôi với con nuôi; cha chồng, mẹ chồng với con dâu; cha vợ, mẹ vợ với con rể; ông nội, bà nội với cháu nội; ông ngoại, bà ngoại với cháu ngoại; anh, chị, em ruột với nhau.</i></p> <p><i>5. Thu nhập của hộ gia đình, cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, làm muối, nuôi trồng, đánh bắt thủy sản chưa qua chế biến thành các sản phẩm khác hoặc chỉ qua sơ chế thông thường.</i></p> <p><i>6. Thu nhập từ chuyển đổi đất</i></p>	<p><i>hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</i></p>	<p>nhân từ nhà nước để tạo nguồn lực họ tiếp tục hoàn thiện sản phẩm, tiếp cận nguồn vốn đầu tư và thị trường.</p> <p>Vi vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này nhằm thúc đẩy các cá nhân khởi nghiệp sáng tạo tích cực tham gia vào các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong phạm vi là trong doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin trên địa bàn Thành phố.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao để sản xuất.</i></p> <p><i>7. Thu nhập từ lãi tiền gửi tại tổ chức tín dụng, lãi từ hợp đồng bảo hiểm nhân thọ.</i></p> <p><i>8. Thu nhập từ khiếu hối.</i></p> <p><i>9. Phần tiền lương làm việc ban đêm, làm thêm giờ được trả cao hơn so với tiền lương làm việc ban ngày, làm trong giờ theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>10. Tiền lương hưu do Quỹ bảo hiểm xã hội chi trả; tiền lương hưu do quỹ hưu trí tự nguyện chi trả hàng tháng.</i></p> <p><i>11. Thu nhập từ học bổng, bao gồm:</i></p> <p><i>a) Học bổng nhận được từ ngân sách nhà nước;</i></p> <p><i>b) Học bổng nhận được từ tổ chức trong nước và ngoài nước theo chương trình hỗ trợ khuyến học của tổ chức đó.</i></p> <p><i>12. Thu nhập từ bồi thường hợp đồng bảo hiểm nhân thọ, phi nhân thọ, tiền bồi thường tai nạn lao động, khoản bồi thường nhà nước và các khoản bồi thường khác theo quy định của</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>pháp luật.</i></p> <p>13. Thu nhập nhận được từ quỹ từ thiện được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thành lập hoặc công nhận, hoạt động vì mục đích từ thiện, nhân đạo, không nhằm mục đích lợi nhuận.</p> <p>14. Thu nhập nhận được từ nguồn viện trợ nước ngoài vì mục đích từ thiện, nhân đạo dưới hình thức chính phủ và phi chính phủ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>15. Thu nhập từ tiền lương, tiền công của thuyền viên là người Việt Nam làm việc cho các hãng tàu nước ngoài hoặc các hãng tàu Việt Nam vận tải quốc tế.</p> <p>16. Thu nhập của cá nhân là chủ tàu, cá nhân có quyền sử dụng tàu và cá nhân làm việc trên tàu từ hoạt động cung cấp hàng hóa, dịch vụ trực tiếp phục vụ hoạt động khai thác, đánh bắt thủy sản xa bờ”.</p> <p>Từ quy định nêu trên, chưa có chính sách miễn thuế thu nhập cá nhân cho các cá nhân tham gia vào các dự án khởi nghiệp</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>đổi mới sáng tạo.</p> <p>2. Nghị định số 94/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Trung tâm đổi mới sáng tạo quốc gia:</p> <p>Khoản 2 Điều 13 quy định :  <i>“Điều 13. Về cơ chế, chính sách ưu đãi khác</i></p> <p><i>Cá nhân khởi nghiệp sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo hoạt động tại Trung tâm được hưởng các cơ chế, chính sách ưu đãi sau:</i></p> <p>...</p> <p>2. <i>Được hưởng các ưu đãi cao nhất về thuế được quy định tại pháp luật về thuế”.</i></p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:  <i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>d) Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn thành phố được thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trong phạm vi Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, Trung tâm Đổi mới sáng tạo.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố quy định tiêu chí, lĩnh vực thử nghiệm giải pháp công nghệ mới và nội dung hỗ trợ (nếu có).</p>	<p>1. Luật Công nghệ cao năm 2008:</p> <p>Điều 31 quy định về các hoạt động tại Khu công nghệ cao, tuy nhiên chưa làm rõ nội dung khoa học công nghệ về việc thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới, đặc biệt là thử nghiệm các cơ chế thúc đẩy hiệu quả hợp tác 03 nhà.</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Công nghệ cao năm 2008 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Để hoàn thành được nhiệm vụ hỗ trợ, khuyến khích đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu phát triển trong các khu công nghệ thông tin tập trung theo Quyết định số 2407/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển Khu công nghệ thông tin tập trung đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025, thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, nhất là các công nghệ lõi, với hạt nhân là Khu Công viên phần mềm Quang Trung, Khu Công nghệ cao theo Nghị quyết số 31-NQ/TW.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ đặc biệt là lĩnh vực công nghệ cao, góp phần xây dựng hoàn chỉnh hành lang pháp lý đảm bảo khoa học công nghệ luôn là trọng tâm ưu tiên phát triển.</p>
<p>đ) Hỗ trợ không hoàn lại từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố chi phí ươm tạo dự án đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo bao gồm: chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; tiền</p>	<p>1. Thông tư số 45/2019/TT-BTC ngày 19 tháng 7 năm 2019 của Bộ Tài chính quy định quản lý tài chính thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025”:</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác</p>	<p>Thành phố Hồ Chí Minh sau khi nhìn lại giai đoạn phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn 2016-2021 có thể dễ nhận ra một thực tế là: Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của Thành phố nói riêng và Việt Nam nói chung phát triển chưa bài bản và chưa có chiều sâu. Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng này là do 95% các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo của</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>công lao động trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại điểm này.</p>	<p>Khoản 1, 2 Điều 10 quy định:</p> <p><i>“Điều 10. Nội dung và mức chi hỗ trợ đối với doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo</i></p> <p><i>1. Hỗ trợ một phần kinh phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trả tiền công lao động trực tiếp; sử dụng các dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; sử dụng không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến; kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ và tham gia các khóa huấn luyện tập trung ngắn hạn ở nước ngoài. Trong đó ưu tiên hỗ trợ kinh phí cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có thành tích xuất sắc, đạt thứ hạng cao tại cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong các sự kiện khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cấp quốc gia hoặc quốc tế.</i></p> <p><i>2. Nội dung và mức hỗ trợ cụ thể như sau:</i></p> <p><i>a) Hỗ trợ kinh phí cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trả tiền công lao động trực tiếp:</i></p>	<p>so với quy định của quản lý tài chính thực hiện Đề án nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Việt Nam không phải xuất phát từ các trường đại học, trong khi đó, các nước có hệ sinh thái phát triển thì 90% các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo của họ đều từ trường đại học phát triển lên. Các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam dù tăng nhanh về số lượng nhưng đang giảm dần về chất lượng bởi họ không có công nghệ lõi, không có công nghệ chuyên sâu mà chỉ đang khai thác nhu cầu thị trường hiện hữu bằng các giải pháp công nghệ đã có mô hình tương tự ở nước ngoài. Về lâu dài hướng phát triển này sẽ không bền vững, Việt Nam nếu không tự tạo được lợi thế cạnh tranh từ các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ (R&amp;D), tương lai sẽ có thể trở thành một thị trường tiềm năng cho các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo nước ngoài khai thác và tận dụng. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp nhỏ và vừa cũng có hoạt động R&amp;D, có các dự án đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, các doanh nghiệp nhỏ và vừa có các dự án đổi mới sáng tạo cũng mong muốn nhận được các chính sách hỗ trợ từ Nhà nước vì trong quá trình phát triển các dự án này họ cũng phải trải qua các giai đoạn tương tự như các dự án khởi nghiệp sáng tạo.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>...</p> <p>- Số lượng doanh nghiệp được hỗ trợ: <u>Tối đa không quá 10 doanh nghiệp/năm.</u></p> <p>b) <u>Hỗ trợ kinh phí sử dụng dịch vụ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo</u> (gồm: đào tạo, huấn luyện khởi nghiệp; marketing, quảng bá sản phẩm, dịch vụ; khai thác, thông tin công nghệ, sáng chế; thanh toán, tài chính; đánh giá, định giá kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ; tư vấn pháp lý, sở hữu trí tuệ, đầu tư, thành lập doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, tài sản trí tuệ): <u>Mức kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 80.000.000 đồng/doanh nghiệp.</u></p> <p>c) <u>Hỗ trợ tối đa 50% kinh phí cung cấp không gian số, dịch vụ hỗ trợ trực tuyến; kinh phí sản xuất thử nghiệm, làm sản phẩm mẫu, hoàn thiện công nghệ cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo:</u></p> <p>..."</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>Quy định hiện nay chỉ hỗ trợ cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo/doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, trong khi đó các cá nhân và nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (cũng là đối tượng được hỗ trợ trong đề án 844) tại các cơ sở ươm tạo, tại các trường đại học đang trong giai đoạn ươm tạo và chưa thành lập doanh nghiệp thì không được xem xét hưởng ưu đãi từ chính sách này, trong khi đây là nhóm đối tượng tiềm năng để phát triển thành doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, thực tế cho thấy phải ươm từ 7 đến 10 dự án khởi nghiệp sáng tạo mới ra được 01 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>2. Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định:</p> <p>a) Tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và các chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập được xác định trên cơ sở trình độ, năng lực và yêu cầu công việc.</p> <p>b) Thù lao thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.</p> <p>c) Tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tại điểm a và điểm b khoản này.</p>	<p>hiện hành”.</p> <p>1. Nghị quyết số 54/2017/QH14:</p> <p>Khoản 3 Điều 6 quy định: <i>“Điều 6. Cơ chế ủy quyền và thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố quản lý</i></p> <p>...</p> <p>3. Hội đồng nhân dân Thành phố được quyền quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ. <u>Mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố do Hội đồng nhân dân</u></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Đất đai nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p> <p>3. Quốc hội đã cho phép áp dụng thí điểm chính sách tương tự tại Đắk Lắk nên quy định này của dự thảo Nghị quyết là bảo đảm tương đồng với Nghị quyết thí điểm khác có liên quan.</p>	<p>Tại Thành phố Hồ Chí Minh, có 14 tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố. Các tổ chức này có chức năng chính là nghiên cứu khoa học, phục vụ phát triển kinh tế xã hội của Thành phố (tham mưu cơ chế chính sách, nghiên cứu khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ để phục vụ phát triển sản phẩm đặc thù của địa phương,...). Thu nhập bình quân của cá nhân làm nghiên cứu khoa học tại các tổ chức này dưới 10.000.000 đồng/tháng. Mức thu nhập như vậy khó giữ chân nhân lực, đặc biệt là nhân lực có trình độ cao và chuyên môn tốt.</p> <p>Năng suất lao động của Thành phố luôn ở mức cao hơn so với trung bình cả nước, đặc biệt là năng suất lao động các ngành thâm dụng khoa học và công nghệ như thông tin và truyền thông; tài chính, ngân hàng; hoạt động chuyên môn, khoa học công nghệ; giáo dục và đào tạo; y tế,...</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để thu hút được nguồn nhân lực chất lượng cao vào làm việc, nghiên cứu sẽ góp phần thay đổi mô hình quản trị tại các tổ chức khoa học và công nghệ công lập nhằm tập trung phát triển, ươm tạo, thương mại hóa công nghệ, giải pháp, sản phẩm mới dựa trên cơ sở hợp tác chặt chẽ với các đại học thông qua việc đầu tư và thành lập các phòng thí nghiệm liên kết đặt tại các trường đại học và ký kết các hợp đồng nghiên cứu phát triển và doanh nghiệp, nhằm hỗ trợ chuyển giao cho doanh</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>Thành phố quy định.</i> ...”</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định: “b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</p>		<p>ngiệp; hình thành nhóm nghiên cứu mạnh trong các lĩnh vực trọng điểm của Thành phố.</p>
<p><b>Điều 9. Về tổ chức bộ máy của Thành phố</b></p>			
<p>1. Chuyển chức năng quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; thanh tra, xử lý vi phạm pháp luật, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố từ Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương để thành lập Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân</p>	<p>1. Về chức năng thanh tra an toàn thực phẩm: Khoản 1 Điều 66 Luật An toàn thực phẩm năm 2010 quy định: “Điều 66. Thanh tra về an toàn thực phẩm 1. Thanh tra về an toàn thực phẩm là <u>thanh tra chuyên ngành. Thanh tra an toàn thực phẩm do ngành y tế, ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, ngành công thương thực hiện theo quy định của pháp</u></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định chưa có luật điều chỉnh nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền</p>	<p>Việc xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm trước đây Ban Quản lý An toàn thực phẩm áp dụng theo chức danh tương đương. Tuy nhiên, hiện nay do các văn bản quy phạm pháp luật thay đổi không còn chức danh tương đương nên công tác kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính gặp rất nhiều khó khăn về cơ sở pháp lý. Đồng thời, trong các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành không có quy định thẩm quyền lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính cho “Cơ quan quản lý an toàn thực phẩm thuộc Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương” như Trưởng ban Ban Quản lý An toàn thực phẩm hoặc chức danh tương đương mà chỉ quy định chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là “Chánh Thanh tra</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
Thành phố.	<p><i>luật về thanh tra.</i></p> <p>...”</p> <p>Khoản 2 Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định:</p> <p>“Điều 46. Thẩm quyền của Thanh tra</p> <p>...</p> <p>2. Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra Cục Hàng không Việt Nam; Chánh Thanh tra Cục Hàng hải Việt Nam; Chánh Thanh tra Cục An toàn bức xạ và hạt nhân; Chánh Thanh tra Ủy ban Chứng khoán, Nhà nước; Chánh Thanh tra quốc phòng quân khu; Chánh Thanh tra Cơ yếu thuộc Ban Cơ yếu Chính phủ; Chi cục trưởng Chi cục Thú y vùng, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm dịch động vật vùng thuộc Cục Thú y; Chi cục trưởng Chi cục Kiểm dịch thực vật vùng thuộc Cục Bảo vệ thực vật; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản Trung Bộ, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và</p>	<p><i>quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</i></p>	<p>Sở Y tế; Chánh Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chánh Thanh tra Sở Công Thương...” và các công chức, viên chức thuộc các ngành: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương... có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính. Do đó, về công tác thanh kiểm tra trong lĩnh vực an toàn thực phẩm thì hiện nay Ban Quản lý An toàn thực phẩm mới chỉ thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, chưa có chức năng thanh tra hành chính.</p> <p>Do đó, việc thành lập một cơ quan chuyên môn về an toàn thực phẩm (Sở) thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố sẽ tạo điều kiện nhằm phát huy tối đa các hiệu quả mà mô hình thí điểm Ban Quản lý An toàn thực phẩm đã đạt được thông qua việc khắc phục những hạn chế về mặt pháp lý của mô hình Ban Quản lý. Do là một mô hình thí điểm nên chưa được quy định trong hệ thống văn bản pháp luật vì vậy trong quá trình hoạt động đã gặp một số vướng mắc về pháp lý (thẩm quyền thanh tra, ra quyết định xử phạt) cũng như tổ chức nhân sự (tuyển dụng, chuyển đổi công chức - viên chức).</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>thủy sản Nam Bộ thuộc Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; <u>Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm</u>, Chi cục trưởng Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc Sở Y tế; Chi cục trưởng Chi cục về trồng trọt và bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm và thủy sản, thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, lâm nghiệp, phát triển nông thôn thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa miền Trung, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa miền Nam thuộc Cục Quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Giám đốc Trung tâm Tần số vô tuyến điện khu vực, Giám đốc Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh; các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành được Chính</p>		



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>phù quy định thẩm quyền xử phạt có quyền.</i></p> <p>...”</p> <p>Từ căn cứ nêu trên, quy định về thanh tra an toàn thực phẩm trong Luật An toàn thực phẩm và Luật xử lý vi phạm hành chính không có quy định cơ quan thuộc ngành an toàn thực phẩm có chức năng thanh tra chuyên ngành nên hiện nay hệ thống Đội Quản lý An toàn thực phẩm thuộc phòng Thanh tra của Ban Quản lý An toàn thực phẩm đang thực hiện nhiều chức năng nhiệm vụ vượt quá chức năng nhiệm vụ của phòng Thanh tra.</p> <p>2. Về chức năng kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm:</p> <p>Khoản 1 Điều 68 Luật An toàn thực phẩm năm 2010 quy định:</p> <p><i>“Điều 68. Trách nhiệm kiểm tra an toàn thực phẩm</i></p> <p><i>1. Cơ quan quản lý an toàn thực phẩm thuộc Bộ quản lý ngành thực hiện việc kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>doanh thực phẩm theo quy định tại các điều 61, 62, 63 và 64 của Luật này.</i></p> <p>... ”</p> <p>Khoản 2 Điều 46 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định thẩm quyền của Thanh tra, trong đó không có chức danh cụ thể liên quan đến Ban Quản lý An toàn thực phẩm có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.</p> <p>3. Về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố:</p> <p>Điểm a khoản 1 Điều 38 Luật Thú y năm 2015 quy định:</p> <p><i>“Điều 38. Yêu cầu đối với động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh</i></p> <p><i>1. Động vật, sản phẩm động vật có trong Danh mục động vật, sản phẩm động vật trên cạn thuộc diện phải kiểm dịch khi vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>a) Có Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật <u>do cơ quan quản lý chuyên ngành thú y nơi xuất phát cấp;</u> ...”</p> <p>Điểm b khoản 1 Điều 6 quy định: “Điều 6. Hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y 1. Hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y gồm có: ... b) Chi cục có chức năng <u>quản lý chuyên ngành thú y thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi là cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh);</u> ...”</p> <p>Từ căn cứ nêu trên, Luật Thú y không quy định về thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố nên Ban Quản lý An toàn thực phẩm Thành phố gặp nhiều khó khăn trong quá trình thực hiện, xin ý kiến hướng dẫn của các</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>Bộ, ngành có liên quan.</p> <p>4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>2. Ủy ban nhân dân huyện thuộc Thành phố Hồ Chí Minh có không quá ba Phó Chủ tịch. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có từ 50.000 dân trở lên có không quá ba Phó Chủ tịch.</p>	<p>1. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị:</p> <p>Khoản 3, 4 Điều 1 quy định:</p> <p><i>“3. Thị xã được phân loại đô thị theo tiêu chí đô thị loại III hoặc đô thị loại IV.</i></p> <p><i>4. Thị trấn được phân loại đô thị theo tiêu chí đô thị loại IV hoặc đô thị loại V”.</i></p> <p>2. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều</i></p>	<p>Thành phố hiện có 48/312 phường, xã, thị trấn có dân số từ 50.000 người trở lên (hơn gấp 3 lần với quy định về quy mô dân số theo tiêu chuẩn của phường là 15.000 dân trở lên của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH), đặc biệt có những phường, xã có số dân gần 100.000 người như: phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức (dân số 101.452 người; diện tích 6,46 km<sup>2</sup>), phường Hiệp Thành, Quận 12 (dân số 99.910 người; diện tích 5,42 km<sup>2</sup>); phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân (dân số 124.000 người; diện tích 4,65 km<sup>2</sup>); xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh (dân số 125.267 người; diện tích 19,66 km<sup>2</sup>), xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh (dân số 122.142 người; diện tích 17,44 km<sup>2</sup>). Theo đó, đối với những phường, xã, thị trấn đông dân đang có tốc độ đô thị hóa cao, địa hình phức tạp cũng là áp lực tác động đến công tác quản lý nhà nước về: quản lý trật tự xây dựng,</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>phân loại đơn vị hành chính:</p> <p>Điều 3 quy định:</p> <p>“Điều 3. Tiêu chuẩn của xã</p> <p>1. Quy mô dân số:</p> <p>a) Xã miền núi, vùng cao từ 5.000 người trở lên;</p> <p>b) Xã không thuộc điểm a khoản này từ 8.000 người trở lên.</p> <p>2. Diện tích tự nhiên:</p> <p>a) Xã miền núi, vùng cao từ 50 km<sup>2</sup> trở lên;</p> <p>b) Xã không thuộc điểm a khoản này từ 30 km<sup>2</sup> trở lên”.</p> <p>Điều 8 quy định:</p> <p>“Điều 8. Tiêu chuẩn của phường</p> <p>1. Quy mô dân số:</p> <p>a) Phường thuộc quận từ 15.000 người trở lên;</p> <p>b) Phường thuộc thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương từ 7.000 người trở lên;</p> <p>c) Phường thuộc thị xã từ 5.000 người trở lên.</p> <p>2. Diện tích tự nhiên từ 5,5 km<sup>2</sup> trở lên.</p>	<p>chính hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>quản lý đất đai, an sinh xã hội, phục vụ Nhân dân sinh sống trên địa bàn đòi hỏi phải tăng cường nguồn lực đảm bảo.</p> <p>Tại các huyện và các phường, xã, thị trấn có dân số từ 50.000 dân trở lên có tỷ lệ người di cư cao, vì tại đây có các khu vực có các khu công nghiệp, khu chế xuất. Với tốc độ đô thị hóa cao, trong quá trình quản lý nhà nước phát sinh nhiều các giải quyết an sinh xã hội, quản lý đất đai, quản lý trật tự xây dựng, đảm bảo các cơ sở hạ tầng để Nhân dân sinh sống trên địa bàn, đòi hỏi phải tăng cường nguồn lực đảm bảo.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để giải quyết được những bất cập trong bố trí nguồn lực cán bộ phụ trách, đảm nhiệm vai trò, nhiệm vụ tham mưu công tác quản lý nhà nước, nhanh chóng giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong quá trình ra quyết định và tham mưu tại các huyện và tại các phường, xã, thị trấn có dân số từ 50.000 dân trở lên.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>...”</p> <p>3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015:</p> <p>Khoản 1 Điều 27 quy định:</p> <p><i>“Điều 27. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân huyện</i></p> <p><i>1. Ủy ban nhân dân huyện gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên.</i></p> <p><u><i>Ủy ban nhân dân huyện loại I có không quá ba Phó Chủ tịch; huyện loại II và loại III có không quá hai Phó Chủ tịch.</i></u></p> <p>...”</p> <p>Điều 34 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 12 điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019) quy định:</p> <p><i>“Điều 34. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban nhân dân xã</i></p> <p><i>Ủy ban nhân dân xã gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên phụ trách quân sự, Ủy viên phụ trách công an.</i></p> <p><u><i>Ủy ban nhân dân xã loại I</i></u></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>loại II có không quá hai Phó Chủ tịch; xã loại III có một Phó Chủ tịch”.</i></p> <p>4. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định: “b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</p>		
<p>3. Việc bầu, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn và cán bộ phường thực hiện theo quy định về bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế công chức hành chính được giao hằng năm. Giao Chính phủ quy định chi tiết điểm này.</p>	<p>1. Luật Cán bộ, công chức năm 2008: Khoản 5 Điều 61 quy định: “Điều 61. Chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã ... 5. Căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô, đặc điểm của địa phương, Chính phủ quy định cụ thể số lượng cán bộ, công chức cấp xã”.</p> <p>2. Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Cán bộ, công chức nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội</p>	<p>Tại Thành phố Hồ Chí Minh có 249/312 phường thực hiện mô hình chính quyền đô thị, công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân phường là công chức hành chính được tính vào biên chế hành chính giao hàng năm của Ủy ban nhân dân thành phố thuộc Thành phố và Ủy ban nhân dân quận. Bên cạnh đó, tại Thành phố Hồ Chí Minh còn 63/312 xã, thị trấn đang thực hiện việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại Nghị định số 112/2012/NĐ-CP, Nghị định số 34/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 13/2019/TT-BNV của Bộ Nội vụ. Theo đó, số lượng cán bộ, công chức do Ủy ban nhân dân huyện giao theo phân loại đơn vị hành chính cấp xã và việc tuyển dụng công chức cấp xã theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển, tuy nhiên khi có nhu cầu điều động, bổ trí</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị Thành phố Hồ Chí Minh:</p> <p>Điều 29 quy định:  <i>“Điều 29. Biên chế công chức phường</i>  <i>1. Biên chế công chức bình quân làm việc tại Ủy ban nhân dân phường là 15 người, số bình quân này được tính cho tổng số phường của một quận, thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh.</i>  <i>2. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định số lượng biên chế công chức của Ủy ban nhân dân phường ở từng quận, thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh trong tổng số biên chế được cơ quan có thẩm quyền giao.</i>  <i>...”</i></p> <p>Thực hiện mô hình chính quyền đô thị, công chức của Ủy ban nhân dân phường thuộc biên chế công chức của Ủy ban nhân dân quận, thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh và do</p>	<p><i>nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</i></p>	<p>cộng tác đối với cán bộ, công chức cấp xã nhận nhiệm vụ tại các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện hoặc về các Sở, ngành trực thuộc Thành phố,... đều phải thực hiện việc xét tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định hoặc thi tuyển công chức đối với các trường hợp chưa đảm bảo các điều kiện về thời gian công tác, thời gian xếp lương theo trình độ chuyên môn...</p> <p>Hiện nay, tại Thành phố Hồ Chí Minh đang triển khai thực hiện thống nhất trong việc đào tạo, bồi dưỡng công chức xã, thị trấn như công chức phường, theo đó có trên 94% có trình độ chuyên môn từ Đại học trở lên; đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của công chức từ cấp huyện trở lên, đáp ứng tốt nhu cầu công việc. Đồng thời, khối lượng công việc, mức độ và chất lượng phục vụ của công chức xã, thị trấn có tính chất tương đồng. Một số xã, thị trấn phát sinh khối lượng công việc của công chức cấp xã tăng gấp nhiều lần so với công chức phường; địa bàn rộng hơn phường; phức tạp hơn; nhiều xã, thị trấn dân số đông hơn phường (03 xã trên 100.000 dân, 09 xã trên 50.000 dân, 15 xã, thị trấn trên 30.000 đến 50.000 dân); các chế độ, chính sách đối với công chức xã, thị trấn được Thành phố thực hiện thống nhất như công chức phường.</p> <p>Do đó, nếu duy trì sự khác biệt đối với công chức phường với công chức xã, thị trấn sẽ làm cho các điều kiện phát triển bị ràng buộc, tạo sự phân biệt giữa công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân phường và công chức cấp xã đang công tác tại 63</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>quận, thành phố quản lý, sử dụng.</p> <p>3. Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn:</p> <p>Điều 7 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP và Điều 21 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 12 Điều 1 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ) quy định phương thức tuyển dụng thông qua thi tuyển, xét tuyển và trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng (trình độ chuyên môn đối với công chức cấp xã yêu cầu từ đại học trở lên).</p> <p>4. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức:</p> <p>Điều 18 quy định trình độ chuyên môn đối với công chức cấp xã có trình độ đại học trở lên và có thời gian tham gia công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định từ đủ 60 tháng (không tính thời</p>		<p>xã, thị trấn. Qua đó, làm ảnh hưởng đến tâm lý đội ngũ cán bộ, công chức và gây khó khăn trong công tác bố trí, quy hoạch không tạo ra động lực cho đội ngũ công chức xã, thị trấn.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để thống nhất việc bầu, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn thực hiện theo quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế công chức được giao hằng năm.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>gian tập sự).</p> <p>5. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố được ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.</p>	<p>1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015:</p> <p>Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019) quy định:</p> <p><i>“Điều 14. Ủy quyền cho cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương</i></p> <p><i>1. Trong trường hợp cần thiết, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật này, cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền cho Ủy</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều</i></p>	<p>Ngoài cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Thành phố còn có các cơ quan hành chính khác (Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân Thành phố...), các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố nhưng theo quy định hiện hành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố không thể ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Trong khi thực tiễn người đứng đầu các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cũng có nhu cầu được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền, nhất là trong lĩnh vực nội vụ.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>ban nhân dân cấp dưới trực tiếp, Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.</i></p> <p>...”.</p> <p>Theo quy định nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện (quận/huyện, thành phố Thủ Đức) thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định</p>	<p><i>chính hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</i></p>	<p>này để góp phần giảm chi phí, thời gian đi lại cho người dân, doanh nghiệp khi cần liên hệ giải quyết công việc tại cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; góp phần cải cách hành chính, tăng tính chủ động cho các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; nâng cao khả năng làm việc, chịu trách nhiệm của công chức, viên chức và người đứng đầu.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>kèm theo các điều kiện cụ thể và phải được thể hiện bằng văn bản.</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định: <i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>5. Hội đồng nhân dân Thành phố có thẩm quyền:</p> <p>a) Căn cứ quy mô dân số, hoạt động kinh tế và đặc điểm địa bàn, quyết định cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức tại các phường, xã, thị trấn; quyết định số lượng, chức danh, chế độ chính sách của người hoạt động không chuyên trách tại các phường, xã, thị trấn, bảo đảm tinh gọn tổ chức bộ máy và không vượt quá tổng số lượng cán bộ công chức cấp xã và người hoạt động không</p>	<p>1. Luật Cán bộ, công chức năm 2008: Khoản 5 Điều 61 quy định: <i>“Căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô, đặc điểm của địa phương, Chính phủ quy định cụ thể số lượng cán bộ, công chức cấp xã”.</i></p> <p>2. Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008 nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết</i></p>	<p>Trong quá trình phát triển Thành phố vẫn gặp nhiều trở ngại, bất cập, chưa phát huy hết tiềm năng của mình do nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân cần xem xét đánh giá là cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn chưa tương xứng, phù hợp với đặc điểm, tình hình phát triển của một đô thị đặc biệt. Mật độ dân số của Thành phố theo kết quả điều tra Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 là <b>4.292 người/km<sup>2</sup> (tăng gần 26% so với năm 2009)</b> và cũng là Thành phố có mật độ dân số cao nhất của cả nước. Với quy mô dân số và mật độ dân cư cao nhất nước cùng với quy mô kinh tế và cường độ hoạt động kinh tế lớn nhất cả nước, yêu cầu đặt ra là các quyết định quản lý hành chính của chính quyền Thành phố phải được triển khai đến chính quyền cơ sở,</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>chuyên trách ở cấp xã theo quy định của Chính phủ.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức đối với số lượng cán bộ, công chức tại xã, phường, thị trấn.</p>	<p>Điều 10 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ) quy định:</p> <p><i>“Điều 10. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh</i></p> <p><i>1. Cán bộ, công chức cấp xã kiêm nhiệm chức danh mà giảm được 01 người trong số lượng quy định tối đa tại khoản 1 Điều 4 Nghị định này, kể từ ngày được cấp có thẩm quyền quyết định việc kiêm nhiệm thì được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm gồm: 50% mức lương (bậc 1), cộng phụ cấp chức vụ lãnh đạo (nếu có) của chức danh kiêm nhiệm. Trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức danh (kể cả trường hợp Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Hội đồng nhân dân) cũng chỉ được hưởng một mức phụ cấp kiêm nhiệm.</i></p> <p><i>2. Cán bộ, công chức cấp xã</i></p>	<p><i>định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>đến người dân, doanh nghiệp nhanh và chính xác, kịp thời, đồng bộ, hạn chế được cấp trung gian. Bên cạnh đó, do hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố có tính chất liên thông, liên kết và phát triển mở rộng giữa các quận, huyện, phường, xã, thị trấn trong Thành phố nói riêng và các vùng, miền khác của đất nước. Do đó, yêu cầu cấp thiết cần có một đội ngũ cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn đủ năng lực đáp ứng, đủ trình độ chuyên môn nghiệp vụ.</p> <p>Theo quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13<sup>12</sup> và Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13<sup>13</sup> của Ủy ban Thường vụ Quốc hội các tiêu chí phân loại đơn vị hành chính: dân số (từ 15.000 người trở lên đối với phường thuộc quận; 8.000 người trở lên đối với xã thuộc huyện); diện tích (5.5km<sup>2</sup> đối với phường thuộc quận; 30km<sup>2</sup> đối với xã thuộc huyện); cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội; hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị nhưng không quy định định mức tiêu chí phường, xã, thị trấn đông dân. Số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn được phân bổ theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ trên cơ sở phân loại đơn vị hành chính phường, xã, thị trấn. Tuy nhiên, trong quá trình áp dụng thực tế tại Thành phố đã phát sinh những vướng mắc, khó khăn do số lượng cán bộ, công chức phường, xã,</p>

<sup>12</sup> Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị

<sup>13</sup> Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>được kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.</i></p> <p>3. <i>Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế”.</i></p> <p>Điều 13 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ) quy định:</p> <p>Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố:</p> <p>Khoản 1, 4 Điều 2 quy định:</p> <p><i>“Điều 13. Số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn:</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. <i>Loại 1 tối đa 14 người.</i></li> <li>2. <i>Loại 2 tối đa 12 người.</i></li> <li>3. <i>Loại 3 tối đa 10 người”.</i></li> </ol>		<p>thị trấn được phân bổ theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP chưa phù hợp với các phường, xã, thị trấn đông dân và có địa hình rộng, tính chất phức tạp và đang trong quá trình đô thị hóa.</p> <p>Thành phố hiện có 41/312 phường, xã, thị trấn có dân số từ 50.000 người trở lên (hơn gấp 3 lần với quy định về quy mô dân số theo tiêu chuẩn của phường là 15.000 dân trở lên của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính), đặc biệt có những phường, xã có số dân gần 100.000 người như: phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức (dân số 101.452 người; diện tích 6,46 km<sup>2</sup>), phường Hiệp Thành, Quận 12 (dân số 99.910 người; diện tích 5,42 km<sup>2</sup>); phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân (dân số 124.000 người; diện tích 4,65 km<sup>2</sup>); xã Vĩnh Lộc A, huyện Bình Chánh (dân số 125.267 người; diện tích 19,66 km<sup>2</sup>), xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh (dân số 122.142 người; diện tích 17,44 km<sup>2</sup>). Theo đó, đối với những phường, xã, thị trấn đông dân đang có tốc độ đô thị hóa cao, địa hình phức tạp cũng là áp lực tác động đến công tác quản lý nhà nước về: quản lý trật tự xây dựng, quản lý đất đai, an sinh xã hội, phục vụ Nhân dân sinh sống trên địa bàn đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức phải tăng cường độ làm việc để hoàn thành nhiệm vụ. Đặc biệt trong năm 2020, 2021, tình hình dịch bệnh Covid-19 phức tạp, lây lan nhanh, số lượng người lây nhiễm cao, gây tổn hại lớn về tính mạng, sức khỏe</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		<p>và đời sống của Nhân dân Thành phố. Vì vậy, để từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, năng lực quản lý, điều hành của chính quyền địa phương phù hợp với đặc điểm phát triển kinh tế - an sinh xã hội, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân là yếu tố tiên quyết cần đánh giá, xác định cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức công tác tại phường, xã, thị trấn đặc biệt là đối với phường, xã, thị trấn đông dân tại Thành phố Hồ Chí Minh.</p>
<p>b) Quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn, người lao động thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội có tính chất đặc thù và một số cơ quan trung ương trên địa bàn Thành phố, theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự</p>	<p>1. Nghị quyết số 54/2017/QH14 Khoản 3, 5 Điều 6 quy định: <i>“Điều 6. Cơ chế ủy quyền và thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố quản lý:</i> ... <i>3. Hội đồng nhân dân Thành phố được quyền quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý theo hiệu quả công việc</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết giữ nguyên so với quy định của Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>	<p>1. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức nghỉ việc, thôi việc Từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến ngày 30 tháng 6 năm 2022, Thành phố Hồ Chí Minh có 676 cán bộ, công chức và 5.501 viên chức thôi việc, cụ thể: - Năm 2020 + Cán bộ, công chức: 246 + Viên chức: 2.019 - Năm 2021 + Cán bộ, công chức: 269 + Viên chức: 2.110 - Năm 2022 (đến tháng 6 năm 2022): + Cán bộ, công chức: 161 + Viên chức: 1.372 2. Số liệu so sánh trước và sau khi thực hiện chế</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ.</p> <p>Quy định chi trả thu nhập tăng thêm tại khoản này được thực hiện cho đến khi cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định chế độ tiền lương mới.</p>	<p><i>ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ. Mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.</i></p> <p>...</p> <p><i>5. Việc thực hiện các quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này phải gắn với việc sắp xếp bộ máy tổ chức, tinh giản biên chế, cải cách tiền lương theo chủ trương của Đảng, Nhà nước”.</i></p>		<p>độ chi thu nhập tăng thêm (thu nhập bình quân/người):</p> <p>Sau khi Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố có hiệu lực, ngày 04 tháng 4 năm 2018, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Công văn số 1370/UBND-KT triển khai thực hiện Nghị quyết nêu trên. Hầu hết các cơ quan, đơn vị đã triển khai đầy đủ nội dung quy định cũng như các văn bản chỉ đạo của Thành phố (đối với khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện theo các hướng dẫn của Ban Tổ chức Thành ủy). Các sở - ngành, quận - huyện đã ban hành quy định đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể hóa các tiêu chí của Thành phố theo đặc thù từng lĩnh vực, tổ chức và bộ phận. Việc đánh giá, phân loại hàng quý cơ bản được triển khai nghiêm túc, có chất lượng và công khai, minh bạch. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trung bình hàng quý đạt 97,82% so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức (của cả khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và khối Nhà nước); trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt trung bình 64,39%; hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 33,43%. Số lượng hoàn thành nhiệm vụ/hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trung bình hàng quý chỉ chiếm 1,84%; số lượng không hoàn thành nhiệm vụ không vượt quá 0,34%. Từ Quý III năm 2019 trở đi, Thành phố áp dụng quy định đánh giá, phân loại sửa đổi, đồng thời triển khai thực hiện nguyên tắc tỷ lệ hoàn</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>thành xuất sắc nhiệm vụ của lãnh đạo, quản lý không quá 50% số lượng lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị để từng bước nâng cao chất lượng đánh giá theo hướng phản ánh chính xác năng lực và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trung bình của lãnh đạo, quản lý cấp sở, ngành, quận, huyện và tương đương thuộc cả 02 khối (khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và khối Nhà nước) từ Quý III năm 2019 đến hết Quý IV năm 2021 chiếm 52,98% (tuy vượt quá 50% nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ quy định do được phép làm tròn thành 01 nếu có số dư 0,5 trở lên); đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương là 49,56%; cấp phòng, ban, tổ, đội, nhóm trong đơn vị trực thuộc là 56,32%.</p> <p>Ủy ban nhân dân Thành phố đã trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND. Theo đó, hệ số điều chỉnh thu nhập tăng thêm từ năm 2020 đến hết thời gian thí điểm theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 tối đa là 1,2 lần mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ.</p> <p>Tuy nhiên, trong năm 2020, để chủ động ứng</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>phó với dịch Covid-19 và duy trì sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội trong giai đoạn phòng dịch, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Công văn số 1456/UBND-KT ngày 21 tháng 4 năm 2020 điều chỉnh giảm hệ số tăng thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức nhằm chia sẻ khó khăn với đồng bào, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong giai đoạn phòng, chống dịch; theo đó, hệ số tăng thu nhập điều chỉnh như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức có hệ số lương trên 3,00: Điều chỉnh hệ số tăng thu nhập tối đa từ 1,2 lần giảm còn 0,6 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ của năm 2020.</li> <li>+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức có hệ số lương từ 3,00 trở xuống: Điều chỉnh hệ số tăng thu nhập tối đa từ 1,2 giảm còn 0,8 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ của năm 2020.</li> </ul> <p>Riêng trong năm 2021, nhằm hỗ trợ động viên cho lực lượng y tế tuyến đầu và các lực lượng tham gia phòng, chống dịch Covid-19, Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Tờ trình số 2820/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2021 trình Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành Nghị quyết sửa đổi khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND. Ngày 24 tháng 8 năm 2021, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND; theo đó, từ tháng 7 đến hết tháng 12 năm 2021: hệ số điều chỉnh tăng thu nhập để thực hiện cơ chế đặc thù tại từng đơn vị tối đa là 1 lần so với tiền lương theo ngạch bậc chức vụ. Riêng đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>y tế (từ cấp Thành phố đến cấp xã) và cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách ở cấp phường xã, thị trấn tối đa là 1,2 lần so với tiền lương theo ngạch bậc chức vụ. Ngày 31 tháng 3 năm 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố đã có Tờ trình số 962/TTr-UBND đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết số 04/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2022 về sửa đổi một số điều của Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND.</p> <p>Thu nhập bình quân hằng tháng của 01 cán bộ, công chức, viên chức ở mức 15.278.600 đồng nếu bao gồm cả thu nhập tăng thêm (theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng nhân dân Thành phố). Nếu không có thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND, mức thu nhập bình quân hằng tháng của 01 cán bộ, công chức, viên chức chỉ ở khoảng 9.449.853 đồng. Chính sách chi thu nhập tăng thêm đã góp phần cải thiện đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, thu hẹp khoảng cách về tiền lương giữa khu vực công với khu vực tư. Cán bộ, công chức, viên chức được hưởng thu nhập tăng thêm đã nỗ lực phấn đấu nhiều hơn trước, nâng cao hiệu quả làm việc, cùng cố và nâng cao chất lượng bộ máy nhà nước trên các lĩnh vực, thực hiện mục tiêu phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn<sup>14</sup>. Tỷ lệ hài lòng</p>

<sup>14</sup> Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (PAR Index) năm 2019 xếp hạng 07/63 tỉnh, thành, địa phương; cao hơn năm 2018 (hạng 10/63). Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn của thủ tục hành chính cấp tỉnh năm 2019 đạt 99,93%.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>chung của người dân, doanh nghiệp trung bình các năm đạt từ 80% trở lên<sup>15</sup>.</p> <p>Ngoài ra, trong giai đoạn 2020 - 2021, Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của đại dịch Covid-19, các chỉ tiêu phát triển kinh tế bị suy giảm, nhiều ngành, lĩnh vực, tổ chức, doanh nghiệp ngoài khu vực công gặp khó khăn trong đảm bảo thu nhập của người lao động; công tác an sinh xã hội, chăm lo sức khỏe người dân bị tác động hết sức tiêu cực. Chính sách chi thu nhập tăng thêm đã thực sự phát huy hiệu quả, đảm bảo nguồn thu nhập tương đối ổn định để của cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác. Cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm, khuyến khích đã tiếp tục gắn bó lâu dài, chung tay cùng Thành phố vượt qua khó khăn, nhất là giai đoạn cao điểm phòng chống dịch Covid-19 và giai đoạn phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch. Nếu không thực hiện chính sách chi thu nhập tăng thêm, số lượng nghỉ việc chắc chắn sẽ tăng cao hơn (do chế độ tiền lương theo quy định hiện nay đã lạc hậu so với thực tiễn, trong khi áp lực công việc lớn và chi phí cơ hội khiến cán bộ, công chức, viên chức quyết định nghỉ việc). Đồng thời, việc được chi thu nhập tăng thêm đã tạo tâm lý phấn khởi, khơi gợi tinh thần lao động sáng tạo, giúp Thành phố “giữ chân” được nguồn nhân lực chất lượng cao, hạn chế tình trạng “chảy máu chất xám” từ khu vực công.</p>

<sup>15</sup> Trong đó tỉ lệ hài lòng đối với cung ứng dịch vụ công về giáo dục là trên 88%; đối với dịch vụ y tế là trên 80%.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>3. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức chất lượng cao mà thành phố đã thu hút</p> <p>Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố: Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 16 tháng 3 năm 2018 về mức thu nhập chuyên gia, nhà khoa học đối với lĩnh vực Thành phố có nhu cầu thu hút giai đoạn 2018 - 2022; Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND về mức thu nhập chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố có nhu cầu thu hút giai đoạn 2018 - 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2019 quy định về chính sách thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố có nhu cầu trong giai đoạn 2019 - 2022. Đồng thời, thành lập các hội đồng thu hút và ban hành các quy trình thu hút, tuyển chọn chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt.</p> <p>- Đối với việc thu hút chuyên gia, nhà khoa học, ngày 09 tháng 11 năm 2020, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 4117/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch thu hút, tuyển chọn chuyên gia, nhà khoa học năm 2020. Ngày 14 tháng 9 năm 2021, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 3314/QĐ-UBND phê duyệt kết quả thu hút 05 chuyên gia, nhà khoa học. Trên cơ sở đó, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao đã tiến hành tiếp nhận, ký hợp đồng với các chuyên gia và phân công nhiệm vụ đối với từng trường hợp; đồng thời giao các đơn vị trực thuộc phối hợp</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>tốt, tạo điều kiện, môi trường làm việc thuận lợi cho chuyên gia làm việc, cống hiến.</p> <p>- Đối với việc thu hút người có tài năng đặc biệt lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao, ngày 03 tháng 02 năm 2021, Ủy ban nhân dân Thành phố đã ban hành Quyết định số 381/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch thu hút, tuyển chọn người có tài năng đặc biệt lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao giai đoạn 2020 - 2022. Sở Văn hóa và Thể thao đã đăng tải thông báo thu hút và đang triển khai thực hiện quy trình thu hút. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và số lượng đăng ký tham dự còn ít nên đến nay Thành phố chưa hoàn thành việc thu hút theo kế hoạch đề ra.</p> <p>Năm 2022, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2022 về ban hành Kế hoạch thu hút chuyên gia, nhà khoa học năm 2022 cho 05 vị trí (05 chỉ tiêu) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư (02 vị trí, 02 chỉ tiêu) và Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (03 vị trí, 03 chỉ tiêu cho Trung tâm Công nghệ sinh học). Hiện nay đang thực hiện quy trình tuyển chọn theo quy định.</p> <p>Qua thời gian triển khai thực hiện Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND, nhìn chung cán bộ, công chức, viên chức đều thể hiện tâm lý phấn khởi, hăng hái tham gia công tác, cống hiến đạt nhiều thành tích, thành quả cao hơn.</p> <p>Việc thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt có ý nghĩa quan trọng, vừa</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>khắc phục tình trạng “chảy máu chất xám”, vừa tận dụng được tri thức, kinh nghiệm. Chính sách này có ý nghĩa lớn trong việc phát huy sức mạnh tri thức của Thành phố, bổ sung thêm tri thức mới, đồng thời chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ nhau trong phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Quy chế thu hút được tổ chức thực hiện có hiệu quả. Quy trình phát hiện, vận động và thẩm định năng lực chuyên môn được thực hiện nghiêm túc, công khai, minh bạch; tạo điều kiện thuận lợi, rút ngắn thời gian chờ đợi và hoàn thành thủ tục tuyển dụng, ký kết hợp đồng và bố trí công tác. Chính sách sử dụng và phát huy nguồn chất xám khoa học từng bước tạo sự chủ động cho đơn vị cũng như góp phần củng cố niềm tin, tạo động lực cho các chuyên gia yên tâm công tác.</p> <p>Vì vậy, Thành phố đề xuất tiếp tục thực hiện quy định tại khoản 3, 5 Điều 6 Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>
<p>c) Quyết định mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố; Quyết định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, mức thu nhập và các chính sách khác để tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có trình độ cao phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của Thành</p>	<p>1. Nghị quyết số 54/2017/QH14 Khoản 3 Điều 6 quy định: “Điều 6. Cơ chế ủy quyền và thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố quản lý ... 3. Hội đồng nhân dân Thành phố được quyền quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết giữ nguyên so với quy định của Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>	<p>Để đảm bảo ổn định về hành lang pháp lý, tạo động lực thực hiện hiệu quả 03 đột phá chiến lược theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và là cơ sở để Thành phố tiếp tục là địa phương đi đầu trong thu hút các nguồn lực, thực hiện, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển đến năm 2030 tầm nhìn đến năm 2045.</p> <p>Vì vậy, Thành phố đề xuất tiếp tục thực hiện quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
phổ.	<p>cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ. <u>Mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố do Hội đồng nhân dân Thành phố quy định.</u></p> <p>..."</p>		
<p>6. Ủy ban nhân dân Thành phố có thẩm quyền:</p> <p>a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí, điều kiện theo quy định pháp luật;</p>	<p>1. Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập:</p> <p>Điều 19 quy định:</p> <p>"Điều 19. <i>Thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ</i></p> <p>1. Chính phủ quyết định thành</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của pháp luật về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự</p>	<p>Trước yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và đẩy mạnh tính đổi mới, sáng tạo, tích cực, chủ động của Thành phố lớn, đi đầu trong cả nước, Thành phố Hồ Chí Minh cần được phân cấp mạnh mẽ một số thẩm quyền đối với hoạt động của đơn vị sự nghiệp của Thành phố như tự xem xét, quyết định thành lập mới hoặc giải thể các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố không còn phù hợp với nhu cầu thực tiễn. Do đó, việc phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>lập, tổ chức lại, giải thể: Đơn vị sự nghiệp công lập được quy định tại Nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ theo quy định của luật chuyên ngành.</i></p> <p><i>2. Thủ tướng Chính phủ</i></p> <p><i>a) Phê duyệt quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu trong từng ngành, lĩnh vực (trừ trường hợp luật chuyên ngành có quy định khác);</i></p> <p><i>b) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể: Đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại điểm a, b khoản 1, khoản 2, khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 2 Nghị định này (trừ đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này); đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của luật chuyên ngành và đơn</i></p>	<p>ng nghiệp công lập nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Thành phố sẽ giải quyết được các khó khăn, bất cập hiện nay như: giảm bớt các quy trình, thủ tục hành chính, tiết kiệm thời gian, chi phí cho cơ quan nhà nước và đơn vị đề xuất; phù hợp với tình hình và nhu cầu thực tế của địa phương; tăng tính chủ động và tự chịu trách nhiệm của Thành phố.</p> <p>Việc Thành phố được quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố là cần thiết vì Thành phố có nhu cầu thành lập đơn vị sự nghiệp công lập hoặc tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố khi không phải trình ra Thủ tướng Chính phủ, tiết kiệm về thời gian, chi phí do không phải gửi lấy ý kiến các Bộ ngành, ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định; đảm bảo, thống nhất đồng bộ của hệ thống pháp luật, trong đó có Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; đảm bảo khả năng thi hành và tuân thủ pháp luật của cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố khi tổ chức thực hiện.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>vị sự nghiệp công lập khác theo quy định của pháp luật.”</i></p> <p>Điểm a khoản 4 Điều 2, quy định:</p> <p><i>“4. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh), gồm:</i></p> <p><i>a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</i></p> <p><i>...”</i></p> <p>Khoản 1 Điều 4 quy định:</p> <p><i>“Điều 4. Nguyên tắc thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập:</i></p> <p><i>1. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập phải bảo đảm đúng điều kiện, trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định tại Nghị định này (trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác thì thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành); một đơn vị sự nghiệp công lập có thể cung ứng nhiều dịch vụ sự nghiệp công cùng loại.</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>....”</p> <p>Như vậy, việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ trừ trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>2. Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019)</p> <p>Khoản 10 Điều 28 Luật Tổ chức Chính phủ năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi điểm c khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019) quy định:</p> <p><i>“10. Quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các cơ quan, tổ chức khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; quyết định thành lập hội đồng, Ủy ban hoặc ban khi cần thiết để giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những vấn đề quan trọng liên ngành”.</i></p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</i></p>		
<p>b) Quyết định chuyển một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cho các cơ quan chuyên môn, cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện và thành phố Thủ Đức.</p>	<p>1. Điều 8 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ) quy định về chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>2. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng:</p> <p>Khoản 4 Điều 109 quy định: <i>“Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của pháp luật về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện</i></p>	<p>Theo quy định của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP), các Sở, ngành chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các lĩnh vực quản lý nhà nước trong phạm vi địa giới của Thành phố.</p> <p>Tuy nhiên, trong quá trình thực thi quy định và trong thực tiễn quản lý điều hành, Thành phố cần có cơ chế linh động để thực hiện giao một số chức năng, nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ngành chuyên môn phù hợp với đặc điểm của Thành phố, đặc biệt là trong công tác quản lý đô thị để đáp ứng vai trò là một đô thị đặc biệt của cả nước.</p> <p>Cụ thể, trong lĩnh vực quản lý các công trình giao thông, Thành phố Hồ Chí Minh gặp vướng mắc như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong quản lý nhà nước theo Điều 8 Nghị định số 24/2014/NĐ-CP:</li> <li>+ Việc quản lý nhà nước về quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì hạ tầng giao thông đô thị được quy định</li> </ul>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>trách nhiệm quản lý nhà nước về những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này trên địa bàn hành chính của mình theo phân cấp; chỉ đạo, kiểm tra các các cơ quan chuyên môn về xây dựng trong việc tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc chuyên ngành..."</i></p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định:</p> <p><i>"b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành".</i></p>	<p><i>hành" (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</i></p>	<p>thuộc chức năng nhiệm vụ của Sở Giao thông vận tải.</p> <p>+ Việc quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao (bao gồm: <b>Cấp nước, thoát nước đô thị</b> và khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao; <b>chiếu sáng đô thị</b>; công viên, <b>cây xanh đô thị</b>; quản lý nghĩa trang, trừ nghĩa trang liệt sỹ; kết cấu hạ tầng giao thông đô thị) thuộc chức năng nhiệm vụ của Sở Xây dựng.</p> <p>- Trong quản lý dự án đầu tư xây dựng theo Khoản 4 Điều 109 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP:</p> <p>+ Sở Xây dựng thực hiện quản lý đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng dân dụng; dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở; dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng; dự án đầu tư xây dựng công nghiệp nhẹ, công nghiệp vật liệu xây dựng, <b>hạ tầng kỹ thuật và đường bộ trong đô thị</b> (trừ đường quốc lộ qua đô thị).</p> <p>+ Sở Giao thông vận tải thực hiện quản lý đối với dự án, công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ dự án, công trình do Sở Xây dựng quản lý quy định tại điểm a khoản này)</p> <p>Như vậy, trong việc quản lý nhà nước một tuyến đường giao thông của Thành phố Hồ Chí Minh sẽ bao gồm quản lý nhiều lĩnh vực bao gồm quản lý, khai thác, duy tu, bảo trì,... (thuộc Sở Giao thông vận tải) và quản lý cấp nước, thoát nước đô thị.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị... (thuộc Sở Xây dựng), Thành phố Hồ Chí Minh cần có cơ chế để thực hiện giao nhiệm vụ quản lý nhà nước cho một Sở chuyên môn làm đầu mối để thực hiện công tác quản lý nhà nước xuyên suốt trong quá trình đầu tư xây dựng, vận hành, khai thác, duy tu, bảo trì trên phạm vi toàn bộ một tuyến đường giao thông (bao gồm cả hệ thống cấp nước, thoát nước đô thị, chiếu sáng đô thị, cây xanh đô thị...).</p> <p>Vi vậy, việc Thành phố đề xuất cơ chế này nhằm thống nhất trong quản lý nhà nước sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước theo đúng đặc điểm của Thành phố Hồ Chí Minh, góp phần rút ngắn thời gian phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền địa phương từ đó đẩy nhanh tiến độ giải quyết các vấn đề phát sinh cũng như đẩy nhanh công tác đầu tư, xây dựng, cải tạo, duy tu, nâng cấp các công trình trên địa bàn Thành phố, góp phần phát triển kinh tế của Thành phố. Đồng thời, việc rút ngắn thời gian phối hợp giữa các ngành, các cấp chính quyền địa phương góp phần giảm bớt các thủ tục hành chính liên quan phát sinh trong quá trình phối hợp giữa các ngành, các cấp như hiện nay.</p>
<p>4. Ban Quản lý Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh được phê duyệt, điều chỉnh nhiệm vụ và đồ án quy hoạch</p>	<p>1. Luật Xây dựng năm 2014: Khoản 3 Điều 34 Luật Xây dựng năm 2014 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định: “Điều 34. <i>Thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác</p>	<p>- Đối với nhiệm vụ : Phê duyệt, điều chỉnh nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư trong khu công nghệ cao, khu công nghiệp thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng: Nhiệm vụ trên thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân quận, huyện được quy định tại khoản 3</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>chi tiết xây dựng 1/500 trong phạm vi khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu công nghiệp được giao quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố; thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức trong phạm vi khu công nghệ cao, khu chế xuất, khu công nghiệp được giao quản lý.</p>	<p><i>hoạch xây dựng</i> ... 3. Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng và quy hoạch nông thôn trong phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của cơ quan quản lý quy hoạch xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. ...” 2. Luật Bảo vệ môi trường năm 2020: Khoản 3 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 36 quy định: “Điều 35. Thẩm quyền thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường ... 3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư trên địa bàn, trừ đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này. Bộ, cơ quan ngang Bộ có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có dự án phải thẩm</p>	<p>so với quy định của Luật Xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Điều 34 Luật Xây dựng năm 2014 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) và theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019) thì Ủy ban nhân dân quận, huyện chỉ được ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện, không được ủy quyền cho cơ quan hành chính khác (bao gồm Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp).</p> <p>- Đối với nhiệm vụ: thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường.</p> <p>+ Đối với nhiệm vụ: thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư trong Khu công nghệ cao, khu công nghiệp thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố.</p> <p>Khoản 8 Điều 21 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp, ủy quyền cho cơ quan, tổ chức khác (bao gồm Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp).</p> <p>Tuy nhiên, điểm b khoản 3 Điều 51 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 quy định trách nhiệm của</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư của mình.</i></p> <p><i>Điều 36. Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường</i></p> <p>...</p> <p><i>2. Trừ dự án đầu tư liên quan đến bí mật nhà nước, cơ quan thẩm định gửi quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường cho chủ dự án đầu tư và cơ quan có liên quan theo quy định sau đây:</i></p> <p>...</p> <p><i>b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi đến Bộ Tài nguyên và Môi trường, cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện dự án đầu tư và Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với dự án đầu tư thực hiện trong khu sản</i></p>		<p>Ban Quản lý <u>phối hợp</u> với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, không quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý khu công nghiệp thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường.</p> <p>Do đó, việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý khu công nghiệp còn vướng mắc tại Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>+ Đối với nhiệm vụ: cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư trong khu công nghệ cao, khu công nghiệp thuộc <u>thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.</u></p> <p>Theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2019) thì Ủy ban nhân dân quận, huyện có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, không được ủy quyền cho cơ quan hành chính khác (bao gồm Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp).</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để thực hiện khoản 3 Điều 68 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP quy định về cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền cho Ban quản lý</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung.</p> <p>...”</p> <p>Khoản 3, 4 Điều 41 và Khoản 1 Điều 48 Luật Bảo vệ môi trường 2020 quy định:</p> <p>“Điều 41. Thẩm quyền cấp giấy phép môi trường</p> <p>...</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp giấy phép môi trường đối với các đối tượng sau đây, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này:</p> <p>a) Dự án đầu tư nhóm II quy định tại Điều 39 của Luật này;</p> <p>b) Dự án đầu tư nhóm III quy định tại Điều 39 của Luật này nằm trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp huyện trở lên;</p> <p>c) Đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 39 của Luật này đã được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc Bộ, cơ quan ngang Bộ phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường.</p> <p>4. Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép môi trường đối</p>		<p>khu công nghiệp thực hiện các nhiệm vụ về quản lý nhà nước trong khu chế xuất, khu công nghiệp.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>với đối tượng quy định tại Điều 39 của Luật này, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này”.</p> <p>“Điều 48. Trách nhiệm của cơ quan cấp giấy phép môi trường</p> <p>1. Tiếp nhận, kiểm tra, thẩm định, cấp giấy phép môi trường; <u>cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại giấy phép môi trường</u> theo đề nghị của chủ dự án đầu tư, cơ sở; chịu trách nhiệm về nội dung của giấy phép môi trường; quản lý, lưu giữ hồ sơ, dữ liệu về giấy phép môi trường; đình chỉ một phần hoạt động gây hậu quả nghiêm trọng hoặc có khả năng thực tế gây hậu quả nghiêm trọng đối với môi trường của dự án đầu tư, cơ sở, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung, cụm công nghiệp, <u>thu hồi giấy phép môi trường.</u></p> <p>...”</p> <p>Điểm b Khoản 3 Điều 51 quy định:</p> <p>“Điều 51. Bảo vệ môi trường đối với khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung</p> <p>...</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>3. Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm sau đây:</p> <p>...</p> <p>b) <u>Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, thanh tra về bảo vệ môi trường và thực hiện công tác bảo vệ môi trường khác của khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung theo quy định của pháp luật:</u></p> <p>...”</p> <p>3. Luật Tổ chức chính quyền đại phương năm 2015:</p> <p>Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019) quy định:</p> <p>“Điều 14. Ủy quyền cho cơ quan hành chính nhà nước ở</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>địa phương</i></p> <p><i>1. Trong trường hợp cần thiết, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật này, cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp, Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.</i></p> <p><i>...”.</i></p> <p><i>Khoản 8 Điều 21 quy định:</i></p> <p><i>“Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh</i></p> <p><i>...</i></p> <p><i>8. Phân cấp, ủy quyền cho Ủy</i></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>ban nhân dân cấp dưới, cơ quan, tổ chức khác thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh”.</i></p> <p>4. Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý Khu công nghiệp và Khu kinh tế:</p> <p>Khoản 3 Điều 68 quy định:  “Điều 68. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế</p> <p>...</p> <p>3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền phân cấp, ủy quyền cho Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế thực hiện các nhiệm vụ sau đây:</p> <p>a) Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại khu công nghiệp, khu kinh tế và các giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác trong khu công nghiệp, khu kinh tế;</p> <p>b) Điều chỉnh cục bộ quy hoạch</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>xây dựng khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế đã được phê duyệt; <u>phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi, hủy Giấy phép xây dựng đối với dự án, công trình xây dựng phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế;</u></p> <p>c) Nhận báo cáo về việc cho thôi việc nhiều người lao động; tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế về nhu cầu sử dụng người nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người Việt Nam chưa đáp ứng được;</p> <p>d) <u>Tổ chức, thực hiện thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm</u></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>đình báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế.</i></p> <p>...”</p> <p>5. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</p>		
<p><b>Điều 10. Về tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức</b></p>			
<p>1. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định giao một số chức năng nhiệm vụ thuộc thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong các lĩnh vực: quản lý đầu tư; tài chính</p>	<p>1. Luật Tổ chức chính quyền đại phương năm 2015:</p> <p>Điều 19 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân tỉnh.</p> <p>Điều 21 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>Điều 22 quy định nhiệm vụ,</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Tổ chức chính quyền đại</p>	<p>Hiện nay, Nghị định số 33/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh đã có một số quy định về phân cấp, ủy quyền chung cho thành phố nhưng chưa có quy định cụ thể về việc phân cấp ủy quyền giữa Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Thủ Đức</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>ngân sách; quản lý kinh tế; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; quản lý văn hóa xã hội; tổ chức bộ máy quản lý hành chính của chính quyền đô thị và cán bộ, công chức, viên chức.</p>	<p>quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.</p> <p>Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019) quy định:</p> <p><i>“Điều 14. Ủy quyền cho cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương</i></p> <p><i>1. Trong trường hợp cần thiết, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật này, cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp, Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp thực hiện một hoặc một số</i></p>	<p>phương nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết đề nghị: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>nên phát sinh các khó khăn và thách thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 131/2020/QH14 quy định Ủy ban nhân dân quận làm việc theo chế độ thủ trưởng, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ. Tuy nhiên Luật Đất đai năm 2013 và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật đều thuộc thẩm quyền Ủy ban nhân dân. Như vậy, Nghị định số 33/2021/NĐ-CP quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ký với tư cách là người đứng đầu cơ quan ban hành và thành phố Thủ Đức cũng được xem như thẩm quyền như quận nên thực tế có nhiều lúng túng khi triển khai.</li> <li>- Khoản 3 Điều 18 Nghị định số 33/2021/NĐ-CP quy định Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường được ủy quyền cho công chức giữ chức danh Tư pháp - Hộ tịch thực hiện ký chứng thực, không quy định Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ủy quyền cho công chức giữ chức danh Tư pháp - Hộ tịch thực hiện ký chứng thực. Nhưng theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch thì thẩm quyền chứng thực được Chính phủ phân cấp trực tiếp cho Chủ tịch và Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ký trực tiếp (không cần ủy quyền của Chủ tịch). Điều này dẫn đến lúng túng, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường</li> </ul>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.</i></p> <p>...”.</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</p>		<p>có được ủy quyền cho công chức giữ chức danh Tư pháp - Hộ tịch thực hiện ký chứng thực hoặc Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường có thẩm quyền ký trực tiếp chứng thực theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP hay không.</p> <p>- Quy định thuật ngữ chưa chính xác (Điều 15 Nghị định số 33/2021/NĐ-CP quy định cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân thành phố thuộc thành phố có thanh tra quận là chưa chính xác mà phải dùng thuật ngữ “thanh tra thành phố” vì đây là thành phố Thủ Đức, cơ quan chuyên môn thuộc thành phố Thủ Đức).</p> <p>- Công tác kiểm tra giám sát vẫn chủ yếu theo các quy định pháp luật chung chưa có các hướng dẫn hoặc quy định đặc thù cho cơ chế phân cấp, ủy quyền giữa Thành phố và thành phố Thủ Đức nên gặp nhiều khó khăn cho việc triển khai tạo nên tâm lý e ngại và tính minh bạch tính công tâm của chính quyền.</p> <p>- Hiện nay, thành phố Thủ Đức chỉ thẩm quyền ngang với quận, huyện, mô hình tổ chức và các chức năng nhiệm vụ của thành phố Thủ Đức về cơ bản vẫn là một đơn vị hành chính cấp huyện. Điều này một mặt chưa phát huy được vai trò của một chính quyền đô thị đúng nghĩa, mặt khác chưa tạo được tính chủ động, khuyến khích được tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm từ chính quyền thành phố Thủ Đức.</p> <p>- Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 33/2021/NĐ-CP quy định thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			<p>theo quy định, tuy nhiên đặc thù của thành phố Thủ Đức là đơn vị hành chính “cấp huyện không lộ” với tổng cộng số lượng công việc của 03 quận gộp lại nhưng biên chế lại giảm tạo ra sự quá tải về công việc, gây áp lực thời hạn giải quyết hồ sơ, quy định nêu trên vẫn mang tính chung, vẫn là “cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định”, không có quy định về chính sách đãi ngộ cụ thể đặc biệt nào cho những người làm việc bằng ba người, từ đó làm giảm hiệu lực hiệu quả của bộ máy hành chính thành phố thuộc thành phố.</p> <p>Vi vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để tạo điều kiện cho thành phố Thủ Đức chủ động trong giải quyết các thủ tục hành chính.</p>
<p>Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức được ủy quyền cho Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường một số nhiệm vụ, quyền hạn, trừ những nội dung đã được Thành phố ủy quyền.</p>	<p>1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015:          Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 7 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019) quy định:  <i>“Điều 14. Ủy quyền cho cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương</i>  <i>1. Trong trường hợp cần thiết, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 của Luật này,</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.          2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định phù hợp quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.</p>	<p>Thành phố đề xuất Trung ương cho phép Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức được ủy quyền cho Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường một số nhiệm vụ, quyền hạn, trừ những nội dung đã được Thành phố Hồ Chí Minh ủy quyền nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp cơ sở, đảm bảo yêu cầu phát triển của thành phố trong thành phố trực thuộc Trung ương đầu tiên trong cả nước, đáp ứng mục tiêu thành lập thành phố Thủ Đức theo Nghị quyết số 1111/UBTVQH14.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>cơ quan hành chính nhà nước cấp trên có thể ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp, Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp hoặc đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp, người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cùng cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp dưới trực tiếp thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản.</i></p> <p>...”.</p>		
<p>2. Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định tổ chức bộ máy, số lượng và chức năng, nhiệm vụ các phòng ban chuyên môn, đơn vị trực thuộc thành phố Thủ Đức.</p>	<p>1. Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh</p> <p>Ngoài 12 cơ quan chuyên môn tổ chức thông nhất ở cấp quận thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (theo Điều 7, 8 Nghị định</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định chưa có luật điều chỉnh nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong</p>	<p>Hiện nay, thành phố Thủ Đức được phân cấp quản lý nhiều tuyến đường, hẻm, hệ thống thoát nước, công viên, cây xanh..., cụ thể như sau:</p> <p>- Hệ thống đường giao thông trên địa bàn thành phố Thủ Đức có tổng số 6.139 tuyến đường, hẻm và 177 cầu (trong đó tổng số tuyến đường phân khu vực là 1.033 tuyến, tổng số tuyến đường hẻm là 5.106 tuyến) với tổng chiều dài đường và cầu là 915.237m (trong đó chiều dài đường phân khu vực là 622.126m, chiều dài đường hẻm là 293.110m),</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>số 37/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014, quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh)) thì Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức có thêm 01 cơ quan chuyên môn là Phòng Khoa học và Công nghệ.</p> <p>2. Việc tăng số lượng các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức hiện chưa có quy định cụ thể tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.</p> <p>3. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:  Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:  <i>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật</i></p>	<p>việc ban hành Nghị quyết đề quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>diện tích mặt đường là 6.963.091m<sup>2</sup> (trong đó diện tích đường phân khu vực là 5.485.726 m<sup>2</sup>, diện tích đường hẻm là 1.447.366 m<sup>2</sup>). Trong đó, Trung tâm quản lý đường bộ quản lý: 58 tuyến đường phân khu vực với chiều dài 182,108km, diện tích 2.356.130 m<sup>2</sup> và 154 cầu đường bộ chiều dài 20,442km, diện tích 271.903 m<sup>2</sup>, còn lại đã phân cấp về thành phố Thủ Đức quản lý.</p> <p>- Hệ thống tuyến cống thoát nước được phân cấp quản lý là 231,7km bên cạnh 64 công viên với tổng diện tích hơn 354km<sup>2</sup>, 5.220 cây xanh (chưa bao gồm diện tích mảng xanh).</p> <p>Ngoài ra, trong thời gian sắp tới, thành phố Thủ Đức sẽ được thành lập Trung tâm Quản lý hạ tầng kỹ thuật thành phố Thủ Đức. Đây là cơ quan chịu trách nhiệm là đầu mối, thống nhất việc tiếp nhận và quản lý chung hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hệ thống hạ tầng thủy lợi và hệ thống hạ tầng xã hội trên địa bàn thành phố Thủ Đức.</p> <p>Qua đó, có thể nhận thấy nhu cầu thành lập các phòng chuyên môn theo đặc thù phát triển của thành phố Thủ Đức là xu hướng tất yếu. Hiện nay, việc thành lập mới các phòng ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp quận huyện là chưa được quy định bởi quy định pháp luật hiện hành.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<i>hiện hành”.</i>		
<p>Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Thanh tra xây dựng, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi thành phố Thủ Đức.</p>	<p>1. Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập:</p> <p>Điều 24 quy định:</p> <p><i>“Điều 24. Thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện</i></p> <p><i>1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i></p> <p><i>a) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập sau: Đơn vị quy định tại điểm b, điểm c và điểm d khoản 4, khoản 5 Điều 2 Nghị định này và đơn vị sự nghiệp công lập khác theo quy định của pháp luật;</i></p> <p>...</p> <p><i>2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</i></p> <p><i>a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập quy định tại điểm b, điểm c</i></p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: <i>“Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”</i> (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Quá trình hoạt động từ khi thành lập thành phố Thủ Đức đến nay cho thấy một số cơ quan như Ban bồi thường, giải phóng mặt bằng; Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai; Đội Thanh tra trật tự xây dựng trên địa bàn thành phố Thủ Đức,... cần tổ chức lại với tên gọi, chức năng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu phát triển thành phố Thủ Đức. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp để phù hợp yêu cầu phát triển đô thị thông minh, sáng tạo, tương tác cao, đảm bảo tinh gọn bộ máy, giao thành phố Thủ Đức thẩm quyền thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.</p> <p>Công tác phối hợp triển khai nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn vẫn chưa thống nhất đầu mỗi quản lý dẫn đến tình trạng chậm trễ trong công việc, trong đó Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức trực thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh do Sở Tài nguyên và Môi trường thành lập, Đội Thanh tra địa bàn thành phố Thủ Đức thuộc Thanh tra Sở Xây dựng và được Sở Xây dựng thành lập.</p> <p>Vi vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này nhằm thống nhất trong quản lý, điều hành, nhằm đáp ứng khối lượng công việc của thành phố trong thành phố trực thuộc Trung ương đầu tiên trong cả nước, đáp ứng mục tiêu thành lập thành phố Thủ Đức theo Nghị quyết số</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>và điểm d khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Nghị định này theo quy định của pháp luật;</p> <p>...”</p> <p>Điều 2 quy định:</p> <p>“Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>...</p> <p>4. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh), gồm:</p> <p>a) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>b) <u>Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (sau đây gọi chung là sở);</u></p> <p>c) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở;</p> <p>d) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>5. Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc</p>		1111/UBTVQH14.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện).</i> ...”</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định: “b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</p>		
<p>3. Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức quyết định thành lập Ban đô thị thuộc Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức. Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức có không quá 02 Phó Chủ tịch và có không quá 08 đại biểu chuyên trách. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức có không quá 04 Phó Chủ tịch.</p>	<p>1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015: Khoản 4 Điều 6 quy định: “Điều 6. Hội đồng nhân dân ... 4. Ban của Hội đồng nhân dân là cơ quan của Hội đồng nhân dân, có nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án trước khi trình Hội đồng nhân dân, giám sát, kiến nghị về những vấn đề thuộc lĩnh vực Ban phụ trách; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan. 2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định khác so với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách</p>	<p>Thành phố Thủ Đức với diện tích 211,56 km<sup>2</sup> và quy mô dân số 1.013.795 người, gồm 34 phường trực thuộc là trung tâm miền Đông Nam Bộ với hệ thống giao thông được đầu tư phát triển đồng bộ, thuận lợi để kết nối, hợp tác phát triển kinh tế với các tỉnh lân cận như tuyến Metro số 1 từ Suối Tiên (Quận 9) đến Bến Thành (Quận 1) sẽ đi vào hoạt động từ năm 2023, tuyến đường Vành đai 3 (Mỹ Phước – Tân Vạn – Nhơn Trạch), tuyến cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây, Quốc lộ 1A, Quốc lộ 1K, Xa lộ Hà Nội và các tuyến giao thông đường thủy trên sông Sài Gòn – sông Đồng Nai,... và là một trong những địa phương dẫn đầu về tốc độ đô thị hóa, phát triển dự án...</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>trước Hội đồng nhân dân”.</p> <p>Điều 53 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 16 điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019) quy định:</p> <p>“Điều 53. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương</p> <p>1. Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương gồm các đại biểu Hội đồng nhân dân do cử tri ở thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương bầu ra.</p> <p>Việc xác định tổng số đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương được thực hiện theo nguyên tắc sau đây:</p> <p>a) Thị xã có từ tám mươi nghìn dân trở xuống được bầu ba</p>	<p>mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Tuy nhiên, các vấn đề liên quan đến lĩnh vực đô thị trên địa bàn thành phố Thủ Đức còn nhiều vấn đề bất cập, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện (đất đai, giải phóng mặt bằng, dự án đầu tư xây dựng, vấn đề rác thải, ngập úng,...). Công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động thuộc lĩnh vực đô thị hiện nay của thành phố Thủ Đức vẫn đang còn một số hạn chế nhất định, một trong những nguyên nhân là thiếu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan giám sát độc lập sau khi Thành phố Hồ Chí Minh không tổ chức Hội đồng nhân dân phường theo Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội.</p> <p>Vi vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này để phát huy vai trò giám sát của cơ quan quyền lực nhà nước tại địa phương, cần thiết phải thành lập Ban đô thị Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức để thực hiện công tác giám sát về lĩnh vực đô thị, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, chất vấn, phản biện chuyên sâu về các vấn đề khó khăn, bức xúc của cử tri, kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức để xử lý, từ đó nâng cao vai trò, vị thế của Hội đồng nhân dân thành phố Thủ Đức.</p>



NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p>mười đại biểu; có trên tám mươi nghìn dân thì cứ thêm mười lăm nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu;</p> <p>b) <u>Thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có từ một trăm nghìn dân trở xuống được bầu ba mươi đại biểu; có trên một trăm nghìn dân thì cứ thêm mười lăm nghìn dân được bầu thêm một đại biểu, nhưng tổng số không quá ba mươi lăm đại biểu;</u></p> <p>c) <u>Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân ở thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có từ ba mươi đơn vị hành chính cấp xã trực thuộc trở lên do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định theo đề nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, nhưng tổng số không quá bốn mươi đại biểu.</u></p> <p>2. <u>Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương gồm chủ</u></p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><u>tịch Hội đồng nhân dân, một Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân và các Ủy viên là Trưởng ban của Hội đồng nhân dân. Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách; Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách.</u></p> <p>3. <u>Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương thành lập Ban pháp chế và Ban kinh tế - xã hội. Ở thị xã, thành phố thuộc tỉnh có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số thì thành lập Ban dân tộc. Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định tiêu chuẩn, điều kiện thành lập Ban dân tộc quy định tại khoản này.</u></p> <p>Ban của Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương gồm có</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
	<p><i>Trưởng ban, một Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Số lượng Ủy viên của các Ban của Hội đồng nhân dân do Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương quyết định. Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương có thể là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách; Phó Trưởng ban của Hội đồng nhân dân thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương là đại biểu Hội đồng nhân dân hoạt động chuyên trách.</i></p> <p>...”</p> <p>2. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015:</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết đề quy định:</p> <p>“b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật</p>		

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>Phụ cấp chức vụ đối với các chức danh lãnh đạo cơ quan Đảng, đoàn thể, chính quyền của thành phố Thủ Đức thực hiện theo Phụ lục 1 kèm theo.</p>	<p>hiện hành”.</p> <p>1. Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015: Điểm b khoản 2 Điều 15 quy định Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định: “b) Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.</p>	<p>1. Quy định này đảm bảo tính hợp hiến và đảm bảo phù hợp với các điều ước quốc tế có liên quan.</p> <p>2. Về tính đồng bộ của hệ thống pháp luật: Dự thảo Nghị quyết quy định chưa có luật điều chỉnh nhưng đảm bảo phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội trong việc ban hành Nghị quyết để quy định: “Thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành” (điểm b khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015).</p>	<p>Do yêu cầu công việc nhiều, áp lực lớn với đầu mỗi quản lý 34 đơn vị hành chính cấp phường, 600 cơ sở giáo dục, 154 cơ sở tín ngưỡng, 285 cơ sở tôn giáo, trên địa bàn Thành phố Thủ Đức đã và đang triển khai 300 dự án,... đòi hỏi tính trách nhiệm cao của đội ngũ quản lý và đặc biệt thành phố Thủ Đức là đơn vị có nhiều chương trình, đề án của Thành ủy - Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nên việc tăng thêm phụ cấp chức vụ các chức danh lãnh đạo là phù hợp với thực tình hình thực tiễn của địa phương, tránh tâm lý cào bằng như các địa phương khác với tính chất, quy mô công việc đơn giản hơn, đây cũng là chủ trương của Đảng và nhà nước trong việc chăm lo đời sống cho cán bộ, công chức.</p> <p>Với khối lượng công việc lớn, cùng với yêu cầu đề cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo, quản lý, được sự quan tâm của cấp thẩm quyền về chế độ đãi ngộ trong phụ cấp chức vụ, chế độ công tác sẽ giúp đội ngũ cán bộ, công chức chuyên tâm công tác, phấn đấu nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao sẽ góp phần giúp nâng cao hiệu quả tiến độ công việc, giúp việc giải quyết hồ sơ hành chính nhanh hơn, góp phần vào sự phát triển kinh tế của thành phố Thủ Đức.</p> <p>Vì vậy, việc Thành phố đề xuất triển khai cơ chế này sẽ giúp cho bộ máy quản lý hành chính thành phố Thủ Đức vận hành tốt hơn, hiệu quả hơn sau khi sáp nhập, phân nào động viên đội ngũ cán bộ, công chức lãnh đạo trong việc thực hiện nhiệm vụ</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
			mới hết sức áp lực, trách nhiệm nặng nề hơn rất nhiều so với các địa phương khác và nỗ lực phấn đấu nhiều hơn trước, nâng cao hiệu quả làm việc, bên cạnh đó, khắc phục tình trạng “chảy máu chất xám”, vừa tận dụng được tri thức, kinh nghiệm.
<b>Điều 11. Áp dụng pháp luật</b>			
1. Việc quản lý đầu tư; tài chính ngân sách; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh; quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, ủy quyền và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền và tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này. Trường hợp Nghị quyết này không có quy định thì áp dụng theo quy định của pháp luật hiện hành.			Quy định tương tự như Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, quy định phù hợp với phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14.
2. Trường hợp có quy định khác nhau về cùng một vấn đề giữa Nghị quyết này với luật, nghị quyết khác của			Quy định tương tự như Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>Quốc hội thì áp dụng quy định của Nghị quyết này. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn Nghị quyết này thì việc áp dụng do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định.</p>			
<p>3. Sau khi Nghị quyết này hết hiệu lực, trường hợp các chương trình, dự án và các đối tượng khác được cơ quan có thẩm quyền quyết định thực hiện theo các cơ chế, chính sách được quy định Nghị quyết này chưa kết thúc thì được tiếp tục triển khai theo các quyết định đã ban hành hoặc theo quy định pháp luật tại thời điểm đó.</p>			<p>Quy định tương tự như Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.</p>
<p>4. Các dự án quy định tại Điều 7 của Nghị quyết này được chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trong thời gian Nghị quyết này có hiệu lực thì hành thì được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định tại Điều 7 của</p>			<p>Quy định phù hợp với quy định của Luật Đầu tư năm 2020.</p>

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
Nghị quyết này cho đến hết thời gian thực hiện dự án.			
5. Trường hợp các dự án quy định tại Điều 7 của Nghị quyết này thuộc diện hưởng ưu đãi theo quy định của pháp luật hiện hành với mức cao hơn hoặc được hưởng hình thức ưu đãi khác so với quy định tại Nghị quyết này thì tiếp tục được hưởng ưu đãi đó theo quy định của pháp luật.			Quy định phù hợp với quy định của Luật Đầu tư năm 2020.
<b>Điều 12. Điều khoản thi hành</b>			
1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm ..... cho đến khi có Nghị quyết hoặc văn bản luật mới thay thế.			Quy định phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2015).
2. Chính phủ có trách nhiệm sau đây: a) Ban hành nghị định của Chính phủ cụ thể hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết này; chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với Thành phố cải cách thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý các vấn đề chưa			Quy định phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính phủ năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019).

NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ RÀ SOÁT	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>phân cấp, phân quyền cho Thành phố.</p> <p>b) Trình Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh quốc tế để xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh; thí điểm cơ chế chính sách đặc thù phát triển liên hiệp Hợp tác xã Thương mại Thành phố Hồ Chí Minh (SaiGon Coop) hoạt động theo mô hình Liên đoàn Hợp tác xã.</p> <p>c) Ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm điều chỉnh, bổ sung các quy định phù hợp giải quyết những bất cập phát sinh trong thực tiễn quản lý, phát triển Thành phố, trên nguyên tắc cho phép Thành phố thực hiện thí điểm. Mở rộng việc phân cấp, ủy quyền cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố so với các quy định hiện hành trên lĩnh vực quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức. Ưu tiên bố trí nguồn lực để hoàn thiện</p>			

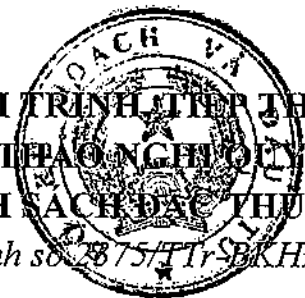


NỘI DUNG QUY ĐỊNH	LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH	KẾT QUẢ rà soát	LÝ DO QUY ĐỊNH
<p>kết cấu hạ tầng có tính chất liên vùng, đảm bảo vai trò hạt nhân của Thành phố trong vùng Thành phố Hồ Chí Minh và vùng Đông Nam Bộ.</p> <p>đ) Chi đạo Thành phố định kỳ báo cáo kết quả thực hiện với Quốc hội;</p> <p>đ) Xây dựng và ban hành quy chế phối hợp giữa Bộ ngành Trung ương với Thành phố trong tổ chức thực hiện Nghị quyết này.</p>			
<p>3. Ủy ban nhân dân Thành phố chủ động xây dựng quy định, quy trình tổ chức thực hiện Nghị quyết này trên cơ sở các quy định, quy trình đã được các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, trường hợp cần thiết thì tham khảo ý kiến của các Bộ, ngành có liên quan.</p>			<p>Quy định phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2019).</p>
<p>4. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố và đại biểu Quốc hội giám sát việc thực hiện</p>			<p>Quy định tương tự như Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.</p>

<b>NỘI DUNG QUY ĐỊNH</b>	<b>LUẬT, QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH</b>	<b>KẾT QUẢ RÀ SOÁT</b>	<b>LÝ DO QUY ĐỊNH</b>
Nghị quyết này.			

**BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG  
ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI THÍ ĐIỂM MỘT SỐ CƠ CHẾ,  
CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

(Kèm theo Tờ trình số 375/Tr-BKHĐT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)



**Phần I**

(Góp ý đối với văn bản số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/1/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

STT	Cơ quan Số văn bản	Ý kiến của các cơ quan	Ý kiến tiếp thu
1	Bộ giao thông vận tải (Công văn số 1400/BGTVT-KHĐT ngày 16/02/2023)	Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện thí điểm 5 năm, do đó đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, lựa chọn đề xuất các cơ chế, chính sách thực sự đột phá, tháo gỡ các điểm nghẽn, có tính khả thi thực hiện trong thời gian 5 năm, đồng thời bảo đảm sau khi Nghị quyết được Quốc hội ban hành sẽ triển khai được ngay, không cần phải ban hành Nghị định của Chính phủ để hướng dẫn. Đề nghị rà soát, cụ thể về thẩm quyền của Ủy ban nhân dân hay Hội đồng nhân dân trong từng vấn đề. Đề nghị báo cáo đánh giá tác động lưu ý đánh giá tác động chính sách đến đối tượng là cơ quan, tổ chức, nhân sự đang thực hiện chính sách khi chưa phân cấp và sau khi phân cấp.	Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết
2	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Công văn số 378/LĐTBXH-KHTC ngày 14/02/2023)	Hồ sơ sửa đổi dự thảo Nghị quyết 54/2017/QH14 của Quốc hội bảo đảm đủ thành phần tài liệu theo quy định. Tuy nhiên, đề nghị nghiên cứu, bổ sung báo cáo về kinh nghiệm quốc tế đối với việc thí điểm chính sách, cơ chế đặc thù cho một thành phố để tạo động lực phát triển vượt trội và đóng vai trò cực tăng trưởng đầu tàu kinh tế cả nước.	Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết
3	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Đề nghị rà soát, chỉnh sửa Đề án xây dựng dự thảo Nghị quyết, Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị	Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết

STT	Cơ quan Số văn bản	Ý kiến của các cơ quan	Ý kiến tiếp thu
	<i>(Công văn số 595/NHNN-CSTT ngày 07/02/2023)</i>	quyết; Báo cáo kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020, phương hướng nhiệm vụ phát triển thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các phụ lục liên quan đối với các nội dung Ngân hàng Nhà nước Việt Nam góp ý cụ thể về quy định doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và xây dựng Đề án trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh	
4	Bộ Ngoại giao <i>(Công văn số 513/BNG-THKT ngày 10/02/2023)</i>	Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, đầu tàu kinh tế, trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa – giáo dục, khoa học - công nghệ, đầu mối giao lưu, hội nhập quốc tế của cả nước. Theo đó việc ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết 54/2017/QH14 về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh có ý nghĩa quan trọng, tạo điều kiện khai thác tốt nhất mọi tiềm năng, lợi thế của Thành phố, góp phần tích cực vào sự phát triển chung của cả nước. Bộ Ngoại giao ủng hộ đề xuất ban hành Nghị quyết mới và cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết. Đề nghị rà soát và đưa những nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ vào dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, đảm bảo các cơ chế chính sách khi Nghị quyết được ban hành có thể thực hiện được ngay, hạn chế phải đợi Nghị định hướng dẫn mới triển khai thực hiện được.	Đã tiếp thu, rà soát các cơ chế chính sách thuộc thẩm quyền của Quốc hội.
5	Bộ Tài nguyên và Môi trường <i>(Công văn số 756/BTNMT-KHTC ngày 14/02/2023)</i>	Bộ Tài nguyên và môi trường đã có 13 ý kiến góp ý cụ thể đối với các nội dung chính sách về bồi thường, giải phóng mặt bằng, quản lý đô thị, môi trường, xử lý chất thải và phân cấp, phân quyền Thành phố Thủ Đức đề nghị thành phố rà soát, chỉnh sửa đưa vào dự thảo Nghị quyết	Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết
6	Bộ Xây dựng <i>(Công văn số 449/BXD-PC ngày 13/02/2023)</i>	Bộ Xây dựng đề nghị cân nhắc đề xuất của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xây dựng Luật Đô thị đặc biệt cho Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu đánh giá tác động đối với đề xuất Thành phố được chủ động xây dựng và triển khai các mô hình phát triển đô thị như: đô thị thông minh, đô thị tăng trưởng xanh, đô thị ứng phó	Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết

STT	Cơ quan Số văn bản	Ý kiến của các cơ quan	Ý kiến tiếp thu
		<p>biến đổi khí hậu, đô thị định hướng phát triển giao thông (TOD) nhằm nâng cao năng lực quản lý đô thị và phát triển đô thị bền vững.</p> <p>Đề nghị điều chỉnh dự thảo báo cáo đánh giá tác động, dự thảo Đề án, các phụ lục phân chia nhóm cơ chế chính sách và các tài liệu có liên quan tương ứng đối với các chính sách về quy hoạch, quản lý đô thị Bộ xây dựng đã góp ý cụ thể.</p>	
7	<p>Bộ Khoa học Công nghệ (Công văn số 205/BKH-CN-ĐP ngày 07/02/2023)</p>	<p>Bộ Khoa học Công nghệ nhất trí với dự thảo Nghị quyết của Quốc hội do Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, các Bộ ngành liên quan xây dựng. Dự thảo nghị quyết có tính kế thừa các cơ chế, chính sách đã được quy định tại Nghị quyết 54/2017/QH14 đồng thời đề xuất được nhiều cơ chế, chính sách mới có tính khả thi trong giai đoạn tới.</p> <p>Về Đề án xây dựng dự thảo Nghị quyết: Bên cạnh các thông tin đã đưa ra, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần giải thích rõ hơn phương án đề xuất của Bộ trong từng lĩnh vực để thuận tiện cho việc trao đổi thống nhất phương án.</p> <p>Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi cụ thể cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.</p>	<p>Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết</p>
8	<p>Bộ Tư pháp (Công văn số 488/BTP-PLDSKT ngày 16/02/2023)</p>	<p>Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đã được ban hành hơn 05 năm. Theo thông báo số 1549/TB-TTKQH ngày 14/10/2022 của Tổng thư ký Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có kết luận về tổng kết thực hiện Nghị quyết này trong đó đã chỉ đạo: “đánh giá kỹ hơn các cơ chế, chính sách thí điểm, kết quả và tác động cụ thể của từng chính sách, làm rõ các chính sách thực sự hiệu quả có thể nhân rộng áp dụng cho toàn quốc...” (điểm 1 mục 2); “thống nhất trình Quốc hội xem xét, quyết định cho phép Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã hoàn thành xây dựng dự thảo Nghị quyết và đề xuất Chính phủ trình Quốc hội cho phép thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn đồng thời đề xuất Quốc hội xem xét, thông qua tại một kỳ họp. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã rà soát các nội dung dự thảo Nghị quyết,</p>

STT	Cơ quan Số văn bản	Ý kiến của các cơ quan	Ý kiến tiếp thu
		<p><i>thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 đến hết ngày 31/12/2023 và đưa nội dung này vào nghị quyết chung của Kỳ họp thứ 4, Quốc hội Khóa XV” (điểm 2 mục 2); “trình cấp có thẩm quyền về cơ chế, chính sách cho thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khi đến hết thời hạn thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14” (điểm 3 mục 2). Vì vậy, việc xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 là cần thiết.</i></p> <p>Tài liệu gửi kèm Công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa có dự thảo Tờ trình; chưa có báo cáo giải trình ý kiến kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14</p> <p>Bộ Tư pháp đề nghị tuân thủ quy trình lập đề nghị xây dựng Nghị quyết trước khi xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>Trường hợp ban hành Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn, đề nghị thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó “<i>Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; trình Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành luật, nghị quyết của Quốc hội</i>”</p> <p>Bộ Tư pháp đề nghị xây dựng chính sách bám sát các chính sách của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045</p> <p>Các chính sách thí điểm cần được rà soát đảm bảo không trái với Hiến pháp; làm rõ vướng mắc với pháp luật liên quan, có bảng so sánh với pháp luật hiện hành và đánh giá tác động chi tiết, đánh giá chi phí, lợi ích.</p>	<p>bám sát các chính sách của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị.</p> <p>Thực hiện rà soát, thể hiện trong Báo cáo rà soát văn bản quy phạm pháp luật, không có nội dung vi phạm quy định của Hiến pháp.</p> <p>Việc làm rõ vướng mắc với pháp luật liên quan, có bảng so sánh với pháp luật hiện hành và đánh giá tác động chi tiết, đánh giá chi phí, lợi ích: nội dung này đã thể hiện trong Báo cáo đánh giá tác động chính sách. Đồng thời sẽ có báo cáo riêng về các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.</p>

STT	Cơ quan Số văn bản	Ý kiến của các cơ quan	Ý kiến tiếp thu
9	<p style="text-align: center;">Bộ Y tế (Công văn số 735/BYT- KH-TC Ngày 16/02/2023)</p>	<p>Về cơ bản, Bộ Y tế nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội. Nghị quyết sau khi được ban hành sẽ là cơ sở để Thành phố Hồ Chí Minh phát huy hết tiềm năng, lợi thế thể hiện được vai trò, vị trí đầu tàu của Thành phố với cả nước, cạnh tranh ngang tầm với các trung tâm kinh tế lớn của khu vực và thế giới.</p> <p>Các nội dung dự thảo Nghị quyết phải phù hợp và hài hòa với Nghị quyết số 24-NQ-TW ngày 7/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.</p> <p>Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, bổ sung quy định về giao thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cho cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm do Thành phố Hồ Chí Minh thành lập.</p>	<p>Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết</p>
10	<p style="text-align: center;">Bộ Công Thương (Công văn số 799/BCT-CTĐP ngày 20/02/2023)</p>	<p>Bộ Công Thương cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Bộ công thương đánh giá cao nội dung hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, hồ sơ đã nêu được những vấn đề bất cập khi thành phố triển khai các quy định của pháp luật hiện hành, từ đó đã đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp đột phá để tháo gỡ các</p>	<p>Đã tiếp thu, điều chỉnh một số nội dung và bỏ nội dung về đầu tư công chưa phù hợp ra khỏi dự thảo Nghị quyết.</p>

STT	Cơ quan Số văn bản	Ý kiến của các cơ quan	Ý kiến tiếp thu
		<p>điểm nghẽn, ảnh hưởng đến sự phát triển của Thành phố trong thời gian tới.</p> <p>Bộ Công thương đề nghị Thành phố cân nhắc, xem xét chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết đối với các chính sách cụ thể về quản lý đầu tư và tài chính ngân sách, nghiên cứu khả năng triển khai thực hiện. Đề nghị nghiên cứu, bổ sung các cơ chế chính sách giải quyết vấn đề tắc nghẽn giao thông, ứng ngập, ô nhiễm môi trường của Thành phố, xây dựng các công trình thương mại liên quan đến các tuyến tàu điện ngầm, Cảng quốc tế Cần Giờ và Trung tâm tài chính Quốc tế...</p>	
11	<p>Bộ Nội vụ (Công văn số 576/BNV-CQĐP ngày 17/02/2023)</p>	<p>Bộ Nội vụ có ý kiến về việc thực hiện phân cấp quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố cần bảo đảm các nguyên tắc sau:</p> <p>a) Phù hợp với chủ trương của Đảng về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.</p> <p>b) Bảo đảm Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực.</p> <p>c) Phù hợp với điều kiện, đặc điểm và năng lực quản lý của Thành phố.</p> <p>Đề nghị Quý Bộ bổ sung dự thảo Tờ trình, Đề án của Thành phố Hồ Chí Minh vào hồ sơ lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan Trung ương nhằm thuyết minh, giải trình rõ các căn cứ đề xuất các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết. Rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết để bảo đảm chỉ đề xuất quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Quốc hội. Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố nếu cần thiết quy định trong dự thảo Nghị quyết thì chỉ quy định mang tính nguyên tắc, làm cơ sở để các cơ quan thực hiện phân công, phân cấp theo thẩm quyền</p>	<p>Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết</p>



STT	Cơ quan Số văn bản	Ý kiến của các cơ quan	Ý kiến tiếp thu
12	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Công văn số 448/BVHTTDL-KHTC ngày 16/02/2023)	<p>- Về căn cứ ban hành: Điều 9 Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 ngày 14/3/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước quy định: “Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản, có hiệu lực pháp lý cao hơn; đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành, tuy chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành” (khoản 1) và “Luật được ban hành căn cứ vào Hiến pháp. Nghị quyết của Quốc hội được ban hành căn cứ vào Hiến pháp, luật (nếu có)” (khoản 2), do đó, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị bỏ căn cứ “Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.</p> <p>- Về kết cấu Đề nghị xem xét chuyển Điều 3 (Đối tượng áp dụng) lên thành Điều 2, ngay sau Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh).</p> <p>- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề nghị Thành phố bổ sung sửa đổi 1 số chính sách cụ thể tại dự thảo Nghị quyết liên quan đến đầu tư thuộc lĩnh vực văn hóa thể thao, ngành nghề ưu tiên, quy định về áp dụng pháp luật, điều khoản thi hành...</p>	Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết
13	Bộ Thông tin và Truyền thông (Công văn số 560/BTTTT-VCL ngày 22/02/2023)	<p>Bộ Thông tin và Truyền thông đề nghị sửa đổi, bổ sung 5 chính sách liên quan đến lĩnh vực công nghệ thông tin vào dự thảo Nghị quyết.</p> <p>Đề nghị xem xét rà soát số lượng cơ chế, chính sách có tính đặc thù, có phạm vi ảnh hưởng lớn và tạo động lực phát triển đột phá.</p>	Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết
14	Bộ Tài chính (Công văn số 1754/BTC-NSNN ngày 24/02/2023)	<p>2. Về ý kiến tham gia cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về quản lý đầu tư (Điều 4 dự thảo);</li> <li>- Về tài chính ngân sách (Điều 5 dự thảo);</li> <li>- Khoản 6 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định về cơ chế tạo</li> </ul>	Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với UBND Thành phố đã hoàn

STT	Cơ quan Số văn bản	Ý kiến của các cơ quan	Ý kiến tiếp thu
		nguồn cải cách tiền lương; - Khoản 7 Điều 5 dự thảo Nghị quyết; - Khoản 9 Điều 5 dự thảo Nghị quyết; - Khoản 10 Điều 5 dự thảo Nghị quyết; - Khoản 11 Điều 5 dự thảo Nghị quyết; - Khoản 12 Điều 5 dự thảo Nghị quyết; - Khoản 12 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định về thị trường cacbon; - Về tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, ủy quyền và và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (Điều 9 dự thảo).	thiện dự thảo Nghị quyết.
15	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (1162/BNN-KH ngày 01/2/2023)	Bộ NNPTNT thống nhất với những nội dung dự thảo liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ.	
16	Bộ Giáo dục và Đào tạo (742/BGDĐT-KHTC ngày 24/2/2023)	- Thống nhất phân cấp mạnh, có những cơ chế đặc thù, vượt trội cho UBNDTPHCM đối với các chính sách ưu đãi trong lĩnh vực giáo dục. - Đề nghị rà soát ủy quyền cho TPHCM quyết định chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng, miễn giảm học phí, đào tạo và tuyển dụng giáo viên...ngoài các quy định hiện hành của Chính phủ.	Đã tiếp thu, có chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết

## PHẦN II

### CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CHUNG XÂY DỰNG ĐỀ ÁN VÀ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI

(Góp ý Dự thảo Nghị quyết lần 2 kèm theo Công văn 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

STT	Cơ quan	Ý kiến của các Bộ	Nội dung tiếp thu, giải trình
2	Bộ Xây dựng Công văn số 718/BXD-PC ngày 01/03/2023	1. Về trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết - Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tư pháp để triển khai thực hiện quy trình lập đề nghị, soạn thảo Nghị quyết bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về ban hành	Thống nhất tiếp thu.

	<p>văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>2. Về hồ sơ dự thảo Nghị quyết</p> <p>- Dự thảo Đề án xây dựng Nghị quyết, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết gửi kèm theo văn bản số 1183/BKHĐT-KTĐPLT chưa đầy đủ theo nội dung dự thảo Nghị quyết; một số chính sách cần tiếp tục làm rõ căn cứ pháp lý, căn cứ thực tiễn, đánh giá tác động tương thích với dự thảo Nghị quyết. Do vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành phố Hồ Chí Minh rà soát, chỉnh lý bổ sung dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, dự thảo Đề án tương ứng với dự thảo Nghị quyết.</p> <p>- Đồng thời, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ tư pháp bổ sung đầy đủ các tài liệu hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo từng bước trong quy trình lập, đề nghị, soạn thảo Nghị quyết, rà soát nội dung từng tài liệu bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>3. Về các Phụ lục phân chia các nhóm cơ chế, chính sách.</p> <p>Các cơ chế, chính sách đề xuất tại dự thảo Nghị quyết đang được phân chia thành 04 nhóm, tuy nhiên một số nội dung cơ chế, chính sách lại đang được sắp xếp chưa phù hợp, cần được sắp xếp lại, cụ thể:</p> <p>- Nội dung đề xuất về các trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng tại điểm b Khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết là nội dung mới, chưa được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14 và các Nghị quyết đặc thù của các địa phương khác. Theo đó, nội dung này cần được đưa vào nhóm cơ chế, chính sách tại Phụ lục 4, tuy nhiên hiện nay lại đang được sắp xếp tại Phụ lục 2. Do vậy, đề nghị chuyển nội dung chính sách đề xuất về các trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết sang Phụ lục 4.</p>	<p>Thông nhất tiếp thu. Bộ KHĐT đã yêu cầu Thành phố đã cập nhật chỉnh lý nội dung báo cáo đánh giá tác động dự thảo Đề án tương ứng với dự thảo Nghị quyết. Đã bổ sung đầy đủ các tài liệu hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo từng bước trong quy trình lập, đề nghị, soạn thảo Nghị quyết, rà soát nội dung từng tài liệu bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.</p> <p>- Thông nhất tiếp thu và đưa vào nhóm cơ chế, chính sách tại Phụ lục 4</p>
--	--	--

	<p>- Nội dung đề xuất về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết là nội dung đang được đề xuất tại dự thảo Luật nhà ở (sửa đổi). Theo đó nội dung này cần được đưa vào nhóm cơ chế, chính sách tại Phụ lục 3, tuy nhiên, hiện nay đang được sắp xếp tại Phụ lục 4. Do vậy, đề nghị chuyển nội dung chính sách đề xuất về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết sang phụ lục 3.</p> <p>- Đồng thời, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục cập nhật các phụ lục phân chia các nhóm cơ chế, chính sách bảo đảm tương ứng với dự thảo Nghị quyết được chỉnh lý sau khi tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành.</p>	<p>- Thống nhất tiếp thu và đưa vào nhóm cơ chế, chính sách tại Phụ lục 4. Tuy nhiên, chỉ còn nội dung đề xuất bổ sung hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở xã hội, không còn nội dung hình thức sử dụng đất đối với nhà ở thương mại.</p>
<p style="text-align: center;"><b>Bộ Xây dựng</b> Công văn số 968/BXD-PC ngày 17/3/2023</p>	<p>4. Hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết đầy đủ các thành phần tài liệu theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bộ Xây dựng cơ bản thống nhất với các chính sách liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng<sup>1</sup> tại Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết số 1764/TT- BKHĐT ngày 14/3/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tuy nhiên, còn một số nội dung chưa tương thích giữa Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết, dự thảo Đề cương Nghị quyết và Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết; đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, chỉnh lý, ví dụ:</p> <p>- Tại tiểu điểm 2.1 điểm 2 mục IV Phần thứ hai Báo cáo</p>	<p>- Do trong quá trình soạn thảo có cân nhắc và điều chỉnh các nội dung với nhau vừa có đưa vào nội dung mới vừa có nội dung tiếp thu đưa ra nên có những nội dung chưa tương thích giữa Tờ trình đề nghị xây dựng Nghị quyết, dự thảo Đề cương Nghị quyết và Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.</p> <p>Bộ KHĐT đã phối hợp với Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh và cập nhật cho tương thích</p> <p>- Nội dung Báo cáo đánh giá tác</p>

<sup>1</sup> Bao gồm: (i) Chính sách về điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tăng so với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng nhưng bảo đảm đáp ứng về hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị và các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc được xác định trong nội dung đồ án quy hoạch chung Thành phố tại nhóm Chính sách 1 – Về quản lý đầu tư (điểm I mục V Tờ trình số 1764/TT- BKHĐT); (ii) Chính sách về phân cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật; chính sách về cơ chế thúc đẩy đối với các dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, chính sách về cơ chế xác định các hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở, trong đó có nhà ở xã hội và nhà ở thương mại; chính sách về điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn tại nhóm Chính sách 3 – Về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường (điểm 3 mục V Tờ trình số 1764/TT- BKHĐT)

		<p>đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết có nội dung phân tích, đánh giá bất cập đối với quy định về điều kiện điều chỉnh quy hoạch “phục vụ lợi ích quốc gia và lợi ích cộng đồng” tại Luật Xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị trong thực tiễn triển khai tại Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, lại chưa đề xuất giải pháp giải quyết vấn đề này tại tiểu điểm 2.3 điểm 2 mục IV Phần thứ hai Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết. Đồng thời, tại Tờ trình số 1764/TTr-BKHĐT cũng chưa có nội dung của chính sách, giải pháp thực hiện chính sách đối với nội dung đánh giá phân tích, đánh giá bất cập đối với quy định về điều kiện điều chỉnh quy hoạch “phục vụ lợi ích quốc gia và lợi ích cộng đồng” đã được đề cập tại Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết.</p> <p>- Tại Điều 6 dự thảo Đề cương Nghị quyết, phần nội dung của chính sách tại điểm 3 mục V Tờ trình số 1764/TTr-BKHĐT đề xuất chính sách “cơ chế xác định các hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở, trong đó có nhà ở xã hội và nhà ở thương mại”. Tuy nhiên, phần giải pháp thực hiện chính sách tại điểm 3 mục V Tờ trình số 1764/TTr-BKHĐT chưa đề xuất giải pháp thực hiện chính sách này.</p> <p>- Tại điểm 12 mục IV Phần thứ hai Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết,</p>	<p>động đã bổ sung giải pháp giải quyết vấn đề này.</p> <p>- Đã cập nhật chỉ còn nội dung đề xuất liên quan đến bổ sung hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở xã hội, không còn nội dung bổ sung hình thức sử dụng đất đối với nhà ở thương mại</p> <p>Trong phần nội dung của chính sách và đã bổ sung vào phần giải pháp thực hiện cho tương thích trong Tờ trình</p> <p>- Đã cập nhật trong dự thảo Đề cương Nghị quyết về đề xuất</p>
--	--	--	---

		điểm 3 mục V Tờ trình số 1764/TTr- BKHĐT đã phân tích, đánh giá, đề xuất giải pháp về điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn đối với các công trình công cộng. Tuy nhiên, tại Điều 6 dự thảo Đề cương Nghị quyết lại đề xuất chính sách về điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, mà không giới hạn phạm vi đối với công trình công cộng là chưa thống nhất với Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết và Tờ trình số 1764/TTr-BKHĐT.	chính sách về điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trong đó giới hạn phạm vi đối với công trình công cộng là: <i>nhà, sân bãi để xe nhà vệ sinh công cộng</i> cho thống nhất với Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết và Tờ trình.
3	<b>Bộ giao thông vận tải</b> <i>Công văn số 1962/BGTVT-KHĐT ngày 01/03/2023</i>	- Bộ giao thông vận tải ủng hộ các cơ chế chính sách nhằm tạo nguồn lực cho Thành phố Hồ Chí Minh trong việc đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, sớm tháo gỡ “điểm nghẽn” về hạ tầng giao thông, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho Thành phố cũng như các tỉnh trong khu vực Đông Nam Bộ.	
4	<b>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b> <i>Công văn số 591/BVHTTDL-KHTC ngày 24/02/2023</i>	- Thống nhất với đề xuất của Thành phố Hồ Chí Minh về việc cho phép Thành phố được áp dụng đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao.	
5	<b>Bộ Ngoại giao</b> <i>Công văn số 770/BNG-THKT ngày 27/02/2023</i>	- Các cơ chế, chính sách được đề nghị tại dự thảo Nghị quyết nhằm cải thiện cơ chế quản lý đối với Thành phố Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực đầu tư, tài chính ngân sách, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền..., về cơ bản không trái với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Trên cơ sở đó, Bộ Ngoại giao cơ bản nhất trí với nội dung Dự thảo.	
6	<b>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b> <i>Công văn số 1162/BNN-KH ngày 01/02/2023</i>	- Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn thống nhất với những nội dung dự thảo ngày 18/02/2023 liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ.	

8	<p style="text-align: center;"><b>Bộ Tư pháp</b> Công văn số 706/BTP- PLDSKT ngày 03/03/2023</p>	<p><b>1. Về hồ sơ tài liệu:</b></p> <p>- Qua nghiên cứu thành phần hồ sơ gửi kèm Công văn số 1183/BKHĐT- KTĐPLT, Bộ Tư pháp nhận thấy, thành phần hồ sơ mà Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi xin ý kiến là hồ sơ áp dụng cho giai đoạn xây dựng nội dung dự thảo Nghị quyết (bước 2) và còn thiếu: Tờ trình Chính phủ, Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án, dự thảo; Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản, nếu trong dự án, dự thảo văn bản có quy định thủ tục hành chính; Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án, dự thảo, nêu trong dự án, dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; bản chụp ý kiến góp ý của các bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị quyết của Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị quyết (theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015).</p> <p>- Dự thảo Nghị quyết thuộc trường hợp phải lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (Điều 4 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật). Trong trường hợp này, cơ quan chủ trì soạn thảo phải lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định trước khi báo cáo Chính phủ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét thông qua để đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội (bước 1). Sau khi được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, cơ quan chủ trì soạn thảo tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định để trình Chính phủ xem xét trình Quốc hội ban hành (bước 2).</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Thành phố đã phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư bổ sung thành phần hồ sơ đúng quy định tại Khoản 2 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và thực hiện đúng trình tự các bước theo góp ý của Bộ Tư pháp.</p> <p>Ngoài ra, Thành phố đã phối hợp Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoàn chỉnh hồ sơ lập đề nghị xây dựng Nghị quyết trình Chính phủ. Ngày 20/3/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 38/NQ-CP về đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.</p>
---	--	---	---

		<p>- Đối với nội dung nhóm (1) Bộ Tư pháp đề nghị có đánh giá tổng kết tính hiệu quả của các quy định trên trong thời gian vừa qua và sự cần thiết phải kế thừa các nội dung này để đảm bảo tính thuyết phục; Nội dung nhóm (2) Bộ Tư pháp nhất trí với dự thảo Nghị quyết để đảm bảo tính tương đồng với các địa phương khác;</p>	<p>- Tiếp thu ý kiến. Thành phố đã thực hiện đánh giá tính hiệu quả tại Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết 54/2017/QH14 và nêu rõ sự cần thiết phải triển khai tiếp tục các chính sách này</p>
		<p>Nội dung nhóm (3) và (4) Bộ Tư pháp đề nghị có đánh giá tác động kỹ lưỡng trước khi đề xuất để đảm bảo tính khả thi.</p>	<p>Tiếp thu ý kiến. Đã tổ chức bổ sung nội dung đánh giá tác động kỹ lưỡng, đầy đủ nội dung, có phân tích cụ thể, rõ ràng hơn</p>
10	<p><b>Bộ Giáo dục và Đào tạo</b> Công văn số 849/BGDĐT- KHTC ngày 03/03/2023</p>	<p>- Bộ Giáo dục và Đào tạo cơ bản nhất trí với hồ sơ tài liệu lần 2 của dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết 54/2017/QH14 của Quốc hội. - Thống nhất phân cấp mạnh, có những cơ chế đặc thù, vượt trội cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với các chính sách ưu đãi trong lĩnh vực giáo dục (chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng, miễn giảm học phí, đào tạo và tuyển dụng giáo viên,...) ngoài các quy định hiện hành của Chính phủ.</p>	
11	<p><b>Bộ Nội vụ</b> Công văn số 925/BNV- CQDP ngày 06/03/2023</p>	<p>- Bộ Nội vụ thống nhất với mục tiêu, quan điểm và nhiều nội dung nêu trong Tờ trình số 1272/TTr-BKHĐT ngày 26/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đặc biệt là quan điểm “phù hợp với các chủ trương của Đảng”; “tuân thủ Hiến pháp năm 2013” và “phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội”; “phân cấp, ủy quyền theo nguyên tắc một cấp” và kiến nghị UBND Thành phố Hồ Chí Minh chủ động phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan liên quan “rà soát, lược bớt các chính sách có tác động nhỏ”; “rà soát dự kiến cụ thể các nhiệm vụ Chủ tịch UBND - Thành phố ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính thuộc UBND Thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Thành phố và Chủ tịch UBND</p>	<p>Đã bổ sung làm rõ đối tượng và căn cứ áp dụng chính sách tiền lương và thu nhập tăng thêm đối với các đối tượng thuộc quản lý của các cơ quan Trung ương nhưng có trụ sở và làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong nội dung thuyết minh tại Báo cáo đánh giá tác động.</p>



		thành phố Thủ Đức”. Đồng thời, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu ý kiến của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 576/BNV-CQĐP ngày 17/02/2023 để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết cho phù hợp, trong đó cần làm rõ việc áp dụng chính sách tiền lương và thu nhập tăng thêm đối với các đối tượng thuộc quản lý của các cơ quan Trung ương nhưng có trụ sở và làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.	
12	<b>Bộ Khoa học và Công nghệ</b> <i>Công văn số 586/BKH-CN-ĐP Ngày 10/03/2023</i>	- Nhất trí với dự thảo Nghị quyết và các tài liệu liên quan do Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh, các Bộ ngành liên quan xây dựng.	
13	<b>Bộ Giao thông vận tải</b> <i>Công văn số 2810/BGTVT – KHĐT ngày 23/03/2023</i>	- Bộ Giao thông vận tải cơ bản thống nhất về sự cần thiết xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp chuyển đổi phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng điện, năng lượng xanh theo dự thảo tại khoản 14 Điều 6 Phụ lục kèm theo Văn bản số 1762/BKHĐT-KTĐPLT ngày 14/3/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. - Việc chuyển đổi phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu hóa thạch sang sử dụng năng lượng điện, năng lượng xanh phù hợp với Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải và Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) của Việt Nam.	

**PHẦN III**  
**CÁC Ý KIẾN GÓP Ý CỤ THỂ VỀ CÁC CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH ĐỀ XUẤT TRONG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI**

STT	Nội dung chính sách	Nội dung góp ý	Cơ quan góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
1	<b>Điều 4. Về quản lý đầu tư</b>			
1.1	<p><b>Khoản 3 Điều 4:</b></p> <p>Thí điểm mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông:</p> <p>a) Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng ngân sách địa phương để thực hiện dự án đầu tư công độc lập để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án đầu tư theo đồ án thiết kế đô thị riêng, đồ án quy hoạch đô thị vùng phụ cận các nhà ga thuộc tuyến đường sắt được cấp thẩm quyền phê duyệt dọc theo tuyến Đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành - Suối Tiên), Đường sắt đô thị số 2 (Bến Thành - Tham Lương) theo quy định của pháp luật để thu hồi đất, chỉnh trang, phát triển đô thị, thực hiện tái định cư tại chỗ, tạo quỹ đất để đấu giá lựa chọn nhà đầu tư các dự án phát</p>	<p>(i) Để bảo đảm việc triển khai, thí điểm mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông khả thi, đạt hiệu quả, đề nghị nghiên cứu, bổ sung một số điểm vào khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết các quy định về: giao, cho thuê, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sử dụng không gian trên mặt đất, trong lòng đất mà mục đích sử dụng đất giữa các phân tầng không gian là khác nhau; việc áp dụng các mức phí, lệ phí tăng thêm theo khu vực do thụ hưởng lợi ích từ phát triển hạ tầng giao thông đô thị, cải tạo chỉnh trang đô thị.</p> <p>(ii) Về đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tầng không quá 1,5 lần so với quy chuẩn hiện hành tại điểm c khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết</p> <p>- Điểm c Khoản 3 dự thảo Nghị quyết chưa rõ áp dụng cho tất cả các trường hợp thí điểm mô hình phát triển đô thị</p>	Bộ Xây dựng	Đã tiếp thu các nội dung góp ý và hoàn thiện trong Dự thảo trình Chính phủ xem xét.

	<p>triển đô thị theo quy định.</p> <p>b) Thẩm quyền, trình tự, thủ tục đầu tư, xây dựng đối với dự án Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư quy định tại điểm a khoản này được thực hiện theo trình tự, thủ tục của dự án đầu tư công nhóm A theo tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công.</p> <p>c) Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tầng không quá 1,5 lần so với quy chuẩn hiện hành.</p>	<p>theo định hướng phát triển giao thông trong Thành phố hay chỉ áp dụng đối với một số tuyến đường như điểm a khoản này.</p> <p>- Các chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch (mật độ xây dựng, tầng cao, hệ số sử dụng đất) được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN01:2021/BXD là các mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý bắt buộc phải tuân thủ trong hoạt động quy hoạch, xây dựng, quy hoạch đô thị nhằm đảm bảo các điều kiện thiết yếu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật của khu đô thị, trong đó có khu nhà ở xã hội; đảm bảo điều kiện, môi trường sống an toàn, tiện nghi tối thiểu cho người dân. Việc quy định, quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tại dự án đầu tư xây dựng cần được xem xét từ quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đến quy hoạch chi tiết và phải đảm bảo không gây quá tải hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và không phá vỡ cảnh quan tổng thể của khu vực.</p> <p>Do vậy, đề nghị cân nhắc quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết theo hướng chỉ áp dụng đối với một số đầu mối giao thông dọc các tuyến đường sắt đô thị, tuyến đường</p>		
--	--	---	--	--

		vành đai 3 và Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tăng so với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng hiện hành nhưng phải đảm bảo không làm quá tải lên hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị, bảo đảm các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường được xác định trong nội dung đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố.		
1.2	<b>Điểm a Khoản 8 Điều 4:</b> Thành phố được áp dụng đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa theo quy định pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.	- Lĩnh vực văn hóa đã bao hàm các lĩnh vực về công nghiệp văn hóa, do đó đề nghị Ban Soạn thảo xem xét, cân nhắc thêm việc sử dụng khái niệm "...các dự án đầu tư trong lĩnh vực văn hóa và thể thao" thay cho "...các dự án đầu tư trong lĩnh vực thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa..." (tại điểm a, khoản 8, Điều 4)	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực văn hóa rất rộng, trong đó có nhiều hoạt động không phù hợp với việc thực hiện đầu tư theo phương thức PPP hoặc việc thực hiện không khả thi về mặt tài chính. Do đó, dự thảo chọn lọc một số lĩnh vực mà Thành phố có thể triển khai theo phương thức PPP cụ thể là công nghiệp văn hóa (với các lĩnh vực được quy định cụ thể tại Quyết định số 1755/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 ) và các lĩnh vực bảo tàng, di tích và di sản văn hóa.
		Điểm a Khoản 8 Điều 4. Về các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công	Bộ Thông tin và truyền	Điểm đ Khoản 1 Điều 4 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư

		<p>tr (PPP), đề nghị bổ sung “Thành phố được áp dụng Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực thông tin và truyền thông”.</p>	<p>thông</p>	<p>đã quy định lĩnh vực đầu tư theo phương thức PPP đã bao gồm “hạ tầng công nghệ thông tin”. Thành phố nhận thấy phạm vi quy định hiện nay của Luật đã đáp ứng được yêu cầu thực tế của Thành phố.</p>
<p><b>1.3</b></p>	<p><b>Điểm c Khoản 8 Điều 4:</b> Thành phố được áp dụng hợp đồng BOT đối với dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng quốc lộ 13 từ ngã tư Bình Phước đến chân cầu Bình Triệu và dự án Đường trên cao số 5.</p>	<p>- Điểm c khoản 8 Điều 4 (Về áp dụng hợp đồng BOT đối với dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng quốc lộ 13 từ ngã tư Bình Phước đến chân cầu Bình Triệu và dự án Đường trên cao số 5): tài liệu Báo cáo đánh giá tác động cơ chế chính sách chưa làm rõ được lý do đề xuất áp dụng hình thức hợp đồng BOT đối với tuyến Quốc lộ 13 (ngã tư Bình Phước đến chân cầu Bình Triệu) và Đường trên cao số 5, Bộ Giao thông vận tải đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu phương án giữ nguyên như nội dung như dự thảo Nghị quyết lần 1 “Thành phố được áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyên giao (hợp đồng BOT) đối với các dự án nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu (gồm đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ)” để tạo điều kiện cho Thành phố chủ động trong việc lựa chọn dự án phù hợp để triển khai; đồng thời đề nghị nghiên cứu bổ sung cơ chế cho phép tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án lớn hơn 50%</p>	<p>Bộ Giao thông vận tải</p>	<p>Nội dung ý kiến của Bộ Giao thông vận tải đã được tiếp thu chỉnh sửa, bổ sung nội dung cơ chế tại dự thảo Nghị quyết, đồng thời Thành phố đã tiếp thu và bổ sung nội dung đề xuất tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án PPP không lớn hơn 70% tổng mức đầu tư của dự án.</p>

		tổng mức đầu tư của dự án nhằm tăng tính khả thi trong quá trình thực hiện chính sách		
1.4	<b>Điểm d Khoản 8 Điều 4:</b> Thành phố được thực hiện dự án đầu tư thuộc lĩnh vực giao thông theo phương thức xây dựng - chuyển giao (hợp đồng BT) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, là hình thức hợp đồng được ký kết giữa Thành phố và nhà đầu tư để xây dựng công trình; sau khi xây dựng hoàn thành, nhà đầu tư chuyển giao công trình đó cho Thành phố và sẽ được Thành phố thanh toán bằng vốn ngân sách thành phố cho nhà đầu tư (theo thỏa thuận trong hợp đồng BT).	- Điểm d khoản 8 Điều 4 (Về thực hiện dự án đầu tư thuộc lĩnh vực giao thông theo phương thức Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (hợp đồng BT) và thanh toán bằng vốn ngân sách Thành phố): Bộ Giao thông vận tải đã có ý kiến đối với chính sách này tại văn bản số 1400/BGTVT-KHĐT ngày 16/02/2023. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung làm rõ tại Báo cáo đánh giá tác động cơ chế chính sách về quy trình, thủ tục triển khai thực hiện đối với hình thức Hợp đồng BT thanh toán bằng tiền đảm bảo công khai, minh bạch, chống thất thoát lãng phí.	Bộ Giao thông vận tải	Nội dung góp ý của Bộ Giao thông vận tải đã được Thành phố tiếp thu và bổ sung trong nội dung đánh giá tác động về thủ tục hành chính, đồng thời Tổ biên tập đã điều chỉnh, bổ sung nội dung cơ chế chính sách tại dự thảo Nghị quyết.
2	<b>Điều 5. Về tài chính ngân sách</b>			
2.1	<b>Khoản 4 Điều 5:</b> Thành phố thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Sau khi ngân sách Thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, Hội	Đối với các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết liên quan đến tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và các chính sách ưu đãi khác (khoản 4 Điều 5; khoản 2 Điều 8; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 9 và phụ lục về phụ cấp chức vụ kèm theo dự thảo Nghị quyết):  - Về nội dung các chính sách: Để thực hiện quan điểm “phù hợp với chủ	Bộ Nội vụ	Tiếp thu ý kiến của Bộ Nội vụ, trong dự thảo trình đã thực hiện theo phương án 2, quy định rõ “Quy định chi trả thu nhập tăng thêm tại khoản này được thực hiện cho đến khi cơ quan có thẩm quyền ban hành quy định chế độ tiền lương mới”

<p>đồng nhân dân Thành phố quyết định sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh để chi thu nhập tăng thêm theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 9 của Nghị quyết này và để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.</p> <p><b>Khoản 2 Điều 8:</b></p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định:</p> <p>a) Tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và các chính sách ưu đãi khác đối với các chức danh lãnh đạo trong tổ chức khoa học và công nghệ công lập được xác định trên cơ sở trình độ, năng lực và yêu cầu công việc.</p> <p>b) Thù lao trong thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.</p> <p>c) Tiêu chí, đối tượng, điều kiện được hưởng ưu đãi tại điểm a, điểm b khoản này.</p> <p><b>Điểm b, c Khoản 2 Điều 9:</b></p> <p>b) Quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập</p>	<p>trung của Đảng” và đúng “thẩm quyền của Quốc hội” nêu trên và do Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp được ban hành (năm 2018) sau khi có Nghị quyết số 54/2017/QH14. Vì vậy, đề nghị rà soát lại các nội dung chính sách liên quan đến tiền lương, tiền công và thu nhập trong dự thảo Nghị quyết để chỉnh sửa cho phù hợp.</p> <p>Trường hợp các chính sách đề xuất khác với Nghị quyết số 27- NQ/TW thì báo cáo rõ theo 02 phương án sau:</p> <p>+ Phương án 1: Trình Ban cán sự đảng Chính phủ để trình Trung ương cho áp dụng chính sách cao hơn quy định tại Nghị quyết số 27-NQ/TW đối với Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>+ Phương án 2: Báo cáo rõ các chính sách này chỉ áp dụng thí điểm cho đến khi thực hiện chế độ tiền lương mới; sau khi thực hiện chế độ tiền lương mới, nếu tiền lương, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thấp hơn so với khi thực hiện thí điểm thì Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Chính phủ xem xét theo thẩm</p>		
---	--	--	--

	<p>bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội có tính chất đặc thù, người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ.</p> <p>c) Quyết định mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố; Quyết định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, mức thu nhập và các chính sách khác để tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có trình độ cao phù hợp với nhu cầu tuyển dụng của Thành phố.</p>	<p>quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.</p> <p>(Bộ Nội vụ đề nghị theo phương án 2 để thể hiện trong dự thảo Nghị quyết).</p>		
3	<b>Điều 6. Về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường</b>			



3.1	<p><b>Điểm b Khoản 2 Điều 6:</b> Việc điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng theo quy định của pháp luật về xây dựng, quy hoạch đô thị được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng chỉ tiêu đất hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật;</li> <li>- Giảm mật độ xây dựng, tăng chỉ tiêu diện tích sàn ở bình quân đầu người, cải thiện cảnh quan đô thị;</li> <li>- Trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, khoản 3 Điều 4 Nghị quyết này;</li> <li>- Trường hợp khác nhằm nâng cao chất lượng, điều kiện sống, sinh hoạt, làm việc của người dân trong khu vực.</li> </ul>	<p>Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục rà soát, hoàn thiện nội dung quy định về các trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng tại điểm b Khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết bảo đảm các trường hợp đề xuất đáp ứng tiêu chí phục vụ lợi ích cộng đồng, làm rõ các trường hợp cụ thể có thể phát sinh trên thực tế (ví dụ: làm rõ các trường hợp khác nhằm nâng cao chất lượng, điều kiện sống, sinh hoạt, làm việc của người dân trong khu vực...).</p>	Bộ Xây dựng	Tiếp thu ý kiến. Nội dung dự thảo thảo trình đã quy định rõ các trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng.
3.2	<p><b>Khoản 11 Điều 6:</b> Về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở</p> <p>a) Đất để phát triển nhà ở xã hội bao gồm: các trường hợp theo quy định của pháp luật về nhà ở, các loại đất khác phù hợp với quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch sử</p>	<p>Hiện nay quy định về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại Khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết đang được thiết kế tương đồng với dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) phiên bản trình Chính phủ. Tuy nhiên, nội dung này tại dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) có thể tiếp tục được chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở ý kiến của các Thành viên chính</p>	Bộ Xây dựng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thống nhất tiếp tục đề xuất bổ sung quy định về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở xã hội, do đây là loại hình dự án phục vụ an sinh xã hội, cần tháo gỡ để thực hiện sớm.</li> <li>- Về bổ sung hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở thương mại thì thống nhất không đưa vào dự thảo</li> </ul>

<p>dụng đất đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật, đáp ứng điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật.</p> <p>b) Đất để phát triển nhà ở thương mại gồm: các trường hợp theo quy định của pháp luật về nhà ở, các loại đất khác theo quy định tại điểm c khoản này.</p> <p>c) Đất khác quy định tại điểm b khoản này bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đất do được bồi thường khi Nhà nước giải tỏa, thu hồi đất theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền;</li> <li>- Đất được Nhà nước giao hoặc cho thuê nộp tiền thuê đất một lần thông qua đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án có sử dụng đất để thực hiện dự án khác và được chuyển mục đích sang đầu tư xây dựng nhà ở;</li> <li>- Đất thương mại, dịch vụ hoặc đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp được Nhà nước giao hoặc cho thuê trả tiền thuê đất hàng năm hoặc trả tiền một lần</li> </ul>	<p>phủ, ý kiến tại Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 02/2023 (ngày 23/02/2023)...</p> <p>Việc quy định về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại Khoản 11 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết có thể khác với dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) để báo cáo chính phủ, Quốc hội xem xét, quyết định hoặc quy định thống nhất với dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) được thông qua, có hiệu lực thi hành. Trường hợp quy định về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết tiếp tục phối hợp với Bộ Xây dựng để chỉnh lý, cập nhật cho phù hợp.</p>	<p>mà sẽ thực hiện theo Luật Nhà ở sửa đổi trong trường hợp nội dung này được Quốc hội thông qua khi sửa đổi Luật Nhà ở.</p>
---	---	--

<p>và được chuyển mục đích sang làm nhà ở;</p> <p>- Đất xen kẹt không đủ điều kiện để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở độc lập theo quy định của pháp luật đất đai và được Nhà nước giao để thực hiện dự án.</p> <p>Các quyền sử dụng đất quy định tại khoản này phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương, không thuộc diện Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế - xã hội và các trường hợp thu hồi khác theo quy định của pháp luật.</p>			
<p><b>3.3 Khoản 13 Điều 6:</b></p> <p>Nhà đầu tư đang thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang đốt phát điện được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung khối lượng chất thải rắn sinh hoạt theo hình</p>	<p>Khoản 13 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết đề xuất quy định “Nhà đầu tư đang thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang đốt phát điện được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung khối lượng chất thải rắn sinh hoạt theo hình thức đặt hàng...”. Việc chuyển đổi</p>	<p>Bộ Xây dựng</p>	<p>Tùy từng trường hợp pháp lý các dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt đã được cấp trước đây mà nhà đầu tư có thể phải thực hiện các thủ tục pháp luật về điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư,... Ví dụ, đối với các dự án được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận</p>

	<p>thức đặt hàng. Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, lộ trình đối với công nghệ được chuyển đổi và điều kiện, định mức, đơn giá, giá đặt hàng liên quan đến khối lượng chất thải rắn sinh hoạt được đặt hàng bổ sung.</p>	<p>công nghệ của dự án dẫn đến điều chỉnh chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật khác hay không. Đề nghị làm rõ nội dung đề xuất này.</p>		<p>đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2005, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo Luật Đầu tư năm 2014 thì phải thực hiện thủ tục điều chỉnh dự án để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh.</p> <p>Trường hợp việc điều chỉnh dự án dẫn tới dự án thuộc đối tượng phải quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020 thì nhà đầu tư phải thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư theo quy định trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư điều chỉnh.</p> <p>Trình tự, thủ tục điều chỉnh dự án thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành, trong đó, có quy định về việc xử lý các dự án chuyển tiếp.</p>
4	<b>Điều 8. Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo</b>			
4.1	<p><b>Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 8:</b> Hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của Thành phố.</p> <p>a) Miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với thu nhập của</p>	<p>Tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 8 quy định về các giải pháp hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của thành phố, trong đó chủ yếu tập trung vào chính sách miễn giảm thuế. Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị quyết chưa có nội dung hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xác định các đối tượng được hưởng các</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p>	<p>Ghi nhận ý kiến góp ý, các chính sách này chỉ áp dụng trong lĩnh vực ưu tiên của Thành phố. Do đó Hội đồng nhân dân sẽ quyết định lĩnh vực, điều kiện.</p>

<p>doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tổ chức khoa học và công nghệ; tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.</p> <p>b) Miễn thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.</p> <p>c) Miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm từ thời điểm phát sinh thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, Trung tâm Đổi mới sáng tạo và các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn Thành phố.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định tiêu chí, điều kiện chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt, cá nhân khởi nghiệp sáng tạo.</p>	<p>chính sách ưu đãi này (doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo - quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết). Điều này có thể dẫn đến những khó khăn trong thực tế triển khai thực hiện Nghị quyết. Do đó, đề nghị Quý Bộ xem xét nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng bổ sung quy định giao cho Hội đồng nhân dân Tp.HCM quyết định một số nội dung, như quy định về doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (gồm tiêu chí xác định, phạm vi hoạt động,...) và những lĩnh vực đổi mới sáng tạo được áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi của Nghị quyết</p>		
--	---	--	--

4.2	<p><b>Điểm e Khoản 1 Điều 8:</b> Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn thành phố được thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trong phạm vi Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định tiêu chí, lĩnh vực thử nghiệm giải pháp công nghệ mới và nội dung hỗ trợ (nếu có).</p>	<p>Tại điểm e khoản 1 Điều 8 quy định “Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung được thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trong phạm vi Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung”. Việc quy định phạm vi giới hạn thử nghiệm các giải pháp công nghệ mới chỉ áp dụng trong các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung có thể khiến các giải pháp công nghệ mới này bị thu hẹp phạm vi giới hạn thử nghiệm, giảm số lượng đối tượng người dùng và từ đó có thể dẫn đến những đánh giá chưa sát về lợi ích, rủi ro khi triển khai áp dụng các giải pháp công nghệ mới trong thực tế. Do đó, đề nghị Quý Bộ cân nhắc mở rộng phạm vi giới hạn thử nghiệm các giải pháp công nghệ mới tại dự thảo Nghị quyết.</p>	<p>Ngân hàng Nhà nước Việt Nam</p>	<p>Thành phố đề xuất cơ chế để thực hiện theo Nghị quyết số 31-NQ/TW "thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, nhất là các công nghệ lõi, với hạt nhân là Khu Công viên phần mềm Quang Trung, Khu Công nghệ cao", đồng thời Nghị quyết này có tính chất thí điểm trong 5 năm nên đề xuất giữ nguyên như dự thảo.</p>
4.3		<p>Tại khoản 1, Điều 8, Bộ KH&amp;CN đề nghị cơ quan chủ trì nghiên cứu bổ sung thêm 1 mục như sau:</p> <p>"Hỗ trợ không hoàn lại từ nguồn chi thường xuyên của ngân sách Thành phố chi phí ươm tạo các dự án đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo bao gồm: chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia, công lao động trực tiếp; dịch vụ khởi</p>	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ</p>	<p>Đã tiếp thu và bổ sung thêm điểm d Khoản 1 Điều 8</p>

		dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung. Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức hỗ trợ cho các đối tượng quy định tại điểm này."	
4.4		<p>Để tăng cường xã hội hóa đầu tư cho KHCN và ĐMST đề nghị bổ sung cơ chế: "Cho phép sử dụng Quỹ Phát triển KH&amp;CN của doanh nghiệp để đổi mới công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; giải mã công nghệ; mua thiết bị, máy móc, nguyên vật liệu cho đổi mới công nghệ, phục vụ trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp". Cơ chế này được quy định tại Nghị quyết số 43/2022/QH15, tuy nhiên Nghị quyết này sẽ hết hiệu lực vào 31/12/2023 trong khi cơ chế này còn có ý nghĩa và thiết thực đối với hoạt động KHCN và ĐMST của TP. Hồ Chí Minh nói riêng và cả nước nói chung trong thời gian tới</p>	<p>Bộ Khoa học và Công nghệ</p> <p>Nội dung chi này đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 và Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31/05/2022. Cụ thể</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật chuyển giao công nghệ, theo đó tại Khoản 1 Điều 10 quy định về Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Doanh nghiệp như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>"1. Nội dung hoạt động đầu tư của quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp quy định tại khoản 2 Điều 35 của Luật Chuyển giao công nghệ bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Đầu tư, đối ứng vốn đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo;</li> <li>b) Đổi mới công nghệ, ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học</li> </ul> </li> </ul> </li> </ul>

				<p>và phát triển công nghệ;</p> <p>c) Giải mã công nghệ, đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật cho hoạt động giải mã công nghệ;</p> <p>d) Thuê tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài để tư vấn, quản lý hoạt động đầu tư của quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp theo hợp đồng giữa các bên.”</p> <p>- Thông tư số 05/2022/TT-BKHCN ngày 31/05/2022 của Bộ KH-CN về hướng dẫn sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Doanh nghiệp, tại Điều 4-5 đã quy định các nội dung chi này được chi từ Quỹ.</p>
5	<b>Điều 9. Về tổ chức bộ máy của Thành phố</b>			
5.1	<p><b>Điểm c Khoản 1 Điều 9:</b></p> <p>Phân cấp, ủy quyền chính quyền địa phương; tổ chức bộ máy; cán bộ, công chức:</p> <p>c) Việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại Ủy ban nhân dân xã, thị trấn thực hiện theo quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế</p>	<p>Về tuyển dụng, quản lý, sử dụng và số lượng cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã của Thành phố (quy định tại điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị quyết):</p> <p>- Tại điểm c khoản 1 Điều 9: Đề nghị nghiên cứu sửa lại theo hướng cán bộ ở phường (nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân) và cán bộ, công chức</p>	Bộ Nội vụ	<p>- Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị trung ương 7 Khóa XII về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ có nội dung: “Nghiên cứu thực hiện cơ chế, chính sách liên thông, bình đẳng, nhất quán trong hệ thống chính trị; liên thông giữa cán bộ, công chức cấp xã với cán</p>



<p>giao hằng năm. Chính phủ quy định chi tiết điểm này.</p>	<p>thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý như công chức ở phường (nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân). Tuy nhiên, việc quy định “liên thông” giữa cán bộ, công chức cấp xã với công chức cấp huyện trở lên nêu trên là khác với quy định hiện hành của Luật Cán bộ, công chức cần thiết phải thống nhất ý kiến với Ban Tổ chức Trung ương và chỉ thực hiện thí điểm đối với Thành phố Hồ Chí Minh</p>	<p><i>nguồn nhân lực ở khu vực công và khu vực tư... ”.</i></p> <p>- Nghị quyết số 31-NQ/TW Bộ Chính trị đã cho chủ trương “<i>Thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố nhằm tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực: Quản lý đầu tư; tài chính - ngân sách; quản lý đô thị, tài nguyên môi trường; quản lý văn hoá và trật tự xã hội; tổ chức, bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động</i>”. Theo đó, Thành phố mong muốn thống nhất việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng đối với cán bộ phường và cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn được thực hiện theo quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức hành chính. Tạo sự liên thông, đồng bộ trong quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động và bố trí nguồn lực nhân sự phục vụ công tác xây dựng, tham mưu quản lý nhà nước trên địa bàn Thành phố.</p> <p>- Thực hiện mô hình chính quyền đô thị, công chức của Ủy ban nhân dân phường thuộc biên chế công chức của Ủy ban nhân dân quận,</p>
---	---	--

thành phố thuộc Thành phố Hồ Chí Minh và do quận, thành phố quản lý, sử dụng. Như vậy cán bộ tại 249 phường và cán bộ, công chức của 63/312 xã, thị trấn đang thực hiện việc giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã do Ủy ban nhân dân huyện giao theo phân loại đơn vị hành chính cấp xã và việc tuyển dụng công chức cấp xã theo hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển, tuy nhiên khi có nhu cầu điều động, bố trí công tác đối với cán bộ, công chức cấp xã nhận nhiệm vụ tại các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện hoặc về các Sở, ngành trực thuộc Thành phố... phải thực hiện việc xét tuyển đối với các trường hợp đủ điều kiện theo quy định hoặc thi tuyển công chức đối với các trường hợp chưa đảm bảo các điều kiện về thời gian công tác, thời gian xếp lương theo trình độ chuyên môn.

- Thành phố đề nghị điều chỉnh nội dung: "*Việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ phường và cán bộ, công chức xã, thị trấn thực hiện theo quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế công chức hành chính được giao hằng năm. Chính phủ*

				<i>quy định chi tiết điểm này”</i>
5.2	<p><b>Điểm a Khoản 2 Điều 9:</b> Hội đồng nhân dân Thành phố có thẩm quyền:</p> <p>a) Căn cứ quy mô dân số, hoạt động kinh tế và đặc điểm địa bàn, quyết định cơ cấu số lượng cán bộ, công chức tại các phường, xã, thị trấn quyết định số lượng, chức danh, chế độ chính sách của người hoạt động không chuyên trách tại các phường, xã, thị trấn.</p> <p>Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn, định mức đối với số lượng cán bộ, công chức tại xã, phường, thị trấn.</p>	<p>- Tại điểm a khoản 2 Điều 9: Hiện nay, Bộ Nội vụ đang hoàn chỉnh hồ sơ trình Chính phủ Nghị định sửa đổi quy định về cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và 03 Nghị định về thực hiện chính quyền đô thị tại 03 thành phố (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh), trong đó có nội dung ngoài quy định số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách theo phân loại đơn vị hành chính cấp xã hiện nay thì công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dự kiến được điều chỉnh tăng thêm theo quy mô dân số của mỗi cấp xã. Theo đó, đề nghị bổ sung vào cuối điểm a này nội dung: “Bảo đảm tinh gọn tổ chức bộ máy và không vượt quá tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã của Thành phố theo quy định của Chính phủ”</p>	Bộ Nội vụ	<p>Thành phố có ý kiến giữ nguyên nội dung dự thảo vì lý do như sau:</p> <p>1. Nếu bổ sung phần nội dung góp ý của Bộ Nội vụ vào nội dung dự thảo thì việc bố trí số lượng thực hiện đúng theo quy định hiện tại. Như vậy, Thành phố không giải quyết được vấn đề bất cập đang xảy ra do thiếu nguồn lực cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại cơ sở. Thành phố <b>không thể chủ động</b> trong việc bố trí cơ cấu, số lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã để đáp ứng đúng yêu cầu, nhiệm vụ và đặc điểm phức tạp của từng địa bàn. Hiện tại, Thành phố có 117/312 phường, xã, thị trấn có dân số từ 30.000 dân trở lên (hơn gấp 2 lần với quy định về quy mô dân số theo tiêu chuẩn). Trong đó, đặc biệt có 06 phường, xã có số dân trên 100.000 dân (phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức với 101.452 dân; phường Hiệp Thành, Quận 12 với 103.832 dân; phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân với 124.000 dân; Huyện Bình Chánh: xã Bình Hưng với 106.156 dân; xã Vĩnh Lộc A với 164.267 dân; xã Vĩnh</p>

			<p>Lộc B với 122.142 dân).</p> <p>2. Tại Nghị quyết số 31-NQ/TW của Bộ Chính trị đã cho chủ trương Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định cơ cấu số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại các phường, xã, thị trấn dựa trên hoạt động kinh tế, quy mô dân số và đặc điểm địa bàn. Trên cơ sở quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Cán bộ, công chức, Thành phố đề xuất phân quyền về cho Hội đồng nhân dân Thành phố được căn cứ vào điều kiện kinh tế - xã hội, quy mô, đặc điểm của địa phương, quy định cụ thể số lượng cán bộ, công chức cấp xã. Do đó, <b>việc đề xuất nội dung tại điểm a khoản 1 Điều 9 đang cụ thể hóa chủ trương của Bộ Chính trị và hoàn toàn phù hợp Hiến pháp để ban hành chính sách, pháp luật vượt trội, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Thành phố Hồ Chí Minh khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, huy động mọi nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững.</b></p> <p>3. Bộ Chính trị đã ban hành Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 về biên chế các</p>
--	--	--	--

			<p>         cơ quan Đảng, Mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị- xã hội ở trung ương và các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ khối trực thuộc trung ương giai đoạn 2022-2026, quy định cụ thể số lượng cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2022 – 2026 (<b>205.751 cán bộ, công chức cấp xã cho 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương</b>). Do đó, nêu Thành phố không được quyền chủ động cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức phường, xã, thị trấn thì việc thực hiện tăng số lượng theo các dự thảo thay thế Nghị định số 33/2021/NĐ-CP và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP vẫn nằm trong tổng số đã được Bộ Chính trị giao giai đoạn 2022 - 2026.       </p> <p>         Do đó, việc đề xuất “<i>Hội đồng nhân dân Thành phố có thẩm quyền căn cứ quy mô dân số, hoạt động kinh tế và đặc điểm địa bàn, quyết định cơ cấu số lượng cán bộ, công chức tại các phường, xã, thị trấn; quyết định số lượng, chức danh, chế độ chính sách của người hoạt động không chuyên trách tại các phường, xã, thị trấn</i>” là để đảm bảo tổ chức bộ máy, cơ cấu, số lượng đội ngũ nguồn nhân lực tại cơ sở đủ khả năng đáp ứng ngay việc thực hiện       </p>
--	--	--	---

				nhiệm vụ khi Nghị quyết được thông qua. Mặt khác, trong thời gian vừa qua Thành phố chủ động xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn về cơ cấu, số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn phù hợp với quy mô dân số, đặc điểm phát triển của địa phương và yêu cầu nhiệm vụ vị trí.
5.3	<p><b>Điểm b Khoản 2 Điều 9:</b></p> <p>Quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, một số hội có tính chất đặc thù, người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ.</p>	<p>Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu ý kiến của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 576/BNV-CQĐP ngày 17/02/2023 để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết cho phù hợp, trong đó cần làm rõ việc áp dụng chính sách tiền lương và thu nhập tăng thêm đối với các đối tượng thuộc quản lý của các cơ quan Trung ương nhưng có trụ sở và làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p>	Bộ Nội vụ	<p>Qua ý kiến của Bộ Nội vụ, Thành phố báo cáo như sau:</p> <p>1. Về thu nhập tăng thêm đối với các đối tượng thuộc quản lý của các cơ quan Trung ương nhưng có trụ sở và làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: hiện nay, có một số cơ quan, đơn vị thuộc cơ quan, đơn vị trung ương, ngành dọc như: Sở ngoại vụ, Quản lý thị trường,... hoạt động và thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn Thành phố, phục vụ người dân tại Thành phố và góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Tuy nhiên, theo Nghị quyết 54/2017/QH14 các đối tượng này không được hưởng chế độ thu nhập tăng thêm như các cơ quan thuộc, trực thuộc Thành phố. Do đó, Thành phố đề xuất cho phép Thành phố được căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, sự cần thiết, tính chất hoạt động</p>

			<p>của các đối tượng khác và ngân sách của Thành phố để quyết định cơ quan được hưởng chế độ thu nhập tăng thêm khi hoạt động trên địa bàn Thành phố có đóng góp tích cực vào phát triển của Thành phố.</p> <p>Thành phố sẽ làm việc với một số cơ quan Trung ương có trụ sở và làm việc trên địa bàn Thành phố về chính sách cải cách tiền lương và tình hình ngân sách của Thành phố để cân đối, quyết định.</p> <p>2. Về hệ số thu nhập tăng thêm không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ:</p> <p>Thành phố đề xuất: “với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ”. Lý do:</p> <p>a) Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII cho định hướng thực hiện chi thu nhập bình quân tăng thêm không quá 0,8 lần <b>quỹ lương cơ bản</b> (không phải 0,8 lần <b>mức lương ngạch bậc, chức vụ</b>).</p> <p>Bên cạnh đó, Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII nêu “<b>Bãi bỏ mức lương cơ sở và hệ số lương hiện</b></p>
--	--	--	--

nay, xây dựng mức lương cơ bản bằng số tiền cụ thể trong bảng lương mới.”

Tuy nhiên, hiện nay chưa có hướng dẫn đối với quỹ lương cơ bản theo NQ27, chỉ đang thực hiện xây dựng vị trí việc làm. Đồng thời, tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 có nêu:

“1. Chưa thực hiện cải cách tổng thể chính sách tiền lương theo Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII trong năm 2023...””.

Đến nay, việc xây dựng cơ cấu tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW chưa được thực hiện nên chưa có cơ sở xác định quỹ lương cơ bản theo Nghị quyết số 27-NQ/TW để làm cơ sở so sánh hệ số chi thu nhập tăng thêm theo mức đề xuất không quá 1,8 lần mức lương ngạch, bậc, chức vụ với quy định không quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản theo Nghị quyết số 27-NQ/TW.

**Do đó, việc quy định không quá**



			<p><b>0,8 lần quỹ lương cơ bản theo NQ 27 để quy định trong Nghị quyết thay thế Nghị quyết 54/2017/QH14 chưa có cơ sở để triển khai thực hiện trong thời điểm hiện nay.</b></p> <p>Căn cứ Nghị quyết 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đã nhấn mạnh nhiệm vụ: <i>“- Thí điểm chính sách mang tính đột phá để Thành phố chủ động huy động nguồn lực tài chính đầu tư cho phát triển. Giữ tỉ lệ điều tiết ngân sách Thành phố theo mức hiện nay đến hết năm 2025 và tiếp tục giữ ở mức không thấp hơn trong các năm tiếp theo, tạo điều kiện để Thành phố có nguồn lực bổ sung cho các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược, đầu tư phát triển các dự án hạ tầng trọng điểm và nâng cao phúc lợi của người dân, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.”</i></p> <p>Ước tính hiện nay, bình quân dân số Thành phố gấp 7 lần dân số các tỉnh, thành phố khác trên cả nước. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức,</p>
--	--	--	--

người lao động trong cơ quan nhà nước của Thành phố phục vụ 700 người dân (so với trung bình cả nước chỉ phục vụ khoảng 350 người dân). Năng suất lao động của Thành phố Hồ Chí Minh cao khoảng 2,7 lần năng suất lao động của cả nước, công chức Thành phố phục vụ gấp 2 lần so với mức trung bình công chức của cả nước. Ngoài ra, với khối lượng công việc rất lớn, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải sắp xếp thời gian làm thêm buổi tối mỗi ngày, kể cả ngày nghỉ thứ bảy, chủ nhật để giải quyết hồ sơ, giảm ách tắc công việc của người dân đảm bảo thời gian giải quyết theo quy định.

Việc áp dụng thu nhập tăng thêm trong thời gian qua đã giúp tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Thành phố làm việc tốt hơn; đồng thời đáp ứng được mức sinh hoạt, đảm bảo thu nhập không chênh lệch giữa khu vực nhà nước và tư nhân, giữ chân người có năng lực tiếp tục cống hiến cho nhà nước tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phố đề xuất Quốc hội tiếp tục cho phép Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định bố trí ngân

			<p>sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, <u>người hoạt động không chuyên trách phường, xã, thị trấn, người lao động</u> thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, <u>một số hội có tính chất đặc thù và và một số cơ quan trung ương trên địa bàn Thành phố</u>, theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ theo Nghị quyết số 54/2017/QH14.</p>
5.4	<p><b>Khoản 4 Điều 9:</b> Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố được ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong khoảng thời gian xác định kèm theo các điều kiện cụ thể. Việc</p>	<p>Tại Công văn số 925/BNV-CQDP ngày 06 tháng 3 năm 2023 Bộ Nội vụ có ý kiến: rà soát dự kiến cụ thể các nhiệm vụ Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính thuộc UBND Thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố và Chủ tịch UBND thành phố Thủ Đức</p>	<p>Bộ Nội vụ</p> <p>Hiện nay, ngoài các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố, Thành phố còn có các cơ quan hành chính khác (như: Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Ban Quản lý Khu nông nghiệp, công nghệ cao, các Ban Quản lý dự án đầu tư...), các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố (như: Viện nghiên cứu phát triển, Trung tâm Xúc tiến thương mại Thành phố, Lục</p>

<p>ủy quyền phải được thể hiện bằng văn bản</p>		<p><i>lượng thanh niên xung phong, các trường đại học, cao đẳng...)</i> nhưng theo quy định hiện hành, không quy định việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có thể ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác và đơn vị sự công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình. Trong khi thực tiễn người đứng đầu các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cũng có nhu cầu được Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ủy quyền, nhất là trong lĩnh vực nội vụ. Do đó, Thành phố nhận thấy cần thiết ban hành quy định cho phép Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố có thể ủy quyền cho người đứng đầu các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố để thực hiện một số chức năng, nhiệm vụ.</p> <p>Một số nội dung dự kiến ủy quyền như:</p> <p>1. Đối với ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác, một số nội dung như:</p> <p>Lĩnh vực lao động: ủy quyền cho</p>
---	--	---

			<p>người đứng đầu BQL KCX&amp;KCN, BQL KCNC Tiếp nhận, xem xét chấp thuận cho từng người sử dụng lao động việc sử dụng lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc; xem xét, quyết định việc nhà thầu được tuyển lao động nước ngoài vào các vị trí công việc không tuyển được người lao động Việt Nam trong phạm vi các khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao.</p> <p>- Lĩnh vực môi trường: ủy quyền cho người đứng đầu BQL KCX&amp;KCN, BQL KCNC phê duyệt kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của Ban Quản lý; Quyết định thành lập đoàn kiểm tra đột xuất không báo trước theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 160 Luật Bảo vệ môi trường.</p> <p>2. Đối với ủy quyền cho người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập, một số nội dung như:</p> <p>Lĩnh vực tuyển dụng viên chức: được quyết định thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch và quyết định tiếp nhận vào làm viên chức đối với các vị trí việc làm thuộc thẩm quyền quản lý; ký kết, thay đổi, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức</p>
--	--	--	--

				<p>từ cấp phó của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập trở xuống.</p> <p>Tuy nhiên, nếu liệt kê cụ thể từng nội dung ủy quyền có thể thiếu sót và trong thời gian tiếp theo, các lĩnh vực sẽ có thể thay đổi quy định những nhiệm vụ quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, phát sinh những nội dung mới mà Thành phố không có cơ chế để chủ động ủy quyền.</p> <p>Do đó, Thành phố đề xuất cơ chế chính sách chung, theo đó căn cứ vào tình hình của Thành phố trong từng giai đoạn và quy định của pháp luật để ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện phù hợp với thực tiễn, tăng tính chủ động cho cơ quan cấp dưới và công tác quản lý được kịp thời, hiệu quả hơn.</p>
<b>6</b>	<b>Điều 10. Về cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền và tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức</b>			
<b>6.1</b>	<p><b>Khoản 3 Điều 10:</b> Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Thanh tra xây dựng, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Văn phòng đăng ký đất đai</p>	<p>- Về quan điểm định hướng của Đảng, Nhà nước:</p> <p>Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ</p>	<p>Bộ Tài nguyên và Môi trường</p>	<p>Trong năm 2022, Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức đã giải quyết tổng cộng 141.116 hồ sơ, trong đó: (1) 95.311 hồ sơ đăng ký biến động và cấp giấy chứng nhận, trong đó đúng hạn là 75.262 hồ sơ (đạt tỷ lệ 80,8%); (2) 18.418 hồ sơ kỹ thuật địa chính; và (3) 27.387 hồ</p>

<p>trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi thành phố Thủ Đức.</p>	<p>đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại (Nghị quyết số 19-NQ/TW), đã nêu rõ: “Tiếp tục củng cố, hoàn thiện tổ chức, cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất theo mô hình dịch vụ công, tập trung một cấp tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và có các chi nhánh đặt tại các quận, huyện, khu vực đông dân cư để tạo thuận lợi cho người dân; trước mắt thực hiện đối với khu vực đô thị.”;</p> <p>Để tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai, Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao” đã tiếp tục quan điểm định hướng, chỉ đạo kiên toàn, hoàn thiện hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở Trung ương và địa phương bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hiệu lực, 2 hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý đất đai; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực. Tiếp</p>	<p>sơ cung cấp thông tin, hồ sơ lưu trữ. Trong đó, lĩnh vực chậm trễ nhiều nhất là chuyển quyền; tách thửa do chuyển quyền; thu hồi 1 phần chiếm tỷ lệ trễ hạn cao nhất với hơn 11.674 hồ sơ (12,5%) và ngay cả các thủ tục đơn giản như: Thế chấp, xóa thế chấp; Xử lý nợ; Cấp đổi; Đăng ký thay đổi theo Điều 84, 85 Nghị định số 43 chiếm tỷ lệ 1,4% tương đương 1.303 hồ sơ.</p> <p>Nguyên nhân chính của sự trễ hạn nêu trên là do cơ cấu, tổ chức bộ máy hiện nay chỉ là chi nhánh văn phòng đăng ký thuộc Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Hồ Chí Minh, cơ cấu theo quy định hiện nay chỉ được bố trí 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc (có thẩm quyền ký văn bản), không được thành lập các phòng chuyên môn.</p> <p>Đây chỉ mới là số lượng hồ sơ phục vụ khoảng 1,2 triệu dân trong giai đoạn hiện nay. Theo quy hoạch chung thành phố Thủ Đức thì đến năm 2030 thành phố Thủ Đức sẽ có 2,2 triệu dân và đến năm 2040 sẽ là 3 triệu dân, việc vận hành theo mô hình hiện nay sẽ không đáp ứng được yêu cầu phát triển của thành phố Thủ Đức trong giai đoạn tới.</p>
--	--	--

tục hoàn thiện, nâng cao năng lực các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai.

- Về quy định của pháp luật:

Thể chế hóa về nội dung “Tiếp tục củng cố, hoàn thiện tổ chức, cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất theo mô hình dịch vụ công, tập trung một cấp tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và có các chi nhánh đặt tại các quận, huyện, khu vực đông dân cư để tạo thuận lợi cho người dân; trước mắt thực hiện đối với khu vực đô thị” tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, pháp luật đất đai 2013 đã quy định cụ thể về cơ quan quản lý đất đai và tổ chức dịch vụ công về đất đai tại các địa phương (Điều 24 Luật Đất đai, Điều 5 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai), trong đó đã quy định cụ thể Văn phòng đăng ký đất đai do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập hoặc tổ chức lại trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

Thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị tại Văn bản số 1108-CV/VPTW ngày

Đề phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp, đáp ứng nhiệm vụ chính trị quan trọng của thành phố Thủ Đức, việc thành lập Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai thành phố Thủ Đức có các ưu điểm sau:

+ Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức sẽ được bổ sung nhân sự lãnh đạo cấp phó theo cơ cấu phòng ban của thành phố Thủ Đức tại Mục 2 Điều 10 của Dự thảo Nghị quyết (01 Giám đốc và 04 Phó Giám đốc) và được phép thành lập các phòng chuyên môn để triển khai công tác ủy quyền giải quyết hồ sơ như giao dịch đảm bảo, thế chấp, xóa thế chấp, thay đổi nội dung thế chấp, xử lý nợ, đăng ký thay đổi theo Điều 84, 85 Nghị định 43... (nội dung đề xuất thành lập Phòng để ủy quyền ký hồ sơ cũng đã được Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 9444/STNMT-VP ngày 07/11/2022).

+ Thành phố Thủ Đức sẽ đảm bảo biên chế cho Văn Phòng Đăng Ký Đất Đai thành phố Thủ Đức (giúp giảm tải cho Sở Tài nguyên và Môi trường) cũng như có thể chủ động hỗ trợ biệt phái nhân sự của các



		<p>23 tháng 6 năm 2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về cơ cấu tổ chức của Chính phủ khóa XV (nhiệm kỳ 2021 - 2026), Nghị quyết số 32/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, ngày 28/02/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 209/CD-TTg về việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó đã có chỉ đạo: “Các địa phương tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm phù hợp với quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020”.</p> <p>Triển khai chủ trương, định hướng và quan điểm chỉ đạo tại các Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương và Luật Đất đai, trong thời gian qua Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có nhiều văn bản chỉ</p>	<p>phòng ban, đơn vị (phòng Tài nguyên môi trường, Ban Bồi thường GPMB...) sang hỗ trợ khi cần thiết.</p> <p>+ Cơ sở vật chất, kho lưu trữ, thiết bị phục vụ công tác sẽ do thành phố Thủ Đức đảm bảo từ nguồn ngân sách thành phố Thủ Đức, giúp đội ngũ cán bộ, viên chức Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức yên tâm công tác.</p> <p>+ Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức sẽ phối hợp với các phòng ban liên quan của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức để thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức. Đây là nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng trong thời gian tới khi thành phố Thủ Đức đẩy mạnh tiến độ triển khai các dự án như Đường Vành đai 3 và các dự án trọng điểm trên địa bàn.</p> <p>+ Việc thành lập Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức không ảnh hưởng đến quá trình vận hành hiện nay vì vẫn thực hiện theo quy trình thủ tục hiện hành, liên thông dữ liệu toàn hệ thống theo chỉ đạo chuyên môn thống nhất của</p>
--	--	--	---

đạo các địa phương yêu cầu kiện toàn Văn phòng đăng ký đất đai, đến nay hầu hết các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên phạm vi cả nước đã thành lập, kiện toàn Văn phòng đăng ký đất đai.

Qua theo dõi quá trình hoạt động của các Văn phòng đăng ký đất đai cho thấy việc thành lập, kiện toàn Văn phòng đăng ký đất đai đã góp phần tạo chuyên biến tích cực năng lực quản lý nhà nước về đất đai; cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai được coi trọng hơn; đảm bảo việc tinh gọn về đầu mối xử; 3 tập trung, thống nhất và đồng bộ về quy trình, thủ tục hành chính, liên thông giữa các cơ quan nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính công về đất đai.

Căn cứ vào quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước; quy định của pháp luật và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ nêu trên, đề nghị xem xét không đưa nội dung tại Khoản 3 Điều 10 “3. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi thành phố Thủ Đức” vào Dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị

Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh, do đó, sẽ giúp giảm tỷ lệ hồ sơ trễ hạn và hướng đến rút ngắn thêm thời gian giải quyết hồ sơ công việc, nhằm phục vụ tốt nhất cho sự phát triển của thành phố Thủ Đức. Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức sẽ chịu trách nhiệm toàn diện trong việc giải quyết hồ sơ hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai tại thành phố Thủ Đức.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận thấy việc thành lập Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức là hoàn toàn phù hợp với Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về *"Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao"*, cụ thể:

+ Về quan điểm: đảm bảo nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai. Hiện đại hoá công tác quản lý, dịch vụ công về đất đai. Cùng cố, hoàn thiện hệ thống tổ chức bộ máy quản lý đất đai tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tập trung,

		<p>quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, vì những lý do sau:</p> <p>- Thực hiện đúng sự chỉ đạo của Đảng và Nhà nước tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương về nội dung “củng cố, hoàn thiện tổ chức, cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất theo mô hình dịch vụ công, tập trung một cấp tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và có các chi nhánh đặt tại các quận, huyện, bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý đất đai; giám đầu mối, giám trung gian, gắn với cải cách hành chính, giám phiên hà, tiêu cực”.</p> <p>- Thực hiện đúng quy định của pháp luật đối với đơn vị hành chính cấp quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố không phải thành lập Văn phòng đăng ký đất đai, dẫn đến phát sinh đầu mối và phát sinh thủ tục hành chính khi tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện dịch vụ công về đất đai và tài sản gắn liền với đất.</p> <p>- Thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc các địa phương tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ</p>	<p>đồng bộ, thống nhất.</p> <p>+ Về mục tiêu: Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu số và hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông. Hoàn thành kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về đất đai bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, đồng bộ, thống nhất; <u>loại bỏ khâu trung gian, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền phù hợp, kèm theo cơ chế kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực.</u></p> <p>+ Về giải pháp: <u>Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất; bố trí nguồn lực hợp lý để xây dựng, hoàn thiện đúng tiến độ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Kiên toàn, hoàn thiện hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở Trung ương và địa phương bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý đất đai. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong thực hiện quyền đại diện chủ sở hữu toàn dân về đất đai, thống nhất</u></p>
--	--	---	--

quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ về đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất, hiện nay Bộ Tài nguyên và Môi trường đang tập trung xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Thành phố Hồ Chí Minh đã và đang tập trung nguồn lực để xây dựng cơ sở dữ liệu làm nền tảng để kết nối liên thông giữa các ngành và các cấp. Với việc đề xuất thành lập Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức là không bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương theo tinh thần tại Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương.

- Ngoài ra, tại Thông báo Kết luận số 410-TB/UBKTTW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương có kết luận về tổ chức bộ máy như sau: "Hệ thống bộ máy quản lý

quản lý theo hướng nâng cao trách nhiệm của địa phương và kiểm tra, giám sát, kiểm soát chặt chẽ của Trung ương; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực.

Qua các nội dung cốt lõi của Nghị quyết số 18-NQ/TW, có thể thấy Trung ương đã định hướng, chỉ đạo thực hiện việc phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, giảm khâu trung gian nhằm đẩy lùi tiêu cực, nhũng nhiễu, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp đi kèm với cơ chế kiểm tra giám sát và hoàn toàn phù hợp với nội dung của Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó "cho phép Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định việc giao một số nhiệm vụ theo quy định pháp luật, thuộc chức năng của các sở, ngành chuyên môn cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi địa bàn thành phố Thủ Đức; quyết định tổ chức bộ máy trực thuộc thành phố Thủ Đức, vị trí việc làm, cơ cấu số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách

		<p>nhà nước về đất đai còn chưa hoàn thiện, chông chéo, chưa hiệu quả ... dẫn đến việc quản lý dữ liệu đăng ký chưa tập 4 trung, thống nhất". Do đó, đề nghị bỏ nội dung Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi thành phố Thủ Đức tại khoản 3 Điều 10 của Dự thảo Nghị quyết, để Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành.</p>	<p><i>tại các phường, xã, thị trấn dựa trên hoạt động kinh tế, quy mô dân số và đặc điểm địa bàn" và cũng như đề thành phố Thủ Đức phát triển đúng định hướng là "cực" tăng trưởng mới của Thành phố, là "hạt nhân" liên kết, thúc đẩy kinh tế Thành phố và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.</i></p> <p>Ủy ban nhân dân Thành phố nhận thấy khi chuyển sự quản lý từ Sở Tài nguyên và Môi trường về Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức là phù hợp với các chủ trương của Đảng, tạo điều kiện thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo hiệu quả, hiệu lực trong thực thi nhiệm vụ quản lý về đất đai, đô thị tại thành phố Thủ Đức cũng như đáp ứng được mục tiêu thành lập thành phố Thủ Đức theo Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 ngày 09 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, là thành phố đầu tiên và duy nhất thuộc loại hình đơn vị hành chính thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương với định hướng phát triển trở thành "cực" tăng trưởng mới, là đô thị sáng tạo, tương tác cao phía Đông của Thành phố Hồ Chí Minh; là "hạt nhân" thúc đẩy kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh và vùng Đông Nam bộ, phát triển trên</p>
--	--	---	---

				nền tảng kinh tế tri thức, ứng dụng khoa học công nghệ, năng suất lao động cao; là thành phố xanh, thông minh, hạ tầng kỹ thuật và quản lý xã hội hiện đại, hội nhập quốc tế; nơi đào tạo, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao.
6.2	<b>Khoản 6 Điều 10:</b> Chế độ công tác, phụ cấp chức vụ đối với các chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, các Ban thuộc Hội đồng nhân dân, các cơ quan chuyên môn, các cơ quan hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức thực hiện theo Phụ lục kèm theo.	- Về phụ lục bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo thành phố Thủ Đức kèm theo dự thảo Nghị quyết: Đề nghị bỏ cụm từ “chế độ công tác” trong tên phụ lục; đồng thời ngoài phụ cấp chức vụ lãnh đạo chính quyền thành phố Thủ Đức (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân), cần bổ sung quy định phụ cấp chức vụ lãnh đạo cơ quan đảng, đoàn thể chính trị - xã hội thành phố Thủ Đức theo hướng căn cứ vào Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, giao cấp có thẩm quyền của Thành phố Hồ Chí Minh quy định cụ thể sau khi thống nhất ý kiến với Ban Tổ chức Trung ương.	Bộ Nội vụ	- Đã tiếp thu bỏ cụm từ “chế độ công tác” trong phụ lục.  - Đã tiếp thu, bổ sung phụ cấp chức danh lãnh đạo Đảng – đoàn thể trong dự thảo. Tuy nhiên, tại cuộc họp ngày 12/3/2023 giữa Bộ KHĐT-Bộ Nội vụ - Ủy ban nhân dân TPHCM và các Bộ ngành, nội dung này đã được cập nhật điều chỉnh đối với phụ cấp chức danh lãnh đạo Đảng: <b><i>"Đối với các chức danh cơ quan Đảng, đề nghị Ban Tổ chức Trung ương có hướng dẫn riêng"</i></b> .
7	<b>Điều 11. Áp dụng pháp luật</b>			
7.1	<b>Khoản 3 Điều 11:</b> Sau khi Nghị quyết này hết hiệu lực, trường hợp các chương trình,	Tại khoản 3 Điều 11, đề nghị chỉnh sửa nội dung sau thành “Sau khi Nghị quyết này hết hiệu lực, trường hợp các	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Các dự án triển khai có vòng đời thường kéo dài vài chục năm, thậm chí là 50 năm. Trong khi đó, Nghị

	<p>dự án và các đối tượng khác được cơ quan có thẩm quyền quyết định thực hiện theo các cơ chế, chính sách được quy định Nghị quyết này chưa kết thúc thì được tiếp tục triển khai theo các quyết định đã ban hành hoặc theo quy định pháp luật tại thời điểm đó.</p>	<p>chương trình, dự án và các đối tượng khác được cơ quan có thẩm quyền quyết định thực hiện theo các cơ chế, chính sách được quy định Nghị quyết này chưa kết thúc thì được tiếp tục triển khai theo các quyết định đã ban hành hoặc theo quy định pháp luật tại thời điểm đó” để tránh chồng chéo trong quá trình áp dụng văn bản quy phạm pháp luật.</p>		<p>quyết này có tính chất thí điểm, thời gian thực hiện ngắn (dự kiến 5 năm).</p> <p>Trong trường hợp sau thời gian thí điểm có phát sinh các quy định pháp luật mới mà thuận lợi, ưu việt hơn cho cơ quan nhà nước và nhà đầu tư thì cần có cơ chế để thực hiện theo quy định mới này, thay vì bó buộc theo các quyết định đã ban hành tại thời điểm Nghị quyết còn hiệu lực.</p> <p>Nội dung này cũng nhất quán với quy định tại cùng điều là “ Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật khác có quy định cơ chế, chính sách ưu đãi hoặc thuận lợi hơn Nghị quyết này thì việc áp dụng do Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định”.</p> <p>Do đó, đề xuất giữ nguyên nội dung áp dụng pháp luật như trên.</p>
<b>8</b>	<b>Điều 12. Điều khoản thi hành</b>			
<b>8.1</b>	<p><b>Điểm a Khoản 2 Điều 12:</b> Ban hành nghị định của Chính phủ cụ thể hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết này; chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với Thành phố cải cách thủ tục, rút ngắn thời gian xử lý các vấn đề</p>	<p>- Điểm a Khoản 2 Điều 12 (về ban hành Nghị định của Chính phủ cụ thể hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết này): tại văn bản số 1400/BGTVT-KHĐT ngày 16/02/2023, Bộ Giao thông vận tải kiến nghị nghiên cứu điều chỉnh nội dung điểm này theo</p>	<p>Bộ Giao thông vận tải</p>	<p>Tiếp thu ý kiến của Bộ Giao thông vận tải. Nội dung dự thảo trình đã biên tập lại theo hướng làm rõ các nội dung chính sách để sau khi Quốc hội ban hành sẽ có thể áp dụng được ngay hoặc giao Thành phố chủ động việc ban hành các</p>

	<p>chưa phân cấp, phân quyền cho Thành phố.</p>	<p>hướng Chính phủ không ban hành Nghị định hướng dẫn để thực hiện Nghị quyết này, đồng thời đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ quy trình, thủ tục đối với các cơ chế, chính sách đề xuất (nếu cần thiết) để bảo đảm sau khi Nghị quyết được Quốc hội ban hành sẽ triển khai được ngay. Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo vẫn giữ nội dung như dự thảo, đề nghị rà soát, làm rõ các cơ chế, chính sách cần ban hành Nghị định hướng dẫn, đồng thời cần nghiên cứu, dự thảo trước nội dung hướng dẫn để sau khi Nghị quyết được Quốc hội ban hành, Chính phủ sẽ sớm ban hành Nghị định hướng dẫn làm cơ sở cho Thành phố triển khai được ngay</p>	<p>văn bản để tổ chức thực hiện.</p> <p>Một số cơ chế chính sách mới, cần được Chính phủ ban hành văn bản hướng dẫn mới có thể đủ điều kiện để triển khai đã quy định cụ thể tại dự thảo Nghị quyết là giao Chính phủ hướng dẫn, ví dụ như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- quy định lãi vay, lợi nhuận hợp lý, phương thức thanh toán, quyết toán thực hiện dự án BT</li> <li>- Việc bầu, tuyển dụng, quản lý, sử dụng cán bộ, công chức làm việc tại xã, thị trấn và cán bộ phường thực hiện theo quy định về bầu cử, tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức và thuộc biên chế công chức hành chính được giao hằng năm</li> </ul>
--	---	--	--



**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **506** /BKHDĐT-KTĐPLT  
V/v Xin ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội

Hà Nội, ngày **19** tháng **01** năm **2023**

Kính gửi: .....



Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về việc xây dựng Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội) (dự thảo Nghị quyết), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp, tổ chức các cuộc họp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh, các Bộ, ngành liên quan xây dựng các cơ chế, chính sách thí điểm. Đồng thời, tại văn bản số 266/VPCP-QHĐP ngày 13/01/2023 của Văn phòng Chính phủ (văn bản đính kèm theo), Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đã giao các Bộ, ngành và UBND Thành phố Hồ Chí Minh rà soát, phối hợp, hoàn chỉnh nội dung từng cơ chế, chính sách cụ thể.

Đến nay, UBND Thành phố Hồ Chí Minh đã có văn bản số 166/UBND-TH ngày 17/01/2023 gửi dự thảo Nghị quyết và các tài liệu liên quan. Để có cơ sở hoàn thiện hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Quốc hội theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi tới Quý cơ quan hồ sơ tài liệu gồm:

- (1) Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14);
- (2) Đề án xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;
- (3) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết;
- (4) Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
- (5) Các Phụ lục phân chia các nhóm cơ chế, chính sách.<sup>1</sup>

Đề nghị Quý cơ quan nghiên cứu, rà soát, có ý kiến đối với hồ sơ tài liệu nêu trên và hoàn chỉnh các cơ chế, chính sách theo văn phong quy phạm pháp luật, bảo đảm tính đột phá, giải quyết các điểm nghẽn, thể hiện được vai trò, vị trí đầu tàu của Thành phố với cả nước, cạnh tranh ngang tầm với các trung tâm

<sup>1</sup> Theo ý kiến của Đảng đoàn Quốc hội tại văn bản số 1305-TB/ĐĐQH15 ngày 26/12/2022

kinh tế lớn của khu vực và thế giới. Ý kiến bằng văn bản của Quý cơ quan gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư *trước ngày 10/2/2023* để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự hợp tác của Quý cơ quan. / *ks*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan trung ương (d/s kèm theo để góp ý kiến);
- TP HCM: UBND Thành phố, Sở KHĐT Thành phố;
- Bộ KHĐT: các Cục Vụ (d/s kèm theo, để góp ý kiến);
- Lưu: VT, Vụ KTĐPLT (HTH 12) ).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



**Trần Duy Đông**

## **DANH SÁCH CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN**

### **1. Danh sách các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:**

1. Văn phòng Chính phủ
2. Bộ Tư pháp
3. Bộ Nội vụ
4. Bộ Công Thương
5. Bộ Giao thông vận tải
6. Bộ Tài chính
7. Bộ Tài nguyên và Môi trường
8. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
9. Bộ Xây dựng
10. Bộ Y tế
11. Bộ Giáo dục và Đào tạo
12. Bộ Khoa học và Công nghệ
13. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
14. Bộ Ngoại giao
15. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
16. Bộ Thông tin và Truyền thông
17. Ngân hàng nhà nước
18. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

### **2. Các đơn vị thuộc Bộ:**

- Tổng cục Thống kê (góp ý kiến đối với Báo cáo kinh tế xã hội của Thành phố).
- Các Cục: Phát triển doanh nghiệp; Đầu tư nước ngoài; Quản lý đấu thầu.
- Các Vụ: Tổng hợp KTQD; Tài chính tiền tệ; Pháp chế; Lao động, Văn hóa, Xã hội; Phát triển hạ tầng và đô thị; Kinh tế đối ngoại; Tài chính tiền tệ; Tổ chức cán bộ; Kinh tế công nghiệp dịch vụ; Quản lý các khu kinh tế; Khoa học, Giáo dục, Tài nguyên và Môi trường; Quản lý quy hoạch;
- Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia.

### **3. Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.**

Số: 488 /BTP-PLDSKT  
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế  
Nghị quyết số 54/2017/QH14

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

ĐẾN số: ... 6599 ...

Ngày: 10.02.2023

Chuyên: .....

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh, trên cơ sở tài liệu được cung cấp, chức năng và nhiệm vụ được giao, Bộ Tư pháp có một số ý kiến như sau:

1. Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đã được ban hành hơn 05 năm. Theo Thông báo số 1549/TB-TTKQH ngày 14/10/2022 của Tổng Thư ký Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã có kết luận về tổng kết thực hiện Nghị quyết này trong đó đã chỉ đạo: "đánh giá kỹ hơn các cơ chế, chính sách thí điểm, kết quả và tác động cụ thể của từng chính sách, làm rõ các chính sách thực sự hiệu quả, có thể nhân rộng áp dụng cho toàn quốc..." (điểm 1 mục 2); "thống nhất trình Quốc hội xem xét, quyết định cho phép thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 đến hết ngày 31/12/2023 và đưa nội dung này vào Nghị quyết chung của Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV" (điểm 2 mục 2); "trình cấp có thẩm quyền về cơ chế, chính sách cho thành phố Hồ Chí Minh áp dụng khi hết thời hạn thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14" (điểm 3 mục 2). Vì vậy, việc xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 là cần thiết. Tuy nhiên, tài liệu gửi kèm Công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư chưa có dự thảo Tờ trình; chưa có báo cáo giải trình ý kiến kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14. Do đó, đề nghị nghiên cứu bổ sung để làm rõ sự cần thiết ban hành Nghị quyết.

2. Theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), "Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành" (Điểm b khoản 2 Điều 15) và "Nghị quyết của Quốc hội quy định tại điểm b và c khoản 2 Điều 15 của Luật" thuộc trường hợp lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (Điều 4 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy

phạm pháp luật). Trong trường hợp này, cơ quan chủ trì soạn thảo phải lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định để báo cáo Chính phủ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét thông qua để đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội (bước 1). Sau khi được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, cơ quan chủ trì soạn thảo tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định để trình Chính phủ xem xét trình Quốc hội ban hành (bước 2). Vì vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tuân thủ quy định nêu trên lập đề nghị xây dựng Nghị quyết trước khi xây dựng Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trường hợp ban hành Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn đề nghị thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó "Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội; trình Quốc hội quyết định việc áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành luật, nghị quyết của Quốc hội".

3. Về các nội dung cụ thể tại dự thảo Nghị quyết, Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục phối hợp cho ý kiến chi tiết sau khi đề nghị xây dựng Nghị quyết được thông qua. Trong quá trình lập đề nghị xây dựng Nghị quyết, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh lưu ý một số nội dung như sau:

3.1. Đề nghị xây dựng chính sách bám sát các chính sách của Đảng, đặc biệt là Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3.2. Các chính sách thí điểm cần được rà soát đảm bảo không trái với Hiến pháp; làm rõ vướng mắc với pháp luật liên quan, có bảng so sánh với pháp luật hiện hành và đánh giá tác động chi tiết, đánh giá chi phí, lợi ích.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh, xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tham khảo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ CVĐCVXDPL (để biết);
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT (PLKTTT. Thuytt).



Đỗ Hoàng Oanh

Số: 576 /BNV-CQĐP

Hà Nội, ngày 17 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thay  
thế Nghị quyết số 54/2017/QH14  
của Quốc hội

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Văn bản số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết), Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

**I. CÁC VẤN ĐỀ CHUNG**

1. Về việc thực hiện phân cấp quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên địa bàn Thành phố cần bảo đảm các nguyên tắc sau:

a) Phù hợp với chủ trương của Đảng về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

b) Bảo đảm Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực.

c) Phù hợp với điều kiện, đặc điểm và năng lực quản lý của Thành phố.

2. Về nhóm các vấn đề dự kiến đề xuất quy định trong Nghị quyết của Quốc hội

Bộ Nội vụ đề nghị tập trung vào 04 nhóm vấn đề sau: (1) Những nội dung quy định trong Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội vẫn còn phù hợp để nghị tiếp tục thực hiện trong thời gian tới; (2) Rà soát các nội dung quy định tại các Nghị quyết của Quốc hội đã ban hành về các cơ chế, chính sách đặc thù đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, nếu phù hợp với thực tiễn phát triển của Thành phố thì đề xuất đưa vào dự thảo Nghị quyết; (3) Rà soát các nội dung quy định trong các dự thảo Luật đang chuẩn bị trình Quốc hội thời gian tới để đề xuất cho Thành phố áp dụng thí điểm trước khi các Luật này được trình Quốc hội xem xét; (4) Đề xuất các nội dung chính sách, cơ chế mới có tính đặc thù, vượt trội, phù hợp với điều kiện, đặc điểm phát triển riêng của Thành phố.

3. Về hồ sơ trình dự thảo Nghị quyết

a) Hồ sơ lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan Trung ương do Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi đến chưa kèm theo dự thảo Tờ trình, Đề án của Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, đề nghị Quý Bộ bổ sung các văn bản này nhằm thuyết minh, giải trình rõ các căn cứ đề xuất các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết.

b) Rà soát toàn bộ nội dung dự thảo Nghị quyết để bảo đảm chỉ đề xuất quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Quốc hội. Đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố nếu cần thiết quy định trong dự thảo Nghị quyết thì chỉ quy định mang tính nguyên tắc, làm cơ sở để các cơ quan thực hiện phân công, phân cấp theo thẩm quyền.

## II. CÁC NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

### 1. Điều 3 (đối tượng áp dụng)

Đề nghị làm rõ khoản 3 Điều 3 "Tổ chức, cá nhân khác có liên quan" (như các đối tượng thuộc quản lý của các cơ quan Trung ương có trụ sở làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh).

### 2. Khoản 2 Điều 8 dự thảo Nghị quyết (về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo)

Tại tiết đ điểm 3.1 khoản 3 Mục II Nghị quyết số 27-NQ/TW đã quy định "Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được sử dụng quỹ tiền lương và kinh phí chi thường xuyên được giao hàng năm để thuê chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và quyết định mức chi trả thu nhập tương xứng với nhiệm vụ được giao". Theo đó, đề nghị rà soát nội dung tại khoản 2 Điều 8 để quy định cho phù hợp với Nghị quyết số 27-NQ/TW.

### 3. Khoản 5 Điều 10 dự thảo Nghị quyết (chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo):

Để có cơ sở triển khai thực hiện được ngay khi dự thảo Nghị quyết này được ban hành, đề nghị đề xuất cụ thể mức phụ cấp chức vụ tại dự thảo Nghị quyết và làm rõ căn cứ đề xuất mức phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với từng chức danh lãnh đạo của thành phố Thủ Đức tại dự thảo Tờ trình, bảo đảm tương quan chung đối với các chức danh lãnh đạo của thành phố Hồ Chí Minh (không quy định "phụ cấp chức vụ đối với các chức danh lãnh đạo được quy định phù hợp với yêu cầu, tính chất và quy mô công việc" như tại khoản 5 Điều 10 nêu trên).

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Nguyễn Duy Thăng;
- Văn phòng Bộ (Phòng TH-TK);
- Lưu: VT, CQĐP (02).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Duy Thăng

Số: 799/BCT-CTDP  
V/v tham gia ý kiến dự thảo Nghị  
quyết thay thế Nghị quyết số  
54/2017/QH14 của Quốc hội

Hà Nội, ngày 20 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết), Bộ Công Thương có ý kiến đối với các nội dung có liên quan đến chức năng quản lý của Bộ như sau:

### 1. Về nội dung chung của dự thảo Nghị quyết:

Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Bộ Công Thương đánh giá cao nội dung hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, hồ sơ đã nêu được những vấn đề bất cập khi thành phố triển khai các quy định của pháp luật hiện hành, từ đó đã đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp, đột phá để tháo gỡ các điểm nghẽn, ảnh hưởng đến sự phát triển của Thành phố trong thời gian tới.

### 2. Về nội dung cụ thể của dự thảo Nghị quyết (gồm 4 nhóm cơ chế, chính sách với 52 cơ chế, chính sách (CCCS)):

2.1. Bộ Công Thương ủng hộ nội dung các CCCS của dự thảo Nghị quyết đối với Nhóm 1: gồm 12 CCCS đã được quy định tại Nghị quyết số 54 như: quyết định phí, lệ phí mới, Hội đồng nhân dân quyết định dự toán ngân sách Thành phố, tăng mức dự nợ vay; Nhóm 2: gồm 6 CCCS có nội dung tương tự đã được quy định tại các Nghị quyết đặc thù của các địa phương khác như: tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công, UBND Thành phố thực hiện phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng, điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung đô thị; Nhóm 3: gồm 9 CCCS có trong dự thảo Luật đất đai sửa đổi, Luật nhà ở sửa đổi dự kiến trình Quốc hội trong thời gian sắp tới như: UBND Thành phố được ban hành và áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với tất cả



các khu đất, thửa đất; phân cấp việc xác định giá đất để bồi thường, hỗ trợ cho UBND các quận, huyện và thành phố Thủ Đức thực hiện.

2.2. Đối với nhóm 4: gồm 35 CCCS mới, có trong các Điều từ Điều 4 đến Điều 10 (chia thành 3 loại):

+ Loại 1: Bộ Công Thương ủng hộ các CCCS về ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược đầu tư vào xây dựng Trung tâm đổi mới sáng tạo, Trung tâm nghiên cứu và phát triển R&D; sản xuất chip, bán dẫn, vật liệu mới, năng lượng sạch (Điều 7); CCCS về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp (Điều 8); phân cấp, phân quyền cho Thành phố Thủ Đức (Điều 10) vì đây là các CCCS có tính đột phá, tạo động lực phát triển cho Thành phố, phù hợp với các Nghị quyết của Bộ Chính trị mới được ban hành.

+ Loại 2: Bộ Công Thương đề nghị Thành phố cân nhắc, xem xét sự cần thiết đưa vào dự thảo Nghị quyết: Điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn NSDP hàng năm trước ngày 15/12; Hội đồng nhân dân các cấp được quyết định tạm dừng, hủy bỏ chủ trương đầu tư chương trình, dự án thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của cấp mình.

+ Loại 3: Đối với các CCCS còn lại như: phát triển đô thị gắn với giao thông công cộng (TOD) (khoản 6 Điều 4); CCCS về thuê nhà đất thứ hai trở lên (khoản 1 Điều 5); đầu tư thực hiện dự án thuộc lĩnh vực giao thông theo hình thức BT được thanh toán bằng vốn ngân sách thành phố (khoản 10 Điều 4), Bộ Công Thương đề nghị Thành phố nghiên cứu kỹ khả năng triển khai thực hiện.

2.3. Đối với nhóm 5: Một số CCCS chưa được xây dựng nhưng có tác động lớn đến quá trình phát triển kinh tế của Thành phố, đề nghị nghiên cứu, bổ sung thêm như CCCS để giải quyết vấn đề tắc nghẽn giao thông, ứng ngập, ô nhiễm môi trường của Thành phố, xây dựng các công trình thương mại liên quan đến các tuyến tàu điện ngầm, Cảng quốc tế Cần Giờ và Trung tâm tài chính Quốc tế.

### 3. Về các nội dung cụ thể, đề nghị nghiên cứu, bổ sung:

3.1. Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 430/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 về ban hành danh mục nhóm sản phẩm công nghiệp chủ lực và nhóm sản phẩm công nghiệp tiềm năng giai đoạn 2021-2025. Do vậy, đề nghị rà soát các cơ chế, chính sách đặc thù, nổi bật liên quan đến ngành công nghiệp và thương mại, trong đó tập trung phát triển trung tâm Logistic và phát triển thương mại điện tử để Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục giữ vai trò nền tảng, tăng sức cạnh tranh cho toàn ngành trong việc phát triển thương mại nội địa cũng như xuất khẩu, nhập khẩu.

3.2. Đối với các cơ chế thí điểm phát triển các ngành công nghiệp trên địa bàn thành phố:

Ngày 17/11/2022, Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 29-NQ/TW về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trong đó đã định hướng nhiều giải pháp đột phá nhằm phát triển các ngành công nghiệp nền tảng, ưu tiên, mũi nhọn phục vụ cho quá trình công nghiệp hóa.

Đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu triển khai một số giải pháp thí điểm, đột phá trên cơ sở phù hợp với Nghị quyết số 29-NQ/TW nhằm thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp trên địa bàn như sau:

- Xây dựng cơ chế thí điểm đặt hàng, mua sắm công, giao nhiệm vụ sản xuất cho các doanh nghiệp lớn nhằm nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm công nghiệp trọng điểm của Thành phố.

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế hỗ trợ tín dụng từ nguồn ngân sách của Thành phố cho các doanh nghiệp có dự án sản xuất các sản phẩm công nghiệp trọng điểm, công nghiệp hỗ trợ.

- Cơ chế hình thành các trung tâm đổi mới sáng tạo công nghiệp với các ưu đãi vượt trội từ ngân sách của Thành phố cho trung tâm nhằm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và phát triển, ứng dụng các công nghệ sản xuất cho doanh nghiệp.

### 3.3. Tại Điều 4 của dự thảo Nghị quyết, đề nghị nghiên cứu, bổ sung:

"Đối với các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật như đầu tư các công trình đường dây tải điện và trạm biến áp nhằm đáp ứng yêu cầu cung cấp điện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, căn cứ vào Luật Điện lực, quy hoạch phát triển điện lực được duyệt, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được chủ động quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án cơ nguồn vốn ngoài đầu tư công với hình thức giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, không thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất."

### 3.4. Tại Mục 1 Điều 7 về các ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh:

- Đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh rà soát, điều chỉnh các ngành, nghề ưu tiên của thành phố dựa trên các nguyên tắc sau:

+ Các ngành, nghề ưu tiên nêu trên cần có cơ hội về quy mô thị trường phù hợp (trong nước hoặc xuất khẩu);

+ Có khả năng lan tỏa, phát triển hệ thống doanh nghiệp công nghiệp – đặc biệt là doanh nghiệp công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp công nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn;

+ Phù hợp với khả năng hỗ trợ từ nguồn lực của Thành phố (cả nguồn lực từ ngân sách lẫn nguồn lực xã hội hóa).

Trên cơ sở đó, Đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét bổ sung một số ngành, nghề ưu tiên phát triển trong thời gian tới như sau:

+ Thiết kế thời trang – với mục tiêu để Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm thời trang của quốc gia, làm động lực để thúc đẩy phát triển các ngành dệt may, da – giày ở các khâu tạo ra giá trị gia tăng cao theo định hướng Chiến lược phát triển ngành dệt may, da – giày được phê duyệt tại Quyết định số 1643/QĐ-TTg ngày 29/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

+ Chế tạo thiết bị năng lượng – đặc biệt là các thiết bị năng lượng tái tạo để tận dụng cơ hội thị trường khi Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được phê duyệt, phù hợp với xu thế ứng phó với biến đổi khí hậu;

+ Công nghiệp hóa được, sinh học;


+ Chế tạo máy nông nghiệp, máy động lực.

### 3.5. Tại Điều 8 của dự thảo Nghị quyết:

+ Tại Khoản a, b Mục 1, đề nghị nghiên cứu, bổ sung quy định, tiêu chí làm rõ các đối tượng được hưởng ưu đãi, gồm: doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (mặc dù, tại Điều 2 của dự thảo Nghị quyết đã giải thích từ ngữ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo).

\* Tại Khoản c Mục 1, bổ sung trách nhiệm của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong việc quy định tiêu chí đối với "nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt".

+ Đối với các mức ưu đãi cụ thể quy định tại Điều 8, đề nghị cơ quan chủ trì dự thảo Nghị quyết làm việc, tham vấn với các Bộ, ngành, đầu mối có liên quan để xác định mức ưu đãi phù hợp.

Trên đây là ý kiến của Bộ Công Thương, kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, hoàn thiện. 

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Cục: DL, CN, KTAT;
- Các Vụ: KHTC, TTTN, KHCN, TKNL;
- Đơn vị: CTDP (02).



Phan Thị Hằng

Số: 1400 /BGTVT-KHĐT

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến xây dựng Nghị quyết  
thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14  
của Quốc hội.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Giao thông vận tải (GTVT) nhận được nhận được Văn bản số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến xây dựng Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội). Sau khi nghiên cứu, Bộ GTVT có ý kiến như sau:

### 1. Ý kiến chung

- Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội) sẽ được Chính phủ trình Quốc hội ban hành; do đó đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát kỹ về thẩm quyền quyết định đối với các cơ chế, chính sách đề xuất trong dự thảo Nghị quyết, chỉ đề xuất đưa vào dự thảo Nghị quyết những cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội.

- Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện thí điểm dự kiến trong 5 năm, do đó đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, lựa chọn đề xuất các cơ chế, chính sách thực sự đột phá, tháo gỡ các điểm nghẽn, có tính khả thi thực hiện trong thời gian 5 năm, đồng thời bảo đảm sau khi Nghị quyết được Quốc hội ban hành sẽ triển khai được ngay, không cần phải ban hành Nghị định của Chính phủ để hướng dẫn.

- Trong dự thảo Nghị quyết có nhiều nội dung đang sử dụng cụm từ "*cho phép thành phố Hồ Chí Minh...*": đề nghị rà soát, xác định rõ "*thành phố Hồ Chí Minh*" là "*Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh*" hay "*Hội đồng nhân dân thành phố Hồ Chí Minh*" đối với từng nội dung cơ chế bảo đảm phù hợp với thẩm quyền.

- Đối với Báo cáo đánh giá tác động chính sách: hiện tại báo cáo chưa có đánh giá tác động chính sách đến đối tượng là cơ quan, tổ chức, nhân sự đang thực hiện chính sách khi chưa phân cấp và sau khi phân cấp, do đó đề nghị bổ sung việc đánh giá này để đảm bảo tính khả thi của việc đẩy mạnh phân cấp tạo động lực phát triển cho Thành phố Hồ Chí Minh.

### 2. Một số ý kiến góp ý cụ thể

2.1. Đề xuất về thực hiện đầu tư dự án đầu tư công độc lập để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng dọc theo các tuyến giao thông<sup>1</sup> (khoản 5 Điều 4 dự thảo Nghị quyết): Bộ GTVT ủng hộ việc nghiên cứu, đề xuất cơ chế như nêu trên nhằm giúp Thành phố tổ chức lại đô thị, đồng thời hình

<sup>1</sup> Đường sắt đô thị số 1, Đường sắt đô thị số 2, tuyến đường Vành đai 2, Vành đai 3, Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Mộc Bài, rạch Xuyên Tâm và tại Khu vực bán đảo Bình Quới - Thanh Đa;

thành quỹ đất và tổ chức đấu giá để tạo nguồn lực phục vụ cho việc thực hiện các dự án quan trọng khác. Tuy nhiên, tại Báo cáo đánh giá tác động cơ chế chính sách, đề nghị rà soát, bổ sung làm rõ thêm về quy hoạch của Thành phố dọc theo các tuyến giao thông và hành lang bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông các tuyến giao thông nêu trên, tính khả thi thực hiện trong thời gian thí điểm (dự kiến 5 năm).

2.2. Về các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (khoản 9 Điều 4 dự thảo Nghị quyết):

- Về đề xuất lĩnh vực đầu tư dự án PPP tại điểm a và điểm b: Đề nghị rà soát cụm từ "*lĩnh vực công nghiệp văn hóa và thể thao*" tại điểm a và cụm từ "*lĩnh vực văn hóa, thể thao*" tại điểm b đảm bảo phù hợp, thống nhất.

- Về đề xuất tại điểm c "*Thành phố được áp dụng loại hợp đồng BOT đối với các dự án đầu tư Công trình nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa đường bộ (gồm đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ) hiện hữu*": Tình trạng ùn tắc giao thông tại Thành phố và các cửa ngõ kết nối với các tỉnh lân cận do hệ thống giao thông đường bộ kết nối nội vùng và liên vùng của Thành phố chưa đồng bộ và chưa được đầu tư mở rộng, hiện đại hóa theo quy hoạch hiện đang là một "điểm nghẽn" ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố cũng như các tỉnh lân cận. Do vậy, Bộ GTVT ủng hộ việc đề xuất cơ chế, chính sách như nêu trên nhằm giúp Thành phố huy động được mọi nguồn lực tham gia đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông trên địa bàn Thành phố, trong quá trình thực hiện cần phải công khai, minh bạch, lựa chọn các dự án đầu tư bảo đảm quyền lựa chọn cho người dân, đồng thời lấy ý kiến tham vấn cộng đồng, dân cư (thông qua Mặt trận tổ quốc) trong phạm vi dự án và đánh giá tác động của việc thực hiện dự án theo phương thức PPP đối với cộng đồng, dân cư trong phạm vi dự án theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 14 Luật PPP. Ngoài ra, do đặc thù các dự án mở rộng đường hiện hữu tại Thành phố Hồ Chí Minh có chi phí GPMB chiếm tỷ trọng lớn trong tổng mức đầu tư, để tăng hiệu quả đầu tư dự án, giảm mức chi trả của người dân và đảm bảo tính khả thi thực hiện chính sách nêu trên (lựa chọn được nhà đầu tư thực hiện) kiến nghị nghiên cứu bổ sung cơ chế cho phép tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án lớn hơn 50% tổng mức đầu tư của dự án.

- Về đề xuất tại điểm d "*Thành phố được thực hiện dự án đầu tư thuộc lĩnh vực giao thông theo phương thức xây dựng - chuyển giao (hợp đồng BT) trên địa bàn Thành phố ... và sẽ được Thành phố thanh toán bằng vốn ngân sách thành phố cho nhà đầu tư (theo thỏa thuận trong hợp đồng BT)*": Thực tiễn triển khai cho thấy, hình thức đầu tư theo Hợp đồng BT đã góp phần không nhỏ trong việc phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, thay đổi diện mạo và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội các địa phương nói riêng và đất nước nói chung. Các bất cập của hình thức đầu tư theo Hợp đồng BT giai đoạn trước đây bên cạnh nguyên nhân do hành lang pháp lý về hình thức đầu tư này chưa hoàn thiện còn có nguyên nhân chủ quan từ phía cơ quan được giao nhiệm vụ chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

Tại điểm d khoản 5 Điều 101 Luật PPP quy định kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành (từ ngày 01/01/2021) *dừng triển khai dự án mới áp dụng loại hợp đồng BT*. Tại điểm d khoản 2 Điều 15 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy

định “Quốc hội ban hành nghị quyết để quy định thực hiện thí điểm một số chính sách mới thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội nhưng chưa có luật điều chỉnh hoặc khác với quy định của luật hiện hành”.

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh thu hút và huy động tối đa mọi nguồn lực đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, nhằm tạo nguồn lực để tháo gỡ “điểm nghẽn” về hạ tầng giao thông đường bộ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố cũng như các tỉnh lân cận, Bộ GTVT ủng hộ đề xuất cơ chế, chính sách nêu trên để thực hiện thí điểm, làm cơ sở hoàn thiện hành lang pháp lý; đồng thời đề nghị rà soát, bổ sung hướng dẫn về quy trình, thủ tục để triển khai thực hiện đảm bảo công khai, minh bạch, chống thất thoát lãng phí.

- Về đề xuất tại điểm e “Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định sử dụng vốn ngân sách Thành phố và phương án thanh, quyết toán (bao gồm các chi phí hợp pháp đã thực hiện của nhà đầu tư) các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (bao gồm các dự án đang thi công dở dang, đã hoàn thành một số hạng mục có thể đưa vào khai thác, vận hành độc lập và hoàn thành toàn bộ dự án) thuộc trường hợp phải chấm dứt hợp đồng trước hạn theo quyết định của cấp có thẩm quyền được quy định tại điểm a, đ Khoản 2 Điều 52 Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư”: Bộ GTVT ủng hộ việc đề xuất chính sách nêu trên nhằm tạo hành lang pháp lý cho Thành phố xử lý dứt điểm các tồn tại, vướng mắc kéo dài đối với các dự án PPP của Thành phố thuộc trường hợp dự án bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng và do hoàn cảnh thay đổi cơ bản theo quy định pháp luật về dân sự.

2.3. Về đề xuất “Cho phép Thành phố Hồ Chí Minh tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công” (khoản 10 Điều 4 dự thảo Nghị quyết): Theo nội dung dự thảo của khoản này, Thành phố đang đề xuất cho phép Hội đồng nhân dân Thành phố được tách riêng công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập khi phê duyệt chủ trương đầu tư đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công thuộc lĩnh vực giao thông, y tế, giáo dục, cấp thoát nước, xử lý rác thải và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác..., theo đó dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng vẫn gắn với dự án đầu tư xây dựng tổng thể. Khoản 1 Điều 5 Luật Đầu tư công đã cho phép tách riêng việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng thành dự án độc lập khi phê duyệt chủ trương đầu tư đối với dự án quan trọng quốc gia và dự án nhóm A, do đó đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, điều chỉnh cụm từ “tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công” cho phù hợp. Bên cạnh đó, đề nghị làm rõ thêm mục tiêu giải quyết bất cập đối với đề xuất chính sách nêu trên tại Báo cáo đánh giá tác động các cơ chế, chính sách.

2.4. Về quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 12 Điều khoản thi hành “2. Chính phủ có trách nhiệm sau đây: a. Ban hành nghị định của Chính phủ cụ thể hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết này;...”: Kiến nghị điều chỉnh điểm a thành “Tổ chức thực hiện Nghị quyết này;...” tương tự Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Theo đó, đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ quy trình, thủ tục đối với các cơ chế, chính sách đề xuất (nếu cần thiết) để bảo đảm sau khi Nghị quyết

được Quốc hội ban hành sẽ triển khai được ngay, không cần phải ban hành Nghị định của Chính phủ để hướng dẫn.

3. Để tăng cường phân cấp, phân quyền, kết hợp sử dụng nguồn lực của Thành phố Hồ Chí Minh trong việc triển khai đầu tư các công trình giao thông trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu phát triển, để Thành phố giữ vững và phát huy vai trò đầu tàu, mang tầm vóc của đô thị hiện đại, đặc biệt là các tuyến đường sắt đô thị, tuyến cao tốc, các dự án giao thông liên kết vùng qua địa bàn, kiến nghị nghiên cứu một số cơ chế, chính sách sau:

- Giao thành phố Hồ Chí Minh quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án nhóm A, B theo Luật Đầu tư công đi qua địa bàn từ 2 tỉnh trở lên (Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh lân cận) sử dụng vốn ngân sách địa phương, vốn ngân sách trung ương hỗ trợ (nếu có) do Thành phố Hồ Chí Minh quản lý đầu tư.

- Thành phố Hồ Chí Minh được sử dụng ngân sách địa phương đầu tư các công trình giao thông do Trung ương quản lý trên địa bàn; đầu tư các tuyến giao thông liên kết vùng, công trình qua địa bàn từ 2 tỉnh trở lên.

Trên đây là ý kiến của Bộ Giao thông vận tải về xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp./h

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND TP Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, KHĐT (VNHQT).



Số: 1754 /BTC-NSNN

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trả lời văn bản số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về xin ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

### I. Về sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết

1. Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 có nêu: "*Thí điểm chính sách mang tính đột phá để Thành phố chủ động huy động nguồn lực tài chính đầu tư cho phát triển*"; Ban cán sự đảng Chính phủ lãnh đạo: "*Chỉ đạo các bộ, ngành phối hợp với Thành phố hoàn chỉnh Đề án ban hành Nghị quyết mới về thí điểm cơ chế, chính sách vượt trội phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trình Quốc hội;....*".

2. Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó phần nhiệm vụ, giải pháp có nêu: "*Thí điểm một số cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội, cạnh tranh quốc tế để xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm tài chính quốc tế*".

3. Chính phủ đã Báo cáo kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV về tổng kết Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội (Báo cáo số 417/BC-CP và số 418/BC-CP ngày 16/10/2022) và Quốc hội đã có Nghị quyết số 76/2022/QH15 ngày 15/11/2022 về kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV, theo đó có nêu "*Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 54/2017/QH14 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Giao Chính phủ nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, trình Quốc hội xem xét, thông qua Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 trong thời gian sớm nhất...*".

4. Căn cứ vào các định hướng nêu trên, Bộ Tài chính thống nhất với đề xuất của Thành phố cần thiết phải xây dựng Nghị quyết của Quốc hội thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14.



## II. Về đánh giá thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14

Chính phủ đã Báo cáo kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV về tổng kết Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội (Báo cáo số 417/BC-CP và số 418/BC-CP ngày 16/10/2022). Do vậy, đề nghị Thành phố, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở nội dung Báo cáo của Chính phủ để rà soát, báo cáo nội dung đánh giá cho phù hợp; đồng thời, cập nhật, bổ sung nội dung Thành phố đã thực hiện (nếu có) từ thời điểm Chính phủ báo cáo Quốc hội cho đến thời điểm xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14.

## III. Về nội dung dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14

### 1. Về ý kiến chung:

Phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết: Bộ Tài chính thống nhất thực hiện thí điểm ở các lĩnh vực quản lý đầu tư; tài chính-ngân sách; quản lý đô thị và tài nguyên môi trường; ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh; quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, ủy quyền và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền và tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức.

### 2. Về ý kiến tham gia cụ thể:

#### a) Về quản lý đầu tư (Điều 4 dự thảo):

Tại khoản 8 Điều 4 dự thảo Nghị quyết quy định: "*Phần diện tích đất công (nếu có) trong các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án nêu tại Khoản 8 Điều này không thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục sắp xếp lại, xử lý nhà đất theo quy định của Luật quản lý, sử dụng tài sản công*".

Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Bộ Tài chính có ý kiến như sau: Theo quy định của pháp luật về sắp xếp, xử lý tài sản công thì trường hợp bán nhà, chuyển nhượng quyền sử dụng đất là tài sản công phải đấu giá cả đất và tài sản trên đất. Trong thực tế, trong một khu đất có phần nhà, đất là tài sản công và phần không phải là tài sản công<sup>1</sup>; các trường hợp khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định. Tuy nhiên, nếu thỏa mãn điều kiện đấu thầu thì có thể thực hiện theo hình thức đấu thầu, nhưng lại vướng pháp luật về tài sản công. Do vậy, xử lý nội dung chính sách này, Bộ Tài chính đề nghị cần phân loại dự án để xử lý theo hướng:

<sup>1</sup> Theo quy định của pháp luật đất đai thì phải thực hiện đấu giá trừ trường hợp: Giao đất không thu tiền sử dụng đất; sử dụng đất được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất quy định tại Điều 110 của Luật Đất đai; sử dụng đất vào mục đích hoạt động khoáng sản; sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở tái định cư, nhà ở xã hội và nhà ở công vụ; giao đất ở cho cán bộ, công chức, viên chức chuyển nơi công tác theo quyết định điều động của cơ quan có thẩm quyền; giao đất ở cho bộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở; giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân có hộ khẩu thường trú tại thị trấn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở.

- Đối với dự án thuộc trường hợp đấu thầu, không thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất thì không phải sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

- Đối với dự án đầu tư thuộc trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất, dự án kinh doanh bất động sản (dự án xây dựng nhà ở thương mại, dự án kinh doanh thương mại dịch vụ,...), thì thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công và phải thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản trên đất nếu có (không thực hiện đấu thầu dự án sử dụng đất).

#### b) Về tài chính ngân sách (Điều 5 dự thảo)

Về các chính sách của lĩnh vực này, tại Nghị quyết số 54/2017/QH14 cho phép thành phố thí điểm 09 nội dung, trong đó có 01 nội dung về số thu từ cổ phần hóa và thoái vốn đã được quy định áp dụng trong cả nước. Dự thảo Nghị quyết đề xuất 16 chính sách, trong đó có 03 chính sách<sup>2</sup> đã được quy định trong Nghị quyết số 54/2017/QH14; có 03 chính sách<sup>3</sup> đã được quy định trong Nghị quyết số 54/2017/QH14 nhưng có sửa đổi, bổ sung; bỏ 02 chính sách<sup>4</sup> đã được quy định trong Nghị quyết số 54/2017/QH14; có 10 chính sách đề xuất mới.

Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến cụ thể như sau:

#### (1) Khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định:

"1. Về thuế nhà đất thứ hai trở lên: Xem xét, lựa chọn một phương án. Trường hợp không thực hiện Phương án 1 thì thực hiện Phương án 2.

<sup>2</sup> (1) HĐND Thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn Thành phố: (i) Phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; (ii) Tăng mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí; (2) HĐND Thành phố được quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố bảo đảm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển KTXH và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ; (3) Hằng năm, Chính phủ trình Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho ngân sách thành phố tương ứng 70% số tăng thu NSTW từ các khoản thu phân chia giữa NSTW và ngân sách thành phố so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (phần còn lại sau khi thực hiện thường vượt thu theo quy định) và số tăng thu từ các khoản thu NSTW hưởng 100% so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao; số bổ sung có mục tiêu không cao hơn số tăng thu NSTW trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước.

<sup>3</sup> (1) Thành phố thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Sau khi ngân sách thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách, HĐND Thành phố được quyết định sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách và chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức; (2) Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ với tổng mức dự nợ vay không vượt quá 90% số thu ngân sách thành phố được hưởng theo phân cấp; (3) Ngân sách thành phố được hưởng 50% khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau khi đã trừ kinh phí di dời, xây dựng cơ sở vật chất tại địa điểm mới) do các cơ quan, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố (trừ các cơ quan, đơn vị quốc phòng, an ninh) để đầu tư hạ tầng KTXH thuộc nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố.

<sup>4</sup> (1) HĐND Thành phố đề xuất để Chính phủ xem xét, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định áp dụng trên địa bàn Thành phố thí điểm tăng mức thuế hoặc thuế suất đối với một số hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ môi trường với mức tăng không quá 25% so với mức thuế hoặc thuế suất hiện hành; (2) Đối với các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng quan trọng thuộc nhiệm vụ chi của NSTW trên địa bàn Thành phố, cho phép Thành phố sử dụng ngân sách của mình, các nguồn lực tài chính hợp pháp khác của Thành phố, vay trong phạm vi quy định hoặc huy động theo phương thức đối tác công tư (PPP) để sớm hoàn thành dự án. NSTW có trách nhiệm hoàn trả cho Thành phố phần dự toán chi thuộc trách nhiệm của NSTW, không bao gồm phần lãi vay trong kế hoạch đầu tư công trung hạn hiện hành hoặc kế hoạch đầu tư công trung hạn tiếp theo.

**Phương án 1:**

Thi điểm thu thuế đối với nhà ở và đất ở, mà người có quyền sử dụng đất hoặc sở hữu nhà ở không trực tiếp sử dụng để ở cho cá nhân và gia đình (gọi tắt là nhà, đất thứ 2 trở lên) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về căn cứ tính thuế, thuế suất, phương pháp tính thuế và thời gian áp dụng.

**Phương án 2 (Trường hợp không thực hiện Phương án 1):**

a) Chấp thuận tăng mức thu liên quan đến nhà đất thứ hai trở lên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh: lệ phí trước bạ khi mua, nhận chuyển nhượng nhà đất thứ hai trở lên; thuế sử dụng đất phi nông nghiệp và thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động chuyển nhượng nhà đất thứ hai trở lên;

b) Hội đồng nhân dân (HĐND) Thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh tăng mức thuế suất thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với đất ở (mức tăng không quá 5 lần mức thu hiện hành) và tăng mức thuế suất thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động chuyển nhượng nhà đất thứ hai trở lên (mức tăng không quá 2 lần mức hiện hành);

c) HĐND Thành phố quyết định áp dụng tăng tỷ lệ thu lệ phí trước bạ khi mua, nhận chuyển nhượng nhà đất thứ hai trở lên từ mức 0,5% giá trị chuyển nhượng lên mức 2% và mức tối đa một hồ sơ chuyển nhượng từ mức 500 triệu đồng/hồ sơ lên 01 tỷ đồng/hồ sơ".

Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Việc đánh thuế vào nhà ở, đất ở thứ hai sẽ điều tiết mạnh đối với tổ chức, cá nhân có nhiều nhà, đất, góp phần khuyến khích sử dụng nhà, đất tiết kiệm, hiệu quả, cũng như góp phần hạn chế đầu cơ bất động sản, khuyến khích phát triển thị trường bất động sản lành mạnh. Tuy nhiên, việc đánh thuế đối với nhà ở, đất ở thứ hai cần phải giải quyết một số vấn đề sau:

- Về mặt chính sách, đánh thuế đối với nhà ở, đất ở thứ hai có thể không đảm bảo tính công bằng trong nhiều trường hợp. Trên thực tế, giá trị nhà ở, đất ở có sự chênh lệch rất lớn, nếu đánh thuế đối với nhà, đất thứ 2 thì sẽ có trường hợp nhà, đất có giá trị không lớn lại thuộc đối tượng chịu thuế và nhà, đất có giá trị lớn lại không thuộc đối tượng chịu thuế; hoặc trường hợp người chỉ có một nhà ở, đất ở diện tích lớn hoặc giá trị lớn thì không bị đánh thuế, trong khi người có 2 nhà ở, đất ở đều có diện tích hoặc giá trị nhỏ lại bị đánh thuế. Điều này không đảm bảo công bằng xã hội, không đáp ứng được mục tiêu ban hành của chính sách thuế là điều tiết hợp lý thu nhập của một bộ phận tổ chức, cá nhân có quyền sở hữu, quyền sử dụng có giá trị lớn hoặc có nhiều nhà, đất.

- Về thực tiễn, việc đánh thuế đối với nhà ở, đất ở thứ hai là chưa phù hợp với điều kiện thực tế của Việt Nam hiện nay: Tại Việt Nam các giao dịch mua bán bất động sản chủ yếu thực hiện trên hệ thống văn bản, giấy tờ, việc áp dụng công nghệ thông tin vẫn còn rất hạn chế, do đó, việc xác định sở hữu nhà, đất thứ hai trở đi của tổ chức, cá nhân là phức tạp, người nộp thuế sẽ tìm cách lách thuế bằng cách cho người khác đứng tên, hoặc thỏa thuận tài sản thuộc quyền sở hữu riêng của từng thành viên trong gia đình.

- Về tác động đến thị trường bất động sản: Việc đánh thuế đối với nhà ở, đất ở thứ 2 trở lên tác động đến thị trường nhà cho thuê, chưa phù hợp với chủ trương của nhà nước về phát triển nhà ở. Đánh thuế đối với nhà cho thuê sẽ làm giảm cả cung - cầu nhà ở cho thuê và có khả năng ảnh hưởng tới người có thu nhập thấp do phần lớn đối tượng thuê nhà là người có thu nhập thấp.

- Ngoài ra, việc đánh thuế đối với nhà ở, đất ở thứ hai trở đi chưa phù hợp với thông lệ quốc tế. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy hiện chỉ có rất ít quốc gia trên thế giới đánh thuế đối với việc sở hữu căn nhà thứ hai trở đi (như Croatia, Pháp).

Do đó, Bộ Tài chính đề nghị cân nhắc bỏ khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị quyết.

(2) Khoản 2 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định: "*HĐND Thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn: a) Phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí. b) Tăng mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí*".

Đây là chính sách đã được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14. Theo Báo cáo tổng kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14, Thành phố mới ban hành văn bản điều chỉnh tăng 01 khoản phí (phí bảo vệ môi trường đối với nước thải). Vì vậy, Bộ Tài chính đề nghị Thành phố đánh giá cụ thể, nhất là tác động đến môi trường kinh doanh khi ban hành chính sách về phí, lệ phí, để tránh tình trạng đề nghị được ban hành các cơ chế thí điểm vượt Luật, nhưng không triển khai trong thực tế dẫn đến các cơ chế, chính sách không đảm bảo tính thống nhất. Do đó, đề nghị Thành phố cân nhắc đề xuất cho tiếp tục thực hiện thí điểm chính sách này.

(3) Khoản 6 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định về cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương: "*a) Thành phố thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định (nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương thực hiện so với dự toán không bao gồm kết dư ngân sách năm trước chuyển vào thu ngân sách năm sau). Sau khi ngân sách Thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm*

quyền, HĐND Thành phố được quyết định sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư của ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh để chi thu nhập tăng thêm theo Điều 8 của Nghị quyết này và để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương.

b) HĐND Thành phố được quyết định tỷ lệ trích nguồn thu được để lại để tạo nguồn cải cách tiền lương đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên để thực hiện nội dung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị quyết này".

Chính sách này đã được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14, Bộ Tài chính đề nghị bỏ nội dung đề xuất thêm "nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương từ nguồn tăng thu ngân sách địa phương thực hiện so với dự toán không bao gồm kết dư ngân sách năm trước chuyển vào thu ngân sách năm sau", vì theo quy định tại điểm u khoản 1 Điều 37 Luật NSNN là khoản thu của NSDP; mặt khác để bảo đảm thống nhất cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương của các địa phương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7, Ban chấp hành Trung ương Khóa XII.

(4) Khoản 7 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định: "Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài (bao gồm cả hình thức vay nước ngoài hỗ trợ ngân sách Thành phố), trong nước của Chính phủ về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 120% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách Thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước (NSNN). Hằng năm, trong quá trình chấp hành ngân sách, HĐND Thành phố được chủ động quyết định cụ thể nguồn vay trong nước và nguồn vay lại vốn vay nước ngoài của Chính phủ, nhưng phải đảm bảo trong tổng mức vay và mức bội chi ngân sách Thành phố đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao.

Đối với hình thức vay nước ngoài hỗ trợ ngân sách, ngân sách Thành phố được vay lại theo phương thức hỗ trợ ngân sách chung, khoản hỗ trợ được chuyển trực tiếp vào ngân sách Thành phố để bố trí cho các chương trình, dự án thuộc danh mục đầu tư công trung hạn của Thành phố".

Chính sách này cơ bản đã được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14, có đề xuất thêm nguồn vay lại từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài về cho Thành phố vay lại bằng hình thức hỗ trợ ngân sách Thành phố (không gắn với dự án cụ thể, quy trình thanh, quyết toán như nguồn vốn trong nước), vay lại từ nguồn Chính phủ vay trong nước; nâng mức dư nợ tối đa từ 90% lên 120% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp; đồng thời, quy định trong điều hành ngân

sách, Thành phố được chủ động về nguồn vay trong phạm vi dự toán đã được Quốc hội quyết định, Thủ tướng Chính phủ giao.

Bộ Tài chính thống nhất với đề xuất của Thành phố; tuy nhiên mức dư nợ đề nghị giữ như quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14 là 90%, thực tế đến hết ngày 31/12/2021 tổng dư nợ của Thành phố là 24.161,6 tỷ đồng, mới bằng 31,9% mức dư nợ cho phép theo Nghị quyết số 54/2017/QH14.

(5) Khoản 9 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định: "*Ngân sách Thành phố được hưởng 30% khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau khi đã trừ chi phí liên quan đến việc bán nhà, đất) do các cơ quan, tổ chức, đơn vị và doanh nghiệp thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố (trừ các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh) để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố*".

Đây là chính sách đã được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14, có đề xuất bỏ cụm từ "*sau khi đã trừ kinh phí di dời, xây dựng cơ sở vật chất tại địa điểm mới*" và mở rộng thêm phạm vi thêm các doanh nghiệp do Trung ương quản lý, ngân sách thành phố được hưởng 30% khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Theo quy định tại Luật NSNN, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, số tiền thu được từ sắp xếp lại nhà, đất của các Bộ, cơ quan trung ương (trừ Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) được nộp vào tài khoản tạm giữ do Bộ Tài chính làm chủ tài khoản, sau khi trừ chi phí liên quan đến việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất thì số tiền còn lại được nộp vào NSNN. Khi thực hiện nộp tiền từ tài khoản tạm giữ vào ngân sách trung ương thì chưa xác định được số tiền thành phố Hồ Chí Minh được hưởng theo quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14, vì phụ thuộc vào việc phê duyệt, thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất tại địa điểm mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý. Việc phê duyệt, thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất tại địa điểm mới thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công nên thời gian thường kéo dài:

Trên cơ sở tổng kết, đánh giá Nghị quyết số 54/2017/QH14, nhằm mang lại hiệu quả thiết thực của việc thực thi chính sách, động viên, khuyến khích chính quyền địa phương, Bộ Tài chính cơ bản thống nhất với đề xuất của Thành phố, nhưng đề nghị sửa phạm vi như Nghị quyết số 54/2017/QH14 và mức ngân sách thành phố được hưởng; cụ thể: "*Ngân sách thành phố được hưởng 15% khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau khi đã trừ chi phí liên quan đến việc bán nhà, đất) do các cơ quan, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố (trừ các cơ quan, đơn vị quốc phòng, an ninh) để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố*".

(6) Khoản 10 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định: "Dự toán ngân sách của Ủy ban nhân dân quận thuộc Thành phố Hồ Chí Minh được bố trí khoản chưa phân bổ trong tổng chi ngân sách quận để thực hiện các nhiệm vụ chi cần thiết thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách quận mà chưa được dự toán. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định phân bổ khoản chưa phân bổ, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo Thường trực HĐND Thành phố và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất".

Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Để đảm bảo cho các quận thuộc Thành phố Hồ Chí Minh chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính thống nhất với đề xuất của Thành phố, nhưng cần bổ sung mức quy định tối đa mức chưa phân bổ, cụ thể như sau: "Dự toán ngân sách của Ủy ban nhân dân quận thuộc Thành phố Hồ Chí Minh được bố trí khoản chưa phân bổ 2-4% tổng chi ngân sách quận để thực hiện phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, cứu đói; nhiệm vụ quan trọng về quốc phòng, an ninh và các nhiệm vụ cần thiết khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách quận mà chưa được dự toán. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận quyết định phân bổ khoản chưa phân bổ, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố để báo cáo Thường trực HĐND và báo cáo HĐND thành phố tại kỳ họp gần nhất".

(7) Khoản 11 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định: "Cho phép Công ty đầu tư tài chính nhà nước Thành phố (HFIC) là định chế tài chính đặc thù: Quỹ đầu tư phát triển địa phương hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ; HĐND Thành phố được bố trí nguồn thu từ cổ phần hóa các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thuộc Thành phố để tăng vốn điều lệ cho HFIC; HFIC được phép cho ngân sách Thành phố vay để đầu tư các dự án đầu tư công mà Thành phố chưa bố trí được vốn với lãi suất cho vay bằng lãi suất cho vay tối thiểu của HFIC được Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định trong từng thời kì theo quy định; được thực hiện cho vay lại vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài để cho vay các dự án thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển địa phương theo ủy quyền của Bộ Tài chính; được nhận thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của tổ chức kinh tế, tổ chức sự nghiệp công lập như tổ chức tín dụng; lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ theo quy định được giữ lại bổ sung vào Quỹ Đầu tư phát triển để bổ sung vốn điều lệ, việc đầu tư bổ sung vốn điều lệ của HFIC thực hiện như các Quỹ Đầu tư phát triển địa phương khác, hỗ trợ doanh nghiệp thông qua cấp tín dụng ưu đãi".

Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Bộ Tài chính đề nghị bỏ nội dung này, do HFIC là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh làm chủ sở hữu hoạt động theo quy định của Luật Doanh

ng nghiệp và các văn bản liên quan. Ngoài ra, doanh nghiệp được chấp thuận thì điểm thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp thuộc Thành phố Hồ Chí Minh và thực hiện chức năng của Quỹ Đầu tư phát triển địa phương. Việc thực hiện tiếp nhận vốn và cho vay lại vốn thuộc chức năng của tổ chức tín dụng. Trong khi đó, theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thì doanh nghiệp nhà nước không được thực hiện chức năng cho vay đối với các doanh nghiệp khác. Do đó, việc đề xuất HFIC thực hiện chức năng định chế tài chính của chính quyền địa phương để tiếp nhận, quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn ngân sách thành phố, huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để phục vụ cho đầu tư phát triển Thành phố; được thực hiện cho vay lại vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài để cho vay các dự án thuộc danh mục lĩnh vực đầu tư, cho vay của Quỹ đầu tư phát triển địa phương theo ủy quyền của Bộ Tài chính là chưa đủ cơ sở nếu HFIC vẫn giữ mô hình là doanh nghiệp như hiện nay.

(8) Khoản 12 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định: "Đối với việc vay lại, sử dụng vốn vay trong nước, ngoài nước của Chính phủ: a) HEND cấp tỉnh có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư nhóm A sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; b) Trong phạm vi hạn mức dư nợ vay và khả năng trả nợ của Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố được vay lại vốn vay trong nước, ngoài nước của Chính phủ mà không thực hiện thẩm định điều kiện được vay lại".

Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Luật Đầu tư công, Thủ tướng Chính phủ quyết định chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài. Quy định này nhằm để Chính phủ thống nhất quản lý, kiểm soát vay nợ nước ngoài. Mặt khác, việc Thành phố vay lại nguồn vốn Chính phủ vay nước ngoài phải đảm bảo các điều kiện của các nhà tài trợ đã được Chính phủ cam kết; do vậy, Bộ Tài chính đề nghị bỏ nội dung này.

(9) Khoản 12 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định về thị trường cacbon:

"a) Cho phép Thành phố thí điểm cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ cacbon và phát triển thị trường cacbon. Ủy ban nhân dân Thành phố sử dụng nguồn vốn vay của Thành phố để cho vay hoặc giao HFIC làm đầu mối cho vay các doanh nghiệp tư nhân, đơn vị sự nghiệp công có mức độ tự chủ tài chính từ tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên, doanh nghiệp có vốn nhà nước của Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời, chuyển đổi công nghệ để giảm phát thải khí nhà kính tạo ra tín chỉ cacbon.

b) Nguồn thu từ việc trao đổi, bù trừ tín chỉ cacbon cho các tổ chức, đơn vị có nhu cầu được sử dụng để hoàn trả khoản nợ cho vay và xoay vòng để tiếp tục



phát triển thị trường cacbon trên địa bàn Thành phố cho đến khi có quy định cụ thể việc quản lý, sử dụng nguồn thu này.

c) Cho phép sử dụng các mái nhà đảm bảo các điều kiện kỹ thuật của các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, trụ sở doanh nghiệp có vốn nhà nước của Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời".

Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Đối với các nội dung nêu trên, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Đối với quy định về cho vay lại nguồn vốn vay của Thành phố: Đề nghị không đưa nội dung này vào quy định về thị trường cacbon, vì thuộc nội dung về sử dụng vốn vay. Ngoài ra, theo Luật Quản lý nợ công, Ủy ban nhân dân không thuộc đối tượng được cho vay lại.

- Đối với việc cho phép sử dụng các mái nhà đảm bảo các điều kiện kỹ thuật của các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, trụ sở doanh nghiệp có vốn nhà nước của Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời.

Về chính sách này, Bộ Tài chính đã có Công văn số 2731/BTC-QLCS ngày 24/3/2022 gửi Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố Hồ Chí Minh<sup>5</sup>, căn cứ vào các văn bản pháp luật hiện hành, việc UBND Thành phố Hồ Chí Minh đề xuất thí điểm thực hiện việc lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp là không có cơ sở pháp luật để thực hiện. Tuy nhiên, đây là chính sách do Quốc hội quyết định, do vậy, trường hợp nhu cầu lắp đặt để sử dụng cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm giảm chi ngân sách cho Thành phố (không cho doanh nghiệp bên ngoài lắp đặt để kinh doanh) thì UBND Thành phố Hồ Chí Minh cần đánh giá kỹ hơn để có quy định cho phù hợp.

(10) ~~Tại khoản 14 Điều 5 dự thảo Nghị quyết quy định:~~ *"Về thẩm quyền quyết định việc sử dụng tài sản công để thực hiện các hoạt động phục vụ cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc hoạt động phục trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của đơn vị sự nghiệp công lập: Cơ quan quản lý cấp trên của đơn vị sự nghiệp công lập quyết định việc giao Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tự tổ chức thực hiện hoặc thực hiện đấu thầu, đấu giá lựa chọn tổ*

<sup>5</sup> Tại khoản 4 Điều 34, khoản 4 Điều 54 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 quy định: Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được sử dụng nhà ở công vụ, quyền sở hữu trí tuệ, phần mềm ứng dụng, cơ sở dữ liệu và tài sản công khác để khai thác theo quy định của Luật này và pháp luật có liên quan; việc quản lý, sử dụng số tiền thu được thực hiện theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 không quy định việc sử dụng mái nhà để thực hiện lắp đặt hệ thống điện mặt trời.

- Tại Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11/4/2017, Quyết định số 02/2019/QĐ-TTg ngày 08/01/2019, Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam quy định tổ chức, cá nhân có chủ án điện mặt trời trên mái nhà bán lượng điện cho bên mua điện. Bên mua điện là Tập đoàn Điện lực Việt Nam hoặc đơn vị thành viên được ủy quyền. Tại các Quyết định nêu trên của Thủ tướng Chính phủ cũng không quy định việc cho các doanh nghiệp sử dụng mái nhà của trụ sở làm việc, công trình sự nghiệp để thực hiện dự án điện mặt trời và bán điện cho các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

Căn cứ vào các văn bản pháp luật nêu trên, việc UBND thành phố Hồ Chí Minh đề xuất thí điểm thực hiện việc lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp là không có cơ sở pháp luật để thực hiện. Đề nghị không thực hiện".



Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Đối với nội dung: "*Sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư*": Bộ Tài chính ủng hộ đề xuất của Thành phố, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp để trình cấp có thẩm quyền.

- Đối với nội dung: "*Các dự án đầu tư xây dựng mới các hạng mục công trình trong các cơ sở đã có, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất trên địa bàn*": Bộ Tài chính thống nhất đề xuất của Thành phố, nhưng đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham khảo Nghị quyết số 115/2020/QH14 của Quốc hội để đảm bảo quy định tương quan về nội dung chính sách này.

c) Về quản lý đô thị và tài nguyên môi trường (Điều 6 dự thảo)

Tại khoản 15 Điều 6 dự thảo Nghị quyết quy định: "*Đối với các khu đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của các doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa đã chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần trước ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà không có phương án sử dụng đất được duyệt khi cổ phần hóa doanh nghiệp*:"

a) Ủy ban nhân dân Thành phố được thực hiện các thủ tục về quyết toán, chuyển thể doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa; thực hiện các thủ tục về giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho doanh nghiệp cổ phần theo quy định của pháp luật đất đai;

b) Doanh nghiệp cổ phần hóa được thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án để chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt".

Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Bộ Tài chính thống nhất đề xuất của Thành phố, nhưng nghiên cứu, bổ sung điểm c tại khoản 15 Điều 6 dự thảo Nghị quyết theo hướng giao UBND Thành phố Hồ Chí Minh và doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa nhưng chưa lập và chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa phải có trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng đất từ thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp đến thời điểm quyết toán, chuyển thể đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về đất đai, tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai, tránh thất thoát vốn, tài sản của nhà nước.

d) Về ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh (Điều 7 dự thảo)

Tại khoản 1, khoản 5 Điều 7 dự thảo Nghị quyết quy định:

"1. Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh;

a) Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư công nghệ thông tin, nghiên cứu, sản xuất và chuyên giao công nghệ cao có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên;

b) Đầu tư dự án trong lĩnh vực sản xuất chip, bán dẫn, pin công nghệ mới, vật liệu mới, công nghệ năng lượng sạch có quy mô vốn đầu tư từ 30.000 tỷ đồng trở lên.

5. Nhà đầu tư chiến lược được hưởng ưu đãi, hỗ trợ sau đây:

a) Áp dụng thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp (TNDN) 5% trong thời gian 37 năm, miễn thuế 06 năm, giảm 50% số thuế TNDN phải nộp trong 13 năm tiếp theo đối với thu nhập từ các hoạt động của đối tượng hoặc tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư thuộc hợp quy định tại khoản 1 Điều này.

d) Được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu thuế đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) bằng 150% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp".

Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Các ưu đãi thuế được quy định tại Luật thuế, thu nhập quốc gia của Quốc hội. Luật Thuế TNDN hiện hành quy định ưu đãi ở mức cao nhất (miễn thuế 04 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo; riêng các dự án có quy mô lớn và công nghệ cao hoặc mới cần đặc biệt thu hút đầu tư thì thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi có thể kéo dài thêm nhưng tổng thời gian áp dụng thuế suất 10% không quá 30 năm) đối với các dự án đầu tư (bao gồm các dự án khởi nghiệp) tại các địa bàn, lĩnh vực ưu đãi, trong đó tập trung ưu đãi vào các lĩnh vực như khoa học và công nghệ, lĩnh vực công nghệ thông tin, lĩnh vực công nghệ cao, lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao...

Khoản 2 Điều 20 Luật Đầu tư đã quy định cụ thể đối tượng áp dụng ưu đãi, hồ sơ đầu tư đặc biệt. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg ngày 06/10/2021 quy định điều kiện, tiêu chí, nguyên tắc áp dụng ưu đãi đầu tư đặc biệt cho các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 20 Luật Đầu tư. Nội dung đề xuất đề xuất tại điểm a khoản 5 Điều 7 dự thảo Nghị quyết nêu trên là chưa có cơ sở và sẽ xung đột với quy định thu nhập chịu thuế doanh nghiệp tại điều kiện toàn cầu đã được Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC) thông qua ngày 08/10/2021 với sự đồng thuận của 136 nước thành viên (bao gồm Việt Nam).

Luật thuế TNDN quy định: "Trừ các khoản chi quy định tại khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ một khoản chi khi xác định thu nhập chịu thuế như

đáp ứng đủ các điều kiện sau đây: a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; khoản chi cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp; khoản chi thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật. Đối với hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt, trừ các trường hợp không bắt buộc phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định của pháp luật".

Luật thuế không quy định cho phép khoản chi được trừ được tính bằng 150% chi phí thực tế khi tính thuế TNDN. Quy định này sẽ tạo ra sự phân biệt đối xử giữa Nhà đầu tư chiến lược và các nhà đầu tư khác. Nội dung chính sách quy định nêu trên cũng sẽ không đảm bảo tính thống nhất trong hệ thống pháp luật về thuế. Do vậy, Bộ Tài chính đề nghị bỏ chính sách này.

**đ) Về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo (Điều 8 dự thảo)**

Tại khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị quyết quy định:

"a) Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 05 năm đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 04 năm và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với thu nhập của nhà đầu tư thu được từ khoản đầu tư vốn vào doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

b) Miễn thuế thu nhập cá nhân (TNCN) trong thời hạn 05 năm đối với thu nhập của nhà đầu tư là cá nhân thu được từ khoản đầu tư vốn vào doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; Miễn thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

c) Chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và Trung tâm Đổi mới sáng tạo, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố được miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm đối với thu nhập từ lương, tiền công phát sinh tại Thành phố.

d) Giảm 50% tiền thuê mặt bằng công sản tại các trung tâm đổi mới sáng tạo của Thành phố cho doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chức ươm tạo, thúc đẩy kinh doanh, cung cấp thiết bị dùng chung, đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ, thương mại hoá kết quả nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp."

Đây là chính sách đề xuất mới so với Nghị quyết số 54/2017/QH14. Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 8: Luật thuế TNDN không quy định miễn thuế đối với doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, thu nhập của nhà đầu tư thu được từ khoản đầu tư vốn vào doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, thu nhập từ chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào các doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Luật thuế TNDN hiện hành (khoản 6 Điều 4) quy định miễn thuế TNDN đối với "Thu nhập được chia từ hoạt động góp vốn, mua cổ phần, liên doanh, liên kết kinh tế với doanh nghiệp trong nước, sau khi bên nhận góp vốn, phát hành cổ phiếu, liên doanh, liên kết đã nộp thuế theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp".

Như vậy trường hợp nhà đầu tư thực hiện hoạt động kinh doanh thông qua việc góp vốn, mua cổ phần, liên doanh, liên kết vào doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo khi nhận thu nhập được chia từ hoạt động này thì được miễn thuế TNDN. Trường hợp khi thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, nếu doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo thực hiện các dự án đầu tư đáp ứng điều kiện lĩnh vực và địa bàn ưu đãi thuế hiện hành thì được hưởng ưu đãi theo quy định. Do đó, Bộ Tài chính đề nghị bỏ chính sách nêu trên, thực hiện theo quy định của pháp luật thuế TNDN hiện hành.

- Đối với điểm b, điểm c khoản 1 Điều 8: Luật thuế TNCN không quy định miễn thuế TNCN đối với thu nhập của nhà đầu tư là cá nhân thu được từ khoản đầu tư vốn, chuyển nhượng vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo. Nội dung đề xuất nêu trên chưa đảm bảo cơ sở pháp lý. Do đó, để đảm bảo công bằng, thống nhất trong việc thực thi chính sách thuế TNCN đối với các cá nhân có thu nhập. Do đó, Bộ Tài chính đề nghị bỏ chính sách nêu trên, thực hiện theo quy định của pháp luật thuế TNCN để nghị thực hiện theo quy định của pháp luật thuế TNCN hiện hành.

- Tại điểm đ khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị quyết quy định: "Giảm 50% tiền thuế mặt bằng công sản tại các trung tâm đổi mới sáng tạo của Thành phố cho doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ, tổ chứcươm tạo, thúc đẩy kinh doanh, cung cấp thiết bị dùng chung, đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ, thương mại hoá kết quả nghiên cứu khoa học, chuyển đổi số, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp". Bộ Tài chính đề nghị bỏ chính sách này, đề nghị thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

e) Về tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền, ủy quyền và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (Điều 9 dự thảo)

Điểm c khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị quyết quy định HĐND Thành phố được quyền: "Quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc khu vực quản

lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và các đối tượng khác do Thành phố quản lý theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ".

Nội dung này, tương tự như quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị lần thứ 7, Ban Chấp hành trung ương khóa XII có nêu: "Mở rộng áp dụng cơ chế thí điểm đối với một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tự cân đối ngân sách và bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương, các chính sách an sinh xã hội được chi thu nhập bình quân tăng thêm không quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý".

Do vậy, để thực hiện đúng định hướng tại Nghị quyết số 27-NQ/TW, Bộ Tài chính đề nghị sửa lại như sau: "Quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức do Thành phố quản lý theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 0,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ. Mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố do HĐND Thành phố quy định. Việc thực hiện các quy định này phải gắn với việc sắp xếp bộ máy tổ chức, tinh giản biên chế, cải cách tiền lương theo chủ trương của Đảng, Nhà nước".

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu, tổng hợp, hoàn thiện Dự thảo././m/

Notes:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh;
- TCT; các Cục: TCDN, QLCS; QLN&TCĐN;
- Các Vụ: CST, TCNH, HCSN, ĐT, PC;
- Lưu: VT, NSNN (...b).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Võ Thành Hưng

Số: 756 /BTNMT-KHTC

V/v xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội.

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

I. Về cho phép Thành phố Hồ Chí Minh tách dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng ra khỏi dự án đầu tư công tại Khoản 10, Điều 4 của dự thảo Nghị quyết:

Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có ý kiến tại Phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ ngày 01 tháng 10 năm 2022 và Công văn số 5995/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 7 tháng 10 năm 2022 gửi Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Về nội dung thị trường cacbon quy định tại điểm a, b Khoản 13, Điều 5 Dự thảo Nghị quyết:

Nội dung tại Điểm a, b Khoản 13 Điều 5 bản chất là quy định về thí điểm cơ chế sử dụng nguồn vốn vay từ Ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh cho các doanh nghiệp tư nhân, đơn vị sự nghiệp công vay để thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính và thực hiện theo các cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ cacbon cũng như sử dụng nguồn tài chính thu được từ bán tín chỉ cacbon và cho phép sử dụng các mái nhà của các trụ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công, trụ sở doanh nghiệp có vốn nhà nước của Thành phố để lắp đặt hệ thống điện mặt trời. Các quy định này không phải quy định về cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ cacbon và phát triển thị trường cacbon. Đây là các quy định về cơ chế tài chính nhằm hỗ trợ kinh phí thực hiện biện pháp giảm phát thải khí nhà kính, trong đó có phương án thu được tín chỉ cacbon để bán trên thị trường.

Việt Nam đã cam kết cắt giảm phát thải khí nhà kính bắt đầu từ năm 2021 cho giai đoạn đến năm 2030 và đến năm 2050. Mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính quốc gia đến năm 2030 được cụ thể hóa tại Đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC) gửi Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu. Mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 của Việt Nam đã được cụ thể hóa tại Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050. Các địa phương có nghĩa vụ tổ chức triển khai thực hiện NDC cập nhật theo chức năng,



nhệm vụ được giao; hướng dẫn việc lựa chọn, áp dụng biện pháp công nghệ, quản lý để giảm nhẹ phát thải khí nhà kính phù hợp với quy mô và ngành nghề sản xuất tại địa phương và phạm vi quản lý nhằm góp phần đạt được mục tiêu cam kết cắt giảm phát thải khí nhà kính trong NDC. Do đó, đề nghị Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với các Bộ: Công Thương, Giao thông và vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường xác định tỉ lệ đóng góp về lượng giảm phát thải/hấp thụ khí nhà kính trên địa bàn Thành phố cho mục tiêu giảm phát thải khí nhà kính quốc gia.

III. Về các đề xuất tại Điều 6 Dự thảo Nghị quyết về lĩnh vực Quản lý đô thị và môi trường:

1. Đề xuất về xây dựng và ban hành hệ số điều chỉnh giá đất:

Khoản 3 Điều 6 cho phép Thành phố xây dựng và ban hành hệ số điều chỉnh giá đất phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố, trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua; trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân Thành phố được ban hành và áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với tất cả các khu đất, thửa đất (không phân biệt giá trị tính theo bảng giá đất) đối với các trường hợp:

a) Bảng giá đất đã thu thập thông tin thị trường đến từng thửa đất để đảm bảo áp dụng cho hộ gia đình cá nhân sử dụng đất ngoài hạn mức và các dự án thấp tầng;

b) Đối với dự án của các tổ chức, cá nhân được Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

Trả lời: Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có ý kiến tại Phiếu lấy ý kiến thành viên Chính phủ ngày 01 tháng 10 năm 2022 và Công văn số 5995/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 7 tháng 10 năm 2022 gửi Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, đề nghị cân nhắc việc áp dụng quy định này đối với các dự án xây dựng nhà ở thương mại vì Dự án nhà ở thương mại là dự án nhà ở được đầu tư xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua theo cơ chế thị trường; trong đó, chủ đầu tư phải xây dựng nhà ở và các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong dự án theo đúng quy hoạch chi tiết, nội dung quyết định chủ trương đầu tư dự án của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tuân thủ thiết kế, tiêu chuẩn diện tích nhà ở và tiến độ của dự án đã được phê duyệt. Khi đó, dự án nhà ở thương mại sau khi hoàn thành đầu tư xây dựng sẽ tạo ra giá trị thặng dư lớn hơn nhiều so với giá trị hiện tại của khu đất khi chưa được đầu tư xây dựng. Việc áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất ban hành hàng năm sẽ không phản ánh được chính xác giá đất phổ biến trên thị trường tại thời điểm giao đất để thực hiện dự án. Do vậy, đề nghị cân nhắc việc áp dụng quy định này đối với các dự án xây dựng nhà ở thương mại, cần phải thực hiện xác định giá đất cụ thể theo quy trình chặt chẽ, bảo đảm không thất thu ngân sách nhà nước.

2. Đề xuất về nguyên tắc bồi thường về đất:

Khoản 4 Điều 6 Ủy ban nhân dân Thành phố được áp dụng nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất như sau:

Trà lời: Thẻ chẻ hóa Nghị quyết số 18-NQ/TW về thương mại hóa quyền sử dụng đất dự thảo Luật đã bỏ sung quy định quyền của người sử dụng đất thuê

pháp luật về đất đai.

Xác định trong dự án và phải thực hiện thủ tục đăng ký đất đai theo quy định của pháp luật về đất đai.

đ) Người mua, thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất được tiếp tục sử dụng đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại, sử dụng đất đúng mục đích đã được

điều kiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 189 Luật Đất đai năm 2013;

e) Trong thời hạn sử dụng đất;

c) Đất không có tranh chấp;

d) Đất không có tranh chấp;

b) Đã hoàn thành việc xây dựng theo đúng quy hoạch xây dựng chi tiết và dự án đầu tư đã được phê duyệt, chấp thuận, từ trước, trừ trường hợp phải thực hiện theo

bàn ăn, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực thi hành hoặc kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tranh tra, kiểm tra;

a) Tài sản gắn liền với đất thuê được tạo lập hợp pháp theo quy định của pháp luật;

sách nhà nước đảm bảo các điều kiện như sau:

góp vốn hoặc tạo lập hợp pháp bằng nguồn vốn không có nguồn gốc thuộc ngân

tiền hàng nằm đối với các khu đất có nguồn gốc do nhận chuyển nhượng, nhận

sử dụng đất được thuê chấp, cho thuê và chuyển nhượng "quyền thuê đất" đồng

Khoản 5 Điều 6 Thành phố được quyết định việc cho phép các tổ chức

tiền hàng năm:

3. Đề xuất về thuê chấp, cho thuê và chuyển nhượng "quyền thuê đất" đồng

Thành phố Hồ Chí Minh.

Về việc thực hiện Nghị quyết thi điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển

5995/BTNMT-TCQLĐD ngày 7 tháng 10 năm 2022 gửi Văn phòng Chính phủ

Thành viên Chính phủ ngày 01 tháng 10 năm 2022 và Công văn số

Trà lời: Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có ý kiến tại Phiếu lấy ý kiến

phong.

Đổi với hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi nếu có nhu cầu và Thành

phong.

khác mục đích sử dụng với loại đất bị thu hồi hoặc nhà ở, Giao Ủy ban nhân dân

phó có điều kiện về quỹ đất, quỹ nhà ở thì được xem xét bởi thường bằng đất

Đổi với hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi nếu có nhu cầu và Thành

phong.

Đổi với hộ gia đình, cá nhân có đất bị thu hồi nếu có nhu cầu và Thành

trả tiền thuê đất hàng năm được thế chấp, bán quyền thuê đất trong hợp đồng thuê đất và cho thuê lại quyền thuê đất.

Việc thành phố đề xuất nội dung thí điểm được quyết định việc cho phép các tổ chức sử dụng đất được thế chấp, cho thuê và chuyển nhượng "quyền thuê đất" đề nghị sửa lại như sau:

*"5. Thành phố được quyết định việc cho phép các tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập được Nhà nước cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm, mà tiền thuê đất không có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước thì có quyền thế chấp, chuyển nhượng hoặc cho thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất theo quy định sau đây:*

*a) Người thế chấp, chuyển nhượng hoặc cho thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất phải đáp ứng các điều kiện theo quy định tại Điều 188 và khoản 1 Điều 189 Luật Đất đai;*

*b) Người nhận chuyển nhượng, thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 189 Luật Đất đai;*

*c) Người nhận chuyển nhượng, thuê quyền thuê trong hợp đồng thuê đất được tiếp tục sử dụng đất trong thời hạn sử dụng đất còn lại, sử dụng đất đúng mục đích đã được xác định trong dự án."*

4. Đề xuất đối với các quỹ đất được chấp thuận chủ trương thanh toán cho các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BT) trước ngày 01 tháng 01 năm 2021:

Khoản 6, Điều 6 Dự thảo Nghị quyết đối với các quỹ đất thanh toán cho các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BT) đã được ký kết trước ngày Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư có hiệu lực (ngày 01 tháng 01 năm 2021):

a) Cho phép Thành phố thực hiện việc "Thu hồi đất đối với các quỹ đất công để tạo quỹ đất thanh toán cho các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BT) do Thủ tướng Chính phủ hoặc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh chấp thuận, quyết định đầu tư mà phải thu hồi đất";

b) Cho phép Thành phố được áp dụng "Căn cứ kết quả lựa chọn Nhà đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền" để thực hiện giao thuê đối với các quỹ đất công được chấp thuận chủ trương thanh toán cho các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BT) trước ngày Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư có hiệu lực (ngày 01 tháng 01 năm 2021). Thời điểm thực hiện giao, thuê các khu đất để thanh toán cho các dự án BT chỉ thực hiện sau khi dự án BT được nghiệm thu và kiểm toán. Giá đất được tính tại thời điểm đã nghiệm thu và kiểm toán.

Trả lời: Việc giải quyết quỹ đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 là nội dung đã được quy định trong Luật Đầu tư năm 2020. Trong trường hợp Hợp đồng BT đã được ký kết trước ngày Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư có hiệu lực (ngày 01 tháng 01

năm 2021) đã xác định thanh toán bằng quỹ đất, đã chỉ rõ vị trí khu đất sẽ được dùng để thanh toán thì việc Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị tiếp tục thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, thời điểm xác định giá đất như trong Dự thảo là phù hợp với quy định của pháp luật về hợp đồng BT.

Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh rà soát đảm bảo việc ký kết và thực hiện các hợp đồng BT đã ký kết là đúng quy định, trình tự, thủ tục và thẩm quyền tại thời điểm ký kết và chịu trách nhiệm về việc thực hiện theo cơ chế này theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Đồng thời xem xét chi thực hiện thu hồi đất đối với quỹ đất là tài sản công đã được xác định để thanh toán đối ứng cho Nhà đầu tư thực hiện xong dự án BT.

Trường hợp chuyển sang thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai thì đề nghị Thành phố Hồ Chí Minh kiến nghị Tổ công tác theo Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ để được xem xét giải quyết tương tự như các trường hợp đã đưa vào Báo cáo của Tổ công tác này.

5. Đề xuất phân cấp việc xác định giá đất để bồi thường, hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện:

Khoản 7, Điều 6 phân cấp việc xác định giá đất để bồi thường, hỗ trợ cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức thực hiện. Việc phân cấp được thực hiện theo quy định sau đây:

a) Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức quyết định giá đất cụ thể đối với trường hợp thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức tổ chức việc xác định giá đất cụ thể. Trong quá trình thực hiện, cơ quan quản lý đất đai cấp huyện được thuê tổ chức có chức năng tư vấn xác định giá đất để tư vấn xác định giá đất cụ thể;

c) Ủy ban nhân dân các quận, huyện và thành phố Thủ Đức căn cứ nhiệm vụ được giao để thành lập Hội đồng thẩm định giá đất. Phòng Tài nguyên và Môi trường trình Hội đồng thẩm định giá đất thẩm định kết quả tư vấn xác định giá đất; căn cứ kết quả của Hội đồng thẩm định giá đất trình Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định. Chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Hội đồng thẩm định giá đất tại các quận, huyện và thành phố Thủ Đức được áp dụng tương tự như quy định tại Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT của Liên Bộ Tài chính và Tài nguyên và Môi trường và Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Trường hợp vướng mắc, khó khăn, Chủ tịch Hội đồng Thẩm định giá đất cấp tỉnh hướng dẫn thực hiện.

Trả lời: Đề xuất phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giá đất cụ thể đối với trường hợp thu hồi đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện là phù hợp với chủ trương, quan điểm “phân cấp, phân quyền phù hợp, hiệu quả đối với địa phương” của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

6. Đề xuất đối với các dự án về cảng biển (kể cả dự án lấn biển):

Khoản 8, Điều 6 đối với các dự án về cảng biển (kể cả dự án lấn biển), cho phép Thành phố thực hiện thủ tục về thuê đất, thuê đất có mặt nước như sau:

a) Đối với phần diện tích mặt nước thì thực hiện việc cho thuê theo Luật Biển Việt Nam và Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo;

b) Đối với diện tích đất hình thành sau khi thực hiện nhận chìm, bồi lấp sẽ được thực hiện cho thuê đất theo quy định của Luật Đất đai.

Trả lời: Đây là nội dung vừa thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Đất đai và vừa thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo. Nay Thành phố đề nghị Quốc hội cho phép chỉ áp dụng pháp luật về đất đai là đúng thẩm quyền của Quốc hội.

Tại dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) cũng đã đề xuất nội dung này theo hướng dự án lấn biển thuộc trường hợp Nhà nước thu hồi đất để tạo quỹ đất đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất.

#### 7. Đề xuất đối với các trường hợp gia hạn sử dụng đất:

Khoản 9, Điều 6 Thành phố được gia hạn sử dụng đất đối với các trường hợp theo phân loại như sau:

a) Trường hợp các tổ chức tài chính, tòa án, thi hành án, thừa phát lại phát mãi quyền sử dụng đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất; Chủ đầu tư các dự án đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án phi nông nghiệp mà đang thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất. Trường hợp Chủ đầu tư các dự án đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án phi nông nghiệp mà chưa thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất thì được Nhà nước gia hạn sử dụng đất đến trước ngày 30 tháng 6 năm 2024. Sau thời hạn trên, nếu không được Nhà nước giao đất, cho thuê đất thì thực hiện thu hồi đất và giao Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý;

b) Nhà nước xem xét gia hạn sử dụng đất nhưng không quá thời điểm Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành. Sau thời điểm Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.

c) Dự án được gia hạn thời hạn hoạt động của dự án theo từng năm theo quy định của pháp luật về đầu tư thì Ủy ban nhân dân Thành phố được gia hạn thời hạn sử dụng đất theo từng năm cho đến khi có kế hoạch sử dụng đất hằng năm của cấp huyện.

Trả lời: Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Hội nghị Trung ương 5 (khóa XIII), đồng thời để giải quyết các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đã đề xuất nội dung sửa đổi như sau: "Thời hạn sử dụng đất khi nhận chuyển quyền sử dụng đất đối với loại đất có quy định thời hạn là thời gian sử dụng đất còn lại của thời hạn sử dụng đất trước khi nhận chuyển quyền sử dụng đất. Khi hết thời hạn sử dụng đất, nếu có nhu cầu thì người nhận chuyển quyền sử dụng đất được Nhà nước xem xét gia hạn sử dụng đất.

Trường hợp tổ chức, cá nhân đã nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp trong hạn mức sử dụng của cá nhân thông qua nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhận quyền sử dụng đất trong hợp đồng thế chấp để xử lý nợ, quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án đã được thi hành mà hết hạn sử dụng đất nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì được Nhà nước xem xét cho gia hạn theo thời hạn quy định của pháp luật về đất đai.”

Việc thí điểm là cần thiết để giải phóng nguồn lực cho xã hội, tuy nhiên, đề nghị sửa lại như sau:

*“Thành phố được gia hạn sử dụng đất đối với các trường hợp sau đây:*

a) Trường hợp các tổ chức tài chính, tòa án, thi hành án, thừa phát lại phát mãi quyền sử dụng đất mà đã hết thời hạn sử dụng đất; Chủ đầu tư các dự án đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án phi nông nghiệp mà đang thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất.

Trường hợp Chủ đầu tư các dự án đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án phi nông nghiệp mà chưa thực hiện các thủ tục để Nhà nước giao đất, cho thuê đất thì được Nhà nước gia hạn sử dụng đất đến trước ngày 30 tháng 6 năm 2024. Sau thời hạn trên, nếu không được Nhà nước giao đất, cho thuê đất thì thực hiện thu hồi đất và giao Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý;

b) Nhà nước xem xét gia hạn sử dụng đất nhưng không quá thời điểm Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành. Sau thời điểm Luật Đất đai (sửa đổi) có hiệu lực thi hành thì thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.”

8. Đề xuất thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội:

Khoản 10 Điều 6 Cho phép Thành phố thí điểm bổ sung hình thức “có quyền sử dụng đất hoặc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn sử dụng đất không phải là đất ở đáp ứng điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội” vào các quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Nhà ở (đối với nhà ở xã hội), Điểm c Khoản 1 Điều 75 Luật Đầu tư 2020 và Điều 4 Luật số 03/2022/QH15.

Trả lời: Đây là nội dung vừa thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Đất đai và vừa thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật Nhà ở, Luật Đầu tư. Nay Thành phố đề nghị Quốc hội cho phép chỉ áp dụng pháp luật về nhà ở là đúng thẩm quyền của Quốc hội.

9. Đề xuất về thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp Giấy phép môi trường:

Khoản 12, Điều 6 Phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư có cấu phần xây dựng

thuộc thẩm quyền quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quy định tại số thứ tự 1 Mục I Phụ lục III phần Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường đã được phân cấp cho Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật;

b) Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư quy định tại số thứ tự 4 và 5 Mục II Phụ lục III phần Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, trừ trường hợp dự án có xả nước thải vào nguồn nước mặt liên tỉnh, có sử dụng hoặc có yêu cầu chuyển đổi đất, đất có mặt nước của các khu vực quy định tại điểm c, d, đ khoản 4 Điều 25 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP mà khu vực đó nằm trên địa bàn từ 02 tỉnh trở lên.

~~Trả lời: Cơ bản thống nhất chủ trương phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với một số trường hợp dự án đầu tư. Tuy nhiên, để bảo đảm tính đồng bộ và có tính khả thi, đề nghị chỉnh lý điểm a khoản 12 Điều 6 Dự thảo Nghị quyết như sau: “Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường đối với dự án đầu tư có cấu phần xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ quy định tại số thứ tự 1 Mục I Phụ lục III phần Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường đã được phân cấp cho Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 10 Điều 4 và điểm a khoản 12 Điều 5 Nghị quyết này”, do việc phân cấp cho Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định chủ trương đầu tư đối với một số trường hợp cụ thể đang được quy định cụ thể tại Dự thảo Nghị quyết.~~

#### 10. Về chất thải rắn sinh hoạt:

Khoản 13, Điều 6 Cho phép Ủy ban nhân dân Thành phố được thực hiện cơ chế khuyến khích đối với các Chủ dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt hiện hữu có đủ năng lực thực hiện chuyển đổi công nghệ xử lý từ chôn lấp hợp vệ sinh sang đốt phát điện đáp ứng lộ trình, tiêu chí của Thành phố đề ra bằng hình thức đặt hàng bổ sung khối lượng chất thải rắn sinh hoạt xử lý.

Trả lời: Theo khoản 2 Điều 78 Luật Bảo vệ môi trường “Ủy ban nhân dân các cấp lựa chọn cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt thông qua hình thức đấu thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu; trường hợp không thể lựa chọn thông qua hình thức đấu thầu thì thực hiện theo hình thức đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ theo quy định của pháp luật”, do vậy đối với đề xuất tại khoản 13 Điều 6 dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh “Cho phép Ủy ban nhân dân Thành phố được thực hiện cơ chế khuyến khích đối với các Chủ dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt

hiện hữu có đủ năng lực thực hiện chuyển đổi công nghệ xử lý từ chôn lấp hợp vệ sinh sang đốt phát điện đáp ứng lộ trình, tiêu chí của Thành phố đề ra bằng hình thức đặt hạng bổ sung khối lượng chất thải rắn sinh hoạt xử lý" phù hợp với quy định. Tuy nhiên để việc triển khai hiệu quả, cần có đánh giá cụ thể trước và sau khi thực hiện.

IV. Tại Khoản 5, Điều 10 Dự thảo Nghị quyết về cơ chế phân cấp, phân quyền, ủy quyền và tổ chức bộ máy thành phố Thủ Đức:

Trả lời: Theo Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 ngày 09/12/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và thành lập thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh thì thành phố Thủ Đức vẫn thuộc đơn vị hành chính cấp huyện. Do đó, việc đề xuất thành lập Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức là không bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương theo tinh thần tại Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương: "Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất; bố trí nguồn lực hợp lý để xây dựng, hoàn thiện đúng tiến độ hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương...". Do đó, đề nghị bỏ nội dung này đồng thời đề nghị chỉ đạo Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, kính gửi Quý Bộ đề tổng hợp/.

(Gửi kèm theo các văn bản: Phiếu Thành viên Chính phủ số 316/PLYK/2022 ngày 27 tháng 9 năm 2022 về việc cho ý kiến về dự thảo Báo cáo của Chính phủ tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù cho Thành phố Hồ Chí Minh; Công văn số 5995/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 gửi Văn phòng Chính phủ về thực hiện Nghị quyết thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh).

Nơi nhận:

- Như trên;

Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);

Lưu: VT, KHTC, (L).





Số: 448 /BVHTTDL-KHTC

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về cơ chế chính sách thí điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành như sau:

**1. Về căn cứ ban hành**

Điều 9 Nghị quyết số 351/2017/UBTVQH14 ngày 14/3/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chủ tịch nước quy định: “Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản, có hiệu lực pháp lý cao hơn; đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành, tuy chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành” (khoản 1) và “Luật được ban hành căn cứ vào Hiến pháp. Nghị quyết của Quốc hội được ban hành căn cứ vào Hiến pháp, luật (nếu có)” (khoản 2), do đó, căn cứ ban hành là “Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

**2. Về kết cấu**

Đề nghị xem xét chuyển Điều 3 (Đối tượng áp dụng) lên thành Điều 2, ngay sau Điều 1 (Phạm vi điều chỉnh).

**3. Đối với điểm a, khoản 9, Điều 4 đề nghị bổ sung sửa đổi như sau:**

“Thành phố được áp dụng Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án *đầu tư thuộc lĩnh vực văn hóa và thể thao*”, vì:

- Lĩnh vực văn hóa và thể thao có nhiều hoạt động công ích phục vụ xã hội nên khó thu hút đầu tư (do lợi nhuận không cao so với nhiều ngành khác). Do đó, nếu được áp dụng Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực văn hóa, thể thao (đặc biệt là các dự án xây dựng cơ sở vật chất lĩnh vực văn hóa và thể thao) góp phần tăng cường hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất trong lĩnh vực văn hóa và thể thao, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trong Quyết định số 1755/QĐ-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 đã xác định “*cơ cấu của ngành công nghiệp văn hóa bao gồm 12 lĩnh vực chủ yếu sau: quảng cáo; kiến trúc; phần mềm và các trò chơi giải trí; thủ công mỹ nghệ; thiết kế; điện ảnh; xuất bản; thời trang; nghệ thuật biểu diễn; mỹ thuật, nhiếp ảnh và triển lãm; truyền hình và phát thanh; du lịch văn hóa*”. Khái niệm “văn hóa” rộng hơn so với “công nghiệp văn hóa”, đặc biệt đáp ứng yêu cầu huy động nguồn lực để thực hiện trùng tu, bảo tồn di sản văn hóa như Báo cáo đánh giá tác động của chính sách mà Thành phố Hồ Chí Minh đang nêu.

- Để đảm bảo thống nhất với nội dung đánh giá tại báo cáo đánh giá tác động của chính sách “*việc thu hút đầu tư giúp thành phố xây dựng được nhiều công trình có kiến trúc đẹp nâng cao mỹ quan của thành phố, góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho người dân, bổ sung các địa điểm tổ chức các hoạt động giao lưu sáng tạo văn hóa và thụ hưởng về văn hóa từ các công trình văn hóa thể thao.*”

4. Điều 7 (Về ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh) đề nghị bổ sung một số ngành thuộc lĩnh vực văn hóa: xây dựng các trung tâm công nghiệp văn hóa, không gian sáng tạo và khởi nghiệp; trung tâm chiếu phim hiện đại, trường quay, khu phức hợp, đa năng phù hợp với các loại hình nghệ thuật như biểu diễn ca nhạc, trình diễn thời trang,....; các trung tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho các ngành công nghiệp văn hóa; trung tâm triển lãm, mỹ thuật, nhiếp ảnh. Đầu tư, xây dựng thí điểm Trung tâm giám định và đấu giá tác phẩm mỹ thuật ngoài công lập, các trung tâm thiết kế thời trang và mạng lưới liên kết sản xuất giữa các doanh nghiệp trong ngành để phù hợp với đề xuất tại điểm a, khoản 9 Điều 4 của dự thảo.

5. Điều 11 (Áp dụng pháp luật) Nên cân nhắc bỏ khoản 3 Điều 11. Trong trường hợp có Nghị quyết bãi bỏ hoặc thay thế dự thảo Nghị quyết thì nội dung tại khoản 3 Điều 11 sẽ được quy định trong điều khoản chuyên tiếp của Nghị quyết bãi bỏ, thay thế dự thảo Nghị quyết.

#### 6. Điều 12 (Điều khoản thi hành)

-- Cân nhắc bỏ cụm từ “cho đến khi có Nghị quyết hoặc văn bản luật mới thay thế” tại khoản 1 Điều 12.

- Đề nghị bỏ khoản 5 Điều 12 do trùng lặp với khoản 4 Điều 12.

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Hoàng Đạo Cương (để báo cáo);
- UBND TP Hồ Chí Minh;
- Cục Bản quyền tác giả; Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, KHTC, NTT.

KT. BỘ TRƯỞNG

THỨ TRƯỞNG



Hàng Đạo Cương

Số: 449 /BXD-PC

Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách thi điểm tạo động lực phát triển TP Hồ Chí Minh

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 505/BKHCĐT-KTĐP.LT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách thi điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến đối với những nội dung có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng tại dự thảo Nghị quyết (khoản 2, khoản 10; khoản 11 Điều 6; khoản 3 Điều 9) và một số nội dung liên quan khác tại dự thảo Nghị quyết, các nội dung liên quan tại dự thảo Đề án xây dựng dự thảo Nghị quyết (sau đây gọi tắt là dự thảo Đề án) và các tài liệu khác của hồ sơ dự thảo Nghị quyết như sau:

**1. Góp ý đối với dự thảo Nghị quyết dự thảo Đề án.**

**1.1. Về nội dung phần cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội Minh phê duyệt triển khai các bộ nội số để án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ tại điểm a khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết trong tư như các Nghị quyết của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách phát triển một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được ban hành trong thời gian qua.** Đồng thời, cần nhắc bổ sung vào dự thảo Nghị quyết việc phân cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh cơ sở quy hoạch chuyên ngành hạ tầng kỹ thuật đô thị cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**1.2. Về nội dung về lập quy hoạch chi tiết cấp huyện chủ trương đầu tư đối với các khu xây dựng nhà ở xã hội (điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết, điểm 2 mục III Phần thứ ba dự thảo Đề án)**

- Đề nghị chính lý quy định về phân cấp cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt điều chỉnh cơ sở một số để án quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ tại điểm a khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết trong tư như các Nghị quyết của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách phát triển một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được ban hành trong thời gian qua.

<sup>1</sup> V/v dự Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách thi điểm trên thành phố Hải Phòng; Nghị quyết số 36/2021/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách thi điểm trên tỉnh Nghệ An; Nghị quyết số 37/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành Hoar; Nghị quyết số 45/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Cần Thơ; Nghị quyết số 47/2022/QH15 ngày 14/6/2022 của Quốc hội về thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa.

được phép đồng thời lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết và lấy ý kiến cộng đồng cùng một lúc" tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết để bảo đảm vừa rút ngắn thời gian, vừa bảo đảm tính thứ bậc của nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch. Theo đó, cần làm rõ việc lập nhiệm vụ, đồ án, lấy ý kiến có thể thực hiện song song, đồng thời; tuy nhiên, phải làm rõ việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch phải được thực hiện trước để làm cơ sở thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch.

Về đề xuất "cho phép thực hiện trước việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo trình tự thủ tục của Luật Đầu tư đối với dự án nhà ở xã hội với mật độ xây dựng hoặc hệ số sử dụng đất được tăng lên tối đa 1,5 lần so với quy hoạch hiện hữu và tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 và quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 sau" tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết:

Theo dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết, đề xuất này xuất phát từ việc triển khai quy định tại điểm c khoản 7 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư. Điểm c khoản 7 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định: "Đối với quy hoạch đô thị, nội dung thẩm định phải có đánh giá về sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch chi tiết (nếu có), quy hoạch phân khu (nếu có); trường hợp quy hoạch chi tiết, quy hoạch phân khu chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch chung".

Bộ Xây dựng thấy rằng khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư năm 2020 quy định một trong những nội dung thẩm định đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư là: "Đánh giá sự phù hợp của dự án đầu tư với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt (nếu có)". Luật Đầu tư năm 2020 không quy định cụ thể phải phù hợp với cấp độ quy hoạch đô thị nào mà nội dung này chỉ quy định cụ thể trong Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

Do vậy, đề nghị cần nhắc chính lý, đề xuất nội dung nêu trên trong dự thảo Nghị quyết theo hướng: tại thời điểm chấp thuận chủ trương đầu tư, trường hợp quy hoạch chi tiết và quy hoạch phân khu không phù hợp quy hoạch chung thì cho phép thực hiện việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy hoạch chung, trường hợp quy hoạch chi tiết không phù hợp quy hoạch chung và quy hoạch phân khu thì cho phép thực hiện việc chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy hoạch chung và quy hoạch phân khu. Đồng thời, quy định rõ quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phải được phê duyệt trước khi lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án đầu tư xây dựng và triển khai các bước tiếp theo của dự án.

1.3. Về nội dung thì điểm bổ sung liên quan sử dụng đất khác không phải đất ở để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở (điểm c khoản 10 Điều 6 dự thảo Nghị quyết, điểm 10 mục III Phần thứ ba dự thảo Đề án)

Tại khoản 10 Điều 6 dự thảo Nghị quyết đề xuất: "Cho phép Thành phố

thi điểm bỏ sung hình thức có quyền sử dụng đất hoặc nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn quyền sử dụng đất. Không phải là đất ở cấp tổng điều kiện cho phép chuyển mục đích sẽ dùng đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội vào các quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật Nhà ở (đổi với nhà ở xã hội), Điểm c Khoản 1 Điều 75 Luật Đầu tư 2020 và Điều 4 Luật số 03/2022/QH15". Tuy nhiên, nội dung đề xuất này chưa bảo đảm tính khả thi vì nếu đề xuất như dự thảo Nghị quyết thì cần phải sửa đổi, bổ sung Luật Nhà ở, Luật số 03/2022/QH15 mới thực hiện được chính sách. Mặt khác, nội dung đề xuất áp dụng đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội nhưng trong các quy định dẫn chiếu lại bao gồm đối tượng là dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội và dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại.

Do vậy, cần xác định rõ việc đề xuất thủ tục bổ sung hình thức sử dụng đất là chỉ áp dụng đối với dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội hay áp dụng đối với 02 loại dự án (dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội và dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại). Đồng thời, để tháo gỡ các vướng mắc trên thực tiễn như đã nêu tại điểm 10 mục III Phần thứ ba dự thảo Đề án, Bộ Xây dựng đề nghị chính lý nội dung tại khoản 10 Điều 6 dự thảo Nghị quyết theo hướng quy định cụ thể chính sách đạo thủ (không yêu cầu sửa đổi, bổ sung Luật Nhà ở, Luật số 03/2022/QH15); bảo đảm thể chế hóa yêu cầu phát triển nhà ở xã hội tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022<sup>2</sup>; yêu cầu phát triển nhà ở thương mại tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Bộ Chính trị, báo đảm quản lý, sử dụng chặt chẽ, hiệu quả nguồn lực đất đai, tránh thất thoát ngân sách nhà nước; đồng thời, bảo đảm thống nhất với dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi), dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đang trình Chính phủ, Quốc hội.

1.4. Về nội dung cho phép Thành phố tổ chức triển khai đầu tư các công trình có thời hạn, không xem xét yêu tố phù hợp về quy hoạch, tại các khu đất hiện hữu chưa có kế hoạch triển khai đầu tư theo quy hoạch đã được phê duyệt (khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết, điểm II mục III Phần thứ ba dự thảo Đề án)

Bộ Xây dựng thấy rằng nội dung này cần được rà soát theo 02 trường hợp sau:

(i) Trường hợp đã có quy hoạch xây dựng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, công bố nhưng chưa thực hiện và chưa có quyết định đầu tư đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

Trường hợp này, Bộ Xây dựng thống nhất chủ trương có thể mở rộng thêm một số trường hợp được cấp giấy phép xây dựng có thời hạn so với quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành. Tuy nhiên, cần phải xác định rõ đối

<sup>2</sup> Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, ban hành đến năm 2025.

<sup>3</sup> Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao.

trương cấp giấy phép xây dựng có thời hạn trong dự thảo Nghị quyết và kiểm soát về cấp, giấy phép xây dựng, quản lý xây dựng, trách nhiệm của chủ đầu tư khi hết thời hạn tồn tại của công trình hoặc khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyết định thu hồi đất.

(ii) Trường hợp đã có quy hoạch xây dựng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, công bố và đã có quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

Trường hợp này, Bộ Xây dựng đề nghị cần nhắc kỹ về việc cho phép đầu tư các công trình có thời hạn để tránh những hệ lụy phát sinh trên thực tế và không bao đảm yêu cầu triển khai thực hiện quy hoạch.

**1.5. Về đề xuất thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định việc giao một số chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cho cơ quan hành chính khác (điểm b khoản 3 Điều 9, điểm 3.2 mục VI Phần thứ ba dự thảo Đề án)**

Việc đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định việc giao một số chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật thuộc chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố cho cơ quan hành chính khác tại điểm b khoản 3 Điều 9 dự thảo Nghị quyết, điểm 3.2 mục VI Phần thứ ba dự thảo Đề án cần cần nhắc kỹ, tránh vi phạm nguyên tắc quản lý thống nhất về ngành, lĩnh vực từ Trung ương đến địa phương và không phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan được bổ sung nhiệm vụ.

**1.6. Về một số nội dung khác trong dự thảo Nghị quyết**

a) Về nội dung Ủy ban nhân dân Thành phố được chủ động thực hiện việc tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất theo quy hoạch phân khu đã được phê duyệt đối với một số dự án (khoản 7 Điều 4 dự thảo Nghị quyết, điểm 7 mục I Phần thứ ba dự thảo Đề án):

Đề nghị cần nhắc quy định "Ủy ban nhân dân Thành phố được chủ động thực hiện việc tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất theo quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 đã được phê duyệt" tại khoản 7 Điều 4 dự thảo Nghị quyết, điểm 7 mục I Phần thứ ba dự thảo Đề án bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định tại dự thảo Luật Đầu tư (sửa đổi), dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đang trình Quốc hội.

b) Về nội dung nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất (khoản 4 Điều 6 dự thảo Nghị quyết, điểm 4 mục III Phần thứ ba dự thảo Đề án)

Theo quy định của Luật Nhà ở năm 2014, việc bồi thường về đất khi nhà nước thu hồi đất chỉ được thực hiện đối với khu vực nằm ngoài nội đô thuộc thuộc đô thị loại đặc biệt, tại đô thị loại 1 và loại 2 (khoản 1 Điều 35 Luật Nhà ở năm 2014). Đồng thời, dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) đang trình Chính phủ cũng cơ bản giữ nguyên quy định hiện hành về các nguyên tắc tái định cư tại đô thị.

Do vậy, đề nghị chỉnh lý khoản 4 Điều 6 dự thảo Nghị quyết theo hướng bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định tại dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi). Đồng thời, đề nghị tổng hợp ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường để báo cáo đồng bộ, thống nhất với dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi).

### **1.7. Về nội dung đề xuất xây dựng Luật đô thị đặc biệt cho Thành phố Hồ Chí Minh (điểm 4 mục I Phần thứ nhất dự thảo Đề án)**

Đề nghị cần nhắc về đề xuất "xây dựng Luật đô thị đặc biệt cho Thành phố Hồ Chí Minh" tại điểm 4 mục I Phần thứ nhất dự thảo Đề án, để tránh trùng lặp vì: hiện nay, đối với đô thị đặc biệt là thành phố Hà Nội thì Quốc hội đã ban hành Luật Thủ đô, trong đó, đã có chính sách xây dựng, phát triển và quản lý thủ đô. Như vậy, đề xuất tại dự thảo Đề án về bản chất là cơ chế đặc thù cho Thành phố Hồ Chí Minh, trong khi, thời gian qua đã có nhiều Nghị quyết của Quốc hội liên quan đến các chính sách phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, hiện nay, triển khai Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV tại Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng đã thực hiện rà soát, đề xuất xây dựng Luật điều chỉnh về quản lý và phát triển đô thị, báo cáo Chính phủ tại Báo cáo số 118/BC-BXD ngày 30/9/2022, đang triển khai lập hồ sơ đề nghị xây dựng Luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo chỉ đạo tại văn bản số 6860/VPCP-PL ngày 12/10/2022 của Văn phòng Chính phủ thì hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Quản lý và phát triển đô thị dự kiến trình Chính phủ trước ngày 01/11/2023.

### **2. Góp ý đối với các tài liệu khác trong hồ sơ dự thảo Nghị quyết**

Trên cơ sở ý kiến góp ý tại mục 1 văn bản này, đề nghị chỉnh lý tương ứng các nội dung liên quan tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, dự thảo Đề án, các Phụ lục phân chia nhóm cơ chế, chính sách và các tài liệu khác có liên quan.

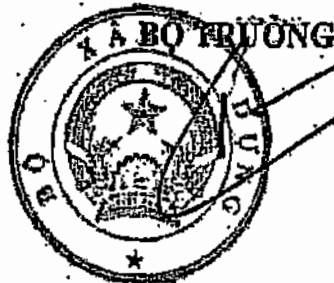
### **3. Đề xuất bổ sung một số cơ chế, chính sách**

Với mục tiêu phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành thành phố văn minh, hiện đại; là thành phố dịch vụ - công nghiệp hiện đại, đầu tàu về kinh tế số, xã hội số, trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, văn hoá, giáo dục, khoa học - công nghệ của cả nước, hội nhập quốc tế sâu rộng, có vị thế nổi trội trong khu vực Đông Nam Á, Bộ Xây dựng trân trọng đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu, đánh giá tác động, đề xuất một số chính sách về phát triển đô thị trong dự thảo Nghị quyết, cụ thể là: Thành phố được chủ động xây dựng và triển khai các mô hình phát triển đô thị như: đô thị thông minh, đô thị tăng trưởng xanh, đô thị ứng phó biến đổi khí hậu, đô thị định hướng phát triển giao thông (TOD), nhằm nâng cao năng lực quản lý đô thị và phát triển đô thị bền vững.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách, thi điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp. LYK

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh;
- Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc TP Hồ Chí Minh;
- Các Cục, Vụ: QHKT, PTĐT, HTKT, QLN, HFXD;
- Lưu: VT, PC.



Nguyễn Thanh Nghị





Số: 735 /BYT-KH-TC

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý xây dựng Nghị quyết  
thay thế Nghị quyết số  
54/2017/QH14 của Quốc hội

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Y tế nhận được văn bản số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi lấy ý kiến về dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội. Sau khi nghiên cứu các hồ sơ kèm theo, Bộ Y tế xin có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản, Bộ Y tế nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội. Nghị quyết sau khi được ban hành sẽ là cơ sở để Thành phố Hồ Chí Minh phát huy hết tiềm năng, lợi thế, thể hiện được vai trò, vị trí đầu tàu của Thành phố với cả nước, cạnh tranh ngang tầm với các trung tâm kinh tế lớn của khu vực và thế giới.

2. Các nội dung của dự thảo Nghị quyết phải phù hợp và hài hòa với Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 7/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế- xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết số 31-NQ/TW ngày 30/12/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Đề nghị Quý Bộ hướng dẫn Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu, bổ sung quy định về giao thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính cho cơ quan quản lý về an toàn thực phẩm do Thành phố Hồ Chí Minh thành lập.

Trên đây là báo cáo của Bộ Y tế, xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KH-TC3.

**KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG****Trần Văn Thuận**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 742 /BGDĐT-KHTC  
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thay  
thế Nghị quyết số 54/2017/QH 14  
của Quốc hội

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 959/BKHĐT-KTĐPLT ngày 14/2/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội), Bộ Giáo dục và Đào tạo có ý kiến như sau:

1. Cơ bản đồng ý với dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội. Về quan điểm Bộ Giáo dục và Đào tạo thống nhất phân cấp mạnh, có những cơ chế đặc thù, vượt trội cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với các chính sách ưu đãi trong lĩnh vực giáo dục.

2. Một số ý kiến đối với chính sách liên quan đến lĩnh vực giáo dục

Đề nghị rà soát uỷ quyền cho Thành phố Hồ Chí Minh quyết định chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng, miễn giảm học phí, đào tạo và tuyển dụng giáo viên,... ngoài các quy định hiện hành của Chính phủ.

Bộ Giáo dục và Đào tạo xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC.



KI. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Phúc

Số: 205 /BKHCN-ĐP

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2023

V/v. cho ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết 54/2017/QH14 của Quốc hội.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Phức đáp Công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/1/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến xây dựng Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội (dự thảo Nghị quyết), sau khi nghiên cứu, Bộ Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

### I. Về tổng thể:

Nhất trí với dự thảo Nghị quyết của Quốc hội do Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, các Bộ ngành liên quan xây dựng. Dự thảo Nghị quyết có tính kế thừa các cơ chế, chính sách đã được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14 đồng thời đề xuất được nhiều cơ chế chính sách mới có tính khả thi trong giai đoạn tới.

Hồ sơ chuẩn bị đầy đủ các tài liệu theo quy định của Luật Ban hành văn bản.

### II. Một số ý kiến góp ý

#### I. Dự thảo Nghị quyết

1.1. Tại khoản a, mục 1, Điều 8 Dự thảo đã viết: "... Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 04 năm và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với thu nhập của nhà đầu tư thu được từ khoản đầu tư vốn vào doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo...".

Tuy nhiên căn cứ vào tình hình thực tiễn chúng ta thấy, Các tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN); tổ chức ươm tạo, thúc đẩy kinh doanh, cung cấp thiết bị dùng chung, đổi mới công nghệ, chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển đổi số, hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là các tổ chức hỗ trợ và cung cấp các dịch vụ về ươm tạo, tăng tốc, hỗ trợ thương mại hóa, chuyển giao công nghệ, cung cấp các giải pháp đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp và rất cần sự ưu đãi từ nhà nước, đặc biệt là thuế.

Hơn nữa các cơ sở ươm tạo nhà nước hầu hết tập trung vào các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, công nghệ cao hay công nghệ sinh học, cơ khí tự động hóa, đây là các lĩnh vực cần thời gian ươm tạo dài, vốn đầu tư lớn, nhưng chính các lĩnh vực này mới tạo ra được các công nghệ lõi cho doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, đây là yếu tố quan trọng để hệ sinh thái khởi nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh phát triển bền vững và có lợi thế cạnh tranh. Ngược lại, hầu như các cơ sở ươm tạo tư nhân không muốn tham gia đầu tư vào, mà chỉ tập

trung cho các lĩnh vực như công nghệ thông tin, thương mại điện tử và công nghệ tài chính... do chi phí đầu tư không lớn, thời gian uơm nấng và thoát vốn nhanh. Tỷ lệ thất bại trong đầu tư vào các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là hơn 95% do đó cần có chính sách cho các tổ chức trung gian để tạo ra ngày càng nhiều các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, từ đó hình thành các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, doanh nghiệp KH&CN. Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cần sự hỗ trợ và liên kết chặt chẽ của khởi công - tư. Tuy nhiên cả 02 nhóm tổ chức này đều chưa có chính sách hỗ trợ cụ thể.

Bộ KH&CN đề nghị cơ quan chủ trì nghiên cứu bổ sung thông tin theo phương án 1: Miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong 09 năm tiếp theo đối với thu nhập của tổ chức khoa học và công nghệ; tổ chức uơm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở uơm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung, tổ chức đổi mới công nghệ, tổ chức chuyên giao công nghệ, tổ chức thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyên đổi số, hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

1.2. Khoản c, mục 1 Điều 8: Dự thảo quy định đối tượng là các chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và Trung tâm Đổi mới sáng tạo, cơ sở uơm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố.

Tuy nhiên thực tiễn cho thấy: Hiện nay chưa có chính sách ưu đãi về thuế thu nhập cá nhân cho các cá nhân tham gia vào các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Trong khi Thành phố đang xây dựng Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, một số trung tâm đổi mới sáng tạo trong khu vực công đều là loại hình các trung tâm đổi mới sáng tạo. Trong các trung tâm này đang có rất nhiều các cá nhân hoặc nhóm cá nhân có dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo khả thi và có tiềm năng phát triển đang được uơm tạo để đưa vào các Chương trình uơm tạo và tăng tốc của tư nhân, các dự án này đã được xét duyệt qua nhiều vòng hội đồng và được đánh giá yêu tố về khoa học và công nghệ và đổi mới sáng tạo và chủ yếu đang ở giai đoạn đầu (giai đoạn hạt giống). Vì vậy, cần có chính sách hỗ trợ cho nhóm đối tượng này khi hoạt động tại các trung tâm này dựa trên tiền đề là đã có chính sách ưu đãi trong việc sử dụng nhân lực, nhân tài khoa học và công nghệ theo Luật Khoa học và Công nghệ.

Chúng ta cần phân định rõ đối tượng được miễn thuế:

+ Cá nhân tham gia dự án đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp tại các trung tâm đổi mới sáng tạo;

+ Chuyên gia làm việc tại các trung tâm đổi mới sáng tạo của Thành phố.

Bên cạnh đó, dự thảo Nghị quyết đề nghị "miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm đối với thu nhập từ lương, tiền công phát sinh" là quá rộng so với đề xuất của Thành phố Hồ Chí Minh.

Bộ KH&CN đề nghị sửa lại thành: Miễn thuế thu nhập cá nhân trong 05 năm cho các cá nhân tham gia dự án đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp và chuyên gia làm việc tại các trung tâm đổi mới sáng tạo, cơ sởươm tạo doanh nghiệp nhỏ và vừa, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn Thành phố.

Ngoài ra, Bộ KH&CN đề nghị bổ sung thêm 01 nội dung của Điều 8: "Hội đồng nhân dân quyết định chế độ cấp phép lao động đặc thù (về thời hạn, thủ tục, điều kiện); đơn giản hóa thủ tục cấp phép đầu tư, góp vốn, thoái vốn, nhà đầu tư, doanh nhân tham gia dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh; chế độ ưu tiên trong mua sắm công của Thành phố đối với sản phẩm công nghệ của dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Thị trường xây dựng và vận hành sản giao dịch vốn và công nghệ dành cho dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thử nghiệm chính sách hỗ trợ, cấp phép hoạt động cho mô hình kinh doanh mới, nên tăng công nghệ mới trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ phục vụ nhu cầu thiết thực của doanh nghiệp và người dân của Thành phố".

## 2. Về các tài liệu liên quan trong Hồ sơ:

### 1.1. Đề án xây dựng dự thảo Nghị quyết

- Bên cạnh các thông tin đã đưa ra, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cần giải thích rõ hơn phương án đề xuất của Bộ trong từng lĩnh vực để thuận tiện cho việc trao đổi thống nhất phương án.

- Lĩnh vực liên quan đến quản lý KH&CN và Đổi mới sáng tạo trong Đề án là Điều 7 nhưng trong Dự thảo Nghị quyết là Điều 8. Đề nghị chỉnh sửa.

Trương tự chỉnh sửa thông tin Điều 7 thành Điều 8 ở Phụ lục 4.

1.2. Về Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2011 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Đã tiếp thu đầy đủ các ý kiến góp ý trước đây của các cơ quan liên quan.

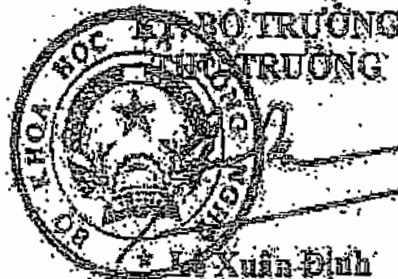
1.3. Về Báo cáo đánh giá tác động của các chính sách: Đồng ý với dự thảo.

Trên đây là ý kiến của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với dự thảo Nghị quyết mới của Bộ Chính trị thay thế Nghị quyết 54/2017/QH14, kính gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

Trân trọng/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐP.



Số 378 /LĐTBXH-KHHC

V/v tham gia ý kiến đối với Nghị quyết  
thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14  
của Quốc hội

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội có ý kiến như sau:

**1. Về hồ sơ**

Hồ sơ sửa đổi dự thảo Nghị quyết 54/2017/QH14 của Quốc hội bảo đảm đủ thành phần tài liệu theo quy định. Tuy nhiên, đề nghị nghiên cứu, bổ sung báo cáo về kinh nghiệm của quốc tế đối với việc thí điểm chính sách, cơ chế đặc thù cho một thành phố để tạo động lực phát triển vượt trội và đóng vai trò cực tăng trưởng đầu tàu kinh tế cả nước.

**2. Về nội dung dự thảo:**

- Đề nghị nghiên cứu, bổ sung nội dung thí điểm tại 1 đến 2 quận, huyện của Thành phố Hồ Chí Minh Mô hình an sinh xã hội kiểu mẫu, tiên tiến, ngang tầm một số nước phát triển trong khu vực và trên thế giới.

- Khoản 6 Điều 4 Về quản lý đầu tư đề nghị sửa, bổ sung như sau: "Hội đồng nhân dân thành phố được sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương để cho vay hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và cho vay giải quyết việc làm thông qua việc ủy thác cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam theo chính sách do Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành".

Trên đây là ý kiến của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đề Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ KHHC.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Lê Tấn Dũng

**BỘ NGOẠI GIAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 53 /BNG-THKT

V/v góp ý hồ sơ xây dựng Nghị quyết thay thế  
Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội.

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Phức công văn số 505/BKHĐT-KTDPLT ngày 19/01/2023 của Quý Bộ đề nghị đóng góp ý kiến đối với hồ sơ xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong phạm vi phụ trách, Bộ Ngoại giao xin có ý kiến như sau:

1. Thành phố Hồ Chí Minh là đô thị đặc biệt, đầu tàu kinh tế, trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa - giáo dục, khoa học - công nghệ, đầu mối giao lưu, hội nhập quốc tế của cả nước. Theo đó, việc ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết 54/2017/QH14 về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh có ý nghĩa quan trọng, tạo điều kiện khai thác tốt nhất mọi tiềm năng, lợi thế của Thành phố, góp phần tích cực vào sự phát triển chung của cả nước. Bộ Ngoại giao ủng hộ đề xuất ban hành Nghị quyết mới và cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Nghị quyết.

2. Các cơ chế, chính sách được đề nghị tại dự thảo Nghị quyết nhằm cải thiện cơ chế quản lý đối với Thành phố Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực đầu tư, tài chính ngân sách, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền..., về cơ bản không trái với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

3. Để dự thảo Nghị quyết được hoàn thiện, xin có một số ý kiến sau:

- Tại Điều 1: đề nghị sửa lại như sau: "... thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, là hạt nhân của vùng Thành phố Hồ Chí Minh và vùng Đông Nam Bộ, là cực tăng trưởng và...".

- Đây là Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm, do đó Nghị quyết chỉ được thực hiện thí điểm trong 5 năm. Vì vậy, đề nghị Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cân nhắc, lựa chọn và đề xuất những cơ chế, chính sách có tính đột phá nhất để giúp Thành phố có thể phát huy được hết tiềm năng, thế mạnh, tạo được động lực phát triển thực sự cho Thành phố Hồ Chí Minh trong thời gian tới.

-- Đề nghị rà soát và đưa những nội dung thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ vào dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, đảm bảo các cơ chế, chính sách khi Nghị quyết được ban hành có thể thực hiện được ngay, hạn chế phải đợi có Nghị định hướng dẫn mới triển khai thực hiện được.

4. Về hồ sơ, đề nghị bổ sung bảng tổng hợp tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến đóng góp của các bộ, ngành liên quan đối với dự thảo Nghị quyết theo công văn số 2520/UBND-TH ngày 22/7/2022 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

Bộ Ngoại giao xin gửi Quý Bộ ý kiến nêu trên để tham khảo, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đơn vị: LPQT;
- Lưu: HC, THKT.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



*Nguyễn Minh Vũ*

Nguyễn Minh Vũ



**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1162 /BNN-KH

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo xây dựng Nghị quyết  
thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 về  
cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực  
phát triển TP.HCM

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Phúc đáp công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị góp ý dự thảo xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là dự thảo Nghị quyết); Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất với những nội dung dự thảo Nghị quyết ngày 18/02/2023 liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KH(6).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*[Handwritten signature]*  
**Trần Thanh Nam**

Số: 560 /BTĐT-VCL  
V/v góp ý Nghị quyết thay thế Nghị  
quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc Xin ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

1. Điều 4, về quản lý đầu tư, khoản 9. Về các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), đề nghị bổ sung "*Thành phố được áp dụng Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực xây dựng chính quyền số*".

2. Điều 5 về tài chính ngân sách, đề nghị điều chỉnh khoản 16 như sau: "*Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách Thành phố để thực hiện các dự án liên vùng, các dự án có tính lan tỏa, kết nối liên hoàn với các tỉnh Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên; các dự án phát triển và hỗ trợ phát triển về khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, công nghệ số, đổi mới sáng tạo, đầu tư mạo hiểm.*"

3. Điều 7 về ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh, tại khoản 1 về Danh mục ngành, nghề ưu tiên thu hút nhà đầu tư chiến lược vào Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị:

+ Điều chỉnh điểm a như sau: "*Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư công nghệ thông tin, công nghệ số, nghiên cứu, sản xuất và chuyển giao công nghệ cao theo quyết định số 38/2020/QĐ-TTg ngày 30/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ có quy mô vốn đầu tư từ 3.000 tỷ đồng trở lên.*"

+ Điều chỉnh điểm b như sau: "*b) Miễn tiền thuê đất, thuê mặt nước 22 năm và giảm 75% tiền thuê đất, thuê mặt nước cho thời gian còn lại đối với đối tượng hoặc tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này; miễn tiền thuê đất trong thời gian thuê đối với dự án đầu tư về công nghệ thông tin, công nghệ số thực hiện trong Khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghệ cao*".

4. Điều 8 về quản lý khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, tại khoản 1, đề nghị:

+ Điều chỉnh điểm c) như sau: "*c) Chuyên gia, nhà khoa học và người có tài*

năng đặc biệt làm việc tại doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và Trung tâm Đổi mới sáng tạo, cơ sở ươm tạo doanh nghiệp công nghệ thông tin nhỏ và vừa, cơ sở kỹ thuật hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ thông tin nhỏ và vừa, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, làm việc tại các doanh nghiệp công nghệ thông tin, công nghệ số trên địa bàn Thành phố được miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm đối với thu nhập từ lương, tiền công phát sinh tại Thành phố. Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định tiêu chí chuyên gia."

+ Bổ sung một điểm vào trước Điểm e) như sau:

" Cho phép các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung trên địa bàn thành phố được nghiên cứu, ứng dụng thử nghiệm các công nghệ số mới, mô hình kinh doanh mới dựa trên công nghệ số (sandbox) trong phạm vi nội khu. "

+ Điều chỉnh điểm e) như sau: "e) Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định lĩnh vực ưu tiên; điều kiện, tiêu chí đối tượng ưu đãi, và lựa chọn các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung để thử nghiệm công nghệ số mới. "

5. Đề nghị nghiên cứu bổ sung quy định sau: "Cho phép các doanh nghiệp nhà nước hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, công nghệ số chiếm cổ phần chi phối thuộc Thành phố quản lý được trích tối đa 50% lợi nhuận sau thuế vào quỹ đầu tư phát triển của doanh nghiệp phục vụ hoạt động đầu tư nghiên cứu, phát triển các sản phẩm công nghệ thông tin, công nghệ số phục vụ cho phát triển kinh tế số và chính phủ số."

6. Đề nghị xem xét rà soát số lượng cơ chế, chính sách có tính đặc thù, có phạm vi ảnh hưởng lớn và tạo động lực phát triển đột phá.

Trên đây là ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm;
- Lưu: VT, VCL (4).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Phan Tâm

Số: 595/NHNN-CSSTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến xây dựng  
Nghị quyết thay thế Nghị  
quyết số 54/2017/QH14 của  
Quốc hội.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Quý Bộ đề nghị tham gia ý kiến hồ sơ xây dựng dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (Tp.HCM), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến như sau:

### 1. Về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội

1.1. Tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định "Doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo là doanh nghiệp thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh". Tuy nhiên, tại khoản 2 Điều 3 Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017 quy định: "Doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo là doanh nghiệp nhỏ và vừa được thành lập để thực hiện ý tưởng trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới và có khả năng tăng trưởng nhanh". Do đó, đề nghị xem xét, chỉnh sửa quy định tại khoản 2 Điều 2 dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với quy định tại Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017.

1.2. Tại điểm b khoản 2 Điều 12 (trang 22) dự thảo Nghị quyết, đề nghị xem xét chỉnh sửa thành "Chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, các chuyên gia, nhà khoa học và các tổ chức có liên quan khẩn trương hoàn thiện Đề án xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh". do: (1) Đề án xây dựng Trung tâm tài chính quốc tế tại Tp.HCM đang được Ủy ban nhân dân Tp.HCM nghiên cứu, xây dựng, lấy ý kiến các bộ, ngành, do đó cần hoàn thiện trước khi giao Chính phủ trình Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội có liên quan; (2) Trong trường hợp nếu Đề án được thông qua, khi đó các cơ chế, chính sách đột phá, vượt trội đề xuất tại Đề án sẽ được hình thành một khung pháp lý riêng (Luật/Nghị quyết Quốc hội) áp dụng trong Trung tâm tài chính quốc tế Việt Nam.

2. Đề nghị quý Bộ rà soát, chỉnh sửa Đề án xây dựng dự thảo Nghị quyết, Báo cáo Đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết; Báo cáo Kinh tế - xã hội Tp.HCM giai đoạn 2011-2020, phương hướng, nhiệm vụ phát

triển thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các phụ lục liên quan với các nội dung tương ứng đã được tham gia ý kiến tại điểm 1 nêu trên.

Trên đây là một số ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, kính gửi Quý Bộ để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thống đốc NHNN (để báo cáo);
- PTĐ Phạm Tiến Dũng;
- Lưu: VP, CSTT (N.T. Lĩnh).

KT. THÔNG ĐỐC  
PHÓ THÔNG ĐỐC



Phạm Tiến Dũng

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1183** /BKHĐT-KTĐPLT  
V/v Xin ý kiến xây dựng Nghị  
quyết thay thế Nghị quyết số  
54/2017/QH14 của Quốc hội

Hà Nội, ngày **22** tháng **02** năm **2023**

Kính gửi: .....

Về việc xây dựng Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội) (dự thảo Nghị quyết), Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các Bộ, cơ quan trung ương, UBND Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập và các cuộc họp chuyên đề, rà soát các cơ chế chính sách, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết lần 2.

Do thời gian trình dự thảo Nghị quyết rất gấp (dự kiến trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV (tháng 5/2023)); đồng thời thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Lê Minh Khái tại cuộc họp ngày 22/2/2023 và để có cơ sở hoàn thiện hồ sơ xây dựng Nghị quyết của Quốc hội theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi tới Quý cơ quan hồ sơ tài liệu gồm:

- (1) Dự thảo Nghị quyết của Quốc hội (dự thảo lần 2, ngày 18/2/2023).
- (2) Đề án xây dựng Nghị quyết của Quốc hội;
- (3) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết;
- (4) Báo cáo số 417/BC-CP ngày 16/10/2022 của Chính phủ về tổng kết Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội.
- (5) Các Phụ lục phân chia các nhóm cơ chế, chính sách.

Đề nghị Quý cơ quan nghiên cứu, rà soát, có ý kiến đối với hồ sơ tài liệu nêu trên và hoàn chỉnh các cơ chế, chính sách cụ thể. Các tài liệu liên quan trong đường link: <https://bv.com.vn/0reNx>. Ý kiến bằng văn bản của Quý cơ quan gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư **trước ngày 27/02/2023** để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư mong nhận được sự hợp tác của Quý cơ quan. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Phó TTCTP Lê Minh Khái (đề b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan trung ương (d/s kèm theo để góp ý kiến);
- TP HCM: UBND Thành phố, Sở KHĐT Thành phố;
- Bộ KHĐT: các Cục Vụ (d/s kèm theo, để góp ý kiến);
- Lưu: VT, Vụ KTĐPLT (HTH **ph** ).



**Trần Duy Đông**

**DANH SÁCH CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG,  
ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ  
THẢO LẦN 2**

**1. Danh sách các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:**

1. Văn phòng Chính phủ
2. Bộ Tư pháp
3. Bộ Nội vụ
4. Bộ Công Thương
5. Bộ Giao thông vận tải
6. Bộ Tài chính
7. Bộ Tài nguyên và Môi trường
8. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
9. Bộ Xây dựng
10. Bộ Y tế
11. Bộ Giáo dục và Đào tạo
12. Bộ Khoa học và Công nghệ
13. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
14. Bộ Ngoại giao
15. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
16. Bộ Thông tin và Truyền thông
17. Ngân hàng nhà nước
18. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

**2. Các đơn vị thuộc Bộ:**

- Các Cục: Phát triển doanh nghiệp; Đầu tư nước ngoài; Quản lý đấu thầu.
- Các Vụ: Tổng hợp KTQD; Tài chính tiền tệ; Pháp chế; Lao động, Văn hóa, Xã hội; Phát triển hạ tầng và đô thị; Kinh tế đối ngoại; Tài chính tiền tệ; Tổ chức cán bộ; Kinh tế công nghiệp dịch vụ; Quản lý các khu kinh tế; Khoa học, Giáo dục, Tài nguyên và Môi trường; Quản lý quy hoạch;
- Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia.

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.**

DP

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 706 /BTP-PLDSKT  
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế  
Nghị quyết số 54/2017/QH14

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2023

BỘ TƯ PHÁP	
ĐẾN	
Số: .... 3459 .....	
Ngày: 06.02.2023	
Chuyên: .....	
Số và ký hiệu HS: .....	

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Trả lời Công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị cho ý kiến đối với hồ sơ tài liệu và hoàn chỉnh các cơ chế, chính sách cụ thể của dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết), trên cơ sở tài liệu được cung cấp, chức năng và nhiệm vụ được giao, Bộ Tư pháp có một số ý kiến như sau:

**1. Về hồ sơ tài liệu**

Qua nghiên cứu thành phần hồ sơ gửi kèm Công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT, Bộ Tư pháp nhận thấy, thành phần hồ sơ mà Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi xin ý kiến là hồ sơ áp dụng cho giai đoạn xây dựng nội dung dự thảo Nghị quyết (bước 2) và còn thiếu: Tờ trình Chính phủ, Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án, dự thảo; Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự án, dự thảo văn bản, nếu trong dự án, dự thảo văn bản có quy định thủ tục hành chính; Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án, dự thảo, nếu trong dự án, dự thảo có quy định liên quan đến vấn đề bình đẳng giới; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; bản chụp ý kiến góp ý của các bộ, cơ quan ngang bộ; Nghị quyết của Chính phủ về đề nghị xây dựng Nghị quyết (theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật).

Dự thảo Nghị quyết thuộc trường hợp phải lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (Điều 4 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật). Trong trường hợp này, cơ quan chủ trì soạn thảo phải lập đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định trước khi báo cáo Chính phủ trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét thông qua để đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội (bước 1). Sau khi được đưa vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, cơ quan chủ trì soạn thảo tiến hành xây dựng dự thảo Nghị quyết gửi cơ quan có thẩm quyền thẩm định để trình Chính phủ xem xét trình Quốc hội ban hành (bước 2). Về thành phần hồ sơ đề



ngợi xây dựng Nghị quyết (bước 1) Bộ Tư pháp đã góp ý cụ thể tại Công văn số 488/BTP-PLDSKT ngày 16/02/2022. Vì vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện thành phần hồ sơ theo ý kiến của Bộ Tư pháp cho giai đoạn lập đề nghị xây dựng dự thảo Nghị quyết (bước 1) và khẩn trương gửi Bộ Tư pháp thẩm định để trình Chính phủ xem xét thông qua, trình Quốc hội bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## 2. Về nội dung cụ thể tại dự thảo Nghị quyết

Cơ quan chủ trì soạn thảo phân loại nội dung dự thảo Nghị quyết theo 04 nhóm: (1) các cơ chế, chính sách đã được quy định tại nghị quyết số 54/2017/QH14; (2) các cơ chế, chính sách có nội dung tương tự đã được quy định tại các nghị quyết đặc thù của các địa phương khác; (3) các cơ chế, chính sách mới được các bộ, ngành đưa vào các dự thảo luật dự kiến trình Quốc hội trong thời gian sắp tới và (4) các cơ chế, chính sách mới, chưa được quy định tại nghị quyết số 54/2017/QH14 và các nghị quyết đặc thù của các địa phương khác.

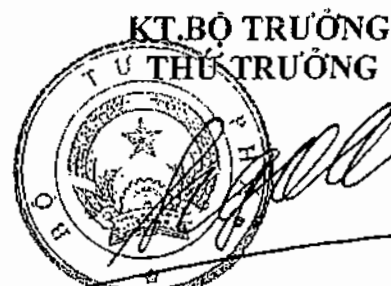
Đối với nội dung nhóm (1) Bộ Tư pháp đề nghị có đánh giá tổng kết tính hiệu quả của các quy định trên trong thời gian vừa qua và sự cần thiết phải kế thừa các nội dung này để đảm bảo tính thuyết phục; Nội dung nhóm (2) Bộ Tư pháp nhất trí với dự thảo Nghị quyết để đảm bảo tính tương đồng với các địa phương khác; Nội dung nhóm (3) và (4) Bộ Tư pháp đề nghị có đánh giá tác động kỹ lưỡng trước khi đề xuất để đảm bảo tính khả thi.

Do dự thảo Nghị quyết chưa được cơ quan có thẩm quyền thông qua bước lập đề nghị xây dựng nên chưa có cơ sở để xem xét các nội dung cụ thể có phù hợp với các chính sách được thông qua hay không. Vì vậy, Bộ Tư pháp sẽ tiếp tục phối hợp cho ý kiến chi tiết sau khi đề nghị xây dựng Nghị quyết được thông qua.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về hồ sơ tài liệu và hoàn chỉnh các cơ chế, chính sách cụ thể của dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh, xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tham khảo.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ CVĐCVXDPL (để biết);
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT (PLKTTH. Thuytt).



**Đặng Hoàng Oanh**

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

Số: 1086 /BTNMT-KHTC  
V/v xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị  
quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 26 tháng 02 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 756/BTNMT-KHTC ngày 14 tháng 02 năm 2023 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý Dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh. Về cơ bản các nội dung góp ý của Bộ Tài nguyên và Môi trường đã được tiếp thu, chỉnh sửa trong Dự thảo Nghị quyết.

2. Để hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết, đề nghị xem xét nội dung sau:

Đối với nội dung tại khoản 3 Điều 10 Dự thảo Nghị quyết “3. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Thanh tra xây dựng, Trung tâm phát triển quỹ đất và Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi thành phố Thủ Đức”:

- Về quan điểm định hướng của Đảng, Nhà nước:

Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại (Nghị quyết số 19-NQ/TW), đã nêu rõ: “*Tiếp tục củng cố, hoàn thiện tổ chức, cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất theo mô hình dịch vụ công, tập trung một cấp tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và có các chi nhánh đặt tại các quận, huyện, khu vực đông dân cư để tạo thuận lợi cho người dân; trước mắt thực hiện đối với khu vực đô thị.*”;

Để tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai, Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao” đã tiếp tục quan điểm định hướng, chỉ đạo kiện toàn, hoàn thiện hệ thống cơ quan quản lý đất đai ở Trung ương và địa phương bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hiệu lực,

hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý đất đai; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực. Tiếp tục hoàn thiện, nâng cao năng lực các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai.

- Về quy định của pháp luật:

Thể chế hóa về nội dung “Tiếp tục củng cố, hoàn thiện tổ chức, cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất theo mô hình dịch vụ công, tập trung một cấp tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và có các chi nhánh đặt tại các quận, huyện, khu vực đông dân cư để tạo thuận lợi cho người dân; trước mắt thực hiện đối với khu vực đô thị” tại Nghị quyết số 19-NQ/TW, pháp luật đất đai 2013 đã quy định cụ thể về cơ quan quản lý đất đai và tổ chức dịch vụ công về đất đai tại các địa phương (Điều 24 Luật Đất đai, Điều 5 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai), trong đó đã quy định cụ thể Văn phòng đăng ký đất đai do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập hoặc tổ chức lại trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

Thực hiện Kết luận của Bộ Chính trị tại Văn bản số 1108-CV/VPTW ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Văn phòng Trung ương Đảng về cơ cấu tổ chức của Chính phủ khóa XV (nhiệm kỳ 2021 - 2026), Nghị quyết số 32/2021/QH15 ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022, ngày 28/02/2022, Thủ tướng Chính phủ đã có Công điện số 209/CD-TTg về việc sắp xếp tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó đã có chỉ đạo: *“Các địa phương tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo đảm phù hợp với quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020”*.

Triển khai chủ trương, định hướng và quan điểm chỉ đạo tại các Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương và Luật Đất đai, trong thời gian qua Bộ Tài nguyên và Môi trường đã có nhiều văn bản chỉ đạo các địa phương yêu cầu kiện toàn Văn phòng đăng ký đất đai, đến nay hầu hết các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên phạm vi cả nước đã thành lập, kiện toàn Văn phòng đăng ký đất đai.

Qua theo dõi quá trình hoạt động của các Văn phòng đăng ký đất đai cho thấy việc thành lập, kiện toàn Văn phòng đăng ký đất đai đã góp phần tạo chuyển biến tích cực năng lực quản lý nhà nước về đất đai; cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai được coi trọng hơn; đảm bảo việc tinh gọn về đầu mối xử;

tập trung, thống nhất và đồng bộ về quy trình, thủ tục hành chính, liên thông giữa các cơ quan nhà nước trong giải quyết thủ tục hành chính công về đất đai.

Căn cứ vào quan điểm, định hướng của Đảng và Nhà nước; quy định của pháp luật và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ nêu trên, đề nghị xem xét không đưa nội dung tại Khoản 3 Điều 10 “3. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, quyết định thành lập, quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi thành phố Thủ Đức” vào Dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, vì những lý do sau:

- Thực hiện đúng sự chỉ đạo của Đảng và Nhà nước tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban Chấp hành Trung ương về nội dung “*củng cố, hoàn thiện tổ chức, cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất theo mô hình dịch vụ công, tập trung một cấp tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và có các chi nhánh đặt tại các quận, huyện, bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý đất đai; giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính, giảm phiền hà, tiêu cực*”.

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật đối với đơn vị hành chính cấp quận, huyện, thành phố trực thuộc tỉnh, thành phố không phải thành lập Văn phòng đăng ký đất đai, dẫn đến phát sinh đầu mối và phát sinh thủ tục hành chính khi tổ chức, cá nhân có nhu cầu thực hiện dịch vụ công về đất đai và tài sản gắn liền với đất.

- Thực hiện đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc các địa phương tiếp tục rà soát, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và tổ chức bộ máy bên trong theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Thực hiện sự chỉ đạo của Chính phủ về đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất, hiện nay Bộ Tài nguyên và Môi trường đang tập trung xây dựng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương. Thành phố Hồ Chí Minh đã và đang tập trung nguồn lực để xây dựng cơ sở dữ liệu làm nền tảng để kết nối liên thông giữa các ngành và các cấp. Với việc đề xuất thành lập Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức là không bảo đảm phù hợp với yêu cầu quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất từ Trung ương đến địa phương theo tinh thần tại Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương.

- Ngoài ra, tại Thông báo Kết luận số 410-TB/UBKTTW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương có kết luận về tổ chức bộ máy như sau: “Hệ thống bộ máy quản lý nhà nước về đất đai còn chưa hoàn thiện, chồng chéo, chưa hiệu quả ... dẫn đến việc quản lý dữ liệu đăng ký chưa tập

trung, thống nhất". Do đó, đề nghị bỏ nội dung Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi thành phố Thủ Đức tại khoản 3 Điều 10 của Dự thảo Nghị quyết, để Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Thủ Đức thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định hiện hành.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài nguyên và Môi trường, kính gửi Quý Bộ để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC, (L).



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Quý Kiên**

Số: 1962 /BGTVT-KHĐT

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2023

V/v tham gia ý kiến xây dựng Nghị quyết  
thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14  
của Quốc hội (lần 2).

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Giao thông vận tải (GTVT) nhận được nhận được Văn bản số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc tham gia ý kiến dự thảo Nghị quyết lần 2 (dự thảo ngày 18/02/2023) về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội). Sau khi nghiên cứu, Bộ GTVT có ý kiến như sau:

1. Bộ GTVT đã có văn bản số 1400/BGTVT-KHĐT ngày 16/02/2023 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham gia ý kiến dự thảo Nghị quyết lần 1 (dự thảo ngày 18/01/2023) về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; các ý kiến góp ý của Bộ GTVT cơ bản đã được cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp thu và hoàn thiện tại dự thảo Nghị quyết lần 2.

2. Về nội dung dự thảo Nghị quyết lần 2

- Bộ GTVT ủng hộ các cơ chế chính sách nhằm tạo nguồn lực cho Thành phố Hồ Chí Minh trong việc đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông, sớm tháo gỡ “điểm nghẽn” về hạ tầng giao thông, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội cho Thành phố cũng như các tỉnh trong khu vực Đông Nam Bộ,

- Điểm c khoản 8 Điều 4 (*Về áp dụng hợp đồng BOT đối với dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng quốc lộ 13 từ ngã tư Bình Phước đến chân cầu Bình Triệu và dự án Đường trên cao số 5*): tài liệu Báo cáo đánh giá tác động cơ chế chính sách chưa làm rõ được lý do đề xuất áp dụng hình thức hợp đồng BOT đối với tuyến Quốc lộ 13 (ngã tư Bình Phước đến chân cầu Bình Triệu) và Đường trên cao số 5, Bộ GTVT đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu phương án giữ nguyên như nội dung như dự thảo Nghị quyết lần 1 “*Thành phố được áp dụng loại hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (hợp đồng BOT) đối với các dự án nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu (gồm đường, cầu đường bộ, hầm đường bộ)*” để tạo điều kiện cho Thành phố chủ động trong việc lựa chọn dự án phù hợp để triển khai; đồng thời đề nghị nghiên cứu bổ sung cơ chế cho phép tăng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án lớn hơn 50% tổng mức đầu tư của dự án nhằm tăng tính khả thi trong quá trình thực hiện chính sách.

- Điểm d khoản 8 Điều 4 (*Về thực hiện dự án đầu tư thuộc lĩnh vực giao thông theo phương thức Hợp đồng Xây dựng - Chuyển giao (hợp đồng BT) và thanh toán bằng vốn ngân sách Thành phố*): Bộ GTVT đã có ý kiến đối với chính sách này tại văn bản số 1400/BGTVT-KHĐT ngày 16/02/2023. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, bổ sung làm rõ tại Báo cáo đánh giá tác động cơ chế chính sách về quy trình, thủ tục triển khai thực hiện đối với hình thức Hợp đồng BT thanh toán bằng tiền đảm bảo công khai, minh bạch, chống thất thoát lãng phí.

- Điểm a Khoản 2 Điều 12 (về ban hành Nghị định của Chính phủ cụ thể hóa tổ chức thực hiện Nghị quyết này): tại văn bản số 1400/BGTVT-KHĐT ngày 16/02/2023, Bộ GTVT kiến nghị nghiên cứu điều chỉnh nội dung điểm này theo hướng Chính phủ không ban hành Nghị định hướng dẫn để thực hiện Nghị quyết này, đồng thời đề nghị rà soát, bổ sung đầy đủ quy trình, thủ tục đối với các cơ chế, chính sách đề xuất (nếu cần thiết) để bảo đảm sau khi Nghị quyết được Quốc hội ban hành sẽ triển khai được ngay. Trường hợp cơ quan chủ trì soạn thảo vẫn giữ nội dung như dự thảo, đề nghị rà soát, làm rõ các cơ chế, chính sách cần ban hành Nghị định hướng dẫn, đồng thời cần nghiên cứu, dự thảo trước nội dung hướng dẫn để sau khi Nghị quyết được Quốc hội ban hành, Chính phủ sẽ sớm ban hành Nghị định hướng dẫn làm cơ sở cho Thành phố triển khai được ngay.

Trên đây là ý kiến của Bộ GTVT về dự thảo Nghị quyết lần 2 về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- UBND TP Hồ Chí Minh;
- Lưu: VT, KHĐT (VNHQT).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỐNG TRƯỞNG**



Lê Anh Tuấn



Bộ Xây dựng  
01-03-2023  
10:00:53 +07:00

**BỘ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 718 /BXD-PC

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết của  
Quốc hội về cơ chế, chính sách thí  
điểm tạo động lực phát triển TP  
Hồ Chí Minh (lần 2)

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Xây dựng nhận được văn bản số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/2/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh lần 2 (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết). Sau khi nghiên cứu, Bộ Xây dựng có ý kiến đối với những nội dung có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng tại dự thảo Nghị quyết và các tài liệu khác của hồ sơ dự thảo Nghị quyết như sau:

### **1. Góp ý đối với dự thảo Nghị quyết**

#### ***1.1. Về thí điểm mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông (khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết)***

(i) Đề bảo đảm việc triển khai thí điểm mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông khả thi, đạt hiệu quả, đề nghị nghiên cứu, bổ sung một số điểm vào khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết các quy định về: giao, cho thuê, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sử dụng không gian trên mặt đất, trong lòng đất mà mục đích sử dụng đất giữa các phân tầng không gian là khác nhau; việc áp dụng các mức phí, lệ phí tăng thêm theo khu vực do thụ hưởng lợi ích từ phát triển hạ tầng giao thông đô thị, cải tạo chỉnh trang đô thị.

(ii) Về đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tăng không quá 1,5 lần so với quy chuẩn hiện hành tại điểm c khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết

- Điểm c khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết chưa rõ áp dụng cho tất cả các trường hợp thí điểm mô hình phát triển đô thị theo định hướng phát triển giao thông trong Thành phố hay chỉ áp dụng đối với một số tuyến đường như quy định tại điểm a khoản này.

- Các chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch (mật độ xây dựng, tầng cao, hệ số sử dụng đất) được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng QCVN01:2021/BXD là các mức giới hạn của đặc tính kỹ thuật và yêu cầu quản lý bắt buộc phải tuân thủ trong hoạt động quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị nhằm đảm bảo các điều kiện thiết yếu về hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật của khu đô thị, trong đó có khu nhà ở xã hội; đảm bảo điều kiện, môi trường sống an toàn, tiện nghi tối thiểu cho người dân. Việc quy định, quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tại dự án đầu tư



xây dựng cần được xem xét từ quy hoạch chung, quy hoạch phân khu đến quy hoạch chi tiết và phải đảm bảo không gây quá tải hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và không phá vỡ cảnh quan tổng thể của khu vực.

Do vậy, đề nghị cân nhắc quy định tại điểm c khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết theo hướng chỉ áp dụng đối với một số đầu mối giao thông dọc các tuyến đường sắt đô thị, tuyến đường vành đai 3 và Hội đồng nhân dân Thành phố được quyết định điều chỉnh mật độ xây dựng, chỉ tiêu hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật tăng so với quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng hiện hành nhưng phải bảo đảm không làm quá tải lên hệ thống hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đô thị, bảo đảm các yêu cầu về an toàn và vệ sinh môi trường được xác định trong nội dung đề án Điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố.

### ***1.2. Về trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng*** (điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết)

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục rà soát, hoàn thiện nội dung quy định về các trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết bảo đảm các trường hợp đề xuất đáp ứng tiêu chí phục vụ lợi ích cộng đồng, làm rõ các trường hợp cụ thể có thể phát sinh trên thực tế (ví dụ: làm rõ về các trường hợp khác nhằm nâng cao chất lượng, điều kiện sống, sinh hoạt, làm việc của người dân trong khu vực...).

### ***1.3. Về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở*** (khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết)

Hiện nay, quy định về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết đang được thiết kế tương đồng với dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) phiên bản trình Chính phủ. Tuy nhiên, nội dung này tại dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) có thể tiếp tục được chỉnh lý, hoàn thiện trên cơ sở ý kiến của các Thành viên Chính phủ, ý kiến tại Phiên họp chuyên đề về xây dựng pháp luật tháng 02/2023 (ngày 23/02/2023)...

Việc quy định về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết có thể khác với dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) để báo cáo Chính phủ, Quốc hội xem xét, quyết định hoặc quy định thống nhất với dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) để hạn chế vướng mắc trong xử lý chuyển tiếp khi Luật Nhà ở (sửa đổi) được thông qua, có hiệu lực thi hành. Trường hợp quy định về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết tiếp tục được thiết kế tương đồng với dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi) thì đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục phối hợp với Bộ Xây dựng để chỉnh lý, cập nhật cho phù hợp.

### ***1.4. Về đề xuất liên quan đến chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt sang đốt phát điện*** (khoản 13 Điều 6 dự thảo Nghị quyết)

Khoản 13 Điều 6 dự thảo Nghị quyết đề xuất quy định “Nhà đầu tư đang

thực hiện dự án xử lý chất thải rắn sinh hoạt tự nguyện chuyển đổi toàn bộ công nghệ của dự án sang đốt phát điện được Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung khối lượng chất thải rắn sinh hoạt theo hình thức đặt hàng...”. Việc chuyển đổi công nghệ của dự án dẫn đến điều chỉnh chủ trương đầu tư, lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu và các quy định pháp luật khác hay không. Đề nghị làm rõ nội dung đề xuất này.

## **2. Về trình tự, thủ tục, hồ sơ dự thảo Nghị quyết**

### **2.1. Về trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết**

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Bộ Tư pháp để triển khai thực hiện quy trình lập đề nghị, soạn thảo Nghị quyết bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### **2.2. Về hồ sơ dự thảo Nghị quyết**

Dự thảo Đề án xây dựng Nghị quyết, dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết gửi kèm theo văn bản số 1183/BKHĐT-KTĐPLT chưa đầy đủ theo nội dung dự thảo Nghị quyết; một số chính sách cần tiếp tục làm rõ căn cứ pháp lý, căn cứ thực tiễn, đánh giá tác động tương thích với dự thảo Nghị quyết. Do vậy, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thành phố Hồ Chí Minh rà soát, chỉnh lý bổ sung dự thảo Báo cáo đánh giá tác động, dự thảo Đề án tương ứng với dự thảo Nghị quyết.

Đồng thời, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Tư pháp bổ sung đầy đủ các tài liệu hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo từng bước trong quy trình lập đề nghị, soạn thảo Nghị quyết, rà soát nội dung từng tài liệu bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **3. Về các Phụ lục phân chia các nhóm cơ chế, chính sách**

Các cơ chế, chính sách đề xuất tại dự thảo Nghị quyết đang được phân chia thành 04 nhóm, cụ thể: Phụ lục 1 “Các cơ chế, chính sách đã được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14”, Phụ lục 2 “Các cơ chế, chính sách có nội dung tương tự đã được quy định tại các Nghị quyết đặc thù của các địa phương khác”, Phụ lục 3 “Các cơ chế, chính sách mới được các Bộ, ngành đưa vào các dự thảo Luật dự kiến trình Quốc hội trong thời gian tới”, Phụ lục 4 “Các cơ chế, chính sách mới, chưa được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14 và các Nghị quyết đặc thù của các địa phương khác”. Tuy nhiên, một số nội dung cơ chế, chính sách lại đang được sắp xếp chưa phù hợp, cần được sắp xếp lại; cụ thể:

- Nội dung đề xuất về các trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết là nội dung mới, chưa được quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14 và các Nghị quyết đặc thù của các địa phương khác. Theo đó, nội dung này cần được đưa vào nhóm cơ chế, chính sách tại Phụ lục 4, tuy nhiên, hiện nay lại đang được sắp xếp tại Phụ lục 2. Do vậy, đề nghị chuyển nội dung

chính sách đề xuất về các trường hợp điều chỉnh quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị để phục vụ lợi ích cộng đồng tại điểm b khoản 2 Điều 6 dự thảo Nghị quyết sang Phụ lục 4.

- Nội dung đề xuất về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết là nội dung đang được đề xuất tại dự thảo Luật Nhà ở (sửa đổi). Theo đó, nội dung này cần được đưa vào nhóm cơ chế, chính sách tại Phụ lục 3, tuy nhiên, hiện nay lại đang được sắp xếp tại Phụ lục 4. Do vậy, đề nghị chuyển nội dung chính sách đề xuất về hình thức sử dụng đất để phát triển nhà ở tại khoản 11 Điều 6 dự thảo Nghị quyết sang Phụ lục 3.


Đồng thời, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục cập nhật các Phụ lục phân chia các nhóm cơ chế, chính sách bảo đảm tương ứng với dự thảo Nghị quyết được chỉnh lý sau khi tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành.

Trên đây là ý kiến của Bộ Xây dựng đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu, tổng hợp. *JK*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Ủy ban nhân dân TP Hồ Chí Minh;
- Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch – Kiến trúc TP Hồ Chí Minh;
- Các Cục, Vụ: QHKT, PTĐT, HTKT, QLN, HĐXD;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỦ TRƯỞNG**



*Nguyễn Tường Văn*

**Nguyễn Tường Văn**

Số: 591 /BVHTTDL-KHTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về cơ chế chính sách thí điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành như sau:

- Thống nhất với đề xuất của Thành phố Hồ Chí Minh về việc cho phép Thành phố được áp dụng đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao.

- Lĩnh vực văn hóa đã bao hàm các lĩnh vực về công nghiệp văn hóa, do đó đề nghị Ban Soạn thảo xem xét, cân nhắc thêm việc sử dụng khái niệm "...các dự án đầu tư trong lĩnh vực **văn hóa và thể thao**" thay cho "...các dự án đầu tư trong lĩnh vực **thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa...**" (tại điểm a, khoản 8, Điều 4)

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Hoàng Đạo Cương (để báo cáo);
- UBND TP Hồ Chí Minh;
- Cục Bản quyền tác giả; Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, KHTC, NTT.



**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

Hoàng Đạo Cương

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 692 /BTTTT-VCL

V/v góp ý kiến dự thảo Nghị quyết  
thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14  
của Quốc hội

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2023

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xin ý kiến xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội, Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

Điều 4, về quản lý đầu tư, điểm a, khoản 8. Về các dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), đề nghị bổ sung “*Thành phố được áp dụng Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực thông tin và truyền thông*”.

Trên đây là ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm;
- Lưu: VT, VCL (4).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Phan Tâm**

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 925 /BNV-CQĐP

Hà Nội, ngày 06 tháng 3 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thay  
thế Nghị quyết số 54/2017/QH14  
của Quốc hội

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Trả lời Văn bản số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết); căn cứ tài liệu họp trực tuyến Thường trực Chính phủ với Lãnh đạo Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại cuộc họp này (họp ngày 27/02/2023), Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Bộ Nội vụ thống nhất với mục tiêu, quan điểm và nhiều nội dung nêu trong Tờ trình số 1272/TTr-BKHĐT ngày 26/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đặc biệt là quan điểm “phù hợp với các chủ trương của Đảng”; “tuân thủ Hiến pháp năm 2013” và “phù hợp với thẩm quyền của Quốc hội”; “phân cấp, ủy quyền theo nguyên tắc một cấp” và kiến nghị UBND Thành phố Hồ Chí Minh chủ động phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, cơ quan liên quan “rà soát, lược bớt các chính sách có tác động nhỏ”; “rà soát dự kiến cụ thể các nhiệm vụ Chủ tịch UBND Thành phố ủy quyền cho người đứng đầu cơ quan hành chính thuộc UBND Thành phố, người đứng đầu đơn vị sự nghiệp thuộc UBND Thành phố và Chủ tịch UBND thành phố Thủ Đức”. Đồng thời, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với UBND Thành phố Hồ Chí Minh nghiên cứu ý kiến của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 576/BNV-CQĐP ngày 17/02/2023 để hoàn thiện dự thảo Nghị quyết cho phù hợp, trong đó cần làm rõ việc áp dụng chính sách tiền lương và thu nhập tăng thêm đối với các đối tượng thuộc quản lý của các cơ quan Trung ương nhưng có trụ sở và làm việc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về một số nội dung cụ thể của dự thảo Nghị quyết

a) Đối với các nội dung quy định tại dự thảo Nghị quyết liên quan đến tiền lương, tiền công, chế độ phúc lợi và các chính sách ưu đãi khác (khoản 4 Điều 5; khoản 2 Điều 8; điểm b, điểm c khoản 2 Điều 9 và phụ lục về phụ cấp chức vụ kèm theo dự thảo Nghị quyết):

- Về nội dung các chính sách: Để thực hiện quan điểm “phù hợp với chủ trương của Đảng” và đúng “thẩm quyền của Quốc hội” nêu trên và do Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Hội nghị Trung ương 7 khóa XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp được ban hành (năm 2018) sau khi có Nghị quyết số 54/2017/QH14. Vì vậy, đề nghị rà soát lại các nội dung chính sách liên quan đến tiền lương, tiền công và thu nhập trong dự thảo Nghị quyết để chỉnh sửa cho phù hợp. Trường hợp các chính sách đề xuất khác với Nghị quyết số 27-NQ/TW thì báo cáo rõ theo 02 phương án sau:

+ Phương án 1: Trình Ban cán sự đảng Chính phủ để trình Trung ương cho áp dụng chính sách cao hơn quy định tại Nghị quyết số 27-NQ/TW đối với Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Phương án 2: Báo cáo rõ các chính sách này chỉ áp dụng thí điểm cho đến khi thực hiện chế độ tiền lương mới; sau khi thực hiện chế độ tiền lương mới, nếu tiền lương, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thấp hơn so với khi thực hiện thí điểm thì Thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Chính phủ xem xét theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

(Bộ Nội vụ đề nghị theo phương án 2 để thể hiện trong dự thảo Nghị quyết).

- Về phụ lục bảng phụ cấp chức vụ lãnh đạo thành phố Thủ Đức kèm theo dự thảo Nghị quyết: Đề nghị bỏ cụm từ “chế độ công tác” trong tên phụ lục; đồng thời ngoài phụ cấp chức vụ lãnh đạo chính quyền thành phố Thủ Đức (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân), cần bổ sung quy định phụ cấp chức vụ lãnh đạo cơ quan đảng, đoàn thể chính trị - xã hội thành phố Thủ Đức theo hướng căn cứ vào Kết luận số 35-KL/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở, giao cấp có thẩm quyền của Thành phố Hồ Chí Minh quy định cụ thể sau khi thống nhất ý kiến với Ban Tổ chức Trung ương.

b) Về tuyển dụng, quản lý, sử dụng và số lượng cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã của Thành phố (quy định tại điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 9 dự thảo Nghị quyết):

- Tại điểm c khoản 1 Điều 9: Đề nghị nghiên cứu sửa lại theo hướng cán bộ ở phường (nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân) và cán bộ, công chức xã, thị trấn thuộc biên chế công chức hành chính được giao hằng năm và thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý như công chức ở phường (nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân). Tuy nhiên, việc quy định “liên thông” giữa cán bộ, công chức cấp xã với công chức cấp huyện trở lên nêu trên là khác với quy định hiện hành của Luật Cán bộ, công chức cần thiết phải thống nhất ý kiến với Ban Tổ chức Trung ương và chỉ thực hiện thí điểm đối với Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tại điểm a khoản 2 Điều 9: Hiện nay, Bộ Nội vụ đang hoàn chỉnh hồ sơ trình Chính phủ Nghị định sửa đổi quy định về cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và 03 Nghị định về thực hiện chính quyền đô thị tại 03 thành phố (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh), trong đó có nội dung ngoài quy định số lượng cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách theo phân loại đơn vị hành chính cấp xã hiện nay thì công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dự kiến được điều chỉnh tăng thêm theo quy mô dân số của mỗi cấp xã. Theo đó, đề nghị bổ sung vào cuối điểm a này nội dung: “Bảo đảm tinh gọn tổ chức bộ máy và không vượt quá tổng số lượng cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã của Thành phố theo quy định của Chính phủ”.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Nguyễn Duy Thăng;
- Văn phòng Bộ (Phòng TH -TK);
- Lưu: VT, CQĐP (02).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Duy Thăng**



Số: 1303 /NHNN-CSTT

Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2023

V/v tham gia ý kiến xây dựng  
Nghị quyết thay thế Nghị quyết  
số 54/2017/QH14 của Quốc hội

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Quý Bộ đề nghị tham gia ý kiến hồ sơ xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (Tp.HCM), Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Nghị quyết của Quốc hội

1.1. Tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 8 quy định về các giải pháp hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong các lĩnh vực ưu tiên của thành phố, trong đó chủ yếu tập trung vào chính sách miễn giảm thuế. Tuy nhiên, tại dự thảo Nghị quyết chưa có nội dung hướng dẫn cụ thể về tiêu chí xác định các đối tượng được hưởng các chính sách ưu đãi này (doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo - quy định tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết). Điều này có thể dẫn đến những khó khăn trong thực tế triển khai thực hiện Nghị quyết. Do đó, đề nghị Quý Bộ xem xét nghiên cứu chỉnh sửa theo hướng bổ sung quy định giao cho Hội đồng nhân dân Tp.HCM quyết định một số nội dung, như quy định về doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (gồm tiêu chí xác định, phạm vi hoạt động,...) và những lĩnh vực đổi mới sáng tạo được áp dụng các cơ chế, chính sách ưu đãi của Nghị quyết.

1.2. Tại điểm e khoản 1 Điều 8 quy định “*Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung được thử nghiệm có kiểm soát các giải pháp công nghệ mới trong phạm vi Khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung*”. Việc quy định phạm vi giới hạn thử nghiệm các giải pháp công nghệ mới chỉ áp dụng trong các khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung có thể khiến các giải pháp công nghệ mới này bị thu hẹp phạm vi giới hạn thử nghiệm, giảm số lượng đối tượng người dùng và từ đó có thể dẫn đến những đánh giá chưa sát về lợi ích, rủi ro khi triển khai áp dụng các giải pháp công nghệ mới trong thực tế. Do đó, đề nghị Quý Bộ cân nhắc mở rộng phạm vi giới hạn thử nghiệm các giải pháp công nghệ mới tại dự thảo Nghị quyết.

1.3. Tại khoản 3 Điều 11, đề nghị chỉnh sửa nội dung sau thành “*Sau khi Nghị quyết này hết hiệu lực, trường hợp các chương trình, dự án và các đối tượng khác được cơ quan có thẩm quyền quyết định thực hiện theo các cơ chế, chính sách được quy định Nghị quyết này chưa kết thúc thì được tiếp tục triển*”

*khai theo các quyết định đã ban hành hoặc theo quy định pháp luật tại thời điểm đó” để tránh chồng chéo trong quá trình áp dụng văn bản quy phạm pháp luật.*

2. Đề nghị Quý Bộ rà soát, chỉnh sửa Đề án xây dựng dự thảo Nghị quyết, Báo cáo Đánh giá tác động của chính sách trong dự thảo Nghị quyết và các phụ lục liên quan với các nội dung tương ứng đã được tham gia ý kiến tại điểm 1 nêu trên.

Trên đây là một số ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, kính gửi Quý Bộ để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thống đốc NHNN (để báo cáo);
- PTĐ Phạm Tiến Dũng;
- Lưu: VP, CSIT (N.T.Linh).



**Phạm Tiến Dũng**

Số: 591 /BVHTTDL-KHTC

Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về cơ chế chính sách thí điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có ý kiến liên quan đến lĩnh vực quản lý chuyên ngành như sau:

- Thống nhất với đề xuất của Thành phố Hồ Chí Minh về việc cho phép Thành phố được áp dụng đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP) đối với các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao.

- Lĩnh vực văn hóa đã bao hàm các lĩnh vực về công nghiệp văn hóa, do đó đề nghị Ban Soạn thảo xem xét, cân nhắc thêm việc sử dụng khái niệm "...các dự án đầu tư trong lĩnh vực **văn hóa và thể thao**" thay cho "...các dự án đầu tư trong lĩnh vực **thể thao, công nghiệp văn hóa, bảo tàng, di tích và di sản văn hóa...**" (tại điểm a, khoản 8, Điều 4)

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Hoàng Đạo Cương (để báo cáo);
- UBND TP Hồ Chí Minh;
- Cục Bản quyền tác giả; Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, KHTC, NTT.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**HỨ TRƯỞNG**



Hoàng Đạo Cương

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1162 /BNN-KH

Hà Nội, ngày 01 tháng 02 năm 2023

V/v góp ý dự thảo xây dựng Nghị quyết  
thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 về  
cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực  
phát triển TP.HCM

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Phúc đáp công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị góp ý dự thảo xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là dự thảo Nghị quyết); Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thống nhất với những nội dung dự thảo Nghị quyết ngày 18/02/2023 liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ.

Đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, KH(6).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Trần Thanh Nam*  
**Trần Thanh Nam**

DP

**BỘ NGOẠI GIAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **770** /BNG-THKT

V/v góp ý hồ sơ xây dựng Nghị quyết thay thế  
Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội

Hà Nội, ngày **27** tháng **02** năm **2023**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	
ĐẾN	Số: <b>8211</b>
	Ngày: <b>01.3.2023</b>
Chuyên: .....	

Phúc công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Quý Bộ... đề nghị đóng góp ý kiến đối với hồ sơ xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, trong phạm vi lĩnh vực phụ trách, Bộ Ngoại giao có ý kiến như sau:

1. Dự thảo hồ sơ cơ bản đã tiếp thu hợp lý các ý kiến của Bộ Ngoại giao tại công văn số 513/BNG-THKT ngày 10/02/2023. Các cơ chế, chính sách được đề nghị tại dự thảo Nghị quyết nhằm cải thiện cơ chế quản lý đối với Thành phố Hồ Chí Minh trong các lĩnh vực đầu tư, tài chính ngân sách, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, tổ chức bộ máy, phân cấp, phân quyền..., về cơ bản không trái với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Trên cơ sở đó, Bộ Ngoại giao cơ bản nhất trí với nội dung Dự thảo.

2. Về hồ sơ, đề nghị bổ sung bằng tổng hợp tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với các ý kiến góp ý của các bộ, ngành liên quan theo công văn đề nghị số 505/BKHĐT-KTĐPLT ngày 19/01/2023 của Quý Bộ (xin ý kiến góp ý dự thảo hồ sơ lần 1).

Bộ Ngoại giao xin gửi Quý Bộ ý kiến nêu trên để tham khảo, tổng hợp. ✓

Nơi nhận:  
- Như trên;  
- Lưu: HC, THKT.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC  
  
★ Nguyễn Minh Vũ



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 849 /BGDĐT-KHTC

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2023

V/v góp ý dự thảo Nghị quyết  
thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14  
của Quốc hội (lần 2)

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Phúc đáp Công văn số 1183/BKHĐT-KTĐPLT ngày 22/02/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc góp ý dự thảo Nghị quyết về cơ chế, chính sách thí điểm tạo động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội), Bộ Giáo dục và Đào tạo ý kiến như sau:

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo cơ bản nhất trí với hồ sơ tài liệu (lần 2) của dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội.

2. Ngày 24/02/2022, Bộ GDĐT đã có Công văn số 742/BGDĐT-KHTC gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư góp ý đối với dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội theo đó Bộ GDĐT thống nhất phân cấp mạnh, có những cơ chế đặc thù, vượt trội cho Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với các chính sách ưu đãi trong lĩnh vực giáo dục (*chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, tín dụng, miễn giảm học phí, đào tạo và tuyển dụng giáo viên, ...*) ngoài các quy định hiện hành của Chính phủ.

Bộ Giáo dục và Đào tạo xin gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Trân trọng./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Phúc

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 38/NQ-CP

Hà Nội, ngày 20 tháng 3 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh**

**CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1764/TTr-BKHĐT ngày 14 tháng 3 năm 2023 về Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Chính phủ thống nhất thông qua Đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh tại Tờ trình của Bộ Kế hoạch và Đầu tư nêu trên.

**Điều 2.** Giao Bộ trưởng Bộ Tư pháp thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ, thay mặt Chính phủ ký Tờ trình của Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội bổ sung đề nghị xây dựng Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh vào Chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2023 theo trình tự, thủ tục rút gọn tại một kỳ họp Quốc hội.

**Điều 3.** Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các Bộ, cơ quan liên quan hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, gửi Bộ Tư pháp thẩm định, hoàn thiện trình Chính phủ cho ý kiến và trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội để trình Quốc hội cho ý kiến, thông qua tại Kỳ họp thứ 5 Quốc hội Khóa XV.

**Nơi nhận:**

- Các đồng chí thành viên Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan: CA, CT, GDĐT, GTVT, KHĐT, KH-CN, LĐT-BXH, NNPTNT, NV, NG, QP, TC, TNMT, TP, TTTT, VHTTDL, XD, YT, UBND, NHNNVN, TTCP;
- Thành ủy, HĐND, UBND TPHCM;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý/Thư ký của TTg, các PTTg; các Vụ: CN, KTTH, KGVX, NN, PL, TCCV, TH; TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, QHĐP (2). NQ

**TM. CHÍNH PHỦ  
KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



*(Handwritten signature)*

**Lê Minh Khái**

**BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

## **BÁO CÁO**

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI  
VÀ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ  
MINH ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045**

*(Kèm theo Văn bản số 2375/BKHĐT-KTĐPLT ngày 31 tháng 3 năm 2023  
của Bộ Kế hoạch và Đầu Tư)*

**Hà Nội - 2023**



**Phần mở đầu**

**TỔNG QUAN VỀ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
**VÀ MỤC TIÊU CỦA BÁO CÁO**

**I. Tổng quan về Thành phố Hồ Chí Minh**

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước, có sức lan tỏa, thúc đẩy phát triển vùng Đông Nam Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Thành phố Hồ Chí Minh có diện tích tự nhiên 2.095,35 ha, dân số 9.167 ngàn người. Mặc dù chỉ chiếm 0,6% diện tích tự nhiên và 9,3% dân số cả nước nhưng Thành phố Hồ Chí Minh đóng góp 15,6% GDP, 29,6% tổng thu ngân sách cả nước, GRDP bình quân đầu người Thành phố Hồ Chí Minh đạt 6.229 USD<sup>1</sup>. Nằm trong vùng Đông Nam Bộ, tiếp giáp vùng đồng bằng sông Cửu Long, Thành phố Hồ Chí Minh còn là vị trí trung tâm của khu vực Đông Nam Á, đầu mối giao lưu quốc tế, tập trung các cơ quan ngoại giao. Ngoài vị trí, vai trò quan trọng về kinh tế, Thành phố Hồ Chí Minh có vị trí quan trọng về quốc phòng an ninh khu vực phía Nam và cả nước.

Thành phố Hồ Chí Minh có điều kiện tự nhiên thuận lợi cho phát triển, Thành phố có các sông lớn chảy qua gồm sông Sài Gòn và sông Đồng Nai, trong đó sông Sài Gòn chảy qua trung tâm Thành phố tạo lợi thế to lớn cho phát triển dịch vụ. Thành phố Hồ Chí Minh tiếp giáp biển Đông, hình thành nên khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ, được UNESCO công nhận là khu dự trữ sinh quyển rừng ngập mặn thế giới đầu tiên của Việt Nam. Việc tiếp giáp với biển Đông, hợp lưu giữa sông Sài Gòn và sông Đồng Nai tạo cho Thành phố những lợi thế to lớn về phát triển logistics với hệ thống cảng biển quy mô lớn, là trung tâm, đầu mối xuất nhập khẩu của cả nước.

Thành phố Hồ Chí Minh có hạ tầng kinh tế - xã hội phát triển, bao gồm hạ tầng giao thông, hệ thống cảng biển, cảng hàng không quốc tế, đầu mối giao thông của cả nước, trung tâm logistics; hạ tầng công nghiệp, thương mại dịch vụ với mạng lưới các khu chế xuất và công nghiệp, khu công nghệ cao, công viên phần mềm, hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm hàng đầu của cả nước; mạng lưới cơ sở giáo dục - đào tạo; y tế, văn hóa - thể thao, ... Hạ tầng kinh tế - xã hội Thành phố không chỉ phục vụ nhu cầu người dân Thành phố mà còn cho cả khu vực phía Nam và cả nước, đặc biệt là lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo.

Thành phố Hồ Chí Minh có lực lượng doanh nghiệp đông đảo, ngoài khu vực kinh tế có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, khu vực kinh tế ngoài nhà nước phát triển mạnh, chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu GRDP Thành phố<sup>2</sup>.

<sup>1</sup> Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM, cả nước năm 2021

<sup>2</sup> Tại thời điểm 31/12/2021 Thành phố Hồ Chí Minh có 268.465 doanh nghiệp đang hoạt động, tương đương 31,3% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động của cả nước (NGTK 2021). Đến năm 2021 giá trị tăng thêm của loại hình kinh

## **II. Mục tiêu, phương pháp tiếp cận của báo cáo**

### **1. Mục tiêu của báo cáo**

#### **1.1. Mục tiêu tổng quát**

Đánh giá kết quả thực hiện 12 năm những nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2011-2020 làm cơ sở xây dựng định hướng phát triển Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể:**

Xác định những tiềm năng, thế mạnh của Thành phố về các yếu tố, điều kiện tự nhiên, các nguồn lực kinh tế - xã hội, kết quả khai thác những tiềm năng, lợi thế vào phát triển Thành phố thời kỳ 2011-2022; xác định những mặt hạn chế, nguyên nhân khách quan, chủ quan, đặc biệt là những nguyên nhân về cơ chế chính sách kiềm hãm phát triển Thành phố trên cơ sở đó đề ra các phương hướng và nhiệm vụ phát triển Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

### **2. Phương pháp tiếp cận**

Báo cáo được xây dựng trên cơ sở (1) Đánh giá thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh Thành phố Hồ Chí Minh thời kỳ 2011-2022. (2) Báo cáo tổng kết triển khai thực hiện Nghị quyết 16-NQ/TW ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020; (3) Văn kiện đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh qua các nhiệm kỳ. (4) Nghị quyết 31-NQ/TW ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; (5) Nghị quyết 24-NQ/TW ngày 7/10/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

## Phần thứ hai

# ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH THỜI KỲ 2011 - 2022

## A. KẾT QUẢ CHỦ YẾU

### I. Về phát triển kinh tế

#### 1. Quy mô kinh tế Thành phố

Thành phố Hồ Chí Minh có quy mô kinh tế lớn nhất cả nước. Đến năm 2022 GRDP Thành phố theo giá hiện hành đạt 1.479.227 tỷ đồng, gấp 2,9 lần so với năm 2010, tương đương 63 tỷ USD. Dịch vụ là khu vực có quy mô lớn nhất, giá trị tăng thêm khu vực dịch vụ năm 2022 gấp 3,2 lần so với năm 2010.

**Bảng 1. Quy mô kinh tế TP.HCM theo giá hiện hành**

	2010	2015	2020	2021	2022
Tổng số	512.522	919.025	1.371.510	1.323.474	1.479.227
Nông nghiệp	3.413	6.726	9.818	8.013	8.390
Công nghiệp - xây dựng	141.071	229.745	327.902	282.932	326.248
Dịch vụ	295.575	566.671	857.745	853.878	947.044
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	72.463	115.883	176.045	178.651	197.545

Nguồn: Cục Thống kê TP.HCM

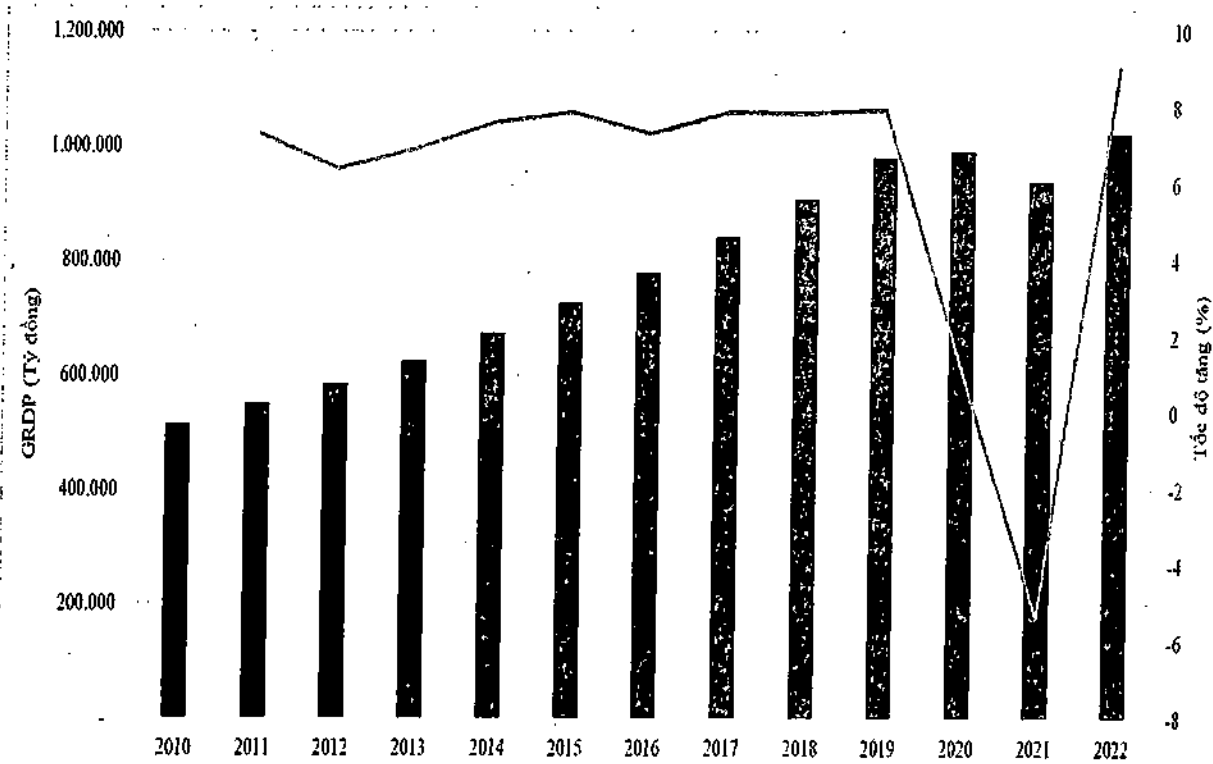
#### 2. Tăng trưởng kinh tế

Kinh tế Thành phố duy trì tăng trưởng liên tục qua các năm, ngoại trừ vào năm chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của đại dịch COVID-19. GRDP tăng trưởng bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011 - 2015 là 7,22%, giai đoạn 2016 - 2020 là 6,40. Dưới tác động của đại dịch COVID-19, kinh tế Thành phố tăng trưởng chậm lại ở mức 1,16% trong năm 2020 và suy giảm ở mức -5,36% trong năm 2021, năm 2022 tăng 9,03%, bình quân giai đoạn 2021-2022 tăng 1,58%/năm. Năm 2022, với sự quyết tâm của cả hệ thống chính trị, người dân Thành phố, cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội thành phố đã phục hồi trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới có nhiều biến động khó lường. GRDP tăng trưởng trên 9% (kế hoạch 2022 tăng trưởng 6-6,5%). Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội Thành phố đã mang lại một số hiệu quả nhất định cho nền kinh tế.

Giai đoạn 2016-2020 Thành phố đã có nhiều nỗ lực nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng tăng trưởng kinh tế thông qua thu hút đầu tư phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, góp phần nâng cao năng suất, chất

lượng và năng lực cạnh tranh. Điều này góp phần nâng tốc độ tăng trưởng kinh tế Thành phố giai đoạn 2016-2019 cao hơn giai đoạn 2011-2015. Giai đoạn 2011-2016 kinh tế Thành phố tăng trưởng 7,22%/năm, giai đoạn 2016-2019 tăng trưởng kinh tế Thành phố đạt 7,55%/năm. Đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng chung của Thành phố giai đoạn 2016-2020.

**Hình 1. GRDP và tốc độ tăng trưởng TP.HCM thời kỳ 2011-2022**



Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM và báo cáo kinh tế - xã hội TP.HCM năm 2022

Xét theo ngành kinh tế, khu vực dịch vụ đạt tốc độ tăng trưởng bình quân cao nhất của cả thời kỳ 2011-2022, đồng thời là khu vực đóng góp cao nhất vào tốc độ tăng trưởng kinh tế Thành phố. Theo đó, khu vực dịch vụ tăng bình quân 6,79%/năm, đóng góp 4,13 điểm phần trăm; khu vực công nghiệp – xây dựng tăng trưởng bình quân 4,37%/năm, đóng góp 1,16 điểm phần trăm vào tốc độ tăng trưởng kinh tế Thành phố.

**Bảng 2. Tốc độ tăng trưởng kinh tế TP.HCM thời kỳ 2011-2022 theo ngành kinh tế (%/năm)**

	2011-2015	2016-2020	2021-2022	2011-2022
Tổng số	7,22	6,40	1,58	5,92
Nông nghiệp	5,51	3,08	-5,36	2,61
Công nghiệp - xây dựng	5,43	6,16	-2,46	4,37

Dịch vụ	8,45	6,75	2,85	6,79
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	5,45	5,35	3,45	5,07

Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM

**Bảng 3. Đóng góp của các khu vực kinh tế vào tăng trưởng kinh tế TP.HCM (Điểm %/năm)**

	2011-2015	2016-2020	2021-2022	2011-2022
Tổng số	7,22	6,40	1,58	5,92
Nông nghiệp	0,04	0,02	-0,03	0,02
Công nghiệp - xây dựng	1,43	1,66	-0,59	1,16
Dịch vụ	5,06	3,91	1,88	4,13
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	0,69	0,70	0,46	0,65

Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM

### 3. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh

Cơ cấu kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh chuyển dịch đúng định hướng, khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế trong khi khu vực công nghiệp - xây dựng giảm nhanh. Đến năm 2022 khu vực dịch vụ tăng 6,4 điểm phần trăm so với năm 2010, khu vực công nghiệp - xây dựng giảm 5,5 điểm phần trăm so với năm 2010.

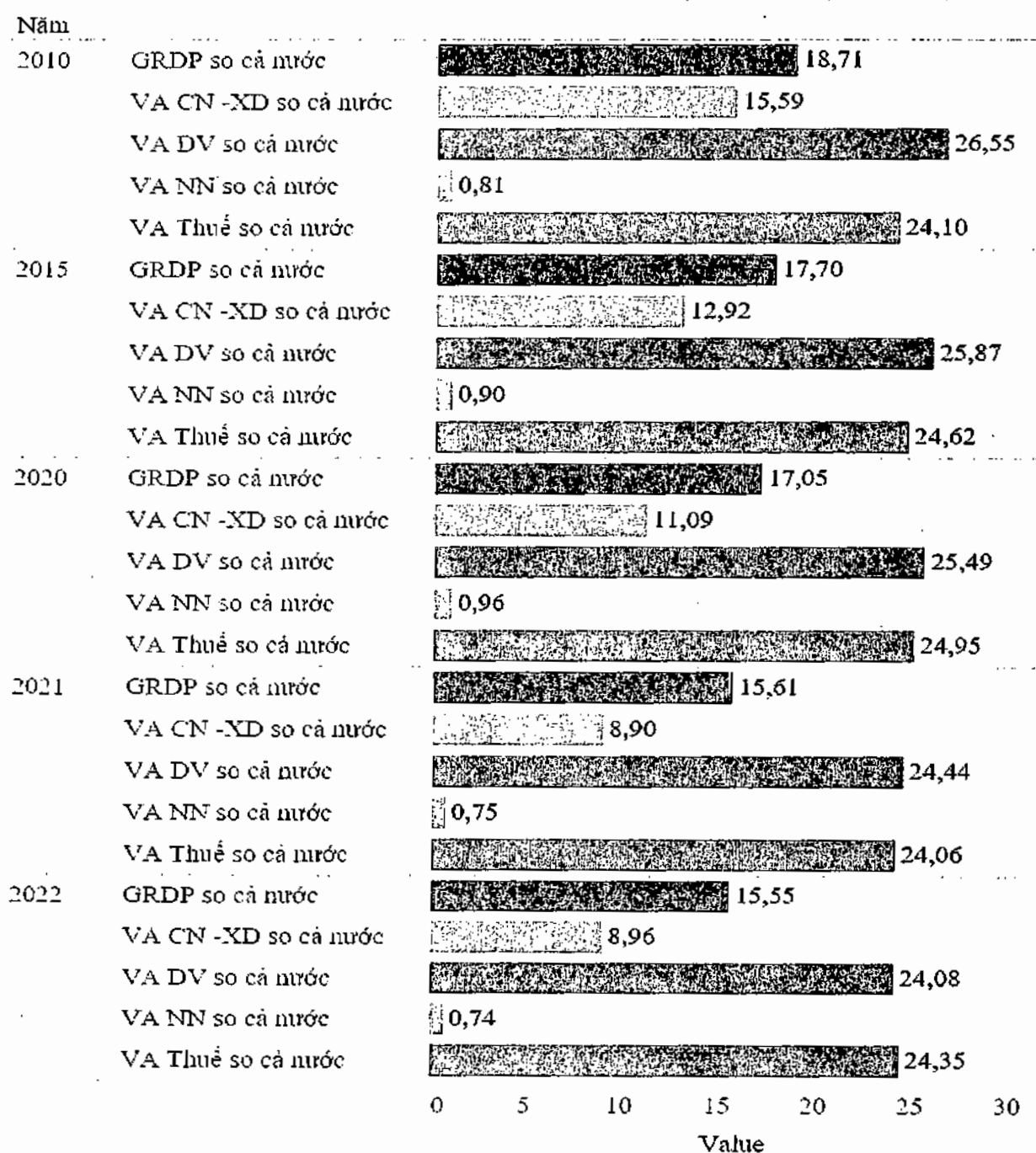
**Bảng 4. Cơ cấu kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh theo khu vực kinh tế**

	2010	2015	2020	2021	2022	+/- 2022 so 2010 (Điểm %)
Tổng số	100,0	100,0	100,0	100,0	100,0	
Nông nghiệp	0,7	0,7	0,7	0,6	0,6	-0,1
Công nghiệp - xây dựng	27,5	25,0	23,9	21,4	22,1	-5,5
Dịch vụ	57,7	61,7	62,5	64,5	64,0	6,4
Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	14,1	12,6	12,8	13,5	13,4	-0,8

Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM

Thành phố Hồ Chí Minh đã phát huy lợi thế về vị trí địa lý chiến lược, cửa ngõ giao thương của cả nước và khu vực Đông Nam Á để phát triển mạnh khu vực dịch vụ so với các khu vực còn lại, khai thác các thế mạnh về thương mại, vận tải và kho bãi, tài chính ngân hàng, hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ, bất động sản, y tế,...

So với cả nước, tỷ trọng kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh có xu hướng giảm dần. Điều này xảy ra ở hầu hết các khu vực kinh tế. GRDP năm 2010 chiếm 18,71% trong cơ cấu GDP cả nước, đến năm 2022 chỉ còn chiếm 15,55%, giảm 3,2 điểm phần trăm so với năm 2010; khu vực công nghiệp – xây dựng năm 2010 chiếm 15,59% giá trị tăng thêm khu vực công nghiệp – xây dựng cả nước, đến năm 2022 chỉ còn chiếm 8,96%, giảm 6,6 điểm phần trăm; khu vực dịch vụ năm 2010 chiếm 26,55% so với khu vực dịch vụ cả nước, đến năm 2022 chiếm 24,08%, giảm 2,5 điểm phần trăm; nông, lâm nghiệp và thủy sản là khu vực có mức giảm 0,1 điểm phần trăm trong cơ cấu nông, lâm nghiệp và thủy sản cả nước với mức giảm 0,1 điểm phần trăm. Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm là khu vực duy nhất có tỷ trọng tăng so với cả nước với mức tăng 0,3 điểm phần trăm so với năm 2010 điều này cho thấy Thành phố Hồ Chí Minh vẫn là địa phương có mức nộp thuế sản phẩm cao nhất cả nước về giá trị và tốc độ tăng.

**Hình 2. GRDP TP.HCM so với cả nước theo khu vực kinh tế (ĐVT: %)**

Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM và cả nước

#### 4. Thực trạng phát triển các ngành

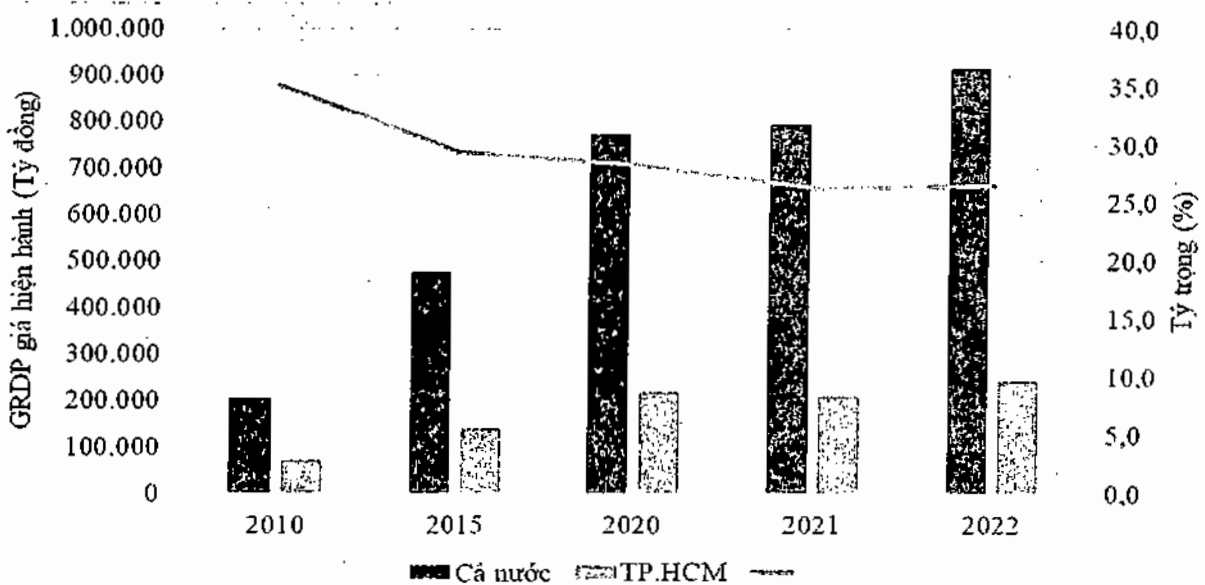
##### 4.1. Thực trạng phát triển các ngành dịch vụ

###### 4.1.1. Hoạt động thương mại

Khu vực dịch vụ đóng góp cao nhất trong cơ cấu GRDP Thành phố trong thời kỳ 2011 - 2022. Trong đó, ngành thương mại chiếm tỷ trọng cao nhất trong các ngành dịch vụ và có xu hướng gia tăng tỷ trọng trong cơ cấu GRDP Thành phố, tỷ trọng của Thành phố trong tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả nước bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011-2025 là 23,9%.

Năm 2022 ngành thương mại chiếm tỷ trọng 16,4% GDRP Thành phố, tăng 2,5 điểm phần trăm so với năm 2010. Với vai trò đầu tàu về trung tâm phân phối, đầu mối xuất nhập khẩu, trung tâm bán buôn, bán lẻ lớn nhất cả nước, ngành thương mại Thành phố phát triển nhanh trong những năm qua và đóng góp đáng kể vào phát triển khu vực dịch vụ nói riêng và kinh tế Thành phố nói chung. Kết cấu hạ tầng thương mại Thành phố phát triển mạnh, bao gồm hệ thống các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại, trung tâm mua sắm quy mô lớn, thương mại điện tử. Với vai trò trung tâm bán buôn, trung tâm phân phối và tiêu thụ hàng hóa cả nước, ngành thương mại Thành phố đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế các địa phương trong cả nước.

**Hình 3. Giá trị tăng thêm ngành thương mại giá hiện hành, tỷ trọng trong cơ cấu GRDP TP.HCM**



Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM, báo cáo kinh tế - xã hội TP.HCM năm 2022

Thành phố đã ban hành nhiều giải pháp phát triển thương mại điện tử, đã ban hành đề án phát triển thương mại điện tử trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Thương mại điện tử phát triển mạnh trên địa bàn Thành phố góp phần quan trọng vào phát triển và cao hiệu quả kinh doanh thương mại, đặc biệt là trong những năm chịu ảnh hưởng mạnh bởi đại dịch Covid-19.

Về xuất khẩu hàng hóa, đến năm 2022 Thành phố đạt giá trị kim ngạch xuất khẩu trên 47 tỷ USD, tăng bình quân 6,3%/năm thời kỳ 2011-2022. Đây là mức tăng thấp so với bình quân chung cả nước. Thời kỳ 2011-2022 kim ngạch xuất khẩu cả nước tăng trưởng bình quân 14,6%/năm. Thành phố đã có nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hàng hóa xuất khẩu theo hướng xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao. Thành phố đầu tư phát triển khu công nghệ cao, đến nay đã thu hút trên 10 tập đoàn hàng đầu toàn cầu đầu tư vào Khu công nghệ cao. Kim ngạch xuất khẩu của các doanh nghiệp trong Khu công nghệ cao năm 2022 đạt 23 tỷ USD, chiếm 48,9% tổng kim ngạch xuất khẩu Thành phố.

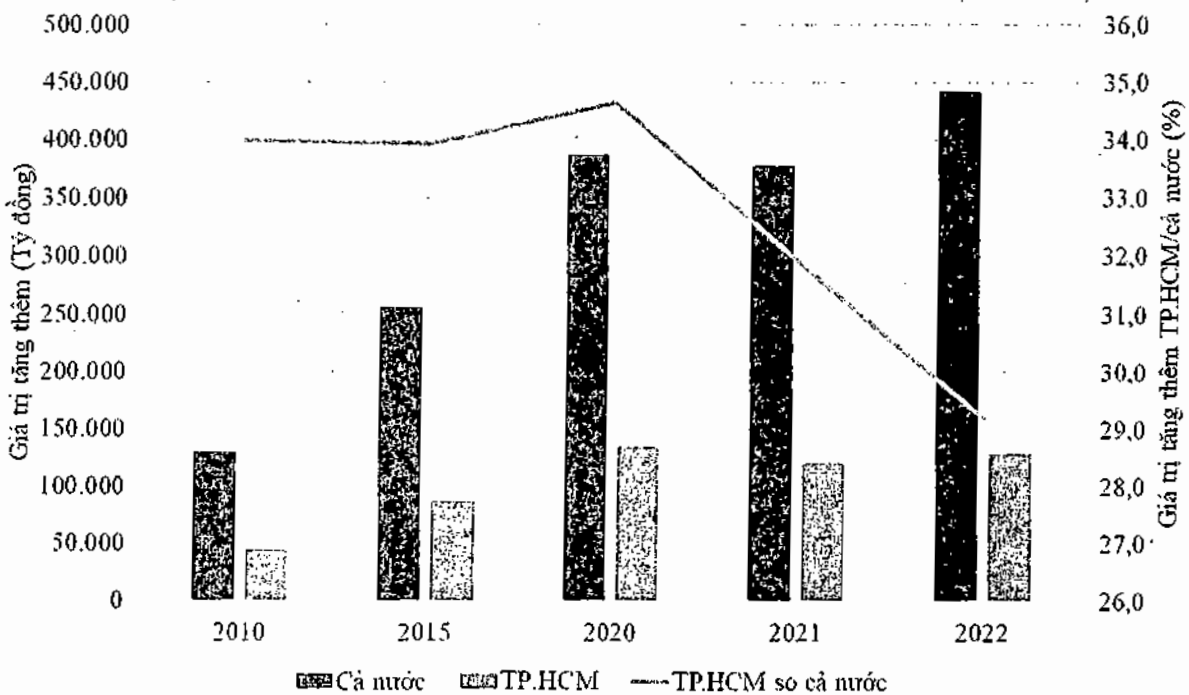


Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương có độ mở kinh tế lớn. Năm 2021 độ mở kinh tế Thành phố đạt 1,6 lần. Độ mở kinh tế lớn cho thấy Thành phố hội nhập ngày càng sâu rộng vào kinh tế thế giới, tạo cho Thành phố nhiều cơ hội nhưng cũng nhiều thách thức trong bối cảnh kinh tế chính trị thế giới diễn biến phức tạp hiện nay.

#### 4.1.2. Ngành vận tải và kho bãi

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm logistics của cả nước, ngành vận tải kho bãi phát triển mạnh và chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu GRDP. Năm 2022 ngành vận tải kho bãi chiếm 8,7% trong cơ cấu GRDP Thành phố, tăng 0,2 điểm phần trăm so với năm 2010. So với cả nước, ngành vận tải và kho bãi Thành phố chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu giá trị tăng thêm ngành vận tải và kho bãi cả nước, chiếm đến 29,2% cơ cấu giá trị tăng thêm ngành vận tải kho bãi cả nước năm 2022.

**Hình 4. Cơ cấu giá trị tăng thêm ngành vận tải, kho bãi TP.HCM so với ngành vận tải, kho bãi cả nước (ĐVT: %)**



Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM, cả nước, báo cáo kinh tế - xã hội TP.HCM và cả nước

Hạ tầng ngành vận tải và kho bãi trên địa bàn Thành phố phát triển mạnh trong thời gian qua và có những đóng góp quan trọng vào phát triển logistics trên địa bàn Thành phố và vùng Đông Nam bộ, vùng đồng bằng sông Cửu Long, bao gồm hệ thống cảng biển, kho bãi, cảng hàng không quốc tế. Với vai trò là trung tâm trung chuyển hàng hóa, đầu mối xuất nhập khẩu của khu vực phía Nam, khối lượng hàng hóa vận chuyển trên địa bàn Thành phố hàng năm là khá lớn. Ngoài ra, với quy mô kinh tế lớn nhất của cả nước (năm 2022 là trên 63 tỷ USD), khối lượng

hàng hóa vận chuyển nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố hàng năm là khá lớn.

Ứng dụng công nghệ trong hoạt động ngành vận tải kho bãi trên địa bàn Thành phố phát triển mạnh trong những năm gần đây, đặc biệt là trong dịch vụ vận tải hành khách, hàng hóa thông qua các mô hình kinh tế chia sẻ.

#### 4.1.3. Hoạt động tài chính, ngân hàng, bảo hiểm

Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm tài chính của cả nước, ngành hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm đóng góp trên 10% trong cơ cấu GRDP trên địa bàn Thành phố năm 2022 và chiếm 33% ngành hoạt động tài chính ngân hàng bảo hiểm của cả nước. Ngành tài chính, ngân hàng và bảo hiểm trên địa bàn Thành phố duy trì tốc độ tăng trưởng cao, bình quân 8,5%/năm trong suốt thời kỳ 2011-2022. Điều này góp phần nâng cao tỷ trọng ngành tài chính, ngân hàng và bảo hiểm trong cơ cấu GRDP Thành phố lên 2,5 điểm phần trăm.

**Bảng 5. Tỷ trọng và tốc độ tăng giá trị tăng thêm ngành hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm**

	2010	2015	2020	2022	+/- 2022 so 2010
Tỷ trọng trong GRDP (%)	7,6	8,2	8,8	10,1	2,5
		2011-2015	2016-2020	2021-2022	2011- 2022
Tốc độ tăng (%/năm)		8,1	9,0	8,6	8,5

Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM, báo cáo kinh tế - xã hội TP.HCM 2022

Thành phố Hồ Chí Minh là nơi đặt trụ sở và chi nhánh của nhiều ngân hàng thương mại cổ phần trong và ngoài nước. Với quy mô dân số đông, tiềm lực kinh tế to lớn, nhu cầu về vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn Thành phố là khá lớn, tốc độ tăng vốn huy động và dư nợ tín dụng.

**Bảng 6. Vốn huy động, dư nợ tín dụng và tốc độ tăng trên địa bàn TP.HCM**

	2010	2015	2020	2021	2022
Vốn huy động (Tỷ đồng)	1.014.900	1.567.139	2.908.088	3.143.581	3.249.800
Dư nợ tín dụng (Tỷ đồng)	889.000	1.235.222	2.533.672	2.834.069	3.192.700

		2011-2015	2016-2020	2021-2022	2011-2022
Tốc độ tăng vốn huy động (%/năm)		9,1	13,2	5,7	10,2
Tốc độ tăng dư nợ tín dụng (%)		6,8	15,5	12,3	11,2

Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM, báo cáo kinh tế - xã hội TP.HCM 2022

Tốc độ tăng dư nợ tín dụng thời kỳ 2011-2022 cao hơn tốc độ tăng vốn huy động cho thấy nhu cầu tăng cao về vốn trên địa bàn Thành phố. Điều này đặt ra yêu cầu về những giải pháp cần được triển khai trong thời gian tới nhằm đáp ứng nhu cầu gia tăng về vốn cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng.

Khai thác tiềm năng và thế mạnh của Thành phố trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đặc biệt là phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm tài chính quốc tế, Thành phố đang xây dựng đề án phát triển Trung tâm tài chính quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Một số mô hình hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng phát triển mạnh trên địa bàn Thành phố và lan tỏa cả nước. Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương khởi nguồn mô hình kết nối ngân hàng – doanh nghiệp, đến nay mô hình này đã được cả nước áp dụng. Sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ góp phần hình thành những ngành kinh doanh mới trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đặc biệt là mô hình công nghệ tài chính Fintech.

#### 4.1.4. Ngành Thông tin và truyền thông

Năm 2022 ngành thông tin và truyền thông chiếm 5,1% trong cơ cấu GRDP Thành phố, giảm 0,3 điểm phần trăm so với năm 2010. Thời kỳ 2011-2022 Thành phố đã có nhiều nỗ lực phát triển ngành thông tin và truyền thông, từng bước đưa ngành thông tin và truyền thông, đặc biệt là internet trở thành hạ tầng cho các ngành kinh tế. Thành phố phát triển Công viên phần mềm Quang Trung trở thành chuỗi công viên phần mềm hoạt động trên phạm vi cả nước, phát triển thành phố Thủ Đức thành đô thị sáng tạo, tương tác cao. Thành phố đã phê duyệt Chương trình chuyển đổi số Thành phố và ban hành kế hoạch triển khai, triển khai đề án Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh.

Sự phát triển của ngành thông tin và truyền thông góp phần quan trọng vào phát triển Thành phố theo hướng thúc đẩy các hoạt động giao dịch trực tuyến, đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển xã hội số, chính quyền số,...

#### 4.1.5. Ngành hoạt động chuyên môn, khoa học, công nghệ

Năm 2022 ngành hoạt động chuyên môn khoa học và công nghệ chiếm 5,3% trong cơ cấu GRDP Thành phố, tăng 0,6 điểm phần trăm so với năm 2010. Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm khoa học, công nghệ của cả nước, tập trung các nguồn lực to lớn về khoa học công nghệ, bao gồm cơ sở nghiên cứu, nguồn nhân lực và đầu tư cho phát triển khoa học và công nghệ. Thành phố đã thu hút nhiều

tập đoàn lớn có vốn đầu tư trong nước và FDI đầu tư các trung tâm nghiên cứu phát triển. Với quan điểm phát triển khoa học và công nghệ trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, ngay từ đầu những năm 2000, Thành phố đã chủ trương xây dựng Khu công nghệ cao Thành phố. Đến nay, Khu công nghệ cao đã có những đóng góp quan trọng vào thu hút đầu tư phát triển sản phẩm công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao,... Với vai trò là trung tâm khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo lớn nhất của cả nước, Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành nhiều chương trình, đề án thúc đẩy phát triển đổi mới sáng tạo, trí tuệ nhân tạo. Thành phố đã ban hành kế Chương trình Nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2030, đồng thời Trung ương đã có chủ trương xây dựng Trung tâm khởi nghiệp quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phố giữ vững vai trò trung tâm khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của cả nước<sup>3</sup>; trở thành cái nôi của cộng đồng doanh nghiệp khởi nghiệp trên cả nước<sup>4</sup>. Tiềm lực khoa học và công nghệ ngày càng được tăng cường, trong đó có sự hình thành các tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập<sup>5</sup>; sàn giao dịch khoa học và công nghệ được duy trì vận hành với hình thức và thông tin đa dạng hơn<sup>6</sup>. Thị trường khoa học và công nghệ từng bước hình thành, phát triển và tăng trưởng về quy mô; thu hút và thúc đẩy đầu tư từ các doanh nghiệp vào nghiên cứu, đổi mới công nghệ<sup>7</sup>. Hoạt động nghiên cứu khoa học đã tạo ra các sản phẩm có giá trị trên nhiều lĩnh vực như y tế, cơ khí chế tạo, quản lý đô thị, công nghệ thông tin và điện tử viễn thông, công nghệ nano, nông nghiệp công nghệ cao. Các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ được duy trì; từ đó, góp phần thúc đẩy doanh nghiệp quan tâm đầu tư, áp dụng các công cụ quản lý giúp tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh<sup>8</sup>.

<sup>3</sup> Tính từ năm 2012 đến năm 2022, Thành phố là địa phương dẫn đầu cả nước về số đơn đăng ký sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và nhãn hiệu ước đạt 143.553 đơn (37% tổng số của cả nước), trong đó số đơn đăng ký sáng chế và giải pháp hữu ích là 2.502 đơn (25,5% tổng số của cả nước), về sở hữu số văn bằng độc quyền sáng chế/giải pháp hữu ích ước đạt 537 văn bằng (21% tổng số của cả nước). (Nguồn: Sở Khoa học và Công nghệ).

<sup>4</sup> Trong giai đoạn vừa qua, Thành phố là địa phương có nhiều hoạt động triển khai hiệu quả Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời cũng là địa phương luôn tiên phong trong hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và ban hành nhiều chính sách đột phá nhằm hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp.

<sup>5</sup> Trên địa bàn Thành phố đến nay có 371 tổ chức khoa học và công nghệ (công lập, ngoài công lập, tập thể); 109 trường đại học, cao đẳng, 279 phòng thí nghiệm về các lĩnh vực hóa, sinh học, xây dựng, y tế, cơ khí, dược, điện - điện tử; 21.210 cá nhân hoạt động trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Số tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập đăng ký hoạt động tăng qua các năm: năm 2012 là 97, năm 2016 là 129 và năm 2021 là 239. (Nguồn: Sở Khoa học và Công nghệ)

<sup>6</sup> Tính từ năm 2012 đến năm 2022, có hơn 1,6 triệu lượt doanh nghiệp, khách hàng đã được tiếp cận thông tin công nghệ và hơn 150.000 lượt doanh nghiệp, khách hàng được tư vấn về công nghệ, kết nối với nhà cung ứng. Thành phố đã thu hút và thúc đẩy đầu tư từ xã hội cho mục tiêu đổi mới công nghệ, nghiên cứu phát triển, hợp lý hóa sản xuất, đổi mới sáng tạo. (Nguồn: Sở Khoa học và Công nghệ).

<sup>7</sup> Theo ước tính của Sở Khoa học và Công nghệ, vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước và ngoài nhà nước vào khoa học và công nghệ đạt trên 55.000 tỷ đồng trong giai đoạn 2016 - 2020, đạt bình quân 10.006 tỷ đồng/năm (0,91%/GRDP), gấp 4,8 lần so với năm 2015.

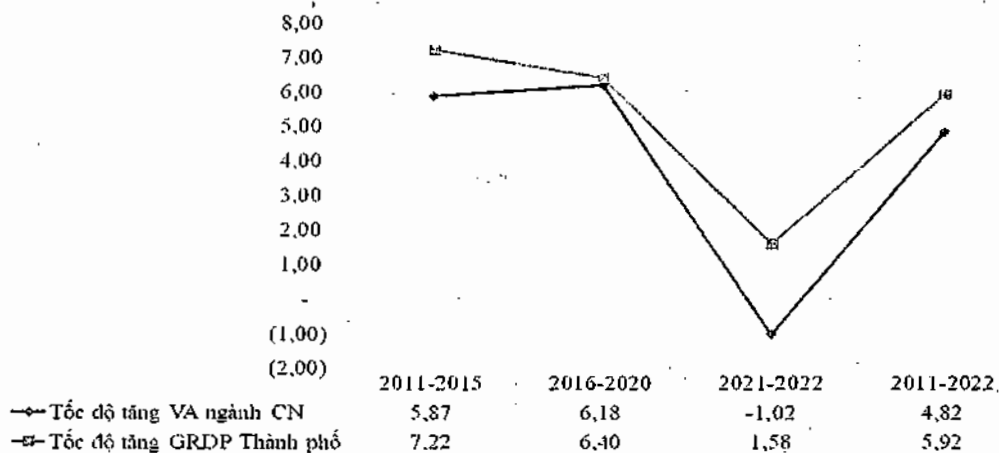
<sup>8</sup> Điều này thể hiện qua số lượng doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo trong giai đoạn 2016 - 2020 giữ tỷ lệ trên 44,1% trong tổng số của cả nước; đồng thời, năng suất lao động xã hội của Thành phố cao hơn 2,7 lần so với cả nước, tốc độ tăng năng suất lao động xã hội cao gấp 1,7 lần so với cả nước, năng suất lao động của doanh nghiệp có

## 4.2. Thực trạng phát triển các ngành công nghiệp

Đến năm 2022 công nghiệp chiếm 18,1% trong cơ cấu GRDP Thành phố, giảm 3,9 điểm phần trăm so với năm 2010. Ngành công nghiệp chế biến chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất, năm 2021 giá trị tăng thêm chiếm 90,6% giá trị tăng thêm toàn ngành công nghiệp, giảm 0,6 điểm phần trăm so với năm 2010.

Ngành công nghiệp Thành phố có tốc độ tăng chậm hơn tốc độ tăng bình quân GRDP cho thấy hoạt động ngành công nghiệp gặp nhiều khó khăn, thách thức.

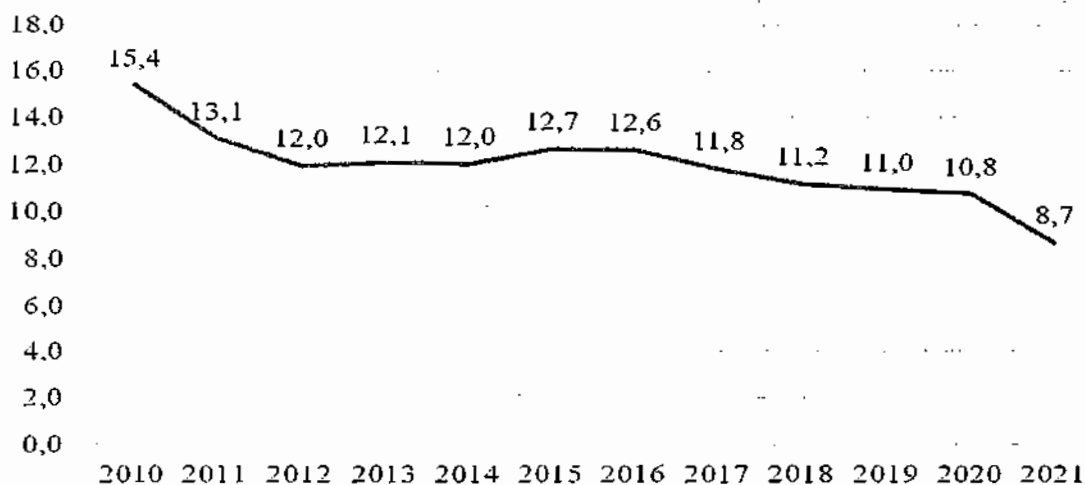
**Hình 5. Tốc độ tăng trưởng công nghiệp và tốc độ tăng GRDP Thành phố**



Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM

So với công nghiệp cả nước, giá trị tăng thêm ngành công nghiệp Thành phố chiếm tỷ trọng ngày càng giảm. Đến năm 2021 công nghiệp Thành phố chiếm 8,7% giá trị tăng thêm trong cơ cấu giá trị tăng thêm công nghiệp cả nước, giảm 6,7 điểm phần trăm so với năm 2010.

**Hình 6. Tỷ trọng giá trị tăng thêm công nghiệp TP.HCM so với công nghiệp cả nước**

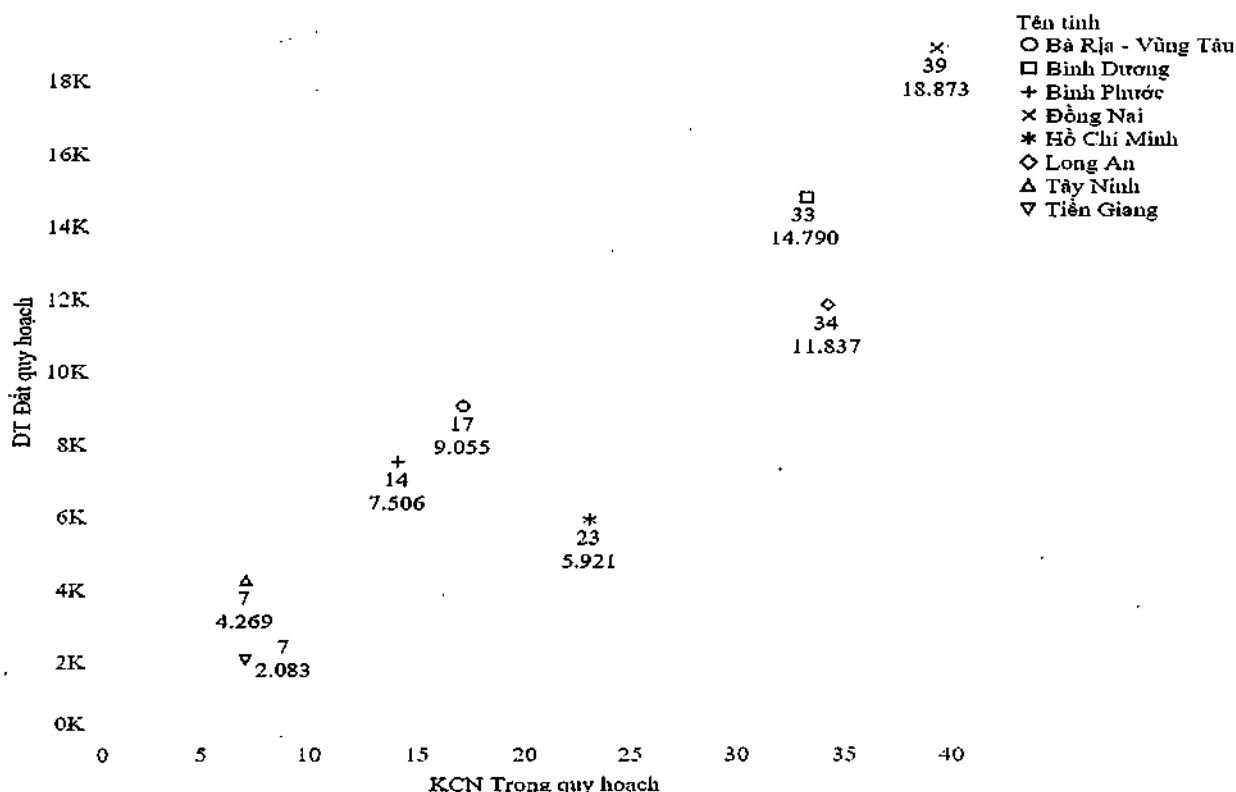


Nguồn: Niên giám thống kê TP.HCM và cả nước

hàm lượng khoa học và công nghệ cao thuộc 4 ngành công nghiệp và 9 ngành dịch vụ trọng yếu cao gấp 1,57 lần năng suất lao động xã hội tính chung của Thành phố. (Nguồn: Sở Khoa học và Công nghệ)

Thời kỳ 2011-2022 Thành phố đã có nhiều nỗ lực phát triển hạ tầng công nghiệp. Thành phố đã quy hoạch phát triển 23 khu chế xuất và công nghiệp với tổng diện tích khoảng 6.000 ha. So với các địa phương khác, đặc biệt là Bình Dương, Long An, Đồng Nai, Bình Phước diện tích đất công nghiệp TP.HCM là khá hạn chế.

**Hình 7. Diện tích đất khu công nghiệp được quy hoạch đến năm 2020**



Nguồn: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, số liệu khu công nghiệp cả nước đến năm 2021.

Đến nay Thành phố Hồ Chí Minh không còn nhiều đất sạch cho phát triển công nghiệp đòi hỏi Thành phố phải đẩy mạnh cơ cấu lại công nghiệp theo hướng ít sử dụng đất, phát triển công nghiệp công nghệ cao, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong sản xuất, tập trung vào các phân khúc mang lại giá trị gia tăng cao như nghiên cứu phát triển, các ngành công nghiệp thời trang, hạn chế thu hút các ngành công nghiệp thâm dụng lao động phổ thông,...

### 4.3. Phát triển nông nghiệp

Nông nghiệp chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu GRDP nhưng đóng vai trò quan trọng trong phát triển Thành phố, duy trì mảng xanh và bảo vệ môi trường. Đến năm 2022 nông nghiệp Thành phố chỉ chiếm 0,6% GRDP, đạt tốc độ tăng trưởng bình quân 2,61%/năm giai đoạn 2011-2022. Thành phố đã có nhiều cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng phát triển nông nghiệp đô thị, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi.

Mặc dù chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu GRDP nhưng ngành nông nghiệp Thành phố chiếm diện tích đất khá lớn. Đến năm 2021 diện tích đất nông nghiệp

Thành phố chiếm 53,37% diện tích tự nhiên, một phần dịch tích đất nông nghiệp được xem là quỹ đất dự trữ để chuyển đổi, phục vụ phát triển lĩnh vực phi nông nghiệp.

#### 4.4. Phát triển văn hóa - xã hội

**Dân số:** Thành phố là nơi tập trung dân cư với mật độ cao nhất cả nước, lực lượng lao động có trình độ, khoa học và công nghệ ngày càng phát triển<sup>9</sup>. **Thị trường lao động việc làm** phát triển về quy mô và chất lượng<sup>10</sup>, năng suất lao động tăng qua các năm<sup>11</sup>. Thành phố liên tục đạt tiến triển trong giải quyết việc làm<sup>12</sup>; giảm nghèo<sup>13</sup>; nâng cao mức sống dân cư; thực hiện chính sách đối với người có công, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng bảo trợ xã hội ... Chỉ số phát triển con người có tiến triển. Bên cạnh nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các nguồn lực trong xã hội có đóng góp thiết thực vào chăm lo an sinh xã hội.

Cụ thể, Thành phố cơ bản hoàn thành mục tiêu giải quyết chính sách tôn trọng sau chiến tranh về công tác xác nhận thương binh, liệt sĩ; kịp thời tham mưu chăm lo chính sách đối với người có công, đảm bảo có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống người dân nơi cư trú; triển khai thực hiện các chính sách Người khuyết tật phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố trong từng giai đoạn cụ thể. Về cơ sở bảo trợ, Thành phố có 16 cơ sở bảo trợ xã hội công lập (do Sở Lao động Thương binh và Xã hội quản lý), trong 5 năm tiếp nhận, quản lý 6.157 đối tượng bảo trợ xã hội.

Từ năm 2011 tới năm 2021, lực lượng lao động trong độ tuổi trên địa bàn Thành phố tăng dần đều, dao động từ mức thấp nhất là 4.054 ngàn người (năm 2011) tới mức cao nhất là 4.915 ngàn người (năm 2020). Từ năm 2011 tới năm 2021, thu nhập bình quân đầu người đã tăng dần đều<sup>14</sup>. Tuy nhiên, giải quyết việc làm và thu nhập đối với một bộ phận người lao động còn chưa cao, đặc biệt là trong bối cảnh kinh tế gặp khó khăn.

<sup>9</sup> Dân số Thành phố trong tổng số của cả nước là 8,53% năm 2011 tăng lên 9,46% năm 2020. Mật độ dân số trên địa bàn Thành phố năm 2011 gấp cả nước 13,48 lần; đến năm 2020 tăng lên đến 15,17 lần. (Nguồn: Tính từ số liệu Tổng Cục Thống kê)

<sup>10</sup> Lực lượng lao động năm là 4,05 triệu người; đến năm 2021 là 4,62 triệu người, tăng tương đương 1,14 lần. Tỷ lệ thất nghiệp bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011 - 2015 là 3,6%; bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020 là 3,0%. Tỷ lệ thiếu việc làm bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011 - 2015 là 0,3%; bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020 là 0,5%. (Nguồn: Cục Thống kê Thành phố)

<sup>11</sup> Năng suất lao động bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt 264 triệu đồng/người/năm, cao hơn so với mức 188 triệu đồng/người/năm của bình quân giai đoạn 2011 - 2015. (Nguồn: Cục Thống kê Thành phố)

<sup>12</sup> Số lao động đang làm việc năm 2011 là 3,854 triệu người, đến năm 2021 là 4,332 triệu người, tăng tương đương 1,1 lần. Tỷ lệ thất nghiệp bình quân giai đoạn 2011 - 2015 là 3,57%; bình quân giai đoạn 2016 - 2020 là 3,05%. (Nguồn: Cục Thống kê Thành phố)

<sup>13</sup> Đến cuối năm 2018, hoàn thành mục tiêu cơ bản không còn hộ nghèo theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ X về “Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn chương trình “Giảm nghèo bền vững” giai đoạn 2016 - 2020 bình quân 1%/năm”. Đến cuối năm 2020, hoàn thành mục tiêu “cơ bản không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo thành phố”. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều qua các năm là: 2,52% năm 2016; 1,10% năm 2017; 0,19% năm 2018; 0,39% năm 2020; 1,45% năm 2021. (Nguồn: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội)

<sup>14</sup> Từ 2.737 triệu đồng (năm 2010) lên 3.653 triệu đồng (năm 2012), 4.840 triệu đồng (năm 2014), 5.109 triệu đồng (năm 2016), 6.177 triệu đồng (năm 2018) và 6.537 triệu đồng (năm 2020). Nguồn thu nhập từ tiền lương, tiền công là chủ yếu và có xu hướng tăng dần từ 58,9% (năm 2011) lên 67,1% (năm 2020) nhưng đột ngột giảm còn 58% (năm 2016). Chênh lệch thu nhập giữa nhóm cao nhất và thấp nhất nhìn chung ổn định ở mức 6,5 lần (từ năm 2012 tới năm 2016) và cao nhất là 6,9 lần (năm 2018) nhưng đột ngột giảm mạnh về mức 3,3 lần (năm 2020)

### **Giáo dục- đào tạo, Y tế, Văn hóa và thể dục, thể thao có bước tiến triển.**

Các cơ sở ngoài công lập từng bước hình thành trong các lĩnh vực, góp phần phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng xã hội trên địa bàn Thành phố. Hệ thống trường lớp phát triển mạnh từ nội thành đến ngoại thành, vùng sâu vùng xa của thành phố. Thành phố đã thực hiện các chương trình nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thành phố trong giai đoạn mới và phát triển kinh tế tri thức.

Cụ thể, Y tế Thành phố nỗ lực đảm bảo điều kiện để chăm sóc sức khỏe Nhân dân ngày càng tốt hơn; thúc đẩy các bệnh viện tiến hành các hoạt động cải tiến và nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh nhằm cung ứng dịch vụ y tế an toàn, chất lượng và mang lại sự hài lòng cho người bệnh, người dân và nhân viên y tế. Thành phố ưu tiên phân bổ ngân sách để phát triển cơ sở hạ tầng và trang thiết bị cho bệnh viện quận, huyện. Số lượng và chất lượng nguồn nhân lực Y Tế phát triển và nâng cao qua các năm<sup>15</sup>.

Văn hóa và thể dục, thể thao có bước tiến triển thể hiện qua các nhiệm vụ về xây dựng con người Thành phố phát triển toàn diện; tổ chức các phong trào văn hóa, các sự kiện lễ hội quan trọng; hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa. Mức thụ hưởng văn hóa ở khu vực ngoại thành được quan tâm chú trọng<sup>16</sup>. Thành phố tăng cường đầu tư sáng tác những tác phẩm nghệ thuật đặc sắc, có giá trị cao về tư tưởng nghệ thuật. Công tác bảo tồn, bảo tàng và gìn giữ, phát huy di sản văn hóa vật thể - phi vật thể được đầu tư, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của công chúng, thu hút khách du lịch. Phong trào thể dục, thể thao quần chúng ngày càng phát triển sâu rộng trong cộng đồng, thể hiện qua việc tỷ lệ gia đình luyện tập TDTT tăng đều theo từng năm; nhiều phong trào thể thao thu hút đông đảo lực lượng tham gia. Trình độ thi đấu quốc tế của vận động viên thuộc các môn thể thao trọng điểm ngày càng được nâng cao, số huy chương giành được tại các giải quốc tế chính thức tăng về số lượng.

**Các chính sách xã hội và an sinh xã hội.** Các chính sách giảm nghèo và chăm lo an sinh xã hội được quan tâm triển khai, có sự tham gia tích cực từ các nguồn lực trong xã hội; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng nâng cao. Trong các năm chưa xảy ra đại dịch COVID-19, Thành phố liên tục đạt tiến triển trong giải quyết việc làm; giảm nghèo; nâng cao mức sống dân cư<sup>17</sup>; chú trọng giải quyết vấn đề bất bình đẳng trong xã hội và nỗ lực thu hẹp khoảng cách giữa thành thị và nông thôn. Chỉ số phát triển con người hầu như tăng qua các năm

<sup>15</sup> Giai đoạn 2012 -2020, công tác phát triển nhân lực y tế của Thành phố đã đạt và vượt các chỉ tiêu theo quy định của Bộ Y tế, số bác sĩ trên vạn dân tăng từ 16,07 năm 2016 lên 20 năm 2020; số điều dưỡng trên vạn dân tăng từ 33,34 năm 2016 lên 15 năm 2020; số cán bộ, công chức, viên chức y tế có trình độ sau đại học tăng từ 6.385 năm 2016 lên 7.188 năm 2020. Số bác sĩ có trình độ chuyên môn sau đại học tăng từ 3.565 năm 2010 lên 5.115 năm 2015 và 6.085 người năm 2020.

<sup>16</sup> Tính đến nay, đã có 54/56 xã được đánh giá đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020

<sup>17</sup> Thu nhập bình quân đầu người/tháng trên địa bàn Thành phố tăng qua các kỳ khảo sát mức sống dân cư do Tổng Cục Thống kê tiến hành; cụ thể là: 2,7 triệu đồng/người/tháng năm 2010; 3,7 triệu đồng/người/tháng năm 2012; 4,8 triệu đồng/người/tháng năm 2014; 5,1 triệu đồng/người/tháng năm 2016; 6,1 triệu đồng/người/tháng năm 2018; 6,5 triệu đồng/người/tháng năm 2020.



và luôn ở mức cao hơn so với bình quân của cả nước<sup>18</sup>. Thành phố luôn chú trọng thực hiện chính sách đối với người có công, người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng bảo trợ xã hội ... Bên cạnh nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các nguồn lực trong xã hội có đóng góp thiết thực vào chăm lo an sinh xã hội.

#### 4.5. Thực trạng phát triển hạ tầng

Phát triển cơ sở hạ tầng luôn được đặt ở vị trí trọng tâm trong các quy hoạch, chiến lược, kế hoạch phát triển của Thành phố qua các thời kỳ và được tập trung đầu tư, cải tạo, nâng cấp; công tác quy hoạch, chỉnh trang và phát triển đô thị có những tiến triển nhất định. Nhiều công trình giao thông trọng điểm hoàn thành và đi vào sử dụng, góp phần tăng cường đáp ứng nhu cầu giao thông nội thành và ở các cửa ngõ ra, vào Thành phố; mật độ đường giao thông tăng lên<sup>19</sup>. Hệ thống cấp điện<sup>20</sup>, cấp nước<sup>21</sup> tăng cường công suất và phủ kín trên địa bàn. Hệ thống thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải từng bước hoàn thiện<sup>22</sup>; các khu công nghiệp, khu chế xuất vận hành hệ thống trạm xử lý nước thải tập trung, hoàn thành hệ thống quan trắc tự động chất lượng nước thải sau xử lý, thiết lập đường truyền dữ liệu quan trắc về tình hình xử lý nước thải của các doanh nghiệp. Cơ sở hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin phát triển mạnh mẽ, là địa phương đầu tiên trong cả nước triển khai mạng 5G<sup>23</sup>; một số tiện ích được cung cấp cho người dân thông qua công nghệ thông tin hoặc ứng dụng trên điện thoại di động. Cơ sở hạ tầng thương mại<sup>24</sup>, vận tải kho bãi<sup>25</sup>, du lịch<sup>26</sup>, văn hóa và thể dục, thể thao<sup>27</sup>, giáo dục và đào tạo<sup>28</sup>, y tế<sup>29</sup>

<sup>18</sup> Chỉ số phát triển con người (HDI) của Thành phố năm 2016 là 0,777; năm 2017 là 0,780; năm 2018 là 0,786; năm 2019 là 0,798; năm 2020 là 0,795. Chỉ số này của Thành phố đạt cao hơn chỉ số chung của cả nước năm 2016 là 0,682; năm 2017 là 0,687; năm 2018 là 0,693; năm 2019 là 0,703; năm 2020 là 0,706. (Nguồn: Tổng Cục Thống kê)

<sup>19</sup> Mật độ đường giao thông (km/km<sup>2</sup>) tăng từ 1,75 năm 2010 lên 2,2 năm 2020 và 2,26 năm 2021. Tỷ lệ diện tích đường giao thông/điện tích đất xây dựng đô thị (%) tăng từ 5,84 năm 2010 lên 12,2 năm 2020 và 12,76 năm 2021. (Nguồn: Sở Giao thông Vận tải)

<sup>20</sup> Nhiều công trình nguồn, lưới điện được hoàn thành, đưa vào sử dụng nhằm đáp ứng nhu cầu của người dân và phát triển kinh tế - xã hội Thành phố. Công suất cực đại tăng trưởng bình quân hàng năm 5,08% trong giai đoạn 2016 - 2020, năm 2021 tăng 1,35% so với năm trước. Tình trạng tổn thất điện năng được cải thiện với tỷ lệ giảm qua các năm; giảm bình quân hàng năm 0,24% trong giai đoạn 2016 - 2020, năm 2021 giảm 0,29% so với năm trước. Sản lượng điện thương phẩm tăng trưởng bình quân 6,6% trong giai đoạn 2016 - 2019; tuy nhiên, trong bối cảnh khó khăn dưới tác động của dịch bệnh COVID-19 vào năm 2020 và năm 2021, sản lượng giảm so với năm trước. (Nguồn: Sở Công Thương).

<sup>21</sup> Công suất cấp nước năm 2011 là 1,5 triệu m<sup>3</sup>/ngày; đến năm 2021 là 1,9 triệu m<sup>3</sup>/ngày. Từ năm 2016 đến nay, tỷ lệ hộ dân được cấp nước đã đạt 100%. Tỷ lệ nước thất thoát giảm từ 38,42% năm 2011 xuống 18,86% năm 2021. Từ cuối năm 2019, hộ dân đô thị được cấp nước sạch và hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đã đạt chỉ tiêu 100%. (Nguồn: Bộ xây dựng, Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 16; Tổng Công ty cấp nước Sài Gòn).

<sup>22</sup> Thành phố sắp xếp lại hoạt động thu gom rác dân lập và chấn chỉnh công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn; chuyển đổi phương tiện thu gom, vận chuyển và quản lý điểm hẹn, trạm trung chuyển, vận chuyển. Trên địa bàn Thành phố hiện có khu liên hiệp xử lý chất thải rắn Phước Hiệp và Đa Phước với công nghệ chủ yếu là chôn lấp hợp vệ sinh và sản xuất compost; đang xúc tiến triển khai các dự án chuyển đổi công nghệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sang đốt phát điện.

<sup>23</sup> Cấp quang băng rộng được triển khai đến cấp xã, đạt tỷ lệ 100% xã, phường có mạng lưới và dịch vụ truy cập Internet băng rộng. Mạng 3G, 4G cũng được phủ khắp Thành phố. Thành phố vận hành Trung tâm dữ liệu Thành phố, kết nối từ cấp thành phố đến các đơn vị trực thuộc thông qua hệ thống mạng băng thông rộng; thành lập Trung tâm Điều hành hệ thống mạng băng thông rộng thành phố (NOC) và Trung tâm Giám sát an ninh mạng (SOC).

<sup>24</sup> Số cửa hàng tiện lợi, siêu thị, trung tâm thương mại và chợ truyền thống năm 2012 lần lượt là 731, 162, 26 và 243; đến năm 2021 lần lượt là 3.101, 237, 46 và 236. (Nguồn: Sở Công Thương)

<sup>25</sup> Thành phố có 5 cảng cạn đang hoạt động tại khu vực phường Trường Thọ, quận Thủ Đức với 1.112 m cầu cảng, có khả năng tiếp nhận tàu 5.000 tấn. Cảng biển Thành phố là cảng tổng hợp quốc gia, đầu mối khu vực loại 1 gồm

... và các dịch vụ hạ tầng đô thị có bước tiến triển. Chương trình Chính trang và Phát triển đô thị đạt một số kết quả cụ thể về di dời và tổ chức lại cuộc sống cho người dân đang sống trên và ven kênh, rạch; cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới chung cư; nâng cấp, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu; phát triển các khu đô thị mới<sup>30</sup>. Thành phố tổ chức thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025; phủ kín quy hoạch phân khu trên địa bàn<sup>31</sup>; phối hợp các nguồn lực trong và ngoài nước nghiên cứu đề xuất ý tưởng quy hoạch phát triển một số khu vực động lực phát triển mới; xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ công tác bảo tồn cảnh quan kiến trúc đô thị. Công tác quản lý trật tự xây dựng được chú trọng kéo giảm tình trạng xây dựng không phép, sai phép. Công nghệ thông tin được tăng cường ứng dụng trong công khai thông tin quy hoạch, góp phần cải cách hành chính và tăng cường sự giám sát, cải thiện sự hài lòng của người dân. Phát triển theo mô hình đô thị thông minh là bước đi tiên phong của Thành phố, đạt kết quả ban đầu<sup>32</sup>.

Công tác bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu được tập trung nhiều hơn. Thành phố chú trọng tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng; huy động các cấp, các ngành và cộng đồng dân cư để chung tay cùng thực hiện

---

các khu bến chính trên sông Sài Gòn, sông Đồng Nai, sông Nhà Bè, sông Soài Rạp; có tổng số 41 bến cảng hoạt động với 104 cầu bến, diện tích đất là 700,8 ha. Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất có 3 ga hàng hóa với tổng công suất phục vụ khoảng gần 700.000 tấn hàng hóa/năm. (Nguồn: Đề án phát triển ngành logistics trên địa bàn Thành phố đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 4432/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2020).

<sup>26</sup> Số cơ sở lưu trú năm 2016 là 1.862; đến năm 2021 là 335. Số doanh nghiệp lữ hành năm 2016 là 1.135; đến năm 2021 là 1.027. (Nguồn: Sở Du lịch)

<sup>27</sup> Thành phố có 7 đơn vị nghệ thuật công lập và 1 Trung tâm Tổ chức biểu diễn và Điện ảnh, 1 Trung tâm Văn hóa và 7 Nhà văn hóa; có 13 bảo tàng (11 bảo tàng công lập, 2 bảo tàng ngoài công lập); 185 di tích có quyết định xếp hạng (2 di tích quốc gia đặc biệt); 100 công trình, địa điểm được đưa vào danh mục kiểm kê di tích lịch sử. Thành phố có 9 đơn vị quản lý trên 40 môn thể thao, 27 công trình đủ điều kiện đăng cai tổ chức thi đấu; từ năm 2012 đến nay, số cơ sở thể thao ngoài công lập từ 1.685 cơ sở tăng trên 2.500 cơ sở. (Nguồn: Sở Văn hóa và Thể thao, Đề án Phát triển ngành công nghiệp văn hóa Thành phố đến năm 2030).

<sup>28</sup> Tổng số trường công lập tăng lên 1.717 từ năm học 2012 - 2013; ngoài công lập tăng từ 597 (2012 - 2013) lên 1.016 (2021-2022). Phân loại số trường học theo các cấp học, mầm non tăng từ 827 năm học 2012 - 2013 lên 1.351 năm học 2021 - 2022; tiểu học tăng từ 474 lên 514; trung học cơ sở tăng từ 259 lên 286; trung học phổ thông tăng từ 184 lên 204; giáo dục thường xuyên tăng từ 27 lên 32. Năm 2012-2013, tổng số số giáo viên là 61.045 người, trong đó công lập là 47.663 người, ngoài công lập là 13.382 người. (Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo)

<sup>29</sup> Tổng số cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn Thành phố tăng từ 449 năm 2011 lên 470 năm 2021; trong đó, bệnh viện tăng từ 99 lên 125. Tỷ lệ giường bệnh bệnh viện/1 vạn dân là 40,8 năm 2011 tăng lên 42,3 năm 2021. Tỷ lệ bác sĩ/1 vạn dân là 13,2 năm 2011 tăng lên 20,2 năm 2021. (Nguồn: Sở Y tế).

<sup>30</sup> Kết quả Chương trình Chính trang và Phát triển đô thị theo Báo cáo chính trị trình Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ XI tóm lược như sau: di dời và tổ chức lại cuộc sống cho người dân đang sống trên và ven kênh, rạch đạt 2.487 căn, 12,4% kế hoạch; cải tạo, sửa chữa và xây dựng mới đạt 222 chung cư, 93,67% kế hoạch; nâng cấp, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu; phát triển các đô thị mới.

<sup>31</sup> Thành phố hoàn thành việc phủ kín quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 + 1/5.000 trên phần diện tích đất xây dựng đô thị với khoảng 600 đồ án với tổng diện tích khoảng 88.268,81 ha.

<sup>32</sup> Đề án Đô thị thông minh được Thành phố triển khai từ năm 2017, đạt được một số kết quả của giai đoạn 1 gồm: Xây dựng Kho dữ liệu dùng chung và phát triển Hệ sinh thái dữ liệu mở; xây dựng Trung tâm Điều hành đô thị thông minh; thành lập Trung tâm Mô phỏng và Dự báo kinh tế - xã hội; thí điểm Đề án tại Quận 1 và Quận 12; ban hành hướng dẫn mô hình triển khai đô thị thông minh cho các sở, ban, ngành quận, huyện để làm cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai.

hiệu quả cuộc vận động người dân không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước<sup>33</sup>. Chất thải sinh hoạt trên địa bàn Thành phố được tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý hàng ngày đảm bảo vệ sinh môi trường<sup>34</sup>. Ngoài ra, Thành phố còn triển khai việc rà soát, chuyển hóa các điểm ô nhiễm môi trường do tồn đọng rác thải thành các mảng xanh, công trình xanh phục vụ cộng đồng; phát triển hệ thống giao thông xanh, tăng cường trồng cây xanh, phát triển mảng xanh<sup>35</sup>; thực hiện triển khai thúc đẩy sản xuất, tiêu dùng bền vững theo hướng tăng trưởng xanh<sup>36</sup>. Thành phố tiếp tục thực hiện việc di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và tổ chức các đợt kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất nhằm kiểm soát, xử lý kịp thời các hoạt động gây ô nhiễm môi trường từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn; đồng thời, chỉ đạo tăng cường xử phạt các hành vi vi phạm về vệ sinh môi trường trên địa bàn. Đối với công tác ứng phó biến đổi khí hậu, Thành phố tiếp tục triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn Thành phố đến năm 2015; xây dựng và triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Bên cạnh đó, Thành phố còn chủ động và tích cực trong việc hợp tác với các Bộ ngành Trung ương, các tổ chức quốc tế để xây dựng các phương án ứng phó với sự tác động của biến đổi khí hậu.

#### 4.5. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, ổn định chính trị - xã hội

Quốc phòng, an ninh được tăng cường; ổn định chính trị - xã hội được giữ vững. Thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh; xây dựng lực lượng vũ trang Thành phố trong sạch, vững mạnh toàn diện, cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, bảo đảm sẵn sàng chiến

<sup>33</sup> Kết quả triển khai Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Cuộc vận động người dân Thành phố không xả rác ra đường và kênh rạch, vì Thành phố sạch và giảm ngập nước tính đến cuối năm 2021 như sau: 312/312 phường, xã, thị trấn đã tổ chức đối thoại với Nhân dân (đạt tỷ lệ 100%); tổ chức 8.688 cuộc đối thoại, tổng số hộ dân đã thực hiện bản cam kết là 2.278.321 hộ (đạt tỷ lệ 99%); tiếp nhận và giải quyết được 32.974/32.993 ý kiến phản ánh của người dân về tình trạng xả rác ra đường, kênh rạch, các điểm gây ô nhiễm môi trường, hành vi vi phạm về môi trường và trật tự đô thị (đạt tỷ lệ 99,9%); 137/312 phường, xã, thị trấn đạt danh hiệu “Phường, xã, thị trấn sạch, xanh và thân thiện môi trường” (đạt tỷ lệ 43,9%). (Nguồn: Sở Tài nguyên và Môi trường).

<sup>34</sup> Tỷ lệ xử lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn y tế đạt 100% từ năm 2012 đến nay.

<sup>35</sup> Các dự án công viên, mảng xanh được triển khai; một số hướng dẫn kỹ thuật chuyên ngành và cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý lĩnh vực công viên, xây xanh ... được xây dựng, phục vụ nâng cao hiệu quả của công tác quản lý. (Nguồn: Sở Xây dựng). Trong giai đoạn 2016 - 2020, diện tích rừng trồng mới được 158,27 ha, với trên 2,3 triệu cây trồng mới. So với năm 2010, diện tích có rừng tăng 1.916,23 ha (tăng 5,9% tổng diện tích có rừng). (Nguồn: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

<sup>36</sup> Chiến lược quốc gia tăng trưởng xanh được triển khai trên địa bàn Thành phố với các hoạt động như ứng dụng công nghệ mới trong tiêu chuẩn hóa lưới điện để giảm tổn thất và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện, bảo vệ an ninh các công trình điện; phát triển và sử dụng nguồn năng lượng tái tạo tập trung vào năng lượng mặt trời, năng lượng sinh khối; phổ biến công nghệ xử lý và tái sử dụng phụ phẩm, phế thải trong sản xuất nông nghiệp tạo ra thức ăn chăn nuôi, làm nguyên liệu cho công nghiệp, biogas, phân bón hữu cơ; thay thế dần thói quen sử dụng bao ni lông truyền thống bằng túi ni lông tự hủy sinh học tại các siêu thị, chợ; nhân rộng mô hình “nhân sinh thái” nhằm thay đổi hành vi tiêu dùng thông qua việc cung cấp thông tin cho người tiêu dùng về sự thân thiện với môi trường của sản phẩm so với các sản phẩm, dịch vụ cùng loại. (Nguồn: Quyết định số 3544/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

đấu trong mọi tình huống; xây dựng tiềm lực quốc phòng, an ninh theo hướng vững mạnh, phù hợp với điều kiện thực tiễn, tiềm năng, thế mạnh của Thành phố và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Công tác phối hợp giữa lực lượng Quân sự, Công an, Bộ đội Biên phòng và các sở, ban, ngành, quận, huyện của Thành phố được đảm bảo; xử lý kịp thời, có hiệu quả đối với các vấn đề liên quan đến an ninh chính trị, dân tộc, tôn giáo, các vấn đề phức tạp nảy sinh trong quan hệ lao động, đình công trái pháp luật... Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác quốc phòng, an ninh, phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát triển. Thành phố tập trung lãnh đạo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tham nhũng, kinh tế, buôn lậu; kiểm chế và kéo giảm phạm pháp hình sự; triệt phá nhiều băng, ổ nhóm tội phạm hình sự, đường dây liên tỉnh và xuyên quốc gia vận chuyển, mua bán, tàng trữ, sản xuất trái phép chất ma túy ở quy mô lớn; nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

#### **4.6. Công tác đối ngoại trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa**

Quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế được tăng cường và mở rộng, tạo môi trường thuận lợi để phát triển Thành phố, thúc đẩy hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng. Công tác đối ngoại được triển khai sâu rộng, hiệu quả trên các kênh đối ngoại của Đảng, ngoại giao Chính quyền, đối ngoại Nhân dân; đồng bộ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, thông tin tuyên truyền đối ngoại và công tác về người Việt Nam ở nước ngoài. Thông qua đó, chủ động cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách và tình hình phát triển của Thành phố và Việt Nam ra cộng đồng quốc tế; và tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, đặc biệt là linh hoạt điều chỉnh phương thức đối với các hoạt động đối ngoại trong tình hình có dịch bệnh COVID-19. Đây là tiền đề quan trọng để Thành phố đưa các hợp tác đi vào chiều sâu, thực chất; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước; góp phần tăng cường quảng bá hình ảnh, nâng cao vị thế và uy tín của Thành phố trên trường quốc tế; đồng thời, mang lại hiệu quả thiết thực trong thu hút nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

#### **4.7. Công tác xây dựng Đảng, hiệu quả hiệu lực quản lý nhà nước.**

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đạt kết quả tích cực. Thành ủy và các cấp ủy nghiêm túc thực hiện vai trò lãnh đạo đối với hệ thống chính trị; kịp thời triển khai các chương trình hành động, chỉ thị, nghị quyết của Đảng; thường xuyên kiểm tra, giám sát, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định của Điều lệ Đảng; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng tiếp tục được củng cố; phương thức lãnh đạo của các cấp ủy tiếp tục được đổi mới. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đấu tranh, phòng, chống những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến” “tự chuyển hóa” trong nội bộ được tăng cường, góp phần ổn định tư tưởng chính trị, tạo niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo sự thống nhất nội bộ và đồng thuận xã hội; công tác dự báo tình hình, nắm bắt diễn biến tư tưởng, tâm trạng,

nghiên cứu dư luận xã hội<sup>37</sup> và lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản được quan tâm, đặc biệt là trong việc đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Thành phố thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo quan điểm chỉ đạo của Trung ương và phù hợp thực tiễn yêu cầu nhiệm vụ trên địa bàn; từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, các ngành thông qua các giải pháp về tập trung quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, bố trí, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, năng lực tốt và gắn bó mật thiết với nhân dân, trong đó chú trọng cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ xuất thân từ công nhân, đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ chính trị; thực hiện hiệu quả của các chương trình đào tạo cán bộ<sup>38</sup>, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ kế thừa; xây dựng tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý làm cơ sở bố trí, bổ nhiệm, đánh giá, nhận xét cán bộ; tăng cường phân cấp quản lý cán bộ đi đôi với tăng cường kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và chấn chỉnh, khắc phục hạn chế, sai sót qua kiểm tra, rà soát về công tác cán bộ<sup>39</sup>. Công tác phát triển đảng và nâng cao chất lượng đảng viên được cấp ủy các cấp quan tâm; số lượng đảng viên được kết nạp hàng năm đều tăng, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, gắn với tăng cường bồi dưỡng, giáo dục, phát triển đảng viên; công tác xây dựng tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước được chú trọng, đạt kết quả về số lượng và từng bước nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng. Ban Thường vụ Thành ủy thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát<sup>40</sup> và thi hành kỷ luật đối với một số tổ chức đảng, đảng viên thuộc thẩm quyền<sup>41</sup>; chất lượng, hiệu quả

<sup>37</sup> Hệ thống tuyên giáo Thành phố linh hoạt sử dụng nhiều hình thức nắm bắt thông tin và định hướng dư luận xã hội trên địa bàn như thông qua hội nghị thông tin thời sự cho cán bộ chủ chốt, mạng lưới cộng tác viên, phương tiện thông tin đại chúng, đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, mạng xã hội của cơ sở ... duy trì chế độ báo cáo tổng hợp định kỳ theo tháng và báo cáo đột xuất khi có vấn đề phát sinh, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, vấn đề nhạy cảm, phức tạp.

<sup>38</sup> Chương trình tạo nguồn quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý trẻ tuổi, Chương trình tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất thân từ công nhân, Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ.

<sup>39</sup> Kết luận số 48-KL/TW ngày 26 tháng 4 năm 2019 của Ban Bí thư về kết quả tự kiểm tra, rà soát thực hiện công tác cán bộ theo Thông báo kết luận số 43-TB/TW ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Chính trị.

<sup>40</sup> Trong giai đoạn 2013 - 2016, Ban Thường vụ Thành ủy đã thành lập 29 đoàn, trực tiếp kiểm tra, giám sát 72 tổ chức đảng và 34 đảng viên. Trong đó, kiểm tra, giám sát trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI với trọng tâm là việc thực hiện kế hoạch, biện pháp khắc phục những vấn đề đã được kết luận qua kiểm điểm tự phê bình, phê bình đối với 51 tổ chức đảng, 22 đảng viên. Trong giai đoạn 2016 - 2021, Ban Thường vụ Thành ủy thành lập 05 đoàn kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, khóa XII và công tác quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ đối với 27 tổ chức đảng và 26 đảng viên. Song song đó, chỉ đạo, hướng dẫn các ban Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Văn phòng Thành ủy, các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Thành Đoàn, ban thường vụ các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy, cấp ủy, tập thể lãnh đạo các sở, ban - ngành Thành phố về tự kiểm tra và báo cáo kết quả kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm sau khi kiểm điểm tự phê bình và tiếp thu phê bình.

<sup>41</sup> Về kết quả thi hành kỷ luật, từ năm 2016 đến nay, các cấp ủy toàn Thành phố đã thi hành kỷ luật 48 tổ chức đảng (khiển trách 39; cảnh cáo 08; giải tán 01); trong đó, Ban Thường vụ Thành ủy thi hành kỷ luật 07 tổ chức đảng (khiển trách 05, cảnh cáo 02); cấp ủy các cấp thi hành kỷ luật 41 tổ chức đảng. Về xem xét xử lý kỷ luật đảng viên, cấp ủy các cấp đã xem xét, xử lý 2.160 đảng viên (khiển trách 1.526, cảnh cáo 500, cách chức 84, khai trừ 50); trong đó, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy thi hành kỷ luật 19 đảng viên (khiển trách 04; cảnh cáo 03; cách tất cả các chức vụ trong Đảng 07; khai trừ 05), cấp ủy các cấp thi hành kỷ luật 2.141 đảng viên. Nội dung vi phạm chủ yếu việc thực hiện không đúng quy chế làm việc; việc thiếu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao; việc vi

kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng được nâng lên, góp phần quan trọng vào việc xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh<sup>42</sup>. Bên cạnh đó, tập trung lãnh đạo tăng cường công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn Thành phố; tăng cường kết hợp chặt chẽ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, điều tra, giám sát của các cơ quan Nhà nước, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của Nhân dân; giữa kiểm tra, giám sát của cấp trên với tự kiểm tra, giám sát của cấp dưới.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp chính quyền gắn với xây dựng mô hình chính quyền đô thị, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính. Trong mười năm qua, mô hình chính quyền đô thị của Thành phố trải qua ba lần điều chỉnh; theo đó, đặt ra những vấn đề cần tập trung giải quyết về sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự và bố trí nguồn lực để đảm bảo hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền. Ba lần điều chỉnh gồm: (i) thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, quận, phường theo quy định của Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân (được sửa đổi bổ sung năm 2011); (ii) Theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, không tiếp tục thí điểm tổ chức Hội đồng nhân dân quận, huyện, phường; (iii) Với Luật Tổ chức chính quyền địa phương được bổ sung, sửa đổi năm 2019, thực hiện mô hình chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội và thành lập thành phố Thủ Đức theo Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, theo đó cấp chính quyền địa phương được tổ chức ở Thành phố, thành phố Thủ Đức, các huyện, không tổ chức Hội đồng nhân dân tại quận, phường.

- Thành phố tổ chức thành công các cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII, khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2010 - 2015, nhiệm kỳ 2016 - 2021; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp; triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy Hội đồng nhân dân các cấp. Vai trò của Hội đồng nhân dân Thành phố được phát huy hiệu quả thông qua nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy, hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp và chất lượng tổ chức các kỳ họp Hội đồng nhân dân Thành phố; tăng cường hoạt động giám sát, tái giám sát với nhiều hình thức và khảo sát thực tiễn; giữ mối liên hệ chặt chẽ với cử tri và đổi mới các diễn đàn đối thoại với người dân; thực hiện Quy chế phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố với Ủy ban nhân dân Thành phố và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố.

- Tổ chức bộ máy của Ủy ban nhân dân các cấp được xây dựng theo hướng ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, xác định rõ

---

phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; công tác tổ chức cán bộ; công tác quản lý nhà nước ở một số lĩnh vực về đất đai, trật tự xây dựng,...

<sup>42</sup> Chương trình hành động số 08-CTrHĐ/TU ngày 02 tháng 8 năm 2016 về “Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp giai đoạn 2016 - 2020” của Thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra các cấp đổi mới mạnh mẽ phương pháp, nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp và tình hình thực tế của Đảng bộ Thành phố. Sau 5 năm thực hiện thực hiện Chương trình hành động đạt kết quả cụ thể.

thâm quyền, trách nhiệm của các cấp chính quyền, tổ chức, cá nhân trong thực thi công vụ phù hợp với nhiệm vụ quản lý và điều kiện đặc thù của Thành phố. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được chú trọng phát triển về phẩm chất chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Thành phố đảm bảo tiến độ triển khai các nội dung về tổ chức chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội, Nghị định số 33/NĐ-CP của Chính phủ; khẩn trương, nghiêm túc tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức, bộ máy các cơ quan, đơn vị khi thực hiện tổ chức chính quyền đô thị theo hướng tinh gọn, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả hoạt động; cơ bản hoàn thành công tác cán bộ; đồng thời, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức phường được chuyển thành công chức cấp huyện theo yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn của công chức hành chính. Thành phố Thủ Đức được thành lập theo Nghị quyết số 1111/NQ-UBTVQH14 của Quốc hội; việc sắp xếp lại các cơ quan hành chính, ban hành các quyết định thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức (trong đó, có thành lập mới Phòng Khoa học và Công nghệ) được tiến hành để tổ chức bộ máy đi vào hoạt động nhanh chóng, ổn định.

Công tác cải cách hành chính được triển khai toàn diện trên tất cả lĩnh vực; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền điện tử. Các mô hình, sáng kiến được áp dụng hiệu quả; ứng dụng công nghệ thông tin có bước phát triển đột phá, phục vụ ngày càng tốt hơn cho quản lý, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính. Công tác tiếp xúc, đối thoại được tăng cường thực hiện nhằm giải quyết kịp thời, có hiệu quả những vấn đề bức xúc tại cơ quan, đơn vị và của công dân; được xem là phương thức hiệu quả trong công tác dân vận của chính quyền.

## **B. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **I. Hạn chế**

Tốc độ tăng trưởng chậm dần so với giai đoạn trước, vai trò đầu tàu, động lực tăng trưởng kinh tế của cả nước có phần giảm sút. Tăng trưởng kinh tế Thành phố giai đoạn 2011-2022 mặc dù có nhiều nỗ lực nhưng chưa đạt kết quả như kỳ vọng. Tăng trưởng kinh tế Thành phố thấp hơn so với mục tiêu các kỳ đại hội Đảng và Nghị quyết 16-NQ/TW. GRDP bình quân đầu người năm 2015 là 5.104 đô-la Mỹ và năm 2020 là 6.405 đô-la Mỹ, thấp hơn so với nghị quyết Đại hội đảng bộ Thành phố. Mục tiêu tăng trưởng nhanh hơn so với tốc độ tăng trưởng của cả nước 1,5 lần cũng không đạt trong giai đoạn 2011 - 2015 và giai đoạn 2016 - 2020. Bên cạnh nguyên nhân khách quan từ bối cảnh có những yếu tố không thuận lợi, thì nguyên nhân chủ quan dẫn đến vai trò đầu tàu, động lực tăng trưởng kinh tế của Thành phố đối với cả nước suy giảm là do còn có mặt hạn chế trong công tác quản lý, điều hành và sự thiếu đầu tư tương xứng, có hiệu quả để bồi đắp các động lực tăng trưởng, sự chậm khắc phục các điểm nghẽn kéo dài qua nhiều năm, đặc biệt là quá tải cơ sở hạ tầng kỹ thuật - xã hội (giao thông, thoát nước, y tế, giáo dục, nhà ở ...).

Đổi mới mô hình tăng trưởng kinh tế dẫn đến cải thiện chất lượng, từng bước chuyển từ phát triển chủ yếu theo chiều rộng sang phát triển theo chiều sâu trên cơ sở ứng dụng những thành tựu của khoa học và công nghệ; mặc dù vậy, mức

độ cải thiện chưa đáp ứng yêu cầu. Tỷ lệ đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP mặc dù liên tục tăng qua các năm và các giai đoạn<sup>43</sup>, nhưng vẫn thấp hơn so với tỷ lệ đóng góp của yếu tố truyền thống như vốn đầu tư<sup>44</sup>. Tuy năng suất lao động tiếp tục tăng<sup>45</sup>, nhưng vẫn chưa vượt trội nếu so sánh trên phương diện cạnh tranh quốc tế.

Chuyển dịch cơ cấu nội ngành kinh tế còn chậm, các khu vực kinh tế cũng gặp khó khăn trong quá trình cơ cấu lại. Một số ngành trọng điểm trong cơ cấu kinh tế có xu hướng tăng trưởng chậm lại so với giai đoạn trước, trong đó có các ngành công nghiệp trọng điểm và một số ngành dịch vụ giữ tỷ trọng lớn trong GRDP<sup>46</sup>; các khu vực kinh tế tăng trưởng không đồng đều<sup>47</sup>; phần lớn doanh nghiệp thuộc các khu vực kinh tế có quy mô nhỏ, siêu nhỏ<sup>48</sup>. Quá trình cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước chậm tiến độ, còn vướng mắc; một số doanh nghiệp nhà nước hoạt động hiệu quả chưa cao. Các tổ chức kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã, tuy có chuyển biến tích cực với phương thức hoạt động bước đầu đổi mới, phù hợp hơn với cơ chế thị trường<sup>49</sup>, nhưng còn chậm, có mặt chưa hiệu quả<sup>50</sup>. Trong

<sup>43</sup> Đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020 là 38,42%, cao hơn so với mức 33,15% bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011 - 2015. (Nguồn: Cục Thống kê Thành phố).

<sup>44</sup> Đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP là 33,15% bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011 - 2015 và 38,42% bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020; đóng góp của vốn lần lượt là 46,07% và 41,70%; đóng góp của lao động lần lượt là 20,78% và 19,88%. (Nguồn: Cục Thống kê Thành phố).

<sup>45</sup> Năng suất lao động bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt 264 triệu đồng/người/năm, cao hơn so với mức 188 triệu đồng/người/năm của bình quân giai đoạn 2011 - 2015. (Nguồn: Cục Thống kê Thành phố).

<sup>46</sup> Tăng trưởng GRDP của dịch vụ bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011 - 2015 là 8,45%, bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020 là 6,75%; tuy nhiên, năm 2021 suy giảm -5,50%. Một số ngành dịch vụ có tỷ trọng lớn trong GRDP tăng trưởng bình quân hàng năm chậm lại nếu so sánh giai đoạn 2011 - 2015 với giai đoạn 2016 - 2020; cụ thể như sau: thương mại tăng trưởng lần lượt là 9,86% và 7,89%; vận tải tăng trưởng lần lượt là 10,37% và 7,27%; kinh doanh bất động sản tăng trưởng lần lượt là 2,82% và 2,43%. Ở chiều ngược lại, vẫn có ngành dịch vụ có tỷ trọng lớn trong GRDP tăng trưởng bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020 cao hơn so với giai đoạn 2011 - 2015; cụ thể như sau: tài chính, ngân hàng, bảo hiểm tăng trưởng lần lượt là 8,09% và 8,78%. (Nguồn: Cục Thống kê Thành phố)

<sup>47</sup> Tăng trưởng GRDP của loại hình kinh tế nhà nước bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011 - 2015 là 2,51%, bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020 là -1,00%, năm 2021 là -9,80%; loại hình kinh tế ngoài nhà nước lần lượt là 7,46%, 8,61%, -9,23%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài lần lượt là 14,46%, 7,19%, -1,71%.

<sup>48</sup> Số liệu doanh nghiệp năm 2020 (đang hoạt động tại thời điểm ngày 31/12/2020) có quy mô vốn dưới 0,5 tỷ đồng giữ tỷ trọng 12,81% tổng số doanh nghiệp; từ 0,5 đến dưới 1 tỷ đồng là 10,56%; từ 1 đến dưới 5 tỷ đồng là 35,96% (năm 2010: 37,70%); từ 5 đến dưới 10 tỷ đồng là 15,18% (năm 2010: 19,55%); từ 10 đến dưới 50 tỷ đồng là 18,27% (năm 2010: 23,28%); từ 50 đến dưới 200 tỷ đồng là 4,77% (năm 2010: 4,84%); từ 200 đến dưới 500 tỷ đồng là 1,21% (năm 2010 là: 1,21%); từ 500 tỷ đồng trở lên là 1,24% (năm 2010 là: 0,82%) (Nguồn: NGTK năm 2011 và 2021).

<sup>49</sup> Thành phố đã có hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã có nguồn vốn hoạt động hàng trăm, hàng ngàn tỷ đồng, thu hút hàng ngàn thành viên, lao động; liên kết, mở rộng sản xuất kinh doanh ngoài phạm vi Thành phố, có hàng hóa xuất khẩu. Số lượng hợp tác xã đăng ký hoạt động đến cuối năm 2021 là 704 đơn vị với khoảng 51.000 thành viên, tăng 432 đơn vị và giảm khoảng 10.000 thành viên so với cuối năm 2013 là 534 đơn vị với khoảng 61.000 thành viên. Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã đến cuối năm 2021 khoảng 22.000 lao động, tăng 1.927 người so với cuối năm 2013 là 20.073 lao động. Doanh thu bình quân một hợp tác xã năm 2021 khoảng 27 tỷ đồng, tăng 32,7% so với năm 2013 là 20.350 tỷ đồng. (Nguồn: Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

<sup>50</sup> Phân loại, đánh giá theo quy mô thành viên vào năm 2020 cho thấy, trong tổng số hợp tác xã, có 77,13% quy mô siêu nhỏ; 17,4% quy mô nhỏ; 3,07% quy mô vừa; 2,4% quy mô lớn. Phần lớn các hợp tác xã vẫn có vốn ít, khả năng tích lũy phân chia lợi nhuận cho thành viên và tái đầu tư chưa cao; thiếu chiến lược kinh doanh, chậm đổi mới, chưa phát huy tốt tiềm năng, thế mạnh, thu hút nguồn lực để phát triển. Quan hệ giữa thành viên với tập thể trong các hợp tác xã tổ chức theo mô hình dịch vụ hỗ trợ chưa chặt chẽ và liên kết giữa các hợp tác xã cũng chưa chặt chẽ. So với các khu vực kinh tế khác, đội ngũ quản lý hợp tác xã còn nhiều bất cập, có trình độ, năng lực còn nhiều hạn chế và



hoạt động của khu công nghệ cao<sup>51</sup>, các khu chế xuất, khu công nghiệp<sup>52</sup> có mặt còn hạn chế, đặc biệt là về đổi mới công nghệ. Vẫn còn những khiếm khuyết trong sự vận hành của các loại thị trường, trong công tác quản lý thị trường trên địa bàn Thành phố; chất lượng, giá trị gia tăng của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ nói chung tuy có cải thiện nhưng còn hạn chế về khả năng cạnh tranh.

Thành phố vẫn là trung tâm kinh tế của cả nước; tuy vậy, đóng góp vào nền kinh tế của cả nước có xu hướng giảm trên một số phương diện, việc phát huy các nguồn lực để phát triển kinh tế có mặt chưa hiệu quả. Về các nguồn lực, hiệu quả sử dụng các nguồn lực nhà nước và nguồn lực xã hội đáp ứng nhu cầu phát triển Thành phố còn hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực chưa đáp ứng nhu cầu phát triển và hội nhập quốc tế của Thành phố mặc dù lao động đã qua đào tạo chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu lao động; còn tồn tại những dự án đầu tư quy mô lớn chậm triển khai trong nhiều năm, giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp so với kế hoạch hàng năm<sup>53</sup>, chưa thu hút được nhiều dự án đầu tư nước ngoài và trong nước có quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, hoạt động nghiên cứu và triển khai trên địa bàn và có sự hợp tác với doanh nghiệp trong nước để phát triển công nghiệp hỗ trợ, hình thành chuỗi sản xuất và tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu; cơ cấu sử dụng đất chưa hợp lý, tỷ lệ đất dành cho giao thông, công nghiệp và dịch vụ còn rất thấp so với yêu cầu phát triển của một trung tâm kinh tế<sup>54</sup>; sự hình thành liên kết doanh

---

việc ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật, công nghệ tiên tiến hiện đại của hợp tác xã vào quá trình sản xuất, kinh doanh vẫn kém hơn. Sự gắn kết giữa công nghiệp và dịch vụ nông nghiệp chưa bền vững, chưa phát huy được hết vai trò của chuỗi liên kết trong sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã. Về tổ hợp tác, hầu hết có quy mô nhỏ, hoạt động tập trung trong lĩnh vực nông nghiệp, thương mại và dịch vụ và công nghiệp tiểu thủ công nghiệp, nhưng hiệu quả chưa cao, đóng góp còn rất nhỏ vào sự phát triển kinh tế của địa phương. (Nguồn: Báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố).

<sup>51</sup> Đối với các doanh nghiệp trong Khu Công nghệ cao, giá trị sản xuất và kim ngạch xuất khẩu tăng nhanh nhưng giá trị gia tăng trong sản phẩm công nghệ cao chưa cao; hoạt động sản xuất sản phẩm công nghệ cao còn thâm dụng lao động phổ thông, nguyên vật liệu phụ thuộc vào nhập khẩu. Việc kết nối giữa doanh nghiệp FDI với doanh nghiệp trong nước còn tương đối hạn chế do thiếu nhà cung ứng cạnh tranh và đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Thực tế quá trình sản xuất ở Khu Công nghệ cao thông thường là công đoạn cuối và việc chi cho R&D chưa được doanh nghiệp FDI thật sự quan tâm; sản phẩm tạo ra chủ yếu theo quy trình công nghệ nhập khẩu hoặc ở công đoạn lắp ráp, kiểm tra sản phẩm, đóng gói; việc chuyển giao công nghệ cũng chỉ ở mức độ vận hành, bảo trì thiết bị. (Nguồn: Ban Quản lý Khu Công nghệ cao).

<sup>52</sup> Đa số các dự án đầu tư trong các khu chế xuất, khu công nghiệp có quy mô vốn nhỏ; số dự án có công nghệ tiên tiến, hàm lượng chất xám, giá trị gia tăng cao chiếm tỉ lệ còn thấp. Các khu công nghiệp chủ yếu phát triển theo mô hình đa ngành, chưa liên kết giữa các doanh nghiệp trong khu để tạo nên cụm sản xuất quy mô lớn, giá trị gia tăng cao; công nghiệp hỗ trợ chưa phát triển mạnh mẽ. Quỹ đất thu hút đầu tư ngày càng hạn hẹp; trong khi đó, một số khu công nghiệp mới được thành lập nhưng chậm triển khai (như Phong Phú, Lê Minh Xuân 2, Lê Minh Xuân mở rộng, Vĩnh Lộc mở rộng, Tây Bắc Củ Chi mở rộng) do vướng công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, giao đất triển khai dự án, pháp lý của chủ đầu tư. Hệ thống giao thông kết nối đến các khu chế xuất, khu công nghiệp mặc dù có cải thiện nhưng chưa được đầu tư xây dựng đồng bộ với sự phát triển của các khu. (Nguồn: Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp).

<sup>53</sup> Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 88,9% năm 2016, 92,03% năm 2017, 76,44% năm 2018, 96,41% năm 2019, 81,90% năm 2020; bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020 đạt 86,06% so với kế hoạch. (Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư).

<sup>54</sup> Đất nông nghiệp năm 2010 là 118.052 ha (56,33% tổng số), năm 2015 là 115.768 ha (55,25% tổng số), năm 2020 là 111.958 ha (53,43% tổng số); giảm 6.094 ha nếu so sánh năm 2020 với năm 2010. Đất phi nông nghiệp năm 2010 là 90.868 ha (43,36% tổng số), năm 2015 là 92.762 ha (44,27% tổng số), năm 2020 là 96.551 ha (46,08% tổng số); tăng 5.683 ha nếu so sánh năm 2020 với năm 2010. Đất chưa sử dụng năm 2010 là 635 ha (0,30% tổng số), năm 2015 là 1.000 ha (0,48% tổng số), năm 2020 là 1.030 ha (0,49% tổng số); tăng 395 ha nếu so sánh năm 2020 với năm 2010. (Nguồn: Niên Giám thống kê Thành phố).

nghiệp - khoa học - đào tạo - nhà nước chưa đáp ứng yêu cầu thúc đẩy đổi mới công nghệ, đổi mới sản phẩm và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

Hợp tác với các tỉnh, thành phố trong nước và liên kết vùng tuy có triển khai nhưng chưa thực sự hiệu quả, còn bất cập về cơ chế liên kết vùng; hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu, rộng trong khi năng lực cạnh tranh quốc tế còn thấp so với các trung tâm kinh tế lớn ở khu vực. Cơ chế liên kết vùng còn bất cập, chưa tạo điều kiện phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của Thành phố cũng như các địa phương trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam để cùng hợp tác phát triển<sup>55</sup>. Về hội nhập kinh tế quốc tế, việc tham gia thực hiện các hiệp định thương mại song phương, đa phương mà nước ta là thành viên, cùng với hoạt động xúc tiến, tạo điều kiện mở rộng xuất, nhập khẩu<sup>56</sup> và thu hút vốn đầu tư nước ngoài<sup>57</sup>; tuy nhiên, năng lực cạnh tranh quốc tế còn thấp<sup>58</sup>, hiệu quả của hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế chưa đáp ứng yêu cầu thúc đẩy chuyển biến mạnh mẽ về công nghệ sản xuất, kết nối và chuyển giao công nghệ giữa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp trong nước<sup>59</sup>.

Hệ thống cơ sở hạ tầng đô thị chưa có bước đột phá về phát triển đồng bộ, hiện đại để có thể đáp ứng yêu cầu phát triển Thành phố, phục vụ cho đời sống của Nhân dân và kết nối giao thông với các địa phương lân cận; tình trạng ùn tắc giao thông, ngập nước, ô nhiễm môi trường chưa khắc phục được; khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu còn gặp nhiều thách thức; quy hoạch, quản lý đô thị và sử dụng nguồn lực đất đai có mặt chưa hiệu quả. Điểm nghẽn về cơ sở hạ tầng trên địa bàn Thành phố tồn tại qua nhiều năm. Tình trạng ùn tắc giao thông kéo dài; đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông, cảng ... còn chậm so với quy hoạch được

<sup>55</sup> Vai trò và thẩm quyền ra quyết định của Ban Chỉ đạo và Hội đồng Vùng chưa được phân định rõ; bộ máy của Hội đồng Vùng hiện nay chưa phải là một cấp hành chính hoàn chỉnh; giữa các tỉnh, thành phố trong Vùng chưa xác định được cơ chế, giải pháp mang tính thống nhất trong phân công nhiệm vụ để phối hợp giải quyết những lĩnh vực cơ bản trong liên kết vùng như: quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển kết nối hạ tầng giao thông, bảo vệ môi trường... dẫn đến việc chưa phát huy tối đa thế mạnh của từng địa phương và toàn Vùng. Vai trò của Ban Chỉ đạo điều phối chưa phát huy hiệu quả, chưa tạo sự gắn kết, hỗ trợ lẫn nhau giữa các Bộ ngành Trung ương và các địa phương trong Vùng; chưa có cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ ngành Trung ương với các địa phương, vì vậy còn chậm trong điều hành cơ chế, chính sách cho Vùng.

<sup>56</sup> Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa của Thành phố tăng từ 28,18 tỷ đô-la Mỹ năm 2011 lên 40,29 tỷ đô-la Mỹ năm 2021, tương đương 1,43 lần. Kim ngạch nhập khẩu hàng hóa của Thành phố tăng từ 27,39 tỷ đô-la Mỹ năm 2011 lên 52,74 tỷ đô-la Mỹ năm 2021, tương đương 1,93 lần. (Nguồn: Cục Thống kê Thành phố).

<sup>57</sup> Thu hút vốn đầu tư nước ngoài (tổng FDI đăng ký) năm 2011 đạt 3,14 tỷ đô-la Mỹ, đến năm 2019 đạt 8,33 tỷ đô-la Mỹ; từ năm 2020 chịu tác động bởi đại dịch COVID-19, đạt 5,22 tỷ đô-la Mỹ, đến năm 2021 đạt 7,18 tỷ đô-la Mỹ. (Nguồn: Cục Thống kê Thành phố).

<sup>58</sup> Chỉ số tham khảo do tổ chức quốc tế công bố cho thấy Thành phố còn khoảng cách đáng kể so với các thành phố lớn trên thế giới và ở trong khu vực Đông Nam Á. Ví dụ như chỉ số thành phố toàn cầu của Kearney cho thấy sự sụt giảm thứ hạng từ 76 năm 2016 xuống 97 năm 2021 (khu vực Đông Nam Á có các thành phố được xếp hạng gồm Bangkok, Kuala Lumpur, Singapore và Thành phố Hồ Chí Minh).

<sup>59</sup> Tuy xuất khẩu tăng về kim ngạch, nhưng sản xuất phục vụ xuất khẩu còn thâm dụng lao động phổ thông và phụ thuộc các yếu tố đầu vào nhập khẩu. Điều này phần nào có thể quan sát từ cơ cấu hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; ví dụ như mặt hàng máy vi tính, sản phẩm và linh kiện điện tử đồng thời giữ tỷ trọng cao nhất trong kim ngạch xuất khẩu và kim ngạch nhập khẩu, mặt hàng dệt may giữ tỷ trọng cao trong kim ngạch xuất khẩu và cũng có mặt hàng vải và nguyên phụ liệu dệt may giữ tỷ trọng cao trong kim ngạch nhập khẩu. Ngoài ra, tỷ trọng của khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài cao nhất so với các khu vực kinh tế khác và ngày càng lớn trong kim ngạch xuất khẩu, kim ngạch nhập khẩu; trong khi đó, tỷ lệ đóng góp của khu vực này vào GRDP của Thành phố thấp hơn so với khu vực trong nước.

phê duyệt; phát triển vận tải hành khách công cộng chưa đạt yêu cầu trong khi số lượng phương tiện giao thông cá nhân tiếp tục tăng<sup>60</sup>; hệ thống giao thông liên kết vùng, các đường vành đai chưa khép kín mặc dù đã quy hoạch nhiều năm; kết nối giao thông giữa Thành phố với các địa phương lân cận và trong Vùng chưa được tăng cường đồng bộ, hiện đại<sup>61</sup>. Tình trạng quá tải cơ sở hạ tầng xã hội chậm được khắc phục, đặc biệt là trường học và cơ sở khám, chữa bệnh, trong khi người từ địa phương khác đến Thành phố sinh sống, làm việc ngày càng đông. Chương trình Chính trang và phát triển đô thị<sup>62</sup>, Chương trình Giảm ngập nước<sup>63</sup>, Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường<sup>64</sup> còn có những nội dung chưa hoàn thành; phát triển nhà ở chưa đáp ứng nhu cầu của một bộ phận người dân, đặc biệt là phân khúc nhà ở giá rẻ, nhà ở xã hội; tình trạng ngập nước ngày càng trầm trọng hơn; khả năng đáp ứng của hệ thống thoát nước hiện hữu còn rất hạn chế, chưa theo kịp tốc độ đô thị hóa trên địa bàn Thành phố; một bộ phận doanh nghiệp chưa chú trọng đầu tư cho bảo vệ môi trường; tình trạng sử dụng nước ngầm trực tiếp cho sinh hoạt còn phổ biến ở các huyện ngoại thành, trong khi các giải pháp triển khai nhằm đảm bảo ổn định nguồn nước thô và nước sạch chưa bền vững. Phát triển mảng xanh công viên chưa được quan tâm đúng mức, nhất là tại các dự án chung cư đô thị. Công

<sup>60</sup> Số lượng xe mô tô năm 2015 là 6,8 triệu xe, năm 2021 là 7,6 triệu xe; xe ô tô năm 2015 là 556,6 ngàn xe, năm 2021 là 819,1 ngàn xe. Hoạt động vận tải hành khách ứng dụng công nghệ phát triển nhanh (năm 2015 là 1.877 xe tham gia, năm 2019 là 52.133 xe, tăng 28 lần). Tuy nhiên, hệ thống các tuyến đường sắt đô thị (metro) và xe buýt nhanh BRT chưa hình thành. (Nguồn: Sở Giao thông Vận tải).

<sup>61</sup> Đối với Vùng Đông Nam Bộ và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, mạng lưới kết cấu hạ tầng cấp vùng, liên vùng được đánh giá còn thiếu, yếu, chưa đồng bộ, hạn chế sự phát triển và lan tỏa của vùng. Hệ thống giao thông quá tải, tắc nghẽn, xuống cấp; thiếu đồng bộ giữa phát triển các phương thức vận tải, giữa hệ thống giao thông với các bến cảng, trung tâm logistics, giữa kết cấu hạ tầng của các địa phương trong Vùng dẫn đến làm chậm khả năng luân chuyển hàng hóa. Cơ sở hạ tầng xã hội chưa theo kịp sự phát triển.

<sup>62</sup> Kết quả di dời nhà trên và ven kênh rạch còn rất hạn chế, chậm tiến độ so với kế hoạch, chủ yếu tập trung ở các dự án sử dụng vốn ngân sách nhưng đa số cũng chỉ dừng lại ở công tác chuẩn bị đầu tư và bồi thường, trong khi chưa kêu gọi được dự án vốn ngoài ngân sách. Công tác tháo dỡ, xây dựng mới thay thế các chung cư cũ chủ yếu dừng lại ở việc di dời tạm cư người dân để đảm bảo an toàn đối với chung cư hư hỏng nặng, nguy hiểm. Công tác sửa chữa chung cư chủ yếu khắc phục các hư hỏng, sơn sửa, dặm vá mặt ngoài, bổ sung các thiết bị phòng cháy chữa cháy, chưa triển khai sửa chữa đến các kết cấu xuống cấp, nguy hiểm, an toàn chịu lực cũng như cải tạo sửa chữa toàn diện chung cư cũ. Việc triển khai đầu tư xây dựng, phát triển diện tích sàn xây dựng tăng thêm tại các khu đô thị mới chưa đạt yêu cầu; kết nối hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội các khu đô thị mới chưa đồng bộ. (Nguồn: Báo cáo tổng kết Chương trình chính trang và phát triển đô thị giai đoạn 2015 - 2020). Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2015 - 2020 đạt 69,44% chỉ tiêu giải quyết các tuyến đường trực chính ngập do mưa; chưa có đủ nguồn lực để đầu tư cho toàn bộ các đề án, dự án thuộc Chương trình; tiến độ triển khai một số dự án còn chậm do công tác đền bù, giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, nguồn vốn không đảm bảo, trình tự thủ tục kéo dài; một số dự án của nhà đầu tư chưa được kết nối đồng bộ với các dự án thoát nước, chống ngập chung làm phát sinh tình trạng ngập cục bộ tại một số khu vực; chưa có quy hoạch hồ điều tiết để làm cơ sở triển khai dự án. (Nguồn: Báo cáo tổng kết Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2015 - 2020).

<sup>63</sup> Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2015 - 2020 đạt 69,44% chỉ tiêu giải quyết các tuyến đường trực chính ngập do mưa; chưa có đủ nguồn lực để đầu tư cho toàn bộ các đề án, dự án thuộc Chương trình; tiến độ triển khai một số dự án còn chậm do công tác đền bù, giải phóng mặt bằng còn nhiều khó khăn, nguồn vốn không đảm bảo, trình tự thủ tục kéo dài; một số dự án của nhà đầu tư chưa được kết nối đồng bộ với các dự án thoát nước, chống ngập chung làm phát sinh tình trạng ngập cục bộ tại một số khu vực; chưa có quy hoạch hồ điều tiết để làm cơ sở triển khai dự án. (Nguồn: Báo cáo tổng kết Chương trình giảm ngập nước giai đoạn 2015 - 2020)

<sup>64</sup> Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2015 - 2020 có 37/54 chương trình/dự án/đề án hoàn thành, đạt tỷ lệ 68%; một số chỉ tiêu không đạt (gồm các chỉ tiêu như 80% tổng lượng nước thải sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý tập trung đạt quy chuẩn quy định trước khi thải ra môi trường; giảm 50% khối lượng túi nilon khó phân hủy sử dụng tại các chợ dân sinh so với năm 2010; giảm thiểu 90% tải lượng chất ô nhiễm vượt chuẩn thải vào nguồn nước mặt); vấn đề môi trường tại khu vực giáp ranh giữa Thành phố Hồ Chí Minh và các địa phương chưa được giải quyết triệt để. (Nguồn: Báo cáo tổng kết Chương trình giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2015 - 2020).

tác quản lý quy hoạch còn khó khăn<sup>65</sup>; công tác quản lý trật tự xây dựng còn hạn chế, việc lập lại trật tự lòng đường, vỉa hè chưa căn cơ. Quá trình triển khai một số công trình cơ sở hạ tầng còn vướng mắc, chậm tiến độ; sự phối hợp với các Bộ ngành và các địa phương trong phát triển cơ sở hạ tầng giao thông liên kết vùng chưa hiệu quả.

Cơ sở vật chất và nhân lực trong các trường học còn có mặt hạn chế; sĩ số bình quân trên lớp còn cao, nhất là ở một số quận, huyện chịu áp lực từ quá trình gia tăng dân số cơ học<sup>66</sup>. Chất lượng đào tạo nguồn nhân lực nói chung và giáo dục nghề nghiệp nói riêng chưa đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng của Thành phố. Công tác phối hợp quản lý các cơ sở giáo dục và đào tạo, nhất là đối với khối ngoài công lập, còn hạn chế.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị, nhân lực y tế chưa theo kịp nhu cầu khám, chữa bệnh ngày càng tăng, dẫn đến có lúc còn tình trạng quá tải ở các bệnh viện tuyến Thành phố<sup>67</sup>; hệ thống y tế cơ sở bộc lộ nhiều hạn chế. Tinh thần, thái độ phục vụ của nhân viên y tế ở một số cơ sở y tế còn có mặt chưa đáp ứng yêu cầu. Việc phát triển nguồn nhân lực ở một số cơ sở y tế công lập còn khó khăn trong tuyển dụng và giữ được nhân viên có năng lực chuyên môn giỏi, chủ yếu do hạn chế trong chính sách, chế độ đãi ngộ. Công tác quản lý đối với các cơ sở tư nhân còn hạn chế, vẫn xảy ra hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động khám, chữa bệnh. Trong công tác dân số, tình trạng mức sinh thấp so với mức sinh thay thế vẫn tiếp diễn<sup>68</sup>.

Hệ thống thiết chế văn hóa chưa phát triển tương xứng với vị trí, vai trò trung tâm của Thành phố trong cả nước; một số công trình trọng điểm chưa hoàn thành. Việc trùng tu, tôn tạo, bảo quản các di tích có trường hợp còn chưa kịp thời. Cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể dục, thể thao chưa đáp ứng nhu cầu trong khi dân số trên địa bàn Thành phố ngày càng tăng. Còn thiếu những tác phẩm văn học, nghệ thuật lớn; chưa có cơ chế, chính sách phù hợp để khích lệ, động viên, thu hút và phát huy các nguồn lực xã hội tham gia phát triển lĩnh vực này, nhất là đội ngũ văn nghệ sĩ, trí thức. Công tác quản lý đối với hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, báo chí và xuất bản có mặt chưa hiệu quả; quản lý còn chưa chặt chẽ dẫn đến du nhập văn hóa phẩm không lành mạnh, gây ảnh hưởng tiêu cực đến lối sống và nền văn hóa dân tộc.

Tình hình an sinh xã hội có lúc, có nơi còn chưa đảm bảo; công tác quản lý phát triển xã hội có mặt chưa đáp ứng yêu cầu. Giải quyết việc làm và cải thiện thu

<sup>65</sup> Ví dụ như: cơ sở pháp lý trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và phát triển hạ tầng đô thị còn bất cập, chồng chéo, chưa đồng bộ; nguồn cơ sở dữ liệu phục vụ công tác lập quy hoạch chưa đầy đủ, thống nhất.

<sup>66</sup> Số học sinh bình quân 1 lớp học ở cấp tiểu học dao động từ 38 đến 40 từ năm 2011 đến năm 2021, cấp trung học cơ sở dao động từ 41 đến 42, cấp trung học phổ thông dao động từ 39 đến 40; tức là gần như không có sự kéo giảm đối với chỉ số này trong 10 năm qua. (Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo).

<sup>67</sup> Số lượt khám bệnh tại các cơ sở y tế (không tính bệnh viện thuộc các Bộ ngành quản lý) tăng từ 26,8 triệu năm 2011 lên 39,6 triệu năm 2020. (Nguồn: Sở Y tế).

<sup>68</sup> Tổng tỷ suất sinh trong nhiều năm qua đều thấp hơn mức sinh thay thế 2,1 con/phụ nữ (năm 2020 là 1,53). Chỉ số này bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2020 (1,37) thấp hơn so với giai đoạn 2011 - 2015 (1,37). (Nguồn: Sở Y tế, Tổng Cục Thống kê).

nhập đối với một bộ phận người lao động còn chưa cao. Chăm lo an sinh xã hội và giảm nghèo bền vững còn hạn chế, đặc biệt là trong đại dịch COVID-19 đã bộc lộ nhiều vấn đề từ hệ thống an sinh xã hội cần tiếp tục cải thiện. Chênh lệch giàu nghèo vẫn là tình trạng cần quan tâm giải quyết; đời sống của một bộ phận người dân còn rất khó khăn, trong đó có người từ các địa phương khác di cư đến Thành phố. Tệ nạn xã hội còn tồn tại; các trường hợp vi phạm pháp luật về gia đình, trẻ em vẫn tiếp tục xảy ra.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ổn định. Công tác nắm, tổng hợp, phân tích, đánh giá và dự báo tình hình vẫn còn có nơi, có lúc chưa sát ... Công tác tham mưu, phối hợp với các cơ quan chức năng ngăn chặn, đấu tranh, phản bác các thông tin phản động, quan điểm, luận điệu tuyên truyền, xuyên tạc trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là trên không gian mạng chưa đạt hiệu quả cao. Trật tự an toàn xã hội tuy ổn định, hoạt động của tội phạm hình sự, ma túy tuy được kéo giảm về số vụ, nhưng còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ, diễn biến phức tạp, khó lường. Tai nạn giao thông tuy được kéo giảm, nhưng chưa được kiểm soát ổn định. Tình hình cháy, nổ tiềm ẩn nhiều nguy cơ, trong khi công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực còn nhiều bất cập, dẫn đến hạn chế trong phối hợp thực hiện công tác phòng, chống cháy, nổ.

Tính chủ động và hiệu quả của hợp tác quốc tế trong một số lĩnh vực, với một số đối tác còn chưa cao. Một số cam kết quốc tế của Thành phố chưa được triển khai hiệu quả; có trường hợp chỉ dừng ở khung hợp tác. Tính hiệu quả trong phối hợp triển khai hợp tác quốc tế giữa các cơ quan, đơn vị của Thành phố còn chưa cao; năng lực cán bộ đối ngoại của các sở, ngành và quận, huyện chưa đồng đều; một số đơn vị chưa quan tâm đúng mức, lúng túng, thiếu kinh nghiệm trong triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế ... chủ yếu do sự quan tâm và nguồn lực cán bộ cấp cơ sở trực tiếp triển khai các dự án, chương trình hợp tác còn hạn chế.

Vẫn còn hạn chế trên một số lĩnh vực trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy đối với hệ thống chính trị cần tiếp tục được đổi mới để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số tổ chức cơ sở đảng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, nhất là khả năng phát hiện, đề ra biện pháp lãnh đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh ở cơ sở theo thẩm quyền, trách nhiệm. Công tác quản lý, đánh giá cán bộ, đảng viên vẫn có mặt chưa đạt, cần phải tập trung cải thiện; phát triển đảng ở một số địa bàn chưa tương xứng với quy mô, số lượng, yêu cầu xây dựng tổ chức đảng; các trường hợp bỏ sinh hoạt đảng, xin ra khỏi đảng tiếp tục tăng. Công tác tư tưởng có trường hợp chưa đạt tính thuyết phục cao; nắm bắt tình hình tư tưởng đảng viên ở cấp ủy cơ sở có lúc có nơi chưa sâu sát, chưa kịp thời; tổ chức thực hiện việc giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên có mặt còn hình thức; định hướng dư luận xã hội có lúc còn chậm. Một số lĩnh vực vẫn còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ dễ phát sinh tiêu cực, sai phạm nhưng chưa được

các cấp ủy quan tâm kiểm tra, giám sát nhiều<sup>69</sup>. Ý thức chấp hành kỷ luật của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa cao, đặc biệt là có trường hợp người đứng đầu cấp ủy; một bộ phận cán bộ, đảng viên nói không đi đôi với làm, quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cá nhân chủ nghĩa, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ, lợi ích nhóm; còn có các trường hợp cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật, bị xử lý hình sự, gây ảnh hưởng đến uy tín của Đảng bộ, chính quyền Thành phố.

Còn có mặt hạn chế, yếu kém trên các lĩnh vực quản lý nhà nước và trong công tác cải cách hành chính. Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, chưa phát huy được tính chủ động trong điều hành, tham mưu các giải pháp cải cách hành chính; vẫn còn trường hợp chưa kiên quyết, nghiêm túc trong xử lý trách nhiệm của cán bộ, công chức bị phản ánh về thái độ, hành vi chưa chuẩn mực và giải quyết trễ hạn các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp. Các chỉ số như PAR-Index, PCI, PAPI tuy nhìn chung có cải thiện về điểm số qua các năm, nhưng thứ hạng không đạt mục tiêu đề ra<sup>70</sup>. Việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế có mặt chưa đạt; chất lượng và hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nhìn chung chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ. Tổ chức thực hiện chính quyền đô thị theo Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội, Nghị định số 33/NĐ-CP của Chính phủ còn gặp nhiều vướng mắc do các cơ chế, quy định thiếu đồng bộ và có nội dung chưa phù hợp thực tiễn khi áp dụng cho một địa bàn lớn với khối lượng công việc nhiều, phức tạp như Thành phố Hồ Chí Minh<sup>71</sup>.

## II. Nguyên nhân của những hạn chế

Những hạn chế, yếu kém nêu trên có nhiều nguyên nhân, trong đó có nguyên nhân khách quan, song nguyên nhân chủ quan là chính. Năng lực lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Nghị quyết của các cấp ủy, chính quyền trên địa bàn Thành phố đạt hiệu quả chưa cao; ý thức trách nhiệm, tinh thần năng động, sáng

<sup>69</sup> Cụ thể như: công tác quản lý đất đai, trật tự đô thị, xây dựng, bồi thường giải phóng mặt bằng; công tác cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; công tác quy hoạch, luân chuyển, bố trí cán bộ; việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, đầu tư công ...

<sup>70</sup> Sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính phần nào được phản ánh qua các chỉ số như PAR-Index, PCI, PAPI tuy nhìn chung có cải thiện về điểm số qua các năm, nhưng thứ hạng không đạt mục tiêu đề ra.

PAR-Index năm 2012: 83,83 điểm (hạng 3); năm 2015: 87,22 điểm (hạng 18); năm 2016: 77,93 điểm (hạng 15); năm 2017: 83,5 điểm (hạng 10); năm 2018: 79,63 điểm (hạng 10); năm 2019: 83,56 điểm (hạng 7); năm 2020: 84,7 điểm (hạng 23); năm 2021: 85,92 điểm (hạng 43).

PCI năm 2011: 61,9 điểm (hạng 20); năm 2015: 61,4 điểm (hạng 6); năm 2016: 61,7 điểm (hạng 8); năm 2017: 65,2 (hạng 8); năm 2018: 65,3 (hạng 10); năm 2019: 67,2 điểm (hạng 14); năm 2020: 65,7 điểm (hạng 14); năm 2021: 67,5 điểm (hạng 14).

PAPI năm 2011: 36,77 điểm (hạng 18); năm 2015: 34,22 điểm (hạng 47); năm 2016: 34,91 điểm (hạng 44); năm 2017: 35,88 (hạng 39); năm 2018: 42,41(hạng 52); năm 2019: 43,79 điểm (hạng 31); năm 2020: 41,98 điểm (hạng 46); năm 2021: 40,68 điểm (hạng 46). (Ghi chú: PAPI không thực hiện xếp hạng, kết quả này tính trên điểm số).

<sup>71</sup> Cụ thể như sau: Quy định về việc bố trí số lượng công chức và người hoạt động không chuyên trách tại phường chưa phù hợp với khối lượng công việc và quy mô dân số. Cơ chế, quy định về phân cấp còn có những ràng buộc chưa được thông suốt giữa Trung ương và địa phương. Việc chuyển đổi Ủy ban nhân dân các quận từ cấp ngân sách thành đơn vị dự toán ngân sách trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh gặp nhiều lúng túng trong công tác quản lý, điều hành ngân sách. Một số vướng mắc xuất phát từ việc thiếu những quy định cụ thể trong công tác lĩnh vực tư pháp, kế hoạch và đầu tư, tài nguyên môi trường, thanh tra. (Nguồn: Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố sơ kết 01 năm thực hiện tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh theo Nghị quyết số 131/2020/QH14 của Quốc hội và Nghị định số 33/2021/NĐ-CP của Chính phủ)

tạo vì lợi ích chung của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa tốt và bị giam sút, nhất là trong bộ máy hành chính nhà nước các cấp. Sự phối hợp chưa hiệu quả với các cơ quan Trung ương và sự thiếu kiên trì kiên nghị của Thành phố dẫn đến một số chủ trương chậm hoặc chưa được thực hiện đầy đủ. Sự quan tâm, hỗ trợ của một số Bộ ngành với Thành phố có mặt chưa kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu phối hợp giải quyết một số vấn đề cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền của Trung ương và vướng mắc liên quan đến các quy định của pháp luật chuyên ngành.

### III. Bài học kinh nghiệm

*Một là*, quán triệt sâu sắc quan điểm phát triển nhanh, bền vững; coi trọng việc giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế, với phát triển văn hóa, bảo đảm tiến bộ công bằng xã hội và bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, giữa phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội với phát triển đô thị và đảm bảo quốc phòng, an ninh; đồng thời, cần có sự bố trí nguồn lực tương xứng và tăng cường công tác quản lý, sử dụng nguồn lực để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển Thành phố một cách đồng bộ, hiệu quả.

*Hai là*, huy động được sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị trong quá trình tổ chức thực hiện; đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, trách nhiệm của các cấp ủy, người đứng đầu; chú trọng kiểm tra, giám sát và định kỳ sơ kết, tổng kết Nghị quyết; phát huy mạnh mẽ vai trò giám sát, phản biện của Nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

*Ba là*, xác định đúng tầm quan trọng của liên kết vùng, hợp tác quốc tế với các đối tác chiến lược - xem đây là yếu tố có ảnh hưởng đến sự phát triển nhanh, bền vững của Thành phố.

*Bốn là*, việc có các cơ chế, chính sách đặc thù để có thể xây dựng và phát triển đô thị đặc biệt với tính chất đặc thù như Thành phố là chủ trương đúng đắn; tuy vậy, để triển khai chủ trương này đòi hỏi không chỉ có sự chủ động, sáng tạo và nỗ lực từ phía Thành phố, mà còn rất cần sự phối hợp, hỗ trợ từ phía các cơ quan Trung ương.

*Năm là*, việc kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng bằng các văn bản của Quốc hội và Chính phủ có ý nghĩa quyết định; tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật là nền tảng căn bản để đảm bảo hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng sau khi được thể chế hóa.

### Phần thứ ba

## ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

### I. Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước

Bối cảnh quốc tế và tình hình trong nước tiếp tục có những thuận lợi, khó khăn và cơ hội, thách thức đan xen trong thời gian tới.

Thế giới tiếp tục có những biến chuyển nhanh chóng, phức tạp, khó lường và có những rủi ro khó có thể dự đoán. Xu thế phát triển bền vững và tăng trưởng xanh vẫn là xu thế bao trùm trên thế giới; khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành nhân tố quyết định đối với năng lực cạnh tranh của mỗi quốc gia; công nghệ số sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, làm thay đổi phương thức quản lý nhà nước, mô hình sản xuất kinh doanh, tiêu dùng và đời sống xã hội; xu thế đô thị hóa tiếp diễn và xu thế phát triển đô thị thông minh ngày càng nổi trội. Tuy nhiên, thế giới sẽ còn gặp nhiều thách thức dưới tác động của hệ lụy từ đại dịch COVID-19, sự phục hồi của nền kinh tế không đồng đều, không bền vững và sự cạnh tranh chiến lược, điều chỉnh chính sách, quan hệ đối ngoại của các nước lớn. Vấn đề an ninh phi truyền thống sẽ tiếp tục đặt ra thách thức lớn chưa từng có đối với sự phát triển bền vững. Các nhân tố gây mất ổn định vẫn tiềm ẩn ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương - nơi được xem là động lực thúc đẩy quá trình phát triển của thế giới - do cạnh tranh chiến lược của các cường quốc và tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên. Biến chuyển khó lường cùng rủi ro khó định đoán của thế giới đi kèm với cơ hội để có bước phát triển mới; mặc dù vậy, tận dụng được cơ hội còn phụ thuộc vào năng lực xây dựng và thực thi chính sách ở mỗi quốc gia.

Đất nước ta bước vào thời kỳ chiến lược mới, phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Những kết quả đạt được trên các lĩnh vực trong giai đoạn vừa qua là tiền đề rất quan trọng để đất nước ta tiếp tục phát triển. Tuy nhiên, nền kinh tế và hầu hết các lĩnh vực khác như quản lý phát triển xã hội, khai thác tài nguyên, xử lý ô nhiễm môi trường,... còn nhiều hạn chế, yếu kém và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Việc cải thiện các yếu tố nền tảng như thể chế, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, tiềm lực khoa học và công nghệ,... để đáp ứng yêu cầu phục vụ cho quá trình phát triển và mục tiêu vươn lên trong cạnh tranh quốc tế là cấp bách và cũng là nhiệm vụ rất nặng nề, đòi hỏi nỗ lực vượt bậc. Nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, bảo đảm an ninh quốc gia đòi hỏi các giải pháp phù hợp trong bối cảnh mới với các yếu tố an ninh truyền thống, an ninh phi truyền thống như thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu,... diễn biến khó lường. Yêu cầu đặt ra không chỉ là hóa giải các nguy cơ, vượt qua các khó khăn, thách thức mà còn phải tích cực, chủ động trước các cơ hội mới khi cấu trúc kinh tế thế giới, quản trị toàn cầu đang được định hình lại, phương thức sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng và đời sống xã hội thay đổi sau đại dịch COVID-19. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 xác định phải “đổi mới tư duy phát triển” với các đột phá chiến lược về hoàn thiện và nâng



cao chất lượng thể chế kinh tế, đổi mới quản trị quốc gia; phát triển toàn diện nguồn nhân lực, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế, xã hội, hạ tầng số..

Cùng với đó, Thành phố Hồ Chí Minh vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội sau đại dịch COVID-19, vừa nỗ lực, tăng tốc để bắt kịp với xu thế phát triển của thời đại, định hướng phát triển thành phố đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước, đi đầu trong việc tận dụng các cơ hội của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; phát triển mạnh kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn, trở thành trung tâm về kinh tế, tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ và văn hóa của khu vực Đông Nam Á vào năm 2030; trở thành trung tâm về kinh tế, tài chính của châu Á vào năm 2045, đã đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề hơn, phức tạp hơn, đòi hỏi quyết tâm cao hơn, nỗ lực lớn hơn để phát triển Thành phố Hồ Chí Minh, đóng góp vào sự phát triển chung của cả nước. Trước bối cảnh thế giới và trong nước mở ra nhiều cơ hội, thách thức mới đối với sự phát triển thành phố, đồng thời làm trầm trọng hơn nếu tiếp tục chậm khắc phục các hạn chế hiện hữu. Thực tiễn trong nhiều năm qua cho thấy nếu tiềm năng, lợi thế của thành phố không được chủ động bồi đắp, nuôi dưỡng bằng cơ chế, chính sách đúng tầm và nêu năng lực thực thi của các cấp, các ngành không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, thì không thể tạo nên những đột phá mới. Để thành phố phát triển mạnh mẽ trong thời gian tới, các nhược điểm trong xây dựng, tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách cần được khắc phục đúng bản chất, căn bản và đồng bộ. Tuy vậy, việc khắc phục các nhược điểm cũng đòi hỏi đánh giá đúng bản chất vấn đề và phải được giải quyết trong tầm nhìn, quyết sách chiến lược cấp quốc gia, vượt khỏi ranh giới hành chính cấp địa phương.

## **II. Quan điểm phát triển và mục tiêu**

### **1. Quan điểm**

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 31-NQ/TW về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Do đó, định hướng phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trong báo cáo này sẽ quán triệt tinh thần của Nghị quyết 31-NQ/TW. Các quan điểm phát triển Thành phố bao gồm:

- Xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại là nhiệm vụ chính trị quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, của cả hệ thống chính trị, nhất là Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố với phương châm: "Thành phố Hồ Chí Minh vì cả nước, cả nước vì Thành phố Hồ Chí Minh".

- Tập trung ưu tiên hoàn thiện thể chế, chính sách, điều kiện thuận lợi để tạo bước chuyển có tính đột phá trong huy động sức mạnh tổng hợp, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược, thúc đẩy Thành phố Hồ Chí Minh phát triển nhanh, bền vững. Thành phố phải tiếp tục giữ vững vai trò là trung tâm lớn về kinh tế, văn hoá, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước, có sức lan toả, thúc đẩy phát triển vùng Đông Nam Bộ và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; sớm trở thành trung tâm kinh tế, tài chính, dịch vụ,

văn hoá, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo của khu vực Đông Nam Á và Châu Á, có năng lực cạnh tranh toàn cầu.

- Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với phát triển văn hoá, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố đoàn kết, gương mẫu, trong sạch, vững mạnh toàn diện; xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, trình độ cao, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung; phát huy dân chủ, đồng thuận xã hội, ý chí tự lực, tự cường, truyền thống cách mạng kiên cường, đoàn kết, nghĩa tình của Đảng bộ và Nhân dân Thành phố.

## 2. Mục tiêu và tầm nhìn

- *Mục tiêu đến năm 2030*: Thành phố Hồ Chí Minh trở thành thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình, năng động sáng tạo, có nguồn nhân lực chất lượng cao; là thành phố dịch vụ - công nghiệp hiện đại, đầu tàu về kinh tế số, xã hội số, trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, văn hoá, giáo dục, khoa học - công nghệ của cả nước, hội nhập quốc tế sâu rộng, có vị thế nổi trội trong khu vực Đông Nam Á. Tăng trưởng bình quân đạt khoảng 8 - 8,5%/năm; GRDP bình quân đầu người khoảng 14.500 USD; kinh tế số đóng góp 40% vào GRDP.

- *Tầm nhìn đến năm 2045*: Thành phố Hồ Chí Minh phát triển ngang tầm các đô thị lớn trên thế giới, trở thành trung tâm kinh tế, tài chính, dịch vụ của Châu Á; là điểm đến hấp dẫn toàn cầu; kinh tế, văn hoá phát triển đặc sắc, người dân có chất lượng cuộc sống cao; là hạt nhân của vùng Thành phố Hồ Chí Minh và vùng Đông Nam Bộ, cực tăng trưởng của cả nước; nơi thu hút các định chế tài chính và tập đoàn kinh tế quốc tế.

## III. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

### 1. Tập trung phát triển kinh tế nhanh và bền vững trên cơ sở đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh quốc tế, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực

- Cơ cấu lại tổng thể kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng dựa trên nền tảng kinh tế tri thức, ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và năng suất lao động cao. Quy hoạch, chuyển đổi mô hình các khu công nghệ cao, khu công nghiệp, khu chế xuất theo hướng phát triển công nghệ cao, sáng tạo, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; lựa chọn các sản phẩm và công đoạn có giá trị gia tăng cao tham gia chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu. Cơ cấu lại và nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp theo hướng phát huy tiềm năng, lợi thế của Thành phố, phát triển nông nghiệp đô thị, sinh thái; xây dựng nông thôn phát triển toàn diện, bền vững gắn với đô thị hoá. Phát triển thành phố Thủ Đức trở thành cực tăng trưởng mới, là đô thị sáng tạo, tương tác cao, hạt nhân thúc đẩy kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tập trung xây dựng Thành phố trở thành trung tâm dịch vụ lớn của cả nước và khu vực với các ngành dịch vụ cao cấp, hiện đại; hình thành trung tâm hội

chợ triển lãm quốc tế; có cơ chế, chính sách, hạ tầng kỹ thuật phù hợp để sớm xây dựng thành công Trung tâm Tài chính quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh; hỗ trợ phát triển đồng bộ các thị trường; thúc đẩy kinh tế tri thức, công nghệ số trong các ngành dịch vụ như tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, thương mại điện tử, du lịch, văn hoá, thể thao, giáo dục, y tế chất lượng cao... Phát triển công nghiệp theo chiều sâu, ưu tiên các ngành và sản phẩm ứng dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường.

- Phát triển đồng bộ các khu vực kinh tế; hoàn thiện mô hình quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; tiếp tục sắp xếp, đổi mới, cổ phần hoá, nâng cao chất lượng, hiệu quả và phát huy vai trò của doanh nghiệp nhà nước trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Thành phố; hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể, tổ chức lại các mô hình hợp tác xã kiểu mới; thúc đẩy phát triển mạnh mẽ khu vực kinh tế tư nhân; xây dựng một số doanh nghiệp mang tầm quốc gia và toàn cầu.

- Thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc theo hướng ưu tiên các dự án công nghệ cao, quản trị hiện đại và có tác động lan toả, kết nối chặt chẽ với kinh tế trong nước; phát triển công nghiệp hỗ trợ kết nối doanh nghiệp Việt Nam với doanh nghiệp FDI. Phát huy vai trò động lực, dẫn dắt của đầu tư công, kết hợp khơi thông nguồn vốn từ khu vực tư nhân, đầu tư nước ngoài, các nhà tài trợ và tổ chức tài chính quốc tế. Thực hiện có hiệu quả hợp tác công - tư trong huy động nguồn vốn xã hội và đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp, dịch vụ. Quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực tài nguyên, nhất là đất đai nhằm tạo nguồn lực đầu tư phát triển.

- Sắp xếp, cơ cấu lại hệ thống cơ sở nghiên cứu khoa học - công nghệ; xây dựng và phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo mang tầm quốc gia, thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động nghiên cứu, phát triển, chuyển giao công nghệ, nhất là các công nghệ lõi, với hạt nhân là Khu Công viên phần mềm Quang Trung, Khu Công nghệ cao, các viện nghiên cứu, trường đại học. Phát triển mạnh thị trường khoa học - công nghệ; có cơ chế, chính sách vượt trội thu hút nhân tài, chuyên gia, nhà khoa học hàng đầu trong nước và quốc tế; thu hút các tập đoàn đa quốc gia thành lập các trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo tại Thành phố.

- Đầu tư phát triển nguồn nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường lao động, đạt trình độ quốc tế ở các lĩnh vực ưu tiên.

## **2. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, quản lý và thực hiện quy hoạch; phát triển đô thị bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại**

- Nâng cao chất lượng quy hoạch với tư duy đột phá, tầm nhìn dài hạn nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo không gian và động lực phát triển mới, ổn định, lâu dài cho Thành phố, trọng tâm là lập Quy hoạch Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Thành phố đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060; thực hiện đồng bộ các quy hoạch: Quy hoạch phát triển không gian ngầm, không gian xanh, không gian sông nước, không gian văn hoá, đặc biệt là khu vực trung tâm Thành phố, các khu đô thị mới, xung quanh các nhà ga Metro theo mô hình phát triển đô thị gắn kết với

giao thông công cộng (TOD). Thực hiện nghiêm kỷ cương quy hoạch, quản lý thực hiện quy hoạch và quản lý quy hoạch kiến trúc. Thực thi quy hoạch tích hợp ngành gắn với phương thức tạo quỹ đất, tài chính đô thị, phát triển giao thông, chính sách nhà ở, quản lý tài nguyên nước và chống ngập nước.

- Phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh theo hướng đa trung tâm, kết nối vùng, đô thị xanh, đô thị thông minh, phát triển hài hoà giữa nông thôn và đô thị. Tập trung xây dựng, tạo bước đột phá về hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị; kết hợp đồng bộ giữa cải tạo, chỉnh trang đô thị với phát triển đô thị mới, bảo đảm kiến trúc hài hoà, giữ gìn và phát huy các yếu tố văn hoá đặc trưng; tổ chức lại đời sống dân cư nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống trong quá trình cải tạo, chỉnh trang, phát triển đô thị. Thu hút các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân, cải tạo nhà ở ven kênh rạch, chung cư cũ. Tiếp tục thực hiện lộ trình di dời các cơ sở công nghiệp, trường đại học, bệnh viện theo quy hoạch ra khỏi khu vực nội thành; sử dụng có hiệu quả quỹ đất sau di dời để ưu tiên xây dựng công trình công cộng, phúc lợi xã hội.

- Phát triển ngành xây dựng, thiết kế, thi công với công nghệ hiện đại, phát triển vật liệu mới, năng lượng xanh, tái tạo, thân thiện môi trường. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp cải thiện chất lượng không khí, xử lý rác thải, nước thải. Đẩy mạnh phát triển mảng xanh đô thị. Đầu tư hoàn thiện hệ thống cấp nước, thoát nước, chống ngập, xử lý chất thải; quản lý nghiêm việc khai thác, sử dụng nước ngầm; củng cố hệ thống đê ven biển, cống ngăn triều, công trình thuỷ lợi ven sông phục vụ kiểm soát lũ, giải quyết cơ bản tình trạng ngập nước, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, nước biển dâng; ngăn chặn suy giảm tài nguyên nước và bảo đảm an ninh nguồn nước; bảo vệ hệ sinh thái rừng ngập mặn, Khu dự trữ sinh quyển Cần Giờ.

- Tập trung đầu tư phát triển, nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của Thành phố bảo đảm tổng thể, đồng bộ và hiện đại; trong đó, chú trọng phân bổ hợp lý nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, kết hợp đẩy mạnh huy động các nguồn lực xã hội cho các dự án kết cấu hạ tầng kỹ thuật, nhất là hình thức đối tác công - tư (PPP). Ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng giao thông vận tải, hạ tầng năng lượng, viễn thông đồng bộ, hiện đại; hoàn thành xây dựng các tuyến đường quốc lộ và hệ thống đường kết nối nội vùng, liên vùng theo quy hoạch; đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng các dự án trọng điểm quốc gia, nhất là tuyến vành đai 3, 4, các đường cao tốc, đường sắt Thành phố Hồ Chí Minh - Cần Thơ, nâng cấp Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất. Xúc tiến đầu tư Cảng trung chuyển quốc tế Cần Giờ, mạng lưới đường sắt kết nối vùng Thành phố Hồ Chí Minh. Tiếp tục đầu tư phát triển hệ thống giao thông công cộng có sức chở lớn, phát triển, khai thác hiệu quả mạng đường sắt đô thị, luồng tàu đường biển, đường sông, bảo đảm kết nối liên hoàn với các tỉnh Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

- Chủ động thúc đẩy liên kết vùng, phát huy vai trò nòng cốt, đầu tàu của Thành phố trong liên kết phát triển nhằm thực hiện các đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng giao thông, hạ tầng số, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo động

lực, không gian phát triển mới cho vùng Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long và các khu vực, địa phương trong cả nước.

- Tăng cường đầu tư phát triển hạ tầng logistics, nâng công suất bốc dỡ và kho chứa cảng biển, đón đầu các chuỗi cung ứng; hình thành trung tâm cung ứng dịch vụ logistics tầm cỡ khu vực.

### **3. Phát triển mạnh mẽ văn hóa, xã hội, giáo dục và đào tạo, chăm sóc sức khoẻ Nhân dân, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, xây dựng con người Thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình, xứng đáng với Thành phố mang tên Lãnh tụ Hồ Chí Minh**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân về nhiệm vụ phát triển văn hoá, xây dựng con người trong giai đoạn mới; xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về văn hoá, có sức lan toả, đóng góp vào sự phát triển bền vững của cả nước. Coi trọng chỉnh trang không gian, công trình văn hoá bảo đảm giữ gìn Thành phố xanh, sạch, đẹp; bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hoá vật thể, phi vật thể; đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các thiết chế văn hoá, thể thao đồng bộ, ngang tầm đô thị lớn. Phát triển công nghiệp văn hoá, xây dựng thị trường cho các sản phẩm, dịch vụ văn hoá, thể thao và sản phẩm du lịch mang tầm quốc tế; đầu tư trọng tâm, trọng điểm hoạt động văn hoá, thể thao thành tích cao cùng với phát triển sâu rộng phong trào văn hoá, thể dục, thể thao quần chúng.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo, chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tiệm cận trình độ quốc tế, thích ứng với quá trình chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và hội nhập. Ưu tiên đầu tư ngân sách và có cơ chế, chính sách huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ Nhân dân. Xây dựng hệ thống y tế tiên tiến, hiện đại, ứng dụng kỹ thuật, công nghệ cao, phát triển một số lĩnh vực tiếp cận trình độ công nghệ thế giới, hướng tới mục tiêu là trung tâm chăm sóc sức khoẻ khu vực ASEAN. Bảo đảm số lượng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế; tăng cường năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở, y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao; chủ động ứng phó hiệu quả các loại dịch bệnh; tăng cường công tác quản lý nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, bao phủ toàn dân theo phương châm "Nhà nước và Nhân dân cùng làm". Quyết tâm xây dựng việc làm bền vững, quan hệ lao động hài hoà, tiến bộ. Thực hiện đồng bộ chính sách chăm lo người có công, nâng cao đời sống gia đình chính sách; nâng cao chất lượng công tác giảm nghèo bền vững, nâng mức chuẩn nghèo của Thành phố cao gấp 2 lần so với mức chuẩn chung cả nước. Nâng cao vai trò, vị thế, năng lực làm chủ, cải thiện toàn diện đời sống vật chất, tinh thần của người dân và cư dân nông thôn; tập trung phát triển nhà ở xã hội, nhất là nhà ở công nhân và người lao động nghèo.

#### **4. Bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế**

- Tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh, bố trí thể chiến lược khu vực phòng thủ, bảo đảm hợp thành thể trận liên hoàn, vững chắc, kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh phù hợp với quy hoạch tổng thể của thể trận phòng thủ quốc gia; tập trung xây dựng tiềm lực chính trị - kinh tế - quốc phòng, an ninh vững mạnh. Tăng cường lãnh đạo và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng quân đội, công an chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; nghiên cứu quy hoạch phát triển một số ngành và cơ sở công nghiệp có tính lưỡng dụng, sản xuất trang thiết bị hiện đại phục vụ huấn luyện và chiến đấu; đẩy mạnh công tác động viên công nghiệp sẵn sàng phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh.

- Chăm lo xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc, bảo đảm giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trong mọi tình huống. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, đấu tranh, vô hiệu hoá âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng; sẵn sàng phương án ứng phó các mối đe dọa an ninh phi truyền thống.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa xã hội, nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác phòng, chống, đấu tranh, trấn áp, kéo giảm các loại tội phạm, nhất là tội phạm hình sự, kinh tế, môi trường, ma tuý, tội phạm có tổ chức, xuyên quốc gia, sử dụng công nghệ cao bảo đảm an ninh, an toàn cho mọi tầng lớp Nhân dân và khách du lịch đến Thành phố.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế; chủ động nắm bắt cơ hội từ các hiệp định thương mại thế hệ mới; củng cố các mối quan hệ truyền thống, mở rộng hợp tác với các thành phố trên thế giới; tăng cường công tác đối ngoại nhân dân, công tác người Việt Nam ở nước ngoài, tạo môi trường quốc tế thuận lợi để phát triển.

#### **5. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

- Tăng cường, kiên quyết, kiên trì công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị về mọi mặt; đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu các cấp; xây dựng tổ chức cơ sở đảng phù hợp với mô hình đô thị; chú trọng công tác phát triển đảng viên và nâng cao chất lượng đảng viên; thường xuyên rà soát, sàng lọc và kiên quyết đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

- Tiếp tục xây dựng hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo, quản lý của các cấp uỷ, chính quyền; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực, ngang tầm nhiệm vụ. Chăm lo quy hoạch, đào tạo, phát triển

đội ngũ cán bộ kế thừa; tạo môi trường thuận lợi và khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm vì lợi ích chung.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả giám sát của Hội đồng nhân dân. Tăng cường sự phối hợp giám sát của Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân với kiểm tra, giám sát của Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của Nhân dân. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm soát quyền lực; quyết liệt cải cách thủ tục hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, tạo chuyển biến căn bản về cải thiện môi trường đầu tư, đưa Thành phố trở lại nhóm dẫn đầu các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Đổi mới, nâng cao nhận thức và hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới; thực hiện tốt chính sách tôn giáo, dân tộc. Tập trung giải quyết những vụ việc, khiếu nại, khiếu kiện tồn đọng, phức tạp kéo dài; chú trọng công tác tiếp công dân, giải quyết đúng đắn, kịp thời nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, nhất là những vấn đề bức xúc được dư luận xã hội quan tâm để tạo sự đồng thuận, thống nhất, góp phần củng cố niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với Đảng và chế độ.

## **6. Ban hành chính sách, pháp luật vượt trội, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, phát huy tính năng động, sáng tạo vì lợi ích chung của cán bộ Thành phố, đáp ứng yêu cầu phát triển Thành phố trong giai đoạn mới**

Trên cơ sở tổng kết, tiến hành bổ sung, sửa đổi, sớm ban hành chính sách, pháp luật vượt trội, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Thành phố Hồ Chí Minh khai thác hiệu quả tiềm năng, thế mạnh, huy động mọi nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững:

- Thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố nhằm tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực: Quản lý đầu tư; tài chính - ngân sách; quản lý đô thị, tài nguyên môi trường; quản lý văn hoá và trật tự xã hội; tổ chức, bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Thí điểm chính sách mang tính đột phá để Thành phố chủ động huy động nguồn lực tài chính đầu tư cho phát triển. Giữ tỉ lệ điều tiết ngân sách Thành phố theo mức hiện nay đến hết năm 2025 và tiếp tục giữ ở mức không thấp hơn trong các năm tiếp theo, tạo điều kiện để Thành phố có nguồn lực bổ sung cho các nhiệm vụ trọng tâm và đột phá chiến lược, đầu tư phát triển các dự án hạ tầng trọng điểm và nâng cao phúc lợi của người dân, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Ban hành chính sách thúc đẩy hình thành và phát triển Trung tâm Tài chính quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh; cho thí điểm cơ chế thử nghiệm có kiểm soát đối với công nghệ trong lĩnh vực tài chính và chính sách ưu đãi thu hút các nhà đầu tư chiến lược vào Trung tâm Tài chính quốc tế.

- Xây dựng cơ chế đột phá thu hút nguồn lực đầu tư phát triển và thúc đẩy xã hội hoá trong các lĩnh vực: Y tế, giáo dục và đào tạo, văn hoá, thể thao; nâng cao hiệu quả các loại hình liên kết đầu tư trong các lĩnh vực này. Áp dụng thí điểm

việc lựa chọn nhà đầu tư theo phương thức đối tác công - tư để triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong lĩnh vực văn hoá, thể thao và khoa học - công nghệ.

- Cho thực hiện cơ chế cần thiết để xử lý những dự án đầu tư, những công trình tồn đọng nhiều năm do vướng mắc về cơ chế, thủ tục.

- Tiến hành sơ kết việc thực hiện mô hình chính quyền đô thị, tiếp tục hoàn thiện tổ chức, bộ máy chính quyền Thành phố tinh gọn, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; cho phép Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định việc giao một số nhiệm vụ theo quy định pháp luật, thuộc chức năng của các sở, ngành chuyên môn cho Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức trong phạm vi địa bàn thành phố Thủ Đức; quyết định tổ chức bộ máy trực thuộc thành phố Thủ Đức, vị trí việc làm, cơ cấu số lượng cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách tại các phường, xã, thị trấn dựa trên hoạt động kinh tế, quy mô dân số và đặc điểm địa bàn./.



**CHÍNH PHỦ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 447/BC-CP

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2022

**BÁO CÁO**

**Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh**

Kính gửi: Quốc hội.

Thành phố Hồ Chí Minh là một đô thị đặc biệt, lớn nhất cả nước về dân số và quy mô kinh tế; là một trung tâm kinh tế, văn hóa, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ lớn nhất của cả nước; là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế, xã hội của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nói riêng và cả nước nói chung. Để xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh văn minh, hiện đại, với vai trò đô thị đặc biệt, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp, hiện đại hóa, đóng góp ngày càng lớn với khu vực và cả nước, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 10/8/2012 về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020; Quốc hội ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố.

Thực hiện quy định tại khoản 1 và điểm c khoản 3 Điều 8 Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh<sup>1</sup> (sau đây gọi là Nghị quyết số 54/2017/QH14), Chính phủ báo cáo Quốc hội (kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XIV) về sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14<sup>2</sup>; trên cơ sở Báo cáo số 180/BC-UBND ngày 23/9/2022 của Ủy ban nhân dân (UBND) Thành phố Hồ Chí Minh về tổng kết thực hiện Nghị quyết 54/2017/QH14, Chính phủ đã có Báo cáo Quốc hội số 366/BC-CP và số 367/BC-CP ngày 04/10/2022 về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14.

<sup>1</sup> "1. Chính phủ sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết này báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm 2020, tổng kết thực hiện Nghị quyết này báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm 2022 và đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật về các cơ chế, chính sách đã thực hiện thí điểm".

<sup>2</sup> "3. HĐND và UBND Thành phố, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:... c) Sơ kết, tổng kết việc thực hiện thí điểm thực hiện cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết này, báo cáo Chính phủ để Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định theo quy định tại khoản 1 Điều này".

<sup>3</sup> Báo cáo số 491/BC-CP ngày 09/10/2020 của Chính phủ về sơ kết 03 thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ ý kiến thẩm tra của Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội tại Văn bản số 799/BC-UBTCNS15 ngày 08/10/2022, ý kiến của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Phiên họp thứ 16 ngày 12/10/2022, Chính phủ đã tiếp thu, hoàn thiện Báo cáo Quốc hội về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 như sau:

**Phần thứ nhất**  
**VỀ CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ THÍ ĐIỂM**  
**PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH QUY ĐỊNH**  
**TẠI NGHỊ QUYẾT SỐ 54/2017/QH14**

**1. Quản lý đất đai**

Hội đồng nhân dân (HĐND) Thành phố quyết định chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa từ 10ha trở lên phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trồng lúa đã được cấp có thẩm quyền quyết định.<sup>3</sup>

**2. Quản lý đầu tư**

HĐND Thành phố được quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án nhóm A sử dụng ngân sách thành phố.<sup>4</sup>

**3. Quản lý tài chính - Ngân sách nhà nước (NSNN)**

a) HĐND Thành phố đề xuất đề Chính phủ xem xét, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định áp dụng trên địa bàn Thành phố thí điểm tăng mức thuế hoặc thuế suất đối với một số hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ môi trường. Mức tăng thuế hoặc thuế suất không quá 25% so với mức thuế hoặc thuế suất hiện hành.<sup>5</sup>

b) HĐND Thành phố quyết định áp dụng trên địa bàn Thành phố: (i) Phí, lệ phí chưa được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí; (ii) Tăng mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí được quy định trong Danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí.<sup>6</sup>

<sup>3</sup> Tại thời điểm ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14, theo quy định Điều 58 của Luật Đất đai năm 2013, thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>4</sup> Tại thời điểm ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14, theo quy định Điều 8 của Luật Đầu tư công năm 2014, thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

<sup>5</sup> Tại thời điểm ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14, theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Tổ chức Quốc hội năm 2014; quy định Quốc hội quyết định chính sách cơ bản về tài chính, tiền tệ quốc gia; quy định, sửa đổi hoặc bãi bỏ các thứ thuế; quyết định phân chia các khoản thu và nhiệm vụ chi giữa NSTW và NSDP.

<sup>6</sup> Tại thời điểm ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14, theo quy định tại Điều 18 của Luật Phí và lệ phí, đối với thẩm quyền ban hành phí, lệ phí mới chưa có trong danh mục Luật phí và lệ phí; giữa hai kỳ họp Quốc hội, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các phí, lệ phí, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

c) HĐND Thành phố được quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố bảo đảm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ.<sup>7</sup>

d) Thành phố thực hiện cơ chế tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định. Sau khi ngân sách Thành phố bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương và các chính sách an sinh xã hội cho cả thời kỳ ổn định ngân sách theo quy định của cấp có thẩm quyền, HĐND Thành phố được quyết định sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương để đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách và chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức.<sup>8</sup>

đ) Thành phố được vay thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn vay nước ngoài của Chính phủ về cho Thành phố vay lại với tổng mức dư nợ vay không vượt quá 90% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Tổng mức vay và bội chi ngân sách thành phố hằng năm do Quốc hội quyết định theo quy định của Luật NSNN.<sup>9</sup>

e) Hằng năm, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương (NSTW) cho ngân sách Thành phố tương ứng 70% số tăng thu NSTW từ các khoản thu phân chia giữa NSTW và ngân sách Thành phố so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao (phần còn lại sau khi thực hiện thường vượt thu theo quy định tại khoản 4 Điều 59 của Luật NSNN) và số tăng thu từ các khoản thu NSTW hưởng 100% so với dự toán Thủ tướng Chính phủ giao; số bổ sung có mục tiêu không cao hơn số tăng thu NSTW trên địa bàn so với thực hiện thu năm trước.<sup>10</sup>

<sup>7</sup> Luật NSNN năm 2015 - Điều 19 quy định Quốc hội quyết định tổng chi NSNN, bao gồm chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên, dự phòng, dự trữ; trong chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên có chi tiết chi cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo, khoa học công nghệ. Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội, HĐND các tỉnh, thành phố quyết định mức chi cụ thể, nhưng không được thấp hơn mức Quốc hội quyết định.

<sup>8</sup> Tại thời điểm ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14, theo các Nghị quyết của Đảng và Quốc hội quy định: Các địa phương phải tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, đối với các địa phương có nguồn còn dư sau khi thực hiện cải cách tiếp lương và các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành phải chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục thực hiện cải cách tiền lương, không được sử dụng cho mục đích khác. Các địa phương có điều tiết về NSTW, trường hợp xác định bảo đảm nguồn kinh phí cải cách tiền lương và thực hiện các chính sách an sinh xã hội cho cả lộ trình đến 2025, không đề nghị NSTW hỗ trợ, thì được phép trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư các dự án đầu tư phát triển theo quy định của pháp luật. Nghị quyết số 23/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội về kế hoạch tài chính quốc gia và vay, trả nợ công 5 năm giai đoạn 2021-2025 đã quy định "không sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư cho đầu tư xây dựng cơ bản và các mục đích khác, trừ trường hợp Nghị quyết của Quốc hội cho phép" và hiện nay chỉ một số địa phương như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, ... mới được Quốc hội cho phép sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư.

<sup>9</sup> Luật NSNN năm 2015 quy định dư nợ vay của Thành phố không vượt quá 60%; Nghị định số 48/2017/NĐ-CP ngày 24/4/2017 của Chính phủ quy định một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh dư nợ vay không vượt quá 70% thu ngân sách thành phố được hưởng theo phân cấp. Thời gian vừa qua, Quốc hội cũng đã cho phép một số địa phương có cơ chế, chính sách đặc thù cũng được tăng mức dư nợ vay tối đa không quá 60% (Hải Phòng, Cần Thơ, Nghệ An, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế), riêng thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh không vượt quá 90%.

<sup>10</sup> Luật NSNN năm 2015 không quy định nội dung này. Tuy nhiên, Nghị định số 48/2017/NĐ-CP của Chính phủ quy định một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với Thành phố Hồ Chí Minh có quy định nội dung này.

g) Ngân sách Thành phố được hưởng 50% khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công (sau khi đã trừ kinh phí di dời, xây dựng cơ sở vật chất tại địa điểm mới) do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý trên địa bàn Thành phố (trừ các cơ quan, đơn vị thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh) để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố.<sup>11</sup>

h) Ngân sách Thành phố được hưởng số thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước do UBND Thành phố quản lý và phân thu được từ thoái vốn nhà nước tại các tổ chức kinh tế do UBND Thành phố làm đại diện chủ sở hữu.<sup>12</sup>

i) Đối với các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng quan trọng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn đã được phê duyệt thuộc nhiệm vụ chi của NSTW trên địa bàn Thành phố, cho phép Thành phố sử dụng ngân sách của mình, các nguồn lực tài chính hợp pháp khác của Thành phố, vay trong phạm vi quy định hoặc huy động theo phương thức đối tác công tư (PPP) để sớm hoàn thành dự án. NSTW có trách nhiệm hoàn trả cho Thành phố phần dự toán chi thuộc trách nhiệm của NSTW đã được cấp cơ thẩm quyền phê duyệt, không bao gồm phần lãi vay trong kế hoạch đầu tư công, trung hạn hiện hành hoặc kế hoạch đầu tư công trung hạn tiếp theo.<sup>13</sup>

#### 4. Cơ chế ủy quyền và thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố quản lý

a) Chủ tịch UBND Thành phố được ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND Thành phố, UBND Thành phố quy định các nhiệm vụ, quyền hạn mà Chủ tịch UBND cấp huyện được ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND cấp huyện.<sup>14</sup>

<sup>11</sup> Khoản 1 Điều 35 của Luật NSNN năm 2015 quy định khoản thu tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên đất do các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc trung ương quản lý, NSTW hưởng 100%.

<sup>12</sup> Tại thời điểm ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14, Quyết định số 21/2012/QĐ-TTg ngày 10/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ, khoản thu này phải nộp về Quỹ hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp. Tuy nhiên, theo Nghị định 148/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, nguồn thu từ chuyển nhượng vốn nhà nước và chênh lệch vốn chủ sở hữu lớn hơn vốn điều lệ tại doanh nghiệp, thì khoản thu từ cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước do UBND Thành phố quản lý và phân thu được từ thoái vốn nhà nước tại các tổ chức kinh tế do UBND Thành phố làm đại diện chủ sở hữu, NSDP được hưởng 100% và theo Nghị quyết của Quốc hội được sử dụng toàn bộ cho chi đầu tư phát triển.

<sup>13</sup> Tại thời điểm ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14, các quy định hiện hành chưa có quy định. Tuy nhiên hiện nay, theo các Nghị quyết của Quốc hội về một số dự án đầu tư có tính chất vùng, liên vùng đã cho phép NSDP bố trí để thực hiện, chẳng hạn Nghị quyết số 56/2022/QH15 về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội; Nghị quyết số 57/2022/QH15 về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường vành đai 3 thành phố Hồ Chí Minh; Nghị quyết số 58/2022/QH15 về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột giai đoạn I; Nghị quyết số 59/2022/QH15 về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu giai đoạn I; Nghị quyết số 60/2022/QH15 về chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn I.

<sup>14</sup> Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 chưa có quy định.

b) HĐND Thành phố được quyền quyết định bố trí ngân sách Thành phố để chi thu nhập bình quân tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý theo hiệu quả công việc ngoài việc thực hiện chi trả thu nhập tăng thêm theo quy định của pháp luật hiện hành về cơ chế tự chủ tài chính đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, với mức không quá 1,8 lần mức lương ngạch bậc, chức vụ. Mức thu nhập cho các chuyên gia, nhà khoa học, tài năng đặc biệt của Thành phố do HĐND Thành phố quy định.<sup>15</sup>

c) UBND Thành phố được quyền điều chỉnh tên gọi, chức năng, nhiệm vụ các phòng thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố để phù hợp với đặc điểm của Thành phố.<sup>16</sup>

## Phần thứ hai

### KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 54/2017/QH14

#### I. Về công tác tuyên truyền, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 54/2017/NQ14

##### 1. Công tác tuyên truyền, triển khai, quán triệt thực hiện Nghị quyết

Ngay sau khi Quốc hội thông qua Nghị quyết số 54/2017/QH14, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 06/12/2017 về lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 54/2017/QH14. UBND Thành phố đã phối hợp Ban Tuyên giáo Thành ủy: (1) Tổ chức gặp gỡ lãnh đạo các cơ quan báo chí của Trung ương và Thành phố để quán triệt ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết số 54/2017/QH14 đối với sự phát triển của Thành phố và quá trình triển khai thực hiện; (2) Tổ chức quán triệt về công tác triển khai Nghị quyết số 54/2017/QH14 tại Hội nghị cán bộ chủ chốt Thành phố; (3) Thông tin nội dung trên chương trình Chương trình lắng nghe và trao đổi của HĐND Thành phố; (4) Chỉ đạo các báo, đài tập trung đưa bài trên các phương tiện thông tin truyền thông; (5) Chỉ đạo các sở ban ngành, UBND thành phố Thủ Đức và các quận huyện tổ chức

<sup>15</sup> Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đã quy định "Mở rộng áp dụng cơ chế thí điểm đối với một số tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã tự cân đối ngân sách và bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương, các chính sách an sinh xã hội được chi thu nhập bình quân tăng thêm không quá 0,8 lần quỹ lương cơ bản của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý". Tại thời điểm ban hành Nghị quyết, quy định hiện hành chỉ áp dụng cho một số cơ quan, đơn vị cụ thể, chưa có quy định áp dụng cho một địa phương.

<sup>16</sup> Các quy định hiện hành chưa có quy định.

tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 54/2017/QH14 rộng rãi đến các tầng lớp Nhân dân của Thành phố.

## 2. Sở văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai Nghị quyết

Trên cơ sở Nghị quyết số 08-NQ/TU của Thành ủy, UBND Thành phố đã:  
(1) Tổ chức gặp gỡ các chuyên gia, thành viên Tổ tư vấn của Thủ tướng; (2) Ban hành Kế hoạch số 8127/KH-UBND ngày 27/12/2017 triển khai thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14, với 21 nội dung, Đề án cụ thể.<sup>17</sup>

## II. Kết quả thực hiện từng cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 54/2017/QH14

### 1. Về quản lý đất đai

HĐND Thành phố đã quyết định thông qua 32 dự án có chuyên mục đích sử dụng trên 10ha đất trồng lúa với tổng diện tích 1.843,79ha<sup>18</sup>. Việc được chủ động, xem xét chuyên mục đích của các dự án sử dụng trên 10ha đất trồng lúa giúp rút ngắn thời gian thực hiện và đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được phê duyệt có hiệu quả, tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Tuy nhiên, sau khi các dự án đã được HĐND Thành phố thông qua thì vẫn phải triển khai thực hiện theo quy định và việc triển khai kế hoạch sử dụng đất năm hàng năm để thu hồi và chuyển mục đích sử dụng đối với các dự án nêu trên gặp phải một số khó khăn.<sup>19</sup>

<sup>17</sup> Trong đó có 8 đề án cần tổ chức nghiên cứu sâu và 13 nội dung, đề án thực hiện theo nhiệm vụ thường xuyên; thành lập 02 tổ công tác (một Tổ chỉ đạo lĩnh vực tổ chức bộ máy bộ động chỉ Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách, một Tổ chỉ đạo lĩnh vực tài chính, ngân sách do một đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố phụ trách) để làm việc với các sở ngành thường xuyên để định hướng, xây dựng kế hoạch, nội dung nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách theo Nghị quyết số 54/2017/QH14.

<sup>18</sup> (1) Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án có chuyên mục đích đất trồng lúa; trong đó, có 28 dự án có chuyên mục đích sử dụng trên 10 ha đất trồng lúa với tổng diện tích 1.722,99 ha; (2) Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án có chuyên mục đích đất trồng lúa; trong đó, có 03 dự án có chuyên mục đích sử dụng trên 10 ha đất trồng lúa với tổng diện tích 67,27 ha; (3) Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 22/7/2019 thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất, dự án có chuyên mục đích đất trồng lúa; trong đó, có 01 dự án có chuyên mục đích sử dụng trên 10 ha đất trồng lúa với tổng diện tích 53,53 ha; (4) Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất; dự án có chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ; (5) Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 hủy bỏ các dự án cần thu hồi đất, dự án có chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa.

<sup>19</sup> Cụ thể: (1) Các chỉ tiêu kế hoạch sử dụng đất phụ thuộc vào: tiến độ thực hiện các công trình, dự án của các ngành và các nhà đầu tư, phụ thuộc vào việc thẩm định và ban hành quyết định của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền như: Quyết định công nhận chủ đầu tư, thẩm định, phê duyệt hồ sơ xin giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; (2) Phụ thuộc trực tiếp vào khả năng tài chính của chủ đầu tư (đối với các dự án có vốn ngoài NSNN) và nguồn vốn ngân sách được phân bổ theo kế hoạch từng năm (đối với các dự án đầu tư từ vốn NSNN); (3) Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, khó khăn trong việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, thông tin của người sử dụng đất để ra thông báo thu hồi đất, quyết định thu hồi đất, quy trình thẩm định, phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất tính bồi thường, hỗ trợ còn kéo dài; (4) Chủ đầu tư các dự án còn lúng túng trong việc hoàn thiện hồ sơ hoặc chậm bổ sung hồ sơ để được giao, thuê đất theo quy định; (5) Vương mắc về thủ tục pháp lý do thay đổi

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này cơ bản đạt được mục tiêu đề ra, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được phê duyệt có hiệu quả. Thành phố kiến nghị tiếp tục thực hiện cơ chế này trong thời gian tới và sẽ nghiên cứu đề xuất khi xây dựng sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai.

## 2. Về quản lý đầu tư

HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư 05 dự án nhóm A sử dụng vốn ngân sách Thành phố, với tổng mức vốn đầu tư là 12.954,3 tỷ đồng<sup>20</sup>. Điều chỉnh chủ trương đầu tư 01 dự án từ nhóm B lên nhóm A sử dụng vốn ngân sách Thành phố: Xây dựng đường nối đường Trần Quốc Hoàn - đường Cộng Hòa, quận Tân Bình, tổng mức đầu tư tăng từ 1.402,8 tỷ đồng lên thành 4.849,3 tỷ đồng.

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này đạt được mục tiêu đề ra, giúp rút ngắn thời gian trình các dự án đầu tư công thuộc nhóm A, chủ động, linh hoạt được nguồn vốn để bố trí cho các dự án đầu tư công, đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, giúp sử dụng vốn hiệu quả và sớm đưa công trình dự án vào vận hành, tạo hiệu quả kinh tế xã hội chung và cơ chế này đã được quy định tại Điều 17 Luật Đầu tư công năm 2019.

## 3. Về quản lý tài chính - NSNN

a) Việc thực hiện thí điểm tăng mức thuế hoặc thuế suất đối với một số hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ môi trường; tăng mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí và ban hành ngoài danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí

- Việc thực hiện thí điểm tăng mức thuế hoặc thuế suất đối với một số hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế bảo vệ môi trường:

Năm 2018, UBND Thành phố đã xây dựng Đề án thí điểm tăng mức thu thuế Bảo vệ môi trường thông qua giá xăng trên địa bàn. Theo đó, đề xuất mức tăng thuế Bảo vệ môi trường thông qua giá xăng không quá 25% so với mức thuế hiện hành và nằm trong khung mức trần cho phép. Số thu dự kiến thu được khi ban hành chính sách này khoảng 750 tỷ đồng/năm. Tuy nhiên, ngày 26/9/2018, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 579/2018/UBTVQH14 về Biểu thuế Bảo vệ môi trường, theo đó thuế Bảo vệ môi trường đối với giá xăng tăng lên 4.000 đồng/lít. Do đó, để tránh việc tăng mức thuế Bảo vệ môi trường đối với giá xăng có ảnh hưởng lớn đến đời sống người dân và tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, Thành phố đã

---

chủ trương của Thành phố, công tác thu hồi đất, khả năng tài chính, công tác đấu thầu lựa chọn chủ đầu tư gặp nhiều khó khăn.

<sup>20</sup> (1) Xây dựng Rạp Xiếc và biểu diễn đa năng Phú Thọ: 1.491 tỷ đồng (2) Xây dựng Nhà hát Giao hưởng, Nhạc và Vũ kịch: 1.508,121 tỷ đồng (3) Bồi thường giải phóng mặt bằng Khu liên hợp thể thao quốc gia Rạch Chiếc, phường An Phú, Quận 2: 3.004,062 tỷ đồng; (4) Xây dựng Trung tâm điều hành đô thị thông minh của Thành phố Hồ Chí Minh: 958,611 tỷ đồng; (5) Xây dựng Trung tâm tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn cấp của Thành phố Hồ Chí Minh thông qua một đầu số viễn thông duy nhất giai đoạn 2019 - 2025: 992,537 tỷ đồng.

dùng các thủ tục đề xuất Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua chính sách tăng thuế Bảo vệ môi trường đối với giá xăng trên địa bàn Thành phố.

Năm 2019, UBND Thành phố đã tiến hành thống kê, thu thập số liệu, dự thảo Đề cương Đề án xây dựng thí điểm tăng thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt đối với mặt hàng bia tiêu thụ trên địa bàn. Mức tăng thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt không vượt quá 25% so với mức thuế hiện hành. Tuy nhiên, việc tăng thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt sẽ có ảnh hưởng trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố; Thành phố đang tiếp tục thực hiện các bước để đánh giá tác động của việc tăng mức thuế này đến hoạt động của doanh nghiệp và nền kinh tế của Thành phố. Do đó đến nay, Thành phố chưa thực hiện tăng mức thuế hoặc thuế suất đối với một số hàng hóa chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

- Đối với tăng mức thu phí, lệ phí trong danh mục kèm theo Luật Phí và lệ phí:

HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND ngày 16/3/2018 về thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp (Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp thay thế Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND), theo đó mức về thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp tăng 5-6 lần so với thu theo quy định tại Nghị định số 154/2016/NĐ-CP<sup>21</sup>. Tính từ thời điểm từ ngày 01/7/2018 (ngày Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND có hiệu lực thi hành) đến tháng 3 năm 2022, tổng số phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp là 132,6 tỷ đồng. Toàn bộ số tiền thu phí được nộp 100% vào ngân sách địa phương (NSĐP). Việc thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp đã có tác động đáng kể đến nhận thức, hành vi bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Thông qua đó, các doanh nghiệp cũng đã áp dụng các giải pháp công nghệ để cải tiến quy trình sản xuất, giảm thiểu lượng nước sử dụng, giảm thiểu lưu lượng nước xả thải ra môi trường.

- Về ban hành các loại phí, lệ phí chưa được quy định trong danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí:

UBND Thành phố chỉ đạo các Sở, ngành thường xuyên theo dõi để kịp thời báo cáo, đề xuất UBND Thành phố trình HĐND Thành phố ban hành các khoản phí, lệ

<sup>21</sup> Hằng quý, phát hành thông báo phí (theo hệ số K và phí biến đổi Cq) cho các cơ sở có lưu lượng xả thải trung bình từ 5m<sup>3</sup>/ngày đêm trở lên. Hằng năm, phát hành thông báo phí cố định (1.500.000 đồng/năm) cho các cơ sở có lưu lượng xả thải trung bình dưới 5m<sup>3</sup>/ngày đêm. Định kỳ thực hiện thăm định lưu lượng và nồng độ ô nhiễm có trong nước thải để tính phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp của các doanh nghiệp trên địa bàn. Thường xuyên cập nhật, bổ sung, tổng hợp, thống kê, rà soát danh sách các đối tượng thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố. Hiện nay, tổng số cơ sở đang thực hiện nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn Thành phố là 2.710 cơ sở; trong đó có 17 cơ sở là chủ đầu tư hạ tầng của 17 khu công nghiệp/khu chế xuất/khu công nghệ cao, 13 cơ sở xử lý chất thải rắn (bổ sung theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND) và 2.680 cơ sở ngoài khu công nghiệp có phát sinh nước thải sản xuất ô nhiễm phải xử lý. Ngày 09/12/2021, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 24/2021/NQ-HĐND về điều chỉnh mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp thay thế Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐND



phí chưa có trong danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí; điều chỉnh tăng mức hoặc tỷ lệ thu phí, lệ phí đã được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các loại phí, lệ phí trong danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật Phí và lệ phí. Thành phố đã xem xét đề xuất về thu phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất áp dụng cho tất cả các loại hình đăng ký đất đai thuộc danh mục do Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành (gồm nhiều loại hình ngoài chuyên nhượng) và thu phí tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính tại các kho, bãi được đầu tư bằng nguồn vốn NSNN. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên Thành phố đã dừng việc xem xét các đề xuất này.

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này chưa đạt được mục tiêu đề ra, nguyên nhân khách quan là do ảnh hưởng của dịch Covid-19; đồng thời, việc tăng mức, thuế suất, phí, lệ phí cần phải tính toán, đánh giá các tác động đến thu nhập người dân, doanh nghiệp và chính sách thu hút đầu tư của thành phố. Để tăng nguồn lực cho ngân sách Thành phố và định hướng tiêu dùng của người dân, Thành phố vẫn kiến nghị tiếp tục được cho thí điểm nội dung này trong thời gian tới.

b) Về HĐND Thành phố quyết định dự toán, phân bổ ngân sách Thành phố bảo đảm phù hợp với các định hướng cơ cấu lại ngân sách, phát triển kinh tế - xã hội và các lĩnh vực quan trọng theo quy định của Quốc hội và Chính phủ

HĐND Thành phố quyết định, phân bổ dự toán chi ngân sách chặt chẽ, chủ động, bảo đảm chi hoạt động thường xuyên theo đúng chính sách, chế độ, định mức chi tiêu hiện hành; chủ động bố trí dự phòng ngân sách để xử lý kịp thời các nhiệm vụ chi phòng chống khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và các nhiệm vụ chi quan trọng, cấp bách, đột xuất phát sinh theo quy định; tạo điều kiện cho Thành phố tăng cường tính chủ động, linh hoạt trong quản lý, điều hành ngân sách trong thời gian qua.

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này đạt được mục tiêu đề ra, đã tạo chủ động cho Thành phố nhằm phù hợp với thực tế của địa phương.

c) Việc thực hiện các quy định hiện hành về chính sách tạo nguồn để cải cách tiền lương hàng năm và quản lý sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư

HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND quy định việc trích lập nguồn cải cách tiền lương từ nguồn thu được để lại hàng năm của các đơn vị và việc sử dụng nguồn cải cách tiền lương<sup>22</sup>. Tuy nhiên, hầu hết các cơ quan,

<sup>22</sup>Các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện trích 40% (riêng lĩnh vực y tế là 35%) số thu được để lại hàng năm để tạo nguồn cải cách tiền lương để thực hiện quy định tăng lương tối thiểu theo lộ trình của Chính phủ và thực hiện chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù. Trường hợp nguồn cải cách tiền lương được trích lập từ số thu trong năm (cộng với các nguồn cải cách tiền lương khác theo quy định) cao hơn nhu cầu thực hiện chi lương tối thiểu theo lộ trình tăng lương của Chính phủ và nhu cầu chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù, phần chênh lệch thừa,

đơn vị do NSNN đảm bảo kinh phí hoạt động (toàn bộ hoặc một phần), sau khi trích nguồn cải cách tiền lương theo quy định, thì nguồn có được vẫn thấp hơn so với nhu cầu tăng lương theo lộ trình và chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND nên NSNN phải bổ sung để đảm bảo. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo kinh phí hoạt động thường xuyên, phần lớn các đơn vị chỉ như cầu tăng lương theo lộ trình và Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND từ nguồn cải cách tiền lương của đơn vị, nên không còn nguồn dư để chi cho các nội dung khác, chỉ có một số rất ít các đơn vị có nguồn thu lớn nên nguồn trích cao hơn nhu cầu chi, nhưng chênh lệch không lớn nên các đơn vị chủ yếu chi thu nhập theo cơ chế tự chủ, không chi cho nội dung khác (như các phòng công chứng thuộc Sở Tư pháp, một số bệnh viện trực thuộc Sở Y tế, ...).

Đối với việc sử dụng nguồn cải cách tiền lương của Thành phố, việc thực hiện cơ chế theo quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14 đã tạo chủ động cho Thành phố sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư, đặc biệt trong bối cảnh Thành phố chịu tác động nghiêm trọng bởi dịch Covid-19.

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này chưa đạt mục tiêu đề ra. Trong thời gian tới, Thành phố mong muốn tiếp tục thực hiện nội dung này khi xây dựng cơ chế mới cho Thành phố để chủ động trong quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Thành phố cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Đồng thời, cơ chế này cũng cần quán triệt tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7, Ban chấp hành Trung ương Khóa XII về thực hiện chính sách tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức đối với các địa phương đã tự cân đối ngân sách và bảo đảm đủ nguồn thực hiện cải cách tiền lương, các chính sách an sinh xã hội.

d) Về thường vượt thu và bổ sung có mục tiêu từ nguồn vượt thu NSTW hưởng trên địa bàn Thành phố

Thực hiện các khoản thu phân chia giữa NSTW với ngân sách Thành phố và các khoản thu NSTW hưởng 100% trên địa bàn Thành phố năm 2018, năm 2019 và 2020 không đạt dự toán Thủ tướng Chính phủ giao, nên Thành phố không được thưởng và bổ sung có mục tiêu lại theo Nghị quyết số 54/2017/QH14. Cụ thể:

- Năm 2018, căn cứ kết quả thực hiện thu NSNN của Kho bạc nhà nước đến ngày 31/12/2018: các khoản thu NSTW hưởng 100% là 43.506 tỷ đồng, giảm 5.943 tỷ đồng so với dự toán; các khoản thu phân chia là 174.210 tỷ đồng, phần NSTW hưởng 82% là 142.852 tỷ đồng, giảm 19.147 tỷ đồng so với dự toán giao. Như vậy, các khoản NSTW hưởng là 186.358 tỷ đồng (gồm phần NSTW hưởng 82% từ

---

nếu đơn vị sự nghiệp công lập nào cam kết trong những năm tiếp theo tự đảm bảo nguồn cải cách tiền lương để thực hiện chi trả lương tối thiểu theo lộ trình tăng lương của Chính phủ và chi trả thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù thì được sử dụng nguồn 40% (riêng lĩnh vực y tế là 35%) nếu trên còn dư để chi đầu tư, mua sắm, hoạt động chuyên môn của đơn vị và thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định.

các khoản thu phân chia là 142.852 tỷ đồng; các khoản thu NSTW hưởng 100% là 43.506 tỷ đồng), giảm 25.090 tỷ đồng so với dự toán giao.

- Năm 2019, căn cứ kết quả thực hiện thu NSNN của Kho bạc nhà nước đến ngày 31/12/2019: các khoản thu NSTW hưởng 100% là 54.304 tỷ đồng, tăng 8.576 tỷ đồng so với dự toán; các khoản thu phân chia là 192.742 tỷ đồng, phần NSTW hưởng 82% là 158.048 tỷ đồng, giảm 18.962 tỷ đồng so với dự toán giao. Như vậy, các khoản NSTW hưởng là 212.602 tỷ đồng (gồm phần NSTW hưởng 82% từ các khoản thu phân chia là 158.048 tỷ đồng; các khoản thu NSTW hưởng 100% là 54.554 tỷ đồng), giảm 10.136 tỷ đồng<sup>23</sup> so với dự toán giao.

- Năm 2020, căn cứ kết quả thực hiện thu NSNN của Kho bạc nhà nước đến ngày 31/12/2020: các khoản thu NSTW hưởng 100% là 43.007 tỷ đồng, giảm 14.509 tỷ đồng so với dự toán; các khoản thu phân chia là 183.124 tỷ đồng, phần NSTW hưởng 82% là 150.161 tỷ đồng, giảm 33.782 tỷ đồng so với dự toán giao. Như vậy, các khoản thu NSTW hưởng là 193.168 tỷ đồng (gồm phần NSTW hưởng 82% từ các khoản thu phân chia là 150.161 tỷ đồng; các khoản thu NSTW hưởng 100% là 43.007 tỷ đồng), giảm 48.291 tỷ đồng so với dự toán giao.

- Năm 2021, căn cứ kết quả thực hiện thu NSNN của Kho bạc nhà nước đến ngày 31/12/2020, Chính phủ đã trình và Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 521/NQ-UBTVQH15 ngày 14/6/2022 về việc bổ sung dự toán thu NSNN năm 2021; phân bổ, sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và kinh phí còn lại của NSTW năm 2021, trong đó đã quy định thưởng vượt thu và đầu tư trở lại cho Thành phố Hồ Chí Minh là 1.654 tỷ đồng (gồm thưởng vượt thu 1.000 tỷ đồng; đầu tư trở lại là 654 tỷ đồng).

Cơ chế đầu tư trở lại từ nguồn vượt thu NSTW trên địa bàn không chỉ giúp bổ sung nguồn lực cho ngân sách Thành phố, mà còn giúp tăng cường công tác phối hợp giữa Thành phố với các cơ quan, đơn vị Trung ương trong quản lý thu NSNN. Vì vậy, Thành phố đánh giá cơ chế này có tác dụng trong thực tế và kiến nghị tiếp tục thực hiện cơ chế này trong thời gian tới.

đ) Về huy động từ nguồn vay trong nước và vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại

Theo Nghị quyết số 54/2017/NQ14, tổng mức dự nợ vay không vượt quá 90% số thu ngân sách Thành phố được hưởng theo phân cấp. Trong giai đoạn 2018 - 2021, Thành phố đã phát hành thành công 2.800 tỷ đồng trái phiếu chính quyền địa

<sup>23</sup> UBND Thành phố có văn bản số 784/UBND-KT ngày 06/3/2020 đề nghị bổ sung cơ mục tiêu từ NSTW cho ngân sách Thành phố từ nguồn tăng thu NSTW năm 2019 là 6.642 tỷ đồng, do Thành phố chỉ tính riêng phần tăng thu đối với khoản thu NSTW được hưởng 100%, mà chưa tính phần giảm thu của NSTW từ các khoản thu phân chia giữa NSTW và ngân sách Thành phố là chưa phù hợp với quy định Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội

phương (các kỳ hạn 20 năm, 30 năm) và vay lại từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài là 11.387.362 triệu đồng.

- Đối với vay trong nước, việc phát hành thành công trái phiếu chính quyền địa phương kỳ hạn 20 năm và 30 năm đã góp phần đa dạng hóa kỳ hạn trái phiếu và cơ cấu danh mục trái phiếu theo hướng tăng kỳ hạn dài, giảm áp lực cho ngân sách Thành phố trong việc cân đối, bố trí nguồn vốn để trả nợ. Bên cạnh đó, phần lớn khối lượng trái phiếu chính quyền địa phương Thành phố phát hành được các công ty bảo hiểm có vốn đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư (87,5% tổng khối lượng phát hành) đã chứng tỏ mức tín nhiệm đối với trái phiếu chính quyền địa phương Thành phố ngày một tăng cao, góp phần tăng tính thanh khoản của trái phiếu trên thị trường thứ cấp và tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát hành trái phiếu trong những năm tiếp theo.

- Đối với các khoản vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ, Thành phố tiếp tục giải ngân theo tiến độ và Hiệp định vay đã ký kết, ký Hợp đồng cho vay lại và giải ngân các khoản vay mới của các chương trình, dự án. Ngoài ra, Thành phố là địa phương được Chính phủ cho phép thực hiện cho vay hỗ trợ ngân sách từ Ngân hàng Thế giới cho Chương trình hỗ trợ chính sách phát triển (DPO) là một bước đột phá của Thành phố trong việc tiếp cận nguồn vốn vay dài hạn của nhà tài trợ quốc tế.

- Cụ thể dự toán vay qua các năm như sau:

+ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2018 được Quốc hội quyết định cho phép tổng mức vay là 5.749,7 tỷ đồng (vay trong nước 865,1 tỷ đồng; vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại là 4.884,6 tỷ đồng); gồm vay bù đắp bội chi là 4.884,6 tỷ đồng; vay để trả nợ gốc là 865,1 tỷ đồng.

Thực hiện quyết toán năm 2018, Thành phố vay 985,667 tỷ đồng (vay trong nước bằng hình thức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương là 800 tỷ đồng; từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại là 185.667 tỷ đồng). Dự nợ đến ngày 31/12/2018 là 18.103,572 tỷ đồng, bằng 28,78 % mức dư nợ cho phép.

+ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2019 được Quốc hội quyết định cho phép tổng mức vay là 5.493,4 tỷ đồng (toàn bộ là vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại), trong đó vay bù đắp bội chi là 3.556,6 tỷ đồng, vay để trả nợ gốc là 1.936,8 tỷ đồng.

Thực hiện quyết toán năm 2019, Thành phố vay 63,592 tỷ đồng (vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại). Dự nợ đến ngày 31/12/2019 là 16.391,404 tỷ đồng, bằng 27,26% mức dư nợ cho phép.

+ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2020 được Quốc hội quyết định cho phép tổng mức vay là 14.190,9 tỷ đồng (toàn bộ là vay từ nguồn Chính phủ vay nước

ngoài cho Thành phố vay lại), trong đó vay bù đắp bội chi là 10.487,2 tỷ đồng trả nợ gốc trong năm 2020 là 3.703,7 tỷ đồng.

Thực hiện quyết toán năm 2020, Thành phố vay 11.687,939 tỷ đồng (vay trong nước bằng hình thức phát hành trái phiếu chính quyền địa phương là 2.000 tỷ đồng; vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại là 9.687,939 tỷ đồng). Dư nợ đến ngày 31/12/2020 là 24.537,061 tỷ đồng, bằng 40,12% mức dư nợ cho phép.

+ Dự toán ngân sách Thành phố năm 2021 được Quốc hội quyết định cho phép tổng mức vay là 16.026,2 tỷ đồng (toàn bộ là vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại), trong đó vay bù đắp bội chi là 14.873,1 tỷ đồng trả nợ gốc trong năm 2021 là 1.153,1 tỷ đồng.

Thực hiện năm 2021, Thành phố vay 1.450,164 tỷ đồng (vay từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài cho Thành phố vay lại). Dư nợ đến ngày 31/12/2021 là 24.161,604 tỷ đồng, bằng 31,9% mức dư nợ cho phép.

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này cơ bản đạt được mục tiêu đề ra. Để đảm bảo cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình dự án thuộc kế hoạch đầu tư công, bảo đảm cho Thành phố có dư địa được vay và phù hợp với định hướng thực hiện đẩy mạnh cơ chế cho chính quyền địa phương vay lại từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài, Thành phố kiến nghị tiếp tục thực hiện cơ chế đặc thù này.

e) Đối với việc hưởng 50% khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền với đất theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công

Từ khi Nghị quyết số 54/2017/QH14 có hiệu lực thi hành (từ ngày 15/01/2018) thì chỉ có 02 cơ sở nhà, đất thuộc trung ương quản lý trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án bán tài sản gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhưng đến nay 02 cơ sở nhà, đất<sup>24</sup> chưa thực hiện được việc bán<sup>25</sup>. Do đó, Thành phố chưa phát sinh 50% khoản thu tiền sử dụng đất khi bán tài sản công gắn liền trên đất của các cơ quan, đơn vị, tổ chức và doanh nghiệp thuộc Trung ương quản lý.

<sup>24</sup> Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 02 địa chỉ nhà đất của Viện Cơ học và Tin học ứng dụng (thuộc Viện Khoa học Công nghệ Việt Nam) bao gồm: số 547 đường Hồng Bàng, phường 14, quận 5 (diện tích đất 61,5m<sup>2</sup>, diện tích sàn sử dụng 183m<sup>2</sup>) và số 185/4 đường Phạm Ngũ Lão, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1 (diện tích đất 76,8m<sup>2</sup>, diện tích sàn sử dụng 386,4m<sup>2</sup>).

<sup>25</sup> Bộ Tài chính đã có Công văn số 3165/BTC-QLCS ngày 16/8/2022 đề nghị Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam báo cáo tình hình và kết quả thực hiện việc bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Quyết định số 1072/QĐ-BTC ngày 04/7/2018 của Bộ Tài chính; trường hợp chưa tổ chức đấu giá hoặc đấu giá không thành trong thời gian có hiệu lực của Quyết định số 1072/QĐ-BTC thì Viện Hàn lâm chỉ đạo Viện Cơ học và Tin học ứng dụng dừng việc thực hiện bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với 02 cơ sở nhà, đất và đề xuất phương án (hình thức) sắp xếp lại, xử lý theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý bán tài sản công và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ.

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này chưa đạt được mục tiêu đề ra. Thành phố kiến nghị tiếp tục cho Thành phố được hưởng nguồn thu từ bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất do các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Trung ương quản lý trên địa bàn để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội; đồng thời, tăng cường vai trò trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Trung ương quản lý trong việc đẩy nhanh tiến độ sắp xếp lại, xử lý nhà đất.

g) Đối với việc hưởng số thu từ cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước

- Về cổ phần hóa: Ngày 15/8/2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg phê duyệt danh mục doanh nghiệp thực hiện cổ phần hóa đến hết năm 2020, theo đó Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện cổ phần hóa (nhà nước giữ trên 50% đến dưới 65% vốn điều lệ) đối với 38 doanh nghiệp.

Thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc ban chỉ đạo cổ phần hóa các doanh nghiệp và đang tiếp tục thực hiện các bước trong quy trình cổ phần hóa. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện Thành phố báo cáo đã gặp phải một số khó khăn, vướng mắc chủ yếu liên quan đến phương án sử dụng đất của doanh nghiệp vẫn chưa được tháo gỡ, dẫn đến hiện nay phải tạm dừng triển khai các bước tiếp theo đến công việc cổ phần hóa<sup>26</sup>. Hiện nay, UBND Thành phố đang rà soát đề xuất của các doanh nghiệp theo đặc thù của Thành phố và tình hình hoạt động của doanh nghiệp để báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo quy định. Sau khi Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp giai đoạn 2021 - 2025 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Thành phố sẽ khẩn trương triển khai việc sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước do Thành phố quản lý nhằm tạo nguồn thu ngân sách phục vụ đầu tư phát triển.

- Về nguồn thu hồi vốn, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước do UBND thành phố làm đại diện chủ sở hữu đến nay: Thực tế thu được từ số dư của Quỹ sắp xếp doanh nghiệp của các Tổng công ty do UBND Thành phố làm đại diện

<sup>26</sup> Theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP của Chính phủ, các doanh nghiệp thuộc diện cổ phần hóa có trách nhiệm rà soát toàn bộ diện tích đất đang quản lý, sử dụng để lập phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, pháp luật về sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước và trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, phê duyệt trước thời điểm quyết định cổ phần hóa. Tuy nhiên, tại thời điểm này chưa có hướng dẫn của cơ quan chức năng có thẩm quyền về Phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa. Do đó, UBND Thành phố chưa thể ban hành quyết định cổ phần hóa đối với các doanh nghiệp thuộc diện cổ phần hóa theo Quyết định số 26/2019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ nên công tác cổ phần hóa doanh nghiệp kéo dài, không đảm bảo tiến độ như mục tiêu đã đề ra. Ngày 12/5/2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 03/2021/TT-BTNMT hướng dẫn nội dung chi tiết phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; lập và phê duyệt phương án sử dụng đất đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần. Ngày 08 tháng 7 năm 2021, UBND Thành phố có Công văn số 2278/UBND-KT giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND Thành phố phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước (bao gồm doanh nghiệp đã cổ phần hóa nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án sử dụng đất) theo Thông tư số 03/2021/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

chủ sở hữu nộp ngân sách Thành phố là 1.786,6 tỷ đồng (năm 2018 là 1.674 tỷ đồng<sup>27</sup> và năm 2019 là 112,6 tỷ đồng<sup>28</sup>).

Cơ chế này chưa đạt được mục tiêu đề ra. Tuy nhiên, Nghị định số 148/2021/NĐ-CP về quản lý sử dụng nguồn thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, đã quy định khoản thu từ doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc trung ương nộp vào NSTW; khoản thu từ doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc địa phương nộp vào NSDP. Như vậy, cơ chế này đã được áp dụng chung cho tất cả các địa phương trong cả nước.

h) Đối với việc sử dụng ngân sách Thành phố ứng vốn ngân sách Thành phố thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng quan trọng trên địa bàn Thành phố thuộc nhiệm vụ chi của NSTW

Thành phố mặc dù đến nay chưa triển khai thực hiện cơ chế này, song Thành phố kiến nghị tiếp tục cho phép triển khai cơ chế ứng vốn cho các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của NSTW để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng quan trọng trên địa bàn Thành phố.

4. Về tăng thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức thuộc Thành phố quản lý và chính sách thu hút, phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt

a) Chính sách thu nhập tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức

- HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND ngày 16/3/2018 về quy định chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do thành phố quản lý, theo đó quy định năm 2018, hệ số điều chỉnh tăng thu nhập để thực hiện cơ chế đặc thù tại từng đơn vị tối đa là 0,6 lần; năm 2019, hệ số điều chỉnh tăng thu nhập để thực hiện cơ chế đặc thù tại từng đơn vị tối đa là 1,2 lần; năm 2020, hệ số điều chỉnh tăng thu nhập để thực hiện cơ chế đặc thù tại từng đơn vị tối đa là 1,8 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ (trương ứng với mức chi trả thu nhập bình quân bằng 1,6 - 2,8 lần mức tiền lương ngạch bậc, chức vụ theo quy định).

<sup>27</sup> Tổng công ty TNHH MTV Du lịch Sài Gòn 514,513 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Xây dựng Sài Gòn 250,54 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Cấp nước Sài Gòn 326,812 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Địa ốc Sài Gòn 164,866 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Cơ khí GTVT Sài Gòn 156,48 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Bến Thành 35,016 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV In bao bì 127,954 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Văn hóa Sài Gòn 52,487 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Nông nghiệp Sài Gòn 44,733 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Công nghiệp Sài Gòn 0,714 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV cơ khí giao thông vận tải Sài Gòn 0,062 tỷ đồng.

<sup>28</sup> Tổng công ty TNHH MTV xây dựng Sài Gòn là 9,695 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Văn hóa Sài Gòn là 0,136 tỷ đồng; Tổng công ty TNHH MTV Du lịch Sài Gòn là 6,324 tỷ đồng; Công ty cổ phần dịch vụ sản xuất, xuất nhập khẩu Bình Tây là 96,453 tỷ đồng.

Sau khi Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND, UBND Thành phố đã có hướng dẫn đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể hóa các tiêu chí của Thành phố theo đặc thù từng lĩnh vực, tổ chức và bộ phận. Việc đánh giá, phân loại hàng quý cơ bản được triển khai nghiêm túc, có chất lượng và công khai, minh bạch. Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trung bình hàng Quý đạt 97,82% so với tổng số cán bộ, công chức, viên chức (của cả khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và khối Nhà nước); trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt trung bình 64,39%; hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 33,43%. Số lượng hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực trung bình hàng quý chỉ chiếm 1,84%; số lượng không hoàn thành nhiệm vụ không vượt quá 0,34%. Từ Quý III năm 2019 trở đi, Thành phố áp dụng quy định đánh giá, phân loại sửa đổi, đồng thời, triển khai thực hiện nguyên tắc tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của lãnh đạo, quản lý không quá 50% số lượng lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị để từng bước nâng cao chất lượng đánh giá theo hướng phản ánh chính xác năng lực và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tỷ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trung bình của lãnh đạo, quản lý cấp sở, ngành, quận, huyện và tương đương thuộc cả 02 khối (khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và khối Nhà nước) từ Quý III năm 2019 đến hết Quý IV năm 2021 chiếm 52,98% (tuy vượt quá 50% nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ quy định do được phép làm tròn thành 01 nếu có số dư 0,5 trở lên); đối với lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương là 49,56%; cấp phòng, ban, tổ, đội, nhóm trong đơn vị trực thuộc là 56,32%.

- Ngày 09/12/2019, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 09/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc khu vực quản lý nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp công lập do Thành phố quản lý ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND; theo đó, hệ số điều chỉnh thu nhập tăng thêm từ năm 2020 đến hết thời gian thí điểm theo Nghị quyết số 54/2017/QH14 tối đa là 1,2 lần mức lương theo ngạch, bậc, chức vụ.

Tuy nhiên, trong năm 2020, để chủ động ứng phó với dịch Covid-19 và duy trì sản xuất kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội trong giai đoạn phòng dịch, UBND Thành phố đã ban hành Công văn số 1456/UBND-KT ngày 21/4/2020 điều chỉnh giảm hệ số tăng thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức nhằm chia sẻ khó khăn với đồng bào, chiến sĩ lực lượng vũ trang trong giai đoạn phòng, chống dịch; theo đó, hệ số tăng thu nhập điều chỉnh như sau:



+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức có hệ số lương trên 3,00: điều chỉnh hệ số tăng thu nhập tối đa từ 1,2 lần giảm còn 0,6 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ của năm 2020.

+ Đối với cán bộ, công chức, viên chức có hệ số lương từ 3,00 trở xuống: điều chỉnh hệ số tăng thu nhập tối đa từ 1,2 giảm còn 0,8 lần so với tiền lương theo ngạch bậc, chức vụ của năm 2020.

Riêng trong năm 2021, nhằm hỗ trợ đồng viên cho lực lượng y tế tuyến đầu và các lực lượng tham gia phòng, chống dịch Covid-19, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết sửa đổi Khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND. Ngày 24/8/2021, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND; theo đó, từ tháng 7 đến hết tháng 12 năm 2021; hệ số điều chỉnh tăng thu nhập để thực hiện cơ chế đặc thù tại từng đơn vị tối đa là 1 lần so với tiền lương theo ngạch bậc chức vụ. Riêng đối với cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế (từ cấp Thành phố đến cấp xã) và cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách ở cấp phường xã, thị trấn tối đa là 1,2 lần so với tiền lương theo ngạch bậc chức vụ.

- Về kinh phí chi thu nhập tăng thêm thực tế của Thành phố: năm 2018 là 2.816 tỷ đồng (khối Thành phố: 1.148 tỷ đồng và khối quận - huyện: 1.668 tỷ đồng); năm 2019 là 7.637 tỷ đồng (khối thành phố là 3.029 tỷ đồng và khối quận - huyện là 4.608 tỷ đồng); năm 2020 là 4.265 tỷ đồng (khối thành phố là 1.903 tỷ đồng và khối quận - huyện là 2.362 tỷ đồng); năm 2021 là 6.811 tỷ đồng (khối thành phố là 3.032 tỷ đồng và khối quận - huyện là 3.779 tỷ đồng).

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này đạt được mục tiêu đề ra. Trong thời gian tới, Thành phố kiến nghị tiếp tục cho phép áp dụng chính sách chi thu nhập tăng thêm, góp phần cải thiện đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, thu hẹp khoảng cách về tiền lương giữa khu vực công với khu vực tư nhân. Thành phố sẽ bổ sung một số giải pháp đánh giá, phân loại công chức, viên chức hàng quý, hàng năm, đảm bảo việc thực hiện khách quan, công khai, minh bạch.

b) Chính sách thu hút, phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt.

- HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 16/3/2018 về mức thu nhập chuyên gia, nhà khoa học đối với lĩnh vực Thành phố có nhu cầu thu hút giai đoạn 2018 - 2022; Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐND về mức thu nhập chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng đặc biệt đối với lĩnh vực Thành phố có nhu cầu thu hút giai đoạn 2018-2022, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 17/2019/QĐ-UBND ngày 04/7/2019 quy định về chính sách thu hút và phát triển đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt đối

với lĩnh vực Thành phố có nhu cầu trong giai đoạn 2019-2022. Đồng thời, thành lập các Hội đồng thu hút và ban hành các quy trình thu hút, tuyển chọn chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt.

- Đối với việc thu hút chuyên gia, nhà khoa học, ngày 09/11/2020, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 4117/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch thu hút, tuyển chọn chuyên gia, nhà khoa học năm 2020. Ngày 14/9/2021, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 3314/QĐ-UBND phê duyệt kết quả thu hút 05 chuyên gia, nhà khoa học. Trên cơ sở đó, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao đã tiến hành tiếp nhận, ký hợp đồng với các chuyên gia và phân công nhiệm vụ đối với từng trường hợp; đồng thời giao các đơn vị trực thuộc phối hợp tốt, tạo điều kiện, môi trường làm việc thuận lợi cho chuyên gia làm việc, cống hiến.

- Đối với việc thu hút người có tài năng đặc biệt lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao, ngày 03/02/2021, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 381/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch thu hút, tuyển chọn người có tài năng đặc biệt lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật - thể dục, thể thao giai đoạn 2020-2022. Sở Văn hóa và Thể thao đã đăng tải thông báo thu hút và đang triển khai thực hiện quy trình thu hút. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid -19 và số lượng đăng ký tham dự còn ít nên đến nay Thành phố chưa hoàn thành việc thu hút theo kế hoạch đề ra.

Năm 2022, trên cơ sở đề xuất của Hội đồng thu hút, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 822/QĐ-UBND ngày 23/3/2022 về ban hành Kế hoạch thu hút chuyên gia, nhà khoa học năm 2022 cho 05 vị trí (05 chỉ tiêu) tại Sở Kế hoạch và Đầu tư (02 vị trí, 02 chỉ tiêu) và Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (03 vị trí, 03 chỉ tiêu cho Trung tâm Công nghệ sinh học). Hiện nay, đang tiếp tục thực hiện quy trình tuyển chọn theo quy định.

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này tuy mới đạt được kết quả bước đầu, nhưng Thành phố cho rằng chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt có ý nghĩa quan trọng, vừa khắc phục tình trạng "chảy máu chất xám", vừa tận dụng được trí thức, kinh nghiệm. Do vậy, Thành phố kiến nghị tiếp tục duy trì trong thời gian tới.

5. Cơ chế ủy quyền và điều chỉnh tên gọi của các phòng thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố

a) Thực hiện cơ chế ủy quyền

UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 4712/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 (sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 và Quyết định số 1279/QĐ-UBND ngày 14/4/2021) ủy quyền cho các sở - ngành, UBND cấp huyện thực hiện 59 nhiệm vụ, quyền hạn của UBND Thành phố trên

các lĩnh vực đô thị, môi trường, kinh tế, ngân sách, dự án, văn hóa, xã hội, khoa học và kiểm tra công tác quản lý hành nghề luật sư; Chủ tịch UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 4713/QĐ-UBND ngày 20/10/2018 (sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 và Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 14/4/2021) ủy quyền cho thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện thực hiện 26 nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch UBND Thành phố trên các lĩnh vực kinh tế, ngân sách, dự án, giao thông, văn hóa, xã hội, khoa học và nội vụ.

Ngoài ra, UBND Thành phố thống nhất ban hành 07 nội dung quy định các nhiệm vụ, quyền hạn mà Chủ tịch UBND cấp huyện được ủy quyền cho Chủ tịch UBND cấp xã gồm: (1) Quyết định thành lập, giải thể Đội công tác xã hội tình nguyện; (2) Quyết định hỗ trợ chi phí khuyến khích hòa táng; (3) Quyết định và chỉ đạo việc bắt, bắt bán cá thể động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm trong trường hợp động vật đó đe dọa tấn công trực tiếp đến tính mạng con người ở ngoài các khu rừng đặc dụng, phòng hộ, sau khi đã áp dụng các biện pháp xua đuổi nhưng không có hiệu quả; (4) Quyết định phương án tự vệ để bảo vệ tính mạng Nhân dân và hạn chế tổn hại đến loài động vật hoang dã trong trường hợp loài động vật hoang dã được ưu tiên bảo vệ đe dọa đến tài sản hoặc tính mạng của nhân dân; (5) Quyết định việc áp dụng biện pháp tạm đình chỉ hoạt động của cơ sở dịch vụ ăn uống công cộng trong vùng đang có dịch; (6) Quyết định việc áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ các hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng trong vùng đang có dịch; (7) Quyết định thành lập Điểm tư vấn, chăm sóc, hỗ trợ điều trị nghiện tại cộng đồng.

Việc thực hiện ủy quyền đã giúp rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính về các lĩnh vực được ủy quyền ở một số cơ quan, đơn vị<sup>29</sup>.

<sup>29</sup> - Thời gian giải quyết xử lý hồ sơ của quy trình công nhận Hiệu trưởng Trường trung cấp tư thực theo quy định là 20 ngày làm việc nhưng khi ủy quyền, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện quy trình giải quyết còn 12 ngày làm việc, rút ngắn 08 ngày so với quy định. Riêng lĩnh vực lao động - tiền lương, thời gian phê duyệt Kế hoạch, và thực hiện quỹ lương hàng năm của doanh nghiệp nhà nước được thuận lợi, chủ động hơn và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã rút ngắn thời gian từ 22 ngày xuống còn 10 ngày làm việc.

- Việc ủy quyền cho Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư vào Khu Công nghệ cao đã rút ngắn thời gian 08 ngày (42 ngày so với quy định là 50 ngày), tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoàn thành nhanh chóng các thủ tục để triển khai dự án; mặt khác, Ban Quản lý cũng dễ dàng theo dõi, giám sát và kiểm tra hoạt động bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp theo hồ sơ đã được thẩm định, phê duyệt.

- Đối với công tác tiếp các đoàn khách nước ngoài, các đơn vị đã chủ động trong việc thẩm định và xét duyệt hồ sơ các đoàn khách đến làm việc, gặp gỡ, tìm hiểu, trao đổi các vấn đề chuyên môn và lấy ý kiến sở, ngành có liên quan nếu thấy cần thiết. Sở Giáo dục và Đào tạo đã rút ngắn được trung bình 05 ngày làm việc (từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc cho mỗi đoàn khách nước ngoài); Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã rút ngắn 10 ngày (từ 20 ngày xuống còn 10 ngày).

- Nhiệm vụ cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn Thành phố được Sở Công Thương thực hiện trung bình là 11 ngày làm việc, rút ngắn được 04 ngày làm việc so với quy định.

- Việc ủy quyền Quyết định duyệt giá bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước giúp rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ từ 22 ngày làm việc xuống còn 19 ngày làm việc, tạo sự chủ động cho Sở Xây dựng, đảm bảo quyền lợi chính đáng của người dân trong việc giải quyết hồ sơ liên quan nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; đồng thời, giảm hồ sơ sự vụ phải trình UBND Thành phố.

Đối với lĩnh vực nội vụ, thực hiện tăng cường phân cấp theo các chủ trương của Trung ương theo các quy định pháp luật hiện hành<sup>30</sup>, UBND Thành phố ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức<sup>31</sup> và quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức<sup>32</sup>. Các quy định phân cấp có hiệu lực thi hành từ ngày 11/12/2021 và đã bãi bỏ các nội dung ủy quyền về lĩnh vực nội vụ nêu tại Quyết định số 4713/QĐ-UBND. Việc tăng cường phân cấp đã tạo cơ chế thuận lợi hơn nữa cho cơ quan, đơn vị; rút ngắn quy trình thực hiện các hồ sơ hành chính, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng thực hiện công tác cán bộ, công chức, viên chức.

Theo đánh giá của Thành phố, cơ chế này cơ bản đạt được mục tiêu đề ra. Việc tăng cường phân cấp đã tạo cơ chế thuận lợi hơn nữa cho cơ quan, đơn vị; rút ngắn quy trình thực hiện các hồ sơ hành chính, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng thực hiện công tác cán bộ, công chức, viên chức. Do vậy, Thành phố kiến nghị tiếp tục duy trì trong thời gian tới.

b) Về điều chỉnh tên gọi của các phòng thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố

Theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã không quy định tên gọi cụ thể của các phòng thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh mà chỉ quy định tiêu chí thành lập phòng chuyên môn trực thuộc cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh gồm 02 tiêu chí: có chức năng, nhiệm vụ tham mưu về quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Sở và khối lượng công việc yêu cầu phải bố trí tối thiểu số biên chế theo quy định, cụ thể Thành phố là 07 biên chế. Thực tế chỉ có Sở Tài chính điều chỉnh tên gọi và bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho “Phòng Tin học - Thống kê” thành “Phòng Tin học - Thống kê và Quản lý nợ chính quyền địa phương” trên cơ sở sắp xếp, điều chỉnh tên gọi các phòng chuyên môn thuộc Sở Tài chính trong tổng số lượng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định<sup>33</sup>, đảm bảo không tăng số lượng phòng và biên chế được giao khi ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố còn lại đã sắp xếp các phòng chuyên môn theo hướng dẫn của các Bộ, ngành và không có đề nghị điều chỉnh

<sup>29</sup>Trong nội dung liên quan đến lĩnh vực nội vụ, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện rút ngắn được ít nhất là 15 ngày làm việc so với trước đây gửi lên Sở Nội vụ.

<sup>30</sup>Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

<sup>31</sup>Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của UBND Thành phố.

<sup>32</sup>Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của UBND Thành phố.

<sup>33</sup>khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 220/2015/TTLT-BTC-BNV ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài chính thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh

tên gọi, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn trực thuộc. Do đó, Thành phố không triển khai nội dung này mà thực hiện theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ, ngành trên cơ sở quỹ định khung số lượng, tiêu chí thành lập và số lượng biên chế tối thiểu.

#### 6. Về nghiên cứu hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý NSNN

Trong Kế hoạch công tác của Bộ Chính trị năm 2022, Bộ Tài chính được giao xây dựng Đề án “Đổi mới cơ chế phân cấp quản lý, phân bổ NSNN để bảo đảm vai trò chủ đạo của NSTW và chủ động của NSDP, các cơ quan, đơn vị có liên quan”, báo cáo Chính phủ để trình Bộ Chính trị. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Tài chính đã phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương, trong đó có Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Đề án, báo cáo Chính phủ. Thực hiện ý kiến kết luận của Thường trực Chính phủ, Bộ Tài chính đã hoàn thiện Đề án và đang báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hoàn thiện cơ chế phân cấp quản lý NSNN trong thời gian tới.

#### 7. Về xây dựng, trình Quốc hội ban hành Luật thuế tài sản để áp dụng thống nhất trong cả nước

Thực hiện Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội triển khai thực hiện Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị về Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 19-KL/TW của Bộ Chính trị và Đề án Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV, hiện nay, Bộ Tài chính đang tổng hợp, xây dựng báo cáo rà soát các luật thuế để đề xuất các giải pháp sửa đổi cho phù hợp (trong đó có thuế sử dụng đất nông nghiệp và thuế sử dụng đất phi nông nghiệp), báo cáo cấp có thẩm quyền theo đúng tiến độ đã nêu tại Quyết định số 2114/QĐ-TTg, đảm bảo phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam, phù hợp với thông lệ quốc tế, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống chính sách thuế liên quan đến bất động sản và đặt trong tổng thể cải cách hệ thống chính sách thuế giai đoạn 2021-2030.

### III. Đánh giá chung về kết quả thực hiện Nghị quyết 54/2017/NQ14

#### 1. Kết quả đã đạt được

Có thể nói, trong bối cảnh việc tuân thủ thể chế chung áp dụng cho các địa phương đã bộc lộ nhiều điểm bất cập, không phù hợp với yêu cầu phát triển của Thành phố. Trên cơ sở Nghị quyết số 16-NQ/TW của Bộ Chính trị “Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020”, đề nghị của Thành phố, Chính phủ trình Quốc hội ban hành Nghị quyết số 54/2017/QH14 có thể coi là quyết sách quốc gia kịp thời, tạo điều kiện tăng tính tự chủ, tự chịu trách

nhiệm, phát huy tính năng động sáng tạo cũng như thúc đẩy tự tháo gỡ những vấn đề khó khăn cho Thành phố, cơ bản nhận được sự quan tâm và đồng thuận trong hệ thống chính trị và các tầng lớp nhân dân Thành phố. Qua 5 năm thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14, Thành phố đã đạt được nhiều kết quả nổi bật:

Ngoại trừ vào các năm chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch COVID-19, kinh tế Thành phố liên tục tăng trưởng cao, bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016 - 2019 đạt 7,72%, cao hơn so với mức 7,22% của giai đoạn 2011 - 2015.

Sau khi kinh tế Thành phố tăng trưởng chậm lại ở mức 1,39% trong năm 2020 và suy giảm -6,78% trong năm 2021 do tác động của dịch Covid-19, những tháng đầu năm 2022 đã ghi nhận sự phục hồi với tăng trưởng Quý I đạt 1,87%, quý II đạt 5,73%, bình quân 6 tháng đạt 3,82%. Tỷ lệ vốn đầu tư toàn xã hội so với GRDP tăng qua các giai đoạn (bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt 32,29%, cao hơn so với mức 31,07% bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011-2015). Về chất lượng tăng trưởng kinh tế, đóng góp của năng suất các yếu tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP liên tục tăng qua các năm (bình quân hàng năm trong giai đoạn 2016-2020 là 38,42%, cao hơn so với mức 33,15% bình quân hàng năm trong giai đoạn 2011-2015).

Theo đánh giá của Thành phố, với việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14, tiến độ triển khai các dự án nhóm A được đẩy nhanh hơn so với việc phải trình các cơ quan Trung ương thẩm định. Việc nâng hạn mức huy động vốn cho phép Thành phố chủ động phát hành trái phiếu chính quyền địa phương, vay từ các tổ chức tài chính trong nước, các tổ chức khác trong nước và từ nguồn Chính phủ vay nước ngoài để bổ sung nguồn lực cho chi đầu tư phát triển. Việc được chủ động, xem xét chuyên mục đích của các dự án sử dụng trên 10ha đất trồng lúa, giúp rút ngắn thời gian thực hiện và đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, đảm bảo việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm đã được phê duyệt có hiệu quả, tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của Thành phố. Việc điều chỉnh tăng mức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp đã có tác động đáng kể đến nhận thức, hành vi bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Chính sách chi thu nhập tăng thêm được thực hiện công khai, minh bạch, góp phần cải thiện đời sống của cán bộ, công chức, viên chức, khơi gợi tinh thần lao động sáng tạo, nâng cao hiệu quả làm việc, củng cố và nâng cao chất lượng bộ máy nhà nước trên các lĩnh vực. Việc thực hiện đầy mạnh cơ chế tự quyền cho các cơ quan chuyên môn, địa phương đã phát huy hiệu quả, phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội, thể mạnh của từng địa phương trên địa bàn Thành phố phát huy được vai trò trách nhiệm của người đứng đầu.

Sau khi cơ chế đặc thù cho Thành phố được quyết định tại Nghị quyết số 54/2017/QH14, một số nội dung đã được đưa vào quy định tại Luật và áp dụng

cho cả nước như: quy định HĐND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án nhóm A sử dụng ngân sách Thành phố theo quy định của Luật Đầu tư công, quy định về cơ chế ủy quyền, quy định về điều chỉnh tên gọi của các phòng thuộc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố, quy định về phân cấp nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp,...

## 2. Mặt hạn chế và nguyên nhân.

### a) Một số hạn chế

Nhiều nội dung triển khai Nghị quyết số 54/2017/QH14 còn chậm so với kế hoạch, như các cơ chế điều chỉnh chính sách thu, thực hiện cổ phần hóa, thu từ sắp xếp nhà đất của các cơ quan Trung ương, chi ứng vốn cho các dự án Trung ương trên địa bàn,...

Một số cơ chế tuy đã được thực hiện, nhưng hiệu quả còn thấp, như chính sách thu hút chuyên gia, nhà khoa học và người có tài năng đặc biệt chưa áp dụng được nhiều; cơ chế tài chính đặc thù nhằm giúp Thành phố có điều kiện huy động thêm nguồn lực để giải quyết các bức xúc về cơ sở hạ tầng, giải quyết các vấn đề về xã hội, môi trường, cải thiện môi trường đầu tư,... tạo động lực cho Thành phố tiếp tục phát triển nhanh, bền vững; với mục tiêu hàng năm huy động thêm nguồn lực 40.000 đến 50.000 tỷ đồng/năm cho đầu tư phát triển của Thành phố. Tuy nhiên, thực tế giai đoạn 2018-2022, mới chỉ có nguồn từ thưởng và đầu tư trở lại từ NSTW (1.654 tỷ đồng), thu từ cổ phần hóa và thoái vốn (1.786,6 tỷ đồng), phát hành trái phiếu chính quyền địa phương (2.800 tỷ đồng) và từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước cho Thành phố vay lại (11.387,3 tỷ đồng), thu được từ phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp (132,6 tỷ đồng); còn các nguồn có tiềm năng, có số thu lớn chưa được triển khai thực hiện, như: cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước do việc thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp; thu khai thác tài sản và từ đất đai,...

Một số cơ chế chính sách chưa được quy định cụ thể hoặc đang phải chờ văn bản hướng dẫn nên triển khai chậm (các nội dung ủy quyền). Công tác hướng dẫn thực hiện quy định đánh giá, phân loại để chi trả thu nhập tăng thêm chưa theo kịp với tình hình thay đổi của thực tiễn.

### b) Nguyên nhân

Những hạn chế nêu trên là do các nguyên nhân khách quan và chủ quan. Về khách quan, các cơ chế, chính sách thí điểm cơ bản là những nội dung mới, phức tạp, có tác động lớn, lâu dài, khi triển khai cụ thể cần nghiên cứu kỹ trước khi xem xét, quyết định. Ngoài ra, trong 5 năm thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 thì Thành phố dành năm đầu tiên xây dựng kế hoạch và công tác chuẩn bị triển khai; đồng thời có 02 năm Thành phố chịu tác động nghiêm trọng bởi dịch Covid-19, nên

thực tế Thành phố không có nhiều thời gian để phát huy toàn diện các cơ chế, chính sách của Nghị quyết.

Về chủ quan, khi xây dựng đề xuất cơ chế, chính sách, Thành phố gặp phải khó khăn, thách thức phát sinh, chẳng hạn trong việc xây dựng cơ chế chính sách mới về thu ngân sách. Công tác triển khai một số nội dung thuộc trách nhiệm của Thành phố chậm, như cơ phân hóa, thu hút nhân tài,... Bên cạnh đó, sự quan tâm phối hợp của các cơ quan Trung ương còn hạn chế (chẳng hạn trong việc sắp xếp nhà đất trên địa bàn Thành phố).

### 3. Bài học kinh nghiệm

a) Cần bám sát định hướng theo các Nghị quyết Đại hội XIII, các Nghị quyết của Trung ương và Bộ Chính trị nhằm phát huy vai trò, vị thế, tiềm năng, lợi thế của Thành phố trong phát triển kinh tế với vai trò là động lực tăng trưởng, tâm gương đi đầu trong đổi mới, năng động sáng tạo của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và của cả nước.

b) Cần căn cứ yêu cầu phát triển của thực tiễn, nghiên cứu, đánh giá kỹ các mặt thuận lợi, khó khăn, đòi hỏi về nguồn lực (tài lực, vật lực) trong tổ chức thực hiện để đề xuất cơ chế, chính sách cho phù hợp, đảm bảo khả thi.

c) Huy động sự vào cuộc của cấp ủy, HĐND, UBND và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, các sở ban ngành và cộng đồng các nhà khoa học, doanh nghiệp để có sự chuẩn bị phương án, giải pháp, lộ trình triển khai phù hợp nhằm phát huy tối đa cơ chế, chính sách mới. Đồng thời, phối hợp với các bộ, ngành Trung ương trong quá trình triển khai thực hiện để đạt được kết quả tốt nhất.

d) Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, qua đó tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị, sự ủng hộ của cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân của Thành phố.

### Phần thứ ba

## KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên cơ sở đề xuất của UBND Thành phố Hồ Chí Minh, đề góp phần thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ Thành phố với mục tiêu tổng quát là "xây dựng Thành phố thông minh, phát triển nhanh, bền vững, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước" và mục tiêu cụ thể "Đến năm 2025: là đô thị thông minh, Thành phố dịch vụ, công nghiệp theo hướng hiện đại, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế, động lực tăng trưởng của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và cả nước". Đồng thời, thực hiện thành công các chỉ tiêu phát triển chủ yếu nhiệm kỳ 2020 - 2025, Thành phố tiếp tục khẳng định vị trí, vai trò trung tâm về nhiều mặt của cả nước



và phân đầu vuron lên trong cạnh tranh quốc tế; tập trung huy động các yếu tố nguồn lực và quản lý, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, Chính phủ kiến nghị với Quốc hội:

1. Thông qua Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh;

2. Cho phép Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023. Đồng thời, đưa nội dung này vào Nghị quyết của Kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV.

3. Thành phố Hồ Chí Minh đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 10/8/2012 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và kết quả thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14, báo cáo Bộ Chính trị cho phép Thành phố thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội để đáp ứng yêu cầu phát triển của Thành phố trong thời gian tới.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 54/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Chính phủ xin báo cáo Quốc hội./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tổng thư ký Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Vụ HC(15b);
- Các Bộ: TC, KHĐT, TNMT, XD, NV, TP;
- Thành ủy, HĐND, UBND TP Hồ Chí Minh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký của TTgCP, các Vụ: KTTH, CN, NN, ICCV, PL;
- Lưu: VT, QHDP (2b), NQ 40

**TM. CHÍNH PHỦ  
TU. THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**



Hồ Đức Phước